

m i t s u d a s h i n z o
t i e t t a u t i

i e t a u z i

chuyện
linh
dị

Đ M A

t i e u t u o n g t h a n
c h a n h o k e i

nhiều
dịch
giả

怪談競演奇物語

ĐŨA (CHUYỆN LINH DỊ)



Tác giả: Nhiều tác giả

Người dịch: Lâm Đức Duy

Nguyên tác: 筷:怪談競演奇物語

Phát hành: Phương Nam Books

Nhà xuất bản Thanh Niên 2022

Mục lục

TÁC GIẢ
QUỶ ĐŨA
CỐT SAN HÔ
CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN
GIẤC MƠ CÁ SẤU
HỢI THÌ LỖ NGƯ

TÁC GIẢ

Mitsuda Shinzo: tiểu thuyết gia dòng kinh dị kỳ ảo người Nhật Bản, nổi tiếng với series truyện *Tojio Genya* và *Like a Sinking Water Demon* (giải thưởng Honkaku Mystery Award)...

Tiêu Tương Thần: tiểu thuyết gia kiêm nhà sản xuất game nổi tiếng người Đài Loan, tác phẩm đầu tay của anh - *Taipei Scrolls* - đoạt giải thưởng Kadokawa Fiction năm 2012 và King Car Fantasy Fiction Prize năm 2014.

Tiết Tây Ti (Xerxes): tiểu thuyết gia dòng võ thuật, kỳ ảo người Đài Loan, nổi tiếng với các tác phẩm tiêu biểu: *H.A*, *Phoenix*, *Lotus Reborn* (giải thưởng Kadokawa Fiction năm 2013)...

Chan Ho Kei: tiểu thuyết gia kiêm kỹ sư phần mềm, nhà thiết kế trò chơi và biên tập viên tạp chí truyện tranh người Hồng Kông. Các tác phẩm tiêu biểu của anh gồm có: *The Case of Jack and the Beanstalk*, *The Locked Room of Bluebeard*, *The Man Who Sold the World* (Soji Shimada Mystery Award 2011)... Tại Việt Nam, tác phẩm trinh thám *Người trong lưới* và *13.67* của anh cũng được độc giả nhiệt liệt đón nhận.

Je Tau Zi: tiểu thuyết gia trinh thám kiêm nhà sản xuất truyền hình nổi tiếng người Hồng Kông, tác phẩm tiêu biểu *The Spirit of the Word* của cô từng đoạt giải thưởng Kadokawa Fiction năm 2013.

QUỶ ĐŨA

Mitsuda Shinzo

Xin chào mọi người, tôi tên là Amamiya Satomi. Tôi đến bữa tiệc ngoài trời này khá muộn, vô tình nghe được mấy chuyện kỳ lạ thầy kể, càng nghe trong lòng càng gợn lại một số chuyện xưa cũ...

Mới đầu, thầy nhắc tới một chuyện có thật ở quê tôi: Một học sinh trung học bị ma ám đã lấy đũa chọc vào mắt tự sát trong căn nhà hoang. Câu chuyện ma quái này được rất nhiều người biết tới, thời tôi học đại học, nó đã lan truyền thành truyền thuyết đô thị.

Tiếp đó, thầy kể đến chuyện bộ nữ phục năm lần bảy lượt đem lại vận rủi cho những ai sở hữu nó, màu sắc và kiểu dáng nghe ra rất giống bộ đồ tôi đang mặc khiến tôi không khỏi giật mình thon thót.

Cuối cùng, là chuyện ma trồn mưa trong cửa tiệm ven đường âm u, lạnh lẽo. Vì tôi mang họ Amamiya (Vũ Cung)* nên cũng có chút chột dạ, nhưng lại không thể giải thích được tại sao lại có nhiều điểm tương đồng như vậy.

Đó là lý do khiến tôi mạo muội thưa chuyện với thầy.

Thầy hỏi tôi chuyện ma ư... Nói thật, lúc nghe chuyện lấy đũa chọc mắt... Hồi ức trong tôi như chột ủa về. Thầy chớ bận tâm, tôi rất vui khi được nói ra điều đó. Đây chẳng qua chỉ là một trải nghiệm thời thơ ấu của tôi, và một nửa trải nghiệm ấy là một giấc mơ... Nếu quý vị muốn nghe, tôi sẵn lòng chia sẻ...

Chuyện xảy ra lúc tôi lên lớp Năm. Tôi được xếp cùng lớp với một nam sinh vừa từ Kansai chuyển đến trong kỳ nghỉ xuân, họ của cậu ấy là Neko. À, giáo viên của chúng tôi, một người rất thích mèo, tất nhiên chú ý ngay đến tên của cậu ấy*. Họ của cậu ấy được ghép bằng chữ “âm” trong từ “âm nhạc” và chữ “hồ” trong “bờ hồ”. Lúc đó, tôi nghe cũng giật bản mình.

Ừm, đây đã là chuyện của hơn hai mươi năm trước. Thưa thầy, có cách nào để suy ra được tuổi của phụ nữ không ạ? Và xin thầy đừng truy vấn gì thêm.

Theo thông lệ của trường, khối lớp Năm sẽ phải phân chia lại lớp học, vì thế đương nhiên trong lớp sẽ có những bạn tôi không biết tên. Nhưng tôi đã học trường này từ nhỏ, nên chí ít tôi vẫn nhớ được mặt các bạn. Tuy nhiên, không ai biết tí gì về cậu bạn Neko mới chuyển tới. Giữa đám con trai trong lớp, cậu ấy khá nổi bật với vóc dáng trắng trẻo, thấp bé, tính khí thì nhẹ nhàng, ít nói. Có lẽ do quá ấn tượng với cái họ của cậu ấy nên lũ con gái chúng tôi đều rỉ tai nhau rằng Neko giống hệt một chú mèo nhỏ. Vì thế nên ngay từ đầu bọn con trai trong lớp đã không thích cậu ấy cho lắm.

Tôi vốn là bạn cùng bàn với Neko, nhưng chẳng rõ vì sao lại biến thành bảo mẫu của cậu ấy, có lẽ do không có em nên tôi nghiêm nhiên coi Neko như em trai mình. Vì hai đứa dính với nhau suốt ngày nên tôi cứ đinh ninh đám bạn cùng lớp thế nào cũng trêu chọc tôi phải lòng Neko. Nhưng mãi vẫn chưa thấy đứa nào nhắc tới chuyện ấy, hẳn vì trong lớp ai cũng biết tôi chỉ đang giúp đỡ cậu bạn nhút nhát mới chuyển đến.

Neko không hay trò chuyện với các bạn cùng lớp, cậu ấy là một đứa trẻ lặng lẽ nhưng không khiến người khác cảm thấy u ám.

Ngoan ngoãn và ít nói, trong mắt người lớn cậu ấy là đứa trẻ không cần phải lo lắng gì nhiều. Thầy có hiểu vì sao tôi lại nói như thế không? Mặc dù ngại ngùng với mấy kiểu giúp đỡ nhăng nhít của tôi, Neko vẫn ngoan ngoãn nghe lời.

Có lẽ vì thế mà bọn con trai trong lớp không ưa Neko cho lắm. Lúc đầu, chúng còn trêu cậu ấy là cô nương dễ thương, nhưng sau thì đâm chán không buồn để ý đến nữa. Giờ ngẫm lại, có lẽ Neko làm vậy là để mọi người hết tò mò về mình – một cậu học trò mới chuyển trường. Do đã dần quen với lớp nên sự tồn tại của Neko đâm ra giống như không khí và khi chẳng còn ai bận tâm đến cậu ấy nữa, Neko bắt đầu có những hành vi kỳ quặc. Chuyện này xảy ra sau những ngày nghỉ lễ liên tiếp trong tháng Năm và diễn ra khá nhanh.

Món thường xuyên có mặt trong bữa trưa dinh dưỡng* ở lớp Một và lớp Hai là bánh mì. Lên lớp Ba, lớp Bốn thì mỗi tuần có thêm một ngày ăn cơm. Sang lớp Năm thì cơm ăn hàng ngày. Tôi nhớ thầy quản sinh từng nói, khẩu phần ăn thay đổi như vậy là nhờ các bác nông dân địa phương đã nhiệt tình hỗ trợ, nhưng vì sao thực đơn cũng thay đổi theo thì thầy lại không nói rõ. Vào thời đó, đám trẻ con chúng tôi đùa nào cũng ỏng eo chê bai chuyện này, nhưng dĩ nhiên cũng còn tùy món. Nếu có hôm được ăn cà ri, đương nhiên ai nấy đều khen tới tấp. Nhưng nếu phải liên tục ăn món đó, ngay lập tức mọi người sẽ rên rỉ mãi không thôi.

Tuy nhiên Neko lại không như vậy.

- Bữa trưa ở đây ngày nào cũng được ăn cơm nhĩ.

Ít nói ít cười lại kín tiếng, hiếm khi Neko chủ động trò chuyện như thế nên tôi hết sức ngỡ ngàng. Lúc đó tôi không nghĩ ngợi gì nhiều, chỉ nghĩ đơn giản là cậu ấy thích ăn cơm thôi. Nhưng Neko lại thường không ăn hết bữa trưa của mình, khiến tôi có chút ngờ vực, rốt cuộc cậu ấy hào hứng về chuyện gì cơ chứ?

Một ngày nọ, sau khi bữa trưa ở trường được chia phần xong, chúng tôi cùng thầy quản sinh vừa ngồi vào bàn dùng bữa thì Neko bất ngờ làm một hành động khiến tôi sợ hết cả hồn vía. Cậu ấy cắm đũa vào giữa chén cơm.

Đúng vậy, không sai tí nào. Chén cơm ấy giống hệt như bát cơm cúng* thường đặt dưới chân người quá cố lúc trong nhà đương thủ linh. Sau khi

cắm đũa xong, Neko chấp tay lại lầm rầm khấn. Tôi sợ cứng cả người.

Nhà cậu ấy có người thân mới qua đời?

Tôi thầm liệt kê đủ mọi giả thuyết trong đầu, nhưng ai lại coi bữa trưa tại trường là cơm cúng dành cho người chết cơ chứ? Tôi cứ tưởng đám bạn cùng lớp sẽ chết lặng như mình, nhưng khi nhìn quanh một lượt lại chẳng thấy có ai để tâm đến chuyện đó. Điều ấy khiến tôi không khỏi kinh ngạc.

Hồi đó, ông bà nội ngoại hai bên nhà tôi đều sống khá giả ở quê. Trong một lần tôi về chơi, trong xóm vừa hay lại có đám ma nên ông bà đưa tôi đi viếng cùng. Nhờ vậy, tôi mới biết cơm cúng là gì.

Có lẽ đám bạn trong lớp chưa ai từng trông quan tài ban đêm hay dự lễ an táng. Mà kể cả từng đi đám, thì đó cũng chỉ là buổi lễ rút gọn do nhà đôn chủ trì chứ chưa từng thấy những nghi thức ma chay truyền thống.

Cắm đũa vào bát cơm...

Có khi vì thế mà mọi người mới không biết được ý nghĩa hành động này của cậu ta. Hồi nhỏ tôi cũng đâu rõ mấy phong tục này đâu. Sau đó lớn hơn vài tuổi, nghe bà ngoại kể chuyện về cơm cúng, tôi nghe mà dựng hết cả tóc gáy.

Để nấu loại cơm này, người ta không được vo gạo, không được dùng nồi có nắp để nấu mà phải dùng chảo sâu lòng, không được đặt chảo lên bếp lò mà phải treo trên đồng lửa ngoài trời. Nấu xong phải loại bỏ đồ nhà bếp đã dùng và dọn dẹp sạch sẽ nơi nấu, tóm lại là không được nấu nướng như bình thường. Cứ xem các bước kiểu đó thì cũng rõ cơm chẳng thể nấu ngon.

Nhưng đây là thức ăn của người chết...

Ngẫm đến chuyện này, nỗi sợ hãi trong tôi phút chốc lại trở dậy. Hồi còn học tiểu học, tôi chỉ hiểu qua loa cơm cúng là thứ dùng để cúng tế người đã khuất, mãi về sau, khi phát hiện ra việc người sống tuyệt đối không được ăn nó, tôi cảm thấy cực kỳ sợ hãi.

Hồi nhỏ, tôi chưa biết đến nghi lễ cơm cúng nên không nhận ra đó là loại đồ ăn chỉ dành cho người chết. Chỉ khi nhìn thấy chén cơm cắm đôi đũa đặt cạnh thi thể trong đám tang ở quê, tôi mới thấy bàng hoàng. Nhưng chính trong khoảnh khắc đầu óc trống rỗng ấy, tôi vẫn chắc chắn rằng hình ảnh đôi đũa cắm vào chén cơm kia ẩn chứa điềm chẳng lành.

Vì đó là đám tang nên đương nhiên là vậy, nhưng cảnh tượng ấy thực sự gây cho tôi ấn tượng rất mạnh. Suy cho cùng, dù ăn nhà hay ăn tiệm cũng không thể nhìn thấy cảnh ấy được.

Tôi chợt nhớ đến một chuyện. Cạnh chỗ tôi làm việc trước khi lấy chồng có một quán ăn bình dân vừa rẻ vừa ngon, nên tôi cùng đồng nghiệp thường đến đó ăn uống. Hôm đó trong quán có một vị khách da trắng vừa ăn vừa đọc báo. Lúc lật trang báo tiếp theo, anh ta cắm đôi đũa vào chén cơm để tay phải được rảnh rang. Vừa nhìn thấy hành động ấy, tôi bất chợt sững người lại, sau đó đưa mắt nhìn đồng nghiệp.

Tại sao anh ta không gác đũa lên đĩa thức ăn hay chén canh miso nhỉ? Thoạt tiên, tôi hơi băn khoăn nhưng sau khi quan sát người đàn ông chín chu ấy, tôi đã có thể hiểu tại sao. Anh ấy không muốn đôi đũa bị dính thức ăn hoặc bị hơi nước canh làm ướt.

Thầy nói đúng. Trừ trẻ con chưa hiểu chuyện ra, người Nhật chúng ta tuyệt đối không bao giờ nghĩ đến chuyện cắm đũa vào chén cơm. Vì là người ngoại quốc không rõ phong tục tập quán nên vị khách nọ mới làm việc đấy không chút do dự. Anh ta hẳn nghĩ rằng việc cắm đũa vào chén cơm chẳng phải là chuyện gì quá nghiêm trọng.

Lẽ ra nhân viên phục vụ hay bất cứ thực khách nào trong quán nên nhắc anh ấy rằng làm thế là không ổn... Nhưng vị khách trông bộ hơi dữ dằn, nói ra không chừng lại khiến anh ta cáu giận nên chẳng ai bạo gan mở miệng...

Tôi lạc đề mất rồi.

Ngoài việc cắm đũa vào chén cơm, Neko còn khiến tôi kinh ngạc hơn khi thấy đôi đũa cậu ấy đang dùng không phải loại đũa gỗ ở nhà ăn. Đúng

vậy, trường chúng tôi không dùng đuũa nhựa. Tôi nhớ thầy quản sinh từng bảo đôi đuũa chúng tôi dùng được làm bằng gỗ dâu tằm, và tôi cũng nhớ rằng đôi đuũa Neko dùng không phải loại đuũa đó, có vẻ như là cậu ta tự vót tre làm đuũa.

Cậu ấy tự tay chuốt lấy một đoạn tre đủ dài để làm thành một đôi đuũa. Đôi đuũa thô sơ đó chỉ cần nhìn thoáng qua là biết ngay nó là đồ tự chế. Nhìn Neko cầm đôi đuũa ấy gấp thức ăn mà tôi cảm thấy nhõn nhõn buồn nôn. Đôi đuũa tre ấy khiến tôi vô cùng kinh hãi... Ồ, thầy là người am tường phong tục dân gian, hẳn là biết điều đó.

Thầy nói đúng. Ở làng ông bà ngoại tôi ở, chỉ có đám ma mới dùng đuũa tre. Bình thường người ta kiêng kỵ chúng, thậm chí còn dọa nếu vô ý dùng phải đuũa tre thì sẽ bị mù mắt. Ôi dào, chả phải nhiều nơi vẫn dùng đuũa tre trong dịp Tết đó sao? Thực tình, tôi không nghĩ có chuyện như vậy, chỉ biết đó là tập tục ở làng ông bà ngoại tôi mà thôi. Người ta thường bảo Nhật Bản tuy có vẻ nhỏ bé nhưng thực ra lại rất rộng lớn, câu nói này quả chẳng sai.

Neko lặp đi lặp lại việc đó trong mọi bữa trưa ở trường, báo hại tôi tò mò đến chết đi được trước hành vi thần bí của cậu ấy. Do đó, một ngày nọ tan học xong, tôi cùng Neko về nhà, sau khi đi một đoạn khá xa trường tôi đánh liều mở lời hỏi cậu ấy ý nghĩa của nghi lễ kỳ quặc đó.

- ...Chẳng có gì đặc biệt cả. - Thoạt tiên Neko tỏ ra bối rối, trả lời qua loa để đánh trống lảng.

- Nhưng bữa trưa nào ở trường cậu cũng làm vậy mà? Nghiêm trang như thế lễ nào lại không có ý nghĩa đặc biệt?

Neko im lặng gật đầu nhưng tôi rõ mười mươi là cậu ấy đang muốn trốn khỏi tình thế này càng nhanh càng tốt, bước chân dậm ra cũng vội vã hơn.

- Tớ sẽ không hé răng với bất kỳ ai, kể cho tớ nghe đi, xin cậu đấy. Cứ như vậy, tôi năn nỉ hết nước hết cái làm cậu ấy cũng bắt đầu lung lay.

Chuyện không nên nói thì đừng nói, nhưng Amamiya trước giờ giúp đỡ mình rất nhiều. Với lại bạn ấy hứa là sẽ không nói với ai, có lẽ mình kể chuyện này với cậu ấy cũng không sao.

Tôi đoán lúc đó Neko đã nghĩ như vậy.

Có thật là cậu sẽ không kể với ai khác chứ? - Sau khi ngẫm nghĩ hồi lâu, Neko hỏi lại tôi bằng chất giọng vùng Kansai đặc sệt khó cãi.

- Đây sẽ là bí mật của chúng mình, mình tuyệt đối sẽ không bội ước.

Tôi liền thề thốt với cậu ấy, còn toan chìa tay ra móc ngoéo hứa hẹn, nhưng rồi tôi đã không làm vậy vì chợt nhìn thấy vẻ mặt của Neko.

Bắt đầu từ bây giờ, tôi sẽ kể cho mọi người nghe một chuyện hết sức khủng khiếp.

Nó dường như được viết thẳng trên khuôn mặt của cậu bạn cùng lớp. Nhìn thần sắc cậu ấy, tôi hồi hận ngay lập tức, suýt chút nữa còn thốt lên: “Thôi, cậu quên đi, mình không muốn nghe nữa đâu”.

Nhưng rồi tôi đã không nói như vậy, hẳn cũng vì tâm lý muốn nghe những chuyện rùng rợn, hoặc đơn giản là tôi không nén nổi sự tò mò của mình, hay có thể vì trong lớp chỉ mình tôi biết được bí mật của Neko nên tôi thấy mình thật oai phong.

Bất kể vì lý do gì, lúc này tim tôi đã đập mạnh đến nỗi tôi đâm lo Neko sẽ nghe thấy mất, thậm chí còn cảm thấy mặt mũi mình đang đỏ bừng lên. Tuy nhiên, bí mật mà Neko giữ kín như bưng và chỉ miễn cưỡng mở miệng cho tôi hay lại khiến tôi băn khoăn không biết nên phản ứng thế nào. Neko ngập ngừng tiết lộ các bước tiến hành nghi lễ, sau khi cắt gọt các chi tiết không cần thiết thì đại thể là như sau:

1. Mỗi ngày một lần dùng đũa tre tự vót, cắm vào chén cơm trong bữa ăn.
2. Tiếp đến, thành tâm niệm chú cầu xin quỷ đũa thực hiện ước nguyện.

3. Quỷ đũa sẽ phán truyền cho người tham gia biết điều ước có thành hiện thực hay không. Nếu không nhận được điềm báo, người tham gia phải từ bỏ mong muốn đó.

4. Nghi lễ này sẽ kéo dài trong tám mươi tư ngày, không được gián đoạn một ngày nào cả.

5. Trong khoảng thời gian này, không được để quỷ đũa tìm đến.

6. Nếu món ăn kèm là cá thì ước nguyện sẽ dễ thành hiện thực hơn.

7. Trong ngày thứ tám mươi tư nhất định phải ăn cơm bằng đũa tre.

8. Các quy tắc trên phải được tuân thủ nghiêm ngặt.

Cứ tuân thủ đầy đủ các quy tắc trên thì bất kỳ điều ước nào cũng đều thành hiện thực. Nhưng đó phải là điều ước được quỷ đũa chấp thuận, và nhất định không được để ngài ấy tìm đến.

Vâng, đúng vậy. Tôi đoán quỷ đũa hẳn là hiện thân của đũa tre, nhưng khi tôi hỏi Neko, cậu ấy cũng không biết. Cậu ấy bảo rằng mình chỉ nghe từ những gì người khác kể mà thôi.

Neko học đâu ra nghi lễ kỳ lạ như vậy? Tôi ngờ vực hỏi lại thì cậu ấy bảo rằng ở trường cũ của cậu ấy việc đó khá phổ biến. Cậu ấy còn nói nghi lễ quỷ đũa không chỉ lan truyền trong trường, mà còn được truyền bá rộng rãi ở nhiều nơi khác.

Nhưng trên thực tế, theo như Neko biết, thì chưa có cô cậu học trò nào đạt được điều ước cả. Bởi trường cũ của cậu ấy mỗi tuần chỉ được ăn cơm trắng một ngày trong tuần, nên sáu ngày còn lại, nghi lễ này phải thực hiện tại nhà. Tuy nhiên, hầu hết đều bị cha mẹ ông bà cảnh cáo ngay từ lần thực hiện đầu tiên. Nếu cả gan tiếp tục nghi lễ thì chắc chắn người thân sẽ nổi giận lôi đình, và lúc đó thì không còn cách nào để tiếp tục.

Vậy những đứa trẻ không sống cùng ông bà, cha mẹ thì thường xuyên đi làm về muộn chẳng phải sẽ có nhiều cơ hội để thực hiện nghi lễ này hay sao?

Khi đó, tôi đã nghĩ tới chuyện này. Có vẻ như không ai có đủ kiên trì thì phải...

Những tám mươi tư ngày. Điều này đòi hỏi rất nhiều sự kiên nhẫn. Mặc dù đám trẻ con chúng tôi một khi đã hứng thú thì thường sẽ làm hết mình, nhưng cũng chính vì là trẻ con nên sự hăng hái cũng rất dễ bị dập tắt, điều này cũng không có gì đáng ngạc nhiên.

Sau khi nghe xong nghi lễ quỷ dữ, tôi ngập ngừng đặt câu hỏi.

- Điều ước của cậu là gì, Neko?

Ngay tức thì cậu ta im bặt rồi vội vã bỏ đi. Tôi rất hối hận vì đã lỡ lời, nhưng cũng chẳng thể làm được gì hơn.

Ngày hôm sau đến trường, dù tôi vẫn giữ thái độ bình thường với Neko, nhưng cậu ấy lại lảng tránh như thể hối hận vì đã tiết lộ cho tôi biết về nghi lễ quỷ dữ.

Tối hôm trước đó, tôi nằm ngẫm nghĩ về các bước nghi lễ và nảy ra một số thắc mắc. Điềm báo của quỷ dữ là gì? Tình huống bị quỷ dữ tìm đến là gì? Nhỡ như bị ngài ấy tìm đến thì số phận sẽ ra sao?

Dù rất nóng lòng muốn hỏi Neko về những điều này, nhưng cứ nhắc thấy bóng dáng cậu ấy là tôi lại chùn bước bỏ cuộc. Tôi thậm chí còn tự nhắc mình rằng không được đề cập chuyện này với cậu ấy.

Tôi thầm nhủ sẽ phải mất một thời gian trước khi tôi có thể trò chuyện về chủ đề này với cậu ấy. Tất nhiên, như đã hứa, tôi không tiết lộ bất kỳ điều gì cho ai biết.

Neko đã thực hiện nghi lễ quỷ dữ được gần một tháng. Một sáng nọ, tôi đến trường như thường lệ, và cậu ấy vẫn ngồi cạnh tôi, nhưng trông rất bất thường. Hoàn toàn không quay sang nhìn tôi lấy một lần, nhưng cả người cậu ấy lại toát lên vẻ bồn chồn như có điều muốn nói.

Từ sau bữa tiết lộ cho tôi biết chuyện quỷ dữ, rõ ràng cậu ấy cố tình tránh mặt tôi, nhưng sáng hôm đó thì khác.

- Chuyện đó có tiến triển gì không?

Tôi khẽ hỏi Neko, và cậu ấy giật nảy cả người. Sau đó, cậu ấy đáp lại bằng một nụ cười rạng rỡ.

- Điềm báo đến rồi.

- Từ quỷ đũa à?

Tôi kinh ngạc hỏi lại, nhưng Neko không trả lời, chỉ gật đầu thừa nhận. Sau đó, cậu ấy một mực không chịu hé răng bất kỳ câu hỏi nào nữa. Mỗi quan hệ giữa tôi và Neko đã bình thường trở lại, có điều thái độ của cậu ấy có chút thay đổi. Có thể thấy cậu ấy ít nhiều đã tự tin hơn trước.

Đây có phải là ảnh hưởng của quỷ đũa không nhỉ?

Nếu đúng như vậy, dù cho ước nguyện chưa thực hiện được, nhưng có thể thấy nghi lễ quỷ đũa có ý nghĩa quan trọng thế nào với cậu ấy.

Thực sự thì Neko đã thay đổi từ khi đó, nhưng có lẽ chỉ mình tôi tinh ý nhận ra điều ấy. Bên ngoài, cậu ấy trông không khác gì so với hồi mới chuyển trường, nhưng về nội tâm thì tôi cảm thấy đã khác hẳn, dù tôi không thể nói rõ điều gì đã thay đổi.... Chắc do tôi để tâm đến cậu ấy ngay từ đầu và cùng chia sẻ bí mật về nghi lễ quỷ đũa với cậu ấy nên mới dễ dàng nhận ra.

Chẳng mấy chốc, mùa mưa đã đến, thời tiết ngày càng thêm oi nồng. Rõ ràng vừa mưa xong một trận mát lạnh, nhưng rồi lại nhanh chóng trở nên nóng bức, nhớp nháp khiến mồ hôi túa ra như tắm, quần áo thì dính bết cả vào da thịt. Giống như ngày hôm nay. Hầu hết trong trường, trai cũng như gái ai nấy đều mặc áo ngắn tay, lượng nam sinh mặc quần ngắn đến trường cũng tăng lên.

Chỉ có Neko là khác. Cậu ấy mặc quần ngắn nhưng phía trên lại mặc áo dài tay.

Gia cảnh cậu ấy hẳn không hề sung túc, tôi chợt nhận ra điều ấy. Mặc dù từ lúc Neko chuyển trường về đây, tôi thì không để ý đến, nhưng bọn

con gái, như thường lệ, ngay lập tức bàn tán chuyện Neko mặc đi mặc lại một bộ quần áo mà không giặt... như thế này. Đúng là dù ở độ tuổi nào, phụ nữ cũng luôn chú ý đến trang phục của người khác. Ngay cả khi đối phương là đàn ông con trai.

Vì vậy, tôi rất thông cảm với Neko về chuyện mặc quần ngắn nhưng không có áo cộc tay. Có điều, dù thời tiết oi bức đến đâu, cậu ấy vẫn nhất quyết không chịu xắn tay áo lên mà luôn để tay áo che kín cổ tay, trông rất trịnh trọng.

Một ngày nọ, ngay từ sáng sớm trời đã oi bức khó chịu, tranh thủ lúc mọi người chưa vào lớp, tôi quay sang nói chuyện phiếm với Neko.

- Cậu không nóng à?

Tôi liếc nhìn ống tay áo của Neko, giả vờ như bây giờ mới chú ý đến.

Kết quả là cậu ấy im lặng, còn tôi thì không khỏi ngại ngùng vì đã lảm nhảm nhiều chuyện. Dù chỉ là những đứa trẻ nhưng chúng tôi cũng hiểu được cảnh thiếu thốn tiền bạc trong gia đình.

Tình thế thật bối rối. Bị bạn bè để ý gia cảnh không biết cậu ấy khó chịu đến chừng nào. Vì cũng là một đứa trẻ nên tôi có thể hiểu được cảm giác này. Tôi đang thầm tự trách bản thân thì bỗng nhiên...

- Đây cũng là điềm báo.

Neko khẽ thì thầm, và tôi tự giải nghĩa câu nói đó trong sự ngạc nhiên tột bậc, và đột nhiên tôi trở nên phấn khích.

Lúc đó, tôi rất mê những hiện tượng siêu nhiên, cũng thường đọc những cuốn sách có nội dung như vậy nên biết rõ “điềm báo” đó là gì. Tôi đã mong chờ nó từ lâu và khắp khởi hy vọng rằng điềm báo từ quỷ dữ là một vết bớt. Điều này giải thích tại sao Neko nhất quyết mặc áo dài tay.

Khi tôi nhắc đến điềm báo, Neko lập tức trở nên cảnh giác, cậu ấy còn vô thức che chắn phần tay trái của mình.

Hắn nó đã xuất hiện đâu đó trên tay trái cậu ấy.

Tôi tin chắc như vậy, và nóng lòng muốn nhìn thấy vết bớt của Neko. Nhưng lúc này không phải lúc thích hợp nên tôi đành tiu nghiu từ bỏ ý định. Những cơn mưa dầm dề đã dần ngớt. Nhưng ngay cả khi có tiết học bơi, Neko vẫn mặc áo dài tay. Và cậu ấy luôn ngồi ở thành bể, không chịu xuống nước. Hẳn là cậu không muốn thay đồ bơi và để lộ cánh tay trái của mình.

Học lớp Năm rồi mà không biết bơi à?

Một đứa con trai lên tiếng cười nhạo Neko. Nếu là trước đây cậu ấy sẽ cúi đầu im lặng. Nhưng bây giờ thì khác.

- Trước đây tớ không biết bơi, nhưng bây giờ tớ là rồng dưới nước.

Vừa khua tay mô phỏng động tác rẽ nước, Neko vừa thản nhiên trả lời bằng chất giọng vùng Kansai.

Như bình thường thì cậu kia sẽ bám theo đòi Neko bơi thi, nếu Neko thoái thác thì đám con trai sẽ lột đồ cậu ấy rồi đẩy xuống bể bơi. Tuy nhiên, cậu bạn kia không những không làm gì, mà thậm chí cả đám xung quanh cũng không dám mở miệng đáp lại.

Mặc dù Neko không xuống nước nhưng cậu ấy biết bơi.

Thái độ và giọng điệu tự tin của Neko khiến ai nấy đều phải chấp nhận luận điệu ngang ngược này. Vì thế bọn học con trai đành im lặng bỏ đi.

Tôi lắng nghe cuộc cự cãi của đôi bên, và vô tình nhìn thấy thứ mà những người khác không chú ý đến. Khi Neko vung tay mô phỏng động tác như đang bơi, tay trái của cậu ấy linh hoạt hơn tay phải, như thể nhờ có nó mà cậu ấy mới có thể bơi được.

Cũng từ đây, Neko bắt đầu lạc lõng với cả lớp. Trước đó, tuy cậu ấy không mấy hòa đồng với bạn bè, nhưng ít nhất cũng không bị ai xa lánh. Mọi người đều trò chuyện và cư xử bình thường với cậu ấy. Nhưng khi Neko bắt đầu tự tin kỳ lạ, bạn bè trong lớp lại dần giữ khoảng cách với cậu.

Tôi không giỏi diễn đạt, nhưng mọi người dường như đều nhận thấy Neko có điều gì đó rất khác... Nói một cách khiên cưỡng thì đại khái là như vậy.

Kỳ thực, lúc đó tôi cũng không mấy chú ý đến Neko. Nhưng lý do của tôi hoàn toàn khác với các bạn trong lớp...

... Thầy đoán ra rồi à? Không sai. Lúc ấy, tôi cũng bắt đầu thực hiện nghi lễ quỷ dữ. Tôi bắt đầu muộn hơn cậu ấy gần một tháng rưỡi.

Hồi đó, tôi có một người anh trai đang học trung học. Anh ấy vốn sinh non nên bác sĩ nói anh ấy sẽ không sống được lâu. Mẹ tôi đã phải rất vất vả để xoay chuyển điều ấy, anh tôi sống sót, nhưng gầy yếu hơn nhiều so với những đứa trẻ cùng tuổi. Hồi học tiểu học, anh trai tôi vẫn sống bình yên không có bất trắc gì xảy ra. Tuy nhiên, kể từ khi lên trung học công lập, anh ấy lập tức trở thành mục tiêu của những đứa trẻ thích bắt nạt bạn bè. Trường trung học đó thu nhận học sinh từ nhiều trường tiểu học khác cùng với đó là những trò bắt nạt mà cả tôi và anh trai đều chưa từng biết đến. Và anh trai tôi là mục tiêu của bọn nó.

Dù vậy, anh tôi không bỏ học, không từ bỏ bản thân và cũng không có ý định tự tử. Không sai khi nói anh ấy đã âm thầm thôi phản kháng để tập kiên nhẫn hơn, nhưng thực tế không phải vậy.

Anh ấy trút bỏ sự bất mãn của mình bằng cách đánh đập tôi. Anh ấy bạo hành tôi, nhưng không đụng đến người chị gái giữa anh ấy và tôi. Anh ấy nhắm vào tôi nhưng tránh đánh vào mặt mà chỉ ra đòn vào tay, vào lưng tôi. Lý do anh ấy đánh tôi luôn là những chuyện vặt vãnh không đáng kể. Giả dụ như do tôi đóng cửa mạnh tay, thở dài khi đi phía sau anh ấy, hay nhìn anh ấy thần thờ – bất cứ điều gì cũng đều có thể là cái cớ để ra tay. Chỉ cần khiến anh ấy không vui tôi sẽ gặp họa, quần quanh trong nhà chực chờ nhảy xổ vào tôi.

Có lẽ lúc ấy, bố mẹ chỉ nghĩ đó là những cuộc cãi cọ bình thường giữa hai anh em, nên không bao giờ răn đe anh tôi. Giá như lúc đó tôi chịu kể

cho bố mẹ biết chuyện tôi bị anh trai đối xử thô bạo thế nào, thì có thể thái độ của họ đã thay đổi.

Tại sao không cầu cứu sự giúp đỡ? Đến giờ, tôi vẫn băn khoăn vì chuyện ấy, có lẽ vì lúc đó tôi chỉ là một đứa trẻ. Còn khi lớn lên, thì tôi quên dần chuyện đó và dặn lòng rằng, khi còn bé, bất cứ ai cũng đều gặp chuyện gì đó khiến mình ảm ức, tủi thân.

Thầy hỏi về chị gái tôi ư? Tất nhiên chị ấy biết việc làm của anh tôi. Nhưng chị ấy không bao giờ vỗ về anh trai mình, không bao giờ bảo vệ tôi, càng không xen vào chuyện của chúng tôi, chị ấy không làm gì cả. Tôi rất ghen tỵ với những đứa bạn có chị gái yêu thương và nếu có thêm người anh trai hiền lành đáng tin cậy thì đúng là chẳng còn gì để nói... Đăng này, dù là anh chị em trong nhà nhưng cả hai đều lạnh nhạt với tôi như người ngoài. Không, người ngoài còn biết quan tâm đến nhau, nhưng vì chúng tôi là người một nhà nên sẽ không có chuyện tốt như vậy xảy ra. Mọi chuyện cứ thế tiếp diễn, họ mặc kệ tôi, còn tôi thì vẫn cắn răng chịu những trận đòn vô lý từ anh trai mình.

Thầy hẳn đã nhận ra rồi nhỉ. Khi đó tôi đã cầu xin quý đưa “xử” anh trai mình.

Đúng thế, là “xử”. Tôi tính cầu cho anh tôi biến mất, nhưng trong lòng vẫn thấy do dự. Mặc dù luôn mong mọi điều đó, nhưng ở thời điểm quyết định nỗi sợ hãi trong tôi lại dấy lên... Vì thế nên tôi quyết định dùng từ “xử”. Làm thế nào để “xử” anh trai tôi thì cứ phó mặc cho quý đưa quyết định. Đây là suy nghĩ vẩn vơ của tôi.

Bố mẹ tôi đều đi làm công sở, anh trai tôi lại thích ăn cơm một mình, vì vậy ngay cả tối cuối tuần cũng chỉ có chị gái ăn cơm cùng tôi. Sẽ không có gia đình nào thích hợp để bí mật thực hiện nghi lễ quý đưa hơn nhà tôi. Ngoại trừ lúc tôi còn nhỏ, đã nhiều năm nay chưa khi nào cả gia đình tôi ngồi ăn cùng mâm.

Tôi đi đến khu rừng tre mọc quanh ngọn đồi nhỏ và tìm thấy những thân tre bị đổ rạp. Để biến chúng thành những chiếc đũa dài và mảnh tôi cần phải có cưa hoặc rìu. Nhưng không có món đồ nào như thế trong nhà và tôi cũng không biết người ta bán chúng ở đâu. Tôi thử đến cửa hàng văn phòng phẩm, nhưng ở đó chỉ bán những thanh tre đã được chẻ và vót sẵn. Đang lúc tôi không biết phải làm sao, thì một nhân viên bán hàng đến hỏi chuyện tôi. Khi tôi giải thích với cô ấy rằng tôi muốn tìm những cây tre thô sơ, cô ấy liền nói tôi có thể tìm thấy chúng trong các cửa hàng bán vật liệu sửa chữa nhà cửa.

Tôi lấy cớ cô giáo yêu cầu mỗi học sinh đem một khúc tre tươi đến lớp để nhờ mẹ chở đến cửa hàng vật liệu vào cuối tuần, vì chỉ ở đó tôi mới kiếm được một khúc tre thô như mong muốn. Chị gái tôi tỏ ý nghi ngờ về việc giáo viên yêu cầu học sinh đem tre đến trường. Mỗi khi tôi lấy lý do chương trình học của chúng tôi khác với chương trình học thời xưa, chị ấy mới chịu tin tôi. Nhưng khi tôi bắt đầu thực hiện nghi lễ quỳ đũa, chị tôi lập tức phát hiện ra sự gian dối của tôi với vẻ đắc thắng. Có điều chị ấy cũng rất tò mò nên chỉ hỏi tôi đó là loại bùa chú gì. Để dẹp tan sự nghi kỵ của chị ấy, tôi bèn nói dối rằng đây là mấy trò phù phép linh tinh chẳng có chút hiệu nghiệm.

Lúc đó, điều mà tôi lo lắng nhất là chị ấy mách mẹ. Quả nhiên, vài ngày sau mẹ tôi cảnh cáo tôi không được làm thế nữa vì rất mất vệ sinh. Phản ứng của mẹ tôi âu cũng là chuyện bình thường. Ai đời con gái bà lại mua tre từ cửa hàng vật liệu về vót thành đũa ăn cơm cơ chứ.

Tôi đã phải chuẩn bị sẵn lý lẽ để thuyết phục mẹ rằng khúc tre đã được rửa sạch, mẹ đừng lo, rằng đây chỉ là trò thách đố linh tinh của bọn con gái. Nghe tôi giải thích cũng xuôi tai nên mẹ cũng không hỏi han gì thêm. Mặc dù chị gái tôi luôn nhắc nhở mỗi lần tôi thực hiện nghi lễ, nhưng chị ấy cũng không hề can thiệp vào. Vì cho rằng chỉ có bọn nít ranh nứt mắt mới làm theo nghi lễ ngớ ngẩn ấy nên một thời gian không lâu sau, chị ấy đã chẳng còn chút quan tâm nào đến chuyện này nữa. Nếu chúng tôi sống cùng

ông bà nội ngoại, có lẽ mọi chuyện sẽ không tiến hành suôn sẻ như vậy. Tôi tin rằng mọi người có thể hiểu lúc đó tôi cảm thấy thoải mái như thế nào.

Quay trở lại với điều quan trọng nhất – quỷ dữ; một tuần sau khi tôi bắt đầu nghi lễ, không có thay đổi nào cả. Phí công tôi cứ sau bữa tối và vừa ngủ dậy lại vạch tay trái ra xem, nhưng “điềm báo” vẫn không xuất hiện. Kỳ lạ là tôi không định hỏi Neko về chuyện này. Có lẽ bởi vì trong lòng tôi đã mang một niềm tin mãnh liệt, rằng đây chính là quỷ dữ của riêng tôi. Tóm lại, chuyện này không liên quan gì đến cậu ấy. Đây là chuyện tâm linh của tôi.

Tôi bắt đầu nằm mơ từ khi nào không rõ. Chỉ nhớ hôm nào tôi cũng để ý xem có điềm báo gì xuất hiện trên người mình không. Có thể do tôi tập trung quá nhiều đến dấu tích trên tay trái, mà không ngờ điềm báo lại xuất hiện dưới dạng giấc mơ...

Tôi thức dậy trong một giấc mơ, thấy mình nằm trên sàn gỗ trong căn phòng rộng lớn trống trải như vô đường. Hình như có cả những người khác nằm kế bên tôi thì phải. Tôi thoáng nghĩ đến giờ học ngoại khóa, nhưng lượng người ở đây ít ỏi lạ thường. Thêm nữa, thông thường nam nữ phải ngủ riêng, sao ở đây lại có cả nam sinh.

Điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả là không có bạn học cùng lớp nào với tôi có mặt ở đây. Đếm số người, có cả thầy chín người kể cả tôi. Năm trai cộng với bốn gái, tất cả đều là những gương mặt lạ lẫm. Nhưng không hiểu sao tôi lại biết mọi người ở đây đều đang học lớp Năm.

- Này, cậu dậy sớm thật đấy.

Trong lúc tôi đang mãi nghĩ xem những người quanh mình là ai, thì một cậu nam sinh không biết đã dậy từ khi nào cất tiếng chào tôi. Tôi quay đầu lại. Trong số năm cậu con trai mặt mũi sáng sủa, có một cậu trông có vẻ thông minh đĩnh ngộ hơn cả đang nhìn tôi chăm chăm. Lập tức mặt mũi tôi đỏ bừng, tay chân luống cuống, xấu hổ.

Cậu ấy trông rất giống cậu bạn lớp bên mà tôi đang thầm mến mộ. Tôi đang nằm mơ thực rồi.

- Tớ là lớp trưởng.

Cậu ta không xưng tên, chỉ tự giới thiệu vậy thôi, nhưng tôi thấy chuyện này cũng bình thường.

- Tôi là trực nhật sinh.

Ngược lại tôi cảm thấy rất ngại ngùng khi phải giới thiệu bản thân theo cách này. Vâng, xem ra tôi cũng có dáng trực nhật sinh lắm. Không hiểu sao tôi lại biết được điều này, dù gì thì tôi cũng đã thốt ra điều đó mà không cần suy nghĩ.

- Vậy thì, trực nhật sinh, chúng ta đánh thức những người còn đang ngủ đi nào.

Nói xong, lớp trưởng chạy đi đánh thức các bạn nam, tôi đứng bên giường các bạn nữ lớn tiếng gọi họ. Tôi và lớp trưởng đã đánh thức những người còn lại, nhưng vẫn chẳng ai trong số họ xưng tên, chỉ nói mình đảm nhiệm chức vụ gì.

Từng người một thức giấc và tự giới thiệu như sau: Lớp phó là một bạn gái xinh đẹp nhưng lãnh đạm. Thủ thư là một bạn nam chăm chỉ, ngăn nắp.

Phụ trách y tế là một nữ sinh cao ráo, năng động.

Phụ trách thể dục cũng là một nam sinh cao ráo, năng động. Phụ trách ăn uống là một bạn gái hiền lành, đáng yêu.

Phụ trách vệ sinh là một bạn trai gầy gò, ít nói.

Tôi cảm thấy người thứ sáu rất giống với cậu bạn Neko của tôi. Nghe mọi người giới thiệu bản thân, linh tính chợt mách bảo tôi những người này không có thực. Họ là những nhân vật trong giấc mơ. Nói ra thì nhảm nhí, nhưng nếu những người này thực sự tồn tại thì chẳng phải họ cũng đang nằm mơ như tôi hay sao? Lúc đó, tôi đã nghĩ như vậy.

Người cuối cùng là một nam sinh hơi tròn trịa, dù lớp trưởng lay thế nào cậu ta vẫn không có động tĩnh gì.

- Cậu ấy lo chuyện nấu ăn, đúng không?

Lớp phó cùng những người khác vừa dò hỏi xác nhận, thủ thư và nam sinh phụ trách thể dục liền gật đầu ngay lập tức. Phản ứng như đang so bề cao thấp của hai người họ khiến tôi không khỏi sửng sốt.

- Nhưng hôm qua cậu ấy lười biếng không chịu làm việc.

Như muốn tranh công trước mặt lớp phó, thủ thư vội vàng mách, điều này càng khiến cho nam sinh phụ trách thể dục thêm bức mình.

- Vì thế lớp trưởng phải nấu thay cậu ta. Thật xuất sắc.

Nghe nữ sinh phụ trách y tế khen ngợi lớp trưởng, “ký ức của ngày hôm qua” chợt hiện lên trong đầu khiến tôi thấy váng vất. Đây là lần đầu tiên tôi có giấc mơ này. Nên trong đầu chỉ có những ký ức kể từ lúc tôi thức dậy.

Nhưng lúc này, tôi đột nhiên nhớ lại mọi chuyện trong giấc mơ ngày hôm trước, thực sự cổ quái.

- Có vẻ việc nấu ăn không phù hợp...

- Để tôi xem nào.

Trong lúc nữ sinh phụ trách ăn uống thốt lên đầy lo lắng, thì nhiệm vụ lay gọi cậu bạn kia đã chuyển từ lớp trưởng sang nữ sinh phụ trách y tế.

- ... Cậu ấy không tỉnh dậy lại đâu. Cậu ấy chết rồi.

Lời tuyên bố ấy lập tức thay đổi bầu không khí hiện tại. Không khí của lớp học ngoại khóa giờ đã hoàn toàn biến mất.

- Cậu có chắc không?

Nghe lớp trưởng hỏi, nữ sinh phụ trách y tế e dè gật đầu. Thấy vậy, lớp phó bàng hoàng hỏi lại:

- Cậu ấy chết thật rồi sao?

- Tớ sẽ khám nghiệm tử thi xem sao, giúp tớ đi nào.

Nữ sinh phụ trách y tế không buồn quan tâm đến sự hiện diện của lớp phó, quay sang yêu cầu lớp trưởng giúp mình “khám nghiệm tử thi”.

Tôi vô cùng kinh hãi khi thấy lớp trưởng cùng nữ sinh phụ trách y tế cởi bỏ toàn bộ quần áo của cậu bạn xấu số kia. Trên người cậu ấy là bộ quần áo mặc nhà, khi đi vào giấc mơ.

Đúng vậy, bọn họ thực sự đã khám nghiệm tử thi. Nữ sinh phụ trách y tế tuy chỉ là học sinh lớp Năm, vốn không thể đủ khả năng để làm điều này, nhưng bạn ấy vẫn thực hiện đầy thuần thục.

- Ở đây không giải phẫu tử thi được, nên tớ cũng không thể giải thích được nguyên nhân tử vong.

Sau khi mô tả sơ bộ tử thi nữ sinh phụ trách y tế thừa nhận cậu bạn xấu số kia đã chết.

- Có chấn thương bên ngoài không?

Nữ sinh phụ trách y tế lắc đầu trước câu hỏi của thủ thư:

Không có. Trên người cậu ấy không có bất kỳ dấu hiệu nào của việc đánh đập, đâm chém hay siết cổ.

- Có khi nào cậu ấy mắc bệnh không nhỉ?

Nghe thấy lời thì thầm của cậu bạn phụ trách thể dục, nữ sinh phụ trách y tế chỉ nhún vai không đáp.

- Có cần đặt xác cậu ấy vào hốc tường không?

Mọi người lập tức tán thành ý kiến của nam sinh phụ trách vệ sinh. Tất nhiên tôi không nghĩ nên làm vậy, nhưng cũng không phản đối. Có một hốc tường ở phía bắc căn phòng rộng lớn này. Thực ra, ngay từ đầu tôi đã để ý thấy ở đấy có một chiếc thang dây vừa ngắn vừa nhỏ rủ từ hốc tường xuống. Hình như tôi đã thấy thứ này ở đâu đó, nhưng chưa kịp xem xét chiếc thang dây thì tôi lại phải đi đánh thức mọi người dậy, sau đó là màn tự giới thiệu bản thân của cả nhóm rồi tiếp theo là vụ chết chóc bí ẩn.

Tôi cùng lớp trưởng và nam sinh phụ trách thể dục khiêng thi thể đặt vào hốc tường. Tiếp đó, tôi ngắm nghía món đồ kỳ lạ mà ban này vừa trông thấy, cuối cùng cũng nhớ ra món đồ này giống hệt những chiếc bùa đĩa mà bà ngoại từng kể tôi nghe.

Tôi không rõ lắm về lễ Bát nhật*, chỉ biết rằng nó thường được tổ chức vào ngày 8 tháng Hai và ngày 8 tháng Mười hai, tương tự như lễ hội mừng xuân...

- Ồ, tôi nói đại khái vậy không sai chứ? Mà cũng không vấn đề gì đâu.

Bà ngoại tôi kể rằng, trước đây vào lễ Bát nhật người ta sẽ cột dây vào hai đầu đĩa tạo thành một cái thang dây rồi treo nó dưới mái hiên nhà, như một loại bùa để trừ tà ma.

Vật treo ở hốc tường cũng giống như vậy.

Có tổng cộng tám chiếc đĩa, tức là có bốn người ăn, nhưng con số này không khớp với số người chúng tôi hiện tại. Đang hoang mang suy nghĩ thì tôi tỉnh dậy.

Giấc mơ này hẳn là điềm báo của quỷ đĩa. Mặc dù nội dung không có gì liên quan ngoài sự xuất hiện của những cây đĩa, nhưng linh tính mách bảo tôi sẽ sớm bước vào giấc mơ tiếp theo. Tôi tin là vậy.

Tuy nhiên, bằng một thời gian tôi không mơ thấy gì cả. Mà có mơ thì cũng chẳng liên quan gì đến cái gọi là điềm báo quỷ đĩa.

Giấc mơ đó có thật hay không thì cũng không liên quan... Ngay lúc suýt từ bỏ hy vọng thì tôi lại thức dậy trong giấc mơ đó. Tôi vẫn ở trong căn phòng rộng như vô đường, và tất cả mọi người ngoại trừ tôi đều đã thức dậy. À không, còn có một người cũng không tỉnh dậy. Nữ sinh phụ trách ăn uống hiền lành, đáng yêu vẫn đang nằm yên trên giường. Lớp trưởng, lớp phó, thủ thư, phụ trách y tế, phụ trách thể dục, phụ trách vệ sinh cùng ngồi quây thành vòng tròn như thể đang canh giữ thời khắc cuối cùng của bạn ấy. Cảnh tượng đó khiến tôi lạnh thấu xương...

- Bạn ấy chết rồi.

Nữ sinh phụ trách y tế nhìn tôi thông báo. Sống lưng tôi đột nhiên lạnh toát.

- Tớ cần khám nghiệm tử thi, cậu cùng giám sát nhé.

Lớp phó nói như thế đó là điều hiển nhiên phải làm, còn tôi thì hoảng hốt muốn từ chối. Nhưng nghĩ lại thì cũng chỉ có con gái với nhau mới có thể khám nghiệm tử thi nữ sinh phụ trách ăn uống nên tôi đành đồng ý. Và lại, tôi mơ hồ cảm thấy lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế đang hiềm khích với nhau vì lớp trưởng.

Trước tiên, chúng tôi yêu cầu bốn bạn nam quay lưng lại, rồi cởi bỏ quần áo nạn nhân. Nữ sinh phụ trách y tế tỉ mỉ kiểm tra từng bộ phận một.

- Không có chấn thương bên ngoài.

Kết quả khám nghiệm cho thấy lý do tử vong của nữ sinh phụ trách ăn uống, cũng như cậu bạn xấu số trước đây, không rõ ràng. Nữ sinh phụ trách y tế trông vô cùng hoang mang.

Chúng tôi mặc quần áo lại cho cô bạn xấu số, còn lớp trưởng và nam sinh phụ trách thể dục thì đặt xác vào trong hốc tường. Không biết xác của cậu bạn nấu ăn đã biến đi đâu mất, tôi hạ giọng hỏi lớp trưởng thì nhận được câu trả lời là cái xác đã được chuyển đến kho lương thực. Xem ra nơi này vẫn còn một số phòng khác như thư viện, âm nhạc và phòng ăn. Ngoại trừ phòng ngủ chung ra, có vẻ nó giống như trường học thì phải.

- Đây là... vụ giết người hàng loạt sao?

Cậu thủ thư thốt ra một câu chấn động trong lúc mọi người đang chấp tay mặc niệm trước di thể.

- Đừng nói những điều vô nghĩa lúc này.

Lớp trưởng ngay lập tức chỉ trích. Nhưng tôi đã không bỏ lỡ khoảnh khắc lớp trưởng quan sát một lượt phản ứng của mọi người. Hẳn cậu ấy cũng nghi ngại đây là một vụ giết người hàng loạt.

Cậu thủ thư định cự lại, nhưng nhận ra bầu không khí lúc này đang không thích hợp nên im lặng chấp tay trước thi thể.

Quan sát hai người họ xong, tôi quay lại nhìn về phía hốc tường và nhận thấy có một điều kỳ lạ. Để chắc chắn hơn, tôi chăm chú kiểm lại lần nữa.

Số lượng vẫn không đúng.

Ban đầu có tám chiếc đĩa, nhưng bây giờ chỉ còn bảy chiếc.

Tôi lén quan sát mọi người trong phòng, hai cô gái – lớp phó và phụ trách y tế – đang nhắm mắt cầu nguyện, nam sinh phụ trách thể dục và nam sinh phụ trách vệ sinh thì trân trối nhìn thi thể đầy sợ hãi. Cậu thủ thư thì nhìn quanh bốn hướng quan sát mọi người, và vô tình bắt gặp ánh mắt của tôi. Tôi vội cup mắt xuống, vừa hay trông thấy lớp trưởng cũng đang nhìn chăm chăm về phía hốc tường. Ngay sau khi phát hiện ra lớp trưởng cũng chú ý đến sự bất thường của những chiếc đĩa, nhịp tim tôi tăng nhanh một cách khó hiểu.

Nhận thấy điều bất thường ấy chỉ có tôi và lớp trưởng...

Tôi vừa hài lòng, vừa chột dạ, vừa tự hào, vừa xấu hổ. Tâm trạng vô cùng hỗn loạn.

Sau màn mặc niệm sơ sài, mọi người ngồi quây quần nói chuyện rất tự nhiên.

- Nếu đây là một vụ giết người hàng loạt thì chúng ta cần phải hành động.

- Đúng thế.

Nam sinh phụ trách thể dục là người đầu tiên tán thưởng ý kiến của thủ thư, tiếp đến là nam sinh phụ trách vệ sinh.

- Ý cậu là một trong số chúng ta là hung thủ?

Giọng điệu tức giận của lớp phó khiến thủ thư và nam sinh phụ trách thể dục rụt mình lại, không dám nói năng gì nữa. Tôi lảng máng nhận thấy hai người này đều rất mến lớp phó và xem nhau như kẻ thù. Họ hiếm khi

đồng thuận ý kiến với nhau, vậy mà một câu nói của lớp phó đã dẹp tan tất cả. Nhìn thấy họ như vậy, tôi cũng có chút đồng cảm.

- Cả hai thi thể đều không có vết thương bên ngoài.

Khẩu khí của cô bạn phụ trách y tế đầy tự tin.

- Nếu vậy thì khả năng đầu độc là rất cao, phải không? Cậu thủ thư lên thăm dò vẻ mặt của lớp phó, nhưng vẫn tiếp tục nêu lên giả thuyết của mình.

- Ý cậu là lớp trưởng đã giết người?

- Chính xác. Lớp trưởng là người đã nấu ăn trong hai ngày qua. Nữ sinh phụ trách y tế lập tức nổi nóng, cả lớp phó cũng không khỏi nổi giận vì câu nói này.

- Mọi người đừng như vậy. - Lớp trưởng xoa dịu cuộc đối thoại của mọi người. - Tớ rất vui vì các bạn đã nói giúp tớ, nhưng thử suy nghĩ kỹ về kết quả khám nghiệm tử thi xem. Việc thủ thư nghi ngờ có người đầu độc là hết sức bình thường. Nói không chừng bữa trưa của chúng ta đã bị hạ một loại độc phát tác chậm khiến cả hai cậu ấy mất mạng trong lúc ngủ cũng nên.

- Mọi người thấy chưa?

- Vậy chất độc đó đi đâu rồi?

Cậu thủ thư đương đắc thắng thì nghe lớp trưởng chất vấn vậy, lập tức im bặt.

- Thôi được, nếu vậy thì... - Lúc này, nam sinh phụ trách thể dục đưa ra một đề xuất phá băng vấn đề. - Hãy khám xét tất cả những ai có mặt ở đây.

Mọi người im lặng. Lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế rõ ràng không muốn như vậy. Cậu thủ thư có lẽ nhận thấy điều đó nên cũng không tán thành đề xuất của nam sinh phụ trách thể dục.

- Được thôi. - Người lên tiếng đầu tiên là nữ sinh phụ trách y tế. - Nếu điều này có thể lấy lại sự trong sạch cho lớp trưởng thì tớ không có gì để nói.

- Vậy nam nữ sẽ chia ra hai phòng khác nhau, khi soát phải có nhiều người cùng chứng kiến.

Mặc dù lớp phó không tán thành với tuyên bố của nữ sinh phụ trách y tế, nhưng cuối cùng cũng đồng ý với phương án khám người.

Còn lại lớp trưởng, nam sinh phụ trách vệ sinh và tôi. Sự đến nước này chúng tôi cũng chẳng dám nói “không”. Ba nữ sinh sẽ tự khám xét nhau trong phòng ngủ chung, bốn cậu con trai sang phòng khác. Kết quả khám xét cho thấy không ai trong số chúng tôi có chất độc bên người, sau đó chúng tôi khám xét khắp các phòng nhưng vẫn không thấy bất kỳ dấu vết khả nghi nào.

- Để phòng có điều uẩn khúc, chúng ta phải kiểm tra cả hai thi thể kia nữa.

Ý kiến sắc bén của lớp trưởng khiến mọi người xôn xao. Tuy nhiên, chúng tôi cũng không thu được gì trên hai cái xác.

- Tớ biết mà. - Nữ sinh phụ trách y tế tự phụ lên tiếng. - Nếu quả là bị trúng độc, thì dù chìm vào giấc ngủ, các cậu ấy cũng sẽ vật vã ít nhiều khi thuốc phát huy tác dụng. Nhưng mọi người đều không nghe thấy tiếng động nào phải không, như vậy chẳng phải là kỳ lạ ư? - Có thể họ ngủ lịm đi hoặc họ không thấy đau đớn gì khi thuốc độc phát tác.

Đối mặt với đòn phản công từ cậu thủ thư, nữ sinh phụ trách y tế vẫn bình tĩnh đưa ra ý kiến.

- Là cậu tự nói đến việc vật vã khi trúng độc đấy chứ. Tớ chỉ thấy lạ vì hai di thể không có biểu hiện đau đớn nào thôi.

- Nếu không phải là do trúng độc, vậy hai người này bị sát hại như thế nào chứ?

Sau khi nam sinh phụ trách thể dục chất vấn, cậu thủ thư lại bồi thêm một câu.

- Vậy rốt cuộc kẻ sát nhân là ai?

Mọi người nhìn nhau rồi quay mặt đi, câu nói sau đó của lớp trưởng làm bầu không khí hiện trường càng thêm ngột ngạt.

- Động cơ gây án là gì chứ?

Nhìn phản ứng của mọi người, tôi chợt thấy bức bối trong lòng. Ngay lúc này, tất cả xem ra... Ai nấy trong lòng đều có động cơ cá nhân nhưng bên ngoài vẫn tỏ ra điềm nhiên như thường.

- Thay vì quan tâm đến thủ đoạn và động cơ giết người, trước mắt chúng ta nên tìm ra hung thủ đi đã.

Không ai phản đối ý kiến của lớp phó. Có vẻ như tất cả đều không muốn thảo luận về động cơ giết người.

Tại sao?

Tôi đâm ra sợ hãi. Dù cho là giấc mơ đi nữa, gặp phải một vụ giết người liên hoàn cũng đủ khủng khiếp lắm rồi, nhưng kể cả vậy tôi vẫn ít nhiều có ý thức gắn kết với nhóm người này – nhưng với hung thủ thì lại là chuyện khác. Tôi bị sốc vì có thể có một bí mật nào đó mà chỉ mình tôi không biết, ớn lạnh đến tận xương tủy.

- ... Nhưng cả hai người họ có thực là bị giết không?

Nghe cậu bạn phụ trách vệ sinh ngáp ngừng lên tiếng, tôi cảm thấy như thể mình vừa được cứu rồi.

Nếu thi thể không có chấn thương bên ngoài và cũng không có dấu hiệu hạ độc thì hai người đó chết vì bệnh tật chẳng.

Mặc dù không phải tự dưng hai người họ nối tiếp nhau qua đời, nhưng vội vàng kết luận họ bị giết cũng thật sai lầm. Tôi đánh liều nêu ra ý kiến.

Người duy nhất đồng tình với ý kiến của tôi là nam sinh phụ trách vệ sinh, còn những người khác thì lên án tôi. Mặc dù lớp trưởng im lặng không tỏ rõ thái độ, nhưng cậu ấy nhìn tôi bằng ánh mắt ngụ ý “Cậu nên chú ý một chút”. Khi bắt gặp ánh mắt của lớp trưởng, tôi chợt nhớ ra một chuyện.

- Có một chuyện tôi chưa nói với mọi người, đó là số đĩa treo trong hốc tường ngày càng ít dần. Lúc đầu có chín chiếc, nhưng khi cậu bạn nấu bếp qua đời, nó đã đổi thành tám. Bây giờ bạn phụ trách ăn uống mất, con số thành ra bảy.

Ngay từ đầu, khi biết có chín chiếc đĩa trong hốc, một nỗi sợ hãi mơ hồ cũng trỗi dậy trong lòng tôi. Đĩa bao giờ cũng là số chẵn, thành đôi. Không cần nói ai cũng biết, một đôi đĩa có hai chiếc là lẽ thường, tuyệt đối không thể là con số 9 kỳ quặc này, tôi rùng mình khi nghĩ đến thứ ma quỷ nào đó đang ám lấy chúng rồi chợt tỉnh dậy, thoát khỏi giấc mơ của chính mình.

Trong giấc mơ thứ ba, nạn nhân tiếp theo là cậu bạn phụ trách thể dục. Giấc mơ của tôi vốn chỉ mới bắt đầu từ cái chết của cậu học trò nấu bếp nên tôi không có ấn tượng gì về người đã khuất, hay nói thẳng ra là không cảm thấy gì cả. Nhưng đến lượt người thứ hai, thứ ba qua đời thì tôi bị chấn động không ít. Đương trong tình cảnh đã rét vì tuyết lại giá vì sương, lớp phó lại bồi thêm một câu hàm hồ.

- Trước đến giờ tôi luôn cảm thấy trong chúng ta có một người rất khác thường.

- Cậu nói ai vậy?

Lớp trưởng lên tiếng hỏi thẳng, còn lớp phó lại trả lời vòng vo.

- Mọi người thấy đấy, tớ là lớp phó, cậu là thủ thư, kia là phụ trách vệ sinh, còn đây là phụ trách y tế. Và tất nhiên còn có cả lớp trưởng nữa.

Cậu ấy điểm mặt từng người rồi đột nhiên hướng ánh mắt về phía tôi.

- Chỉ có cậu ấy là không phụ trách mảng nào cả, cậu ấy chỉ là trực nhật sinh.

Lớp phó không đưa ra bất kỳ chứng cứ nào để chứng minh cho sự nghi ngờ của mình, mà thay vào đó dựa vào thực tế, rằng tôi là người duy nhất không nắm chức vụ trong nhóm để ám chỉ rất có thể tôi chính là kẻ sát nhân.

- ... Đúng vậy.

Lời tán thành của thủ thư cũng chính là phản ứng của những người khác. Tất cả đều đổ dồn ánh mắt nghi ngờ về phía tôi.

Không, có một người không đồng ý, đó là lớp trưởng. “Cậu đừng lo” - cậu ấy ra hiệu cho tôi bằng biểu cảm - rồi phản bác lại.

- Trực nhật sinh chắc chắn là khác với các bạn phụ trách lâu năm ở đây, nhưng chẳng phải cậu bạn nấu ăn của chúng ta cũng thế sao, thế nên không thể nói bạn ấy là đối tượng khả nghi được.

Trong giấc mơ thứ ba của mình, lần đầu tiên tôi dùng bữa trưa tại trường và không khỏi ngạc nhiên khi thấy không ai có ý giúp đỡ lớp trưởng dọn bàn ăn.

Tôi vội đứng dậy tiến về phía phòng ăn. Lớp trưởng cảm ơn tôi nhưng cậu ấy cũng có vẻ ngạc nhiên vì chuyện đó. Tôi cảm thấy ngại ngùng, nhưng ngay lập tức lại bị một sự việc khác thu hút.

Đồ ăn đã được phân chia theo số lượng người, nhưng không có ai khác trong phòng ăn cả.

Xem ra trong giấc mơ này, từ đầu chí cuối chỉ có chín người chúng tôi... Tôi thoáng ớn lạnh khi nhận ra sự thật này lần nữa.

Trong lúc tôi giúp lớp trưởng chuẩn bị bữa ăn, lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế nhìn tôi chăm chăm rồi buông lời dèm pha, cốt để cho tôi nghe thấy.

- Chẳng qua là được lớp trưởng chiếu cố tí thôi.

- Tự nhiên chạy đến ra vẻ giúp đỡ gì thế không biết?

“Tôi mới là người không thể tin nổi là không ai chạy đến giúp đỡ đây” – tôi suýt nữa thì phun ra mấy lời như vậy, may mà kịp ngậm miệng lại. Tôi có giúp lớp trưởng sắp xếp bàn ăn trong giấc mơ thứ nhất và giấc mơ thứ hai không nhỉ? Ánh mắt ngạc nhiên vừa rồi của cậu ấy cho thấy tôi trước

giờ cũng chỉ khoanh tay đứng nhìn, thế nên, lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế mới tỏ thái độ với tôi như vậy.

Nếu vậy, tại sao tôi chỉ nhớ được một phần câu chuyện trong mơ? Tại sao tôi lại không có trọn vẹn ký ức như mọi người?

Tôi vừa mang các khay thức ăn đến bàn ăn chính giữa phòng vừa suy nghĩ miên man. Hay là mọi người ở đây đều không thể nhớ hết mọi chuyện? Có phải tất cả cũng như tôi, đều che giấu bí mật này không?

Lúc này, lớp trưởng đã quay lại với khay đựng nước tương, nước sốt, muối, ống đựng đũa và khăn giấy. Các khẩu phần ăn trưa đã được phân phát đầy đủ cho mọi người. Sau khi mọi người lấy đũa xong, tôi ngạc nhiên khi thấy còn khá nhiều đũa thừa trong ống đũa. Chúng tôi không cần nhiều đũa như vậy... Nhưng rồi tôi chợt hiểu ra mình đã lầm. Đó không phải là những đôi đũa thừa, đó là đũa của ba người đã chết.

Ngay sau khi nhận ra điều xui xẻo này, hai tay tôi tức thì nổi da gà, rồi sau đó là khắp người. Trong khi đó, tất cả mọi người đều kẹp đũa giữa huyệt hổ khẩu*, lẩm bẩm câu “Bắt đầu thôi” rồi lần lượt cắm đũa vào giữa chén cơm.

Trong mỗi bữa ăn trưa, bọn họ đều thực hiện nghi lễ quỷ đũa...

Tôi choàng tỉnh dậy, hoảng sợ khi nghĩ đến giấc mơ tiếp theo. Tại sao bọn họ lại thực hiện nghi lễ quỷ đũa? Hay có khi nào trong giấc mơ, hành động đó không có ý nghĩa đặc biệt? Không đúng, sao có thể thế được. Đằng sau chuyện này nhất định có lý do rợn người nào đó. Mạch suy nghĩ của tôi lúc này đang hỗn loạn cực độ.

Hay nói đúng ra là sợ hãi cực độ. Ba người bị giết trong gần một tháng. Trong khi đó nghi lễ quỷ đũa kéo dài trong tám mươi bốn ngày, tức khoảng ba tháng. Chúng tôi có tổng cộng chín người và bữa đũa cũng có chín chiếc. Nói cách khác, trung bình sẽ có ba người chết mỗi tháng, tính ra vừa đúng số người bọn tôi.

Lẽ nào chuyện bị “quỷ đũa tìm thấy” là chỉ cái chết trong giấc mơ?

Suy nghĩ thoáng qua trong đầu khiến tôi càng thêm khiếp nhược. Tôi sẽ bị quỷ dữ tìm thấy, sớm thôi...

Nhưng điều gì sẽ xảy ra với tôi – nếu tôi bị sát hại trong giấc mơ? Vì đã chết nên tôi sẽ không thức dậy nữa sao? Rồi nếu không mơ giấc mơ đó thì có phải tôi đã chết, và nghi lễ quỷ dữ đã thất bại?

Cuộc sống của tôi cứ thế trôi qua trong thấp thỏm lo sợ. Mặc dù vẫn ngoan ngoãn đi học, nhưng suy nghĩ của tôi lúc này chìm đắm với những chuyện trong mơ, hoàn toàn không để ý đến mọi thứ trong cuộc sống thực.

Trong giấc mơ thứ tư, đến lượt nam sinh phụ trách vệ sinh chết. Vì cậu ấy nhang nhác giống Neko nên chuyện này khiến tôi sốc hơn bất kỳ cái chết nào trước đó. Nhưng ấn tượng hơn cả là chuyện cậu thủ thư hóa ra lại biết rất nhiều về quỷ dữ, những người sống sót đều bị nghi ngờ là kẻ sát nhân, và cậu nói lớp trưởng đã nhẫn nhủ riêng với tôi.

- Có vẻ như tớ sắp tìm ra được bí ẩn ở nơi đây.

Tuy nhiên, khi tôi tỉnh dậy trong giấc mơ thứ năm thì lại thấy lớp phó gào khóc ôm chặt lấy lớp trưởng không cho bất kỳ ai lại gần, như thể chỉ mình cô ấy mới có quyền chạm vào xác cậu ấy.

Tớ hiểu tâm trạng của cậu, nhưng chúng ta vẫn cần khám nghiệm tử thi kia mà?

Nữ sinh phụ trách y tế nhẹ nhàng thuyết phục lớp phó buông tay. Nghĩ đến tình cảm của mình dành cho lớp trưởng, cô ấy lấy hết quyết tâm để khám nghiệm tử thi.

- Giống hệt bốn người trước.

Nữ sinh phụ trách y tế cố tỏ ra bình tĩnh khi thông báo kết quả. Vừa nghe xong, không chỉ tôi, mà cả lớp phó lẫn thủ thư đều toát mồ hôi lạnh, tay chân run lẩy bẩy. Ngay cả người vừa thốt ra điều này cũng lạnh buốt sống lưng.

Mọi người ở đây đều có phần ỷ vào lớp trưởng. Cậu thủ thư có lẽ sẽ phủ nhận điều đó – và nếu còn sống, có lẽ nam sinh phụ trách thể dục cũng sẽ không thừa nhận – nhưng tôi vẫn cảm thấy từ tận tâm can họ xem sự tồn tại của lớp trưởng là điều rất quan trọng. Chính vì vậy, giấc mơ lần này tràn ngập không khí u ám, tang thương.

Tôi không muốn mơ giấc mơ thứ sáu...

Lúc tỉnh lại, tôi thực sự mong cầu như vậy. Nếu cứ tiếp tục thế này, tất có ngày tôi phải dừng nghỉ lễ quý đầu. Kiên trì cho tới hôm nay không phải là điều dễ dàng, tôi thật sự có thể từ bỏ như vậy ư? Tôi tự vấn bản thân, nhưng mãi vẫn không có câu trả lời.

Tôi muốn tiếp tục nghỉ lễ này, nhưng tôi không muốn mơ nữa.

Tuy hai mong muốn ấy trái ngược nhau, nhưng đó là nguyện vọng thực sự của tôi. Đã bắt đầu thì phải đi đến cuối cùng. Tôi chỉ có thể tiếp tục nghỉ lễ quý đầu, và thành tâm cầu nguyện để giấc mơ không quay trở lại.

Nhân tiện, trường tôi lúc này đã cho nghỉ hè. Bây giờ có hơi muộn để nhắc chuyện này, nhưng tôi chợt nhớ ra trước kỳ nghỉ, cậu bạn lớp trưởng đã hỏi tôi rằng:

- Dạo gần đây Neko thường xuyên nghỉ học, cậu có biết chuyện gì không?

Cuộc sống của tôi lúc này đương bị những giấc mơ choán hết cả. Ký ức ghim trong đầu luôn là cảnh tượng ai đó bị giết. Trong giấc mơ, tôi sống cùng những người khác tại một nơi giống như trại lính, nhưng trong tâm trí tôi, không có ký ức nào khác ngoài cái chết.

Cũng chính vì vậy mà thế giới thực của tôi đã bị bào mòn bởi những giấc mơ. Và tôi hoàn toàn quên bằng Neko.

Lại nói về Neko, cậu ấy đang thực hiện nghỉ lễ quý đầu, tính ra có lẽ cũng đã qua tám mươi tư ngày...

Ngay khi nhớ ra điều này, tôi quyết định đến thăm Neko. Như tôi đã nói từ trước, quỹ dừa của tôi không liên quan gì đến cậu ấy. Thế nên chuyến viếng thăm của tôi hoàn toàn xuất phát từ lòng ích kỷ khi cho rằng năm được quá trình thực hiện nghi lễ của cậu ấy sẽ có lợi cho tôi sau này.

Nhà của Neko nằm bên bờ sông. Kiểu “nhà văn hóa”* này gồm những ngôi nhà trệt đơn lẻ được xây nối tiếp nhau thành một dãy dài như trong phim cổ trang. Trong số hai dãy nhà trải dài từ nam đến bắc, căn nhà góc tây nam là của gia đình cậu ấy. Xung quanh chỉ tuyến sông nước và cây bụi nên bầu không khí ở đây có phần ẩm đạm, hiu hắt. Không những thế, hầu hết các ngôi nhà ở đây đều bỏ trống, hoang vắng đến rợn người. Hoặc có lẽ do tôi đợi đến tận chiều tối, khi cái nóng mùa hè oi ả dịu xuống, mới đi ra ngoài nên mới cảm thấy trống vắng đến vậy.

Tôi gõ cửa nhà Neko, trong nhà tĩnh không một tiếng động. Tôi xưng tên và gõ lần nữa thì đúng lúc này, cánh cửa bật mở dễ dàng.

Tôi thò đầu vào trong khung cửa gọi tên Neko, nhưng không có ai lên tiếng trả lời. Trong nhà không có tiếng động nào cho thấy có người, chỉ rất một mùi tanh tươi khó chịu bên trong. Người thấy mùi tanh hải sản, tôi không khỏi nhăn mũi. Mặc dù vậy, tôi không quay về nhà, có lẽ vì có chút háo hức muốn được xem dấu hiệu quỹ dừa của cậu ấy hiển linh.

Không nghĩ ngợi gì nhiều, tôi mở cửa bước vào lối tiểu sảnh lát gạch cao, cởi giày rồi nhón bước lên sàn gỗ. Lối đi mở rộng dần về bên trái, góc phía nam là phòng bếp cùng một chiếc tủ lạnh nho nhỏ.

Đối diện phòng bếp là một cái cửa kính, tôi lên tiếng đánh động rồi mở cửa, bên trong là một căn phòng trống, diện tích khoảng sáu tấm chiếu tatami*. Ở góc phải, tủ đựng đồ, tủ ly được bố trí tránh ô cửa sổ trên tường, giữa phòng là bàn ăn hình vuông, bên trái đặt tủ quần áo và tivi. Mặc dù tuổi còn nhỏ nhưng nhìn qua căn nhà tôi cũng đoán được Neko sống trong gia đình đơn thân. Không gian này chỉ gợi đến hơi ấm của phụ nữ.

Tôi bước qua căn phòng rộng chừng sáu tấm chiếu tatami, đẩy cánh cửa trượt để đến một căn phòng trống khác có diện tích bốn tấm rưỡi chiếu tatami. Tôi nhìn lướt qua bàn làm việc bên góc phải và tủ quần áo bên góc trái, nhưng rồi bất chợt mọi sự tập trung của tôi đổ dồn vào tấm chiếu tatami ở chính giữa căn phòng...

Trên tấm chiếu đó là một bát cơm cúng cắm đôi đũa, hai bên bát cơm là hai thanh tre dài cắm thẳng đứng xuyên qua tấm chiếu tatami. Không đúng, thoát nhìn thì giống như que tre, nhưng nhìn kĩ lại thì tôi nhận ra ngay đó là đũa tre.

Không lẽ đây cũng là nghi lễ quý đũa?

Nhưng Neko chưa từng nhắc đến loại đũa tre dài này. Hay cậu ấy cố tình giấu tôi? Nếu cậu ấy muốn làm vậy thì hẳn đã che giấu những điều quan trọng khác... Nói không chừng đây chính là lý do tại sao ký ức trong giấc mơ của tôi lại không trọn vẹn.

Tôi lập tức nghĩ đến việc kiểm tra bàn học của Neko. Để lý giải bí mật của quý đũa, tôi tính lục lọi đồ đạc cá nhân của cậu ấy xem có manh mối gì không. Nhưng đúng lúc này, tôi lại linh cảm có thứ gì đó đang chuyển động ngoài tầm mắt của mình. Ngoái lại nhìn theo phản xạ, giữa hai cây đũa tre dài cắm xuyên tấm chiếu tatami dày cộp là bát cơm cúng và không khí trong khoảng cách đó có vẻ như đang dao động gợn sóng.

Tôi đi vòng quanh xem xét. Giữa hai chiếc đũa tre dài, không khí chuyển động thành luồng như làn khói mờ ảo.

Như thế có thứ gì đó sắp sửa vọt ra bất cứ lúc nào...

Nỗi sợ hãi lạ thường cuộn lên trong lòng tôi. Vì không thể giải thích được điều đó nên người ta gọi nó là bản năng. Tâm lý “chạy trước, tính sau” cứ thế thôi thúc tôi hành động.

Trong lúc cuống cuồng tìm đường quay trở ra, tôi chợt nhìn thấy lối cửa sau của ngôi nhà. Đó là một khung cửa nhôm lắp kính cao từ sàn tới trần trong căn phòng có diện tích bốn tấm rưỡi chiếu tatami. Việc chọn cửa sau

thay vì chạy ra cửa chính là lựa chọn bản năng trong lúc cấp bách, nhưng đây lại là khởi đầu cho cơn ác mộng của tôi. Thật sự cho đến bây giờ, tôi vẫn cứ nghĩ chuyện lúc đó chỉ có trong mơ mà thôi. Rõ ràng là tôi đến thăm nhà Neko, nhưng sau khi nhìn thấy luồng khí gợn sóng giữa hai chiếc đèn tre kỳ lạ, tôi lại rơi vào dòng chảy ác mộng của thời gian. Không có cách nào kìm hãm lại được.

Sàn nhà cạnh cửa nhôm được ốp gạch, đặt bồn rửa và máy giặt. Nhà vệ sinh ở bên trái và cửa phòng tắm ở bên phải. Cửa sau nằm ở giữa bồn rửa và máy giặt. Trong lúc chạy trốn khỏi nhà Neko, tôi vẫn để ý xem cửa sau ở chỗ nào, nhất định nó phải nằm ở vị trí thuận tiện để ra sân phơi quần áo...

Thế rồi tôi mở cửa sau ra và bước vào một... căn bếp. Tôi những tưởng mình sẽ ra ngoài từ phía bắc ngôi nhà, sao giờ lại quay về căn bếp ở phía nam... Đương lúc rối bời không hiểu chuyện gì, tôi vô thức quay đầu nhìn lại rồi hét lên hãi hùng.

Một lối đi ngoắt ngoéo chạy giữa kệ bếp và cửa sổ nhà bếp dẫn thẳng đến cửa sau ngôi nhà của Neko. Nói cách khác, không gian mà tôi vừa bước vào là căn nhà nằm phía bắc nhà Neko. Tôi nhìn quanh và phát hiện diện mạo căn bếp quả thực rất khác.

Tôi vội vã chạy ra lối tiểu sảnh, nhưng không cách nào tìm được cửa chính.

Nền thạch cao vẫn còn đó, nhưng cánh cửa đã không còn tồn tại.

... ọc ọc ọc ọc.

Lúc này, có tiếng nôn ọe từ phía nhà Neko truyền tới. Không nghi ngờ gì nữa, âm thanh đó phát ra từ căn phòng rộng bốn tấm rưỡi chiếu tatami. Tiếp đó là những âm thanh khác.

... bịch bịch bịch bịch.

Giống như tiếng vật nhọn xuyên thủng tấm chiếu tatami, tiếng động ấy kéo dài một lúc rồi đột nhiên chuyển sang thanh âm khác.

... lạch cách, lạch cách, cộp cộp cộp.

Có lẽ vật thể đó đang gõ xuống sàn gạch, và mặc dù gặp chút khó khăn nó vẫn thẳng tiến hướng về căn phòng mà tôi đang đứng...

Có thứ gì đó đã xuất hiện từ luồng khí gợn sóng giữa hai chiếc đũa tre dài...

Tôi tin chắc là vậy, rồi rón rén đi xuyên qua khu bếp để vào căn phòng rộng cỡ sáu tấm chiếu tatami và chạy tới bên cửa sổ. Nào ngờ khóa cửa sổ đã bị chốt cứng, không chút suy suyển.

... lịch kịch, lịch kịch.

Tiếng vọng phía sau lưng khiến tôi xác định được rằng vật thể bí hiểm đó đã tiến đến sàn gỗ căn bếp. Ngay khi nhận ra điều đó, tôi lập tức chạy vào căn phòng rộng chừng bốn tấm rưỡi chiếu tatami trước mặt, rồi tìm cách thoát ra ngoài qua khung cửa nhôm.

... bịch bịch bịch bịch.

Vật thể bí hiểm đó đã tiến vào căn phòng rộng sáu tấm chiếu tatami. Từ những thay đổi rất nhỏ trong âm thanh, tôi cảm thấy nó ít nhiều đã quen với việc di chuyển trên mặt sàn tatami. Hết sức cảnh giác, tôi sè sẹ mở cửa nhôm với ý định thông qua đó để thoát ra ngoài, nhưng rồi lại lọt vào một căn bếp khác.

Chuyện gì đang xảy ra thế này?

Tôi sợ phát khóc nhưng rồi cố dằn lòng bình tĩnh suy nghĩ, và nhận ra có vẻ như tôi đã lọt sang ngôi nhà thứ hai cạnh ngôi nhà nằm phía bắc nhà của Neko.

Những căn nhà liền kề theo hướng bắc nam này bằng cách nào đó đã liên kết lại với nhau...

Nếu không phải vậy thì không cách gì giải thích được tình huống khó tin này. Tình huống này có thể là do hai chiếc đũa tre trong căn phòng rộng bốn tấm rưỡi chiếu tatami ở nhà Neko tạo nên.

Và cả vật thể không rõ lai lịch xuất hiện từ luồng khí giữa đôi đũa tre đang đuổi theo tôi nữa.

... *lịch kịch, lịch kịch.*

Tôi nhận ra vật thể bí ẩn đó đang đi qua sàn nhà lát gạch trong căn phòng kế bên. Cảm giác như bước chân của nó càng lúc càng thận trọng hơn so với khi đi quanh nhà Neko.

Rốt cuộc nó là thứ gì vậy?

Tôi không thể ngăn mình tưởng tượng ra vẻ ngoài rợn tóc gáy của vật thể đáng sợ đó.

Bình tĩnh suy nghĩ nào. Việc khẩn cấp lúc này là phải trốn thoát khỏi đây.

Nhanh như chớp, từ căn phòng rộng sáu tấm chiếu tatami tôi lên vào căn phòng rộng bốn tấm rưỡi rồi mở cửa sau, đúng như dự đoán tôi đã đến căn bếp tiếp theo.

Rốt cuộc phải trốn ở đâu mới có thể thoát thân?

Đầu óc choáng ngợp trong sự khiếp hãi, tôi đột ngột dừng bước. Mặc dù hầu hết hai dãy nhà đều vắng vẻ nhưng thực tế vẫn có người ở. Thế nhưng, nếu không kể nhà Neko thì đây đã là ngôi nhà thứ ba tôi bước vào mà không gặp ai. Tôi hoàn toàn không nhìn thấy bóng dáng người nào cả.

À, mỗi dãy có năm căn nhà nối tiếp nhau.

Lúc này, tôi chợt nhớ đến cấu trúc của kiểu nhà này, nhằm đếm số lượng thì thấy hai dãy nhà, một bên đông, một bên tây, mỗi dãy gồm năm căn xếp từ bắc xuống nam. Nói cách khác, căn nhà thứ năm sẽ không tiếp giáp với nhà nào nữa và cửa sau của nó nhất định sẽ dẫn ra bên ngoài.

... *bịch bịch bịch, lạch cạch, lạch cạch.*

Mặc dù âm thanh kinh hoàng đang áp sát ngay phía sau khiến toàn thân tôi run rẩy, nhưng vừa nhận thấy tia sáng hy vọng, tôi gạt hết tất cả lao thật nhanh sang ngôi nhà thứ năm. Ngay khi nhìn thấy cửa sau của nó, tôi vội

vàng đầy ra, những tường cuối cùng cũng thoát được ra bên ngoài, nhưng rồi một dãy hành lang u ám quỷ dị lại xuất hiện trước mặt tôi.

Sao lại thế này...

Ánh sáng mờ mờ màu gỉ sét xuyên qua các vết nứt trên bức tường gỗ rọi xuống sàn hành lang kéo dài quanh một khúc cua lớn ở phía bên phải.

Mặc dù không muốn bước vào đó nhưng vật thể bí ẩn đang đuổi theo càng lúc càng gần, tôi đành phải lấy hết can đảm tiến lên phía trước. Hành lang có hình chữ U và kết thúc tại sàn lát gạch, nơi lắp bồn rửa và máy giặt trong một ngôi nhà mới.

Tôi nhận ra đây là căn nhà cuối cùng trong dãy nhà phía đông. Không hiểu vì sao, hai dãy nhà phía đông và phía tây lại được nối với nhau bằng một hành lang hình chữ U.

Tôi tiếp tục chạy trốn, điểm cuối là ngôi nhà thứ năm – cũng là căn nhà nằm đối diện với nhà của Neko – và vào phòng bếp của nó. Nhưng tôi không biết có lối tiểu sảnh nào khác ở đó không. Không, ở đó không tồn tại lối tiểu sảnh nào mới hợp lý.

... lịch kịch, lịch kịch, lịch kịch.

Lúc này, âm thanh đáng sợ đã vang lên từ góc hành lang chữ U. Những cái cẳng chân gầy guộc, cứng quèo giống lũ côn trùng chọt hiện lên trong đầu khiến tôi thấy dợn buồn nôn.

Nếu không làm gì thì sẽ chết chắc...

Tôi tiếp tục guồng chân bỏ chạy để duy trì sự sống trong nỗi tuyệt vọng cùng cực, nhưng tiếng bước chân kinh hoàng dội trên sàn gỗ vẫn không ngừng vang lên trong đầu tôi, và rồi tôi chợt nhận ra nỗi khiếp hãi của mình xuất phát từ sự uy hiếp của...

Những chiếc đũa...

Những cái cẳng chân gầy guộc, cứng quèo... Chúng gợi tôi nhớ đến những chiếc đũa và món đồ xua đuổi tà ma. Ngay lúc đó, tôi nhận ra để

thoát khỏi vật thể bí ẩn đang truy đuổi mình, tôi phải nhanh chóng làm một cái bùa đỡ.

Khi chạy vào ngôi nhà đầu tiên, tôi mở tủ chén bát vớ lấy mấy chiếc đĩa, nhưng vẫn chưa đủ. Sang đến ngôi nhà thứ hai, trong lúc sục sạo tủ ly, thiếu chút nữa thì tôi đã bị vật thể bí ẩn tóm được, mồ hôi lạnh rịn khắp người tôi. Tất nhiên là tôi bỏ chạy ngay lập tức, nhưng lượng đĩa vẫn còn thiếu. Tôi co cẳng chạy như điên sang nhà thứ ba, vội vàng gom góp mấy chiếc đĩa rồi lục tủ tìm hai sợi dây dài. Vừa hay nhìn thấy hộp đựng mũ, tôi tiện tay cầm luôn theo bên mình.

Lúc này, bắp chân phải của tôi đột nhiên đau nhói. Quay đầu nhìn lại, tôi kinh hoàng nhận ra vật thể bí ẩn đó đã ở ngay sát sau lưng, mặt tôi tái mét vì sợ hãi.

... Thực ra, tôi không rõ mình đã nhìn thấy gì lúc đó, nhưng tôi không muốn nhớ lại điều ấy. Xin lỗi, mong thầy tha thứ cho.

Tôi bật người bỏ chạy trốn sang ngôi nhà thứ tư, nếu cứ thế này thì trước khi kịp làm xong bùa đỡ, tôi đã bị vật thể bí ẩn kia bắt kịp mất. Bị dồn ép đến đường cùng tôi mới nghĩ đến việc khóa cửa sau lại. Nếu làm vậy từ đầu, tôi đã tranh thủ được thời gian, nhưng rất tiếc trong tình huống đó tôi đã không thể nghĩ ngay ra được. Đầu tôi ong ong vì sợ hãi, chân tay thì cuống cuồng chạy trốn, nên không còn tâm trí đâu mà nghĩ về chuyện đó.

... *cộp cặp cặp.*

Mặc kệ tiếng gõ cửa truyền tới bên tai, tôi ngồi phệt xuống căn phòng rộng sáu tấm chiếu tatami, khẩn trương làm bùa đỡ.

... *rầm rầm rầm.*

Tiếng gõ cửa nhanh chóng chuyển thành tiếng đập cửa, rầm rập không ngừng nghỉ như tiếng gõ kiến tìm mồi. Việc cửa bị phá chỉ còn là vấn đề thời gian.

... *rắc rắc rắc.*

Vừa nghe thấy tiếng động chẳng lành, tôi vội chạy sang căn nhà thứ năm, khóa cửa sau rồi nhanh như chớp xông thẳng vào bếp, nhưng lại không thấy tiểu sảnh đâu. Đây là chỗ trong cùng của ngôi nhà, là ngõ cụt.

Tôi buộc thêm đũa vào chiếc bùa được kết từ khoảng hơn chục chiếc đũa trước đó. Ngay khi chiếc bùa đũa dài hơn một mét hoàn thành, cửa sau cũng bị phá vỡ kèm một tiếng động đinh tai. Tôi đang ở cách hai căn phòng nhưng vẫn có thể cảm nhận được vật thể bí ẩn đó đang lao nhanh đến chỗ mình.

Tôi cuống cuồng kéo cánh cửa kính sang một bên, chỉ chừa lại một khoảng hở bằng bề dài chiếc đũa, dùng đinh mũ treo bùa đũa lên khung cửa, rồi ngồi thụp xuống trước quầy bếp. Thực tình tôi rất muốn né sang một bên, nhưng để vật thể bí ẩn kia lao về phía bùa đũa, tôi phải đối mặt với nó. Dù cơn sợ hãi đã lên tới đỉnh điểm nhưng tôi vẫn cố hết sức chuẩn bị cho cú phản đòn, mắt nhắm chặt theo phản xạ của cơ thể.

Vật thể bí ẩn nọ phát ra âm thanh kỳ lạ khi lao về phía tôi. Ngay khi cảm nhận được sự im lặng đột ngột xung quanh mình, và một hơi thở khác xuất hiện trước mặt, tôi mở choàng mắt, định hét lên nhưng cả người lại gục xuống.

Đó là một người phụ nữ lớn tuổi với vẻ mặt lo âu. Bà hỏi tôi từ đâu đến, và tôi nhận ra bà ấy là người sống ở đây. Tôi đã được cứu. Cháu xin lỗi. Cháu đến tìm Neko, nhưng có vẻ như cháu đã nhầm nhà rồi.

Đến giờ tôi vẫn tự thấy mình mạnh mẽ, vì sau cảnh ngộ kinh hoàng đó tôi vẫn có thể đưa ra lời biện bạch như vậy.

Bà cụ có vẻ tin, bà cười và nói với tôi rằng nhà Neko đối diện nhà mình rồi mời tôi ly trà lúa mạch mát lạnh.

Sau trải nghiệm khủng khiếp đó, tôi thực lòng muốn dừng nghỉ lễ quý đũa, nhưng rồi lại lần nữa trì hoãn... Và trong giấc mơ thứ sáu, tôi không khỏi bất ngờ trước cái chết của lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế. Thủ phạm đích thực là gã thủ thư. Sự việc đã đến nước này, tôi thề rằng bất kể thế nào

tôi cũng phải sống sót đến cuối cùng. Trong giấc mơ đó, tôi chạy trốn không ngừng và chưa hề gặp lại gã thủ thư dù chỉ một lần.

Trong giấc mơ thứ bảy, gã thủ thư bị giết. Hung thủ chính là hắn – kẻ đã bỏ mạng trong chiếc túi ngủ.

Tôi run rẩy trong nỗi sợ hãi không sao lý giải nổi, nhưng vẫn tiếp tục lang thang trong mộng cảnh. Dù hoàn toàn không hiểu chuyện gì đang xảy ra nhưng tóm lại tôi chính là người sống sót cuối cùng. Điều này có nghĩa nghi lễ quỷ đũa đã thành công? Phỏng đoán sẽ phải có ấn ký ở đâu đó, tôi bắt đầu loay hoay tìm kiếm.

Nhưng tôi vẫn không tìm ra bất cứ thứ gì tương tự như thế. Đường lúc tìm kiếm, tôi chợt nghe thấy có tiếng động lạ.

... thành thạch, thành thạch.

Có vẻ như vẫn còn có người nán lại trong giấc mơ. Đáng lẽ chỉ còn một mình tôi ở đây, nhưng tôi lại nghe như có tiếng hơi thở của ai đó đang rón rén tiến lại gần.

Không thể nào...

Tôi vánh tai lắng nghe, cuối cùng cũng hiểu người đó đang tìm kiếm mình, toàn thân lập tức lạnh toát.

Tôi chạy ngược lại với hướng tiếng động phát ra, và không ngừng tự nhủ đây là một giấc mơ để cố gắng tỉnh lại. Dù không dễ để tỉnh ngay được, nhưng may là tôi đã được cứu kịp thời. Tôi lập tức dừng ngang nghi lễ quỷ đũa kể từ lúc ấy.

Thầy hỏi cậu bạn Neko của tôi ư? Cậu ấy không học tiếp nữa. Ngay sau ngày hôm đó, tôi nghe tin cậu ấy chuyển trường, không biết có thật như vậy không nữa.

Tóm lại trên đây là lời kể của Amamiya Satomi. Những lời tiếp theo, cô ấy không kể với tôi do manh mối không đủ để đưa ra bất kỳ phán xét nào.

Nhưng theo thông lệ phải giải đáp những yêu cầu của độc giả nên tôi đã tự mình đưa ra lời giải thích ở phần ghi chép dưới đây.

Vì không thể giải thích hết mọi điểm nghi ngờ, nên tôi thấy mình cần nói rõ về vấn đề này.

Trước hết, quá trình tám mươi tư ngày thực hiện nghi lễ quỷ đũa, và việc tám trong số chín người đã bị giết trong giấc mơ, đều xuất phát từ sự đồng âm của từ “đũa” (khoái tử). Đầu tiên là “tám mươi tư” (bát tứ), và sau đó là “tám cái chết” (bát tử)*. Nghi lễ quỷ đũa có tám quy tắc, nhưng quy tắc thứ tám vốn dĩ không có ý nghĩa gì cả, nó được đặt ra chỉ vì số tám “八” tượng trưng cho đôi đũa. Và thế giới trong mơ, nói trắng ra chính là cổ độc.

Cổ độc là một loại tà thuật. Khi thả một số loài bò sát hoặc côn trùng kích độc vào một cái bình, chúng sẽ cấu xé nuốt chửng nhau, lấy con trước nuôi con sau, và con sống sót cuối cùng sẽ mang linh lực vô song. Nghi lễ quỷ đũa cũng vậy, phải là người sống sót cuối cùng mới có tư cách thành toàn ước nguyện của mình. Có điều, ngoại trừ Amamiya, tám người kia đều là những người bằng xương bằng thịt. Vì vậy, rất có thể nam sinh phụ trách vệ sinh chính là Neko. Nhưng chu kỳ thực hiện nghi lễ của hai người họ lại không khớp nhau nên có lẽ tám người còn lại chỉ tồn tại trong giấc mơ.

Sẽ như thế nào nếu muốn tìm ra “hung thủ” trong số tám người này? Ban đầu tôi giả định rằng tất cả những người đó đều thực sự tồn tại và đều tham gia thực hiện nghi lễ quỷ đũa. Nhưng dù biện giải kiểu gì thì cũng sẽ xuất hiện mâu thuẫn, thế nên tôi không có cách nào giải thích rõ điều này.

Nhân tiện, tôi đoán hung thủ là lớp trưởng. Cậu ta lợi dụng tình cảm mà lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế dành cho mình để yêu cầu hai người họ phối hợp diễn tiết mục giả chết, khiến những người còn lại bị nghi ngờ là hung thủ thực sự, để tiếp tục ra tay. Sau “cái chết” của cậu ta, lớp phó và nữ sinh phụ trách y tế cùng lúc bị sát hại, tất nhiên là để diệt khẩu.

Sở dĩ nạn nhân đầu tiên là nam sinh nấu ăn vì cậu ấy tự tay phân phát bữa trưa cho những người khác. Bằng cách này, cậu ấy đã rút trộm chín

chiếc đũa để làm bùa đũa trước khi những người còn lại nhìn thấy ống đựng đũa. Mặc dù chúng đều là đũa dự phòng, nhưng nếu thiếu chín chiếc cùng một lúc, rất có thể ai đó sẽ nhận ra. Còn lớp trưởng lo lắng về bùa đũa bởi đó chính là hung khí giết người của cậu ta.

Nhân lúc nạn nhân xoay người nằm ngửa, lớp trưởng đã rút một chiếc từ bùa đũa ra, nhẹ nhàng ấn đầu nhọn vào lỗ tai người đó rồi dùng tay đập mạnh như cách người ta đóng đinh. Mặc dù khi rút đũa máu sẽ trào ra nhưng do nạn nhân nằm nghiêng nên máu không tràn khỏi tai mà đông lại trước khi trời sáng. Cách thức ra tay tinh vi này là nhằm để đảm bảo khi khám nghiệm tử thi sẽ không phát hiện ra điều gì khả nghi. Để xử lý hung khí, chỉ cần rửa sạch rồi đặt nó vào trong ống đựng đũa là xong. Việc tăng hoặc giảm chín chiếc đũa cùng một lúc là điều rất dễ nhận thấy, nhưng nếu tăng từng chiếc một thì lại không ai chú ý đến.

Trong giấc mơ, Amamiya chỉ nhớ được một phần câu chuyện là vì cô ấy đã không làm đúng quy tắc của nghi lễ quý đũa. Neko dặn là dùng “đũa vót từ tre rừng”, nhưng cô ấy lại sử dụng loại tre đã qua xử lý bán trong cửa hàng vật liệu.

Amamiya miễn cưỡng chấp nhận lời giải thích của tôi. Để khách quan hơn, tôi giải thích với cô ấy rằng tôi không biết liệu thủ đoạn giết người này có thực sự khả thi không vì máu vẫn có thể phun ra khỏi tai. Tuy nhiên, cô ấy nghĩ rằng đây không phải vấn đề vì lúc đó cô ấy đang ở trong giấc mơ. Và yêu cầu tôi giải thích trải nghiệm kinh hoàng của cô ấy tại nhà Neko theo suy đoán của mình. Điều này khiến tôi không khỏi hao tâm tổn trí, và thực sự là tôi không thể hoàn thành yêu cầu này. Bất kể ai nghe được chuyện ấy cũng chỉ coi đó là sự việc kỳ dị đậm tính siêu nhiên. Có điều, chi tiết hai dây nhà nối với nhau bằng dây hành lang hình chữ U lại gợi đến hình ảnh loại đũa cổ ở Nhật vốn cũng khá giống cái kẹp nhíp, điều này thì tôi đã kể với cô ấy.

Cuối cùng, tôi hỏi Amamiya một chuyện mà tôi đắn đo bấy lâu: - Tay trái của cô có dấu vết nào không?

Cô ấy trả lời tôi:

Có một vết bớt màu hồng giống hình con cá xuất hiện trên tay trái, cũng vì chuyện này mà tôi quyết định bỏ dở nghỉ lễ.

Tôi vô tình nhận ra bữa tiệc ngoài trời hôm nay cũng oi bức như mùa mưa mà Amamiya đã trải qua lúc đó. Mặc dù vậy, cô ấy vẫn không cởi áo khoác ngoài trong suốt cuộc trò chuyện giữa chúng tôi.

Amamiya có thực sự bị những hành động mờ ám của lớp trưởng qua mắt không? Khi kể về cái chết của lớp trưởng, cô ấy không dùng những từ như "bị sát hại", "chết" hoặc "bị giết" như khi nói về những nạn nhân khác...

Trong lúc mãi miết suy nghĩ, tầm mắt tôi dịch chuyển sang tay trái cô ấy, Amamiya lập tức cảm ơn sự giúp đỡ của tôi rồi đột ngột bỏ đi chỗ khác.

Đến cuối bữa tiệc, khi tất cả lần lượt ra về, nhắc thấy bóng lưng của Amamiya, tôi liền gọi cô ấy lại để hỏi về một mối bạn tâm khác.

Xin thứ cho tôi đã mạo phạm, vậy anh trai cô về sau... Không ngoảnh đầu lại, cô ấy cứ thế nhìn về phía trước rồi nhẹ đáp.

Mùa thu năm đó, anh ấy đã qua đời, bị đũa chọc vào mắt.

Quang Trung dịch

CỐT SAN HÔ

Tiết Tây Ti

Ông ấy hoàn toàn khác với tưởng tượng của tôi.

Đó là ý nghĩ đầu tiên thoáng qua trong đầu tôi khi “Ngư tiên sinh” ra mở cửa.

Ông ấy mặc một cái áo thun quá khổ, một chiếc quần bò sờn cũ, nhìn như cậu trai mới lớn chưa trải sự đời, chẳng thể nào hình dung nổi cái dáng vẻ đó có mối liên hệ nào với hai chữ “đạo sĩ”.

Điều duy nhất khiến ông ấy trông có vẻ khác người chính là vết bớt màu đỏ đáng sợ nằm dưới tay áo. Vết bớt có hình dáng rõ ràng như vậy quả thực rất hiếm thấy, nó quấn quanh gần hết nửa cánh tay, giống một con cá đang ngoạm chặt lấy ông ấy không buông.

- Mời vào.

Ông ấy vừa dứt lời, ánh đèn huỳnh quang ma mị liền vụt sáng trên lối đi, khiến tôi chợt nhớ đến lời nhắc nhở của người bạn: “Gặp mặt vị đạo sĩ này tốt nhất là nên đi vào ban ngày ban mặt, lúc dương khí mạnh nhất”.

Căn phòng bên trong không lớn lắm, chiếc bàn gỗ dài và hai chiếc ghế thái sư gần như chiếm trọn không gian căn phòng. Không hề gắn máy lạnh, nhưng không khí trong phòng lại lạnh lẽo vô cùng. Ánh đèn mù mờ, hai bên vách tường bày hai cái tủ ly lấp lánh sắc màu không thấy rõ bên trong có những gì.

Trước lúc đến, tôi cứ nghĩ nơi này hẳn sẽ có bàn thờ âm u, nhang khói mịt mờ, thực tế thì ở đây sạch sẽ và quạnh quẽ hơn những gì tôi nghĩ, chẳng có chút không khí quý dị nào.

Viên đạo sĩ thông thả bước lại gần chiếc ghế, ông ấy nhìn tôi một lượt từ đầu đến chân, ánh nhìn dò xét nhưng không hề khiến người khác cảm thấy khó chịu, nói đúng hơn ánh mắt của ông lạnh lùng và nghiêm nghị, như thể tôi mới là người mang lại nguy hiểm cho ông ấy.

- Mời ngồi, cô uống trà chứ?

- Dạ không cần đâu.

Thế nhưng, ông ấy vẫn chậm rãi pha một ấm trà. Tôi đương nghĩ cách từ chối khéo lần nữa thì đã thấy ông nghiêng nhẹ ấm, rót trà vào cốc mời mình.

- Thật ngại quá, gần hai tháng nay tôi không an giấc, không uống chút gì đó thì không gượng nổi. Bình thường tôi đã vốn không hay ngủ, dạo gần đây lại đang “vô mùa”, một khi chìm vào mộng mị, yêu ma quỷ quái gì cũng có thể nhập vào người.

Ông nhướng cặp mắt thâm quầng, ngáp một cái thật dài, rồi hỏi tôi:

- Cô họ gì?

Từ lúc tôi bước vào, ông ấy luôn toát ra phong thái mạnh mẽ, kiểu như tôi không thiếu khách hàng, chỉ có khách hàng là cần tôi mà thôi.

- Tôi họ Trình.

- Cô Trình. - Ông khẽ gật đầu. - Cô có thể gọi tôi là Hải Lâm Tử. Chữ Hải trong “đại hải” (biển lớn), Lâm trong “ngư lân” (vây cá), đây là pháp danh của tôi. Ông quét tia nhìn vô thần ra xung quanh một lượt, nhắc nhở. - Ở đây tốt nhất không nên nói tên của mình ra, để “bọn họ” nghe được sẽ có lắm thứ phiền phức mà cô không ngờ tới.

Tôi vội gật đầu, trước khi đến đã nghe nói quy tắc của ông ấy nhiều vô kể.

Lần đầu tiên tôi biết đến vị Ngư tiên sinh này là vào mùa đông năm ngoái. Mới đầu tôi cứ tưởng ông là “Du tiên sinh”*, sau mới biết là chữ “Ngư” trong nghĩa con cá, không hiểu là do đạo danh của ông có chữ “Ngư” trong cụm “ngư lân” hay là vì vết bớt đáng sợ đó.

Những người theo nghề này thường không phô trương thanh thế, mà chủ yếu nhờ vào việc khách hàng truyền miệng, rỉ tai nhau. Chẳng qua do có người bạn gặp xui rủi mà tôi mới có cơ hội biết đến sự tồn tại của ông ấy. Lúc đó, ở quê nhà người bạn chẳng hiểu đã xảy ra cơ sự gì mà mọi thứ trở nên hỗn loạn, ba người bệnh thì có đến hai người chết, mấy vị “đại sư” được mời đến cũng xử lý không xong.

Cuối cùng, Ngư tiên sinh vừa xuất hiện, chưa đến ba hôm mọi việc đã được giải quyết ổn thỏa. Vừa nghe người bạn kể xong, tôi biết ngay Ngư tiên sinh chính là người mà tôi đang tìm kiếm.

Thần sắc của ông ấy bất chợt lộ vẻ bất an.

- Ừm, chắc cô không phải đến tìm tôi để tính bát tự chọn ngày lành tháng tốt chứ?

- Sao ạ?

- Tôi nghĩ là không nên đâu, vì tôi tính cũng không được chính xác cho lắm.

- ...

- Thôi thì để tôi nói thẳng vậy, trong số các dịch vụ tôi cung cấp chỉ mỗi mục này là khá nhất.

Lúc này tôi mới chú ý đến bảng giá dịch vụ in màu nằm dưới tấm kính mặt bàn, thoát nhìn cứ như thực đơn của một hàng ăn nhỏ, Ngư đạo sĩ chỉ vào đoạn cuối bảng liệt kê tràng giang đại hải đủ mọi loại hình tang ma hiếu hỷ, gõ gõ ngón tay vào đó nói:

- Chính là cái này...

Trừ ma.

Nếu bị ma quỷ quấy phá, tôi có thể xử lý triệt để. Ngoài chuyện đó ra, những thứ khác tôi chỉ là dân hạng ba*.

Lần đầu tiên tôi gặp được người khẳng khái tự nhận mình là dân hạng ba như vậy. Nói ngược lại, chẳng phải điều đó cũng chứng minh sự tự tin thượng thừa của ông ấy đối với bản lĩnh “trừ ma” của mình sao?

- Mấy việc xem bói, đoán mệnh, xem ngày, tôi có thể giới thiệu cho cô vài vị cao nhân khác.

Ngư đạo sĩ vừa nói vừa lần tìm điện thoại di động trong túi, trên màn hình là bầy anh vũ rực rỡ màu sắc đang chao lượn trong khu rừng nhiệt đới. Tôi nhận ra đó là bầy chim anh vũ trong loạt trò chơi điện tử “Thế giới rừng rậm” mà cách đây không lâu, đứa cháu gái hai tuổi của tôi từng chơi.

- Không cần đâu ạ. - Tôi vội vàng cắt ngang. - Tôi thật sự đã gặp... những chuyện mà con người không thể nào làm được, nên mới đến gặp sư phụ. Dù sao tôi cũng sắp kết hôn rồi, có một số việc tôi không muốn mang về nhà mới, chỉ muốn sớm cắt đứt dây dưa.

- Ồ? - Ông ấy tỏ vẻ kinh ngạc. - Đương nhiên tôi có thể hiểu được, vì nhiều khách hàng của tôi cũng có ý nghĩ giống cô. Nhưng tình trạng của cô thì khá đặc biệt, có khi nào do cô nghĩ ngợi nhiều quá không?

- Ý sư phụ là sao?

- Là bởi toàn thân cô toát ra chính khí*, quỷ ma nhìn thấy cô về cơ bản đều tránh sang đường khác mà đi.

- Chính khí có thể nhìn thấy được à?

Trong phạm vi ba thước quanh người cô, dương khí vô cùng mạnh mẽ, ma quỷ tầm thường sẽ rất sợ cô. Quá nửa số người bị ma quỷ quấy phá là do dương khí yếu ớt, so với người sắp chết nhìn không khác là mấy.

Tôi nhìn hai quầng thâm mắt của viên đạo sĩ, nghi ngờ phải chăng ông đang nói chính mình.

- Tôi đã tìm đến rất nhiều thầy bà rồi, quá nửa đều nói như sư phụ cả.

- Quá nửa cơ à? Xem ra trình độ đồng nghiệp tôi dạo này cũng nâng cao rồi ấy nhỉ. - Ông phần chần nói, nhưng liền sau đó là vẻ mặt hoài nghi. - Vậy cô còn đến đây làm gì? Hà tất phải như vậy... Cô như này rốt cuộc là tin hay không tin có tà ma đây?

Tôi cười khố sở:

- Tôi cũng không biết nữa, mong sư phụ có thể cho tôi đáp án. Chuyện này đã làm phiền tôi mười lăm năm rồi. Khi đó, xung quanh tôi thực sự đã xảy ra nhiều chuyện không thể lý giải, nếu không làm rõ chân tướng, cả đời này tôi không thể yên lòng được.

- Việc tôi có thể làm không bao gồm chuyện gọi hồn hay thuật quan lặc âm* đâu đấy.

Nhìn tôi chẳng chút phản ứng gì, ông thở dài, thả lỏng hai tay, nói:

- Được rồi. Thử kể xem tôi có thể giúp được gì cho cô hay không, nhưng cũng nói trước, tôi thật sự chỉ biết trừ ma thôi đấy.

- Không sao hết, tôi tin sư phụ nhất định sẽ giúp được tôi. - Tôi vội vã nói. - Chuyện đó có liên quan đến một cặp đũa.

- Đũa à? - Viên đạo sĩ ngăn người một lúc, có lẽ do chuyện này nằm ngoài sức tưởng tượng, nên lát sau ông ấy mới hỏi tiếp. - Cô chắc chuyện này liên quan đến sở trường của tôi chứ

- Đây chính là đáp án mà tôi muốn nhờ sư phụ giải hộ.

Trước khi đến đây, tôi từng suy nghĩ không biết bao nhiêu lần nên bắt đầu câu chuyện từ đâu mới phải? Đi thẳng vào vấn đề kể cho vị đạo sĩ nghe rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, hay là kể theo cách giản lược ngắn gọn. Nhưng nếu đã kể thì tôi muốn bắt đầu câu chuyện từ nơi quan trọng nhất, nơi mà tôi và người ấy quen biết nhau.

Thời trung học, tôi có một biệt danh chẳng dễ thương chút nào, là “Lục Lượng Nhất”, cũng bởi do bát tự của tôi cân tính được sáu lượng một chỉ. Học sinh trung học bây giờ không biết đang mê mẩn thứ gì, chứ thời trung học của tôi, thịnh hành nhất là mấy chuyện truyền miệng mê tín. Biệt danh “Lục Lượng Nhất” của tôi chẳng mấy chốc bắt đầu lan truyền từ lúc đó, “ăn đứt” mấy chuyện tẹp nhẹp khác, để trở thành chuyện hấp dẫn ly kỳ được toàn trường bàn tán xôn xao.

Đoán mệnh chỉ là chuyện nhỏ, nổi tiếng hơn là mấy thứ như “thần bút”, “thần tiên” trong trò cầu cơ. Giáo viên trong trường cực kỳ ghét trò này, bắt được chắc chắn sẽ bị phạt nặng, nhưng đám học trò chúng tôi vẫn cứ chơi miệt mài, như một cách thể hiện thái độ chống đối uy quyền.

Tôi cũng là một trong số đó, có điều không phải do tôi lớn gan hay nổi loạn gì, mà thường là bị đám bạn lôi kéo rủ rê. Trong lớp tôi, trò này phân định giới tính rạch ròi, chỉ duy mình tôi ngoại lệ, là đưa con gái duy nhất chơi cùng đám con trai. Mặc dù tui nó luôn viện hàng tá lý do, nào là cần phải có một tí âm khí để cân bằng, chỉ có bọn con trai không thì buồn chán quá, hay đằng nào tôi cũng không khác gì bọn nó đâu... vân vân và mây mây, nhưng cả bọn đều rất rõ lý do thật sự là vì biệt danh “Lục Lượng Nhất” của tôi. Nghe đâu chỉ cần tôi tham gia, trò chơi bao giờ cũng có thể an toàn kết thúc.

Chẳng biết chuyện này có được tính là thuộc “phạm vi nghề nghiệp” của sư phụ hay không, nhưng mà bát tự của tôi nếu như ở thời xa xưa, hình như cũng thuộc hạng nhất*, có thể trở thành đế vương khanh tướng. Nghe nói lúc mới sinh ra, thầy tướng số vừa xem bát tự của tôi liền liên tục ta thán: “Heo cần chẳng có, chó lại hưởng”. Ý rằng nếu bát tự này thuộc về nam giới, tương lai chắc chắn sẽ trở thành nhân vật xuất chúng. Mỗi lần nhắc đến chuyện này, tôi lại thấy tức cười, không phải vì quan niệm nam nữ lạc hậu của thầy tướng số, mà vì nghĩ đến chuyện rốt cuộc chẳng phải heo, chó hay vua chúa gì sất, chung quy lại, tác dụng lớn nhất của “Lục Lượng Nhất” chính là làm thần giữ cửa trong trò cầu cơ.

Quy tắc của trò cầu cơ thì nhiều lắm, trong đó quan trọng nhất là thái độ tôn kính. Nghi thức bắt đầu từ lễ “thỉnh thần” và kết thúc bằng lễ “tiễn thần”, hai bước này tuyệt đối không được làm qua loa. Tuy nhiên, có nên gọi đó là “thần” hay không, tôi thực sự chẳng rõ. Tôi thường hay nghĩ, những “thần bút”, “thần tiên” trong trò cầu Cơ, hẳn là đang muốn nhắc ta rằng, bất luận thứ gì được gọi lên cũng đều không phải “thần linh” thật sự.

Một lần nọ, chúng tôi nảy ý nghịch ngợm, cố tình lên vào giáo đường trong trường để gọi “thần tiên”. Sau khi trò chơi bắt đầu, cho dù chúng tôi hỏi gì đi nữa, đồng xu cứ luôn xoay quanh ba chữ không thay đổi. Ba chữ này đọc lên nghe giống tên người, nhưng lại không phải tên của các bạn học trong lớp, cả đám chưa biết nên xử trí thế nào, bất ngờ có đứa nhanh trí hỏi “ông ta”:

- Thần tiên, thần tiên, đây là tên của ông phải không?

Lần đầu tiên đồng tiền đổi hướng xoay, di chuyển đến chữ “Đúng”. Bọn tôi lấy làm khoái chí, tự thấy mình quá thông minh, vừa lúc định hỏi “ông ta” câu tiếp theo, bỗng nhiên đồng xu lại chuyển động, kéo tay bọn tôi di chuyển qua lại liên hồi giữa hai chữ “Giúp-tôi”, cả đám bị dọa chết khiếp, không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, không ngừng hét toáng “Tiễn thần! Nhanh lên, mau tiễn thần!” Song, bất luận bọn tôi làm thế nào đi nữa cũng không có tác dụng, tôi muốn rút tay ra, nhưng đầu ngón tay cứ như bị hút chặt, không nhúc nhích được tẹo nào. Đồng xu chuyển động càng lúc càng nhanh, khiến tờ giấy ghi lệnh cũng bị cào rách.

Đúng lúc này, trong giáo đường vang lên tiếng hát trang nghiêm, là bản thánh ca được phát cố định vào sáu giờ chiều mỗi ngày, gần như ngay thời điểm đó, đồng xu cũng từ từ dừng lại. Bọn tôi chờ người bắt động, không đứa nào dám rút tay ra, có đứa nhát gan cứ vậy mà bật khóc. Ngay giây phút đó, tôi ngẩng đầu nhìn về hướng bục giảng, ánh chiều tà chiếu rọi qua khung kính cửa sổ khiến cây thập tự giá tỏa sáng lấp lánh. Cái cảm giác vứt bỏ đức ân khi trước mặt Chúa lớn tiếng gọi hồn cho đến giờ nghĩ lại vẫn khiến toàn thân tôi run rẩy.

Thực ra tôi vẫn cho rằng có lẽ ai đó cố tình hù dọa, nhưng vụ này là đỉnh điểm kết thúc mấy trò cầu cơ, sau đó giờ lên lớp hoàn toàn vắng lặng, không còn ai dám chơi nữa.

Trò cầu cơ được hoan nghênh ngày nào bị thay thế bởi mấy câu chuyện truyền thuyết đô thị lan truyền trên mạng.

Mùa đông năm thứ ba trung học, đám con gái lại lao xao về trò đổi đĩa.

Trò đổi đĩa vốn như thế này: Dùng loại đĩa giống của người mình thích, rồi lén đổi lấy một chiếc của người kia, chỉ cần trong vòng ba tháng không bị phát hiện, hai người sẽ trọn đời bên nhau.

Chuyện này có khi nào xuất phát từ hình tượng có đôi có cặp của đĩa chẳng? Nữ sinh trung học vốn đang ở độ tuổi khát khao yêu đương, nên trò đổi đĩa nhanh chóng thu hút một lượng lớn tín đồ yêu thích. Điểm hấp dẫn của trò này là gồm nhiều bước rắc rối để thử thách nhãn nại, và không có tính nguy hiểm như trò cầu cơ. Đại thể nó giống như kiểu dùng phiền phức và khó khăn thay cho nguy hiểm để làm vật phẩm cúng tế thần linh.

Riêng tôi lại không thấy cái trò này phiền phức và khó khăn chỗ nào cả. Lúc đó, hầu hết học sinh trong trường đều dùng đĩa inox có vân tròn, chỉ khác biệt ở phần đầu đĩa có in dòng chữ “Hội phụ huynh kính tặng” hay không mà thôi, về cơ bản, có lén đổi cũng chẳng khó gì. Thật ra, tôi cảm thấy việc khắc chữ lên cục gốm rồi ráng dùng cho đến hết so với trò này còn thành ý hơn nhiều. Vì vậy, khi biết đám bạn mình nghiêm túc thực hiện trò này, tôi ngạc nhiên hết sức.

- Đĩa của mọi người chẳng phải đều na ná nhau cả sao, lén đổi thì có gì khó đâu? Làm vậy mà có thể ở bên nhau trọn đời thì thiên hạ đã chẳng có người thất tình.

Tôi hùng hồn lên tiếng, ngay lập tức đã bị cả đám vây lấy “đánh hội đồng”. Mấy cô bạn gái chỉ mặt tôi, tức giận nói:

- Trình Lục Lượng, cậu cứ không tin đi, cứ ù lì như vậy đi, rồi cả đời vô duyên, bọn con trai mãi mãi chỉ đến tìm cậu để làm thần giữ cửa.

Tiện thể nhắc đến, mấy đứa con gái trong lớp đều gọi tôi là Lục Lượng, bởi vì “Lục Lượng Nhất” dài quá, mất đi cảm giác thân mật. Bớt đi “một chữ” đổi lấy tình cảm chị em bạn bè, tôi thấy rất đáng.

- Đâu có, mình chỉ so sánh lý tính thôi mà.

- Vậy cậu muốn thử không?

- Gì chứ?

- Nếu nói đơn giản như vậy, thì cậu đi mà thử xem sao.

- Chuyện này mà cũng có thể tùy tiện thử à?

- Thành công cũng có sao đâu, dù gì thì cậu cũng không tin trò đổi đũa sẽ giúp cậu có đôi có cặp mà.

Mấy cô nàng lập tức mang bảng điểm danh tới, nhanh tay gạch bỏ những mục tiêu đã bị bọn họ “chấm” ra khỏi danh sách. Đương nhiên tôi không tin phép thuật yêu đương gì cả, nhưng khi đám con gái nói “rút thăm chọn người yêu”, nhìn vào bảng điểm danh bị gạch tứ tung, tôi lại đâm hoang mang... Tuy nói ra có hơi thiếu tế nhị, nhưng đúng là của ngon đã bị chọn hết, chỉ còn sót lại mấy tên mà nếu trở thành bạn trai tôi thì quả thật là đau khổ. Có điều, giờ mà xin rút e khó tránh khỏi bị mất mặt. Dù cho xác suất trúng chỉ có một phần vạn đi nữa, chí ít cũng mong đối tượng thử nghiệm là một tên không quá tệ. Tôi liền hốt hoảng nói:

- Khoan đã, không cần bốc thăm, để mình tự chọn.

- Ồ, sợ rồi hả?

- Làm gì có, đã rắp tâm trộm đồ thì phải chọn mỗi nào khó khó một chút chứ.

- Được thôi, muốn tăng độ khó à. Vậy cậu định chọn ai? Nhanh như chớp, trong đầu tôi bỗng xuất hiện một ứng cử viên.

Ba năm trở lại đây, tôi và cậu ta hầu như chẳng nói chuyện gì với nhau. Lần nói chuyện duy nhất cũng trong hoàn cảnh chẳng ai ngờ tới. Khi đó, trò

cầu cơ vẫn còn thịnh hành trên lớp, một hôm tan học, tôi với nhóm của thằng bạn cùng lớp Quốc Vương ở lại chơi “lật xu”.

“Lật xu” gần giống như chơi đánh cược, trước tiên chuẩn bị một cái bát và ba đồng xu, trong đó một mặt đồng xu tô đỏ. Bọn tôi chọn xu 10 tệ, lý do là vì nó dễ tiêu xài.

Đầu tiên, quét một lớp hồ lên mặt khắc hình, sau khi hồ khô thì tô một lớp mỏng màu nước đỏ, màu nước khô thì quét thêm một lớp hồ lên trên cùng để tránh làm tróc màu sơn, và sau khi chơi xong cũng có thể dễ dàng lột bỏ lớp màu. Cần phải tỉ mỉ từng công đoạn như vậy là vì, nếu lớp màu không được xử lý thật sạch, nghe đâu “thần xu” sẽ bám mãi theo mình.

Sau khi quyết định người chơi đầu tiên, mọi người sẽ theo chiều kim đồng hồ, lần lượt tung xu, người ném ra ba mặt đều màu đỏ thì được phép “hỏi” thần xu một câu. Thần xu sẽ không trả lời ngay, nhưng trong ngày hôm đó, người đặt câu hỏi chắc chắn sẽ nhận được chỉ dấu. Khi đó, phải cung kính cảm tạ thần xu rồi lập tức mang đồng xu đó đi tiêu xài.

Đồng xu và bát xóc đều do tụi Quốc Vương chuẩn bị, tôi được rủ đến để làm thần giữ cửa mà thôi. Vì vậy, theo thường lệ tôi sẽ là người ném lượt đầu tiên. Trong sắc chiều bàng lãng, ngay cả việc mặt nào là mặt đỏ của đồng xu cũng khó mà phân biệt được. Tôi nào giờ luôn thích chơi trội, thực sự muốn ngay lượt đầu tiên đã ném ra ba mặt đỏ.

Bỗng “soạt” một tiếng, cánh cửa giáo đường bật mở, cậu ta đứng sững ngay bậc cửa. Đại đế là trông thấy một đám tùm tùm trước bục giảng như đang đánh bạc, không tránh khỏi giật mình. Sau mấy giây nhìn trân trối, cậu ta sợ hãi lùi lại mấy bước.

Tôi nhớ tên cậu ta, vì ấn tượng sự lạng lẽ của cậu, dù hầu như chúng tôi chưa từng nói chuyện với nhau bao giờ, ngay cả chia tổ thảo luận cũng chẳng có cơ hội chung nhóm.

Một lớp bốn mươi người nói lớn không lớn, nói nhỏ cũng chẳng nhỏ, để cho tập thể này vận hành nhịp nhàng, chúng tôi chia tách nhóm hết lần này

đến lần khác giống như đám thủy tức, trong quá trình chia tách, mỗi người sẽ tìm được nhóm mà mình thuộc về. Một vài người có khả năng qua lại linh động giữa các nhóm, có người chỉ hợp với duy nhất một nhóm. Còn những người không được nhóm nào thu nhận thường hay tụm lại với nhau, hành động này vốn phát sinh từ tâm lý đám đông chứ đôi bên cũng chẳng thân thiết gì, bởi lớp trung học chẳng khác gì thảo nguyên Châu Phi, đơn độc một mình sẽ gặp nguy hiểm. Những ai không thuộc hội nhóm nào, kể cả “đối tác tạm thời”, sẽ rất dễ bị bắt nạt.

Trong đời sống học đường, quy tắc ngầm này áp dụng từ năm tám tuổi cho đến năm mười tám tuổi, chính vì vậy tất cả chúng tôi đều tự phát triển một loại kỹ năng đặc biệt, chỉ cần nhìn lướt qua ai đó là đã có thể đoán ra ngay người đó thuộc hội nhóm nào. Thế nhưng, tôi lại không thể nhận ra cậu ta thuộc về đâu.

Phải chăng cậu ta thuộc “nhóm nam sinh” nói chung? Dù gì tôi cũng ít nhiều biết khá rõ “lãnh địa” của phe nữ sinh.

Ý nghĩ này vừa thoáng qua trong đầu tôi thì đột nhiên tụi Quốc Vương đồng loạt đứng hết lên. Bọn nó không nói lời nào, chỉ chăm chăm nhìn cậu ta. Sự im lặng đó rất cuộc chứa đựng điều gì, khi ấy tôi không thể nào hiểu được.

Quốc Vương, đứa con trai đầu tên gọi tôi đến, đột nhiên nói:

- Không chơi nữa.

Thấy mấy đứa còn lại hơi do dự, Quốc Vương nói tiếp:

- Lướt đầu tiên vẫn chưa tung, nên không tính trò chơi bắt đầu.

Nói xong, nó chìa tay về phía tôi:

- Trả xu lại đây.

Tôi hơi bức mình, cảm thấy thái độ này rõ ràng có ý bắt nạt người khác, không rõ cậu ta đã làm gì đắc tội với đám con trai. TIẾT TÂY TI không

biết. Thực ra có chơi nữa hay không tôi cũng chẳng quan tâm, nhưng nhìn cậu bạn tội nghiệp đứng sượng đơ tôi không kìm được liền nói:

- Không được, tôi muốn chơi tiếp.

- Muốn gì đây?

- Đã thành thần rồi, không chơi lỡ xảy ra chuyện, ông chịu trách nhiệm nhé?

Sắc mặt của Quốc Vương trông thật khó coi:

- Tùy bà thôi.

Dứt lời, nó liền vụt chạy ra khỏi giáo đường, mặc tôi hét ầm phía sau lưng:

- Nè, còn lại một mình thì tôi chơi kiểu gì hả?

Thế nhưng, cả bọn cứ như bầy thú hoang, trong nháy mắt đã tản đi hết, để lại tôi và cậu bạn đưa mắt nhìn nhau ngơ ngác.

Không dám chịu trách nhiệm à? Không biết xấu hổ à? Tôi gào lớn về phía hành lang để mặc cậu bạn lóng ngóng đứng sau lưng, một lát sau, tôi nghe cậu ta lí nhí nói:

Sau này mọi người đừng chơi trò này nữa thì hơn.

Tôi quay ngoắt lại, điên tiết trợn mắt nhìn cậu ta, tưởng chừng như muốn bốc hỏa, tôi giúp cậu ta trút giận thế mà cậu ta lại dạy đời tôi ư?

Lúc đó, tất cả đã bỏ chạy hết, tôi vốn cũng không biết nên làm gì, nhưng vẫn mạnh miệng nói:

- Một khi đã bắt đầu chơi thì có chạy cũng không thoát đâu.

- Trò này chơi như thế nào? - Cậu ta hỏi tôi.

Tôi chỉ cậu ta cách chơi, rằng mọi người cứ luân phiên tung xu, người nào được thần chọn sẽ tung ra ba mặt xu đỏ. Cậu ta suy nghĩ một lát liền ngồi xuống bực giảng, nhỏ nhẹ đề nghị:

- Vậy tụi mình cùng chơi đi.

- Cái gì?

- Trò này cần ít nhất hai người mà, đúng không?

Tôi chẳng rõ có quy định như vậy không, vốn dĩ định nói mình tôi chơi cũng được, cứ ném cho đến khi nào ra toàn xu đỏ thì thôi. Nhưng cậu ta lại trấn an:

- Không sao đâu, chắc chắn sẽ không có chuyện gì đâu.

Cậu ta nói hết sức dịu dàng, như thể an ủi tôi, khiến tôi càng thêm ảm ức.

Sau đó, cậu ta tiện tay với lấy mấy đồng xu trên tay tôi thả vào trong bát. Cả ba mặt đều màu đen, ngay lập tức tôi thấy hơi hồi hận, vốn dĩ tôi đâu cần lôi kéo cậu ta vào làm gì. Cậu ta ngẩng đầu nhìn tôi, như muốn nhắc tôi đến lượt của mình. Tôi tung xu, ba mặt đỏ lóe, thế là trò chơi kết thúc.

Cậu ta đứng dậy, hỏi:

- Như vậy là xong rồi phải không?

Tôi còn chưa kịp trả lời, cậu ta liền rào bước qua dãy bàn ghế chật ních bên dưới, mò tìm chỗ ngồi của mình, thì ra cậu ta đến để lấy tập sách để quên trong giáo đường. Lúc ra đến cửa, cậu ta còn quay lại vẫy tay tạm biệt tôi, rồi nhanh chóng mất hút ở góc hành lang.

Trong suốt mấy học kỳ, đó chính là lần nói chuyện duy nhất giữa tôi và cậu ta. Bình thường những lúc như vậy, người ta sẽ hỏi có muốn đi về cùng không, mà dù cho không cùng đường đi nữa thì ít ra cũng nên đi chung với nhau đến cổng trường mới phải. Tôi bất giác thấy tủi thân, song lại thấy cậu ta thật tốt bụng, so với tụi Quốc Vương thì đẹp trai, tử tế hơn nhiều.

Chuyện tôi muốn đổi bữa với cậu ta mau chóng truyền đến tai đám con gái trong lớp. Cả đám bàn tán xôn xao khiến tôi tự nhủ, hóa ra cậu ấy cũng không “vô hình” như mình tưởng. Tôi hỏi đám con gái:

- Cậu ta thì có vấn đề gì sao?

Thật ra sau cái hôm chơi “lật xu” đó, tôi đã bắt đầu âm thầm quan sát, lo lắng không biết cậu ta có bị bọn con trai tẩy chay hay không. Tuy nhiên, cậu ta vẫn vô cùng thản nhiên, hoàn toàn chẳng cần tôi phải lo chuyện bao đồng.

Hết tiết học, cậu ta thường nán lại, lặng lẽ ngồi tại chỗ đọc sách, giờ ăn trưa sẽ rời khỏi lớp, tan học thì nhanh chóng thu dọn cặp sách ra về, không giao lưu với bất kỳ ai. Mặc dù, chẳng có ai đặc biệt thân thiết, song cậu ta lại trông không giống như đang bị tẩy chay. Dường như giữa cậu ta và mọi người tồn tại một tấm màn ngăn cách, cậu ta không chịu thoát ra, người khác cũng chẳng thể bước vào.

Đám con gái nghe tôi kể chuyện Quốc Vương xanh mặt bỏ chạy hôm đó thì đều im lặng, một lúc sau, cuối cùng cũng có đứa lên tiếng:

- Quốc Vương đương nhiên là không muốn chơi “lật xu” với cậu ấy rồi, nghe nói có “thần” theo cậu ấy đấy.

- Gì hả?

- Cậu ta học tiểu học cùng bọn tớ mà, cả lớp gọi cậu ta là “thiên sứ”, cậu có biết tại sao không?

Cái biệt danh đó đâu đến nỗi khó nghe, vậy mà cả đám lại nhìn nhau mỉm cười ý nhị, cô bạn đó kể tiếp:

- Bởi vì một lần nọ, mẹ cậu ấy chạy đến trường, bảo rằng có thần linh theo đòi mạng nên cậu ta không được chạy nhảy lung tung, hoạt động gì cũng không được tham gia. Sau đó mọi người mới trêu chọc, gọi cậu ta là thiên sứ, còn nói thần linh sắp bắt cậu về trời.

- Là thần linh nào vậy?

- Không biết, có điều bọn tớ nghĩ có khi đó chẳng phải là thần linh gì đâu. - Cô bạn kể tiếp. - Nghe đâu nhà họ chuyên thờ cúng người cõi âm. Mẹ cậu ta hình như cúng bái đến độ mắc bệnh lạ, cứ ở bệnh viện suốt, thấy ghê lắm.

Cả đám không ngừng bàn luận sôi nổi, lời đồn trao qua đổi lại càng lúc càng phong phú, tôi khẽ liếc trộm cậu bạn vẫn lặng lẽ cúi đầu đọc sách ở một góc lớp.

- Làm sao đây, Lục Lượng? Cậu thật sự muốn chọn cậu ta à?

- Bây giờ có đổi sang người khác, bọn tớ cũng không trách cậu đâu.

Ánh mắt cả bọn đổ dồn vào tôi, chờ đợi quyết định tiếp theo.

- Có gì mà phải sợ? - Tôi lớn tiếng nói. - Tớ là Lục Lượng Nhất đấy!

Nói không sợ chút nào chỉ là gạt người thôi, nhưng rút lui lúc này thì tôi khác gì tên Quốc Vương kia chứ?

Nói miệng thì hùng hồn, song việc tiến hành lại chẳng mấy suôn sẻ. Tôi lén lục chỗ cậu ta ngồi, tìm được hộp cơm, song lại không thấy đĩa ăn đâu cả. Cậu ta ăn cơm bằng cách nào vậy nhỉ? Nghĩ kỹ lại, tôi còn chưa thấy cậu ta ăn trưa bao giờ, cứ tới giờ nghỉ trưa là cậu ta biến mất tăm, không thấy bóng dáng đâu cả.

Tôi sẽ không dễ dàng bỏ cuộc như vậy, trừ phi cậu ta ăn đồ nguội, bằng không thì kiểu gì cũng phải hâm nóng hộp cơm chứ? Vì vậy, tôi thay đổi chiến thuật, mang cơm hộp từ nhà theo, vừa tới giờ ăn trưa là nhanh chân lên vào phòng hâm cơm để “mai phục”.

Gọi là “mai phục” có lẽ hơi kỳ cục vì tôi vốn dĩ không cần phải trốn. Cuối cùng cũng đợi được cái ngày cậu ta xuất hiện ở phòng hâm cơm. Vừa bước vào phòng, cậu ta liền ngó nghiêng xung quanh, cứ như sợ ai đó rập rình trong góc tối, tôi tạm thời ẩn nhẫn không để lộ mình.

Sau khi xác định trong phòng không có ai khác, cậu ta liền vén ống tay áo lên, mang gang cách nhiệt và lấy hộp cơm ra. Ngay lúc đó, tôi lặng lẽ lộ đầu...

Tôi ú ọa một tiếng, tiết lộ sự hiện diện của mình.

Trong khoảnh khắc chúng tôi bốn mắt nhìn nhau, cậu ta giật thót người, cả hộp cơm rơi xuống đất, phát ra âm thanh chát chúa, may mà hộp cơm bền nên không vỡ. Cậu ta chẳng thèm nhìn tôi lấy một cái, lập tức tháo găng tay, bối rối ôm đồ rồi hối hả rời đi như tìm cách thoát thân.

Tôi vội vã gọi lớn:

- Này, đợi đã!

Cậu ta dừng bước, tôi giả vờ như chưa nhìn thấy gì, nhẹ nhàng hỏi:

Cậu có sao không? Hộp cơm không bị vỡ chứ?

- Ừ...

Phải rồi, sao tớ chẳng bao giờ thấy cậu ăn cơm trong lớp vậy? Xem ra cũng không phải hoàn toàn không đếm xỉa đến bạn bè, cậu ta suy nghĩ một lát rồi trả lời:

- Bên ngoài thoáng gió, ngồi ăn trưa khá dễ chịu.

- Ở đâu vậy? Tớ cũng muốn đi nữa.

Cậu ta có vẻ khó xử, thực lòng mà nói tôi cũng tiến thoái lưỡng nan, nhưng bây giờ mà chùn bước là coi như thua nên tôi cố tỏ ra bình thản như thường. Một lát sau, cậu ta cũng chịu khai ra, có thể do nghĩ bản thân độc chiếm cảnh đẹp ở trường cũng không phải đạo, liền nói:

- Trên sân thượng, chỗ cây đa ở trung đình*, hoặc phía sau hội trường.

Thực ra ở đâu cũng vậy, tôi vốn chẳng quan tâm, nhưng vẫn hỏi han ra chiều quan tâm:

- Vậy tớ có thể đi cùng không?

Cậu ta hơi do dự song vẫn gật đầu đồng ý, tôi thở phào nhẹ nhõm, thế là đã có cơ để đi theo cậu ta một cách quang minh chính đại.

Phía sau hội trường là cả một hàng cây râm mát, mọi người thường ngồi ghế đá dưới gốc cây trò chuyện, nhưng giờ ăn trưa lại rất vắng, có thể do lá

rụng, ngồi ở đây ăn không được thoải mái. Cậu ta dường như chẳng để tâm mấy, tùy ý tìm một chỗ trống ngồi xuống, tôi cũng vội chỉnh váy ngồi bên cạnh. Lúc lấy hộp cơm ra, tôi sức nhớ thìa đũa còn để trong lớp học. Tuy nhiên cậu ta cũng tay không đến, chẳng lẽ lại quên mang theo giống tôi?

Tôi ngẩng đầu nhìn lên, đúng lúc trông thấy cậu ta luồn tay vào cổ áo... Thật là một cảnh tượng lạ lùng.

Cặp đũa của cậu ta không cất trong hộp hay túi vải, mà lủng lẳng trên sợi dây chuyền đeo trước ngực. Lúc lấy cặp đũa ra, cậu ta quét ánh nhìn lạnh nhạt về phía tôi như đang xác nhận điều gì đó. Trong khoảnh khắc đó, tôi như con thú săn bị dính bẫy, không dám cự quậy trước sự lạnh lùng như uy hiếp trong ánh mắt cậu ta. Nhưng cậu ta nhanh chóng quay đi, lấy chiếc khăn vải màu tím bọc hộp cơm ra lau đũa.

Có phải tôi nhạy cảm quá không nhỉ? Trống ngực từ từ dịu lại, giúp tôi nhớ ra mục đích ban đầu của mình. Tôi khẽ trộm nhìn, cặp đũa đó cực kỳ đẹp, màu đỏ thắm sáng bóng, từng vòng hoa văn xoắn ốc quấn quanh thân đũa. Đầu và chuôi đũa đều bịt bạc, phần chụp bạc khoét lỗ để xỏ dây chuyền qua.

Trái ngược với cặp đũa đẹp đẽ, sang trọng, hộp cơm của cậu ta lại nghèo nàn quá mức: ít cơm trắng, dăm cọng cải luộc, một trái cà chua be bé, thậm chí chẳng có miếng trứng nào. Cậu ta ốm quá rồi, chắc hẳn không phải nhịn ăn giảm cân, tôi thầm nghĩ, lẽ nào nhà cậu ta nghèo lắm ư?

Cậu ta và mấy miếng cơm rồi ngẩng đầu lên, thấy tôi vẫn chưa mở hộp cơm ra ăn, ra chiều thắc mắc. Tôi sợ cậu ta hiểu lầm mình xem thường gia cảnh bèn vội nói:

- Tớ quên mang theo đũa rồi.
- Vậy cậu quay về lớp ăn đi.

Không được, đói đi hết nổi rồi. - Tôi cười lấy lòng cậu ta. - Lát nữa ăn xong, cho tớ mượn đũa nha?

- Xin lỗi. - Cậu ta chẳng buồn nghĩ ngợi gì đáp luôn. - Đũa của tớ không thể cho người khác mượn.

- Tại sao vậy?

Lần đầu tiên trong đời bị từ chối thẳng thừng như vậy khiến tôi quá đỗi ngạc nhiên, thế nhưng tôi càng ngạc nhiên hơn nữa khi cậu ta bảo rằng:

- Bởi vì đây là cặp đũa của thần linh.

Tôi ngỡ người chưa kịp hiểu ra chuyện gì thì cậu ta chỉ trái cà chua trong hộp cơm của mình rồi nói:

- Nếu đói quá thì cậu ăn tạm đi.

- Vậy... cậu cũng ăn đồ của tớ đi.

- Thôi khỏi.

- Không sao đâu, tớ ăn mất trái cà chua rồi, cậu ăn vậy sao no được.

- Tớ ăn chay, không đụng vô đồ dầu mỡ.

- À...

Tôi đang hào hứng liên xù xuống, cậu ta có lẽ không nỡ nhìn thấy tôi thất vọng nên nhẹ nhàng cười nói:

- Hay là cho tớ món này vậy.

Cậu ta đưa đũa lướt qua mấy món chiên xào, cứ như đang vượt qua bãi mìn ở chiến hào, rồi cẩn trọng gấp lấy vài lá cải xanh. Bộ dạng kỹ lưỡng đó khiến tôi cảm thấy cậu ta không muốn làm dơ cặp đũa hơn là sợ đụng phải đồ ăn mặn.

Hôm đó về nhà, mẹ phát hiện ra hộp cơm gần như còn nguyên, nổi giận đùng đùng mắng tôi một trận rồi bảo tôi tự chuẩn bị cơm hộp cho ngày mai. Tuy ban đầu luôn miệng kêu than, nhưng nghĩ tới hộp cơm nghèo nàn của

cậu ta, tôi cảm thấy có lẽ như vậy mà lại hay. Được tự do sử dụng nhà bếp, trong tủ lạnh lại đầy rau cải, tôi lấy một bó ra hấp, trái cây trong tủ cũng bị tôi vợ vét để chuẩn bị một hộp cơm chay thịnh soạn. Qua ngày sau, tôi lấy cớ muốn báo đáp chuyện hôm qua, ép cậu ta đi ăn trưa cùng mình.

Nhờ “bữa cơm” hậu tạ này, việc tôi làm bạn ăn trưa dần dần trở thành chuyện hiển nhiên. Cậu ta cũng dần quen với việc hết tiết thứ tư nán lại chờ tôi cùng đi đến những địa điểm bí mật trong trường.

Cậu ta ăn cơm xong thường không quay về lớp học, mà tìm một nơi yên tĩnh để hóng gió, đôi khi còn mang theo một quyển sách. Một số bạn tham gia đội tuyển hoặc đội nghi thức của trường cũng phải tập luyện trong giờ ăn trưa, cho nên khi thấy chỗ cậu ta ngồi trống không, cả lớp ai cũng mặc nhiên suy luận như vậy, chẳng ai buồn để ý xem cậu ta đi đâu, làm gì. Hóa ra, cậu ta lợi dụng điều đó để chuồn ra ngoài...

- Tớ không quen ngủ trưa. - Cậu ta cười ngượng ngùng. - Trong lớp không ngủ sẽ bị ghi sổ. Mọi người hình như đều nghĩ tớ tham gia câu lạc bộ nào đó hoặc đội tuyển bồi dưỡng học sinh giỏi nên không ai hỏi han gì tớ cả.

Thoạt trông có vẻ yếu đuối, rụt rè, song hóa ra tên này lại gan dạ ngoài sức tưởng tượng.

Thời gian qua nhanh, chẳng mấy chốc tôi đã ngồi nguyên buổi trưa với cậu ta, đúng là chẳng ai quan tâm đến sự vắng mặt của chúng tôi, miễn sao tránh được đội sao đỏ và thầy giám thị là xong. Lân nọ, hai chúng tôi đang đi dạo thì gặp phải thầy giám thị, cậu ta bình thản trả lời:

- Giáo viên gọi bọn em lên văn phòng để phụ in tài liệu.

Thế là thầy giám thị chỉ hỏi qua loa mấy câu, đại loại như hai em học năm mấy, lớp nào rồi bỏ đi, xem ra cậu ta đã già dặn kinh nghiệm đối phó với mấy chuyện này.

Độ thính nhạy của học sinh trung học có thể ví như cá mập khát mùi máu, chưa bao lâu, chuyện tôi và cậu ta đã lan truyền khắp mạng lưới đám

con gái. Có điều, ngoài giờ ăn trưa ra, tôi và cậu ta rất ít khi tiếp xúc với nhau. Tan học cậu ta không tham gia câu lạc bộ, cũng không học phụ đạo, chuông vừa reo là biến mất dạng. Mấy lần tôi rủ học bài chung đều bị cậu ta từ chối.

- Mẹ sẽ không vui nếu tớ về nhà trễ quá. - Cậu ta giải thích thế.

Nhớ tới lời đồn của đám con gái rằng mẹ cậu ta cực kỳ mê tín, mắc bệnh lạ phải nằm viện, tôi không khỏi tò mò buột miệng hỏi: - Không phải mẹ cậu đang nằm viện sao?

Cậu ta hơi sững người, có lẽ không ngờ tôi biết được chuyện này. Tôi không khỏi hối hận vì cái miệng nhiều chuyện của mình, nhưng cậu ta lại điềm tĩnh trả lời:

- Hai năm trước mẹ tớ xuất viện về nhà rồi. Mẹ con tớ sống cùng ông bà ngoại, có điều ông bà đều đã lớn tuổi, thực sự không thể chiều được tính khí của mẹ tớ, cho nên bây giờ tớ chăm sóc bà ấy là chính.

- Vậy cậu chắc là vất vả lắm.

- Vãn ốn, đây vốn là việc tớ nên làm.

- Mẹ cậu vẫn khỏe chứ... Bác mắc bệnh gì vậy?

- Không phải bệnh lạ gì đâu. - Cậu ta khẽ cười. - Là ung thư.

Vẻ mặt của cậu ta như muốn nói rằng, cậu ta đã biết tôi nghe được những lời đồn thổi gì. Sau đó, tôi không dám nhắc lại chuyện này thêm lần nào nữa.

Cho dù như thế nào, cùng với việc ngày càng thân thiết với cậu ta, tôi càng có nhiều cơ hội quan sát cặp đĩa đó. Không giống như mấy cặp đĩa inox có thể dễ dàng đánh tráo như tôi nghĩ ban đầu, cặp đĩa của cậu ta rất đặc biệt, kích thước hai đầu gần bằng nhau, ngắn hơn những cặp đĩa thông thường một chút, kiểu dáng rất hiếm thấy. Tuy nhiên, cửa ải khó qua nhất chính là chất liệu của nó. Cặp đĩa đó mang sắc đỏ lạ lùng, hoa văn tinh xảo giống vô vàn những vòng xoáy nước đỏ như máu, thậm chí nhìn lâu còn có

cảm giác như bị hút vào trong đó. Đũa được mài nhẵn mịn, sáng bóng nhưng không chói mắt, tôi nghĩ có lẽ không phải là nhựa hay kim loại, còn nếu nói cặp đũa làm bằng tre trúc hay gỗ, thì cũng khó mà tưởng tượng ra loại thực vật nào lại mang sắc đỏ rực rỡ đến vậy. Một lần no, tôi không cầm lòng được bèn hỏi:

- Cặp đũa của cậu nhìn đặc biệt ghê, nó làm bằng gì vậy?

- Với hình dạng này thì khó có thể nhận ra nhỉ, nhưng nó được làm từ san hô đấy.

- San hô... có thể làm đũa được sao?

- Được chứ, không phải cũng có đũa xương, đũa ngà đấy sao? San hô nghe thì có vẻ quý giá, nhưng thực ra cũng chỉ là vật bình thường thôi.

- Nhưng tớ chả mấy khi nghe người ta nói dùng thứ quý như vậy làm đũa cả.

- Đúng thật là nó không thích hợp làm đũa cho lắm, muốn tìm được vật liệu có kích thước phù hợp cũng rất khó. - Cậu ta vuốt nhẹ thân đũa rồi nói tiếp. - Muốn chế tác thành đũa thì phải tìm được cành san hô lớn từng này, nhỏ quá không làm được.

- San hô có kích cỡ như vậy rất hiếm đúng không?

- Cũng không hẳn. Có điều, nếu san hô có kích cỡ như này thì thà trực tiếp bán cả cây còn hơn là đem làm đũa, không thì làm đồ thủ công mỹ nghệ khác, tính ra vẫn lợi hơn. Ngọc cũng tương tự như vậy, cho nên cậu rất ít khi thấy đũa ngọc đúng không?

Tôi không am hiểu lắm mấy thứ này, nhưng cho dù không biết tí gì cũng chẳng mấy may làm giảm bớt vẻ đẹp của nó. Tôi kè sát đầu, muốn nhìn kỹ hơn các chi tiết của cây đũa san hô thì chính lúc này, tôi bỗng phát hiện ra một chuyện rất lạ.

Hai cây đũa được làm từ hai loại san hô khác nhau phải không?

- À... đúng vậy. - Cậu ta ngây người một lát. - Cậu lợi hại thật, nhìn ra được à?

Tớ cũng không rõ lắm, nhưng cảm thấy hình như màu sắc của chiếc này đậm hơn một chút.

Đỏ đến mức như muốn khoét sâu vào xương tủy, khiến người ta cảm thấy bất an. Nhìn kỹ lại lần nữa, hoa văn hai bên cũng khác nhau rõ ràng.

- Tại sao vậy nhỉ? - Tôi cảm thấy rất kỳ lạ, đưa liền tay chỉ. - San hô chắc hẳn không thể to dày như vậy? Dù tìm được cây san hô có độ dài tương ứng, cũng không có cách nào làm thành một cặp phải không?

Cậu ta chỉ bên cây đĩa đậm màu hơn nói:

- Bởi vì cặp đĩa trước đây bị mất một chiếc, chiếc này là sau này làm lại.

- Mất ư?

- Ừ. - Cậu ta cười gượng. - Mặc dù màu sắc có khác biệt đôi chút, nhưng cũng đành chịu thôi, được như vậy đã là cố gắng lắm rồi.

- Tớ thấy cả hai cây đều rất đẹp.

- Thật không?

Tôi khen cặp đĩa khiến cậu không khỏi vui sướng, thậm chí còn ngượng ngùng mỉm cười.

- Cây đĩa san hô mới này là tớ tìm về đó.

Cậu ta cười trông rất đáng yêu, cảm giác u ám thường thấy dường như biến mất. Nếu cậu ta hay cười như vậy, có lẽ sẽ được rất nhiều nữ sinh săn đón. Giây phút đó, tim tôi bỗng đập loạn nhịp, đầu óc suy nghĩ viển vông, may mà đám con gái trong lớp đều biết người đang nhận thách thức của đồ cậu ta bây giờ là tôi.

Chính vì đầu óc cứ mãi vẩn vơ mấy chuyện này nên lúc đó tôi không hề nhận ra: Một học sinh trung học làm sao có được cặp đĩa san hô quý giá như vậy.

Sau khi biết được đũa của cậu ta làm bằng san hô, tôi đã hoàn toàn từ bỏ kế hoạch đánh tráo đũa. Đầu tiên, tìm một cặp đũa giống y hệt là việc bất khả thi. Hơn nữa, đũa còn đeo trên cổ cậu ta, trừ lúc ăn cơm ra, hầu như không lúc nào rời khỏi người, chỉ có nước đánh ngất cậu ta hoặc dàn thành một vụ cướp, bằng không tôi chẳng có cơ hội nào để tráo đổi.

Thực ra, chỉ cần nhận thua với đám bạn, bảo là không trộm được đũa rồi mặc cho mọi người cười chê một trận là xong. Thế nhưng, đang ở cái tuổi háo thắng, thêm nữa tôi cũng không muốn đánh mất vị thế của người khiêu chiến.

Tôi nghĩ, nếu tấn công trực diện không thành thì đành đi đường vòng một chút vậy. Trường của chúng tôi cứ cuối tháng lại có đợt kiểm tra đồng phục, giám thị rất nghiêm khắc, chia nam nữ thành hai nhóm, mỗi lượt kiểm tra khoảng một tiếng đồng hồ. Mọi người sẽ theo lịch đó mà tẩy sơn móng tay, không trang điểm, không đeo khuyên tai, không mang giày vớ sai quy định.

Đương nhiên, dây chuyền cũng không ngoại lệ.

Bởi vì trường tôi là trường của giáo hội nên ngay cả việc đeo bùa hộ mạng cũng sẽ bị mắng, thậm chí khả năng cao còn bị tịch thu. Hầu hết học sinh đều cất bùa hộ mạng trước giờ kiểm tra, đũa của cậu ta hẳn cũng thế.

Đến ngày lớp tôi kiểm tra đồng phục, mọi người đều biết thân biết phận không trang điểm linh tinh, bước vào cổng trường, cậu ta cũng lặng lẽ tháo dây chuyền ra. Trong lúc nam sinh ra hành lang xếp hàng kiểm tra, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng giám thị la mắng, mọi người đều tụ tập quanh cửa sổ hóng chuyện, tôi nhân cơ hội lén tới chỗ ngồi của cậu ta, nhẹ nhàng mở cặp ra.

Có thật sự cần phải làm như vậy không?

Tiếng ồn ào xung quanh dường như tan biến, chỉ còn lại tiếng tim tôi đang đập thình thịch, lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi lạnh. Tôi không ngừng tự nhủ với bản thân, lỡ thất bại thì cùng lắm xin lỗi cậu ta một tiếng là xong, nhưng hôm nay nếu không ra tay, cơ hội tốt phải đợi thêm một tháng nữa.

Dù không tìm được cách đánh tráo, nhưng chỉ cần cặp dưa này biến mất, chắc cậu ta sẽ nghĩ cách làm đôi mới thôi. Hơn nữa, cũng chẳng cần làm gì cho phiền phức, đến khi đó, tôi giả vờ tặng cậu ta cặp dưa mới làm quà là xong.

Tôi rút cặp dưa bọc trong tấm vải tím, giấu vào trong túi áo khoác, bình thản như không có chuyện gì quay về chỗ mình ngồi. Trống ngực đập liên hồi, tôi chạm nhẹ cây dưa trong túi áo, phần chụp bạc lạnh ngắt đâm vào da thịt đau nhói, thân dưa mại trơn láng nhưng sờ vào vẫn có cảm giác thô ráp đặc biệt của chất liệu.

Sau khi nam sinh kiểm tra xong là đến lượt nữ sinh chúng tôi. Nữ sinh thường mất thời gian hơn nam sinh, bởi chúng tôi lắm chiêu nhiều trò, đợi việc kiểm tra theo thông lệ kết thúc, tiết học đầu tiên cũng đã bị lạm mất mười phút. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi đi ăn trộm, lòng vẫn chưa hoàn toàn bình tĩnh trở lại, tôi lén nhìn sang song cậu ta có vẻ như vẫn chưa biết chuyện, chăm chú dán mắt vào dãy công thức trên bảng.

Tâm trí tôi lơ lửng suốt tiết học, trong đầu chỉ nghĩ cách mang đôi dưa về nhà, từ đầu đến cuối không cách nào tập trung tinh thần, khó khăn lắm mới chờ được đến lúc chuông reo, bất thành lình, cậu ta bước đến trước mặt tôi.

Bình thường ngoài giờ ăn cơm, cậu ta chẳng bao giờ chủ động đến tìm tôi nói chuyện. Tôi có tạt giạt mình, không dám ngẩng đầu lên nhìn cậu ta.

Cậu ta bình tĩnh nói với tôi:

- Trả dưa lại cho tớ được chưa?

- Chuyện... gì?

- Vừa nãy cậu lấy đũa của tớ phải không? Tớ đã nhìn thấy rồi. - Thấy tôi định cãi lại, cậu ta liền nói. - Lúc kiểm tra tớ vẫn luôn nhìn vào trong lớp.

Từ trước tới nay tôi chưa từng trộm đồ ai bao giờ, không biết lúc bị bắt nên phản ứng thế nào, vừa sợ hãi lại vừa mất mặt, toàn thân nóng bừng.

Tôi vốn cho rằng chỉ cần thẳng thắn xin lỗi là xong, nhưng chuyện ập lên đầu rồi mới nhận ra việc đó thật không dễ dàng gì, vẻ mặt không chút cảm xúc của cậu ta giống như mặt biển bình lặng trước khi nổi cơn dông bão. Cậu ta chắc chắn đang giận thật rồi, ngay từ đầu nên nghĩ đến việc cậu ta khư khư đeo đũa trên người, ngay cả lúc kiểm tra trang phục cũng chần chừ mãi mới chịu tháo ra, quan trọng như thế, tôi sao có thể cho rằng bị lấy mất đũa, cậu ta sẽ chỉ xoa mặt mấy cái rồi đổi sang đôi khác là xong kia chứ.

Tôi run rẩy lấy cặp đũa ra, cậu ta chẳng nói lời nào, chỉ đưa tay ra nhận lại, lúc ngón tay chúng tôi chạm nhau, tôi muốn xin lỗi cậu ta, nhưng miệng chỉ có thể phát ra những thanh âm không rõ ràng, nước mắt cứ thế rơi không ngừng.

Thôi xong. Hết thật rồi. Trong lòng tôi không ngừng nghĩ như vậy. Chỉ cần tôi bật khóc giữa lớp là coi như xong, tôi rất ít khi khóc nên không biết làm cách nào để kiềm nén lại. Tôi muốn mở miệng giải thích, nhưng cổ họng chỉ có thể phát ra tiếng “hức hức” như đang vật vã khó thở.

Bộ dạng của tôi khiến cậu ta hoảng hồn, vẻ mặt căng thẳng cũng lập tức giãn ra.

- Không có gì đâu, trả đũa lại cho tớ là được rồi.

Cậu ta luôn miệng dỗ dành tôi, còn tôi thì nước mắt cứ rơi lã chã, không có cách nào kiềm nén được cảm giác uất ức đang bủa vây. Vài đứa bạn quay lại nhìn chúng tôi, cậu ta hốt hoảng kéo tôi ra ngoài hành lang, thấy tôi muốn xin lỗi nhưng không thể thốt nên lời, cậu ta có lẽ cũng đoán ra được, bèn nói với tôi:

- Thôi được rồi, quên chuyện đó đi.

Sau cùng cậu ta cũng chịu bỏ qua, bước tới đưa tay xoa đầu tôi. Lúc đầu còn đứng cách nhau một khoảng, dần dần cậu ta áp đầu tôi lên vai, dịu dàng vuốt tóc tôi. Người cậu ta thoảng mùi xà bông và mùi nhang dây, sạch sẽ mà tao nhã. Sự tiếp xúc gần gũi bất giác khiến tôi như được bao bọc trong cảm giác an toàn.

Thấy tôi nín khóc, cậu ta liền từ từ buông tay, đồng thời kéo tôi cách ra một khoảng, nghiêng đầu nhìn tôi.

- Đã thấy đỡ hơn chút nào chưa?

- ...

- Xin lỗi, tớ không cố ý làm cậu sợ.

Rõ ràng tôi là đứa ăn trộm, tại sao cậu ta lại phải xin lỗi? Tuy trong lòng thấy bất công thay, nhưng mà giờ vẫn chưa nói chuyện đàng hoàng được, tôi ghen ngào nức lên từng tiếng một:

- Bạc... kẹo bạc hà...

- Chuyện gì?

- Cậu có... có kẹo bạc hà không?

- Cậu ta ngơ ngác mấy giây, rồi lắc đầu.

- Vậy cậu có... có tiền không?

Cậu ta lôi trong túi quần ra mấy đồng xu mười tệ, tôi ghen ghét nói:

Đi xuống căng tin* đi, tớ muốn ăn kẹo bạc hà.

Cậu ta không nói gì, lễ đẽo theo tôi xuống căng tin. Chúng tôi mua một bịch kẹo bạc hà trong suốt, có thể thấy rõ từng viên kẹo màu xanh lơ mát lạnh như những ngôi sao trên bầu trời. Tôi xé bọc, lấy một viên bỏ vào miệng ngậm, rồi thuận tay đưa cho cậu ta một viên, cậu ta khoát tay tỏ ý không cần.

Chuông báo hiệu giờ lên lớp vang lên, mắt tôi vẫn đỏ và sưng húp nên tạm thời chưa muốn quay về lớp. Cậu ta im lặng đứng cùng tôi dưới hàng cây phía sau căng tin, dựa lưng vào tường đá. Tôi ngậm một lúc ba viên kẹo bạc hà, bấy giờ mới bình tĩnh lại được.

- Xin lỗi cậu.

- Thôi bỏ đi.

Tôi ấn mạnh viên kẹo bạc hà vào bàn tay cậu ta.

- Những lúc khóc hay tức giận tớ thường ăn kẹo bạc hà, ngậm một lúc là hạ hỏa ngay.

Cậu ta cười, nói:

- Tớ đã không còn biết giận là gì nữa rồi.

- Tớ có thể hỏi cậu một chuyện được không?

- Gì?

- Chiêu đó cậu học từ đâu vậy?

- Chiêu gì?

- Thì chiêu... vuốt tóc đó. - Tôi dò hỏi cậu ta. - Không phải với bạn nữ nào cậu cũng làm vậy chứ? Có vẻ như cậu rất thành thực nha.

- Không phải như cậu nghĩ đâu. - Cậu ta hoảng hốt phân trần. Sức khỏe của mẹ tớ không tốt mà nhớ không? Mỗi lần đau mẹ bà đều khóc la ầm ĩ. Chỉ cần tớ làm vậy, mẹ sẽ nhanh chóng bình tĩnh lại.

Nếu đổi lại người khác nghe thấy mấy lời này hẳn sẽ cho cậu ta nói dối, nhưng chẳng hiểu sao tôi lại hoàn toàn tin tưởng.

Cậu hỏi xong rồi, đến lượt tớ hỏi một câu được không? Tôi gật đầu. Cậu ta liền hỏi:

Tại sao cậu lại trộm dừa của tớ?

Trong giây lát, tôi không biết nên trả lời thế nào. Tôi cứ ngỡ cậu ta bỏ qua rồi thì sẽ không tiếp tục truy cứu nữa.

- Có phải là do lần trước tớ nói nó được làm bằng san hô không? Thật ra bán cũng chẳng đáng bao nhiêu tiền...

- Không có... Không phải như vậy đâu. Tớ...

Biết là cậu ta hoàn toàn hiểu lầm, tôi cứng mồm líu lưỡi vội phủ nhận, song cái lý do phép thử tình yêu gì đó quả thực khó mà nói ra được. Cậu ta nhìn đáng vẻ bối rối của tôi liền hỏi:

- Có lý do khó nói phải không?

Ừa... Tôi dè dặt trộm nhìn cậu ta. - Tớ không nói có được không?

- Không được.

Tôi vốn nghĩ cứ thế nói dối mà qua ải, chẳng ngờ cậu ta tỏ thái độ cương quyết lạ thường:

- Cặp đũa này là vật vô cùng quan trọng với tớ, nếu không hỏi rõ lý do, tớ sẽ ôm vướng mắc trong lòng. Tớ không muốn như vậy, tớ không muốn phải ghét cậu.

Cậu ta đã nói đến vậy rồi, nếu tiếp tục lừa dối, mối quan hệ mà tôi khó khăn lắm mới tạo dựng được sẽ chấm hết tại đây. So với chuyện tuyệt giao, tôi thà để cậu ta cười nhạo mình trẻ con hay mê tín còn hơn. Tôi khẽ cúi đầu, lí nhí nói:

- Vì tớ đánh cược với mấy đứa con gái.

Cậu ta ngây người, tỏ vẻ hơi khó chịu:

- Nếu các cậu thấy đùa như vậy rất vui thì...

Không phải vậy. - Tôi vội phân bua. - Bọn tớ nghe nói đối đùa với người mình thích thì sẽ có thể kết đôi cùng người đó.

Cậu ta đứng hình, tròn tròn mắt, không nói nên lời. Dù biết chắc cậu ta hiểu lầm, nhưng lúc này thật sự tiến thoái lưỡng nan, dù sao cũng phải nói gì đó, thôi thì coi như tôi đang tỏ tình đi, hẵn không ai nở vì vậy mà lạnh nhạt với đối phương. Tôi la lớn:

- Á không, cậu đừng hiểu lầm, không phải tớ thích cậu đâu.

- Á...

Cậu ta chợt bừng tỉnh, ngơ ngẩn nói:

- Vậy...

- Vì không tin mấy chuyện đó nên tớ mới đánh cược với tụi con gái trong lớp là sẽ trộm lấy một chiếc đĩa, để chứng minh mấy cái truyền thuyết đô thị đều là trò lừa bịp.

- Nhưng sao lại là tớ?

- Bởi vì...

Phải ha, tại sao lại là cậu ta? Bản thân tôi thì đã rõ câu trả lời, song lại không muốn nói cho cậu ta biết.

- Bởi vì tớ rút thăm trúng cậu.

Tôi vừa dứt lời, mặt cậu ta hiện ra biểu cảm rất lạ. Hồi lâu sau, cậu ta thở phào một tiếng rồi bật cười khanh khách. Điệu cười của cậu ta khiến tôi hơi giận, cảm thấy nóng ruột chưa từng thấy.

- Vậy cậu có thể cho tớ mượn một chiếc đĩa được không? - Tôi nhún nhường nài nỉ. - Năn nỉ đó, tớ không dùng làm gì đâu, chỉ đem cho mọi người xem thôi. Tụi nó nói nếu tớ thắng cuộc, học kỳ tới tụi nó sẽ làm chân sai vặt cho tớ.

Đương nhiên đó chỉ là nói dối, tan học kéo bầy lượn lờ căng tin mới là thú vui của bọn con gái chúng tôi, chỉ có bọn con trai mới cược mấy chuyện dở hơi như vậy. Ở trên lớp, cậu ta hầu như không kết bạn với ai, vì vậy chẳng chút may mắn nghĩ ngợi gì tin luôn lời nói dối của tôi.

- Rút trúng rồi thì đành chịu vậy. Có điều... rất tiếc, đĩa này không thể cho cậu mượn.

- Cậu có muốn trao đổi gì không?

- Không phải vậy. - Cậu ta lắc đầu, nói tiếp. - Cặp đĩa này là vật thần linh ký thác, nên không thể tùy tiện cho người khác mượn được.

Thần linh ư? Nhớ lần đầu tiên trông thấy cặp đĩa, cậu ta hình như cũng có nhắc qua chuyện này, nhưng tôi quên ngay lúc đó. Mặc dù chuyện hoang đường đến vậy, nhưng vì cậu ta nói năng rất nghiêm túc nên nghe cứ như thật. Cậu ta nhẫn nại giải thích cho tôi:

- Cặp đĩa này là cổ vật ngàn năm, từ đời này sang đời khác trong gia đình tớ đều truyền lại chuyện có một vị thần ẩn thân trong đó, mọi người gọi ngài ấy là “Vương Tiên Quân”.

Cậu ta kể với tôi, Vương Tiên Quân tên thật là Vương Tông Thiên.

Là một vị phò mã thời Đường.

Khi đó hoàng đế dù đã chọn Vương Tông Thiên làm phò mã, nhưng vẫn chưa quyết định sẽ gả cho công chúa nào, vì vậy mới ban ngự yến để hai nàng công chúa nấp sau song cửa quan sát. Sau khi yến tiệc kết thúc, hoàng đế dò hỏi cảm nghĩ của hai người CỐT SAN HỒ

con gái. Đại công chúa tính tình ngạo mạn, cho rằng Vương Tông Thiên chẳng có mưu cao chí lớn, chức quan thấp kém, nên không ưng thuận, đã vậy còn ở trước mặt hoàng đế, ném cặp đĩa ngọc trên bàn tiệc gây làm đôi, cao ngạo nói: “Xưa kia, Huyền Tông hoàng đế ban cho thừa tướng Tống Hoài một cặp đĩa vàng, ngụ ý khen ngài ấy liêm khiết cương trực, nay phụ hoàng ngự yến sao lại ban cho hãn ta cặp đĩa ngọc yếu mềm đến vậy?”

Chuyện này khiến hoàng đế không vui, tiểu công chúa tinh ý nhận ra, vội lên tiếng giảng hòa:

“Vàng thật không sợ lửa, ngọc tuy yếu mềm, nhưng lại có câu thà là ngọc vỡ chứ không làm ngói lành”*.

Hoàng đế nghe xong vô cùng hài lòng, bèn gả tiểu công chúa cho Vương Tông Thiên. Ban đầu vốn định tặng cho tiểu công chúa cặp đĩa ngọc làm của hồi môn, nhưng lại nhớ cặp đĩa ngọc trong buổi ngự yến đã

bị ném vỡ, thêm câu nói thà là ngọc vỡ chứ không làm ngói lành, sợ rằng sẽ là vật bất tường, nên hoàng đế ra lệnh dùng san hô chạm khắc thành một cặp đĩa mới tinh xảo, làm vật hồi môn trong ngày công chúa hạ giá.

Công chúa mang cặp đĩa san hô đưa cho Vương Tông Thiên, dặn rằng: “Từ nay về sau, chàng và ta cũng giống như vật này, mãi mãi không rời xa nhau”.

Quả nhiên sau đó hai người họ sống thuận hòa êm ấm, yêu thương tôn kính nhau cả một đời. Khi Vương phò mã qua đời, ngài hóa thành Vương Tiên Quân - vị thần phù hộ nhân duyên cõi trần và thác phách vào cặp đĩa san hô.

- Nhưng chẳng phải cậu nói cặp đĩa đã bị mất một chiếc rồi sao? - Tôi hỏi cậu ta. - Nếu cặp đĩa quan trọng đến vậy, sao lại để mất được?

Cậu ta ngập ngừng một lúc mới trả lời:

- Là do Vương Tiên Quân mang đi... Vương Tiên Quân không chỉ phù hộ lương duyên, nếu là nghiệt duyên, ngài ấy cũng sẽ quấy phá cảnh cáo. Khi đó, ba tở một mực đòi ly hôn, nhưng mẹ tở không đồng ý. Thế rồi một ngày nọ, chiếc đĩa đột nhiên biến mất... Bà ngoại bảo rằng đó là lời cảnh cáo của Tiên Quân dành cho mẹ. Không lâu sau đó, mẹ tở chấp nhận ký giấy ly hôn.

- Làm gì có ai vì một cặp đĩa mà quyết định ly hôn chứ? Cậu có mê tín quá không?

- Cặp đĩa này được cất giữ ở nhà tở lâu lắm rồi, người trong dòng họ ai nấy đều hết mực tôn thờ, quy tắc cấm kỵ cũng rất nhiều. Hơn nữa... hình như vì nhà tở vốn mang “dòng máu đỏ”, nên nghe nói có người còn nhìn thấy cả Tiên Quân nữa.

- Vậy cậu trông thấy Tiên Quân bao giờ chưa?

Cậu ta cười, lắc đầu:

- Nghe đâu chỉ nữ nhân trong tộc mới thấy được Tiên Quân, ngay cả giọng ngài ấy ra sao, tớ còn chưa nghe thấy bao giờ.

- Vậy sao cậu dám khẳng định Tiên Quân thật sự tồn tại? - Tôi phản bác cậu ta. - Nhờ đâu chiếc đĩa kia bị ai đó lấy trộm thì sao? Cậu ta ngược mắt nhìn tôi, ánh mắt u ám khiến tôi nổi cả da gà. Một lúc sau, cậu ta khẽ cười, nói:

- Tớ biết cậu nhất định sẽ không tin, nhưng không tin cũng không sao, bởi Vương Tiên Quân thật sự có tồn tại, tớ rõ điều đó hơn ai hết, như vậy là đủ rồi.

- Nhưng mà...

- Hơn nữa, chiếc đĩa đó không phải bị người khác lấy trộm.

Dứt lời, cậu ta giơ sợi dây chuyền ra trước mặt tôi:

- Cậu nhìn đây.

Đường gân sáng bóng, đỏ thắm chạy dọc thân đĩa, hết như dòng máu tươi đang chuyển động.

Với hai đầu đĩa bọc bạc, cậu ta kể do đặc tính san hô rất giòn yếu dễ bị bào mòn nên phải bọc bạc để tránh tiếp xúc với thức ăn và nước bọt; còn chuôi đĩa bọc chụp bạc hình lục giác, chính giữa khoét lỗ là để xỏ sợi dây chuyền. Sợi dây rất mảnh, con trai đeo vào có cảm giác rất thanh tú; và cũng không quá dài, chỉ dưới xương quai xanh một chút. Hình như vì không muốn bị người khác nhìn thấy, nên bất kể thời tiết nóng lạnh ra sao, cậu ta đều mặc quần áo dày cộp, cài khuy đến tận cổ, không bỏ sót nút nào.

- Tớ xâu đĩa vào sợi dây chuyền là vì sợ đánh mất. Vốn dĩ cặp đĩa này làm từ san hô, rất khó tìm được vật thay thế.

Cậu ta nhón lấy một đầu sợi dây chuyền, cặp đĩa tuột xuống dọc theo sợi dây. Tôi nhìn mà toát mồ hôi, thế nhưng, cặp đĩa không rơi xuống đất, mà vừa hay bị đầu móc khóa neo giữ lại. Cậu ta giải thích:

- Đầu móc khóa dây chuyền được đặc chế lớn hơn lỗ khâu trên bọc chụp một chút, xỏ đầu xong mới hàn móc khóa dây chuyền lại. Chính vì tâm lý cẩn tắc vô áy náy đó nên trừ khi dây chuyền bị đứt, bằng không đầu sẽ luôn bị đầu móc khóa giữ lại, chẳng thể nào lấy ra được.

Tôi ngây người dán mắt vào cặp đầu, có vẻ như đọc được suy nghĩ của tôi, cậu ta lại kể tiếp:

- Không ai biết tại sao chỉ chưa đầy một phút đầu đã biến mất, ngoài chuyện Tiên Quân hiển linh ra, nhà tớ không thấy lời giải thích nào hợp lý hơn. Mẹ tớ nói, sau khi đầu mất, Tiên Quân cũng không xuất hiện nữa, chắc hẳn ngài ấy rất tức giận.

Có cần phải vậy không? Ba mẹ tớ cũng cãi nhau suốt, nhưng qua vài ngày lại làm hòa thôi.

Tôi vừa dứt lời, ánh mắt cậu ta liền tối sầm lại.

- Tiên Quân giận đến mức đó là do tớ gây ra. - Cậu ta khẽ nói. - Là do tớ đã mách ngài ấy.

Ký ức đầu tiên của tớ về Vương Tiên Quân chính là chiếc hộp đen được thờ cúng trên bàn thờ thần.

Mỗi ngày, mẹ tớ sớm tối đều thắp nhang khấn vái, tụng niệm, cung kính lau chùi từng góc ngách chiếc hộp. Vì vậy, từ nhỏ tớ đã luôn nghĩ rằng Vương Tiên Quân sống bên trong đó.

Một lần nọ, vì muốn nhìn lén chiếc hộp, tớ đã rón rén bắc ghế trèo lên. Trên chiếc hộp đen sang trọng, bóng loáng khắc cụm . TIẾT TÂY TI hoa lựu màu đỏ và vàng đồng. Tớ bèn bắt chước mẹ, thắp mấy cây nhang, giả vờ vái lạy mấy cái, rồi với tay dò tìm chiếc hộp thần bí.

Phủi đi lớp tro nhang phủ trên hộp, tố từ từ bật nắp khóa đồng. Diện mạo thật sự của Vương Tiên Quân rốt cuộc ra sao? Mở chiếc hộp này ra liệu có thể nhìn thấy ngài ấy không? Tố hít sâu một hơi, cẩn thận lần mở nắp hộp, hai mắt gần như dán chặt vào đó... Trống rỗng. Bên trong hộp không có bất cứ thứ gì.

Chính vào giây phút đó, tố bỗng nhiên cảm nhận được một ánh mắt.

Có ai đó đang nấp trong góc tối lén nhìn tố... Không đúng, đang quan sát tố. Ánh mắt đó vừa như bồn chột, lại có chút thích thú. Tố lập tức đặt chiếc hộp về chỗ cũ, trong phòng khách tối om, ánh mắt ấy cứ như từ bốn phía bủa vây dày đặc. Tố muốn quay đầu lại, nhưng cơ thể cứng đờ không chút phản ứng. Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng, tố có thể cảm nhận được ánh mắt đó đang dần dần áp sát phía sau lưng, chầm chậm tiến tới... Tố có thể cảm nhận ánh mắt đó chỉ còn cách mình vài bước, ở sau gáy, ở trên đầu... Tố từ từ ngẩng đầu lên, bắt gặp một cặp mắt đỏ ngầu.

- Á...

- Con đang làm gì thế?

Giọng mẹ lạnh lùng cất lên, bà nhìn tố từ trên xuống dưới, gương mặt trắng bệch bị ánh đèn gian thờ nhuộm đỏ, đến cả con người cũng như phóng ra tia sáng đỏ quạch. Mái tóc đen dài mềm mại của mẹ rủ xuống mặt tố, che mất ánh nhìn, tố định đưa tay vén ra, nhưng do quá sợ hãi nên không sao cử động được.

Mẹ nhìn tố không nói lời nào, chỉ lặng lặng quét mắt qua bàn thờ một lượt, khiến tố cảm thấy trước mặt mẹ mọi thứ đều đã bị vạch trần. Sau đó mẹ mỉm cười hỏi:

- Mới này con thắp nhang hả? Con thắp cây nào?

Mỗi tối trước khi đi ngủ, mẹ đều thắp nhang, trong khay cắm chỉ chút chân nhang, có cây đã cháy hết, có cây cháy dở một nửa thì tắt, cao thấp chẳng chệt, nhìn vào cũng khó nhận ra cây mới thắp nằm ở đâu.

Mẹ thấy tớ không trả lời, bất thành linh dùng tay ấn mạnh dập tắt hết nhang, lòng bàn tay chỉ chút vết bỏng nhưng bà dường như chẳng thấy đau, chỉ nhìn chăm chăm về phía bàn thờ trống không, giống như đang gườm nhau với mãnh thú, ánh mắt bên nào dao động trước, lập tức sẽ bị ăn tươi nuốt sống.

Rất nhanh, nhang đã bị dập tắt cả. Mẹ lặng lẽ dọn dẹp khay nhang, rồi thắp nhang mới lên.

Tôi biết mình đã phạm phải tội lớn, toàn thân run lấy bầy. Mẹ lặng nhìn tớ, chẳng nói chẳng rằng. Mãi một lúc sau bà mới cúi người xuống, nhỏ nhẹ hỏi:

- Con muốn thấy Vương Tiên Quân phải không?

Tớ chẳng rõ nên trả lời ra sao, cũng không dám mở miệng đáp lại. Mẹ thấy vậy liền đưa tay lên vào cổ áo, tháo sợi dây chuyền đeo trên cổ ra. Trên sợi dây là cặp đĩa màu đỏ thẫm, mẹ quay lại ngắm vẻ dịu dàng như lúc thường:

Đây mới là Vương Tiên Quân. Chiếc hộp trên bàn thờ vốn dùng để cất vật này.

- Vương Tiên Quân là... một cặp đĩa ạ?

- Không phải, Vương Tiên Quân xưa kia là chủ nhân của cặp đĩa này. Sau khi quy tiên, ngài ẩn thân trong đó, phù hộ cho chủ nhân mới của cặp đĩa.

Thế rồi mẹ kể tớ nghe câu chuyện về Vương Tiên Quân và cặp đĩa. Đĩa san hô thường chỉ truyền lại cho con gái làm vật hồi môn khi kết hôn. Mẹ bảo đĩa luôn có đôi có cặp, ngụ ý sẽ “mãi mãi bên nhau”, chỉ cần không để cặp đĩa tách rời nhau, Vương Tiên Quân sẽ phù hộ cho nhân duyên của người đó luôn mỹ mãn.

- Vương Tiên Quân thật sự ở trong cặp đĩa hả mẹ?

- Đương nhiên rồi, mẹ còn từng thấy ngài ấy một lần đấy.

- Vương Tiên Quân trông như thế nào vậy mẹ?

- Mẹ chớp mắt nhìn tở, giả bộ khổ não, thái độ đùa giỡn đó khiến tở chẳng hiểu nổi lời bà nói rốt cuộc có bao nhiêu phần thật giả. Mẹ cũng không biết, lúc đó mọi thứ đều mờ mịt, Vương Tiên Quân đứng trong màn sương tối, mẹ không nhìn rõ mặt ngài ấy. Có điều, mẹ đã nói rất nhiều chuyện với Vương Tiên Quân, còn nhờ ngài ấy giúp mẹ một việc.

- Việc gì vậy mẹ?

- Lúc đó ba con bị người ta lừa gạt, mẹ chỉ còn biết nhờ Vương Tiên Quân ra tay cứu giúp ông ấy. Lúc đầu Vương Tiên Quân nói với mẹ, ba con với người đó có đến mười hai năm duyên nợ và họ mới trải qua được ba năm.

- Vậy phải làm sao?

- Vẫn còn chín năm, thế thì dài quá. Mẹ đành cầu xin Vương Tiên Quân rằng mẹ sẵn lòng thực hiện mọi điều kiện, chỉ cần ngài ấy giúp mẹ cứu ba. Cuối cùng, ngài ấy đồng ý nghĩ cách giành lấy chín năm còn lại chuyển sang cho mẹ.

Tở vô cùng kính nể pháp lực mạnh mẽ của Vương Tiên Quân, không kèm lòng được đưa tay ra định sờ vào cặp đũa. Mẹ chỉ mỉm cười thu cặp đũa lại rồi nói:

- Tốt nhất con đừng lại gần ngài ấy quá.

- Tại sao ạ?

- Vương Tiên Quân rất thích con, còn “điểm mực làm dấu” trên người con, ngài ấy muốn cướp con khỏi mẹ.

Mẹ dịu dàng vuốt ve tay tở, trấn an:

- Nhưng con không cần phải sợ, chúng ta sẽ tìm vị thần khác bảo vệ con, mẹ sẽ không để bất kỳ ai cướp con đi đâu.

Lúc tở còn nhỏ, sức khỏe rất yếu, thậm chí mấy lần bị bệnh nặng suýt mất mạng, mẹ luôn tin rằng tất cả là do Vương Tiên Quân gây ra, nên cả

năm cứ bông bế tở ngược xuôi chùa to miếu nhỏ, thấp nhang lạy Phật. Ba cực kỳ ghét việc này, ông nhất quyết không đến chùa miếu cùng mẹ con tở.

Tở luôn ao ước được từ chối mẹ như ba, bởi đến chùa chiền đối với tở là cả một cơn ác mộng, không chỉ vì bản thân mệt mỏi mà còn vì mẹ tở, lần nào đi xong bà cũng trở bệnh nặng, xương khớp tấy đỏ, sưng phù như trái banh, họ sù sụ suốt ngày suốt đêm.

Bà ngoại bảo đấy chính là sự “trừng phạt” của Vương Tiên Quân, bởi ngài ấy không thích việc mẹ con tở cúng bái thần linh khác, ngài ấy tuy là cầu gì được nấy, nhưng cũng cực kỳ nghiêm khắc, vì thế mà ngay cả bài vị tổ tiên nhà tở cũng không dám thờ.

Thế nhưng, mặc cho sự trừng phạt của Vương Tiên Quân tàn khốc đến thế nào, mẹ vẫn không hề chùn bước, chỉ cần nghe nói thần thánh nơi đâu linh nghiệm, bà đều không quản ngại đường xá xa xôi, lập tức bông tở đi thấp nhang khẩn vái. Mỗi lần nghe tiếng mẹ ho, tở vô cùng sợ hãi và đau lòng, cứ như thể thủ phạm khiến mẹ đau đớn không phải Vương Tiên Quân mà chính là tở.

Có lần, không nén nổi tò mò tở bèn hỏi ngoại, tại sao mẹ lại sợ Vương Tiên Quân mang tở đi như vậy? Ngoại bảo rằng, vì mẹ con đã thỏa ước với Vương Tiên Quân nên mới mắc nợ ngài ấy.

Lúc đó, tở cảm thấy Vương Tiên Quân thật hẹp hòi, thần tiên muốn gì mà chẳng được, sao lại làm khó mẹ tôi như vậy, bèn thắc mắc:

- Bà ơi, ngài ấy nhất định phải mang con đi mới được ă? Mình không thể đổi thứ khác được sao?

Bà ngoại sợ sệt đáp:

Vương Tiên Quân cho con thứ gì, thì con phải trả lại ngài thứ ấy. Nếu ngài ấy ban cho con giàu sang, con phải trả lễ ngài ấy kim bài, tượng ngọc. Nếu ngài ấy ban cho con danh tiếng, con phải xây tháp, sửa chùa cho ngài. Nếu ban cho con tình cảm, thì con phải hết mực tôn sùng, kính sợ ngài.

- Vậy Vương Tiên Quân cho mẹ con thứ gì mà mẹ phải mang con ra trao đổi?

Nghe vậy, mặt bà ngoại tái xanh, không nói thêm lời nào nữa.

Sau mấy năm thấp nhang lạy Phật, một đứa thể tạng yếu ớt nhiều bệnh như tờ dần dần khỏe lại. Mẹ không đưa tờ đi chùa nữa, bà bảo Vương Tiên Quân hẳn đã tha cho tờ rồi. Tờ không hiểu tại sao mẹ lại khẳng định chắc chắn như vậy, cũng chưa từng nghĩ tới chuyện nếu tha cho tờ thì Vương Tiên Quân có đòi bà thứ gì khác hay không.

Mùa đông năm đó, bác sĩ phát hiện ra khối u trong phổi mẹ. Chuyện này như ném một quả bom vào gia đình tờ, sau khi biết chuyện, ba liền yêu cầu ly hôn. Có lẽ cậu sẽ nghĩ ba tờ thật ích kỷ tàn nhẫn, nhưng thật ra tình cảm giữa hai người họ vốn đã lạnh nhạt từ lâu rồi, bệnh của mẹ chỉ là ngòi nổ mới châm mà thôi.

Ba thường hay tâm sự với tờ rằng cuộc hôn nhân của ba mẹ giống như một giấc mơ quái lạ, bây giờ xem như đã tỉnh cơn mơ mà thôi.

Trước khi ba mẹ kết hôn, ba đã trải qua một đời vợ. Ông rất ít khi nhắc đến người vợ cũ trước mặt mẹ. Sự thật thì ba quen mẹ qua người vợ cũ, không ngờ họ cưới nhau chưa được ba năm thì người vợ đột ngột qua đời.

Ba rất thích kể chuyện vợ cũ cho tờ nghe, nhưng riêng việc bà ấy qua đời, ông lại giữ kín như bưng, tờ chỉ nghe ông kể thoáng qua một lần.

Đó là việc xảy ra ngoài ý muốn trong một chuyến du lịch... Người vợ đang chụp hình thì sẩy chân rơi từ trên vách núi xuống khiến ba không sao quên được cảnh tượng ngày hôm đó. Ba kể, người vợ cứ thế bước vào đám mây mù, hoàn toàn không nhận thấy đó là rìa vách đá, bên dưới là vực sâu. Ông đứng ngay sau lưng vợ kêu gào liên tục nhưng bà ấy như chẳng nghe thấy gì, cứ bước tới không chút do dự. Tại sao lại có chuyện như vậy? Đến tận bây giờ, ông vẫn không chắc lắm vào ký ức của mình, vừa kể vừa ngẩn người nhìn xa xăm.

Khi chuyện xảy ra, mẹ cũng có mặt ở đó. Trong khoảng thời gian ba đau buồn trước sự ra đi đột ngột của người vợ đầu, mẹ đã luôn ở bên cạnh động viên giúp đỡ. Có lẽ chính vì vậy, sự nhớ nhung ba dành cho người vợ quá cố đã dần dần chuyển sang mẹ. Giai đoạn yêu thương nồng nhiệt qua đi, khuyết điểm trong tính cách của mẹ cũng dần trở nên khó chấp nhận, nhất là sự cuồng tín của mẹ khiến ông khiếp sợ.

Việc ly hôn chẳng êm xuôi mấy, không biết bao lần hai người vì việc này mà tranh cãi dữ dội, trong nhà gần như không có được một phút giây yên bình. Nguyên nhân chính là do mẹ nhất quyết không chịu thỏa hiệp. Mẹ bảo, cuộc hôn nhân này là do Vương Tiên Quân ban cho, tuyệt đối không thể buông bỏ. Bây giờ nghĩ lại, có lẽ lúc đó mẹ đã biết mình mắc bệnh nên cố liều mình bám lấy chiếc phao cứu sinh mà thôi. Mẹ muốn giữ lại gia đình này, cho dù chỉ là vỏ bọc bề ngoài cũng được.

Tớ thì chán ngán cuộc sống như thế đến tột cùng.

Ba cứ về trễ dần, những đêm ông không về nhà, chỉ còn lại một mình với mẹ, tớ như ngồi trên đống lửa. Mẹ thường nhốt mình trong phòng cả đêm, đó là lúc tâm trạng bà tương đối ổn định, tuyệt đối không được quấy rầy; còn nếu như có tiếng bà mở cửa phòng, thì điều ấy đồng nghĩa với việc dông bão sắp ập đến. Những lúc đó bà sẽ cầm tờ báo trên bàn tỉ mỉ xé thành từng dải đều đặn chần chặn, nếu báo đã xé hết mà vẫn chưa giải tỏa được tâm trạng, bà sẽ mở tủ lấy quần áo ra cắt vụn từng cái một, rồi đập tan chén đĩa lớn nhỏ trong chạn theo tuần tự. Những lúc ấy tớ cứ nghĩ, có khi nào mấy món đồ ấy tiêu từng cái thì tiếp theo sẽ đến lượt tớ không.

Tớ có thể trốn đi đâu đây? Người có thể nghe tớ dốc bầu tâm sự chỉ còn có Vương Tiên Quân. Ngài ấy thích tớ như vậy, hẳn sẽ sẵn lòng lắng nghe ước nguyện của tớ. Thế là mỗi tối tớ đều lén đến trước bàn thờ cầu khẩn Vương Tiên Quân... Tiên Quân ơi, xin người hãy khiến mẹ con nhanh nhanh từ bỏ, để ba con được tự do đi.

Vào một đêm nọ, sau khi cầu khẩn Vương Tiên Quân như thường lệ, tự nhiên tớ cảm thấy có ánh mắt đang dán chặt vào mình. Cảm giác đó vô cùng quen thuộc, như thể có ai đó luôn dõi theo tớ. Lúc nhỏ, khi trèo lên bàn thờ nhìn trộm chiếc hộp, tớ cũng có cảm giác này. Khi đó tớ thấy sợ, nhưng lúc này lại khắp khởi chút hy vọng, phải chăng Vương Tiên Quân nghe được lời khẩn nguyện của tớ mà hiện thân? Có tiếng gọi văng vẳng đâu đó xui khiến tớ tiến về phía trước, mở chiếc hộp ra... Lần này bên trong hộp không còn trống rỗng nữa. Dưới ánh đèn chiếu rọi, bên trong hộp phát ra luồng sáng đỏ quạch, chính là cặp đũa của mẹ.

Tớ còn chưa kịp định thần thì đã nghe thấy tiếng bước chân từ đằng sau vọng tới, tớ vội quay đầu lại, trong bóng tối là bóng dáng yếu ớt của mẹ. Bà đứng ở cửa, nhìn tớ mỉm cười:

- Mấy đêm nay mẹ đều thấy con cầu khẩn Vương Tiên Quân nên mới để cặp đũa vào đó. - Bà vừa nói vừa chậm chậm bước lại gần, nhẹ nhàng tựa cằm lên vai tớ. - Mẹ nghĩ con phải trực tiếp nói ra thì ngài ấy mới nghe thấy được. Nói đi, nói đi nào. Không phải ngày nào con cũng cầu khẩn sao? Mẹ biết, mẹ đều nghe thấy cả rồi.

Trong phòng yên tĩnh lạ kỳ, tớ cảm thấy mình như rơi vào thình không, chỉ có mẹ là thanh âm duy nhất của thế giới này.

- Vì bảo vệ con mẹ sẵn sàng đem cả mạng sống ra đánh đổi với Vương Tiên Quân, vậy mà con lại đối xử với mẹ như thế sao?

Từ đầu đến cuối tớ không có chút dũng khí để lên tiếng, chỉ có thể quỳ dưới đất khóc không ngừng, luôn miệng nói xin lỗi. Thấy tớ khóc lóc ăn năn, mẹ lặng thinh, một lúc lâu sau mới hờ hững hỏi một câu:

- Nếu ba mẹ chia tay, con sẽ theo ai?

Tớ không trả lời, nhưng nhìn vẻ mặt bi thương của mẹ, có phải mẹ đã đọc được suy nghĩ của tớ?

Ngay sau đó chiếc đũa cũng biến mất.

Chiếc đĩa san hô còn lại lẻ loi như đang mĩa mai lời thề “mãi mãi không rời xa nhau”.

Mẹ bắt đầu trở nên kỳ quái, cả ngày không nói năng gì, tinh thần hoảng loạn. Bà ngoại cũng vì chuyện này mà lặn lội đến khuyên giải mẹ sớm từ bỏ:

- Mẹ đã nói với con không được tùy tiện cầu xin ngài ấy thứ gì. Từ đầu, ngài ấy đã nói cho con bao nhiêu năm duyên nợ thì là bấy nhiêu năm, vậy mà con cứ một mực tranh giành, tranh lại với ông trời không? Bây giờ đĩa mất rồi, đó chính là lời cảnh báo của Vương Tiên Quân, nếu con đến chết vẫn không chịu buông, thì con trai con cũng sẽ bị lôi đi theo...”

Nghe bà ngoại nhắc đến mình, tố sợ dờ cả người, còn mẹ liếc nhìn tờ nấp sau cánh cửa với vẻ mặt không cảm xúc, cũng chẳng nói năng gì.

Buổi tối hôm đó, mẹ ký giấy ly hôn.

Quyền giám hộ cuối cùng thuộc về mẹ, với tình hình sức khỏe của mẹ, thực ra giao cho ba thì hợp lý hơn... Tố không biết là do ba từ bỏ quyền giám hộ hay vì nguyên nhân nào khác nữa hay không?

Phải chịu cùng lúc hai cú sốc ly hôn và bệnh tật đã khiến tinh thần mẹ ngày càng sa sút. Mẹ cất chiếc đĩa còn lại dưới đáy hộc tủ rồi khóa lại, từ đó về sau tuyệt nhiên không nhắc đến Vương Tiên Quân.

Tuy nghe có phần phũ phàng, nhưng lúc đó tố nghĩ nếu mẹ điên hẳn sẽ tốt hơn, đằng này phần lớn thời gian mẹ lại rất tỉnh táo. Mẹ vẫn đi làm như thường lệ, thậm chí còn chấp nhận việc chạy chữa. Vì đã quyết tâm từ bỏ chuyện níu kéo nên những ngày nghỉ không cần phải đến bệnh viện, mẹ hầu như dành thời gian cho tố, trước đây ba cho tố thứ gì, thì giờ mẹ bù đắp cho tố không thiếu thứ ấy.

Thật là một bà mẹ mẫu mực! Nếu cậu nghĩ như vậy thì tố cũng vô phương phản bác. Song, cán cân nặng nề muốn duy trì cân bằng quả thật rất khó khăn, nên thỉnh thoảng sẽ xảy ra sự nghiêng lệch dữ dội.

Mùa hè năm nọ, để giúp tớ hoàn thành bài tập quan sát vòng đời côn trùng, mẹ đưa tớ đi leo núi. Vì không biết lái xe nên hai mẹ con quyết định đi xe buýt, xuất phát từ lúc mờ sáng. Mẹ đội nón rộng vành, mặc bộ trang phục yêu thích, chiếc váy dài trắng và giày xăng đan khiến bà trông như thiếu nữ. Mẹ nắm chặt tay tớ suốt quãng đường đi. Men theo lối đi bộ vào sâu bên trong, bầu trời dần bị che khuất bởi những tán cây xanh mát, vòm không khắp chốn bao phủ trong tiếng ve kêu đình tai nhức óc, thế nên ve sầu có rớt từ trên trời xuống bất cứ lúc nào thì cũng chẳng lạ gì.

Khe nước chảy từ trên núi xuống tích tụ lại thành một cái đầm trong xanh, mẹ cúi người vẩy nhẹ làn nước. Tớ đứng bên cạnh bung cây dù bé tí giờ lên, trông thấy hành động ngộ nghĩnh của tớ, mẹ liền hỏi:

- Sao vậy con?

Tớ trả lời rằng vì mẹ ưa sạch sẽ nên tớ sợ ve sầu rớt xuống người. Mẹ bật cười khanh khách, đưa tay xoa đầu tớ.

- Con có biết ve sầu sống được bao lâu không?

Thấy tớ lắc đầu, bà nói tiếp:

- Phần lớn cuộc đời của ve sầu ở dưới lòng đất, khi chui khỏi mặt đất để cất tiếng ca thì cũng là lúc chúng sắp chết, bởi cuộc đời ngắn ngủi của ve sầu chỉ kéo dài khoảng nửa tháng mà thôi.

Tớ nghe âm thanh inh ỏi như sấm rền của lũ ve mà không sao mừng tượng được, chỉ mười mấy ngày sau, những con ve huyền ảo đó sẽ phải chết. Mẹ buồn bã nói:

- Mẹ cũng giống như lũ ve này, chẳng biết cuộc đời sẽ chấm dứt khi nào?

Bóng nắng lưa thưa xuyên qua tán lá, phản chiếu trong đáy mắt của mẹ thành những tia sáng màu hổ phách mong manh. Bất thành linh, bà siết chặt vai tớ rồi hỏi:

- Con có biết bây giờ mẹ sợ nhất điều gì không?

- Chết... phải không ạ?

- Mẹ không sợ chết.

Mẹ vuốt trán tớ, ngón tay lạnh ngắt hơn cả nước hồ, thì thầm bên tai tớ:

- Mẹ sợ nhất là sau khi mẹ chết, con chỉ còn lại một mình.

Con vẫn còn có ba... có ông bà ngoại, dù trong lòng nghĩ vậy, nhưng trực giác mách bảo tớ tuyệt đối không được nói ra. Mẹ ôm chặt lấy tớ van xin:

- Con đừng giống như ba con, mãi mãi đừng rời xa mẹ, có được không?

Tớ gật đầu theo bản năng, mẹ mỉm cười hài lòng. Mẹ nắm lấy tay tớ, nói:

- Vậy cùng mẹ đi đến nơi này, ở đó sẽ rất an toàn.

Đôi xương đan màu trắng sữa của mẹ lún dần dưới lớp bùn nhão, với hai dấu chân một lớn, một nhỏ dọc theo bờ hồ, mẹ từ từ kéo tớ ra giữa dòng, chiếc váy trắng bị làn nước xanh lam nuốt dần.

- Mẹ chỉ có một nguyện vọng là không bao giờ rời xa con. Cầu xin con đừng bỏ rơi mẹ.

Cảm giác ẩm ướt, trơn trượt dưới chân khiến tớ hoảng sợ, nhưng mẹ vẫn giữ chặt tay tớ, lúc đến giữa dòng nước, bà đặt tay tớ lên vai, ôm vòng qua lưng tớ. Được mẹ nâng đỡ, nửa người tớ nổi trên mặt nước, hai mắt gần như ngang tầm với mắt của bà, và tớ nhìn thấy trong đôi mắt xinh đẹp ấy ánh sáng lấp lánh phản chiếu trên mặt nước.

Mẹ vẫn tiếp tục đi ra xa hơn. Mãi đến khi nước ngập đến ngang vai, bà bất ngờ ôm chặt lấy tớ, ấn đầu tớ xuống nước, dòng nước tanh lợm mùi cá xộc thẳng vào trong họng, tớ thậm chí còn kịp nhìn thấy thân mình mẹ như đang tan vào dòng nước xanh trong ấy... Lúc tỉnh lại, tớ thấy mình đang nằm trên chiếc ghế dài bên đường, gối đầu trên đùi mẹ. Phía trên đầu là mái che màu vàng đất, trong chốc lát tớ không thể phân biệt được trời đang sáng hay tối. Chiếc nón cói của mẹ đặt trên ngực tớ, bộ váy trắng tinh giờ

dính đầy bùn đất và rong rêu. Đầu mẹ gục xuống, gương mặt khuất sau bóng tối, tớ biết mẹ đang khóc, nước mắt rơi thành giọt trên người tớ.

Mẹ ơi... - Tớ nghe thấy âm thanh khàn đục phát ra từ trong họng mình, bèn đưa tay lau nước mắt cho mẹ, khi đầu ngón tay vừa chạm đến, mẹ liền òa khóc nức nở như một đứa bé gái.

Tớ không biết chuyện gì đã xảy ra vào giây phút cuối cùng đó, rốt cuộc là có người kéo hai mẹ con tớ lên, hay là mẹ đã đổi ý vào phút cuối? Mẹ dẫn tớ xuống núi, thay bộ đồ mới mua trong cửa hàng rồi cả hai đi về nhà như chưa có chuyện gì xảy ra, sau đó mẹ cũng không nói gì thêm với tớ.

Chuyện tương tự như vậy liên tục xảy ra mấy lần nữa, nhưng tớ vẫn một mực không hé răng kể cho ông bà ngoại nghe. Tớ cảm thấy đối với mẹ, đó là việc tất yếu, giống như việc mẹ cần uống thuốc, cần đi bệnh viện để kiểm tra định kỳ vậy. Như kiểu những gì mẹ đã làm với tớ chính là việc cần làm để tiếp tục duy trì sự sống.

Với lại, cứ nhớ đến cái hôm ở dưới chân núi, mẹ ôm lấy tớ khóc. Nếu không phải do tớ cầu xin Vương Tiên Quân, sự việc đã không thành ra như vậy. Tuy tớ cũng rất sợ chết, nhưng đôi lúc lại nghĩ, phải chăng đây là cách mà ngài ấy bắt tớ chuộc tội.

Không lâu sau đó, mẹ dọn ra khỏi nhà. Bởi vì tể bào ung thư bắt đầu di căn vào xương, nên theo đề nghị của bác sĩ, mẹ quyết định nhập viện để điều trị. Bệnh viện cách nhà không xa lắm, mỗi ngày sau khi tan học, tớ đều đạp xe đưa cơm tối đến bệnh viện thăm mẹ. Mặc dù thời gian gặp mặt ngắn ngủi, nhưng cả hai đều cố gắng tận dụng từng phút giây kể cho nhau nghe những chuyện vui vẻ trong ngày.

Mẹ con tớ như vậy mà lại hạnh phúc. Mỗi lần có ý nghĩ đó, lòng tớ lại nhói đau. Tớ lấy tư cách gì để nghĩ như thế? Sự việc ra nông nổi này, lẽ nào không phải là trách nhiệm của tớ sao?

Cho đến tận bây giờ, tớ vẫn thường hay nghĩ, nếu như lúc đó tớ đừng cầu xin Vương Tiên Quân thì tốt biết mấy.

Tôi tạm dừng câu chuyện lê thê của mình, ngược nhìn Hải Lân Tử đang trầm tư trước mặt.

- Sư phụ có cho rằng thần linh thực sự nấu thân trong cặp đũa kia không?

- Đó không phải là thần, mà là quý.

- Sư phụ nói gì cơ?

Hải Lân Tử giải thích:

- Đương nhiên là có khả năng linh hồn trú ngụ trong một vật thể nào đó, có điều, trước tiên tôi muốn đính chính lại cách dùng từ của cô một chút. Vị Vương Tiên Quân mà cô kể là quý, chứ không phải là thần. Dùng chữ “thần” rất dễ khiến cho người ta sinh lầm tưởng, rằng tất cả những việc ông ta làm đều xuất phát từ chính nghĩa và lòng độ lượng, nhưng không phải như vậy.

- Nhưng nhớ như Vương Tiên Quân thật sự là thần thì sao?

- Không đúng, thần không hề tồn tại.

Chắc do thấy mặt tôi đầy vẻ khó hiểu, Hải Lân Tử mới giật mình nhớ ra:

- Xin thứ lỗi, cô có theo tín ngưỡng tôn giáo nào không?

Tôi từng học ở trường của giáo hội, song không có tín ngưỡng riêng.

- Thịnh thoảng có đi chùa cúng bái...

- Bất luận thế nào, tôi cũng hy vọng không xúc phạm đến cô. Ban này chỉ là cách nghĩ cá nhân bởi tôi là người vô thần chín mươi chín phần trăm.

- Chín mươi chín phần trăm? Đó là ý gì?

- Không có gì... Có điều, lời nói và công việc mà sư phụ đang làm chẳng phải là mâu thuẫn với nhau hay sao? - Tôi khẽ liếc xuống mục “trừ ma” trong bảng giá trên bàn.

- Không, không hề mâu thuẫn. Giải thích đơn giản là như vậy, “thần” trong các nền văn hóa có độ sai lệch khá lớn, kết quả của việc dùng từ lẫn lộn này chính là đến nay khái niệm “thần” ngày càng trở nên mơ hồ. Nếu như nhận thức của tôi và khách hàng không cùng nằm trên một trục thẳng, thì tiếp sau đó họ rất dễ nảy sinh những hoang tưởng vô ích, gây thêm phiền phức. Vì vậy tôi có thói quen thiết lập trước một số nhận thức chung cho khách hàng... - Ông giải thích cặn kẽ cho tôi nghe. - Đối với người bình thường chúng ta, thần thật ra chỉ khác hơn ma quý một chút thôi.

- Theo ý sư phụ, thần... chính là quý?

- Người chết rất cô đơn. - Viên đạo sĩ nở nụ cười đồng cảm gượng gạo. - Không ai nhớ họ mãi được, họ sẽ dần bị người sống lãng quên. Một số ma quỷ tạo cho mình xuất thân cao quý, mượn danh nghĩa thần linh vì không muốn người đời lãng quên. Trong đời mình, thần linh mà tôi gặp qua thực ra đều là ma quỷ.

- Nhưng... chẳng lẽ chỉ vì vậy mà có thể khẳng định thần linh không tồn tại sao?

- Việc đó còn phải xem cô định nghĩa thế nào về thần. Cô Trình, theo cô thần là gì?

Chẳng hiểu tại sao, hình ảnh đầu tiên xuất hiện trong đầu tôi lúc đó lại là giáo đường trong trường trung học... Không có bức tượng thánh nào, chỉ có giáo đường vắng vẻ với cây thánh giá im lìm sắc lạnh. Hồi đó, tôi chưa từng nghiêm túc ngồi nghe dù chỉ là nửa buổi giảng kinh, thế nên tuy học trường giáo hội ba năm, nhưng tôi vẫn không biết tí gì về thần thánh.

- Tôi dẫn đo xem cách nghĩ nào phù hợp với trực giác của mình, rồi đáp:

- Đại loại giống như Ngọc Hoàng Thượng Đế, Diêm La Vương phải không? Sư phụ đã từng thấy quỷ, lẽ nào chưa từng thấy họ?

- Có chứ. - Viên đạo sĩ bất ngờ cười lớn. Trước đây tôi từng gặp một con quỷ, nó nói Ngọc Hoàng Thượng Đế vì cảm động lòng hiếu thuận của nó lúc còn trên dương gian nên quyết định cho nó lên thiên đình làm tiên. Nó đòi tôi mỗi ngày cúng ba tuần trà, sáu bữa cơm để giúp nó tu luyện học phép ở Tây Thiên. Khi nào tu thành chánh quả nó sẽ đến Nam Thiên Môn lãnh chỉ, nhận sắc phong thần.

- Kết quả thế nào?

- Tôi đuổi nó đi rồi.

- Tại sao vậy?

- Đã là quỷ do người biến thành, đương nhiên sẽ biết nói dối. - Hải Lân Tử nói tiếp. - Mọi lời huyền thuyên toàn là học mót lúc ở nhân gian, tôi hỏi nó tên Ngọc Hoàng Thượng Đế là gì, ăn mặc như thế nào, bên cạnh có những quan văn tướng võ nào, nó đều trả lời lung tung cả. Đi lừa đạo sĩ chân nhân mấy chuyện này, chẳng khác nào tự chui đầu vào rọ.

Tôi cứng họng, đuối lý.

- Vậy theo sư phụ, nếu như có thần, thì hình dạng của thần sẽ như thế nào?

- Tôi nói rồi, tôi không tin có thần trên đời.

- Sư phụ nói mình vô thần chín mươi chín phần trăm mà, vậy tức trong lòng sư phụ vẫn còn lại một phần trăm tin rằng thần có tồn tại. Vậy vị thần một phần trăm đó hình dáng ra sao?

Có lẽ không ngờ lại bị truy hỏi thẳng thừng như vậy, vẻ mặt của viên đạo sĩ bất giác im lìm bất động, trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi mới lên tiếng:

- Thần sẽ yêu thương con người, sẽ ban thưởng cho người thiện và trừng phạt kẻ ác, đây có lẽ là vị thần sống trong trí tưởng tượng của chúng

ta, xuất phát từ thực tế con người muốn được yêu thương, muốn người thiện được ban thưởng, kẻ ác phải bị trừng phạt. Vì vậy tôi cho rằng, “thần” chính là hình ảnh từ những mong ước của chúng ta tạo ra mà thôi.

Viên đạo sĩ vẫn không chịu nói cho tôi biết, vị thần trong lòng của ông rốt cuộc hình dáng thế nào.

- Tóm lại, cô kể đủ thứ như vậy là muốn tôi giúp cô chuyện gì?

- Tôi muốn nhờ sư phụ cho tôi biết Vương Tiên Quân mà cậu ta nhắc đến rốt cuộc là gì? Ông ta có thật sự tồn tại không?

- Là thế này... vốn dĩ tôi cũng rất khó để đưa ra nhận định cụ thể cho cô. Tôi chỉ không hiểu cho lắm, vì vị Vương Tiên Quân này dù có tồn tại, quấy phá gây hại hay không cũng đều chẳng liên can gì đến cô. Ngay từ đầu tôi đã nói rồi, dương khí của cô rất mạnh, quỷ thần chẳng dám lại gần.

- Chuyện tôi quan tâm không phải là vậy, tôi muốn biết diện mạo thật sự của Vương Tiên Quân.

Thấy thái độ kiên quyết của tôi, viên đạo sĩ đành nói:

- Được thôi, vậy chúng ta thử đứng trên góc độ của Vương Tiên Quân mà nhìn nhận sự việc. Giả dụ việc này thật sự do ông ta gây ra thì đúng là có hơi khó hiểu.

Tôi nhìn viên đạo sĩ chăm chú, chờ đợi ông tiếp tục giải thích.

- Tôi nói rồi, thần chính là quỷ, quỷ chính là người. Nếu đã là vậy, đương nhiên họ cũng như con người, sẽ vì lợi ích mà hành động. Đứng ở góc độ này mà suy xét, hành vi của Vương Tiên Quân rất khác thường... Thần không được con người cúng bái so với cô hồn dã quỷ cũng chẳng khác gì. Ông ta được gia đình đó hương hỏa thờ phụng mới có được chốn nương thân. Nếu họ thật sự tin rằng ông ta đã biến mất, từ đó không thờ cúng nữa, thì đối với ông ta chỉ hại trăm đường chứ không có lợi gì cả.

Tôi vội hỏi:

- Nhưng nếu không phải do Vương Tiên Quân gây ra, đũa tại sao lại biến mất?

Ông trầm ngâm giây lát rồi đáp:

- Việc quý làm được, con người cũng có thể làm được, thậm chí còn làm độc địa gấp trăm lần. Tôi nghe kể này giờ, chỉ thấy nói là do Vương Tiên Quân hiển linh gì đó, lẽ nào không ai nghi ngờ cha cậu ta đem giấu chiếc đũa đi à? Người được lợi nhất trong chuyện này không phải là người cha mới thoát khỏi cuộc hôn nhân sao? Ông ta biết cặp đũa ấy rất quan trọng với vợ mình, chuyện này có thể gây ra cú sốc lớn cho bà ấy.

Tôi rất đổi ngạc nhiên vì viên đạo sĩ có thể thẳng thừng đến thế:

- Không ngờ sư phụ lại nghĩ như vậy... Chung quy lại, có lẽ quý thần mới thuộc “phạm vi chuyên môn” của ngài.

Thừa nhận sự tồn tại của quý thần là tín ngưỡng, song việc gì cũng đổ hết cho quý thần thì là mê tín. - Hải Lân Tử đáp lại với vẻ không vui. - Chẳng lẽ cô cũng tin chuyện đó là do Tiên Quân quấy phá à?

- Tôi... đương nhiên không tin.

- Thì vậy hà tất phải tự tìm đến phiền não.

Nhưng chiếc đũa rốt cuộc bị lấy đi như thế nào? Nếu không lý giải được điều này, thực sự có thể khẳng định Vương Tiên Quân không tồn tại chẳng?

- Tôi không rành lắm mấy món kim loại gia công. Cô bảo rằng móc khóa dây chuyền khiến đũa không thể lấy ra, nhưng giả dụ như có dụng cụ thích hợp và thời gian xử lý cẩn thận, lẽ nào lại không làm được?

- Như vậy chẳng khác nào hủy luôn sợi dây chuyền.

Tôi tìm hình ảnh tương tự đưa cho viên đạo sĩ xem, dây chuyền là một sợi bạc mảnh được gia công theo kiểu xoắn ốc.

- Nếu là dây khoen còn có khả năng nối lại sau khi bị cắt đứt, trong khi đó nó lại là sợi dây bạc liền dài, muốn nối lại chỉ có thể hàn từ đầu.

- Tìm thợ bạc thạo nghề sửa lại cũng được mà.

- Nhưng sẽ không đủ thời gian.

Cặp đĩa đó vô cùng quan trọng, mẹ cậu ta chỉ dùng nó để ăn cơm, còn lại gần như đeo trên người suốt hai mươi bốn tiếng, muốn nó rời khỏi tầm mắt bà ấy cũng không dễ gì.

Để tỏ lòng tôn kính Tiên Quân, mẹ cậu ta hoàn toàn không chạm đến đầu mỡ muối mắm, cũng không đụng đến các loại thức ăn mặn. Hôm chiếc đĩa bị mất, sau khi ăn xong bữa trưa, bà ấy mang đĩa đi rửa, khăn giấy trong bếp lại đúng lúc hết sạch, cầm đôi đĩa ướt sũng trên tay có chút bất tiện nên bà ấy để tạm trên một cái đĩa sạch, rồi đi vào phòng khách lấy khăn giấy. Lúc quay lại thì một chiếc đĩa đã biến mất.

- Bà ấy rời đi chưa đầy một phút. - Tôi nói. - Cắt dây chuyền ra rồi hàn lại cần có thời gian và đồ nghề chuyên dụng, theo tình hình lúc đó thì không thể nào làm vậy được.

Hải Lâm Tử chẳng suy nghĩ gì nói tiếp:

- Hay thứ bị phá hỏng không phải sợi dây chuyền mà là đĩa thì sao? Đẳng nào mục đích chính cũng là làm chiếc đĩa biến mất, ra tay thô bạo một chút cũng chẳng ai hay.

- Phần chụp bạc ở chuôi đĩa rất dày, kéo thường không thể cắt đứt. Mà cứ cho là có thể cắt đứt được chẳng nữa thì làm thế cũng rất mạo hiểm. Không những sẽ làm hỏng dây chuyền, mà còn gây ra tiếng động dễ gây sự chú ý, trong khi đó mẹ cậu ta ở ngay phòng bên, nhờ như mới cắt được một nửa thì bị bắt tại trận, hậu quả có lẽ còn thảm hơn.

- Đánh tráo bằng cặp đĩa lẫn sợi dây chuyền khác thì sao?

- Chất liệu, màu sắc, hoa văn của san hô rất khó làm giả, nếu muốn lừa người ngoài như tôi thì còn được, nhưng mẹ cậu ta từng phút từng giây đều đeo cặp đĩa đó bên người mà.

- Cứ như là đang chơi game luyện trí não ấy nhỉ...

- Thế nào? Sư phụ có thể giúp tôi tìm ra lời giải không?

- Đó không phải hạng mục dịch vụ của tôi. - Viên đạo sĩ miễn cưỡng nói tiếp. - Mà ma quỷ quấy phá thì đã sao? Tại sao cô phải cố gắng chứng minh cho ra nhẽ chuyện này?

- Tôi... rất muốn giúp cậu ta ngừng tin vào Vương Tiên Quân.

Hải Lân Tử chau mày.

- Tại sao? Cậu ta tin hay không thì liên quan gì đến cô? Phủ nhận sự tồn tại của quỷ thần khiến cô có cảm giác chiến thắng à?

- Phải chăng thái độ phủ định quỷ thần của tôi đã xúc phạm đến ông ấy? Giọng viên đạo sĩ có phần gay gắt hơn:

- Hay cậu ta là đối tượng mà cô muốn kết hôn? Nếu vậy thì tôi còn có thể hiểu được, kết hôn với người cuồng tín thật sự là rất khó sống đấy.

Tôi vội vàng phân trần:

- Không phải vậy, tôi chưa từng nghĩ vậy bao giờ, chẳng qua là... cậu ta luôn cho rằng chiếc đĩa biến mất là do bản thân đã cầu xin Vương Tiên Quân giải thoát cho cuộc hôn nhân của cha mẹ. Sống cả đời với mặc cảm đó thật sự rất đáng thương.

Khoảng thời gian đó, chuyện mà tôi và cậu ta thường hay nhắc tới chính là về cặp đĩa san hô.

Tôi khẳng định cho rằng nó đã bị ai đó lấy đi, nhưng cậu ta khẳng định phản đối. Vì vậy, mỗi lần nghĩ ra được lý do gì đó, tôi lập tức đi tìm cậu ta. Vì không tận mắt trông thấy tình huống chiếc đĩa biến mất, nên tôi chỉ có thể bắt chước thám tử ghê bành*, đưa ra đủ mọi giả thuyết trên trời dưới đất, sau đó cùng cậu ta phân tích, phán xét.

Tôi hết lần này đến lần khác khơi mào kiếm chuyện chỉ để đập tan hoang tưởng về sự tồn tại của Vương Tiên Quân, nhưng lần nào cũng bị cậu ta bắt bẻ lại. Tuy cậu ta hết mực tin vào sự tồn tại của Vương Tiên Quân, song cũng không từ chối trò thám tử với tôi. Thỉnh thoảng nghĩ ra được lý

giải mới lạ nào đó, cậu ta còn phấn khích hơn cả tôi. Chúng tôi thậm chí còn làm đủ loại thực nghiệm, trong lúc lo lắng chuẩn bị cho kỳ thi đại học, chuyện này cuối cùng lại trở thành trò giải trí của hai đứa.

Thế nhưng, tóm lại vẫn chẳng thu được kết quả gì, y như tôi và đạo sĩ Hải Lâm Tử bây giờ vậy.

Trước sự đeo bám, khẩn cầu tha thiết của tôi, ông ấy chỉ biết thở dài chịu thua.

- Ủm... lúc đó, cây đu đủ có gì khác thường không?

Sau khi mẹ cậu ta phát hiện ra cặp đu đủ thiếu mất một chiếc, ý nghĩ đầu tiên có lẽ là móc khóa bị lỏng tuột, vì vậy bà ấy lập tức xem xét tình trạng chiếc đu đủ còn lại, nhưng chiếc đu đủ này vẫn bị móc khóa giữ chặt.

Viên đạo sĩ suy ngẫm giây lát.

- Đúng rồi, có khi nào kẻ trộm lợi dụng sự giãn nở nhiệt không? Khiến cho móc khóa co nhỏ lại hoặc lỗ sâu ở đầu chụp bạc giãn rộng ra, không biết chừng làm vậy chiếc đu đủ lọt qua được cũng nên.

- Kích cỡ móc khóa và lỗ sâu ở đầu chụp bạc gần như bằng nhau, tôi cũng đã nghĩ đến chuyện này rồi, nhưng xét kỹ thì không thể. Bản thân những món đồ trên rất nhỏ, độ giãn nở nhiệt cũng có giới hạn nhất định. Để sợi dây chui lọt qua lỗ sâu thì nhiệt độ chênh lệch phải rất lớn, chỉ cần chạm vào sẽ phát hiện ngay.

- Kiến thức khoa học tự nhiên của tôi xưa giờ vẫn kém. - Ông suy luận tiếp. - Phải rồi, vật lý không được thì thử đổi sang hóa học xem sao. Tôi từng xem qua dòng tranh khắc trên kim loại hoặc thủy tinh, có khi nào kẻ trộm cũng sử dụng hóa chất làm chảy phần chụp bạc hay không?

- Vấn đề lớn nhất vẫn là thời gian, muốn làm chảy phần chụp bạc dày như vậy hẳn phải tốn kha khá thời gian.

- Hai người cũng suy luận nhiều khả năng thật đấy.

- Học sinh trung học mà... Có điều, nhờ chuyện này mà điểm mấy môn tự nhiên cũng tăng vùn vụt.

Lần đầu tiên tôi nhận thấy có chút cảm thông trong mắt ông ấy.

- Vậy có lẽ là ma quỷ quấy phá thật rồi. E rằng người cần buông bỏ chuyện này là cô mới phải, bao năm qua trong lòng lúc nào cũng canh cánh nghĩ đến việc cứu giúp cậu ta, không phải cô rất đáng thương sao?

- Xin sư phụ đừng nói vậy, hãy giúp tôi suy luận tiếp đi. - Tôi vội tiếp lời. - Nếu bỏ cuộc thì chẳng khác nào tôi phải thừa nhận rằng, cậu ta cả đời này khó thoát khỏi sự ràng buộc với Vương Tiên Quân.

- Tôi là đạo sĩ, không phải thám tử.

- Tôi nghe người ta nói nếu ma quỷ gây họa, sư phụ sẽ dùng pháp thuật xử lý chúng. Còn nếu là hành vi tàn độc của con người, sư phụ ắt cũng sẽ có cách thích hợp để giải quyết.

Viên đạo sĩ có vẻ rất kinh ngạc khi nghe những lời đồn về mình.

- Trừ ma diệt quỷ là dịch vụ thông thường, còn nhân họa thì mức phí sẽ khác. Tuy nhiên, chuyện đến giờ mới truy xét liệu còn có ý nghĩa gì chứ?

Với ánh mắt đầy miễn cưỡng, ông nói:

- Thôi được rồi, chúng ta thử lại với giả thuyết này xem sao. Từ đầu tới cuối, người thuật lại chuyện chiếc đĩa bị mất trong tích tắc và kiểm tra mọi thứ lúc đó chỉ có mình mẹ cậu ta thôi đúng không?

- Chắc là vậy...

- Vậy thì cũng có khả năng mẹ cậu ta đã nói dối, có khi chính bà ta là người mang đĩa đi giấu.

- Làm vậy thì có lợi gì cho bà ta?

- Có lẽ bà ta nhận thấy không một ai trong gia đình đứng về phía mình, nên muốn tìm cho mình một lối thoát.

- Nhưng bà ta đã rất sốc vì chuyện cặp đũa, tôi không nghĩ bà ta có thể tự tay làm chuyện này.

- Phải vậy không? Sao tôi lại thấy chuyện khiến bà ta sốc chính là sự phản bội của cậu con trai nhỉ. - Cười khan một tiếng, ông lại tiếp. - Có điều, nếu như cô không thích giả thuyết đó, vậy thì vẫn còn một người có thể nói dối trong chuyện này.

- Là ai?

- Anh chàng bạn cô.

Ông nhún vai, lạnh lùng nói:

- Có lẽ tất cả chỉ là chuyện cậu ta bịa nên để gây ấn tượng với cô thôi.

- Sự phụ có vẻ thích phiên bản này hơn thì phải?

- Không phải cô một hai muốn đáp án cuối cùng do con người tự gây họa sao. - Ngư đạo sĩ nhắc nhở. - Tôi chỉ muốn cô biết rằng cô cũng chỉ là người ngoài cuộc trong câu chuyện này, cậu ta chưa hẳn đã kể hết mọi việc cho cô nghe. Tôi rất hiểu tấm lòng muốn giúp cậu ta xóa bỏ cảm giác tội lỗi của cô, nhưng làm như thế thực sự có ý nghĩa gì không? Cứ cho là tôi và cô chứng minh được cha cậu ta đã đoạt lấy đũa đi nữa thì cũng không thể chứng minh được rằng Vương Tiên Quân không hề tồn tại. Nếu cô chỉ muốn chứng minh người ăn cắp chiếc đũa đó là cha cậu ta, thì sự biến mất của chiếc đũa và lời cầu khẩn ngu ngốc của cậu ta cũng chẳng liên quan gì. Vậy nên, người cô cần tìm là cảnh sát, thám tử hoặc cha cậu ta chứ không phải tôi. Tôi không thể chỉ nghe cô thuật lại dăm ba câu mà biết được đã xảy ra chuyện gì, rồi đưa ra kết luận quỷ thần có tồn tại hay không, thậm chí ngay cả chiếc đũa ấy tôi còn chưa từng nhìn thấy...

Nói đến đây Hải Lân Tử đang thao thao bất tuyệt bỗng dừng bật.

- Nó đang ở đây.

Tôi lấy từ trong túi xách ra một cây đũa trông tựa như chiếc răng nanh màu đỏ huyết.

- Giờ sư phụ có thể cho tôi biết, Vương Tiên Quân rốt cuộc có tồn tại hay không rồi chứ?

Chuyện đến nước này rồi, tôi cũng rất hiếu kỳ muốn biết Vương Tiên Quân trong lòng người ấy có hình dạng như thế nào?

Có lẽ viên đạo sĩ cảm thấy vô cùng phiền hà vì sự cố chấp của tôi về việc Vương Tiên Quân có tồn tại hay không. Sự khác biệt trong cách nhìn nhận về Vương Tiên Quân đã quyết định mọi hành động của tôi. Cho đến tận hôm nay, tôi vẫn không biết bản thân rốt cuộc đã làm gì, hay những việc tôi làm là đúng hay sai.

Không biết sau khi nghe xong câu chuyện này, tôi có thể nhận được câu trả lời hợp lý và công bằng hay không nữa?

Đầu tháng Năm, chúng tôi tham gia kỳ thi thử cuối khóa, bầu không khí hối hả cho kỳ thi chuyển cấp đang cận kề càng trở nên rõ ràng hơn nên chúng tôi cũng chỉ gặp nhau đôi ba lần họa hoằn. Chớp mắt đã sắp tốt nghiệp rồi.

Tôi vẫn chưa tìm ra lời giải cho vụ chiếc đĩa mất tích.

Chẳng biết bắt đầu từ khi nào, chuyện này đối với tôi không còn là trò truy tìm thủ phạm đơn thuần nữa, tôi thật sự muốn xua tan đám mây đen mang tên Vương Tiên Quân trong lòng cậu ta. Tôi tin chắc chiếc đĩa đó nhất định là do ba cậu ta lấy đi. Ba mẹ cậu ta vốn chẳng khác gì nhau, họ đều lợi dụng Vương Tiên Quân để giành quyền lợi cho bản thân, bỏ mặc con mình bơ vơ đứng giữa.

Như vậy thật vô đạo đức... Vì quá tức giận nên tôi đã không để ý đến cách thức tìm ra đáp án đơn giản nhất.

Hôm thi xong môn cuối cùng, trong khi đám bạn học đang so đáp án ngoài dãy hành lang thì tôi và cậu ta ở lại lớp điền giấy đăng ký nguyện vọng vào cấp ba. Do buổi thi thử kết thúc sớm nên trong phòng không còn một ai, chúng tôi ngồi đối diện nhau lặng lẽ điền thông tin, ngoại trừ tiếng

khóc than sụt sùi thỉnh thoảng vọng vào từ ngoài hành lang, chỉ còn lại tiếng sột soạt của cây viết bi trượt trên mặt giấy. Mấy nguyện vọng trước của tôi và cậu ta đều là trường nam sinh, nữ sinh thế nên nhiều khả năng chúng tôi sẽ không học chung trường cấp ba. Sau kỳ nghỉ hè năm nay, e rằng hai đứa sẽ ngày càng xa cách hơn.

Nghĩ đến đây, tôi không tìm được liếc trộm cậu ta một cái. Dù chỉ là đồng giấy tờ rườm rà, chán ngắt, song cậu ta vẫn cầm cúi viết, tóc mái xõa xuống che gần hết mắt, tôi nhìn lướt qua mấy tờ phiếu điền của cậu ta nằm bừa bộn trên bàn, bất chợt nhìn thấy trên cột họ tên phụ huynh ghi tên một người đàn ông xa lạ.

Nói xa lạ là vì cái tên ấy không cùng họ với cậu ta.

Và đó chính xác là tên đàn ông nên chắc chắn không phải tên mẹ cậu ta rồi. Họ cậu ta không quá đặc biệt nhưng cũng thuộc dạng ít gặp, trong khi đó danh tính ở cột phụ huynh lại cho thấy giữa họ hoàn toàn không có quan hệ máu mủ, đơn độc lẻ loi, xa cách khó lý giải.

Điều đầu tiên tôi nghĩ đến là có khi nào đó là tên ba dượng cậu ta không?

Thế nhưng, cậu ta từng kể hai mẹ con cậu đang sống cùng ông bà ngoại, hơn nữa việc chăm sóc mẹ đều do cậu ta một tay đảm nhận, chẳng có chút cơ sở nào cho thấy bà ấy đã tái hôn. Tiếp đó mấy giây, tôi lại nghĩ... Nói không chừng sau khi ba mẹ ly hôn, cậu ta đổi sang họ mẹ cũng nên.

Vậy thì có khi nào đây là tên ba ruột cậu ta?

Ngay lúc đó, tôi thành linh nghĩ ra một cách đơn giản có thể giải quyết vấn đề về chiếc đĩa mà trước nay tôi đã bỏ qua...

- Này, cậu có nghĩ đến việc kiểm tra kết quả chưa vậy?

- Chuyện gì?

Cậu ta ngẩn người một lúc rồi liếc nhìn đám bạn ngoài hành lang, lúng túng nói:

- Không cần đâu, lần thi này tớ làm tệ lắm.

- Tớ không nói bài thi thử. - Âm điệu giọng nói của tôi bất chợt nâng lên mấy tông. - Ý tớ là cậu đã hỏi chuyện ba cậu chưa. Nếu đũa là do ba cậu lấy, vậy thì cứ trực tiếp hỏi ông ấy là xong, không cần phải nhọc lòng suy nghĩ nữa.

Cậu ta ngược lại chẳng hề để tâm tới phương án mới mà tôi đưa ra, chỉ cười nói:

- Việc không phải do ông ấy làm thì ông ấy có thể nói gì chứ? - Thì cứ hỏi thử xem.

- Dù ba tớ có làm chuyện đó thì ông ấy cũng sẽ chẳng chịu hé răng đâu.

- Nếu mục đích của ông ấy là ly hôn với mẹ cậu thì mục đích ấy đã đạt được rồi, ông ấy đâu nhất thiết phải nói dối nữa.

Im lặng giây lát, cậu ta đáp:

- Nhưng... tớ không muốn gặp ông ấy.

- Tại sao vậy?

- Ông ấy... hẳn cũng không muốn tớ làm phiền.

- Thế gian này làm gì có người cha người mẹ nào lại ghét bỏ con cái vì bị làm phiền chứ?

- Ông ấy tái hôn rồi, cuộc sống hiện giờ rất tốt. Tớ đã có một đứa em trai, giờ chắc cũng được bốn, năm tuổi rồi.

- Chẳng lẽ hai cha con cậu hoàn toàn không liên lạc gì với nhau? Cậu ta khựng lại như vừa bị ai đó đâm kim vào người, khẽ lắc đầu.

- Tớ không biết liên lạc rồi thì nên nói gì, hơn nữa, tớ cũng cảm thấy... có lẽ tốt hơn là cả hai không nên làm phiền nhau.

Nhìn bộ dạng ngập ngừng không biết nên giải thích như thế nào của cậu ta, cảm giác hồi hận bất chợt nhen nhóm trong lòng tôi.

Tôi sinh ra lớn lên trong một gia đình trung lưu bình thường gồm ba mẹ và ba đứa con, tôi là con gái cả trong nhà. Tuy chị em tôi hay chành chọc cãi nhau nhưng tất cả những chuyện không vui và mấy trò chiến tranh lạnh thường chỉ giới hạn trong tuần, đến cuối tuần, sẽ có một cuộc họp gia đình để mọi người nói hết ra mọi ầm ỨC rồi kết thúc mọi chuyện bằng câu “Được rồi, vụ tranh cãi của tuần này xí xóa từ đây, cả nhà hòa thuận lại nhé”, và thế là cả nhà cùng kéo nhau đi chơi.

Tôi không hiểu từ “làm phiền” mà cậu ta nói là gì, cũng như tôi mãi mãi chẳng bao giờ lý giải được đó là mối quan hệ máu mủ kiểu gì.

Tôi và cậu ta không giống nhau... Tôi cực kỳ khó chịu khi ý thức được điều này. Mà cách duy nhất để tổng khứ cảm xúc này chính là bắt cậu ta phải thay đổi, phải khiến cho cậu ta rời khỏi cái thế giới mà tôi chẳng thể hiểu nổi đó. Tôi của ngày xưa không hề nhận ra suy nghĩ này thật tàn nhẫn biết bao.

- Để tớ đi hỏi thay cậu nhé? - Tôi dò hỏi. - Ba cậu chắc không biết mẹ con cậu đã làm lại chiếc đĩa khác đâu nhỉ?

- Có lẽ... là vậy.

- Để tớ thử thăm dò ông ấy nhé. - Tôi cao hứng nói tiếp. - Nếu quả thật do ông ấy lấy trộm thì chỉ cần nhìn thấy cặp đĩa ông ấy nhất định sẽ giật mình, nói không chừng còn hoảng sợ nữa, dù sao đây cũng là cặp đĩa của Vương Tiên Quân mà. Tớ sẽ nói mình được Vương Tiên Quân phái tới, để xem thái độ của ông ấy...

- Không được. - Cậu ta quát lớn. - Đây không phải là chuyện có thể mang ra đùa giỡn! Cặp đĩa này nguy hiểm hơn nhiều so với những gì cậu nghĩ đấy.

Tôi chưa từng thấy cậu ta tức giận đến vậy nên hơi giật mình, sau lại thấy có chút tủi thân:

- Nhưng mà... không phải cậu nói Vương Tiên Quân đã bỏ đi rồi sao? Còn nguy hiểm gì nữa?

Cậu ta thờ dài, bất lực chẳng biết làm sao đành nói:

- Cậu có biết chiếc đĩa ấy được phục chế như thế nào không?

Một lần nọ trong bệnh viện, mẹ chợt hỏi tớ về chuyện cặp đĩa san hô. Mẹ bảo tối qua nằm mơ thấy Vương Tiên Quân, ngài ấy quở trách về chuyện đĩa chỉ còn lại một chiếc và muốn mẹ làm lại chiếc kia.

- Là Vương Tiên Quân thật hả mẹ?

- Tất nhiên rồi. - Mẹ nói đầy tự tin. - Trước đây mẹ đã từng gặp ngài ấy mà.

Nhưng mà, đĩa không phải do ngài ấy lấy đi sao? Tại sao giờ lại tìm mẹ để đòi?

Mẹ cúi xuống, mỉm cười mơ hồ:

- Phải không nhỉ? Có phải Vương Tiên Quân lấy đi hay không, mẹ cũng không biết.

Một sự im lặng đáng sợ lặng lẽ nhen nhóm, cả hai mẹ con đều không nói lời nào, mà có vẻ như cũng chẳng ai muốn biết đáp án chính xác. Lát sau, mẹ tươi cười trở lại, tỉ mỉ dặn dò tớ yêu cầu của Vương Tiên Quân:

- Ngài ấy nói rằng, chuyện trước đây xem như xóa hết, chỉ cần mẹ phục chế đôi đĩa về nguyên trạng, ngài ấy sẽ giúp mẹ thực hiện một ước nguyện.

- Mẹ có ước nguyện gì vậy?

Con thấy ước nguyện gì thì được? Hay là ước ba con quay về để cả nhà mình đoàn tụ nhé!

Ánh mắt của mẹ rực sáng tha thiết, còn tớ thì thấy chán ngán không lời nào tả xiết.

- Ba đi lâu rồi mà mẹ, ba sẽ không quay về đâu.

- Chỉ cần được Vương Tiên Quân giúp đỡ...

- Miễn cường phá vỡ nhân duyên của người khác, Vương Tiên Quân sẽ bắt mẹ trả giá như thế nào đây? Mẹ đã nhận được bài học rồi, lẽ nào vẫn thấy chưa đủ sao?

Lúc nghe được mấy từ “nhân duyên của người khác” mặt mẹ lập tức biến sắc, tỏ chưa từng thấy bà giận dữ đến vậy. Mẹ đứng bật dậy, bóp chặt cánh tay tỏ lắc mạnh, rít chói tai như người mắc bệnh hysteria.*

Tớ đã không còn là thằng nhóc yếu đuối ngày xưa nữa.

Cổ tay mẹ gầy nhẳng như cành củi khô, hậu quả của bao năm bệnh tật. Cơ thể không mấy khi tiếp xúc ánh mặt trời của mẹ dần nhợt nhạt và khô héo, còn tớ thì đang trong giai đoạn trưởng thành, cánh tay cũng mạnh mẽ hơn nhiều. Tớ không cần vận sức vẫn có thể gỡ được tay mẹ ra, còn mẹ đau đớn la hét như thể chỉ cần tớ mạnh tay thêm tí nữa hãn cổ tay mẹ sẽ gãy lìa mất.

- Con xin lỗi...

Tôi vội vàng xin lỗi nhưng mẹ chẳng nói chẳng rằng, chỉ lặng lẽ quay đầu đi. Giây phút đó tớ sợ hãi và đau khổ đến tột cùng, sức mạnh kiên cường ngày xưa từng bùng nổ leo từng bậc đá đến cổng chùa, từng vì tớ mà không quản nắng mưa miệt mài cầu khẩn, vậy mà không biết từ lúc nào mẹ đã đánh mất nó. Sau lần đó, tớ không dám đi thăm mẹ nữa, dù bà ngoại liên tục khuyên bảo tớ, rằng mẹ rất nhớ tớ, xin tớ hãy thương lấy mẹ, đừng giận dỗi nữa.

Lần vào bệnh viện tiếp đó, tớ mang theo chiếc đĩa còn lại và một quyển sách ảnh về các loại san hô.

- Cái này để làm gì? - Bà ngẩng đầu lên, ngờ ngạc như một đứa trẻ nhìn tớ.

- Không phải mẹ nói muốn phục chế lại chiếc đĩa cho có đôi có cặp sao? Chụp đĩa vốn làm từ san hô đỏ thượng phẩm, nếu giờ ta thay bằng loại

kém chất lượng, Tiên Quân sẽ không quay lại đâu.

Thực ra tớ đã hỏi bà ngoại, lúc đầu khi đĩa vừa bị mất, bà tớ cũng đã nghĩ đến việc phục chế nó. Nhưng khi hỏi qua mấy người thợ thủ công lành nghề thì kết quả lại không hề khả quan. Họ nói, san hô chất lượng như vậy e rằng còn đắt hơn vàng, chỉ bằng dùng chất liệu tương tự rồi nhuộm màu lên cũng được.

Nếu là hàng thủ công mỹ nghệ bình thường thì làm vậy cũng không sao, nhưng đây lại là linh vật ngàn năm, nếu không thật sự hữu duyên, tùy tiện thay bằng chất liệu khác sợ rằng lại càng thêm báng bổ.

Tớ cũng biết làm lại chiếc đĩa đó là điều vô cùng khó, nhưng nhìn đôi mắt không còn sức sống của mẹ ánh lên tia hy vọng, tớ nhận ra rằng, chỉ cần trong lòng còn ấp ủ một điều gì đó, con người ta có thể chịu đựng được mọi nỗi đau thể xác. Từ đó hằng ngày tớ đều mang sách về các loại đá quý và danh mục giá bán đến bệnh viện cho mẹ xem, dù chúng tôi không thể mua nổi, nhưng chỉ cần xem thôi cũng đủ thấy vui rồi.

Mẹ rất chuyên chú tìm kiếm loại san hô đỏ lý tưởng, nếu ảnh chụp không đủ sắc nét, bà lập tức chê bai thậm tệ. Còn nếu nhìn thấy thứ vừa ý, bà thường vui vẻ bảo tớ sẽ hỏi Vương Tiên Quân xem thứ này có được hay không.

- Sau này con phải làm việc gì đó kiếm thật nhiều tiền để mua thứ này cho mẹ.

Tớ thừa biết với giá tiền trên trời đó, không phải cứ chăm chỉ làm việc là có thể mua được. Song nếu tớ nói thật, mẹ nhất định sẽ rất thất vọng. Cho nên, mỗi lần như vậy tớ đều vui vẻ đồng ý, còn nói tớ nhất định sẽ phục chế lại chiếc đĩa để Vương Tiên Quân ban cho bà thêm một ước nguyện.

Khoảng thời gian đó, mẹ bình tĩnh hơn nhiều, tớ cũng không còn e ngại việc ghé thăm mẹ nữa. Thế nhưng, trò chơi mẫu tử vẫn có ngày phải kết thúc.

Năm đầu tiên cấp hai, Vương Tiên Quân lại xuất hiện. Có điều lần này, người Vương Tiên Quân tìm đến là tổ, ngài ấy trực tiếp chỉ điểm nơi lấy san hô cho tổ. Nói “trực tiếp” nghe có chút miễn cưỡng, thực ra cả đời này tổ chưa từng tận mắt nhìn thấy ngài ấy, cũng chưa từng nghe tiếng ngài ấy, thậm chí tổ còn không dám khẳng định ngài ấy có tồn tại hay không. Nhiều lúc tổ không khỏi băn khoăn, lời “chỉ điểm” mà tổ nhận được ngày hôm ấy phải chăng chỉ là thần tích do trí tưởng tượng của tổ ngẫu tạo nên. Nhưng đó lại chính là một trải nghiệm cô độc không có cách nào chia sẻ, vô phương kiểm chứng, vô phương tái hiện, chỉ có thể xác nhận sự tồn tại của nó qua việc nhìn thẳng vào bản chất câu chuyện.

Đối với tổ mà nói, điều đó giống hệt như giây phút tổ mở hộp đựng trên bàn thờ lúc nhỏ vậy, tuy không nhìn thấy ngài ấy, không nghe thấy ngài ấy, nhưng lại cảm nhận mạnh mẽ sự tồn tại của ngài ấy.

Theo lời chỉ dẫn của Vương Tiên Quân tổ lấy được đoạn san hô mà ngài ấy muốn, cặp đũa cuối cùng lại được thành đôi.

Một đêm nọ, tổ bỗng nghe thấy có giọng nói văng vẳng từ phòng khách. Tổ nhảy xuống giường, mò mẫm bước ra phòng khách, trong bóng tối bịt bùng chỉ độc có hai ngọn đèn đỏ cam leo lét trên bàn thờ.

Chiếc đũa còn lại vẫn được cất trong chiếc hộp sơn đen, và tổ thề là giọng nói ma mị đó phát ra từ chính nơi ấy. Tổ hướng về phía bàn thờ cung kính khấn đầu hỏi:

- Là Vương Tiên Quân phải không ạ?

Một tràng cười rộ lên rồi một lúc sau giọng nói đó dần rõ ràng hơn:

- Ta vẫn luôn muốn gặp con. Ta sẽ đưa con đến một nơi, muốn đi cùng ta không?

Tổ không có cách nào chống cự lại lời mời gọi đó, vô thức gật đầu rồi trở về phòng lấy mấy trăm tệ, mặc nguyên đồ ngủ ra khỏi nhà lúc tờ mờ sáng. Suốt chặng đường, theo làn gió biển chiếc tắc xi chạy băng băng về phía bắc, bác tài gặng hỏi hết lần này đến lần khác: “Cháu muốn ra bờ

biển lúc này thật à, thế ba mẹ cháu đâu?” Nhưng tớ một mực im lặng chẳng trả lời. Cực chẳng đã, bác tài bèn chở tớ đến thẳng đồn cảnh sát. Đến khi trời sáng bạch, tớ mới tỉnh dậy trong ngơ ngác, chẳng hề nhớ gì chuyện đêm qua. Cảnh sát bèn liên lạc với ông bà ngoại để đưa tớ về nhà.

Không lâu sau, tớ lại nghe thấy giọng nói đó một lần nữa.

- Lần trước chỉ một chút nữa thôi là đến đích, thật đáng tiếc. Lần này nhất định sẽ thuận lợi, chúng ta đi nào!

Lần ấy tớ tỉnh lại trên sân thượng một tòa nhà cũ, sau nghe người ta kể lại là tớ lén vào từ lối cửa hông bị hư, theo thang thoát hiểm trèo một mạch lên sân thượng, lúc đó vừa may có một nhóm sinh viên đang ăn uống nhậu nhẹt trên đó, vì không muốn can hệ đến cảnh sát nên bọn họ ngồi canh cho đến khi tớ tỉnh dậy.

Chuyện tương tự như vậy xảy ra không biết bao nhiêu lần nên tớ cũng dần quen với việc đối phó với giọng nói đó như thế nào, chỉ cần tớ cố giữ mình tỉnh táo thì sẽ không bị giọng nói đó mê hoặc. Vì vậy trước khi ngủ, tớ thường khóa chặt cửa phòng, đeo một chiếc vòng tay ghi sẵn tên họ và số điện thoại nhà.

Thế nhưng, không phải lần nào cũng đều suôn sẻ, có lần Vương Tiên Quân trách móc:

- Chẳng lẽ con không muốn gặp ta hay sao?

Đó thật sự là một lời khẩn khoản rất dịu dàng, và tớ liền đi theo không chút kháng cự.

Nửa đêm, nơi cây cầu rộng lớn không một bóng người, đèn đường mờ mờ như hàng trăm bóng trắng lấp lóa trên mặt nước. Tớ leo lên lan can cầu.

Phúc lớn mạng lớn thế nào mà ngay lúc đó toán cảnh sát đi tuần đêm gần đây đã kịp ngăn tớ lại.

Tôi không biết lời cậu ta nói có bao nhiêu phần nghiêm túc, nhưng trông cậu ta không hề có ý đùa giỡn. Tôi run run hỏi:

- Vậy rốt cuộc là chuyện gì? Trước đây Vương Tiên Quân có từng nói chuyện với cậu như thế bao giờ không?

Cậu ta lắc đầu:

- Chưa từng.

Đầu óc tôi thực sự rối tinh rối mù. Tôi cứ ngỡ cậu ta tin vào sự tồn tại của Vương Tiên Quân do ảnh hưởng bởi gia đình, thế nhưng nếu những gì cậu ta kể là thật thì mọi chuyện có vẻ nghiêm trọng hơn tôi nghĩ.

Nhưng tại sao Vương Tiên Quân lại bắt đầu trò chuyện với cậu ta?

Lúc còn nhỏ, thời điểm mà cậu ta dễ tin tưởng Vương Tiên Quân nhất, cũng chưa từng nghe thấy tiếng ngài ta lần nào. Vậy thì duyên cớ gì ngài ta lại thay đổi quyết định. Chắc hẳn phải có lý do thâm ngòi cho chuyện này chứ

Tôi chợt nhớ đến mấy loại cây gây ảo giác trong đoạn phim tuyên truyền phòng chống ma túy thường chiếu trong trường, tuy san hô không phải thực vật, nhưng biết đâu nó cũng có tính năng tương tự như vậy cũng nên? Nhất là khi đĩa thường được dùng để đưa trực tiếp thức ăn vào miệng. Nếu biết cây san hô kia từ đâu mà ra, biết đâu có thể phát hiện ra rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì.

Tra hỏi một hồi nguồn gốc chiếc đĩa san hô vừa được phục chế cậu ta mới cho tôi biết:

Là Vương Tiên Quân đã chỉ điểm cho tớ lấy về.

Ý cậu là trước khi chiếc đĩa được phục chế, Vương Tiên Quân đã đến tìm cậu?

Không đúng, tôi luôn cảm thấy có chỗ nào đó sai sai ở đây, chuyện này và những gì cậu ta kể lúc trước hoàn toàn mâu thuẫn nhau, rõ ràng cậu ta bảo chưa từng gặp Vương Tiên Quân, cũng chưa từng nghe thấy giọng nói của ngài ấy.

Cậu ta nghiêng đầu suy nghĩ xem nên giải thích thế nào cho hợp lý:

Đến tìm... Không, nói vậy dường như cũng không đúng lắm. Vương Tiên Quân không nói gì với tớ hết, là tớ cứ cầu xin ngài ấy. Khi tớ hỏi ngài ấy có chấp nhận cây san hô tớ tìm không, để thành toàn cho ước nguyện của tớ, ngài ấy đã đồng ý.

- Ngài ấy không nói gì với cậu, làm sao cậu biết ngài ấy đồng ý? - Chuyện này...

- Xin keo? Báo mộng?

Cậu ta sốt ruột phân bua:

- Không phải như vậy, rất khó để nói rõ chuyện này, nhưng đó chính là câu trả lời của ngài ấy, không thể nào sai được. Tóm lại, cậu phải ở trong hoàn cảnh của tớ thì mới hiểu được.

- Hoàn cảnh gì? Không phải cậu nói tớ chẳng hiểu gì sao. Tạm bỏ qua vụ giọng nói đầy ma mị ấy một bên, suýt chút nữa tính mạng cậu gặp nguy hiểm vậy mà người nhà không ai đưa cậu đi khám bệnh à?

Cậu ta nhìn tôi với ánh mắt khó hiểu như thể tôi vừa hỏi chuyện gì đó vô cùng ngu ngốc.

- Bác sĩ làm sao giải quyết được mấy chuyện này, đây là chuyện quỷ thần quấy phá mà.

- Sao có thể thế được? Đó chỉ là một cặp đũa thôi mà.

- Cậu không hiểu hết sức mạnh của cặp đũa này nên mới nói như vậy.

- Nếu quả thật là thế, tại sao cậu không ném phứt nó đi cho rồi?

- Không thể được.

- Tại sao? Cậu không sợ à?

- Sợ chứ. - Cậu ta gục đầu đáp. - Nhưng tớ... không làm được. Đường nhiên, ở tuổi đó ngay cả tôi cũng biết san hô là vật báu đắt tiền, hơn nữa nhà cậu ta bao đời thờ cúng cặp đũa đó, tuyệt đối không thể tùy ý vứt bỏ như vậy được. Nhưng nếu đã tin là quỷ thần quấy phá, chẳng lẽ đũa còn quan trọng hơn cả sinh mạng?

- Mà cũng lâu rồi không xảy ra mấy chuyện ấy nữa.

- Dù vậy cũng chẳng thể bảo đảm sẽ không tiếp tục xảy ra chuyện gì, lẽ nào nhà cậu không có động tĩnh gì cả sao.

- Không phải nhà tớ không có động tĩnh gì. - Cậu ta lớn tiếng phản bác.

- Nhà tớ... đã mời nhiều pháp sư đến rồi.

- Thật hả?

- Cả nhà tớ đều hy vọng có thể siêu độ linh hồn ngài ấy, nhưng tất cả pháp sư, thầy cúng đều bảo rằng e là không có cách nào giúp ngài ấy siêu thoát được. Đó đều là lỗi của tớ, phải chi ban đầu tớ không nên chiều theo nguyện vọng của mẹ mà phục chế cặp đũa... Khi đó, tôi cảm thấy như sợi dây lý trí cuối cùng trong đầu mình đã bị giật đứt.

Huyền thính* nghiêm trọng như vậy, gây nguy hiểm đến tính mạng như vậy mà người nhà không hề có ý định đưa cậu ta đi khám bệnh, lại chấp mê bất ngộ tin vào tà giáo. Việc này giờ đã không còn là vấn đề cá nhân cậu ta, không phải cứ quét sạch bóng dáng Vương Tiên Quân gì đó ra khỏi đầu cậu ta là xong, đây còn là mầm họa cuồng tín đã ăn sâu trong tâm khảm dòng tộc cậu ta. Bọn họ tin tưởng điều này từ tận đáy lòng.

Tôi tức giận, trợn mắt nhìn cậu ta:

- Rồi Vương Tiên Quân có thực hiện ước nguyện của cậu không? Cậu đã đưa Vương Tiên Quân cây san hô rồi, tại sao ngài ấy còn muốn hại chết cậu?

Cậu ta không trả lời được, vẻ mặt đầy hoang mang, lúng túng. Tôi tức giận la lớn:

- Bởi vì chẳng có Vương Tiên Quân gì ở đây hết, người nhà cậu suốt ngày tiêm nhiễm tư tưởng mê tín này vào đầu cậu nên cậu mới sinh ra ảo giác về Vương Tiên Quân.

- Không phải vậy, Vương Tiên Quân không phải là ảo giác. Ngay từ đầu, đũa là do Vương Tiên Quân mang đi...

Tớ không tin, chiếc đũa đó chắc chắn là có người lấy mất.

Chỉ cần tụi mình tiếp tục tìm kiếm, dứt khoát sự thật sẽ được hé lộ.

Cậu dựa vào đâu mà khẳng định như vậy?

- Tớ mới là người muốn hỏi cậu dựa vào đâu mà phủ định điều đấy? Thứ gì cũng đổ hết cho Vương Tiên Quân, nhẹ nhõm quá nhỉ? - Gì chứ?

Nếu thực sự ba cậu lấy cắp chiếc đũa kia thì điều đó chẳng phải chứng minh ông ấy hao tâm tổn sức như vậy vì muốn vứt bỏ triệt để mẹ con cậu sao? Việc cậu không muốn chứng minh nhất không phải là chuyện Vương Tiên Quân rốt cuộc có tồn tại hay không, mà là chuyện này đúng không?

- A...

Cậu ta cứng họng nói không nên lời, chỉ có thể nhìn tôi bằng ánh mắt vừa kinh ngạc vừa đau đớn. Tôi thì mãi say men chiến thắng chẳng hề nhận ra lời nói của mình tàn nhẫn đến mức nào:

- Trước đây cậu muốn lừa mình dối người thế nào cũng được, đó là do tớ không biết tình hình của cậu nghiêm trọng như thế này. Nhưng nếu bây giờ cậu không thừa nhận chuyện Vương Tiên Quân gì đó hoàn toàn không tồn tại thì việc như vậy sẽ tiếp tục xảy ra, nói không chừng một ngày nào đó mạng cũng không còn mà giữ.

- Cậu không biết gì về hoàn cảnh gia đình tớ, sao có thể tùy tiện kết luận như vậy?

- Vậy sao? Nếu quỷ thần tồn tại thật, tại sao đến giờ vẫn chưa ai có thể chứng minh được?

- Nhưng cũng có ai chứng minh được quỷ thần không tồn tại đâu. - Cậu ta nóng nảy biện minh. - Dù tớ chưa từng thấy Vương Tiên Quân, nhưng mẹ tớ nói đã từng thấy ngài ấy rồi, hơn nữa Vương Tiên Quân còn báo mộng...

- Đó toàn là ảo tưởng hão huyền của mẹ cậu. Chính cậu cũng từng nói, sau khi ly hôn, tinh thần của mẹ cậu luôn không ổn định còn gì? Chắc chắn là do phải chịu cú sốc lớn nên bà ấy mới thành ra như vậy. - Tôi nắm lấy tay cậu ta. - Tớ xin cậu, tuyệt đối đừng đi theo vết xe đổ của bà ấy. Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì khiến cậu nghe thấy giọng nói đó? Có khó khăn gì thì cứ nói với tớ...

Biểu cảm của cậu ta trong chớp mắt thay đổi một trăm tám mươi độ, thế nhưng tôi hoàn toàn không để ý.

- Tớ sẽ cùng cậu đến bệnh viện kiểm tra, chắc chắn sẽ tìm ra cách giải quyết, cậu không còn phải nghe thấy âm thanh đáng sợ ấy nữa.

- Cậu dựa vào cái gì mà thốt ra mấy lời đó? - Cậu ta hất mạnh tay tôi ra, mặt đỏ bừng vì giận, cả người run lên bần bật. - Bớt dùng thế giới quan của cậu áp đặt lên cuộc sống của người khác đi.

Cậu ta quay ngoắt người bước nhanh ra khỏi lớp, ngoài hành lang vang lên tiếng la hét, một vài người tò mò đầu xem đã xảy ra chuyện gì. Ngay cả tôi cũng không kịp định thần, cứ thế thần người nhìn theo cổ tay mang vết bớt đỏ, đầu óc trống rỗng song khi đó tôi chợt hiểu ra một điều...

Tôi và cậu ta, vốn sống trên những hệ tọa độ khác nhau.

Cho dù thường ngày có thể thoải mái trò chuyện, có thể trở thành bạn bè thân thiết, thế nhưng khi đối diện với thế giới của nhau, chúng tôi vẫn mãi sống theo những quy luật hoàn toàn khác biệt. Những chuyện về quỷ thần, về Tiên Quân, về cặp đũa san hô, chỉ cần tôi chạm đến cậu ta sẽ lập tức biến thành một tòa thành kiên cố.

Thế nhưng, dù chỉ còn một tia sáng le lói, tôi vẫn muốn ở bên cậu ta...

Có phải tôi đã quá ngạo mạn khi nhất mực phủ nhận sự tồn tại của Vương Tiên Quân?

Từ hôm đó, cứ tan học là tôi liền ở lý trong thư viện để tìm hiểu về Vương Tiên Quân. Dù chỉ là một chút manh mối thôi cũng được, tôi muốn biết Vương Tiên Quân rốt cuộc là người như thế nào. Tôi còn nhớ cậu ta từng kể, tên thật của Vương Tiên Quân là Vương Tông Thiên, là phò mã thời nhà Đường, đã từng thề hẹn rằng long đầu bạc với một vị công chúa.

Người như vậy sao lại biến thành một vị thần tham lam, bạo ngược kia chứ? Chỉ cần nắm được thông tin về ông ta, tôi nhất định sẽ lần ra bước tiếp theo nên làm gì. Tôi thậm chí còn ấp ủ hy vọng tìm được lý do Vương Tiên Quân làm tổn thương cậu ta, sau đó cầu xin ông ta tha cho cả nhà họ.

Tuy nhiên, mọi cố gắng của tôi đều uổng công vô ích...

Lật mở cả bộ sử nhà Đường, xác nhận hôn sự từng vị công chúa, nhưng tôi vẫn không thể tìm ra vị Vương phò mã nào cả. Tất cả câu chuyện về Vương Tiên Quân đều là bịa đặt.

Nếu vậy, vật mà cả nhà họ thờ cúng từ đời này sang đời khác rốt cuộc là thứ gì?

Không rõ là bao lâu, Hải Lân Tử cuối cùng cũng chịu rời mắt khỏi chiếc đĩa san hô.

- Thế nào? Trong chiếc đĩa này thật sự có thứ gì sao, thưa sư phụ?
- Không, trong đây đã không còn thứ gì rồi...
- Thật vậy sao? Như vậy có nghĩa là Vương Tiên Quân không tồn tại?
- Cũng không thể khẳng định như thế được, suy cho cùng chuyện đã qua lâu rồi. - Hải Lân Tử lạnh lùng đáp, ánh mắt dừng dừng không chút lưu

tâm. - So với những chuyện đó, chi bằng cô kể cho tôi nghe vì sao chiếc đĩa này lại nằm trong tay cô xem sao? Tôi cúi đầu:

- Là do tôi lấy trộm.

- Nghĩa là cô đã sớm biết cách lấy được chiếc đĩa, còn này giờ chỉ là đùa giỡn, chơi trò biện luận với tôi?

Tuy giọng điệu Hải Lâm Tử chẳng hề thay đổi, song rõ ràng vẫn cảm nhận được sự bức bối trong đó. Chuyện tôi làm quả có phần quá đáng nên tôi vội vàng nhận lỗi:

- Xin lỗi, nhưng tôi có lý do để làm như vậy.

Viên đạo sĩ thở dài nói:

- Thôi bỏ đi, cô muốn thế nào tôi sao quản được, dù gì thì tôi cũng tính phí theo giờ. Nhưng ít ra cũng cho tôi biết tại sao cô lại lấy đĩa của cậu ta. Lỡ như lời cậu ta nói đều là sự thật, cô không sợ ma quỷ đến quấy phá mình à?

- Khi đó trong đầu tôi chỉ nghĩ đến việc cứu cậu ta. Nhất là khi tra không ra Vương Tiên Quân là ai, tôi càng tin rằng những chuyện về Vương Tiên Quân toàn là bịa đặt, và chỉ có tôi mới có thể giúp được cậu ta. - Tôi cười khố sở. - Chắc sư phụ nghĩ tôi ngạo mạn lắm phải không? Đúng vậy, là tôi ngạo mạn, là tôi đã không nghe lời cảnh báo của cậu ta, là tôi từ đầu đến cuối không hề để tâm đến việc thế giới của cậu ta như thế nào.

Và cô cho rằng lấy trộm đĩa chính là cách để cứu cậu ta à? Tôi gật đầu:

- Khi ấy, tôi cho rằng cặp đĩa đó chính là nguồn cơn của mọi vấn đề. Lúc đầu, tôi định lấy trộm cả đôi hoặc đập vỡ chúng nhưng biết làm vậy cũng không có tác dụng gì. Cậu ta chắc chắn sẽ nghi ngờ tôi ngay lập tức, mà giả dụ như không có chuyện đó thì với sự cố chấp của nhà cậu ta với cặp đĩa, nói không chừng sẽ càng khiến cậu ta rơi vào điên loạn. Cặp đĩa đó thật quá chướng mắt nhưng làm sao để chúng biến mất mà không khiến ai bị khiển trách đây?

- Vương Tiên Quân... - Không phải khổ sở suy luận như ban nãy, lần này Hải Lân Tử rất nhanh đưa ra đáp án. - Cô định đổ hết tất cả cho Vương Tiên Quân phải không?

- Sự phụ thật nhạy bén, khi đó đúng là tôi đã phải suy nghĩ chuyện này rất lâu.

- Không, tôi chẳng nhạy bén gì đâu. Chỉ là tôi vẫn chưa hiểu lắm, cuối cùng cô đã lấy trộm chiếc đĩa bằng cách nào?

Tôi khó khăn lắm mới nhẫn nại chờ đến cuối tháng, buổi kiểm tra đồng phục lần cuối của trường cấp hai.

Buổi kiểm tra hôm đó mở màn bằng giọng nói thô lỗ của giám thị ngoài hành lang: “Tất cả kéo ống tay áo lên ngay”. Mọi người đều túm tụm bên cửa sổ, chỉ mình tôi nhân lúc hỗn loạn tiến lại gần chỗ ngồi của cậu ta. Trong quá trình kiểm tra đồng phục, cậu ta thường không rời mắt khỏi lớp học để tránh có người đụng đến đĩa... Tôi từng bại một trận cũng vì lẽ đó. Nhưng đây là lúc có thời gian, nếu thân mình còn lo chưa xong thì e là cậu ta không có nhiều thời gian để chú ý như vậy.

Xác định không có ai để ý đến mình, tôi hít một hơi thật sâu, mở cặp sách của cậu ta ra, hành động này tôi đã diễn tập không biết bao nhiêu lần. Tôi lôi cặp đĩa ra, dùng kéo cắt sắt cắt đứt dây chuyền bạc, sau đó đổi sang sợi dây chuyền mới được đặt làm. Thứ này tiêu tốn sạch sẽ tiền tiêu vặt của tôi nên kích thước VÔ cùng chuẩn xác. Khi truy tìm tung tích chiếc đĩa, chúng tôi đã phân tích tỉ mỉ mọi thứ liên quan, và giờ thì đã có chỗ dùng tới. Bản thân cặp đĩa làm từ loại san hô thượng phẩm, màu sắc lộng lẫy mê người, tuyệt đối không thể dùng bất cứ mảnh khoe cấu thả nào để trao đổi.

Thế nhưng, sợi dây chuyền thì khác.

Đó chỉ là một sợi dây bạc bình thường, không có gì đặc biệt, chỉ cần làm cho nó trông cũ cũ một chút là dễ dàng trao đổi. Móc khóa dây chuyền mới nhỏ hơn một chút so với cái cũ, vừa đủ để xuyên qua khe xỏ ở đầu chụp đĩa. Tôi nối móc khóa lại rồi lôi từ trong túi ra chai keo UV, nhỏ lên đỉnh đầu chụp một lớp keo thật mỏng, nếu không nhìn sát khe xỏ, tuyệt đối không thể nào nhận ra sợi dây đã bị đánh tráo.

Theo hướng dẫn trên bao bì, keo nước sẽ khô hoàn toàn trong vòng ba mươi giây. Tôi dùng khăn giấy gói chiếc đĩa cùng sợi dây bạc bị cắt đứt lại, cất vào trong túi bảo quản thực phẩm. Móc khóa của sợi dây chuyền giả nhỏ hơn hẳn cái cũ, nhưng nếu nhìn sơ qua sẽ không dễ nhận ra sự khác biệt. Cái khó duy nhất chính là, chỉ cần cậu ta thả nhẹ một đầu là sẽ phát hiện ra chiếc đĩa có thể trượt xuyên qua đầu móc khóa mới.

Để tránh cho đĩa bị rơi ra, sau khi xỏ dây qua đầu chụp, cần phải làm cho đầu móc khóa lớn hơn khe xỏ một chút thì mới được. Đương nhiên, để móc khóa từ nhỏ hóa to là điều không thể rồi.

Nếu đã là vậy, thì chỉ còn cách làm cho khe xỏ nhỏ lại là được. Mặc dù không phát hiện ra dấu vết keo nước trong khe xỏ ở đầu chụp đĩa, nhưng nếu chỉ giữ không cho đĩa trượt qua thì ba cậu ta có nhiều cơ hội xử lý hơn tôi. Tôi nhét chiếc đĩa dưới khe chân cây lộc nước ở cuối hành lang. Đĩa làm từ san hô đắt tiền, nếu làm lớn chuyện nói không chừng sẽ trở thành vụ trộm cắp nghiêm trọng, vì vậy tôi tuyệt đối không thể giấu đĩa trong người. Từ kinh nghiệm lần trước, tôi thực không rõ khi phát hiện bị mất đĩa cậu ta sẽ làm ra chuyện gì.

Phần kiểm tra trang phục nam sinh kết thúc, tôi thấy cậu ta lúng túng đi vào lớp, có vẻ như không hề ngờ mình bị ai đó chơi xấu sau lưng, sau một hồi đứng phân bua với giám thị.

Kế tiếp là lượt nữ sinh, nhưng việc kiểm tra còn chưa bắt đầu, tôi đã nghe trong phòng học phát ra tiếng động lớn. Tất cả mọi người đều trợn mắt

dòm vào cửa sổ lớp học xem cậu ta đang lục tung đồ đạc cá nhân, dốc ngược mọi thứ trong ngăn bàn và cặp sách ra tìm kiếm như phát điên.

Buổi kiểm tra trang phục kết thúc, tôi vừa bước vào lớp, cậu ta liền xông thẳng đến trước mặt. Đồ đạc sách vở vứt bừa bộn dưới đất không buồn thu dọn, cậu ta nhìn tôi với ánh mắt căm giận chưa từng thấy.

- Cậu lấy trộm đĩa phải không?

- Đĩa... đĩa bị làm sao? Tôi không biết, tôi không làm gì cả.

- Có phải cậu lấy không, mau trả đĩa lại cho tôi!

Cậu ta rít lên, túm lấy cổ áo tôi, lúc này mấy đứa bạn trong lớp thấy tình hình không ổn bèn xông đến kéo cậu ta ra, nhưng cậu ta như con thú hoang xố lông, điên cuồng vùng vẫy.

Bộ dạng cuồng nộ của cậu ta khiến tôi vô cùng khiếp sợ, tuy nhiên thời gian tôi trộm đĩa rất ngắn, chắc chắn không ai kịp nhìn thấy gì hết, nghĩ vậy tôi bèn lấy hết can đảm, ra vẻ tức giận quát lớn:

- Cậu nói gì vậy? Đừng tùy tiện vu oan người khác có được không? Đĩa của cậu không phải đang ở...

Nhìn cặp đĩa chỉ còn lại một chiếc trơ trọi, tôi giả vờ kinh ngạc, khựng giọng lại rồi im bặt. Thực ra tôi chỉ là sợ nhờ miệng nói hớ để lộ sơ hở, khiến cậu ta bắt được thóp.

Cậu ta rúm người lại, run rẩy không ngừng:

- Tại sao chứ

Trước nay tôi chưa từng thấy bộ dạng yếu đuối đến vậy của cậu ta, điều đó khiến tôi thấy mình độc ác chẳng kém gì ba cậu ta, nhẫn tâm đoạt lấy dù biết rõ cặp đĩa đó có ý nghĩa ra sao với vợ con mình. Dù rất muốn trả lại đĩa và an ủi cậu ta đây chỉ là trò đùa dai mà thôi, nhưng tôi lúc này đã hoàn toàn mất đi nhuệ khí để thừa nhận.

Đến tầm trưa, tim tôi không còn đập dồn dập như lúc nãy nữa, còn cậu ta thì vẫn ngồi thất thần không chút phản ứng. Tôi kéo ghế ngồi xuống bên

cạnh cậu ta.

- Rốt cuộc là sao?

Trán cậu ta lấm tấm mồ hôi, tóc mai bết lại, khóe mắt đỏ hoe, khác xa đáng vẻ gọn gàng, tinh tươm thường ngày. Cậu ta ngập ngừng giây lát, cuối cùng cũng chịu lên tiếng:

- Đũa... sau khi kiểm tra đồng phục xong tớ phát hiện ra đũa biến mất, trong khi trước đó vẫn còn.

Tôi gật đầu, giả bộ hiểu chuyện:

- Ban nãy cậu nổi điên là vì chuyện này à? Lúc kiểm tra, cậu có nhìn thấy ai lại gần chỗ ngồi của mình không? Chẳng phải hồi trước lúc tớ trộm đũa, cậu ngay lập tức tóm được sao.

- Có một lúc tớ bị giám thị bắt..

Tôi vờ vĩnh ngạc nhiên:

- Tại sao vậy?

Cậu ta do dự một lát nhưng vẫn không chịu nói rõ có chuyện gì:

- Giám thị có chút hiểu lầm với tớ.

Có lẽ là bị mất lúc ấy rồi, nhưng tớ không nhớ có ai lại gần chỗ ngồi của cậu cả. Có cần báo giáo viên không? Nó là san hô đỏ, mắc tiền lắm đó.

- Không được...

Giọng cậu ta nghèn nghẹn chứa đầy sự tuyệt vọng. Tuy không hiểu tại sao cậu ta bỏ qua chuyện này nhanh chóng như vậy, nhưng thật sự mà nói điều ấy khiến tôi không khỏi thở phào nhẹ nhõm. Nếu làm lớn chuyện, nói không chừng sẽ khiến cảnh sát can thiệp vào, đó là kết quả mà tôi sợ nhất. Cả ngày hôm đó, tôi ở bên cậu ta tận tình hỏi han quan tâm, tất nhiên trong lớp không có ai nhận đã lấy đũa của cậu ta, chuyện này vốn dĩ muốn tra cũng không tra ra được. Sớm đoán được kết quả vô vọng ấy nên cậu ta buồn bã ra mặt, không có tinh thần làm bất cứ điều gì.

Sau khi tan học, tôi nán lại cùng cậu ta kiểm tra chỗ ngồi và học bàn từng người.

Chẳng có việc gì vô nghĩa hơn việc này bởi thủ phạm chính là tôi.

Mất hơn hai tiếng đồng hồ tốn công vô ích, hai đứa bơ phờ ngồi phịch xuống bục giảng. Tôi thì vì mệt, cậu ta thì vì tuyệt vọng. Trời đã về chiều lúc nào không hay dù mặt trời ngày hè vốn lặn rất muộn, tôi chợt nhớ đến khung cảnh lần đầu tiên nói chuyện với cậu ta, cũng hơi sương chiều tà, cũng sắc mây vàng úa giống hết thời khắc này.

- Này! - Tôi khẽ hỏi. - Tớ có thể xem chiếc đĩa còn lại không?

Cậu ta lưỡng lự giây lát rồi lấy nó ra.

San hô đỏ dưới ánh chiều tà càng thêm phần tà khí ma mị, khiến tôi lần đầu tiên cảm thấy có đôi chút ghê sợ.

- Cậu nói trước buổi kiểm tra đồng phục cặp đĩa vẫn còn nguyên, trừ lúc bị giám thị bắt ra, cậu luôn để mắt quan sát động tĩnh trong lớp à?

- Đúng vậy.

- Thời gian ngắn như vậy, cứ cho là trong lớp có người muốn trộm đi, nhưng rốt cuộc làm thế nào lấy được nhỉ?

- Tớ không biết...

- Sợ dây cũng không hư hại gì.

Tôi mở móc khóa, cố tình để cậu ta gián tiếp xác nhận chiếc đĩa quả thật vẫn bị móc khóa níu giữ lại:

- Tớ không cố ý thêm mắm dặm muối hù dọa cậu đâu, nhưng chuyện này có khi nào... giống như lần đó không?

Cậu ta tái mặt, nhìn tôi với ánh mắt đầy hoảng sợ. Cơ hội để nổi ám ảnh về Vương Tiên Quân hoàn toàn biến mất chính là lúc này.

- Hay là... Vương Tiên Quân đã đi rồi?

- Không thể nào.

- Cậu làm sao biết được? Rất có thể ngài ấy đã quyết định rời bỏ cậu rồi. Nói cho cùng, ngài ấy đã có được cây đu đủ san hô mới, sao còn muốn hại cậu?

- Ngài ấy...

- Ngay cả lời mình nói ra cũng không giữ thì còn có thể tự nhận là thần tiên không? Nếu thật sự là vậy, nói không chừng mấy vị thần khác thấy không thuận mắt nên nhúng tay vào việc này cũng nên.

- Sao lại nói như vậy được...

- Đó chính là điều tớ muốn nói từ lâu rồi. Ngài ấy nói lời lại nuốt lời, cậu tôn thờ làm gì chứ? Mẹ cậu chẳng phải cũng tìm vị thần khác bảo hộ cho cậu sao? Nếu đã vậy, chúng ta đi tìm vị thần nơi này xem sao.

Nói dứt lời, tôi lôi tay cậu ta đi.

Chúng tôi chạy băng băng qua dãy hành lang, cơn gió chiều mùa hè lướt qua má tôi dập dính và ám mùi dầu mỡ khen khét, hẳn là nhà nào gần đó đang nấu bữa tối.

Cậu ta bị tôi kéo theo như một con rối, chúng tôi rời khỏi tòa nhà lớp học, chạy xuyên qua sân thể thao trong ánh chiều ảm đạm, tiêu phản quang trên đường chạy không chút ánh sáng, thậm chí hết như dòng máu tươi để khô lâu ngày.

Ngoài cổng trường chúng tôi có một bức tượng thánh trong hình hài mục đồng mà cho đến tận bây giờ tôi vẫn không biết đấy là ai, vòng thánh sau lưng pho tượng gắn đèn huỳnh quang đủ sắc màu lòe loẹt khiến sự tôn nghiêm giảm sút đi đáng kể.

Chú bảo vệ vừa ngẩng đầu lên chưa kịp hỏi xong câu: “Tối vậy rồi...” thì chúng tôi đã chạy biến mất, chỉ kịp nghe tiếng chú ấy văng vẳng trong gió. Vì cầm đầu cầm cổ chạy không ngừng nên lồng ngực tôi thắt lại, cổ họng vừa khô rát vừa căng tức như sắp bị con dao bén ngọt cửa đứt bất cứ lúc nào. Thế nhưng tôi không thể dừng lại, trực giác mách bảo rằng nếu

dừng lại, sự kích động mà tôi mới khơi dậy ở cậu ta sẽ lập tức tiêu tan, cậu ta sẽ hối hận và nói: “Thôi bỏ đi”.

Tôi không biết đưa cậu ta đến nơi nào nên cả hai cứ thế chạy dọc theo lối đi, thấp thòm tìm kiếm hai bên đường, ở đâu cũng được, càng gần càng tốt... Chính vào lúc đó, tôi nhìn thấy cây thánh giá trên đỉnh giáo đường trong trường. Cây thánh giá màu vàng nhỏ bé như đâm xuyên vào bầu trời đỏ thắm ráng chiều. Đó là ý trời, hay thánh thần thật sự muốn giúp tôi và cậu ta.

- Chỗ này.

Cổng sau đã khóa, nhưng chúng tôi đều biết cách mở. Thò tay vào khe hở chấn song, tôi kéo chốt khóa, đẩy tới rồi kéo cửa ra. Dưới ánh tà dương, đỉnh giáo đường hắt bóng thành một vệt dài trên mặt đường, trong sự chờ che của bóng tối uy nghiêm ấy, phút chốc hai chiếc bóng nhỏ bé của chúng tôi đã bị nuốt chửng.

Cửa giáo đường trước giờ không khóa nên chúng tôi dễ dàng lên vào trong.

Ánh hoàng hôn xuyên qua khung tranh kính, rọi chiếu lên tường và nền gạch hàng trăm con cá nhiệt đới lấp lánh. Ánh sáng chốc chốc xao động, đàn cá liên lắc mình quẫy đuôi sống động như thật.

Trong giáo đường vắng lặng, phía sau hàng ghế dài trống trải là những quyển *Kinh thánh* bìa đen. Ngoài giờ giảng kinh do ma sơ chủ trì hàng tuần, tôi thật không biết trong đám học sinh có ai đến đây trò chuyện với thánh thần như chúng tôi không.

Thần thánh ở nơi nào?

Cảm giác trang nghiêm kỳ lạ bao trùm nơi đây khiến người ta bất giác như muốn quỳ xuống cầu xin – dù cho Người có mặt ở đây hay không cũng chẳng sao xin hãy tha thứ cho tôi, và dang tay cứu vớt lấy cậu ta.

Cậu ta hẳn cũng có cùng cảm nhận giống tôi, đôi tay lạnh buốt không ngừng run rẩy. Chúng tôi lúc này không khác nào đôi tình nhân khờ dại cùng nhau chạy trốn, cầu xin sự chúc phúc trước mặt Chúa. Không rõ ai quỳ gối trước, chúng tôi khom người xuống nền đá vừa cứng vừa lạnh, bầu không khí trang nghiêm khiến tất cả đều phải tôn kính cúi đầu.

- Con xin Người...

Tôi vốn không tin vào thần thánh.

Ba năm học trường giáo hội, nhưng nhà tôi lại thi thoảng đi chùa chiền thắp hương.

Thần thánh nơi đâu cũng vậy, trước giờ tôi chưa từng quan tâm đến chuyện này.

Thế nhưng giây phút này lại rất khác, Người đã ngự trị trong lòng tôi.

Xin hãy giúp cậu ta! Tôi thầm cầu nguyện, nếu Người thật sự tồn tại, xin hãy giúp cậu ta.

Trán cậu ta chạm vào sàn đá lạnh lẽo, tấm lưng cúi khom đang khẽ run lên.

Một hồi lâu sau, tôi nghe cậu ta hỏi nhỏ:

- Có phải ngài ấy đã thu hồi đũa không?

Không lời hồi đáp, bên ngoài cửa sổ vang lên thanh âm buồn bã của những chú chim mỗi một bay về tổ.

Con luôn... không biết nên làm thế nào mới phải. - Cậu ta vẫn quỳ mọp trên mặt sàn, như thể sám hối trước thánh thần. - Đều là lỗi của con, con xin lỗi, con không nên làm thế, là con đã hại ngài. Nhưng sự trừng phạt mà con phải gánh chịu cũng đã quá đủ rồi, con không thể chịu nổi nữa, ngài nhìn đi. Người cũng đã tha thứ cho con rồi, chính Người đã dang tay ra với con...

Không biết gió từ đâu bạt đến, bật tung cánh cửa sắt, cánh cửa không ngừng đu đưa, phát ra âm thanh rờn rợn như tiếng ma kêu quỷ gào.

Thánh thần mà chúng tôi được chỉ dạy không phải như vậy. Thánh thần luôn thình lặng, chỉ có ma quỷ mới phát ra những âm thanh quỷ dị như vậy. Cậu ta lão đảo đứng dậy, đi về hướng gió thổi đến. Những tấm kính rung bần bật trong gió phát ra âm thanh rin rít hướng về phía cậu ta.

Tôi thấy sợ. Rốt cuộc đó là thần thánh hay quỷ dữ, là yêu ma hay Tiên Quân? Cậu ta dường như chẳng hề quan tâm, chỉ vừa khóc vừa nói:

- Cảm ơn Người, xin cảm ơn Người...

- Cách trộm dừa là do cô tự nghĩ ra à?

Tôi vừa dứt dòng hồi tưởng xa xăm, Hải Lân Tử liền đưa ra câu chất vấn. Thấy tôi không nói gì, ông ấy lại ngập ngừng hỏi:

- Nói cách khác, cô cuối cùng đã dò ra “đáp án chính xác” rồi phải không?

Riêng việc này tôi có thể giữ bí mật không?

- Tại sao vậy?

- Tôi cho rằng đó là việc sư phụ không cần phải biết.

Câu trả lời này khiến Hải Lân Tử không kịp trở tay, một thoáng bực mình hiện lên trong mắt ông ấy:

- Thế à? Vậy tóm lại, tôi cần biết chuyện gì đây?

Không rõ là bị cụt hứng hay cảm thấy bất lực mà ông ấy lạnh lùng hỏi tiếp:

- Nếu cậu ta đã tin lời nói dối của cô, vậy cô còn đến đây làm gì? Vương Tiên Quân thì sao, dừa san hô thì sao, tất cả đã không còn quan trọng nữa. Tóm lại, cô muốn thỉnh cầu tôi chuyện gì? Tôi hạ giọng, cố xoa dịu ông ấy:

- Xin sự phụ nhẫn nại thêm chút nữa, câu chuyện này cũng sắp đến hồi kết rồi.

Tôi không nhớ chúng tôi đã quỳ trên mặt sàn đá trơn bóng trong giáo đường bao lâu, chỉ biết khi hai chân bắt đầu tê rần thì cậu ta khẽ nói: “Đi thôi”. Rồi khỏi giáo đường, chúng tôi thông thả đi dạo, cậu ta bỗng nhét vào tay tôi một vật gì đó. Tôi cúi đầu nhìn xuống, là một viên kẹo bạc hà trong vắt như pha lê.

Cậu ta ngấp ngừng chỉ vào mặt tôi, tôi bất giác đưa tay lên sờ mặt, chợt nhận ra những vệt nước mắt lạnh ngắt trên gò má mình. Tôi thậm chí còn không rõ mình khóc từ khi nào, đoạn bóc kẹo cho vào miệng rồi nói:

- Sao cậu lại mang theo kẹo vậy?

- Tớ chuẩn bị sẵn cho cậu.

Thấy tôi đứng ngây ra, cậu ta khẽ cười:

- Vì không biết khi nào cậu lại khóc ầm lên thôi.

- Tớ đâu có vậy. - Tôi ngại ngừng nói lảng đi. - Chẳng biết lúc này ai khóc ấy nhỉ, có cậu mới hay khóc thì có.

Cậu ấy nhìn sang chỗ khác, không thèm tranh cãi với tôi, chỉ nhẹ nhàng hỏi:

- Tại sao vừa nãy cậu lại khóc?

- Tớ... tớ không biết, chỉ là tớ thấy rất vui.

- Vui?

- Vui cũng có thể khóc mà. - Tôi vụng về giải thích. - Khóc là cách thức truyền tải cảm xúc chân thực của con người, trước giờ tớ chưa từng thấy cậu khóc nên lắm lúc thắc mắc không biết cậu đang nghĩ gì. Lúc nhìn thấy

cậu rơi nước mắt, tớ liền nghĩ, tốt quá rồi, cậu đã có thể thành thật đối mặt với phần nào đó trong lòng mình.

Cậu ta không lên tiếng, chỉ có khóe miệng khẽ động đậy rồi lại thôi, sau đó lại nhét vào tay tôi một viên kẹo khác:

- Bình thường cậu luôn thành thật với cảm xúc của mình nhỉ?
- Thực ra cũng có lúc tớ không thành thật cho lắm.
- Thật vậy à? Không thành thật chuyện gì?
- Sáng mai tớ sẽ nói cho cậu biết.

Băng qua đoạn giao với đường tàu là đến trạm xe buýt, cậu ta bỗng nhiên đề nghị:

- Hay tụi mình ra biển chơi đi.
- Bây giờ hả?
- Ừ, không lâu đâu, chỉ đi một lúc thôi.

Trường chúng tôi vốn cách biển không xa, chỉ đi bộ khoảng hai mươi phút là ra tới bến cảng. Tôi gật đầu đồng ý. Dọc đường đi cả hai không ai nói với ai câu gì, trong đầu tôi lúc ấy chỉ mãi nghĩ đến chiếc dừa giấu dưới chân cây nước nóng lạnh.

Trong gió bắt đầu thoảng mùi tanh tảo ẩm ướt, tiếng sóng biển cũng dần rõ hơn, đây là lần đầu tiên tôi đi ra biển khi trời tối. Biển ở đây chẳng được lãng mạn như trong phim mà chỉ toàn là hàng quán bình dân ven cảng, vừa hay chúng tôi đến đúng giờ lên đèn mở quán nên cả dãy bờ hè sáng trưng.

- Này... - Tôi nhỏ giọng hỏi. - Cậu về muộn có sao không? Mẹ cậu sẽ không nổi giận chứ?

- Cậu có sợ bị ba mẹ la không?
- Tớ thì không vấn đề gì. Nhưng cậu...

Cảm giác hưng phấn xúc động ở giáo đường ban nãy dần dần tan biến, lúc này tôi mới suy xét đến những chuyện trước mắt, vụ trộm chiếc dừa coi

như đã lừa được cậu ta, nhưng liệu có qua được ải gia đình cậu ta không? Trong lòng tôi đầy nỗi bất an, còn cậu ta lại không nói gì nhiều, chỉ lặng lẽ trèo lên mấy tầng đá dọc bờ biển.

Tôi chắt vật leo theo sau. Cậu ta nắm chặt tay tôi, lạnh quá, thân nhiệt cậu ta thấp đến mức khiến người ta lo ngại, nhưng tôi lại cảm thấy mãn nguyện vì có thể truyền hơi ấm của mình cho cậu ta. Chúng tôi khéo léo nhảy qua mấy tầng đá, cố tiến tới nơi cao nhất, gần biển nhất có thể.

- Tiểu Trình, cậu có biết san hô là gì không?

Tôi chưa kịp nghĩ cậu ta hỏi vậy để làm gì, đã buột miệng đáp: “Bảo thạch...” Bỗng chốc trong lòng vẫn xoay trăm ngàn ý nghĩ, có phải cậu ta đã phát hiện ra chuyện tôi lấy trộm cây đu đủ san hô đắt tiền rồi không?

Tuy nói là vậy, nhưng giữa san hô và các loại đá quý khoáng vật có một sự khác biệt rất lớn, san hô là bảo thạch có sinh mệnh.

- Gì chứ?

- San hô vốn dĩ là một loài động vật, thủy tức san hô.

Tôi gục gặc đầu, điều này tôi cũng đã biết trong giờ sinh vật.

- Tớ biết, thật khó để hình dung ra một tạo vật đẹp đẽ như vậy lại là thủy tức. Nhưng san hô mà ta thấy không phải xác thủy tức hóa thạch. - Cậu ta giải thích. - Mà là từ lớp xương cứng được hình thành do canxi cacbonat tiết ra khi thủy tức còn sống.

Cậu ta rút từ trong ngực ra chiếc đu đủ san hô còn lại. Dưới ánh trăng, vẻ ma mị của nó vẫn thập phần lộng lẫy.

- Mẹ tớ nói, san hô là xương cốt của biển cả... - Cậu ta trầm ngâm nói. - Cũng đã đến lúc để nó quay về nơi xuất phát rồi.

Dứt lời, cậu ta giơ tay lên cao.

Bằng sự kiên quyết chưa từng thấy, cậu ta vung mạnh cánh tay... ném chiếc đu đủ quý giá còn lại vào lòng đại dương mênh mông.

Chẳng hề có tiếng động gì dù chỉ là một thanh âm nhỏ bé, thậm chí một chút gợn sóng cũng không thấy đâu. Ánh trăng im lìm chiếu rọi, nhìn về mặt như được giải thoát của cậu ta trong giây phút ấy, tôi cảm thấy như có thứ gì đó trong lòng cậu ta cũng chìm vào đại dương cùng với chiếc dừa san hô kia.

- Cậu... - Tôi kinh ngạc đến nỗi không thốt nên lời. - Làm vậy liệu có ổn không? Cậu sẽ ra sao...

Nhưng cũng trong khoảnh khắc đó, một suy nghĩ ích kỷ chợt nảy ra trong lòng tôi: Cậu ta giải thích với người nhà ra sao thì liên quan gì đến tôi? Chỉ cần cậu ta chịu vứt bỏ cặp dừa đó là tôi thắng rồi. Tôi vội rút lại lời định nói, lặng lẽ nắm chặt tay bạn mình. Cậu ta hỏi tôi:

- Có muốn ăn tối cùng tớ không?

Đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy nụ cười nhẹ nhõm như trút được gánh nặng của cậu ta. Tôi đáp:

- Tớ ăn gì cũng được, cậu kiêng nhiều thứ thì cậu quyết định đi. Cậu ta bảo tôi, cậu ta muốn ăn mì kéo.

Lúc đó dù đang là mùa hè, nhưng buổi tối ngoài biển vẫn còn lạnh. Cậu ta kể, lần nào nhìn người ta ăn mì kéo cũng thấy thèm thường, chỉ cần nhìn thôi đã thấy cả người ấm lên rồi, nhưng do phải ăn uống bằng cặp dừa bất ly thân đó, nên đồ ăn nhiều dầu mỡ như vậy là điều cấm kỵ.

Tuy chỉ là câu chuyện vãn vơ, nhưng tôi lại cảm thấy vô cùng hạnh phúc vì biết những điều nhỏ bé như vậy sẽ dần mang cậu ta đến với thế giới của tôi. Nhưng ngay khi tôi nghĩ đến điều đó, cậu ta lại buông tay tôi ra, ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đêm, giống như đang lắng nghe lời huấn dụ của thần linh. Sau đó, cậu ta đưa tay bịt tai, toàn thân không ngừng run rẩy. Tôi hoảng hốt hỏi cậu ta đã xảy ra chuyện gì, nhưng cậu ta không trả lời, chỉ hét lên đầy thảm thiết. Phải chăng cậu ta lại nghe thấy âm thanh gì rồi?

Ý nghĩ đó lóe lên trong đầu khiến tôi hoảng sợ cực điểm, vội túm lấy tay cậu ta. Nhưng cậu ta đột ngột đẩy tôi ra, lực mạnh đến không ngờ. Tôi

loạng choạng lùi lại mấy bước, vấp vào rìa đá gồ ghề, cơn đau nhói ở mắt cá chân khiến tôi mất thăng bằng.

- Tránh ra... tránh xa tớ ra...

- Có chuyện gì vậy?

Cậu ta ngẩng đầu lên, không hiểu là đau đớn hay vì tức giận mà rúm ró cả đi, trước giờ tôi chưa từng thấy vẻ mặt đáng sợ đến vậy. Cậu ta quay người lại, đi thẳng về hướng bờ kè. Gió biển bắt đầu quất mạnh, bên tai là tiếng sóng ào ạt xô bờ. Giữ người đứng thẳng lúc này thôi cũng là điều hết sức khó khăn, tôi loạng choạng đứng dậy, dốc hết sức kêu gào cậu ta:

- Mau quay lại đây! Nguy hiểm lắm đó!

Tôi ngược chiều gió đuổi theo, níu lấy cổ tay cậu ta, nhưng sức cậu ta mạnh quá, tôi không những không cản được, ngược lại còn bị cậu ta lôi đi mỗi lúc một xa. Trong lúc giằng co, cả người cậu ta đột ngột hẫng xuống.

Mỏm đá dưới chân bất ngờ đổ sập khiến cậu ta mất thăng bằng, ngã ngửa ra sau. Tôi chẳng kịp hét lên, cứ thế nhào về phía trước, như người chết đuối cố vớ lấy cọc, dùng hết sức bình sinh túm chặt lấy cậu ta.

Tôi ngã sòng soài trên bờ kè, rìa đá sắc lạnhứa đứt da thịt đau buốt, nhưng không có thời gian nghĩ đến chuyện ấy. Cậu ta lơ lửng trượt xuống từng chút, từng chút một. Tôi nắm chặt tay cậu ta không rời, nhưng người cậu ta nặng quá, chẳng tương xứng với vóc dáng mảnh khảnh chút nào, bản thân tôi vì thế cũng bị kéo theo.

Chẳng rõ là bao lâu, hai cánh tay tôi bắt đầu tê cứng, đầu óc trở nên trống rỗng, không thể nghĩ ra mình đang làm gì, ở đâu. Tôi ngược mắt nhìn biển cả mênh mông lạnh lẽo, bóng tối lấp đầy tầm mắt, chỉ nhìn mặt biển thôi tôi cũng đã cảm thấy như mình đang chìm vào lòng nước, toàn thân ớn lạnh...

Không được rồi, tôi thực sự không kéo nổi cậu ta, cứ tiếp tục như vậy, bản thân tôi cũng sẽ bị rơi xuống biển mất.

Cứ tiếp tục như vậy, cả tôi cũng sẽ chết.

Ngay lúc đó, một ý nghĩ ích kỷ ghê tởm chi phối lấy tôi, tôi nhìn cậu ta, đôi mắt cậu ta vô hồn như thể đang nhìn tôi, lại như thể đang nhìn về một nơi xa xăm nào đó.

Cậu ta như đang khẩn thiết van xin tôi: “Đừng làm như vậy, đừng bỏ rơi tôi”.

Não tôi đông đặc, gió biển thổi phồng chiếc sơ mi trên người cậu ta, hết như đôi cánh thiên thần, giúp cậu ta bay lượn, giúp cậu ta rời xa mặt biển, bay lên trời cao bao la.

Sau đó, tôi buông tay.

Tiếng sóng nước ì ầm.

Tiếng va đập khiến tôi bừng tỉnh, cậu ta không bay lên bầu trời để vươn tới sự vĩnh hằng, mà là rơi xuống bóng tối vô cùng vô tận của đại dương mênh mông... Tôi điên cuồng hét gào.

Ngoài gào khóc, tôi chẳng còn làm được gì. Tôi như cái còi báo động bị hư, cứ chốc lát lại phát ra tiếng kêu inh ỏi. Xung quanh không một bóng người, chỉ có tiếng sóng biển, tiếng kêu thiết tha của mấy con chim biển không rõ tên, cùng tiếng gào khóc của tôi hòa quyện thành thứ âm hưởng vừa bị ai vừa kì quặc, loại bỏ hoàn toàn cảm giác hiện thực cuối cùng. Trong lúc tôi khóc gào đều đặn như cái máy đếm nhịp thì cậu ta đã chìm xuống nước bao nhiêu thước rồi? Trạng thái hoảng loạn của tôi chỉ diễn ra trong vài phút ngắn ngủi nhưng lại dài như vô tận, cậu ta như xuyên qua biển sâu, đến tâm trái đất, rồi lại xuyên qua tâm trái đất, để đến một thế giới vô cùng vô tận.

Nhưng thực tế là mọi chuyện xảy ra chỉ mới mấy phút mà thôi.

Có người nghe thấy tiếng tôi khóc gào kêu cứu liền hối hả chạy đến, nhân viên cứu hộ cũng lập tức nhảy xuống biển dò tìm. Trong lúc tôi khóc la thảm thiết không ngừng đó, cậu ta đã được vớt lên bờ. Một đám người

vây quanh lấy cậu ta, họ hô hoán những gì tôi không tài nào hình dung ra nổi. Họ ấn ngực cậu ta, thổi ngạt cho cậu ta để đẩy nước trong người chảy ra. Cuối cùng tôi cũng chịu ngừng kêu khóc, một ai đó chạy đến ôm lấy tôi, đắp chăn sưởi ấm cho tôi. Xa xa, tiếng còi hụ đang lớn dần lên...

Sau đó đã xảy ra chuyện gì, tôi hoàn toàn không nhớ nổi.

Lúc ký ức được khôi phục thì tôi đã thấy mình nằm nhà, quần chăn kín mít, rõ ràng đương là ngày hè nóng bức, vậy mà tôi lại cảm thấy rất lạnh, cứ như người bị rơi xuống biển là tôi vậy. Cậu ta được vớt lên, còn tôi chưa từng rơi xuống, nhưng mùi vị biển cả cứ thế ám mãi không rời.

Khi sức khỏe dần bình phục, mọi người bắt đầu hỏi thăm tôi đã xảy ra chuyện gì, riêng tôi, điều tôi muốn hỏi nhất là về cậu ta. Những mẫu chuyện trong đầu trở nên mơ hồ, vụn vỡ, đến nỗi tôi đâm nghi ngờ một vài ký ức là sản phẩm tưởng tượng của chính mình. Nhưng tôi vẫn cố hết khả năng kể lại mọi chuyện. Chỉ duy nhất một điểm, không hiểu sao tôi lại quyết định lược bỏ. Đó chính là lý do mà tôi và cậu ta trở nên thân thiết: Cặp đũa san hô, thứ đã khiến cậu ta rơi xuống biển.

Giờ đây, tôi không thể nào lý giải được nguyên do lược bỏ chuyện đó, là để bảo vệ cậu ta hay để bảo vệ chính bản thân tôi? Giống như bản năng sinh tồn của động vật, tôi hoàn toàn loại bỏ mảnh ghép này ra khỏi câu chuyện, nhưng sự mạch lạc trong câu chuyện vẫn không hề bị ảnh hưởng. Chuyện giữa tôi và cậu ta, chuyện phá bỏ lời nguyện, chuyện cặp đũa san hô màu đỏ huyết, cứ thế tiếp diễn.

Sau khi trở lại trường học, giáo viên không nói cụ thể tình hình mà chỉ cho biết nhờ may mắn cứu vớt kịp thời nên cậu ta vẫn giữ được mạng sống. Có điều, cậu ta đã tự làm thủ tục xin nghỉ học, từ đó không thấy quay lại trường nữa.

Bạn bè trong lớp vây lấy tôi òa khóc, luôn miệng xin lỗi cứ như hối hận vì đã để tôi dính líu với cậu ta vậy. Dư ánh chiếu qua khóe mắt, chỗ ngồi

của cậu ta trống không. Hay tại vì trống không nên không ai có thể ôm lấy cậu ta. Tôi muốn ôm lấy cậu ta. Biển chắc là lạnh lắm?

- Là tôi đã hại cậu ấy. - Không tìm được con nước nở, tôi nói với Hải Lân Tử. - Vương Tiên Quân thật sự có tồn tại! Có phải do tôi cố ý lấy trộm đũa khiến ngài ấy nổi giận, hại cậu ta rơi xuống biển không?

- Không, xin cô đừng nghĩ như thế. - Viên đạo sĩ vội nói. - Chuyện cô kể, chẳng hề có chứng cứ cho thấy sự tồn tại của Vương Tiên Quân. Không phải người thành tâm như cậu ta cũng chưa từng thấy Vương Tiên Quân sao?

- Nhưng mẹ cậu ta đã từng thấy ngài ấy.

- Mẹ cậu ta lúc nào cũng lấy Vương Tiên Quân ra làm chiêu bài hợp lý hóa hành vi của mình, từ chuyện hôn nhân cho đến việc kiểm soát con trai. Nên là việc bà ta nói dối mình từng gặp Vương Tiên Quân không phải không thể xảy ra.

- Nhưng mỗi lần bà ta cầu thần khấn phạt đều bị Vương Tiên Quân “trừng phạt”, lẽ nào chuyện đó cũng có thể giả hay sao?

- Về sau mẹ cậu ta phát hiện mình bị ung thư phổi phải không? Suy luận ngược lại, mấy chuyện “trừng phạt” đó có khi nào là dấu hiệu phát bệnh? - Nói đoạn Hải Lân Tử lập tức bác bỏ. - Vương Tiên Quân vốn dĩ không làm gì cả, tất cả chỉ là do bọn họ tự xem bất hạnh xảy ra với mình là sự khiển trách của Vương Tiên Quân. Quay lại chuyện cặp đũa, chẳng phải cô cũng đã chứng minh được việc có người động thủ là hoàn toàn có khả năng sao?

- Nhưng... cậu ta đã thật sự nghe thấy giọng nói của Vương Tiên Quân, thậm chí còn lấy được san hô theo lệnh của ngài ấy.

- Không, không nên đảo lộn trật tự như vậy. Việc nghe thấy giọng nói của Vương Tiên Quân là chuyện xảy ra sau khi cậu ta lấy . TIẾT TÂY TI được san hô. - Ông lạnh lùng tuyên bố. - Cậu ta đã nói rất rõ ràng, trước đó, Vương Tiên Quân chưa từng tiếp cận trực tiếp cậu ta. Tôi trộm nghĩ, chẳng phải Vương Tiên Quân chỉ dẫn gì đâu mà có khi cậu ta tự tìm ra san hô, rồi vin vào chuyện gì đó rồi cho rằng Vương Tiên Quân hiển linh.

- Chuyện đó là gì?

- Tôi không rõ. Nhưng chẳng phải từ đó về sau, cậu ta mới bắt đầu nghe thấy giọng nói của Vương Tiên Quân sao. Có điều, chuyện này có thật sự liên quan đến việc phục chế cây dừa không? - Ông ngừng lại một chút rồi nói tiếp. - Theo như những gì cậu ta kể, bà mẹ xuất viện về nhà hai năm trước đó, là thời điểm cậu ta vừa vào trung học... Không phải đấy là lúc Vương Tiên Quân lệnh cho cậu ta phục chế dừa sao? Tôi cho rằng ảo thính xuất hiện không liên quan tới dừa mà là đến việc này. Đối với một đứa trẻ ở độ tuổi đó, việc chăm sóc người mẹ mắc bệnh nặng là trách nhiệm vô cùng nặng nề. Có khi nào do áp lực mà tinh thần của cậu ta gặp vấn đề và xuất hiện hiện tượng ảo thính? - Suy nghĩ một lát, ông nói tiếp. - Trên thực tế, truyền thuyết về Vương Tiên Quân lưu truyền bao đời như vậy, nói không chừng việc tâm lý bộc phát bởi áp lực bên ngoài chính là căn bệnh di truyền trong dòng họ cậu ta.

- Nhưng tại sao lúc ở bờ biển cậu ta lại...

- Theo như những gì cô kể thì cậu ta cảm thấy vô cùng có lỗi với mẹ, thế nên cặp dừa đó chẳng khác nào trách nhiệm và sự ràng buộc mà bà mẹ giao phó cho cậu ta, vậy thì cậu ta đã nghĩ gì khi ném cây dừa ấy đi? Phải chăng là sự bùng nổ muốn thoát khỏi vòng kiểm soát của bà mẹ? Việc ném cây dừa, một mặt khiến cậu ta cảm thấy nhẹ nhõm, song mặt khác lại khiến cảm giác tội lỗi của cậu ta gia tăng đỉnh điểm. Tâm lý giằng co khiến cho tinh thần cậu ta căng thẳng tới độ, kích thích hiện tượng ảo thính xảy ra, dẫn đến hành động mất kiểm soát như vậy.

- Ngài kiên quyết đến vậy là do một mực muốn xóa sạch sự tồn tại của Vương Tiên Quân sao!

- Không phải tôi muốn xóa sạch sự tồn tại của ông ta, mà do cô cứ ra sức khẳng định ông ta có tồn tại, trong khi không tìm được chứng cứ xác thực.

- Nhưng cũng đâu có chứng cứ chứng minh ngài ấy không tồn tại.

- Nếu đã là vậy thì tôi chọn tin ông ta không tồn tại.

- Tại sao chứ?

- Tôi nói rồi, thần thánh chính là mong ước của con người, tất cả mọi tôn giáo, tín ngưỡng đều tồn tại nhờ vào điều đó. - Hải Lân Tử lớn tiếng chất vấn. - Tại sao tôi lại phải tin vào việc tự mình gây chuyện rồi đổ cho quỷ thần dẫn lối?

Mặt ông ấy đỏ bừng vì tức giận. Tôi cúi đầu, cảm thấy toàn thân ớn lạnh.

- Vậy thì... - Tôi bật cười rời rạc. - Tôi nên buông tay nhỉ!

Hải Lân Tử ngây người, sau đó nét mặt dần cứng đờ. Tôi nghĩ ông ấy đã hiểu ý mình.

- Lúc đó... tôi rõ ràng đã nắm được tay cậu ta, vậy tại sao lại xảy ra cơ sự ấy? Tôi nghĩ thế nào cũng không ra, là tôi buông tay hay cậu ta buông tay?

Tôi không dám nhìn thẳng vào mắt ông ta, điều này còn đau khổ hơn cả việc thuật lại thời khắc đó. Nhưng nhất định phải nói, chính vì chuyện này mà tôi mới đến đây:

- Tôi biết mình tuyệt đối không buông tay. Nhưng thời gian qua đi, tôi dần không dám tin vào ký ức của mình, có thật là như vậy không? Nếu như cậu ta buông tay, thì tại sao lại còn van xin tôi đừng vứt bỏ cậu ta chứ? Rốt cuộc cậu ta nghĩ gì khi thốt ra câu ấy? Tôi vẫn luôn không ngừng trăn trở,

phải chẳng cậu ta đã nhận thấy điều gì đó trong mắt tôi lúc ấy, rằng tôi đang định..

Hải Lâm Tử muốn ngăn tôi nói tiếp, song lòng tôi như rơi vào dòng chảy hỗn loạn, hoàn toàn không thể kiềm chế:

- Những lời sư phụ nói, tôi cũng từng nghĩ đến, nhưng tôi vẫn muốn tin rằng vào lúc đó, cả hai chúng tôi không ai buông tay, là Vương Tiên Quân bắt chúng tôi chia lìa... Nhưng chính sư phụ đã nói Vương Tiên Quân không hề tồn tại. Nếu không phải do Vương Tiên Quân quấy phá tâm can, vậy thì lúc cậu ta cầu xin tôi, có phải vì sợ bị lỗi theo xuống biển mà tôi đã buông tay...

Nếu Vương Tiên Quân tồn tại, vậy thì chính do tôi trộm đũa, hòng xóa bỏ sự tồn tại của ngài ấy nên mới dẫn đến cơ sự ấy.

Nếu Vương Tiên Quân không tồn tại, vậy thì chính là tôi trong lúc hoảng loạn đã thả lỏng tay.

Giống như ván cờ rơi vào thế bí, Hải Lâm Tử trầm ngâm, im lặng.

Tôi van nài ông ấy:

- Xin hãy cho tôi biết, ngày hôm đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Rốt cuộc là ai đã thả tay ra. Sư phụ chắc chắn rõ hơn ai hết. Nếu không kết thúc chuyện này ngày hôm nay, cả đời tôi sẽ mãi chìm đắm trong đau khổ, hối hận.

Thế nhưng, Hải Lâm Tử vẫn im lìm không hé răng, tôi không tìm được nắm lấy tay ông ấy, khẩn khoản:

- Sư phụ có biết hôm tôi lấy trộm đũa, tại sao giám thị chặn cậu ta lại không? Là vì vết bớt hình con cá màu đỏ nằm vắt từ cánh tay xuống mu bàn tay trái của cậu ta. Cậu ta vì không muốn người khác nhìn thấy, nên đông cũng như hè đều mặc đồng phục dài tay để che đi. Và tôi đã lên báo giám thị rằng trên tay cậu ta có hình xăm.

Đã tới nước này, tôi không thiết che giấu điều gì nữa, tiếp tục kể ra mọi điều:

- Sư phụ biết người đó tên gì không? Cậu ta tên...

Vẻ mặt lạnh lùng như thể chuyện tôi đang kể không hề liên quan gì đến ông ấy, cuối cùng cũng rạn vỡ. Hải Lân Tử lập tức hét lớn:

- Đừng nói! Đừng nói nữa! Tôi không muốn biết.

Tôi và ông ấy cùng lặng im. Suy nghĩ của Hải Lân Tử đã quá rõ ràng.

Mười lăm năm qua, tôi vẫn không sao quên được ngày hè năm đó.

Có thể gặp lại cậu ta cũng đã là quá tốt rồi. Thế nhưng gặp rồi tôi lại càng phấp phỏng hơn, phải chăng tôi đã quấy rầy cuộc sống của cậu ta?

Tớ sắp kết hôn rồi, còn cậu thì sao? Cuộc sống như thế nào? Có hạnh phúc không?

Cậu có muốn gặp lại tớ không? Ngày hôm đó, rốt cuộc tớ đã làm những gì, cậu có thể tha thứ cho tớ không?

Sức nắm lỏng dần, tôi từ từ bỏ tay ra khỏi vai ông ấy. Không biết từ khi nào, gương mặt tôi đã ướt đầm nước mắt:

- Tôi đã ra sức xóa bỏ Vương Tiên Quân ra khỏi cuộc đời bạn tôi, và tự cho rằng điều đó tốt cho cậu ta. Nhưng ngoảnh đầu nhìn lại, điều mà tôi làm lại là buông tay để cậu ta rơi xuống biển, ngay phút cuối cùng. Mười lăm năm qua, không ngày nào chuyện này không giày vò tôi khiến tôi đau khổ đến cùng cực. Cho dù kết cục là gì chẳng nữa, tôi cũng chấp nhận. Tôi muốn một lần chấm dứt tất cả, sư phụ có hiểu cho tôi không?

Hải Lân Tử nhắm nghiền mắt, buông tiếng thở dài.

- Không phải vậy. Thực ra chuyện đó không liên quan gì đến Vương Tiên Quân, cũng không phải do cô buông tay.

- Sự thế đã đến nước này, sư phụ vẫn nói mấy lời như vậy sao?

- Không, mọi lời tôi nói đều là thật... Cô có biết cây đu đủ này làm từ gì không?

Ông ấy giơ cây đu đủ ra trước mặt tôi, tay run run.

- Từ xương người. Dùng thứ này làm đu đủ, có linh hồn nướng nấu cũng không có gì lạ.

Tôi choáng váng vì sốc.

- Đó là... của ai...

Cô nhớ có lần cô nhìn thấy tên một người đàn ông không cùng họ với cậu ta ở ô phụ huynh trong hồ sơ đăng ký nguyện vọng không... - Ông ấy cúi đầu, lạnh nhạt kể tiếp. - Quyền giám hộ cậu ta vốn dĩ thuộc về người mẹ, vì vậy dù là ai thì cái tên đó đều chứng tỏ tại thời điểm ấy, người đảm nhận vai trò “phụ huynh” của cậu ta đã không còn là bà mẹ nữa.

Tôi hiểu ông ấy đang ám chỉ điều gì. Hải Lân Tử tiếp tục nói:

- Tôi tin cậu ta thực sự nghe thấy giọng nói ấy, nhưng có lẽ đó không phải là lời của Vương Tiên Quân.

Nhưng rõ ràng cậu ta đã nói tôi đó là...là...san hô.

- Tôi nghĩ cậu ta không hề gạt cô, thứ đó từng là san hô. Chỉ là... có lẽ không giống lắm với những gì cô nghĩ.

Như cố kìm nén sự đau khổ, Hải Lân Tử trầm giọng hỏi:

- Cô có biết xương nhân tạo không?

Sau khi mẹ nhập viện, tốc độ lây lan của tế bào ung thư nhanh hơn dự đoán.

Phần di căn trước tiên là xương khớp. Vì cột sống bị tế bào ung thư xâm lấn nên mẹ cần phải cắt bỏ một đoạn. Cắt bỏ - chỉ riêng từ này thôi

cũng đủ khiến người ta sợ sờn tóc gáy rồi. Chuyện mà tôi có thể làm cũng không nhiều nhận gì, ông hoặc bà ngoại sẽ đưa tôi đến bệnh viện để điền mấy giấy tờ, rồi tôi ngồi chờ trên chiếc ghế lạnh lẽo. Sau cuộc phẫu thuật, mẹ nằm một mình trên giường, còn tôi lặng lẽ ra quán ăn nhẹ gần bệnh viện ăn cơm.

Phẫu thuật mất một ngày, thêm hai ngày ở phòng hồi sức, nên chúng tôi đến thăm mẹ vào ngày thứ ba. Lúc đó mẹ đã khỏe hơn, thuốc mê cũng đã tan hết, ngoài việc mặt mày có chút nhợt nhạt, trông mẹ giống như người bị cảm vặt nằm viện đôi ba hôm. Trong bệnh viện có phục vụ đồ ăn, nhưng do bác sĩ không dặn dò phải kiêng thứ gì nên tôi xách cặp lồng ra ngoài mua ít đồ ăn ngon cho mẹ. Trong lúc tôi đang kiểm tra xem có dây nước ra ngoài không thì mẹ bỗng hỏi tôi:

- Đũa đâu rồi?

Tôi nghĩ mẹ hỏi đũa để ăn cơm nên lấy bộ thìa đũa trong túi xách ra, bà lắc đầu, khẽ nhắc:

- Đũa của mẹ kia.

Lúc đó tôi mới hiểu mẹ muốn nói đến cây đũa san hô, đối với người nhà tôi cặp đũa ấy là bảo vật linh thiêng không thể xâm phạm. Mẹ còn nói thêm một câu:

- Lúc làm phẫu thuật mẹ phải tháo ra, con xem giúp mẹ cất ở đâu rồi.

Tôi thận trọng mở ngăn tủ đặt cạnh giường, chiếc tủ này vốn dành cho người chăm sóc chứ không dành cho bệnh nhân sử dụng. Có thể thấy trước đó mẹ đã tốn công tìm kiếm bởi bên trong mọi thứ đều lộn xộn, ngổn ngang. Tôi lặng lẽ lấy từng món đồ ra, để lên đùi: túi thuốc, găng tay ni lông, giấy vệ sinh, khăn ướt, lược chải tóc... sắp lại từng thứ một vào tủ theo thứ tự lớn nhỏ, vuông tròn, cao thấp, và rốt cuộc cũng tìm thấy nó đang nằm im lìm ở hộc tủ dưới cùng.

Cặp đũa nay chỉ còn một chiếc nên nhìn càng thêm mỏng manh, dường như chỉ cần sơ sẩy một chút là sẽ bị sự hỗn loạn nuốt chửng mất, trong

phòng bệnh trắng toát, xem ra sự ma mị của nó cũng giảm sút ít nhiều.

Tôi đưa đĩa cho mẹ. Bà nhận lấy, mừng rỡ vuốt ve nó, cứ như e sợ lúc phẫu thuật ai đó thừa dịp lấy nó đi mất. Lúc ngẩng đầu lên, bà trao đĩa lại cho tôi.

- Cầm lấy. Từ nay về sau nó thuộc về con.

- Nhưng mà...

Cặp đĩa này thiếu mất một chiếc nên chẳng còn công dụng gì, vả lại tôi cũng chưa từng nghĩ tới chuyện sẽ dùng nó để cầu xin điều gì. Mẹ như hiểu được suy nghĩ của tôi, liền bật cười.

- Không phải đưa cho con sử dụng. Tiên Quân đi rồi, chiếc đĩa này không thể ban cho con ước nguyện gì nữa. Con chỉ cần giúp mẹ giữ gìn nó cẩn thận là được.

Nói xong, mẹ lại hỏi tôi:

- Con có biết san hô là vật gì không?

Thấy tôi lắc đầu, mẹ giảng giải cho tôi nghe sự hình thành của san hô:

- San hô là bảo thạch có sự sống, là xương cốt của biển cả. Đoạn xương mẹ phải làm phẫu thuật cắt bỏ sẽ được thay thế bằng xương nhân tạo. Bác sĩ nói rằng, đoạn xương nhân tạo trong người mẹ được nuôi cấy từ san hô, thật kỳ diệu phải không. San hô sẽ từ từ biến chuyển thành xương của mẹ... Mỗi khi tiến hành phẫu thuật, mẹ đều nhắm mắt lại, tưởng tượng mình là một nhánh san hô và lắng nghe âm thanh của biển cả. Không phải bác sĩ cắt xẻ cơ thể mẹ, họ chỉ đang thu hái san hô thôi. Nghĩ như vậy sẽ không còn thấy sợ nữa. Có lúc mẹ lại nghĩ, nếu mẹ biến thành một nhánh san hô thì tốt biết mấy, như vậy chúng ta có thể phục chế cặp đĩa, đưa Vương Tiên Quân trở lại bên mình.

- Tại sao nhất định phải đưa Vương Tiên Quân trở lại mới được?

- Vì mẹ vẫn còn ước nguyện muốn thực hiện mà.

- Con sẽ giúp mẹ thực hiện ước nguyện đó, không được sao? - Tôi hỏi mẹ. - Con đi tìm ba nhé?

- Chuyện này không liên quan đến ông ấy. - Mẹ xoa đầu tôi. - Ước nguyện này con không làm giúp được đâu.

Ước nguyện của mẹ rốt cuộc là gì? Tôi dò hỏi hết lần này đến lần khác nhưng bà một mực lắc đầu, không nói cho tôi biết. Đối với mẹ, tôi không đáng tin thế sao? Tôi cảm thấy chán nản và căm giận đến tột cùng. Căm giận mẹ, căm giận ba, và căm giận cả Vương Tiên Quân. Nhưng cũng chính lúc đó, trong lòng tôi lại nảy ra một ý nghĩ quái đản. Tôi ngồi xuống cạnh giường mẹ, thầm thì gọi Vương Tiên Quân như thuở xa xưa.

- Vương Tiên Quân, ngài có nghe thấy tiếng con không? Con có thể xin ngài một ước nguyện không?

Không lời hồi đáp, điều đó là hiển nhiên rồi, nhưng tôi vẫn liên tục cầu khẩn. Nếu có một ước nguyện, tôi mong mẹ có thể tiếp tục ở bên tôi. Nhưng bản thân tôi lại rõ hơn ai hết, sự sống của mẹ đang dần cạn, dù Vương Tiên Quân có nghe thấu chẳng nữa, thì ngài ấy làm sao có thể xoay chuyển được số mệnh? Dù kéo dài được tính mạng thì cũng chỉ làm tăng thêm sự đau đớn cho mẹ mà thôi.

Vì vậy tôi đổi ý. Nếu ước nguyện của con không thành thực hiện được, vậy xin ngài hãy thực hiện ước nguyện của mẹ con! Bất luận đó là gì đi nữa.

Và con sẽ dâng ngài một nhánh san hô tuyệt mỹ.

Sau lần khẩn nguyện Vương Tiên Quân ấy, chưa đầy nửa năm sau mẹ tôi qua đời.

Tôi là con một, vì vậy quăng đường tiền đưa tiền mẹ chỉ có mình tôi. Trong suốt cuộc di quan, tôi không một lần chớp mắt, chăm chăm dõi theo quan tài mẹ trôi qua biển lửa đi về nơi xa.

Theo lời chỉ dẫn, tôi dùng đôi đũa dài bằng đồng tuần tự gắp từng mảnh xương vụn bỏ vào hũ cốt. Nhìn gương mặt mình lơ mơ phản chiếu trên hũ cốt, tôi nhớ lúc Vương Tiên Quân vẫn còn, mỗi lần dùng đũa mẹ tôi cũng trang nghiêm, tỉ mỉ như vậy.

Tro của mẹ có màu hồng nhạt, hầu hết xương thịt đều bị thiêu rụi nhưng một đoạn cốt vẫn còn nguyên vẹn. Ngay cả người hỏa táng cũng kinh ngạc thốt lên:

- Mẹ con lúc còn sống hẳn là người rất lương thiện nên cốt thiêu mới đẹp đến vậy.

Chỉ có tôi toàn thân run cầm cập. Đó là chỉ dấu Vương Tiên Quân để lại cho tôi.

Ngài ấy đã chấp nhận lời thỉnh cầu của tôi.

Vậy là ước nguyện của mẹ đã thành hiện thực?

Di cốt quá dài để bỏ vào hũ nên người hỏa táng đem tới một cái chày be bé. Có thể do thấy tôi còn nhỏ nên ông ấy ái ngại nói khẽ:

- Phần cốt lớn thì phải giã ra.

Tôi vội nói:

- Để con tự làm, được không ạ?

- Nhưng...

- Không việc gì đâu, con biết nên làm thế nào. Bác cứ để con làm một mình, được không?

Phần di cốt cuối cùng được bỏ vào là xương sọ của mẹ, trên đỉnh sọ có một vết rạn rất mỏng. Khi cái chày trên tay tôi nhẹ nhàng đập xuống, phần xương sọ theo vết rạn vỡ thành trăm mảnh, cứ như thể tôi vừa giết mẹ lần thứ hai. Sau khi tro cốt đã bỏ hết vào hũ, người hỏa táng dùng khăn vàng

quấn hũ tro cốt rồi buộc trước ngực tôi. Mẹ trước khi mất sút ký rất nhanh, người chỉ còn nắm xương, nhưng cũng không nhẹ đến thế chứ, một người lớn như vậy sao cuối đời lại có thể nằm trong cái hũ nhỏ xíu thế này, vậy là từ nay mẹ tôi chỉ còn là chút tro tàn này thôi ư?

May sao lúc không ai để ý, tôi đã lén giấu đi đoạn di cốt đó.

Không hẳn là để thực hiện lời hứa với Vương Tiên Quân, mà hơn tất cả vì một sự thôi thúc - tôi làm vậy là để lưu giữ mẹ bên mình.

Cuối cùng, bảo vật đã quay về, thứ quý giá tôi từng đánh mất. Cảnh vật trước mắt đã nhòe vì nước mắt, đã không còn thấy rõ Tiểu Trình và hài cốt của mẹ đâu nữa.

Ông ấy không nói gì nữa, cứ thế lặng lẽ rơi nước mắt. Tôi lúc này mới ngộ ra mình đã cướp đi thứ gì của ông ấy. Sau một hồi lâu, cuối cùng Hải Lâm Tử cũng cất lời.

- Cô có biết vì sao người trong nghề gọi tôi là “Cá” không? Không đợi tôi trả lời, ông nói tiếp:

- Bởi vì cá vĩnh viễn không thể nhắm mắt. Mẹ tôi qua đời tại bệnh viện năm tôi mười hai tuổi. Trước khi ra đi, bà chưa một lần quay trở về ngôi nhà này. Sau khi mẹ mất, tôi dần dần kết nối với thế giới bên kia. Song đó chẳng phải chuyện vui vẻ gì, bởi kể từ đấy tôi bắt đầu nghe thấy tiếng người chết, họ muốn đưa tôi sang thế giới bên kia. Khi thần trí tỉnh táo, tôi ít nhiều còn phản kháng lại, nhưng một khi ngủ lịm đi, bọn họ lại như ở chốn không người, thậm chí còn điều khiển cả cơ thể tôi, nửa đời này của tôi gần như không có lấy một đêm ngon giấc.

- Tại sao lại thành ra như vậy...

- Tôi không rõ. - Hải Lân Tử lắc đầu. - Lúc sinh thời, mẹ luôn nói không muốn rời xa tôi, có lẽ, bà muốn thực hiện ước nguyện bằng cách thức này. Cuộc sống cứ như vậy, ngày qua ngày riết cũng thành quen. Có một lần, giọng nói của mẹ bên tai tôi chợt biến mất. Tuy có chút trống vắng, song khi đó tôi cảm thấy như mình được giải thoát, và tin rằng thánh thần đã dang tay cứu vớt tôi. Tôi tự nhủ, có phải những giày vò mà tôi gánh chịu đã đủ rồi không? Có lẽ tôi nên buông bỏ để bắt đầu cuộc sống của riêng mình. Thế nhưng chính lúc đó, tiếng nói của mẹ lại vang lên. Bà ấy hẳn đã nhìn thấu suy nghĩ của tôi và không ngừng thì thầm bên tai tôi: “Đừng làm vậy, đừng bỏ rơi mẹ”.

- Hả... - Cả người tôi run rẩy. - Câu đó chính là...

- Lúc đó tôi chợt hiểu ra, giọng nói đó sẽ vĩnh viễn không mất đi, sẽ không ai cứu vớt được tôi cả. Cả đời này tôi sẽ phải đứng ở lằn ranh hai cõi âm dương, làm một con cá không bao giờ nhắm được mắt. Tôi thật sự mệt mỏi rất mệt. Mắt tôi mờ dần, âm thanh bên ngoài cũng không nghe rõ, cảm giác như có người nào đó đang dần thay thế ý thức của mình. Và tôi biết đó là ai, bà ấy đến để đưa tôi đi. Ngày hôm ấy, bên bờ biển, bạn cô rất cuộc nghe được điều gì, đã xảy ra chuyện gì, tôi không rõ, nhưng nếu cậu ta và tôi giống nhau, thì rất có thể trong tích tắc nào đó chúng tôi đã để sự yếu đuối khuất phục, khiến quỷ thần lợi dụng thời cơ xui khiến buông tay.

Ông ấy ngược mắt nhìn tôi, ánh mắt trong veo đầy dịu dàng khiến tôi nhớ đến buổi chiều mùa đông năm đó trong giáo đường, cậu ta cũng từng nhìn tôi với ánh mắt như vậy: “Không sao đâu, chắc chắn sẽ không có chuyện gì đâu”.

Ông ấy không thay đổi chút nào, còn tôi vẫn mãi không phân biệt được những gì ông ấy nói rất cuộc là thật hay giả.

- Vậy nên cô đừng ân hận mãi thế.

- Những điều sư phụ nói... đều là thật phải không?

Ông ấy chưa kịp trả lời, bên ngoài cửa sổ chợt nổi lên một trận gió lớn làm song cửa và tủ kính rung lắc vang lên tiếng kêu kẹt, nghe như tiếng chế giễu chói tai. Hải Lâm Tử không nói lời nào, điềm tĩnh đẩy cửa chớp lên rồi chốt chặt cửa sổ lại.

- Tu đạo mười mấy năm nay nên giờ tôi đã có thể sống chung thoải mái với mấy âm thanh kỳ quái này, khi cần cũng có thể chớp mắt một lát mà không để cho chúng cướp mất ý thức. Tôi tin là bạn cô nhất định cũng đã tìm được phương pháp để tiếp tục sống tốt hơn.

- Nếu như mọi thứ đều ổn, tại sao trước giờ cậu ta không liên lạc với tôi?

- Những người như chúng tôi, tốt nhất vẫn không nên quá gần gũi với người khác.

- Lẽ nào không cô quạnh sao?

- Mỗi người đều có cách thức sinh tồn của riêng mình, tôi cảm thấy sống một mình cũng ổn.

Dứt lời, ông nhìn tôi khẽ mỉm cười.

Chính giây phút đó, tôi bỗng nhiên thấy bình yên đến lạ, cảm giác mà bao năm qua chưa từng có được.

Tớ sống rất tốt... Thật ra, đây mới chính là câu tôi muốn chính miệng cậu ta thốt ra nhất.

Nước mắt vẫn làm nhòe ánh nhìn của tôi, có lẽ đúng như lời Hải Lâm Tử đã nói, ông ấy là con cá giữa lằn ranh hai cõi, và tôi mãi mãi không thể tiếp cận được thế giới của ông ấy. Nhưng chỉ cần biết ông ấy vẫn đang sống tốt, như vậy với tôi đã là đủ lắm rồi. Tôi cúi người cảm tạ ông ấy:

- Cảm ơn sư phụ, việc mà tôi muốn biết nay đã tỏ tường. Còn về chi phí tư vấn ngày hôm nay, phiền sư phụ báo lại cho tôi một tiếng. Đũa này vốn dĩ là vật về cố chủ, nhưng đến giờ tôi vẫn không biết cậu ta đang ở đâu, nếu

như không ngại phiền phức, tôi có thể giao lại cho sư phụ chiếc đĩa này được không?

Ông cúi đầu nói, giọng hơi buồn bã:

Cho dù như thế thì đây cũng không phải là thứ mà một phụ nữ sắp đi lấy chồng nên giữ. Nếu cô không ngại giao nó cho tôi, tôi sẽ siêu độ những chấp niệm của người đã khuất.

- Vậy thì rất cảm ơn sư phụ.

Khi trao cây đĩa san hô cho ông ấy, tôi thấy mình như được giải thoát. Mười lăm năm qua, cuối cùng vật cũng đã về cố chủ. Bỗng nhiên, Hải Lân Tử lên tiếng:

- Cô có thể đợi giây lát không?

Dứt lời, ông ấy thò tay vào trong túi áo lấy ra thứ gì đó. Trong lòng bàn tay... là một viên kẹo bạc hà màu xanh ngọc.

- Cái này cho cô.

- Sư phụ... mang theo thứ này bên người sao?

- Vâng, tôi chuẩn bị sẵn cho một người bạn hay khóc. Cô ấy nói rằng chỉ cần ngậm thứ này, nước mắt sẽ thôi không chảy nữa.

Tôi theo phản xạ sờ lên mặt. Ướt đầm, lạnh ngắt. Khuôn mặt hốc hác đầm đìa nước mắt của ông ấy xem ra cũng chẳng khác hơn tôi là bao.

- Sao nào, cô có muốn thử không?

- Nếu như sư phụ cũng ăn một viên.

Ông ấy thoáng sững người rồi nhìn tôi bật cười.

- Được.

Ông ấy vừa đáp vừa xé mở gói kẹo. Hai viên kẹo trong suốt xoay tròn trong lòng bàn tay, giống như hai ngôi sao đang chuyển động trên quỹ đạo của riêng mình, không vướng bận gì nhau.

Nguyễn Hồng Nhung dịch

CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN

Je Tau Zi

Tay tôi run lấy bấy tưởng như không thể tra nổi chìa khóa Ticos, của ván tời xông thẳng vào trong. Nó đang ở đó. Cửa sổ mở toang, nó ngồi trên bậu cửa, tay cầm điện thoại run run, toàn thân như treo lơ lửng giữa không trung, và tim tôi cũng đang trong trạng thái y hệt.

- Tiểu Ngư!

Nó quay đầu lại nhìn tôi. Khuôn mặt non nớt giàn giụa nước mắt. Gió từ ngoài phòng khách lùa vào thổi tung chiếc váy trắng nữ sinh và mái tóc xõa dài. Cảnh tượng này quá hư ảo. Tôi đứng chết trân một chỗ, không dám tiến thêm bước nào, sợ sẽ khiến nó kích động làm liều rồi hối tiếc không kịp.

Tại sao? Tại sao? Tại sao? Hàng loạt câu hỏi tại sao như những luồng nước thủy lực dồn dập bắn xả trong đầu tôi rồi tràn xuống cổ họng để lại những bọt nước trắng xóa. Tôi chỉ biết lắp bắp van xin như một chú cá mắc cạn đang thoi thóp chờ nước:

Đừng nông nổi như thế, có chuyện gì cứ từ từ nói với chị... Nó lắc đầu đầy bi thương, nhìn tôi với đôi mắt vô hồn rồi lẩm bẫm một mình:

- Cô dâu ma đang chờ em, em nhất định phải đi...

Trong tích tắc, trước mắt tôi chỉ còn trơ lại khung cửa sổ trống hoác.

Tôi chớp mắt liên tục, trong lòng bất giác dấy lên một nỗi nghi hoặc. Những gì vừa diễn ra chỉ là ảo giác thôi đúng không? Giờ này hẳn nó đang

ở ngoài phòng ăn đợi tôi cùng cơm tối, rồi vui vẻ kể tôi nghe những mẩu chuyện vặt vãnh xoay quanh đám bạn học ở trường.

Thế nhưng, ngay sau khoảnh khắc im ắng đến mức thời gian như ngưng lại ấy, bên ngoài cửa sổ vọng lên âm thanh ghê rợn của một vật nặng rơi từ trên cao xuống, đập tan tất cả những vọng tưởng tự mình gặt mình trong tôi. Cả người tôi mềm nhũn, ngã quy xuống đất. Thứ âm thanh lạnh lùng choáng ngợp ấy cùng với di ngôn yếu ớt đầy tuyệt vọng của nó cứ quẩn quanh trong tâm trí tôi, vang vọng mãi không dứt.

Tan học rồi.

Lâm Ly Na vừa thu dọn dụng cụ trang điểm trên bàn vừa lặng lẽ nhắm lại trong đầu những nội dung quan trọng thầy vừa giảng.

Cô gái Ly Na của tuổi hai mươi đã sớm trưởng thành và tự lập bằng nghề trang điểm qua mạng. Cô được công chúng đón nhận thông qua vô số lượt like nhờ vào tài trang điểm của mình. Thế nhưng, việc họa mặt cho chính mình để quay clip và việc họa mặt cho người khác lại là hai chuyện khác nhau. Ly Na may mắn được trời phú cho một khuôn mặt đẹp, mỹ phẩm kỳ thực chỉ có tác dụng tôn lên nét đẹp có sẵn ấy như kiểu “thêu hoa trên gấm” mà thôi. Nhưng với những người có ít nhiều khuyết điểm như mặt vuông, da lão hóa, mắt nhỏ hay mắt một mí... khác hẳn với diện mạo của mình thì phải trang điểm thế nào mới đẹp? Nỗi trăn trở này đã thúc đẩy cô ghi danh khóa học trang điểm có chứng chỉ, để rồi thất vọng khi nhận ra bản thân còn quá non kém, biết một mà không biết hai, chỉ quen sử dụng mỹ phẩm phù hợp với làn da của mình.

Vốn dĩ trong lòng mỗi người đều có một khuôn mặt lý tưởng, thợ trang điểm nếu không nắm bắt được điều này thì dù có họa mặt cho khách hàng như ngôi sao điện ảnh cũng không khiến họ hài lòng. Không hiểu sao Ly Na

lại ấn tượng sâu sắc với câu nói này của thầy hướng dẫn. Chỉ có điều, học phí của khóa học quá đắt, nếu không rơi vào hoàn cảnh hiện tại, cô cũng chẳng nỡ tiêu tốn khoản tiền lớn như vậy.

Sau “sự việc đó”, Ly Na đã mất đi chỗ dựa, buộc phải tự lực cánh sinh. Chỉ cần lấy được chứng chỉ chuyên môn cô mới có cơ hội trở thành thợ trang điểm chuyên nghiệp, không phải làm PG* để người ta mặc sức chụp hình nữa, như vậy cô mới có thể tránh xa sự đeo bám của cư dân mạng.

“Chính là cô ta, chính là con vịt xấu xí Na Na đó.”

Tiếng xầm xì của những học viên trong lớp chợt truyền đến tai Ly Na. Cô vờ như không nghe thấy gì, bình thản thu dọn dụng cụ trang điểm, chuẩn bị ra về. Trước kia, nếu có ai đó nhận ra mình, biết đến chương trình của mình, cô ắt sẽ hân hoan vui sướng biết bao; nhưng tình cảnh của cô bây giờ lại chẳng khác gì một con vịt nước bị cá sấu lôi tuột xuống hồ, chỉ muốn thoát thân càng nhanh càng tốt.

“Tối qua tôi đã xem đoạn phim ấy rồi, chẳng phải đó chính là chứng cứ sao? Thật không hiểu vì sao cảnh sát lại không tóm cổ cô ta?”

Đừng nhìn về phía đám đông xì xào đó, đừng nhìn thẳng vào ai, bất luận để lộ ra tâm trạng gì cũng đều sẽ bị đưa lên mặt báo; nhanh chóng thu dọn đồ đạc rồi thản nhiên rời khỏi phòng học như không có gì xảy ra là tốt nhất. Dặn lòng là thế, nhưng Ly Na vẫn không nén nổi tò mò đảo mắt nhìn quanh một vòng, hình ảnh phản chiếu trên kính cửa sổ cho thấy có hai cô gái trẻ đang nhìn cô chăm chú, còn ghé tai nhau xầm xì to nhỏ: “Chắc chắn là do cô ta làm”.

Điều này tác động đến tâm lý rõ rệt. Khoảng cách quá xa khiến Ly Na chỉ có thể nghe thấy loáng loáng. Tuy cố vùng vẫy thoát khỏi nanh vuốt, nhưng vết thương đã bị xé toạc ra, cô chỉ còn cách nhanh chân rời khỏi lớp học.

Tám giờ tối. Lẽ ra giờ này cô đang ngồi họp ở văn phòng để chuẩn bị cho chương trình tuần sau. Nhưng một tháng trước, Cung Đình Thông –

bạn trai cô, cũng là người cùng cô hợp tác phát triển kênh online – đã chết, văn phòng của hai người bọn họ cũng bị đóng cửa điều tra. Từ đó trở đi, cô rũ bỏ hết quá khứ, từ bỏ luôn việc vận hành kênh online hai năm tuổi cùng hình tượng “Na Na” đang rất nổi trong cộng đồng mạng để bắt đầu một cuộc sống mới. Thế nhưng khi bình tâm trở lại, cô mới phát giác ra rằng mình đang mạo hiểm đi trên lớp băng mỏng, chỉ cần sơ sẩy một bước thôi là sẽ bị người ta trở mặt đạp xuống vực sâu.

Mang theo tâm trạng không mấy tốt đẹp, Ly Na vội vã rời khỏi tòa nhà lớp học giữa màn đêm mưa gió. Cô chạy ào lên xe buýt, mình mẩy ướt nhẹp từ đầu đến chân, khó khăn lắm mới tìm được chỗ trống, liền ôm túi xách ngồi xuống. Cô lén đảo mắt nhìn quanh, khi đã chắc chắn hành khách trên xe đều đang cắm mặt vào điện thoại, cô mới yên tâm lấy chiếc gương bỏ túi và gói khăn giấy ra chỉnh lại dung mạo. Nhờ mấy loại mỹ phẩm chống nước cực mạnh mà mắt cô vẫn giữ được lớp trang điểm.

Ly Na rút điện thoại ra, do dự hồi lâu rồi cũng mở trang mạng xã hội ra xem. Nói là muốn làm lại từ đầu, ấy mà khi tâm trí vẫn còn vô định, cô đã hình thành một tật xấu mới. Trên mạng xã hội, đám người nặc danh vẫn bám riết lấy cô và tấn bi kịch của một tháng trước, nhưng cô không nén nổi tò mò vẫn lén vào đọc xem người ta nói gì, rồi lại âm thầm chờ đợi họ buông tha cho cô. Ngoài ra, Ly Na còn lo ngại hai cô gái trẻ ban nãy sẽ lên mạng rêu rao chuyện cô đang theo học lớp trang điểm, đồng nghĩa với việc hành tung của cô đã bại lộ.

“Tôi nghe một người bạn kể lại là hai hôm trước cô ta nhìn thấy Na Na ăn tối với một gã trai trẻ ở nhà hàng, trong khi người yêu cũ mới mất chưa được một tháng chứ. Xem ra chuyện cấm sừng không phải là không có căn cứ.”

Ly Na trợn mắt nhìn dòng bình luận này, không ngờ còn có kẻ phun ra lời lẽ độc địa, ác ý như vậy.

“Vấn đề là cái ‘sừng’ đó bị cắm khi nào, khi anh bạn trai còn sống hay đã qua đời?”

“Nhìn bản mặt là biết cô ta chắc chắn không chỉ cắm một cái sừng thôi đâu. Gái Hồng Kông đưa nào chả vậy.”

“Chắc chắn là cắm sừng anh bạn trai kia rồi, tin tôi đi.”

Người ta nói những gì người ta thích, cả những câu khó nghe hơn nữa, suốt một tháng qua Ly Na đều đã được “lĩnh giáo” cả rồi.

Gã trai trẻ mà bọn họ nhắc đến chính là người bạn thời trung học của cô. Cậu ấy hay tin cô muốn dọn đồ đạc và đạo cụ ghi hình ở văn phòng về nhà nên đến giúp một tay, cô mời bạn ăn tối để cảm ơn, vậy cũng sai sao? Rốt cuộc cô còn phải làm vật thế mạng cho tên hung thủ thật sự đến bao giờ?

Họ sẽ quên ngay thôi. Ly Na hít một hơi thật sâu, tự trấn an mình. Mới một tháng chứ mấy, con người ta nhanh quên lắm, khi những tin tức giật gân khác được tung ra, họ sẽ quay ngoắt sang công kích những mục tiêu mới ấy thôi...

Bỗng “ting” một tiếng, điện thoại cô vang lên âm báo có hoạt động mới trên diễn đàn.

Ly Na chạm mở thông báo, là lời nhắn đến từ một tài khoản lạ. Cô vốn định thiết lập chế độ chặn tin nhắn từ người lạ, nhưng lại sợ chặn luôn cả khách hàng, dù gì đi nữa cô cũng cần phải có thu nhập.

Giải trí Xuyên Việt: Buổi ra mắt trò chơi điện tử vào Chủ nhật tuần sau cần một Show Girl, cosplay thành nhân vật để quảng bá game võ hiệp mới của công ty bọn anh. Thù lao 300 tệ một giờ, em có nhận làm không?

Kể từ lúc không còn ra những clip với lượng người xem khủng, Ly Na rơi vào cảnh khó khăn trăm bề, vì vậy khoản thù lao này quả là rất hấp dẫn. Tuy nhiên, dạo gần đây xảy ra nhiều chuyện khiến cô hiểu ra thế nào là “tiếng xấu đồn xa”.

Na Na: Em phải cosplay vai gì?

Giải trí Xuyên Việt: Mỹ nhân cổ trang, trang phục do bên anh chuẩn bị.

Na Na: Hình đâu?

Giải trí Xuyên Việt: Chỉ hơi lộ da thịt tí thôi, em nhận không? Na Na: Gửi hình cho em xem trước đã.

Sau năm lần bảy lượt yêu cầu, bên kia mới chịu gửi hình cho cô. Na Na cũng đoán trước tình hình nên đã truy cập vào trang web chính thức của trò chơi, tìm đến mục tạo hình nhân vật thì thấy ngay vai diễn mình được mời: Phan Kim Liên. Cô tức giận vô cùng.

Na Na: Các anh cố tình để em đóng vai này đúng không?

Giải trí Xuyên Việt: Chỉ là chiêu trò quảng cáo thôi mà. Vậy em có nhận show này không?

Chiêu trò cái đầu các người ấy! Thật muốn chửi thề hết sức, nhưng cô vẫn kìm kiềm chế, hít một hơi thật sâu rồi nhả trả kèm theo một mặt cười giả trân.

Na Na: Xin lỗi, hôm đó em bận việc khác rồi.

Giải trí Xuyên Việt: Là do em nghĩ không thông hay chê thù lao không đủ hậu hĩnh? Anh thấy thế này, ở góc độ marketing, đây cũng là cơ hội quảng bá hình ảnh rất tốt cho em. Nổi được thì cứ nổi thôi, cần gì quan tâm tới nguyên nhân chứ?! Nếu em chịu hợp tác, anh đảm bảo sự kiện hôm đó sẽ được lên báo.

Na Na: Hôm đó bận rồi, vậy nhé!

Ai nói tôi muốn nổi tiếng chứ? Ly Na hậm hực nhấn tắt khung trò chuyện, mặc cho điện thoại liên tục rung, một lúc sau mới ngưng hẳn. Vừa thở phào thì chuông điện thoại lại reo vang, toan buông tiếng chửi thề thì vừa hay nhìn thấy tên người gọi đến là “Ông chủ Lương Thái”, cô bất giác rụt vai, không dám bắt máy. Tháng trước khi hồi thúc đóng tiền nhà, ông ta

đã đuổi khéo cô, tuy giọng điệu tế nhị, nhưng rõ là ông ta đã nghe được những lời đồn thổi về cô và vụ án mạng.

Dạo này tiền thuê nhà tăng cao, chẳng lẽ lại mặt dày mày dạn dọn về nhà ba mẹ sao? Cô không muốn chút nào. Rồi như một phản xạ vô điều kiện, cô lại nghĩ đến lời mời hợp tác lúc nãy, trong lòng thoáng chút tiếc nuối. Cô không dám thả tay tắt cuộc gọi. Điện thoại vẫn reo inh ỏi khiến hành khách trên xe đều ngoái đầu nhìn. Cô bối rối chuyển sang chế độ im lặng, cho đến khi đối phương tự động bỏ cuộc.

Ly Na lấy khăn tay ra giả vờ lau mặt, thấm khô những giọt nước mưa còn đọng trên khóe mắt. Ước mơ trở thành thợ trang điểm chuyên nghiệp vừa chớm nở bỗng trở nên xa vời. Có lẽ đời này, cô không thể thoát nổi cái mác “ngghi phạm giết người”.

Chuyến xe buýt đưa cô băng qua những con đường rực rỡ ánh đèn màu. Hồng Kông về đêm vô cùng náo nhiệt, nhưng tâm hồn cô lại trống rỗng như bị gặm nhấm mục ruỗng, cảm giác tựa như một linh hồn nhẹ bay theo ánh sáng của những bảng hiệu trên đường phố. Chuyến xe sẽ đưa cô đi về đâu chỉ ít cô còn biết, nhưng quãng đời còn lại đi như thế nào thì không thể biết, cũng không còn ai quyết định thay cô. Nếu chỉ dựa vào công việc trang điểm nghiệp dư và làm PG cho các chương trình triển lãm thì liệu cô sẽ trụ được bao lâu?

Điện thoại lại rung lên, cô vội chụp lấy, dí sát mặt vào màn hình, lòng khẩn khoản: “Làm ơn cho tao một công việc đàng hoàng đi, tao xin mày đấy!”

Chạm mở điện thoại, thoáng thấy nickname của người nhắn hiện trên màn hình, cô chợt giật mình kinh ngạc, tiếp đó cơn giận bốc lên ngàn ngạt.

Cô Dâu Ma – nickname của người nhắn chính là ba chữ này.

Cô dâu ma vốn là nhân vật chính trong câu chuyện ma đô thị lan truyền trên mạng mấy tháng trước, câu chuyện này lại liên quan đến cái chết của Đình Thông, nên đến bây giờ, vẫn có người nói rằng Đình Thông chết bởi

lời nguyện của cô dâu ma. Người dùng nickname này chắc chắn là một kẻ ngớ ngẩn nào đó muốn tìm cô mua vui. Thật lòng muốn quăng luôn điện thoại, nhưng nước mắt lại chẳng chịu nghe lời, cứ lặng lẽ lăn dài trên má, cô liền đưa tay lau vội. Điện thoại rung mấy hồi mới chịu dứt hẳn.

Chắc chắn lại là một anh hùng bàn phím nào đó. Bọn họ luôn cho rằng mình có thể phát hiện ra dấu vết mà phía cảnh sát sơ ý bỏ qua, thế nên không ngại chỉ mặt đặt tên “bọn tao biết chắc là do mày làm”, còn không thì nhục mạ cô là “con điểm”, “đồ tiện nhân”. Đôi khi Ly Na cảm thấy những lời lẽ ác ý đó còn đáng sợ hơn cả việc bắt cô ngồi tù hoặc giết chết cô. Khó khăn lắm cô mới tìm chế để không gào thét, để học cách xem đó chỉ là những mẫu chuyện cười nhạt nhẽo.

Đúng vậy, chỉ là chuyện cười. Cô không thể bị đánh bại như vậy được!

Ly Na hít mấy hơi thật sâu rồi lại mở điện thoại ra, nhấn vào khung trò chuyện.

Hệ thống hiển thị Cô Dâu Ma đã thoát mạng, nhưng có một đoạn tin nhắn để lại. Ly Na trợn mắt nhìn vào cái tên ở ngay dòng đầu tiên:

Lâm Ly Na, Lâm Ly Na, cuối cùng ta cũng tìm thấy cô.

Cô đã bị trúng lời nguyện, bốn người các cô đều đã bị trúng lời nguyện.

Cung Đình Thông, Lâm Ly Na, Lý Nhất Chí, Diệp Tư Tiệp, bốn người các cô vừa khéo ghép lại thành hai đôi đũa.

Người đầu tiên là Cung Đình Thông, cô sẽ là người thứ hai hay người thứ ba nhỉ?

Người còn lại cuối cùng chính là hung thủ, nhưng người đó không phải là cô.

Đoán thử xem nào! Ai là người đã giết chết bạn trai cô ngay trước mắt cô?

Cung Đình Thông, Lâm Ly Na, Lý Nhất Chí, Diệp Tư Tiệp, cả bốn người bọn họ đều bị nêu tên.

Bốn người họ đã cùng thuê một căn phòng chật hẹp trong một tòa nhà thương mại kiểu cũ để lập văn phòng kinh doanh các kênh livestream, từ khi thành lập đến lúc giải thể chỉ vỏn vẹn có bốn người. Cung Đình Thông phụ trách kênh hài độc thoại Trái Chanh Lò Xo, Lâm Ly Na phụ trách kênh trang điểm làm đẹp Na Na, Lý Nhất Trí phụ trách mảng trò chơi điện tử, còn Jessica Diệp Tư Tiệp chuyên trách việc biên tập, quản lý fanpage và chạy truyền thông quảng cáo. Trên tin tức báo đài, tên thật của họ chưa bao giờ được công bố, Tư Tiệp cũng chưa một lần xuất đầu lộ diện trước công chúng. Vậy Cô Dâu Ma làm sao biết được cả bốn người họ?

Bỗng nhiên, âm thanh bát đĩa rơi xuống nền nhà từ sâu thăm vọng lại trong đầu Ly Na, ký ức như những bức hình lưu trong album ảnh lần lượt lướt qua trước mắt cô, và chắc chắn, bức hình cuối cùng sẽ dừng lại ở cảnh Đình Thông ngã gục trước ống kính với gương mặt đầy những nốt ban đỏ tấy. Một gương mặt kinh hoàng đầy oán hận như không thể tin là mình lại từ giã cõi đời trong hình hài gớm ghiếc đến vậy.

Sau đó, báo chí đưa tin sự việc một cách chóng vánh và kết thúc với câu: “Vụ án đã được giao cho phía cảnh sát điều tra làm rõ”. Các kênh truyền thông lớn nhỏ theo đó cũng nhanh chóng để vụ án “chìm xuống”, không còn ai nhắc đến. Đã một tháng trôi qua, chỉ cần không đài báo nào đưa tin hung thủ đã bị cảnh sát bắt giữ thì người dân cơ bản chẳng ai nhớ tới, cũng chẳng buồn quan tâm xem án đã kết chưa. Thế nhưng cư dân mạng lại khác. Họ đeo bám sự việc, tùy tiện phán xét Ly Na, và khinh bỉ cảnh sát đã không bắt cô. Trong chuyện này, Ly Na hết như kẻ sẩy chân rơi khỏi thuyền, bị lũ cá mập háu mồm bủa vây. Giờ đây lại xuất hiện thêm một con cá ăn thịt người muốn cắn xé cô nữa sao?

Ly Na dò ngón tay dằm mồ hôi mở xem trang cá nhân của người nhắn. Quả nhiên không ngoài dự đoán, đó là tài khoản ảo, ảnh đại diện để hình một con cá màu đỏ đang bơi lội trong bóng tối, chiếc đuôi bông bênh như lớp voan váy cưới cô dâu, phần thông tin cá nhân để trống, ngoài giới tính là nữ ra thì không còn bất cứ thông tin nào khác. Rất nhiều người lấy việc

trù ếm cô làm trò mua vui, cũng không ít người trù ẻo cô gặp báo ứng, nhưng nêu đầy đủ tên họ của cả bốn người bọn họ, thì đây là người đầu tiên.

Không biết do mắc mưa hay do điều hòa trên xe buýt mạnh quá mà toàn thân Ly Na lạnh ngắt.

Khi Đình Thông nằm trên xe cứu thương, anh đã rất đau đớn cố níu chặt lấy tay Ly Na. Bộ dạng đau đớn của anh hôm ấy chợt hiện ra trước mắt cô, cứ như thể cái chết ở rất gần chứ chẳng đâu xa xôi cả. Ly Na luôn cố gắng để thoát khỏi nỗi ám ảnh về cái chết của Đình Thông, gạt bỏ luôn cả sự oán giận đám cảnh sát vô dụng mãi không tìm ra hung thủ. Cô bây giờ chỉ muốn sống cuộc đời của chính mình.

Ai đã giết bạn trai cô ngay trước mắt cô...?

Cô ngược mắt nhìn lên, mưa làm cho cảnh sắc bên ngoài cửa kính xe nhòe đi như một thế giới xa lạ, nơi mà cảnh đã khác, người rồi cũng khác. Thì ra, cô đã nhớ trạm xuống của mình.

“Cô dâu ma ngụ ở đầm Tân Nương” là một trong những câu chuyện ma nổi tiếng ở Hồng Kông.

Chuyện kể về một cô dâu trẻ trên đường xuất giá về nhà chồng đi ngang qua một đầm nước, chẳng may cả người lẫn kiệu ngã xuống đầm chết đuối. Từ đó về sau, trong làng râm ran câu chuyện về hồn ma cô dâu vất vưởng không được siêu thoát. Đầm nước nơi cô dâu trẻ chết chìm gọi là đầm Tân Nương, còn đầm nước kế bên gọi là đầm Chiếu Kính, bởi đây là nơi cô dâu ma ngày ngày soi gương chải tóc. Sau này, người ta xây thêm một con đường quốc lộ gần đó, cũng đặt tên là Đầm Tân Nương. Con đường này thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông, người ta đồn rằng đó là do cô dâu ma quấy nhiễu.

Thời gian trôi đi, mọi thứ cũng dần đổi thay. Đô thị Hồng Kông phát triển thần tốc, nhiều địa danh và công trình kiến trúc cũ bị phá bỏ, những truyền thuyết gắn liền với những thứ xưa cũ ấy như “Con đường bím tóc”,

“Nàng tiên cô độc”... cũng theo đó phai mờ đi trong ký ức người dân. Tuy nhiên, vì đầm Tân Nương nằm trong khu công viên ở ngoại ô hoang vắng nên thoát được số phận bị lấp kín, nhờ vậy câu chuyện về nó vẫn còn được truyền tụng đến giờ. Chỉ là trong tâm thức của người thời nay, đó chẳng qua là một câu chuyện ma xưa lơ xưa lắc, chẳng có chút mới mẻ thú vị nào.

Bắt đầu từ cuối tháng Ba năm nay, trên mạng lại xôn xao về chuyện lời nguyền của cô dâu ma, đa phần là do những website rác cố tình loan tin để thu lợi từ lượng người tìm kiếm, thế nhưng mức độ lan tỏa của nó đã vượt quá tưởng tượng. Những lời đồn thổi kiểu như “chỉ cần đặt một bát cơm trắng cắm đôi đũa có viết tên người muốn trừ ếm bên bờ đầm Tân Nương, cô dâu ma sẽ kéo hồn phách của người đó xuống âm phủ để uống rượu mừng của cô ta” truyền đi với tốc độ chóng mặt, nhiều câu chuyện thêm thắt vô thưởng vô phạt cũng ăn theo ra đời, ngôn từ rành mạch, văn phong lôi cuốn, sống động như thật. Có người còn chụp được những bức ảnh ma mị kiểu bóng cô gái thoát ẩn thoát hiện phía sau bát cơm cắm đũa. Các kênh truyền thông mạng cũng vào cuộc đưa tin, người người kéo tới công viên đầm Tân Nương thi nhau tìm kiếm hiện vật, chụp hình đăng mạng xã hội. Chuyện chỉ trong phút chốc đã trở thành tiêu điểm nóng được bàn tán râm ran, càng nói càng hăng: Nào là người yếu bóng vía không gọi được hồn quay về thân xác thì sẽ bất đắc kỳ tử, nào là người nặng vía sẽ gặp ác mộng hoặc ngã bệnh, nào là nếu sợ trùng tên mà ếm nhầm người thì có thể viết thêm số điện thoại lên đôi đũa khác, nào là nếu lấy đồ trang điểm làm đồ cúng thì sẽ linh nghiệm hơn... Thậm chí còn có chuyện một cư dân mạng nhìn thấy cô gái trong bộ áo cưới truyền thống màu đỏ bỗng dưng biến mất không dấu vết ở gần nơi mình cư trú.

Truyện thuyết cô dâu ma cứ thế bị đẩy đi càng lúc càng xa, từ chuyện hồn ma tác oai tác quái ở ngoại ô thành phố biến thành quỷ nữ chuyên đi khắp nơi hại người. Rất nhiều streamer nổi tiếng nhờ biệt tài “chém gió” như thật đã thừa cơ thêm dặt nên một loạt chủ đề ma quái, còn có người

livestream nghỉ thức yếm bùa ngay tại hiện trường, khiến dân mạng bị hù một phen khiếp vía.

Ấy thế mà Trái Chanh Lò Xo – kênh livestream chủ đạo của nhóm Ly Na – lại đi ngược với trào lưu, trong hai tháng liền chẳng mảy may dả động đến chủ đề sốt xình xịch ấy. Người cầm trịch kênh này là Cung Đình Thông – bạn trai của Ly Na. Anh nhờ vào khả năng hoạt ngôn, chất giọng cuốn hút, ngoại hình tuấn tú, tác phong tự tin cùng với trí thông minh và kiến thức sâu rộng mà dễ dàng chen chân trở thành hiện tượng mạng. Kênh livestream của anh vốn chẳng hề quan tâm đến những câu chuyện ma thành thị đang rầm rộ trên mạng, mãi cho đến cuối tháng Năm...

Cuối cùng thì Trái Chanh Lò Xo cũng lên tiếng về cô dâu ma trong một chương trình của mình.

Vừa mở đầu, Đình Thông đã quăng ngay một “quả bom nguyên tử hạng nặng”:

“Xưa nay chưa từng có cô dâu ma, tôi xin nhắc lại, không hề có chuyện ‘lời nguyền đôi lứa của cô dâu ma gì đó đâu. Chỉ là hư cấu thôi, tất cả là xạo hết đó...” - Anh vừa nói vừa nhếch miệng để lộ nụ cười ngạo nghễ mà Ly Na thích rồi tiếp tục châm ngòi. - “Bởi vì câu chuyện cô dâu ma chính là do tôi bịa ra.

Rồi anh tường tận bóc tách từng lớp, từng lớp một về quá trình sáng tác câu chuyện: Làm cách nào để chụp được loạt hình ma mị; đạo cụ và nghi thức sử dụng bùa đĩa được thiết kế ra sao; dùng thủ đoạn gì, phương thức gì để lợi dụng truyền thông thêu dệt, gán ghép, lan truyền những tin đồn thất thiệt đó... Anh dương dương tự đắc cười nhạo cộng đồng mạng đã quá nhiệt tình té nước theo mưa bằng giọng điệu đầy mai mỉa:

“Sở dĩ tôi làm như vậy là để khai mở cho các bạn hiểu được tầm quan trọng của tư duy lý tính!” - Anh hùng hồn đưa ra lời giải thích nghe rất thuyết phục.

Sau ngày hôm đó, đoạn phim thu hút được lượng người xem khổng lồ với tốc độ tên lửa, tên tuổi của Đình Thông trở thành từ khóa được tìm kiếm nhiều nhất. Chỉ trong một tháng, số người theo dõi kênh chương trình của anh tăng đến mấy lần, người ủng hộ rất nhiều, người chỉ trích cũng không ít. Sau một năm hoạt động, văn phòng ngày càng lao đao, việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nay phải nhờ vào chiêu này mới có thể vực dậy được. Trái Chanh Lò Xo một bước nhảy vọt thành kênh hot, đối tác kinh doanh nườm nượp tìm đến, tình hình kinh tế được cải thiện đáng kể, không còn trong tình cảnh đến máy lạnh cũng không dám mở nữa. Đình Thông mua ngay một chai sâm panh uống mừng, bốn chiếc ly cùng vào nhau phát ra tiếng lanh canh vui tai. Bọt khí đua nhau sủi lên trong ly khiến lòng người phần khởi hân hoan hệt như khi chứng kiến lượt xem tăng vùn vụt.

Nhưng rồi sau đó, lượng bình luận chỉ trích cách làm của họ xuất hiện ngày càng nhiều, đả kích thâm độc, nhiều người còn buông lời nguyên rủa bốn người họ. Ly Na đâm lo, khuyên Đình Thông nên kín kẽ một chút. Anh chỉ khịt mũi cười trừ. Ly Na đành phải nhờ Nhất Chí khuyên nhủ, bởi hai người họ vốn thân thiết từ những ngày còn học tiểu học.

- Đây vốn là cái giá phải trả cho sự nổi tiếng mà. - Nhất Chí nhún vai trả lời. - Đừng nói với anh là em bị mấy lời bình luận kia dọa cho chết khiếp đấy nhé! Đó chẳng qua chỉ là ba trò dọa dẫm trẻ con vớ vẩn thôi.

- Lời mời hợp tác quả là nhiều hơn thật. - Đến Tư Tiếp, người lúc đầu không mấy ủng hộ kế hoạch này, cũng lên tiếng trấn an. Hẳn anh Thông đã sớm chuẩn bị tâm lý để hứng chịu búa rìu dư luận rồi.

Ly Na đành phải mượn lời họ để thuyết phục bản thân, cố ra vẻ yên tâm tuy trong lòng rất ấm ức. Dẫu sao lúc đó bọn họ đều không nghĩ sẽ để lại hậu quả gì quá nghiêm trọng.

Cuộc “đấu võ mồm” trên mạng cứ thế kéo dài suốt một tháng trời. Đến cuối tháng Sáu, Đình Thông lại làm một buổi livestream đưa ra thông tin phản hồi chính thức. Buổi livestream được thực hiện trước phong nền in tên

chương trình bằng hai màu đen trắng tương phối với bộ bàn ghế văn phòng trắng xám lạnh lẽo. Anh thẳng lưng ưỡn ngực, khẳng khái tự tin sẵn sàng đối mặt với công chúng.

“Tôi đã đọc hết tất cả bình luận của mọi người. Giống như tôi dự đoán, dù đã đưa ra bằng chứng chứng minh chuyện ma đô thị chỉ là chuyện hư cấu, thì vẫn còn rất nhiều người cố chấp không chịu thừa nhận mình mê tín, dễ bị gạt. Chẳng phải tôi đã nói rõ rồi sao? Những người này rõ ràng không chịu nhìn nhận chân tướng sự việc.” - Rồi anh dùng tay ra hiệu cho mọi người tập trung nhìn vào một phong thư có đóng dấu bưu điện để trên bàn. Anh xé mở phong thư, dốc ngược lấy ra đôi đĩa tiện lợi. - “Mọi người không chịu thừa nhận mình phán đoán sai, đâm ra then quá hóa giận. Các bạn thấy đó, dạo này tôi nhận được khá khá đôi đĩa giống thế này. Đôi này mới được gửi tới sáng nay. Nhìn xem, trên này còn ghi tên và số điện thoại của tôi, vậy nghĩa là gì, định uy hiếp tôi sao?” - Nói đến đây, anh nhếch mép cười khinh khinh, cầm đôi đĩa lắc qua lắc lại.

Không nhớ đó là lần thứ năm hay thứ sáu có người gửi bưu đĩa này đến văn phòng. Vừa nhìn thấy trên đĩa có đề tên mình, nét mặt Đình Thông thoáng hiện vẻ khinh bạc rồi thản nhiên bảo Nhất Chí quăng thẳng vào sọt rác, trên khóe môi còn lưu lại nụ cười nhạt chưa kịp phô ra. Có lẽ ngay từ đầu anh đã lường trước việc phải thi gan với những kẻ chỉ trích mình.

Sáng hôm đó, khi nhận được thư, Nhất Chí sờ nắn thấy có đôi đĩa bên trong đã định ném luôn vào thùng rác, nhưng Đình Thông lại nhanh tay giật lấy, bảo giữ lại đến lúc livestream sẽ dùng.

“Có số điện thoại của tôi, nhưng không dám gọi đến đối chất trực tiếp mà lại dùng cách này để uy hiếp tôi. Những kẻ hèn nhát mà tôi nói tới chính là loại người này chứ đâu. Chuyện đến nước này rồi mà vẫn còn tưởng rằng sức mạnh thần bí của cô dâu ma có thể báo ứng lên người tôi sao?” - Đình Thông cố làm ra vẻ, đưa tay chỉnh lại mắt kiếng, chỉ vào ống kính rồi nghiêm giọng. - “Tĩnh lại đi! Rõ ràng chỉ cần động não một chút là có thể nhận ra cú lừa này rồi. Trên đời này làm gì có ma quỷ, u hồn, bưu ngài, có

chẳng chỉ là những kẻ mê tín dị đoan không chịu dùng đầu óc suy nghĩ như mấy người thôi.”

Những lời bình luận bên dưới chưa kịp xem đã nhanh chóng bị “bôi đen” hoàn toàn. Lần trước còn có những lời ủng hộ bên cạnh những bình luận chửi rửa đây kích động, còn lần này gần như chỉ có một chiều lên án. Lời mắng chửi hiện lên như nước lũ cuồn cuộn nhấn chìm cả màn hình điện thoại. Ly Na bấu chặt hai tay, cảm thấy từng câu từng chữ nhắm vào bạn trai cứ như những mũi tên nhọn hoắt đâm thẳng vào tim mình.

Đình Thông liếc mắt nhìn về phía mặt bàn cười khẩy: “Vì sợ bị trù ếm nên tôi cố tình lấy chuyện này ra để khuấy môi múa mép sao? Nực cười. Bất luận ghi tên hay ghi số điện thoại thì đây cũng chỉ là đôi đũa dùng xong vứt đi. Không tin thì để tôi chứng minh cho mọi người xem. Trùng hợp là tôi vừa nhận được một lời mời quảng cáo đồ ăn, nếu đã sẵn đũa thì tội gì không nhận. Mọi người đợi chừng ba phút nhé. Trong thời gian chờ đợi tôi sẽ bàn về vấn đề mê tín dưới góc độ tâm lý nhận thức.”

Anh dùng tay ra hiệu cho các cộng sự đứng ngoài ống kính. Cả ba đều có chút ngạc nhiên, bởi đoạn quảng cáo đó đã ấn định tuần sau mới quay. Nhưng khi nhìn thấy ánh mắt khẩn trương của Đình Thông, Ly Na liền lập tức kéo Tư Tiếp vốn còn đang tần ngần do dự đi chuẩn bị sản phẩm quảng cáo – mì tôm. Phần tiếp theo mới chính là màn biểu diễn sở trường của kênh livestream Trái Chanh Lò Xo: Cung Đình Thông đang thao thao bất tuyệt về các vấn đề lý luận và phân tích, hoàn toàn không cần đến kịch bản. Thế nhưng, người xem livestream lúc này làm gì có hứng thú để nghe, dưới phần nhắn tin trực tiếp vẫn chỉ hiển thị những lời bình luận xung quanh chuyện cô dâu ma mà thôi.

Trong lúc Đình Thông đang say sưa nói, Ly Na bưng tô mì mới nấu đặt xuống trước mặt anh, bỗng dừng anh cao hứng kéo cô lại ôm hôn. Cô bất giác rút người về sau. Anh và cô tuy từng liếc mắt tình tứ, ôm nhau trước ống kính máy quay, nhưng chưa từng thân mật như thế này bao giờ. Có điều lúc này mà cự tuyệt thì rất khó xử, cô đành phải chiều ý bạn trai.

“Mọi người ơi, đây chính là mỳ tôm do thương hiệu Cánh Ký sản xuất. Họ thật sự phải cảm ơn tôi đây, bởi đây chắc chắn là tiết mục livestream thu hút đông đảo người xem nhất kể từ khi tôi vào nghề đến giờ.”

Đình Thông cầm đôi đũa tiện lợi có đề tên anh lên tách đôi rồi nhúng vào tô mỳ. Tự nhiên Ly Na cảm thấy trong lòng bất an. Cơ địa Đình Thông rất dễ bị dị ứng, nên trước giờ anh luôn chú trọng vấn đề vệ sinh ăn uống, nay ăn bằng đôi đũa không rõ nguồn gốc liệu có ổn không? Thế nhưng cô cũng hiểu rất rõ bản tính ương ngạnh của Đình Thông. Để thắng đôi phượng trong cuộc “đấu võ mồm” này, nhất định anh sẽ tùy hứng làm theo ý mình.

“Mọi người thấy chưa? Đôi đũa bùa ngải mà mọi người sợ chết khiếp đây, giờ tôi sẽ làm nhúng nó vào bát mỳ thơm ngon này. Chà, hương vị thật tuyệt vời! Nghiêm túc đây, không phải là quảng cáo nói láo ăn tiền đâu nha. Món này thật sự ngon hơn tôi nghĩ.”

Đình Thông ăn hai đũa mỳ thật to, lại còn liếm đũa giống mấy cảnh quảng cáo đồ ăn kinh điển.

“Nói đến mỳ tôm, cách làm truyền thống chính là thêm bột tôm vào quá trình sản xuất. Vậy nên dù lúc nấu không bỏ thêm gia vị gì cả, chỉ cần chế nước sôi vào thôi vẫn cứ ngon như thường, lại còn giữ được hương vị thuần khiết nguyên bản...”

Đây có lẽ là tiết mục livestream đầu tiên kể từ khi ra mắt kênh Trái Chanh Lò Xo mà người chủ trì không nói hết câu kết, bởi chính vào lúc này, mặt Đình Thông đột nhiên biến sắc, anh bắt đầu hộc sặc rồi ngay sau đó, anh nôn thốc nôn tháo, khuôn mặt sưng tấy đỏ bừng.

Ly Na hét lên thất thanh, chạy nhào tới. Nhất Chí cũng hốt hoảng rời vị trí máy quay xông lại, trong lúc cuống cuồng chẳng may va vào ống kính khiến màn hình lật ngược. Tô mỳ trên bàn bị Đình Thông hất đổ, văng tung tóe lên người Ly Na, khiến bấp chân cô sau đó bồng rộp lên một mảng lớn. Thế nhưng trong tình cảnh ấy, cô chỉ kịp phui mấy sợi mỳ dính trên người

rồi đỡ lấy Đình Thông. Hai tay anh giữ chặt cổ họng cố nói điều gì đó, nhưng hình ảnh phản chiếu qua ống kính chỉ cho thấy một biểu cảm đau đớn với đôi tròng mắt giãn to...

“*Tạch*”, Ly Na bấm nút tắt màn hình máy tính, không muốn xem tiếp đoạn phim đó nữa.

Cô nhớ rất rõ, tuy Đình Thông đã trút hơi thở cuối cùng nhưng những lời nhạo báng, chỉ trích gay gắt trên mạng chưa từng ngừng nghỉ. Ngờ đâu đến tận bây giờ, những lời bình luận chọc thấu tâm can ấy vẫn còn bám riết lấy cuộc sống hàng ngày của cô. Ngày Đình Thông mới mất, Ly Na cứ nhìn vật nhớ người rồi không kìm được nước mắt, cô đành phải gom hết những tấm hình chụp chung và kỷ vật của hai đứa bỏ vào thùng giấy dán lại, nhưng vẫn không nỡ vứt đi. Để rồi tin nhắn Cô Dâu Ma gửi đến ban này như lưỡi dao sắc nhọn lại chọc rách mảnh giấy niêm phong miền ký ức khó quên ấy.

Một tháng nay, Ly Na thường xuyên nhận được những lời nhắn độc địa, nhưng không hiểu u mê kiểu gì mà vẫn cứ không đành lòng được đọc hết những lời bình luận về mình trên mạng trong đó không có lời nào tạm gọi là suy luận có căn cứ cả. Điều đó chỉ khiến cô cảm thấy hối tiếc vì đã tự mình tìm đến môi độc của những kẻ xa lạ. Thế nhưng những gì Cô Dâu Ma biết lại không chỉ có như thế. Ly Na mới kiểm tra lại một lần nữa để chắc chắn rằng họ tên của bốn người bạn cô chưa từng xuất hiện trên bất cứ tin tức cũng như trang mạng nào.

Cô cảm thấy vô cùng bất an, cả đêm không thể làm được việc gì khác ngoài việc ngồi xem đi xem lại đoạn phim đó.

Nội dung tiếp theo của đoạn phim, cô nhớ rõ như in.

Cô vội vã chạy đi rót nước cho Đình Thông uống, nhưng Nhất Chí quyết liệt bắt cô đi lấy thuốc tiêm cho Đình Thông. Sau khi chích thuốc chống dị ứng cho anh, cả ba đều lên xe cứu thương, không ngờ trên đường đi, Đình Thông ngừng thở, tụt hết các dấu hiệu sinh tồn rồi nhắm mắt xuôi tay. Ly Na sụp đổ, gào khóc thảm thiết trong bệnh viện.

Đó là sự khởi đầu của cơn ác mộng.

Khi sự việc xảy ra, Nhất Chí vẫn đủ bình tĩnh để xóa ngay đoạn ghi hình, nhưng rất nhiều người đã kịp lưu lại đoạn phim, cho dù họ đã tìm cách xóa biết bao lần thì liên kết mới vẫn hiện lên. Đoạn phim ghi lại quá trình sự việc được dân mạng gọi là “Buổi ghi hình chết chóc” và không ngừng đem ra bàn tán: Vụ này là do cô dâu ma ra tay, người có mặt ở hiện trường gây án, hay chỉ là sự cố ngoài ý muốn? Bọn họ lao xao như thể đang tham gia tiết mục đố vui trong lễ hội vậy. Chỉ có điều với họ, đáp án có lẽ không quan trọng bằng khoái cảm khi vô tư bàn luận về vụ án mà không cần phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào, cũng chẳng cần cảm thấy tội lỗi.

Kênh reaction trò chơi điện tử của Nhất Chí trước giờ đều hui hắt, lượng người theo dõi giảm xuống đáng thương, thậm chí dân mạng còn quên cả việc anh cũng là một thành viên của văn phòng. Tư Tiếp xưa nay vốn là người hoạt động thầm lặng phía sau màn hình. Còn Ly Na vốn được xem là mỹ nhân mạng, lại có quan hệ yêu đương với Đình Thông, hội đủ điều kiện thuận lợi để trở thành tiêu điểm của những đồn thổi tình ái.

“Người bùng tô mỳ đến là cô ta, người hạ độc còn ai khác ngoài cô ta chứ. Cô ta lại là người yêu nạn nhân, nên chắc chắn đây là vụ giết người vì tình. Mà án tình thì ắt sẽ liên quan đến người thứ ba. Có sự xuất hiện của người thứ ba đồng nghĩa với việc nạn nhân đã ngoại tình, bằng không thì là do cô ta lăng lơ rồi...”

Cộng đồng mạng ra sức phát huy trí tưởng tượng, những phát ngôn của họ lại chẳng khác nào chiếc dùi phán quan liên tục gõ vào người cô.

“Cô ta là người mẫu mà, môi trường người mẫu trước giờ vẫn vô cùng phóng túng, bừa bãi. Nhìn tư thế của cô ta trong loạt hình này đi, chính là để dụ trai lên giường chứ còn gì nữa.”

Rồi thì có “bạn thân” nào đó của cô tiết lộ, các mối quan hệ của cô vô cùng phức tạp: “Đừng thấy gương mặt cô ta hiền lành thánh thiện mà nhầm, mấy con trà xanh đều là loại này đấy...”

Họ cứ tha hồ nói nhăng nói cuội, phán xét không có căn cứ, vậy mà vẫn có người tin. Mà không, có lẽ cũng không thể nói tin hay không tin, chẳng qua là có thêm thông tin mới thì việc bàn tán về vụ giết người sẽ hào hứng hơn, đã đời hơn, thế nên dù có ai lên tiếng phản bác thế nào cũng vô ích thôi. Đã bao nhiêu đêm Ly Na một mình trốn trong nhà nhìn màn hình máy tính bật khóc. Cô cũng từng nghĩ đến việc tự tử nhưng lại nhát gan sợ chết, nhát đến mức không đủ dũng khí để làm, đành phải mặt dày mày dạn sống cho qua ngày đoạn tháng.

“Lâm Ly Na, Lâm Ly Na, cuối cùng cũng tìm thấy cô rồi. Cô đã bị trúng lời nguyền, bốn người các cô đều đã bị trúng lời nguyền.” Đúng vậy, chắc chắn là mình bị nguyền rủa rồi. Ly Na lẩm bẩm nhắc lại lời của Cô Dâu Ma đầy ai oán, rồi thở dài bị thương.

Cộng đồng mạng mong đợi Ly Na là hung thủ, nhưng vụ án này trước mắt vẫn là án treo. Hơn nữa, phía cảnh sát cho rằng người gửi đôi đĩa tới mới đáng nghi hơn cả. Tiếc là trên bao thư chỉ có dấu bưu điện và địa chỉ, cũng không có dấu vân tay của ai khác ngoài bốn người bọn họ nên cảnh sát không thể điều tra ra người gửi là ai. Gia đình của Đình Thông lại không mấy khá giả, muốn treo thưởng cho ai bắt được hung thủ cũng chẳng lấy đâu ra tiền, chỉ còn biết đặt niềm tin mong manh vào cơ may ai đó có thể cung cấp manh mối về kẻ gửi thư, cũng như hy vọng hung thủ tự thấy cần rút lương tâm mà ra đầu thú.

Chú của Đình Thông cũng chết vì bị dị ứng, thế nên bố mẹ anh ấy đành chấp nhận số phận con trai mình nối gót theo chú. Hiện tại không ai biết

chút gì về tên tuổi và nhân dạng người gửi thư thì làm sao có thể trách cảnh sát vô dụng không bắt được hung thủ, mà rồi cũng đâu thể thay đổi được sự thật rằng vụ án đang trở thành án treo.

Nghi phạm chính là kẻ đã gửi đôi đũa đến.

Ly Na cũng tin như vậy, hay nói đúng hơn là cô muốn tin như vậy, nhưng khi suy xét ngọn ngành sự việc, thì không phải không có những điểm khả nghi.

Cảnh sát xét nghiệm tìm thấy dị nguyên trong sợi mì, tô đựng, nước súp và đũa ăn. Nước mì văng lên người Ly Na nên trên người cô cũng có một lượng dị nguyên rất nhỏ. Nhưng như thế làm sao đủ để xác định nguồn dị nguyên ban đầu là từ đôi đũa đây?

Đình Thông bị dị ứng đậu phộng rất nặng. Hai năm quen nhau, Ly Na và anh phải loại bỏ tất cả các loại đồ ăn thức uống có chứa đậu phộng ra khỏi danh mục thức ăn hàng ngày. Cả khi mới ăn sôcôla đậu phộng xong, Ly Na cũng phải súc miệng thật kỹ mới dám gặp anh, chứ đừng nói đến việc ăn đậu phộng trực tiếp. Thậm chí CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN chỉ dụng cụ ăn uống hàng ngày dính tới đậu phộng cũng có thể khiến Đình Thông gặp rắc rối. Do đó, văn phòng tất nhiên không thể có bất cứ thứ gì liên quan đến đậu phộng rồi. Hôm xảy ra sự việc, Đình Thông vì ăn mì tôm mới bị dị ứng, nhưng trong mì tôm vốn dĩ đâu có thành phần nào làm từ đậu phộng. Trên người ba cộng sự cũng như trong văn phòng đều không có chỗ nào cất giấu những thứ có đậu phộng cả. Đây cũng chính là những điểm khiến dân mạng thuận nước đẩy thuyền nghi ngờ Ly Na, bởi hôm đó chỉ có mình cô tiếp xúc với tô mì mà Đình Thông ăn.

Nhưng cô tuyệt đối không phải là hung thủ.

Cô cũng cho rằng các cộng sự trong văn phòng không thể nào là hung thủ....

Trong lúc Ly Na bần thần ngồi trước màn hình vi tính suy tới nghĩ lui, thì bụng dạ cô bắt đầu sôi réo. Nhìn đồng hồ đã hơn mười giờ đêm, mà cô

thì vẫn chưa ăn tối. Ly Na thở dài đứng dậy lấy gói mì ăn liền trong tủ bếp ra, đoạn quay sang mở tủ lạnh lấy phần thịt của bữa trưa đựng trong hộp ra. Đó là thức ăn hôm qua còn dư lại, nhưng thôi, phải tiết kiệm vậy.

Cô bật bếp ga lên, nhớ lại hôm đó mình cũng làm hành động tương tự.

Gian trà nước của văn phòng rất chật, hai người đứng thôi đã phải chen nhau, thậm chí không có cả bếp nấu, mà chỉ có lò vi sóng và bình nước nóng lạnh. Theo thói quen của Đình Thông, Ly Na luôn rửa lại thìa đĩa rồi dùng khăn lau thật khô trước khi dùng. Cho dù hôm đó Đình Thông đang phấn khích, chương trình cũng gấp gáp, nhưng cô vẫn làm đúng theo trình tự.

Cô nhận gói mì từ tay Tư Tiệp, xé bao lấy vắt mì ra bỏ vào tô rồi chế nước từ bình nóng lạnh, sau đó đặt vào lò vi sóng làm nóng rồi mới bưng ra cho anh. Thật lòng mà nói, nấu kiểu này chỉ đủ chín thôi chứ chẳng ngon được. Nếu ở nhà, cô sẽ cho thêm vài miếng thịt bò, trứng và hành lá, nhưng ở văn phòng thì chẳng có gì khác để thêm vào cả.

Tất nhiên cảnh sát đã lấy mẫu nước trong bình nóng lạnh nhưng không phát hiện được gì. Đó là nước nấu từ hồi sáng, lấy trực tiếp từ vòi nước. Ly Na cũng không nhớ phòng trà nước hôm đó có gì khác thường, chỗ quầy bếp cũng sạch sẽ gọn gàng như mọi ngày. Đương nhiên với sự kỹ tính của Đình Thông, ba người còn lại đều không mang theo thứ gì có đậu phộng bên người cả. Nếu thật sự là mưu sát thì sao? Đáng nghi nhất dĩ nhiên vẫn là đôi đứa lạ được gửi đến hôm đó.

Năm ngoái, khi quay clip hướng dẫn cách trang điểm cho buổi hẹn hò vào ngày lễ Tình nhân, Ly Na vô tình nhắc đến việc bạn trai cô bị dị ứng đậu phộng. Đình Thông rất không vui, cả hai vì vậy mà cãi nhau một trận, sau đó Ly Na phải nhận mình sai thì mới yên chuyện. Tuy đối tượng người xem của hai kênh khác nhau, nhưng khó tránh việc người hâm mộ của Đình Thông xem được clip của Ly Na và biết anh dị ứng đậu phộng. Cũng có thể là antifan giở trò bôi dầu phộng lên đĩa, và đây là bi kịch vô tình đến từ trò

bắn đó. Thế nhưng, nếu rắc tâm hãm hại hung thủ làm sao chắc chắn được chuyện Đình Thông sẽ dùng đôi đũa đó hay không? Đây không phải là lần đầu tiên văn phòng của họ nhận được đũa lạ gửi tới, hơn nữa trước giờ bọn họ đều nhận xong là đem bỏ ngay; hôm đó Đình Thông giữ lại đơn thuần là do một phút bốc đồng mà thôi. Phía cảnh sát cũng có suy nghĩ như vậy, nếu đúng là rắc tâm hãm hại thì điều kiện để hung thủ lợi dụng hành sự quả thật quá nhiều. Do đó, họ còn tiến hành điều tra cả thành phần trong gói mỳ và xưởng chế biến để tìm xem có gì liên quan tới đậu phộng không.

Xưởng sản xuất mỳ nằm ở phía sau khu bếp của tiệm mỳ Cảng Ký, trong bếp quả là có dầu phộng. Vậy có khi nào do tay chân công nhân dính phải dầu phộng rồi đựng vào vắt mỳ không? Dầu phộng vốn không phải thành phần độc tính, nên lỡ dính phải cũng chẳng ai để ý. Nhưng do phía cảnh sát vẫn không điều tra được gì thêm, nên đã trả lại sự trong sạch cho tiệm mỳ. Cuối cùng họ chỉ có thể kết luận: “Sợi mỳ bị dính dầu phộng trên đôi đũa khiến nạn nhân lên cơn dị ứng, đối tượng tình nghi là kẻ nặc danh gửi CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN đũa đến. Cảnh sát sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, nhưng cơ hội bắt được hung thủ sẽ rất mong manh.” Vụ án theo đó trở thành án treo, cứ thế tạm dừng khi chưa rõ chân tướng.

Ly Na, Tư Tiệp và Nhất Chí đều là đương sự trong vụ án nên gần như nắm được hết quá trình điều tra, nhưng người khác thì không. Họ chỉ xem đoạn phim được lan truyền trên mạng, không biết tô mỳ được nấu như thế nào, không biết việc phối hợp livestream với quảng cáo mỳ chỉ là ngẫu hứng, cũng không biết sự phân công công việc ở văn phòng được thực hiện ra sao, vì vậy những suy đoán của họ dĩ nhiên có quá nhiều lỗ hổng.

Vậy Cô Dâu Ma dựa vào đâu để khẳng định mình biết hung thủ là ai?

Chỉ là để hù dọa Ly Na như cư dân mạng thôi, có điều đáng sợ hơn thập phần.

Chắc chắn là như vậy. Mình nghĩ nhiều quá rồi, tự dừng cả ngày nghĩ ngợi lung tung chỉ vì lời nói vớ vẩn của người lạ, mau ăn chút gì rồi đi ngủ thôi.

Ly Na với tay rút lấy đôi đũa từ trong ống đũa ra, đầu đũa nhều xuống một chất dịch màu đỏ...

Cô hãi hùng hét toáng lên, bật lùi ra sau va phải cửa tủ lạnh. Máu? Sao lại có máu?

Không... Cô trợn mắt, rút hết đũa muống, dao nĩa trong ống đũa ra xem, tất cả đều nhuộm đỏ. Chất dịch đỏ từ trên kệ tràn xuống bàn. Cô kinh hãi lần theo vết máu để tìm xem nó bắt nguồn từ đâu, cuối cùng cũng phát hiện ra. Cô run lấy bầy, lấy hết can đảm nhắc nó lên... Là một cái chai, là chai dấm bị rò rỉ. Máu gì mà lại có mùi chua chứ?! Nghĩ đến đây, tất cả mọi căng thẳng của Ly Na lập tức trở lại trạng thái bình thường.

“Chỉ là chai dấm thôi mà, đừng thần hồn nát thần tính thế chứ.” Cô bật cười khô khốc, rồi lật đặt bưng bữa tối vừa nấu xong mang đến trước màn hình vi tính.

Ngay lúc này, một âm báo vang lên, phần mềm thông tin hiện ra một mẫu tin nhắn.

Lại là Cô Dâu Ma.

Mặc kệ đi, chỉ là ba cái trò mèo quái quỷ.

Nhưng máy tính vẫn không ngừng vang lên âm báo. Cô bực bội đặt bát đũa xuống, nhấp mở khung trò chuyện.

Cô Dâu Ma: Xin chào!

Cô Dâu Ma: Rốt cuộc cũng tìm thấy cô, thật không dễ chút nào.

Cô Dâu Ma: Cô xem đoạn phim chưa? Biết ai là hung thủ rồi chứ?

Na Na: Tôi không biết các người là ai, nhưng các người nhạt nhẽo thật đấy! Các người muốn tìm đến tôi mua vui thôi chứ gì? Tôi sẽ block các người! Bye nhé!

Trong một phút đồng hồ, bên kia im bật. Ly Na có chút đặc ý, lần này các người biết đường rút lui rồi chứ gì. Cô toan cầm đũa lên ăn tiếp thì bên kia lại nhả tới, chỉ vón vện một câu:

Cô Dâu Ma: Sợ rồi à?

“Mình...”, việc gì phải sợ kia chứ! Ly Na nghiêng rằng, chưa kịp phản ứng thì tin nhắn lại nháy ra như đã đánh máy sẵn rồi dán vào vậy, không để cho cô kịp chen vào.

Cô Dâu Ma: Chắc cô nghĩ là ta đoán mò đúng không? Để ta nói cho cô nghe một vài bí mật nhỏ mà ta biết, đọc cho kỹ nhé... Ta đoán chắc là cô đã dùng lò vi sóng để nấu tô mì đó, cả quá trình chế biến ngoài cô ra không còn ai khác đụng vào tô mì cả.

Lại nữa! Ly Na nổi da gà, sao Cô Dâu Ma lại biết được những điều mà người khác không biết? Đoạn phim đó không hề quay cảnh ở gian trà nước, máy quay luôn được đặt cố định trên chiếc bàn đối diện Đình Thông, nên chắc chắn không thể nào thấy được lò vi sóng và cả quá trình nấu mì.

Những dòng tin nhắn của Cô Dâu Ma vẫn chưa dừng lại ở đó.

Cô Dâu Ma: Đây không phải là trò đùa, không phải là ngộ sát ngoài ý muốn, hung thủ thật sự cũng không phải là kẻ xa lạ đến tên tuổi cũng không biết... Đây là vụ mưu sát được lên kế hoạch kỹ lưỡng bởi một trong các cộng sự của cô.

Nhìn thấy những dòng chữ này, hơi thở Ly Na bỗng trở nên dồn dập.

Cô Dâu Ma: Hung thủ đã lợi dụng cách nào đó để ra tay, chỉ là cô nghĩ không ra, còn phía cảnh sát thì lại không chú ý tới. Ngoài ra, cô cần phải suy nghĩ thật kỹ tình cảnh của mình hôm nay. Ai nấy đều cho rằng chính cô đã giết người, chỉ có ta cho rằng hung thủ là một người khác trong văn phòng, vậy mà cô vẫn muốn trốn tránh ta sao? Cô thật không muốn biết nguyên nhân đằng sau sự việc này sao? Cô không muốn biết ai đã giết chết người yêu của mình sao? Tình cảm của cô dành cho anh ta chỉ có vậy thôi à? Cô đành lòng chấp nhận như vậy, không hề thấy uất ức?

Suýt chút nữa Ly Na quên cả việc thở. Cô thở ra một hơi, cảm giác như bao nhiêu oán hận, bao nhiêu uất ức dồn nén trong suốt thời gian qua tuôn trào theo tiếng thở dài đó. Không muốn biết? Sao cô lại không muốn biết cơ chứ! Nhưng cô chỉ là một cô gái bình thường, đến cảnh sát cũng nói là không bắt được hung thủ thì cô còn biết phải làm sao?

Thế nhưng vào lúc này, Cô Dâu Ma lại dùng từ “hoặc là” để chuyển ý, rồi thả nhẹ một biểu tượng mặt cười:

Cô Dâu Ma: Hoặc là, cô cảm thấy dù truy ra ngọn nguồn sự việc, thậm chí là tìm ra hung thủ cũng không thể thay đổi được sự việc đã xảy ra? Vẫn nên lo nghĩ cho tương lai, nghĩ xem cuộc sống sau này của mình phải sống tiếp ra sao quan trọng hơn? Con người đều ích kỷ mà, nên thôi, cứ mặc anh ta chết không nhắm mắt vậy cho rồi?

Đối phương hiểu rất rõ làm sao để khơi lại vết thương lòng trong cô. Rất nhiều ngày qua, những kẻ lạ mặt ở phía bên kia màn hình đều xem cô như một thứ đạo cụ khi bàn tán về vụ mưu sát, cô cũng cố chịu đựng cho qua. Nhưng đây là lần đầu tiên, lần đầu tiên cô bị lời nói của một người xa lạ chọc trúng vào nỗi thống khổ, ảm ức của mình. Ly Na không nhịn được nữa lên tiếng đáp trả, ngăn không cho Cô Dâu Ma nói tiếp.

Na Na: Các người là nhà báo hả?

Cô Dâu Ma: Không phải.

Cô Dâu Ma: Ta là Cô Dâu Ma, chuyện tốt mà các người đã làm ta đều biết rất rõ.

Na Na: Các người tìm tới tôi là muốn lấy tôi làm thú tiêu khiển sao? Nếu biết hung thủ là ai thì nói mau đi, mau nói cho tôi nghe, nói cho tất cả mọi người cùng nghe, việc gì phải ở đây giả thần giả quỷ! Các người có biết nickname này thật nhảm nhí không?!

Cô Dâu Ma: Haha...

Cô Dâu Ma: Thật nực cười! Bốn người các cô dùng danh nghĩa của ta để làm chuyện xấu xa, giờ còn mặt mũi trách ta ư?

Na Na: Ý các người muốn nói các người chính là ma nữ á? Từ khi nào mà dưới âm phủ cũng có thể lên mạng vậy? Bị thần kinh thì đi khám bác sĩ đi.

Câu chuyện đến đây thì gián đoạn một lúc lâu. Ly Na tưởng đối phương đã bỏ cuộc, nào ngờ trên màn hình lại tiếp tục hiện chữ.

Cô Dâu Ma: Cô vốn không thể hiểu được cảm giác bị giam cầm ở một chỗ, không thể đi đâu cũng không thể yên nghỉ là như thế nào. Cô Dâu Ma: Dám tùy tiện mạo danh ta như vậy, đúng là các người không sợ chọc giận ta nhỉ.

Na Na: Nếu là ma thật, vậy nói thử xem lúc này tôi đang làm gì đi!

Vừa nhấn xong nút “Send”, Ly Na đã cảm thấy hối tiếc vì cách phản ứng ấu trĩ của mình. Cô không khỏi hồi hộp đảo mắt nhìn quanh, lòng thầm nghĩ, lỡ như đối phương đáp đúng mình đang ăn mỳ gói ở nhà thì làm sao đây?! Nhưng cô nhớ Đình Thông từng nói về cái gọi là tần suất may rủi, việc này cũng vậy thôi, phụ nữ sống một mình ăn mỳ gói thay cơm vốn là chuyện chẳng có gì lạ...

Cô Dâu Ma: Không biết.

Ờ, không ngờ đối phương lại trả lời gọn lỏn như thế.

Cô Dâu Ma: Đã nói ta không thể rời khỏi vị trí hiện tại. Mà thôi, dù sao việc cô cho ta là thứ gì đi nữa cũng chẳng quan trọng gì.

Cô Dâu Ma: Vốn dĩ chúng ta chẳng dính dáng gì nhau, nhưng chính bốn người các cô đã xúc phạm ta trước. À, người đưa ra cái chủ ý quái quỷ đó chính là bạn trai cô, Cung Đình Thông đúng không! Hừm, hừm ta cả gan nói ta là quỷ nữ giết người mặc cho người ta tùy ý sai khiến. Ta mới là kẻ chưa từng đi khắp nơi hại ai bao giờ đấy.

Cô Dâu Ma không buồn chứng minh mình có phải là oan hồn hay không, ngược lại còn cố ý nhắc đến những tình tiết chỉ có bốn người trong văn phòng biết.

Na Na: Rốt cuộc các người có mục đích gì?

Nếu như đối phương chỉ muốn đùa cợt cô, thì coi như đã thành công rồi đấy, đùa nhiều đó là đủ lắm rồi.

Cô Dâu Ma: Ngay từ đầu ta đã nói rồi, cô đã bị người ta nguyên rủa. Người trúng phải lời nguyên rủa sẽ bị Cô Dâu Ma tìm tới. Chẳng phải chính các người đã quyết định việc này sao?

Na Na: Ý các người là sẽ dùng thân phận Cô Dâu Ma để đối phó với tôi?

Cô Dâu Ma: Không, vậy thì còn gì vui nữa!

Cô Dâu Ma: Kẻ thực sự muốn hãm hại cô không phải là ta, mà là một người đang sống sờ sờ kia. Địa chỉ nhà cô, hai vị cộng sự kia đều biết chứ? Ủm, trị an ở Hồng Kông càng ngày càng kém nhỉ?

Nét mặt Ly Na bỗng đanh lại. Trước đây cô còn có Đình Thông bên cạnh, nay không còn nữa rồi.

Na Na: Đừng vòng vo nữa, nếu các người biết được điều gì, chi bằng cứ nói thẳng với tôi.

Con trỏ trên màn hình cứ nhấp nháy ở vị trí cũ, nghĩa là Cô Dâu Ma không trả lời. Ly Na ngồi chờ trong nỗi lo lắng không yên. Đột nhiên, cửa sổ trò chuyện xuất hiện biểu tượng mặt cười, cái này nối tiếp cái kia thành một chuỗi dài ngoằng, trong tích tắc cuốn trôi hết nội dung ban nãy. Dường như đâu đó còn nghe được tiếng cười điên loạn của cô dâu ma vọng lên từ bờ đầm tắm tối.

Tin nhắn cần phải nhấn “Enter” thì mới gửi đi được, mỗi lần nhấn sẽ ngắt thành một dòng hội thoại mới. Vậy tại sao những biểu tượng mặt cười này lại có thể xuất hiện liên hồi như máy tự động thế? Ly Na thử nhấn

“Enter” để chen vào nhưng không có tác dụng... Phần mềm bị hỏng sao? Hay đối phương đã giở trò gì? Ly Na rợn hết cả tóc gáy, vừa định thò tay nhấn nút nguồn để tắt máy đi thì biểu tượng mặt cười đột ngột ngừng lại.

Cô Dâu Ma: Xin lỗi, thật sự là buồn cười quá nên nhất thời không nhận được. Sao cô lại nghĩ là ta sẽ giúp cô?

Cô Dâu Ma: Ta đã cho cô quá nhiều gợi ý rồi, cô còn không chịu động não suy nghĩ? Ngay cả chuyện liên quan đến tính mạng bản thân cô còn khinh suất như vậy, nên dù có bị hung thủ giết chết hay bị dân mạng rửa chết cũng chỉ có thể nói là đáng đời thôi.

Cô Dâu Ma: Ta bây giờ chỉ có hứng thú với việc rốt cuộc cô tìm ra hung thủ trước, hay quả báo sẽ tìm đến cô trước?

Nói xong, Cô Dâu Ma rời khỏi cuộc hội thoại.

Ly Na run sợ nhìn những con chữ hiện trên màn hình, đối phương đang cười trên nỗi đau của cô, còn cô thì cảm thấy như thể có một bàn tay lạnh ngắt nào đó khế lướt qua cần cổ mình kèm theo một tràng cười ma quái rồi vụt biến mất. Cô Dâu Ma từ chỗ chỉ là những dòng đối thoại hư hư thật thật trên mạng đã trở thành nỗi đe dọa hữu hình xâm nhập vào đời sống cá nhân của cô. Cô miễn cưỡng rê chuột đến phím “Replay”, nhấp mở lại đoạn phim dù trong lòng ngàn lần không muốn.

Đoạn phim về cái chết của người yêu lại một lần nữa hiện lên. Sao Cô Dâu Ma lại biết được những chuyện mà người khác không biết? Đó thực sự là ma sao?

Ly Na lắc đầu thật mạnh, lấy hết tinh thần tập trung nhìn vào màn hình.

Trong lúc Ly Na đang chăm chú xem lại đoạn phim thì điện thoại bất chợt reo vang. Cô giật bắn người la lên một tiếng kinh hãi, suýt chút nữa hất đổ luôn bát mỳ. May sao, người gọi đến lần này là người thật việc thật.

- Nhất Chí, sao gọi trễ vậy? Làm em giật hết cả mình...

- Em đang bận việc gì hả?

- Không, đâu có gì đâu. À, anh gọi có việc gì? Dạo này vẫn khỏe chứ?

Từ sau đám tang của Đình Thông, đây là lần đầu tiên họ liên lạc lại với nhau.

- Anh có chút việc muốn bàn với em và Tư Tiệp. Chiều mai em rảnh không?

- Chắc là được. Nhưng văn phòng giờ không dùng được nữa đúng không? Vậy tại mình...

- Không phải hẹn ở văn phòng. 12 giờ trưa mai mình gặp nhau ở công viên ngoại ô Đầm Tân Nương nha.

- Đầm Tân Nương? Sao phải đến đó? - Ly Na ngạc nhiên.

- Đến đó đi rồi nói tiện hơn. Nhớ nha, mai phải đến đó nha.

Nói xong, Nhất Chí liền cúp máy. Ly Na bần thần nhìn chiếc điện thoại trên tay. Một Cô Dâu Ma không rõ lai lịch vừa mới để lại những dòng tin nhắn quỷ quái, giờ lại đến một Nhất Chí cả tháng trời không gặp tự dưng gọi điện tới; dù là trùng hợp đi chăng nữa cũng không khỏi khiến người ta cảm thấy bất an.

- Chính là cái này! Hay là chúng ta sáng tác một câu chuyện ma đô thị đi!

Đình Thông bắt đầu cuộc họp bằng một câu nói không đầu không đuôi khiến ba người Ly Na, Tư Tiệp, Nhất Chí nhất thời không phản ứng kịp.

Đó là chuyện hồi đầu tháng Ba, khi bốn người họ mở một cuộc họp tại văn phòng để bàn đối sách cứu vãn tình hình. Văn phòng hiện tại vốn được ba của Nhất Chí cho mượn miễn phí sắp đến thời hạn trả mặt bằng, mà tốc độ phát triển của công ty lại không được như mong đợi, chi phí không đủ để duy trì việc kinh doanh. Sau khi tính toán trước sau, nếu đến tháng Bảy vẫn

không có cách nào tăng lượng người theo dõi và tăng thu nhập từ quảng cáo thì chỉ còn nước giải thể.

- Sáng tác truyện ma đô thị? - Tư Tiệp không hiểu ý của Đình Thông. - Ý anh là hóa trang Nhất Chí thành nhân vật game theo kiểu vận động viên thể thao điện tử ấy hả?

Trong lúc Tư Tiệp, Nhất Chí và Ly Na đang thảo luận cách làm sao để đổi mới kênh reaction trò chơi điện tử của Nhất Chí thì Đình Thông ở kế bên chỉ im lặng lật quyển sách bách khoa toàn thư có tựa đề *Những con số biết nói* ra xem, sau đó mới xen vào một câu không đầu không đuôi như vậy.

Nhất Chí và Đình Thông quen nhau đã hơn mười năm, Đình Thông lạnh lợi hoạt ngôn, khéo ăn khéo nói; Nhất Chí thì điềm đạm ít lời. Người làm reaction trò chơi điện tử ai nấy đều hoạt bát sôi động, Nhất Chí lại như quả hồ lô lầm lì cả ngày chả nói được mấy câu. Ly Na tuy không phải là game thủ nhưng cô vẫn cảm thấy mấy kênh reaction ăn khách khác đều cuốn hút hơn rất nhiều, lúc nào cũng râm ran náo nhiệt. Nhưng nếu bắt Nhất Chí phải ăn nói lưu loát như Đình Thông lại là điều không thể, có chăng chỉ có thể thay đổi diện mạo của anh, đại loại như thời trang, kiểu tóc... Nhưng Nhất Chí kiên quyết không chịu. Có lẽ anh ấy không phải là quả hồ lô lầm lì, mà là một con ngỗng ngốc nghếch.

- Anh không nói chương trình của cậu ấy, việc reaction trò chơi điện tử rất khó để sáng tạo cái mới. Anh đang nói đến kênh Trái Chanh Lò Xo của anh cơ! - Đình Thông chỉ tay vào tờ báo cạnh Tư Tiệp, hồ hởi nói. - Sáng tác một câu chuyện ma đô thị, mọi người không thấy điều này rất tuyệt sao? Chắc chắn sẽ có nhiều thứ hay ho để nói.

Tư Tiệp nín thinh, trải tờ báo ra giữa bàn. Tiêu đề đầu tiên nằm ở mục tin tức là "*Tai nạn giao thông nghiêm trọng tại quốc lộ Đầm Tân Nương, tài xế xe máy trở thành oan hồn thứ hai trong năm*", lại còn dùng kiểu chữ

xưa với màu mực đỏ như máu, trông hết sức xưa cũ. Và tất nhiên, ký giả của mẫu tin cũng có nhắc đến câu chuyện ma ở đầm Tân Nương.

Chẳng phải anh ghét nhất là mấy chuyện ma quỷ kiểu này sao? - Bởi đến cả chuyện Ly Na đọc bài viết về cung hoàng đạo còn bị bạn trai mắng là mê tín.

Đúng vậy. Mấy chuyện ma quỷ này cơ bản đều là cách nói vô bằng vô cứ, lợi dụng tâm lý đám đông về việc dù sao cũng không cách nào chứng thực được nên cứ “có kiêng có lành” vẫn hơn. Thế cho nên bất luận biện giải kiểu gì chẳng nữa họ cũng sẽ không thừa nhận mình mê tín. Họ sẽ luôn chống chế rằng chúng ta không có bằng chứng để chứng minh nó là giả.

- Anh muốn kéo dài chuyện đề tôn giáo của tháng trước hả? - Tư Tiệp hỏi với nét mặt lo lắng. - Có lẽ nên giảm bớt “mùi thuốc nổ” của chương trình đi, như vậy sẽ tốt hơn.

- Mục đích công việc của anh khác với em mà. Em làm biên tập chủ yếu là để cho công chúng và chủ dự án vui vẻ. Còn kênh của anh là để châm ngòi cho các cuộc tranh luận. Đây mới đích thực là “nguồn nhiên liệu” của Trái Chanh Lò Xo. - Đình Thông phản bác.

Tư Tiệp được ba người họ mời về cộng tác sau lần quen nhau trong buổi tọa đàm về khởi nghiệp online nửa năm trước. Vì thời gian hợp tác chưa lâu nên cô vẫn đang phải học cách thích ứng với tác phong làm việc của Đình Thông. Một Tư Tiệp lúc nào cũng nghiêm nghị trong bộ váy sơ mi giản dị không những đối lập với Ly Na về ngoại hình, mà còn khác biệt cả về việc dám đưa ra chủ kiến. Trong chuyện này, thật ra Ly Na cũng đồng tình với Tư Tiệp rằng chương trình của Đình Thông dạo này nặng “mùi thuốc súng” quá, nhưng cô không dám lên tiếng chất vấn bạn trai.

- *Giải phẫu người ngoài hành tinh...* - Nhất Trí lẩm nhẩm trong miệng.

- Đúng vậy! Không hổ danh là anh em tốt của tớ, nói chút hiểu liền.

- Cái gì? Cái gì? Người ngoài hành tinh gì? - Ly Na ngơ ngác.

- Một đài truyền hình ở Hồng Kông mua bản quyền bộ phim *Giải phẫu người ngoài hành tinh* rồi cho phát sóng rầm rộ suốt một tuần, chẳng mấy chốc đã trở thành chủ đề hot của cả xứ cảng. Đó là chuyện từ trước khi Hồng Kông được trả về Đại lục kia. Nhưng năm ngoái, người chế tác đã công khai thừa nhận nội dung bộ phim đó đều là giả. - Tư Tiệp chỉ lớn hơn Ly Na một tuổi, nhưng nói chuyện về chủ đề gì cô cũng tiếp lời được. Đây chính là năng lực của một người làm biên tập mạng.

- Ý, thiệt hả? Bây giờ còn xem được không? - Ly Na rất hiếu kỳ.

- Chính là chuyện đó. Chẳng phải năm đó cả Hồng Kông đều xúm lại xem rồi bàn tán xôn xao sao? Cơ bản vẫn là tò mò về một thế giới mông muội chưa tiến hóa thôi. Nếu họ hứng thú với những chuyện như thế, vậy thì chúng ta cứ theo cách đó mà làm thôi.

- Ý anh là anh sẽ làm trên kênh của anh? Tuy lúc đó rating của đài truyền hình tăng vọt thật, nhưng cũng nhận về không ít gạch đá đấy. - Tư Tiệp không cho rằng đây là ý kiến hay.

- Có người phê bình, chỉ trích mới tốt, có ồn ào mới lôi kéo được người ta tò mò xem là chuyện gì. Mà anh cũng không có ý định lừa gạt theo lối rẻ tiền như bọn họ đâu. Quan trọng là anh muốn vạch trần một cú lừa! Những hình thức mê tín khác rất khó để chứng minh thật giả, nhưng nếu như đó là chuyện do anh tự bịa thì chắc chắn một trăm phần trăm có thể chứng minh là giả. Những người tin là thật cũng không thể vin vào bất cứ cơ gì để phản biện lại được. Cái này gọi là “đập trước xây sau”, phải để cho người ta chịu đả kích mạnh đến mức niềm tin lung lay thì mới có thể gieo vào đầu họ cách nhìn mới được!

Tư Tiệp chau mày định phản bác, nhưng Nhất Chí lại lên tiếng ủng hộ:

- Được đấy, tớ thấy có thể thử một lần. Nhưng muốn sáng tạo một câu chuyện mê tín có độ tin cậy cao mà hoàn toàn chỉ dựa vào sự bịa đặt vô căn cứ e hơi khó nhỉ?

Đình Thông trầm ngâm, mắt dán vào tiêu đề của tờ báo trên bàn... Cuối cùng, ba người họ quyết định lấy câu chuyện cô dâu ma làm cơ sở, thêm thắt một số chi tiết để sáng tác nên câu chuyện “Đôi đũa bùa ngải của cô dâu ma”.

Ly Na còn nhớ lúc đó bốn người họ đem tất cả các tài liệu thu thập được về những truyền thuyết ma mị và bùa ngải thịnh hành một thời trải đầy trên bàn làm việc, rồi rút tĩa các tình tiết trong đó để xây dựng diện mạo cho cô dâu ma. Đúng, điều đó giống như kỹ thuật trang điểm vậy, phải che đi các nhược điểm để bị hoài nghi và lật tẩy, đồng thời làm bật lên những yếu tố nguyên bản khiến người ta không khỏi rùng mình ngoái đầu nhìn ra sau. Câu chuyện phải xây dựng được một hình tượng có diện mạo hắc hoi, mang lại cảm giác rùng rợn khiến người đọc nhập tâm và dễ được phục chế; tóm lại là phải làm sao để dễ dàng lan truyền hình tượng đó trên mạng.

Đến nay đã hơn bốn tháng kể từ lúc họ phát tán câu chuyện giật gân đó.

Ly Na đứng bên chiếc cầu bắc qua đầm Tân Nương, rớt cuộc cũng đã cảm nhận được cái gọi là “hình tượng” trong câu chuyện của họ có ý nghĩa gì.

Làn gió nhẹ lướt qua làm rung rinh đám cỏ xanh thẫm, vô tình để lộ ra những chiếc bát với đủ loại màu sắc và chất liệu nằm khuất bên trong. Trong bát đựng đầy cơm trắng, bên trên có đôi đũa tiện lợi được cắm ngay ngắn như những nén nhang, bên này mấy bát, bên kia mấy bát. Chỉ cần đưa tay vén đám cỏ um tùm mọc cạnh chân cầu ra sẽ thấy ngay những bát cơm cắm đũa này, nhìn sơ qua cũng đã có đến hai ba chục bát, nhấp nhô như những nấm mồ tí hon. Dường như những người đến tế bái vong hồn hoặc thực hiện một nghi lễ thần bí nào đó đang lặng lẽ chờ đợi sức mạnh báo ứng ngay tại khu công viên hoang sơ tĩnh mịch này.

Bây giờ nhớ lại, ban đầu khi dựng nên câu chuyện, họ đã tham khảo nhiều tình tiết trong các truyện kinh dị như “Bát cơm người chết”* của Đài Loan, “Quỷ đĩa” của Nhật Bản hay các diễn đàn cúng tế ma quỷ thần bí của Hồng Kông; thế nên biết đâu chừng chúng thật sự mang lại sự linh nghiệm nào đó? Nghĩ đến đây, toàn thân Ly Na nổi đầy gai ốc.

Ở thời điểm chuyện cô dâu ma nổi như cồn, Ly Na đã nhìn thấy vô số bức hình check-in với cảnh sắc giống vậy tràn lan trên mạng, nhưng lúc đó chẳng thấy có gì đáng sợ, lại còn cười thầm trong bụng “Mấy người bị viết tên lên đĩa cũng nên xem lại mình ăn ở thế nào”. Vậy mà hôm nay, khi đứng đây tận mắt nhìn thấy hàng loạt bùa đĩa kia, trong lòng cô lại dấy lên cảm giác u uất, lạnh lẽo, ghê rợn khó tả. Mỗi một người bị viết tên lên đĩa đều đang bị kẻ nào đó âm thầm oán hận. Mỗi một đôi đĩa ở đây đều là lời nguyện độc ác, mong đối phương gặp phải chuyện chẳng lành.

Tại sao lúc đó cô lại cảm thấy trò này vui chứ?

- Tại sao vẫn còn nhiều đến vậy? Chẳng phải bọn mình đã dọn sạch từ lâu rồi sao?

Bây giờ đã là tháng Tám. Sau khi Đình Thông lên sóng vạch trần câu chuyện hồi cuối tháng Năm, đã hơn hai tháng trôi qua, lẽ ra không ai còn làm trò này nữa chứ. Hơn nữa, bốn người họ cũng đã từng dọn dẹp sạch sẽ chỗ này một lần rồi.

- Hôm qua anh nhất thời nổi hứng đến đây dạo quanh một vòng, muốn xem thử còn ai bày trò ở đây không, không ngờ lại phát hiện ra mấy thứ này. - Nhất Chí nhún vai ra chiều bất lực.

- Anh gọi bọn em tới đây là để xem thứ này sao? - Tư Tiệp cũng được Nhất Chí gọi đến. Cô trầm mặc nhìn đồng bát cơm trước mặt.

- Ủ, anh muốn hỏi ý kiến tụi em làm sao để xử lý hết đồng này mới được?

Bọn họ đứng bên cầu, nơi đây là khu nướng BBQ được bao quanh bởi rừng núi. Hôm nay không phải ngày nghỉ nên bất kỳ không thấy bóng dáng du

khách, mấy bộ bàn ghế gỗ và mấy cái lò chuyên dùng để nướng đồ ăn đặt ở đây đều đang bỏ trống.

Con đường quốc lộ Đầm Tân Nương tai tiếng nằm ngay kế bên công viên, vắt ngang qua khu vực đồi núi phía đông bắc Hồng Kông, chia đôi khu này thành hai công viên sinh thái rộng lớn, bảo tồn được cảnh sắc nguyên sơ của nơi đây. Toàn bộ dải núi phía đông uốn lượn quanh công viên, đầm Tân Nương cũng nằm ở phía bên đây, ngay gần đoạn giữa của quốc lộ. Chính phủ đã cho cải tạo không gian ven đường thành một khu dã ngoại, có cả một trạm xe buýt nhỏ gần đây.

Do hai đầu quốc lộ Đầm Tân Nương đều thừa thớt dân cư, xe cộ vắng vẻ, thế nên cung đường này đã trở thành đường đua lý tưởng cho đám đua xe phi pháp. Với thiết kế quanh co nhỏ hẹp, cung đường này không chỉ là nơi kiểm chứng tay lái của cánh tài xế, mà còn rất dễ gây ra những vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, chứ chẳng liên quan gì đến ma quỷ. Tuy vậy, điều này lại rất thích hợp cho việc thai nghén nên những câu chuyện ma quái. Đình Thông từng nói như thế.

- Còn xử lý thế nào nữa? Đương nhiên là quăng hết cho xong.

- Tụi em nhìn kỹ tên người trên mấy đôi đĩa đi đã.

Ly Na quỳ xuống, miễn cưỡng đưa tay rút một đôi đĩa trong số đó.

Lâm Ly Na.

Cô suýt chút nữa đánh rơi đôi đĩa xuống đất. Tư Tiệp cũng thất thần hoảng hốt.

- Tất cả số đĩa này đều viết tên bốn người chúng ta. - Nhất Chí trầm giọng.

- Bốn người chúng ta? - Ly Na bàng hoàng đưa mắt nhìn số bát đĩa nằm rải rác gần đó, ngay cả tại thời điểm trò đùa thịnh hành nhất cũng không nhiều đến như vậy. - Ai rảnh bày ra mấy trò này vậy!

- Thật luôn, cả tên chị cũng có nữa này... Chuyện này có từ khi nào thế? - Tư Tiệp nghi ngại lên tiếng, nhưng vẻ mặt vẫn giữ được sự điềm tĩnh. Cô vén mấy bụi cỏ dại sang một bên, lấy thêm mấy bộ bát đĩa để kiểm tra.

- Không biết nữa, nhưng nhìn vết ố trên chén, anh nghĩ có lẽ cũng khá lâu rồi. - Nhất Chí thở dài.

- Có khi nào chính kẻ đã gửi đôi đĩa tới văn phòng của tụi mình giờ trò không?

Ly Na như mơ hồ trông thấy bóng dáng của một kẻ lạ mặt đang bày biện mấy bộ bát đĩa để trù yểm bốn người họ. Cô Dâu Ma từng nói bốn người họ đều bị nguyên rủa, lẽ nào chính là bởi mấy đôi đĩa này?

Cô bị dính lời nguyên rồi. Bốn người các cô đều bị dính lời nguyên rồi.

- Em nhớ sau khi Đình Thông qua đời, có một tờ báo mạng đến đây chụp ảnh đưa tin, nhưng lúc đó không hề nhìn thấy mấy thứ này. Mấy thứ này chắc chắn chỉ mới xuất hiện gần đây thôi. - Tư Tiệp phân tích. - Cho dù là ai đi nữa thì sau khi biết Đình Thông đã mất mới dàn xếp đóng bát đĩa này ở đây.

- Tối qua anh cũng mở xem lại mấy bài báo cũ, đúng là mấy thứ này sau đó mới xuất hiện. - Nhất Chí gật gù.

- Nếu vậy thì để mấy thứ này ở đây còn ý nghĩa gì chứ? - Ly Na nói, giọng run run.

- Hay là do antifan bày trò mua vui? - Tư Tiệp nói - Tiết mục của Đình Thông lúc đó đã chọc giận quá nhiều người, rất nhiều kẻ luôn không thích anh ấy, có lẽ nghe tin anh ấy qua đời xong mới đến đây bày trò đùa giỡn trên nỗi đau của người khác như vậy.

Rất có thể. Chiêu giậu đồ bìm leo này của cư dân mạng, Ly Na đã được lĩnh giáo nhiều rồi.

Nhưng Nhất Chí lại không đồng tình:

- Nếu là đùa giỡn trên nỗi đau của người khác, thì cần gì phải làm nhiều đến vậy? Tên của ba người mình thì không nói, nhưng Tư Tiệp chưa từng công khai danh tính kia mà. Hơn nữa đặt mấy thứ này ở đây cho ai xem? Cô dâu ma đâu có thật trên đời này.

- Hay là chúng ta báo cảnh sát đi? - Ly Na lo lắng đề nghị.

- Báo cảnh sát á? - Tư Tiệp vỗ nhẹ vai cô. - Chị hiểu tâm trạng của em, nhưng chúng ta có thể nói gì với cảnh sát đây? Nói là có người chơi bùa ngải, hay tố cáo có người vứt rác lung tung?

- Nhưng nhiều khả năng chính kẻ này đã hại chết anh Thông Biết đâu cảnh sát sẽ tìm thấy manh mối mới...

- Sẽ chẳng tìm được thứ gì hữu dụng đâu. Mấy bộ bát đĩa này không biết đã để ở đây bao lâu rồi. Huống hồ, cho dù tìm thấy dấu vân tay, nhưng không có nghi phạm thì cũng không cách nào đối chiếu được. Chỉ dựa vào mấy thứ này thôi thì chẳng ích gì. - Nhất Chí lộ rõ vẻ bất lực, giọng điệu trở nên chua chát. - Đình Thông mất rồi mà hung thủ vẫn còn lẩn trốn trong bóng tối, đám cảnh sát đó thực sự là bất tài vô dụng!

Nếu cảnh sát bắt được nghi phạm thì cộng đồng mạng sẽ không đeo bám cô đến tận bây giờ. Câu nói của Nhất Chí đã khơi lại nỗi uất ức, bi phần của Ly Na khi liên tục bị dân mạng chỉ định là kẻ chết thay cho hung thủ thật sự, nên khi cất lời, giọng cô khàn đi, không kịp chấn chỉnh tâm tư của mình nữa:

- Có thể kẻ đó muốn giết luôn cả chúng ta nữa, hai người không sợ sao?

Tư Tiệp đặt tay lên vai cô an ủi:

- Bình tĩnh đi em. Chị nghĩ đây chỉ là ba trò vớ vẩn thôi, chắc gì đã liên quan đến chuyện của anh Thông, em đừng nghĩ ngợi nhiều quá!

- Đương nhiên hai người nói nghe nhẹ nhàng rồi! Người bị dân mạng xem là hung thủ có phải hai người đâu!

Ly Na hất tay Tư Tiệp ra, nhìn ánh mắt thông cảm pha chút lúng túng của hai người họ, cô im lặng không nói nữa, trong đầu lại hiện lên lời cảnh báo của Cô Dâu Ma ám chỉ hai người đang đứng trước mặt cô chính là hung thủ.

Nếu kẻ đặt những bộ bát đĩa này ở đây cũng chính là kẻ đã gửi đôi đĩa đến văn phòng hôm ấy, chứng tỏ hẳn không những mang lòng oán hận với Đình Thông, mà còn thù ghét cả ba người bọn họ. Nếu chính hẳn đã dùng đôi đĩa giết chết Đình Thông, thì Cô Dâu Ma rõ chỉ đang nói năng linh tinh, và hung thủ thật sự là một kẻ lạ mặt nào đó. Nhưng nếu lời Cô Dâu Ma nói là thật thì sao? Hung thủ sẽ là Nhất Chí hoặc Tư Tiệp, vậy ai đã để những bộ bát đĩa này ở đây? Hay là Cô Dâu Ma - người đã gửi tin nhắn cho Ly Na? Thế thì vấn đề lại nằm ở chỗ tại sao Cô Dâu Ma lại uy hiếp ba người họ? Mục đích của người đó là gì? Ly Na càng nghĩ càng rối. Nhưng bất luận giả thiết nào đúng thì cũng không thể giải thích được vì sao Cô Dâu Ma lại biết rõ những chuyện nội bộ của văn JE TAU ZI phòng bọn họ, trừ phi hai người đang đứng trước mặt Ly Na đã tiết lộ ra ngoài...

- Hai người có đem chuyện chúng ta sáng tác tin đồn đôi đĩa bùa ngải kể cho ai khác nghe không? - Mối Ly Na mấp máy. - Có khi nào có kẻ đã biết được điều gì nên rắp tâm đe dọa chúng ta?

Tư Tiệp và Nhất Chí tròn xoe mắt nhìn cô gái đang đứng khoanh tay trước mặt mình, với biểu cảm không biết là đang chua xót hay chết lặng.

Tư Tiệp lắc đầu, chủ động xua tan bầu không khí trầm lặng:

- Chẳng phải từ đầu tội mình đã ký hợp đồng bảo mật rồi sao? Chị không thích kiếm tiền dựa vào các phát ngôn gây sốc, hể đọc mấy lời thóa mạ vô tội vạ trên mạng là thấy mệt mỏi rồi, chứ chẳng thích thú như Đình Thông. Nếu để người khác biết chị cũng có phần tham dự vào đó, thì chẳng khác nào tự đứng ra chịu trận.

- Sau chuyện đó, ba anh mắng anh một trận té tát, bảo gây chết người rồi thì còn ai dám thuê lại văn phòng đó. Nói ra chỉ khiến ông ấy thêm mất

mặt thôi, còn dám nhắc lại nữa thì xác định sẽ bị ông ấy đánh chết. - Nhất Chí cười giòn mấy tiếng. - Người biết rõ nội tình chỉ có ba chúng ta, thế nên mấy chuyện liên quan đến bùa ngải này anh cũng chỉ có thể nói với tui em thôi.

Tư Tiệp xắn tay áo lên:

- Bất kể có phải do antifan làm hay không, chị cũng không muốn nhìn thấy ba cái thứ quái quỷ này nữa, vứt hết đi chứ nhỉ?

Chỉ có ba người chúng ta thôi. Câu này của Nhất Chí tuy đã nói lên hết tâm tư cùng tiến cùng lùi của họ, nhưng sao Ly Na lại cứ cảm thấy trong người khó chịu đến vậy. Hung thủ có khả năng là một trong hai người họ, nhưng Cô Dâu Ma cũng có thể do hai người họ giả danh. Có khi nào một người là hung thủ, còn người kia giả danh Cô Dâu Ma hòng vạch trần sự thật không? Hung thủ rốt cuộc là ai? Lời của Cô Dâu Ma lại lơ lửng vang bên tai cô.

Ly Na mím môi bấu chặt hai cánh tay, lẽ ra lúc này nên hỏi thẳng mới phải, không nên bóng gió gì nữa. Nhưng cho dù đáp án là khẳng định hay phủ định, cô cũng không muốn nghe, như thể không muốn đối mặt với sự thật rằng cái chết của Đình Thông là do bạn bè thân thiết gây ra.

- Ly Na! Ly Na!

Ly Na giật nảy người khi Tư Tiệp lay nhẹ tay cô. Bàn tay của Tư Tiệp thật ấm, hoặc là do tay cô quá lạnh.

- Đừng nghĩ ngợi lung tung nữa, tui mình bắt tay vào dọn sạch mấy thứ này đi chứ? Đúng là ba cái trò vớ vẩn đáng ghét!

- Vâng.

Nghĩ tới chuyện trên đĩa có ghi tên mình, Ly Na cảm thấy không dễ chịu chút nào.

Ba người cùng nhau thu dọn, chẳng mấy chốc đã gom hết số bát đĩa lại một chỗ. Cứ mỗi lần nhặt một đôi đĩa lên, Ly Na lại liếc mắt nhìn, quả thật

trên đó đều viết đầy đủ tên của bốn người họ, khiến cô không khỏi bồn chồn.

- À quên, có khi nào chỗ đầm nước cũng có không? - Tư Tiệp cẩn thận nghĩ đến một nơi khác.

- Hôm qua anh có đi xem rồi, chỉ chỗ này có thôi.

Cây cầu Đầm Tân Nương bắc qua một con lạch nhỏ chảy từ đầm nước xuống, còn đầm nước và thác nước chính thì nằm ở thượng nguồn, theo đường mòn đi thêm chừng mười mấy phút nữa mới lên tới trên đó. Chẳng qua vì chỗ chân cầu này nằm ngay sát bên khu nướng BBQ, đi lại thuận tiện, nên khi trào lưu đôi lứa bùa ngải thịnh hành thì người ta thường đến đây đặt bát đĩa, hiếm người lên tới chỗ đầm nước.

- Khoan đã, mấy cái chén sứ nên gói lại rồi hẵng vứt, chứ không nó vỡ ra làm bị thương công nhân vệ sinh đấy. - Tư Tiệp ngăn không cho Nhất Chí quăng thẳng chén bát vào thùng rác.

- Lần trước tụi mình cũng vứt thẳng như vậy mà, giờ kiếm đâu ra đồ để gói lại chứ?

Tư Tiệp rút mớ giấy báo từ trong túi xách ra, giật mớ chén bát trên tay Nhất Chí gói lại.

- Coi như tích chút công đức được không? - Cô nói, giọng bức bối.

Ly Na phụ cô quăng bỏ số bát đĩa ấy.

Hồi trước, bốn người họ chạy đến đây chụp hình ma lúc mặt trời sắp lặn, còn cố tình lưu lại mấy bộ bát đĩa đầu tiên để chuẩn bị cho việc phát tán tin đồn. Thời điểm đó, họ ít nhiều mang tâm thế bày trò. Lúc đầu Ly Na có chút lo sợ, nhưng vì có một người gan lỳ, táo bạo như Đình Thông ở bên nên cô dần dạn dĩ hơn, thậm chí còn thấy đôi phần thú vị. Đến khi câu chuyện ma do họ hợp sức sáng tác trở thành chủ đề hot trên mạng, lượt chia sẻ tăng lên theo từng phút, họ phấn khởi ăn mừng, tận hưởng khoái cảm của thành công. Lúc đó rầm rộ bao nhiêu thì lúc này ảm đạm bấy nhiêu.

- Có phải tội mình thật sự đã quá đà rồi không? - Ly Na lẩm bẩm, lòng thấp thỏm lo âu.

- Có phải lừa tiền lừa bạc gì đâu, cũng chẳng làm hại ai cả. Rất nhiều đài báo cũng từng làm mấy cái show thực tế hay chương trình gây sốc giống vậy mà. Nếu chỉ vì vậy mà đem lòng thù hận người chế tác, thì mấy kẻ đó chắc đầu óc có vấn đề rồi.

Câu trả lời của Nhất Chí thật giống với phong cách của Đình Thông. Anh thản nhiên nói tiếp:

- Lúc đó thiếu gì kẻ tát nước theo mưa, bọn mình chỉ là người khởi xướng phong trào thôi, còn lại là do đám người hùa theo phụ họa, bịa đặt thêm thắt đủ thứ chuyện. Nếu muốn truy cứu trách nhiệm đến cùng thì tất cả những người từng dính vào việc này đều phải chịu hết.

Ly Na đưa mắt nhìn Tư Tiệp, Tư Tiệp chỉ biết cười trừ:

- Cũng nên để mọi chuyện trôi qua, giờ nghĩ lại làm gì nữa, chẳng nghĩa lý gì.

Hai người họ dường như chẳng có chút cảm giác về hình tượng ma nữ trong câu chuyện đó cả.

Lúc này, Ly Na vừa uống nước vừa loay hoay mở chiếc túi giấy mang theo bên người ra, sơ ý thế nào mà mọi thứ bên trong đổ xòả hết cả ra ngoài.

- Em làm vậy là sao?

Nhất Chí kinh ngạc nhìn đồng giấy tiền vàng mã mà Ly Na mang theo. Anh nói, giọng có vẻ bức tức:

- Đình Thông đã bảo cậu ấy không cần mấy thứ này kia mà!

- Em biết... Nhưng cái này không phải cho anh ấy.

Ly Na lúi húi lấy ra một bộ trang điểm và trang sức vàng mã.

- Chắc hai người cũng đoán ra em mang mấy thứ này cho ai... Vừa dứt lời, Ly Na ngừng tay ngược mắt lên âm thầm dò xét biểu cảm của Nhất Chí

và Tư Tiệp rồi cúi xuống làm tiếp.

- Em định cúng cho Cô Dâu Ma à? - Tư Tiệp cảm thấy kỳ lạ.

- Không phải chứ? Giờ em cũng tin là có ma nữ thật á? - Nhất Chí thốt lên, vẻ không vui.

- Hai người cứ cười nhạo em mê tín đi, hồi đó người hóa trang thành ma nữ để chụp hình có phải là hai người đâu!

Ly Na kiên quyết đốt nhang đèn lên, rồi cho từng món vàng mã bỏ vào cái lò bằng gốm gần đó.

- Nếu Cô Dâu Ma thật sự tồn tại trên đời này, không chừng sẽ rất phiền nộ với những chuyện chúng ta đã làm. Dù gì cũng đã đến đây rồi, chi bằng cúng kiếng một chút cũng tốt. Hai người có muốn qua đây vái lạy vái cái không?

- Sở dĩ Đình Thông và tụi mình làm chuyện này cũng là muốn mọi người dẹp đi cái suy nghĩ có kiêng có lành ấy đấy.

Nhất Chí lắc đầu từ chối, nhưng không ngờ Tư Tiệp lại phản ứng ngược với anh. Cô đón lấy nén nhang, chấp tay vái lạy mấy cái.

- Cả em cũng vậy à... Haizzz.

- Có sao đâu. Nếu Ly Na cảm thấy lo lắng không yên, anh không thể vì em ấy một chút sao? Không tin có ma quỷ thì coi như mình cúng tế những người tử nạn trên cung đường này cũng được mà.

- Thôi khỏi đi, mỗi người đều có nguyên tắc riêng. Huống gì người tử nạn ở đây chẳng liên quan gì đến chúng ta. - Nhất Chí cau mày. - Rõ ràng là do thiết kế của con đường có vấn đề, nếu không được tu sửa thì có cúng bái trăm ngàn lần cũng vô ích thôi. Năm nay đã có bốn, năm người chết ở cung đường này rồi.

- Nhiều vậy á!

Ly Na thoáng chút kinh ngạc. Khi trên cung đường này nghe Nhất Chí kể chuyện gần đây có một chiếc xe hơi gặp nạn, hình như chết hết cả nhà,

cô càng thêm đau xót, biết trước thì đã mua thêm ít đồ cúng rồi. Có điều, tuy ngoài miệng Nhất Chí nói không cúng, nhưng anh cũng không bỏ lại họ ở đó mà về trước, vẫn đứng kế bên nhìn hai cô gái đốt hết chỗ vàng mã.

Ngọn lửa bùng lên tấp lấy những mảnh giấy màu sắc sỡ tạo thành những đường viền răng cưa đen kịt rồi nhanh chóng hóa thành tro bụi.

- Sau lễ tang, cũng đến cả tháng trời chúng ta không gặp nhau rồi nhỉ? Hai người dạo này thế nào?

Ly Na bỏ thêm vàng mã vào, làm ra vẻ băng quơ hỏi thăm tình hình gần đây của mọi người.

- Anh thì đến công ty ba anh làm việc, làm một nhân viên văn phòng bình thường vậy thôi.

- Chẳng phải anh luôn từ chối yêu cầu của ba anh sao?

Nhất Chí không trả lời, chỉ nhếch môi cười nhạt chính mình. Hôm nay anh mặc chiếc áo thun nhạt màu với quần dài, chỉ ít cũng không còn kiểu áo sơ mi ca rô phủ ngoài quần đùi như trước đây nữa. Ly Na cảm thấy anh bây giờ đã bớt đi chút đáng vẻ của “trao nhà lạnh”, nói năng cũng hoạt bát hơn trước, có thể môi trường làm việc mới đã khiến anh thay đổi chăng?!

- Ông chủ là ba mình thì không tính là bình thường đâu nhé. Anh còn có một cô bạn gái là tín đồ cosplay rất xinh xắn còn gì, anh vốn dĩ là thiếu gia sinh ra từ vạch đích rồi. - Tư Tiệp buông lời trêu ghẹo Nhất Chí.

Cô và Ly Na từng gặp bạn gái của Nhất Chí. Hồi Tết, khi cả bọn đi ăn buffet cùng nhau, mỗi người đều dẫn theo người yêu đi cùng. Người mà Nhất Chí dẫn đến không ngờ lại là một cô nữ sinh cấp ba sành điệu, khiến Ly Na lẫn Tư Tiệp đều thốt lên rằng không thể tin nổi. Sở dĩ Đình Thông luôn giúp Nhất Chí giữ kín bí mật chính CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN là muốn nhìn thấy phản ứng ngạc nhiên đến há hốc mồm của hai cô bạn mình.

Những hồi ức vui vẻ đó mãi mãi sẽ không trở lại được nữa. Nghĩ đến đây, hai mắt Ly Na đỏ hoe.

Nhất Chí cười trừ không phản bác gì, chỉ hỏi lại Tư Tiệp:

- Còn em thì sao?

- Em tự cho mình nghỉ phép dài kỳ đi du lịch đây đó cho khuây khỏa, mới về lại Hồng Kông đây thôi.

- Đi những đâu chơi? Anh nhớ trước đây em từng nói muốn dẫn em gái đi Nhật phải không?

- Ủ, bọn em đi Kansai hơn nửa tháng. Em thì sao, Ly Na?

- Em đang theo học lớp trang điểm chuyên nghiệp, tính đổi nghề làm thợ trang điểm.

- Vậy cũng tốt.

Tư Tiệp dõi mắt nhìn theo làn khói nhẹ bay lên không trung rồi cảm thán:

- Dù sao thì con người ta vẫn phải tiếp tục sống thôi.

Ly Na gật đầu, rồi bỗng dừng lại nhớ đến lời của Cô Dâu Ma. Đúng vậy, cô cũng từng nghĩ đến việc sống một cuộc đời mới, chẳng lẽ vậy là sai sao?

- Em đã có bạn trai mới rồi sao? - Tư Tiệp mỉm cười hỏi.

- Làm gì có!

- Em cần gì phải ngại chứ. Theo những gì anh biết về Đình Thông thì cậu ấy nhất định sẽ cho rằng vương vấn mãi một người đã chết để rồi mất hết ý chí tiến thủ mới là điều ngốc nghếch đấy. - Cả Nhất Chí cũng nói như vậy.

Ly Na khẽ bĩu môi, nhưng lòng lại thấy đặng ngắt. Được trời phú cho dung mạo xinh đẹp, từ nhỏ cô đã rất có duyên với bạn khác giới, nhưng lại không có duyên với bạn cùng giới. Những người bạn gái cũ của cô, nếu không sợ cô cướp mất bạn trai thì cũng mang đủ loại tâm tư dè chừng, nên sau này cô cũng xa cách dần. Sau khi quen Đình Thông, thế giới của cô chỉ xoay quanh duy nhất người đàn ông này. Vì vậy, tất cả mọi người đều cho rằng nếu không có bạn trai bên cạnh, cô sẽ không ổn chút nào.

- Vậy anh sẽ không nhớ đến anh ấy nữa sao? Anh ấy là anh em tốt của anh mà. Hay anh vẫn còn áy náy về chuyện đó... - Ly Na nhẹ nhàng vặn lại.

- Chuyện nào? - Nhất Chí nhú mày.

Lần đó... Khi thảo luận về chuyện thuê tiếp văn phòng, anh ấy đã xóc xĩa ba mẹ anh đôi câu trước mặt anh. Em nhớ đó là lần đầu tiên em thấy anh tỏ rõ thái độ gay gắt.

- Trời ạ, chuyện nhỏ xíu, lâu lắc như vậy mà em vẫn nhớ à. Lần đó đúng thật anh có hơi bức, nhưng miệng mồm cậu ấy từ nhỏ đã như vậy rồi. Đó là em chưa thấy cảnh hai đứa anh cãi nhau thực sự đấy.

- Hai anh cũng có lúc cãi nhau thật sao?

- Hồi nhỏ đương nhiên là có. So ra thì lần Tư Tiệp cãi nhau với cậu ấy chỉ là châu chấu đá xe mà thôi.

- Em á? Lần đó chỉ là bàn công việc thôi mà.

- Lần đó em giận dữ chạy ra ngoài còn gì. Ly Na chắc cũng còn nhớ dự án của nhà xuất bản nhỉ. Khi ấy ai đã tức giận đập bàn vậy?

- Tính anh ấy là vậy, lần nào họp cũng quen thói đó. Về sau em cũng đã học được cách kiềm chế không đôi co với anh ấy nữa.

Nếu Nhất Chí không khơi lại thì Ly Na cũng quên mất chuyện đó. Lần ấy, Tư Tiệp nhận được một dự án quảng cáo muốn kênh Trái Chanh Lò Xo thúc đẩy quảng bá sách bách khoa toàn thư. Đình Thông đọc xong cuốn sách, thay vì khen ngợi thì lại lên sóng phê bình những chỗ viết tẻ, khiến Tư Tiệp muối mặt không biết phải ăn nói ra sao với khách hàng. Hai người họ cãi nhau một trận kịch liệt, cuối cùng mỗi bên phải nhường một bước mới giảng hòa được.

Trong lúc ba người đang cùng nhau ôn lại những chuyện ngày trước, Ly Na bất giác thấy vô cùng tức giận Cô Dâu Ma. Gì mà một trong hai người họ đã giết Đình Thông, có thể sao? Họ là cộng sự đồng cam cộng khổ khởi

nghiệp, sao có thể làm như vậy được? Bạn bè cãi cọ đôi câu không thể nào đến mức ra tay giết người.

Mãi mê nói chuyện, giấy tiền vàng mã cũng đã đốt xong, hai bàn tay Ly Na dính đầy tàn tro.

- Hai người đợi em chút, em đi rửa tay cái...

- Không cần đi xa vậy đâu, lại đây.

Tư Tiệp lấy chai nước trong ba lô ra đổ vào chỗ giấy vừa đốt để đảm bảo lửa đã được dập tắt hoàn toàn, tiện thể để Ly Na ké vào rửa tay. Cô còn đưa cả khăn giấy cho Ly Na.

- Chị thật chu đáo. Nếu chị là bạn gái Đình Thông thì vừa đẹp luôn. - Ly Na ai oán cảm thán.

Đình Thông vì vấn đề sức khỏe mà bất đắc dĩ mắc bệnh sạch sẽ. Đi ăn nhà hàng, Ly Na luôn phải năm lần bảy lượt kiểm tra xem trong thức ăn có đậu phộng không, còn phải chủ động lau rửa dụng cụ ăn cho thật sạch để thể hiện sự tỉ mỉ chu đáo của một người bạn gái. Nhưng cũng có lúc cô thấy phiền. Cô không giống Tư Tiệp sinh ra đã là một người chú trọng sự ngăn nắp sạch sẽ, ngay cả cục gôm dùng xong cũng phải lập tức để lại chỗ cũ. Thế cho nên mọi người chẳng ai bảo ai đều quen thói ỷ lại Tư Tiệp trong khâu quét dọn vệ sinh văn phòng. Sau khi cô gia nhập nhóm, văn phòng của họ mới chấm dứt được tình trạng bừa bộn, lộn xộn.

- Xin lỗi nha, người đó hoàn toàn nằm ngoài phạm vi quan tâm của chị. Nếu là bạn trai của chị, chị sẽ bắt anh ta tự rửa dọn đồ đạc của mình.

Ánh mắt Tư Tiệp lộ vẻ khinh khi bất cần. Cô và Đình Thông không hề có chút cảm giác gì với nhau, nên ngay từ đầu, Ly Na bằng trực giác của phụ nữ đã loại trừ những tranh chấp về mặt tình cảm với Tư Tiệp. Nếu không phải vì mỗi người làm một việc khác nhau thì rất có thể cô và Tư Tiệp đã thân thiết hơn, bởi tính cách độc lập tự cường của Tư Tiệp khiến Ly Na cảm thấy rất thoải mái. - Nếu đã xử lý xong hết mấy thứ đó, tui em cũng

cúng bái xong thì mình về được rồi. - Nhất Chí chỉ tay về phía cổng ra của khu nướng BBQ.

Ly Na vút miếng giấy lau tay vào thùng rác, rồi theo hai người họ rời khỏi chỗ này.

Đột nhiên cô cảm giác vừa rời hình như có gì đó là lạ, nhưng lại không nói rõ được đó là gì.

Trên đường quay về thành phố, sau khi đổi sang tàu điện ngầm, Ly Na và hai người bạn lần lượt chia tay vì một mình cô chuyển sang tuyến Quan Đường. Tâm trạng của cô lúc này rất mâu thuẫn. Gặp gỡ mọi người xong, cô càng không muốn tin người hại chết Đình Thông là họ, hung thủ có lẽ chính là antifan. Lời nhắc của Cô Dâu Ma cùng đồng đội đưa ban nãy ắt hẳn đều do kẻ đó làm. Nhưng người đã chết rồi, còn cố tình bày ra mấy trò đuổi hình bắt bóng này để làm gì? Liên kết tất cả sự việc lại với nhau càng khiến Ly Na thêm oán hận tên hung thủ không rõ lai lịch kia.

Cô ra khỏi trạm xe, bước vội trên con đường dẫn về nhà mỗi ngày. Khi từ cầu đi bộ trên không bước xuống, cô đột nhiên cảm thấy cơ thể mình lơ lửng giữa không trung, toàn thân mất đi trọng lực, bàn chân rời khỏi mặt đất, trước mắt là độ cao khoảng hai mươi mấy bậc thang.

Sao mình lại lơ lửng giữa không trung thế này?

Đầu óc cô vẫn chưa kịp định hình thì một giây sau đất trời nghiêng ngả, bên tai chỉ còn nghe tiếng người đi đường la hét thất thanh. Ly Na như người bị đuối nước giơ hai tay lên theo quán tính. Trong lúc cô vừa kịp hoàn hồn thì một tay đã nắm được tay vịn cầu thang rồi ngã phịch xuống thềm trong tư thế cong như con tôm, đập đất đầy ngoạn mục, cũng không biết sao mình có thể làm được như thế. Cô há miệng thở hổn hển, muốn kêu mà kêu không được.

Một ý nghĩ khủng khiếp nảy ra trong đầu cô.

Mình vừa bị xô ngã ở cầu đi bộ? Người đi trên cầu quá đông nên ai đó sơ ý va phải mình? Tim cô đập thành thịch, hồi tưởng lại cú ngã ban nãy, bất

giác ngoái đầu lại nhìn. Bây giờ chưa tới giờ tan tầm, dòng người chung quanh vẫn chưa đông lắm; hơn nữa, sau lưng cô vẫn còn nguyên cảm giác có một bàn tay chạm vào...

“Là ai?” Cổ họng cô nghẹn đắng, âm thanh tắc lại không thốt nên lời. Cô một lần nữa quay đầu lại nhìn lên phía cầu đi bộ nhưng chẳng thấy ai. Một nỗi sợ hãi từ sâu trong lòng bắt đầu lan tỏa khiến lông tóc dựng đứng, rồi lại biến thành cơn giận cuộn cuộn như nước lũ.

Khi cô chống người toan đứng dậy thì một cảm giác đau điếng ập đến khiến cô bất giác la lên rồi ngã quỵ xuống.

- Chị ơi, chị vẫn ổn chứ?

Một người qua đường đang bước lên cầu đi bộ thấy vậy liền đến gần hỏi han. Đó là một cô bé mặc đồng phục nữ sinh của ngôi trường trung học gần đó. Ly Na không cam tâm, lại thử đứng dậy, nhưng cơn đau dữ dội ngay chỗ mắt cá chân khiến cô ứa nước mắt. Chân cô đã bị trật khớp sưng to.

- Em có thấy ai ở trên kia không? Có nhìn thấy người nào đẩy chị không? Xem giúp chị đi, ai đang ở trên đó?

Ly Na rồi rít túm lấy tay của cô bé nữ sinh, biểu cảm của cô lúc này khiến cô bé hơi sợ, run rẩy đảo mắt nhìn quanh.

- Không thấy ai hết... Có cần em giúp chị gọi xe cứu thương không?

Ly Na nghiêng rằng thầm nghĩ, vậy là vượt mất cơ hội bắt được kẻ đó rồi. Những người qua đường khác đều đang cắm mặt vào điện thoại nên đừng mong có ai nhìn thấy kẻ đã xô cô ngã.

Cô khéo léo từ chối sự giúp đỡ của cô bé, tự mình gọi xe cứu thương. Khi ngồi trên bậc thềm đợi cứu hộ tới, cô chỉ biết ôm đầu bật khóc. Nếu không vì đến đầm Tân Nương nên phải thay đôi giày cao gót thường ngày bằng đôi giày thể thao này, thì có lẽ cô đã đập đầu xuống đất đi gặp Đình Thông luôn rồi!

Cuối cùng là cô phát hiện ra hung thủ trước, hay quả báo sẽ tìm đến cô trước?

Địa chỉ nhà cô, hai người cộng sự của cô đều biết chứ?

Ly Na run bần bật như thể vừa rơi xuống hồ băng lạnh lẽo. Lời cảnh cáo của Cô Dâu Ma đã thành sự thật rồi. Nhưng cô vừa tận mắt chứng kiến Nhất Chí và Tư Tiệp đổi sang chuyển tàu ngược JE TAU ZI hướng kia mà, hung thủ không thể nào là họ được. Đúng vậy, lời nguyên rủa của Cô Dâu Ma là giả, tuyệt đối không phải là sự thật, nhất định là do người khác làm... Mà không, không thể nào khẳng định vậy được! Rõ ràng Cô Dâu Ma đã nói trúng rất nhiều chuyện. Nhỡ như mọi thứ là thật thì làm thế nào đây, nếu hai người đó xuống tàu ở trạm kế tiếp rồi bắt tắc xi đến đây thì sao, biết đâu vẫn có thể đuổi kịp cô. Nhưng họ có lý do gì để giết cô? Ban này mọi người còn vui vẻ trò chuyện kia mà... Không, chỉ là do cô nghĩ ngợi lung tung thôi, hẳn cô đã bị theo dõi bởi kẻ lạ mặt đã đặt đồng bát đĩa ở đầm Tân Nương đó...

Đầu óc Ly Na rối bời. Đúng ngay lúc này điện thoại rung lên cùng tiếng chuông inh ỏi khiến cô giật thót, người run cầm cập. Móc điện thoại ra thấy người gọi đến là Tư Tiệp, cô mới thở phào bấm nghe, chưa kịp nghe rõ đầu dây bên kia nói gì đã thút thít cắt lời:

- Chị đang ở đâu?

- Chị á? Ly Na, em sao vậy? Nghe giọng em có vẻ...

- Chị trả lời em trước đi. - Giọng nói khàn đặc của Ly Na khiến người đi đường không khỏi liếc nhìn tò mò. Việc nghi kỵ bạn bè khiến Ly Na cảm thấy khó chịu vô cùng, nhưng cô không kiềm chế được nữa.

- Chị vừa về tới nhà. Xảy ra chuyện gì vậy?

Ở nhà? Thật không? Ly Na căng tai lắng nghe, đầu dây bên kia rất im ắng, hình như còn có cả tiếng vang do ở trong phòng kín. Nếu ở trên đường hoặc cửa tiệm nào gần đấy, chắc chắn phải nghe thấy tiếng người, tiếng xe.

Không phải Tư Tiệp... Ly Na cảm thấy nhẹ lòng đôi chút.

- Em... em vừa bị ngã cầu thang... Không, thật ra là... là bị xô... Vừa nói đến chữ “xô”, Ly Na đã nghẹn ngào không thể nói tiếp, bên tai vọng lại tiếng thở mạnh của Tư Tiệp.

- Em vẫn ổn chứ? Có bị thương không?

- Vẫn chưa chết nhưng không đi nổi... Ôi, xe cứu thương đến rồi.

Tuy mắt nhòe đi vì nước mắt, nhưng tiếng còi xe cứu thương vẫn vang bên tai cô rõ mồn một...

Đột nhiên, một ý niệm chợt lóe lên trong đầu Ly Na, hết như tiếng còi xe đã xua hết những suy nghĩ hỗn loạn trong cô. Cô cố bám lấy ý niệm đó, nhưng cơn đau ở mắt cá chân nhắc cô nhớ rằng lúc này sự an nguy của bản thân cấp thiết hơn cả.

Tư Tiệp sốt ruột nói trong điện thoại muốn đến bệnh viện tìm cô, hỏi cô được đưa đến bệnh viện nào. Ly Na lo lắng bất an, nhưng lại muốn có người ở bên cạnh an ủi. Trong lúc chần chừ chưa kịp đáp lời thì nhân viên cứu hộ đã đi tới, cô bèn nói nhanh tên bệnh viện mà nhân viên cứu hộ cung cấp rồi lật đật cúp máy.

Ly Na vừa chụp X-quang xong, từ trong phòng cấp cứu bước ra thì đã thấy Tư Tiệp hốt hải chạy tới, nét mặt đầy lo lắng.

- Không bị gãy xương, chỉ bị trật khớp thôi, tạm thời hết được mang giày cao gót rồi.

Trong lúc ngồi đợi đến lượt khám, Ly Na đã dần lấy lại bình tĩnh. Khi nhìn thấy Tư Tiệp, cô cũng không còn kích động như lúc nói chuyện qua điện thoại nữa, ít ra cũng nói được một câu khơi chuyện pha chút bông đùa.

- Làm chị sợ chết khiếp, không sao thì tốt rồi.

Tư Tiệp thở phào, tiếp đến nắm lấy tay Ly Na nhẹ giọng hỏi:

- Em cảm thấy có người xô em thật hả? Có khi nào là bị người ta vô ý đụng trúng không...

- Em chắc chắn là có người xô em.

Có nhìn thấy là ai không?

Ly Na nhìn Tư Tiệp, muốn dò xét xem biểu cảm của cô lúc này là thật hay giả. Tuy gương mặt Tư Tiệp không son không phấn, nhưng Ly Na cũng không tài nào nhìn thấu được lòng người ẩn dưới lớp da thịt ấy.

- Em không thấy. - Cô đành nói thật.

Tư Tiệp lại thở dài, cô thật sự lo lắng cho Ly Na.

- Sao lúc nãy chị gọi điện cho em vậy?

- Lúc này không phù hợp nói chuyện đó đâu...

- Sự việc đã thành ra thế này rồi, còn gì nữa đâu mà không phù hợp? - Ly Na chỉ vào bàn chân mình.

Tư Tiệp cắn môi, ánh mắt đảo tới đảo lui, dường như đang phân vân không biết có nên nói hay không.

- Trên đường về nhà chị chợt nghĩ tới một chuyện, nên muốn tìm em bàn bạc. - Cô ngáp ngừng một lúc, rồi ảo não lắc đầu. Mà thôi, vẫn là không nên nói chuyện đó vào lúc này. Em lấy đơn thuốc chưa?

- Y tá nói còn phải chờ bác sĩ nên chưa đi được. - Ly Na cố sức nắm chặt tay Tư Tiệp, mong cô có thể hiểu được quyết tâm của mình. - Tư Tiệp, chị muốn nói gì vậy? Chân em bây giờ rất đau, nên cứ coi như để em sao nhãng không nghĩ đến nó nữa đi.

Tư Tiệp trầm ngâm hồi lâu, khó khăn lắm mới chịu mở miệng:

- Ly Na, chị không thân với Nhất Chí, nhưng em thì quen biết hai anh ấy khá lâu rồi. Em cảm thấy Nhất Chí đối với Đình Thông thế nào?

- Anh Chí đối với anh Thông á?

- Em cảm thấy có khi nào Nhất Chí sinh lòng bất mãn với Đình Thông không?

Ly Na nhìn chăm chăm Tư Tiệp với vẻ ngờ vực, không rõ trong lòng Tư Tiệp đang nghĩ gì.

- Đình Thông vốn dĩ luôn chiếm hết mọi sự chú ý, ai ai cũng phải nghe theo anh ấy. Nhất Chí ở bên cạnh Đình Thông chỉ như một chiếc bóng. Giờ Đình Thông không còn nữa, Nhất Chí lại trở nên.. Nên nói sao nhỉ? Kiểu như trông năng nổ, cởi mở hơn trước ấy?

- Em không rõ nữa, nhưng năng nổ hơn thì có gì không tốt? Cứ cho là có điều bất mãn đi, vậy thì...

- Chị nói vậy chắc có lẽ cũng khó làm em tin. - Tư Tiệp ngắt lời Ly Na, hít một hơi thật sâu rồi nói tiếp. - Chuyện sáng nay thật kỳ lạ, đồng bát đĩa đầy rẫy khắp nơi đó...

- Chuyện đó đương nhiên là kỳ lạ. Sự việc qua lâu rồi mà vẫn còn xuất hiện mấy thứ quái quỷ đó. Nhưng chuyện này với hai anh ấy thì...

- Không phải, là vì hôm qua trời mưa đó.

Mưa.

Đương nhiên Ly Na làm sao quên được tình cảnh thê thảm tối qua, một mình cô hối hả rời khỏi lớp trang điểm để bắt xe buýt, chỉ một chặng đường ngắn có mấy phút đi bộ mà ướt nhẹp từ đầu đến chân. Cô càng không thể quên được cảm giác ớn lạnh rợn người khi liên tục đọc tin nhắn của Cô Dâu Ma trong tiếng mưa âm ào ngoài cửa sổ.

Tối qua có mưa, nhưng đồng bát đĩa sáng nay... Ly Na kh mấp máy môi, thần sắc dần dần thay đổi.

- Chị kiểm tra kỹ rồi, tối qua bên Tân Giới Đông cũng mưa lớn. - Tư Tiệp nói tiếp. - Khu Đại Bộ còn mưa to hơn cả bên Cửu Long. Trong khi đồng bát đĩa sáng nay đều khô ráo, trong bát không đọng nước, cơm không bị vương vãi ra ngoài, cả mấy đôi đĩa cũng đều cầm thẳng thớm. Nếu để ngoài đó mấy ngày nay, thiết nghĩ phải bị mưa gió làm tung tóe hoặc bị chó hoang đến phá chứ Những đôi đĩa quả thật quá ngay ngắn.

Bát đĩa có vết bùn, nhưng cũng có thể do người ta trét lên.

- Còn nữa, ngoài ba người chúng ta ra, còn ai biết được họ tên của chị chứ? - Tư Tiệp chăm chú nhìn Ly Na với vẻ mặt nghiêm nghị, nói tiếp. - Đổng bát đĩa đó ắt hẳn mới được bày ra sáng nay. Vậy rốt cuộc người làm ra chúng là em hay là Nhất Chí? Tại sao lại gạt chị?

- Em không hề làm chuyện đó!

Tư Tiệp khẽ gạt đầu.

- Ủ, chị tin em, cho nên mới gọi điện cho em. Thật xin lỗi vì lúc này ở đây không thể nói ra điểm nghi vấn. Trên đường về nhà, chị cứ nghĩ mãi, Nhất Chí làm vậy có ý đồ gì? Văn phòng giải thể rồi, tội mình cũng đã giải tán. Không bắt được hung thủ ai này đều đau lòng, còn bày ra mấy trò vật vãnh này để làm gì? Sau đó, chị chợt nhớ ra một chuyện: Bình thường ai là người nhận thư?

- Anh Thông và anh Chí đều có chìa khóa thùng thư, nhưng anh Thông luôn là người đến muộn nhất, nên thường đều do anh Chí nhận.

Tư Tiệp lo lắng nắm chặt tay Ly Na:

- Không sai, chính là anh ta. Anh ta chính là kẻ đã gửi đôi đĩa độc đó đến văn phòng.

- Đợi đã, ý chị là sao? Tuy thùng thư là do anh ấy mở... nhưng con dấu trên lá thư và cả camera an ninh ở đại sảnh đều chứng minh lá thư ấy được gửi từ bên ngoài mà. Ai cũng có thể gửi thư đến cả.

Hơn nữa, lá thư đó mãi đến khi livestream Đình Thông mới đích thân mở ra. Bọn họ từng nhận được đĩa mấy lần rồi, không cần xé bao thư, chỉ cần dùng tay sờ nắn một chút là biết ngay bên trong chứa thứ gì.

- Đúng, lá thư là do bên ngoài gửi tới, nhưng đôi đĩa thì chưa chắc. - Tư Tiệp giải thích. - Giả sử anh ta lợi dụng điểm mù là chúng ta đã quá quen với việc có kẻ gửi thư nặc danh chứa đĩa đến văn phòng thì sao? Rất có thể anh ta đã liên tục gửi đến những lá thư rỗng không dán niêm phong, nhất

định sẽ có một lá được gửi đến vào sáng hôm livestream đó. Chỉ cần Nhất Chí đến sớm hơn Đình Thông thì có thể đảm bảo rằng người đầu tiên tiếp xúc với lá thư chính là anh ấy, sau đó lén bỏ đôi dưa dím đậu phộng vào rồi đưa cho Đình Thông, nếu không thì làm sao đôi dưa lại vừa khéo được gửi đến ngay sáng hôm đó chứ? Việc gửi thư qua bưu điện, dù là gửi nội thành cũng dễ lệch ngày mà.

Đây rõ là những điều mà Ly Na chưa từng nghĩ tới.

Kẻ đặt bát dưa ở đầm cũng chính là kẻ đã gửi dưa tới... Sáng nay, bản thân cô cũng nghĩ như vậy.

Nếu thủ pháp giống như Tư Tiệp nói...

- Nói không chừng ngay từ đầu mấy đôi dưa đó đều là do anh ta sắp đặt, mục đích là để chúng ta tin rằng tất cả đều do người ngoài gửi đến.

- Chị, ý chị là anh Nhất Chí bày mưu tính kế hại chết Đình Thông? Cho dù là vậy, anh ấy làm sao biết được hôm đó anh Thông sẽ ăn mỳ chứ, lại còn dùng chính đôi dưa đó...

- Có thể là chiêu khích tướng chẳng? Mấy lời bình luận khích bác Đình Thông khi livestream biết đâu là do anh ta sắp đặt từ trước rồi? Chị cũng chỉ nghĩ được mấy khả năng này thôi, nên mới muốn bàn luận với em. Nhưng thái độ của Nhất Chí bây giờ không giống với trước đây, nhất định phải có nguyên nhân nào chứ. Chẳng phải em khá thân với hai người họ sao? Em thấy có khả năng đó không? Nếu không, việc gì anh ta lại chủ động hẹn chúng ta đến đầm Tân Nương, lại còn bố trí mấy thứ đó nữa?

Ly Na đầy hoang mang:

- Em... em cũng không biết nữa.

Bình thường vốn là người chỉ thích ru rú trong nhà, không bước ra ngoài nửa bước tự nhiên lại chạy đến đầm Tân Nương để rồi phát hiện ra đồng bát dưa, sau đó nói với Ly Na và Tư Tiệp là “cảm thấy số bát dưa này đã được để ở đây lâu rồi”, lại còn phản đối việc báo cảnh sát. Nếu chỉ đơn

thuần muốn hai người họ thấy thì chỉ cần chụp vài tấm hình là đủ, việc gì phải chủ động hẹn mọi người đến đó? Lúc Tư Tiệp hỏi Nhất Chí có muốn lên chỗ đầm nước không, anh ta liền lập tức trả lời là không cần thiết.

Tuy vẫn còn nhiều điểm khả nghi, nhưng càng nghĩ càng cảm thấy hành vi của Nhất Chí quả thực có điều gì đó không thỏa đáng. Nếu đúng là anh ta đã bày ra mấy thứ bát đĩa bùa ngải đó để hù dọa cô và Tư Tiệp, vậy có khi nào Cô Dâu Ma là đồng phạm.. Không đúng, chưa biết chừng anh ta chính là Cô Dâu Ma?

Trước giờ Ly Na luôn chủ quan cho rằng Cô Dâu Ma là nữ, có lẽ là do Nhất Chí cố tình tạo ấn tượng như vậy với cô. Nếu toàn bộ sự việc là do anh ta một tay gây nên...

- Gần đây chị... có nhận được những tin nhắn kỳ quái không? - Ly Na dò xét hỏi.

- Tin nhắn? Tin nhắn liên quan đến Nhất Chí á? - Tư Tiệp ngạc nhiên.

- Không phải... Chỉ là tự nhiên em nhớ đến những lời trù dập ác ý của dân mạng gửi đến thôi.

Ly Na có hơi hối hận khi thật thà quá, bèn vội vàng quay lại chủ đề cũ, đưa ra một nghi vấn:

- Em nhớ phía cảnh sát có nói là xét nghiệm không thấy gì trong bao thư đúng không? Chỉ xét nghiệm thấy dị nguyên trên đĩa, mỳ và tô đựng mỳ.

Và cả trên người cô nữa. Có điều đoạn livestream có thể chứng minh việc cô bị dây nước mỳ lên người chỉ là do sơ suất.

- Chị chẳng biết ba cái xét nghiệm đó có mấy phần đáng tin, không chừng chỉ là trùng hợp chẳng xét nghiệm được gì thôi.

Không xét nghiệm được gì? Có thể không? Rõ ràng phía cảnh sát nói máy móc của họ rất tối tân, rất đáng tin cậy kia mà. Ngoài ra, hôm đó sau khi tới văn phòng không có ai đi ra ngoài nữa. Mãi đến khi sự cố xảy ra, tất cả mới cùng đưa Đình Thông đến bệnh viện. Trong suốt quá trình đó, cả ba

người đều ở cùng nhau. Hơn nữa, vừa tới bệnh viện là cảnh sát đã đến lấy lời khai nên cơ bản không ai có thể thừa cơ lén lút hủy tội chứng.

- Chị rất lo. - Tư Tiệp cúi đầu nhìn vết thương trên mắt cá chân của Ly Na.

Nãy giờ Ly Na luôn cắn răng chịu đau, đến giờ phút này bỗng dừng lại thấy cơn đau trở nên dữ dội hơn.

Anh ta bày ra chỗ bát đĩa đó xong hẹn chị em mình đến, nói không chừng là muốn dò xét chúng ta.

- Dò xét?

- Chẳng phải như mình hay thấy trên phim ảnh đó sao? Muốn xem xem tụi mình đã phát hiện được gì chưa, sau đó làm cho tụi mình.

Cả hai chột trằm ngâm. Ly Na biết điều Tư Tiệp không muốn nói ra là gì: Người xô Ly Na ngã có lẽ cũng là Nhất Chí.

- Nhưng sao đến tận bây giờ mới muốn dò la chúng ta...

Là đoạn phim. Ly Na nói được nửa chừng thì khựng lại. Tối hôm qua, khi xem lại đoạn phim đó, Ly Na đã đăng nhập vào tài khoản đám mây của văn phòng để tải lại bản chất lượng cao. Tài khoản đám mây này trước giờ đều do Nhất Chí quản lý, có khi nào anh ta phát hiện cô lục lại tư liệu cũ nên mới sinh nghi? Nên mới đột ngột gọi điện hẹn ra...

Em có muốn báo cảnh sát không? Tuy không có chứng cứ, nhưng nếu thuyết phục được cảnh sát, chí ít có thể mở lại hồ sơ vụ án. - Tư Tiệp nhìn đăm đăm viên cảnh sát đang trực ở phòng cấp cứu. Anh ta đang nói chuyện với một người đàn ông nhập viện vì ẩu đả ban nãy.

Ly Na không quyết định được, đành lắc đầu. Sáng nay Tư Tiệp có nói, không bằng không chứng, cảnh sát cũng không thể làm được gì. Chỗ cầu đi bộ cũng không có camera giám sát, cho dù báo án, cảnh sát cũng chỉ có thể lập hồ sơ rồi báo về đợi tin, chứ không phải người bảo vệ an toàn cho cô. Từ lâu cô đã chẳng thiết tha gì với thái độ làm việc của cảnh sát rồi.

- Vô ích thôi... Đến cả việc nên trình bày thế nào em còn không biết nữa mà! - Ly Na náo lòng.

Dù gì mình cũng chẳng có bất kì chứng cứ nào. - Tư Tiếp cười buồn một tiếng rồi thở dài. - Nếu không thể báo cảnh sát, vậy thì chúng ta cứ giả điên đến cùng cho xong.

- Giả điên?

- Coi như đây là sự cố ngoài ý muốn đi. Bất luận là chuyện em ngã cầu thang lần này hay chuyện của Đình Thông đều không nhắc đến nữa. Anh ta ra tay là vì sợ tội mình biết được sự thật. Nếu thấy chúng ta không động tĩnh gì, chắc anh ta cũng bỏ qua thôi. Bởi nếu còn tiếp tục giở trò, thì bản thân anh ta cũng khó tránh rủi ro.

- Chị cảm thấy nếu chúng ta không truy cứu đến cùng chuyện của anh Thông thì Nhất Chí sẽ tha cho chúng ta?

- Nếu không phải vì bất đắc dĩ thì đâu ai muốn giết người chứ? - Tư Tiếp hạ giọng. - Huống hồ, dù tiếp tục truy cứu đi chẳng nữa thì cũng không chắc sẽ tìm được chứng cứ giết người. Chị thấy... tội mình trước mắt vẫn nên tránh đi một chút sẽ an toàn hơn.

- Tránh đi? Tránh thế nào bây giờ?

- Có lẽ chị sẽ sang Đài Loan sống một thời gian, anh ta sẽ không theo ra nước ngoài đâu. Nếu có điều kiện em cũng nên dọn nhà đi, rũ bỏ hết chuyện cũ, tìm một nơi ở mới để bắt đầu lại, hoặc chờ đến khi an toàn rồi hẵng quay về.

Rũ bỏ quá khứ, làm lại từ đầu.

Bản thân Ly Na cũng dự tính như vậy. Đình Thông không thể sống lại, điều tra đến cùng cũng chẳng ích gì. Chi bằng đổi nhà, đổi số điện thoại, đổi luôn công việc, cắt đứt mọi mối liên hệ cũ, để mọi người và cả Cô Dâu Ma đều không thể tìm đến cô. Cô cũng không cần phải để tâm đến những lời

đơn đặt ác ý của cư dân mạng. Cô chỉ là một cô gái bình thường, trốn chạy mới là cách ứng phó bình thường.

- Lâm Ly Na, phòng số 3. - Quầy y tá cuối cùng cũng gọi đến tên cô.

Tư Tiệp đứng dậy đẩy chiếc xe lăn của Ly Na vào phòng khám, đợi đến lúc khám xong hết mới đưa cô về nhà. Ly Na cảm thấy ấm lòng trước sự quan tâm của Tư Tiệp, nếu không, một mình chống nạng đi tới đi lui quả là rất khó khăn, lại còn cảm thấy bất lực kinh khủng. Cô không có cách nào bảo vệ chính mình hoặc bất cứ ai.

- Giờ chị về nha, em phải cẩn thận đấy. Có chuyện gì nhớ gọi cho chị.

- Tư Tiệp... - Khi Tư Tiệp quay người bước ra cửa, Ly Na liền cất tiếng gọi. - Em cảm thấy hình như em bị Cô Dâu Ma ám thật rồi. - Ngốc quá, em nghĩ quá nhiều rồi. Giữa ban ngày ban mặt làm gì có ma? Huống hồ, con người còn đáng sợ hơn cả ma đấy.

Cửa đóng lại, trong nhà chỉ còn lại mình cô.

Ly Na loạng choạng đi vào phòng ngủ, quăng chiếc nạng sang một bên rồi vùi đầu xuống gối òa khóc nức nở.

Cô sẽ là người thứ hai hay người thứ ba?

Tiếng nói của Cô Dâu Ma hồ như vọng vọng bên tai.

Cô tự hỏi đã làm sai điều gì để rồi phải gánh chịu kiếp nạn này? Trước kia có Đình Thông bên cạnh, anh sẽ giúp cô giải quyết mọi vấn đề. Giờ đây cô không còn biết tin vào ai nữa, Tư Tiệp cũng đã có kế hoạch rời đi, bên cạnh không còn ai có thể khiến cô an tâm trò chuyện. Đối mặt với hàng loạt lời đả kích của cộng đồng mạng, cô còn có thể ép bản thân phải mạnh mẽ lên, ít ra chỉ cần tắt mạng đi là không thấy gì nữa. Nhưng tình cảnh bây giờ, cô chỉ có thể tự mình giải quyết. Cô không thể tin vào ai cả.

Thật sự đáng sợ.

Từ hôm nay, Ly Na dừng hết tất cả mọi suy nghĩ. Cô mang theo một ít đồ dùng cá nhân rời khỏi nhà, đến sống tại một khách sạn bình dân, không báo cho ai biết. Cô không dám đối chất với Nhất Chí. Không có chứng cứ! Bất luận có phải là anh ta làm hay không, anh ta chắc chắn sẽ phủ nhận. Ngày ba bữa ăn tạm ở khách sạn, cô rất cảnh giác với ý nghĩ liệu Nhất Chí có bỏ độc trong thức ăn của mình không, nhưng mấy hôm nay đều bình yên vô sự.

Anh ta không đi theo mình. Có thể Tư Tiệp nói đúng.

Im lặng để đối lấy an yên.

Những gì Cô Dâu Ma nói đều là sự thật. Nếu không có sự xuất hiện của Cô Dâu Ma, cô vốn đã định quên đi tất cả. Ích kỷ không? Có thể. Nhưng con người ai mà không ích kỷ? Không phải vì tình yêu cô dành cho Đình Thông không đủ lớn, nhưng việc điều tra vụ án truy bắt hung thủ vốn là trách nhiệm của cảnh sát. Đến cảnh sát còn bất lực, thì một người con gái yếu đuối như cô có thể làm được gì? Chẳng phải chỉ còn cách sống cho qua ngày đoạn tháng thôi sao? Nếu nghĩ vậy thì đối với Ly Na bây giờ, hung thủ là kẻ gửi đôi đũa tới hay là cộng sự trong văn phòng thật ra chẳng có gì khác biệt. Ngay cả việc bảo vệ chính mình cô còn làm không xong, nói gì đến chuyện đòi lại công bằng cho bạn trai.

Cô Dâu Ma là người hay ma? Sao lại biết được chuyện nội bộ trong văn phòng cô? Đôi đũa dính đậu phộng đó có thật là do Nhất Chí mang đến không? Động cơ giết người là gì? Người đẩy Ly Na ngã xuống cầu thang liệu có phải là anh ta? Cô Dâu Ma liên quan gì đến chuyện này? Rồi vì sao người này còn dự báo mọi chuyện vẫn chưa chấm dứt? Hung thủ giết Đình Thông cũng muốn giết luôn Ly Na sao?

Tất cả những chuyện xấu xa này cô đều cố gạt hết ra khỏi đầu. Suy luận của Tư Tiệp có thể giải thích được chuyện chế phẩm từ đậu phộng xuất hiện

ở văn phòng bằng cách nào, còn các đáp án khác đều rất mờ nhạt. Nhưng Ly Na giờ đây không muốn suy nghĩ nữa, cô chỉ muốn bỏ đi thật xa.

Đúng vậy, chuyện cô cần phải suy nghĩ lúc này là nên làm sao để kiếm đủ tiền trang trải cuộc sống.

Xem xong rất nhiều quảng cáo cho thuê nhà và giá cả, Ly Na càng lúc càng nản lòng. Tiền thuê nhà ở Hồng Kông cao đến chóng mặt. Cô bắt đầu mở rộng phạm vi đến Ma Cao và Thâm Quyển, dù trong lòng muôn phần không muốn rời khỏi Hồng Kông, nhưng trước mắt cần tạm gác lại mọi chuyện để bắt đầu một cuộc sống mới.

Cô đổi số điện thoại, xóa sạch các ứng dụng mạng xã hội trên điện thoại. Công việc không nhận thì đã không nhận rồi, nhưng khóa học trang điểm vẫn còn hai buổi nữa mới kết thúc, làm gì thì cũng phải nhận được chứng chỉ, thôi thì cố thêm hai buổi nữa cũng được...

Ai cho người bắt đầu lại từ đầu?

Bên tai vọng lại tiếng cười giễu cợt, một bàn tay ướt át túm lấy chân Ly Na kéo cô xuống đáy đầm. Cô không thể thở được, các mạch máu đông cứng lại, chìm sâu xuống như mất hết sức lực, rồi sau đó... tỉnh lại, toàn thân ướt đẫm.

Cô lại gặp ác mộng.

Vẫn là cơn ác mộng này.

Sống ở khách sạn ba đêm thì gặp ác mộng đủ ba đêm, buổi trưa ngủ bù cũng y vậy.

Ly Na hoảng hốt bật dậy...

Sắp đến giờ lên lớp rồi. Nhìn gương mặt nhợt nhạt của mình trong gương, cô vội vàng ngồi xuống trang điểm qua trước khi ra ngoài. Nhưng lớp phấn không che nổi nét tiêu tụy trên khuôn mặt cô, dù có dặm bao nhiêu phấn đi nữa cũng chẳng thể nào lấy lại sức sống. Cái đầm nước tối tăm trong cơn mơ ấy cứ chập chờn ẩn hiện trước mắt...

Cô rùng mình cố hướng tâm trí quay về thực tại, vừa nhìn thấy mình trong gương, cô thảng thốt hét lên. Mặt trắng bệch, môi đậm đỏ đến kinh người. Thì ra trong lúc bồn thần cô đã trang điểm quá tay khiến gương mặt cô chẳng khác gì đám đông cô bóng cậu trên xấp giấy tiền vàng mã, thiếu chút nữa tự dọa mình khóc thét. Sao có thể ngu ngốc đến thế chứ? Ly Na giận bản thân mình lơ đãng thiếu tập trung, vội tẩy sạch lớp trang điểm, để luôn mặt mộc ra ngoài. Cô vất vả chống nạng cố bước thật nhanh cho kịp giờ lên lớp, nhưng khi đến nơi đã hơi trễ.

- Hôm nay chúng ta sẽ chia cặp luyện tập, đề nghị các học viên thực hành trang điểm cô dâu cho nhau để phối với bộ váy cưới truyền thống. Nhớ là khi trang điểm đừng thờ ơ quá nhé.

Nguồn khách hàng lớn nhất của thợ trang điểm chính là trang điểm cô dâu, nên đây cũng là kỹ năng cơ bản nhất. Nhưng không hiểu sao khi Ly Na nhìn vào khuôn mặt của người bạn học đối diện rồi nhắc cọ lên, bàn tay cô run rẩy không ngừng.

Không được, trong đầu phải nghĩ đến nét mặt rạng rỡ hạnh phúc của nàng dâu sắp về nhà chồng mới được...

Cô dâu, cô dâu... Ly Na không ngừng tự nhắc mình, đồng thời ép bản thân mở hộp phấn mắt tông hồng ra, nhưng hỡi ôi, tất cả các ô màu trong đó bỗng quện thành một màu đỏ chói trước mắt cô.

Một cô dâu thướt tha trong bộ trang phục cưới truyền thống thêu chỉ vàng lấp lánh ngồi bên bàn tiệc dành cho gia chủ, đôi môi đỏ mọng để lộ hàm răng trắng xinh, tay cầm đĩa và một miếng cơm rồi cười nói: “Chà, trên đôi đĩa này có tên cô đấy, Lâm Ly Na...”

Dừng lại ngay! Dừng nghĩ tới nữa! Đang giờ lên lớp! Những người khác trang điểm sắp xong phần mắt rồi kia kìa. Ly Na lệnh cho bản thân đánh phấn nền cho bạn mình trước, nhưng vừa nhắc cọ lên đã làm rơi xuống đất, liền lật đặt nhặt lấy. Mặt cô dâu phải trang điểm sao đây? Sao cứ hể nhìn mặt người bạn cùng khóa, mình lại tưởng tượng ra khuôn mặt trắng

bệt của ma nữ kia chứ? Đúng rồi, khi hóa trang thành cô dâu ma để chụp hình, mình từng trang điểm kiểu này một lần rồi, lúc đó còn vừa hóa mặt vừa mơ tưởng đến ngày mình trở thành cô dâu...

Thật vậy, cô đã từng mơ đến ngày khoác lên mình chiếc áo cưới đi bên cạnh Đình Thông, nhưng cũng giống cô dâu ma trong câu chuyện, đó là một đám cưới không bao giờ diễn ra.

Cô bạn năm lần bảy lượt hối thúc Ly Na, nhưng không hiểu sao tay cô vẫn run rẩy không ngừng. Đừng nói là kẻ viền mắt, ngay cả phần nền cũng đánh không xong. Thôi rồi, Ly Na bỗng ngộ ra rằng suốt đời này cô sẽ không thể nào trang điểm cho cô dâu được nữa. Thì ra từ lâu cô đã bị trúng lời nguyền.

Giảng viên và các bạn cùng khóa tròn mắt nhìn Ly Na lặng lẽ rơi nước mắt. Cô không nói tiếng nào, buông hóa cụ trang điểm xuống, vội vã gom hết đồ đạc nhét vào túi xách, cúi đầu xin lỗi rồi rời khỏi phòng học.

Làm không được việc, trốn đến đâu cũng vô ích thôi.

Ly Na thừa nhận mình ích kỷ, nhưng chính vì càng nghĩ cho bản thân thì càng không thể trốn tránh một cách tiêu cực. Nỗi nhớ Đình Thông, nỗi cảm phần cư dân mạng, nỗi hoài nghi bạn bè, nỗi oán hận cô dâu ma và nỗi hãi sợ hung thủ đã giam hãm cô trong chiếc lồng vô hình, nhưng cứ phải tự dối mình rằng mọi thứ vẫn ổn. Tình cảnh cô lúc này chẳng khác gì chấp niệm của cô dâu ma tự cho rằng mình đang bị cầm tù ở nơi gây nên cái chết oan khuất, rõ là đã chết nhưng vẫn cứ tưởng mình còn sống.

Lời nguyền của cô dâu ma đã ứng lên người Ly Na, ngay từ lúc Đình Thông qua đời.

Ly Na tập tễnh lê từng bước về nhà, cô không về khách sạn nữa. Cô muốn trở về ngôi nhà nơi cô đã từng chung sống với Đình Thông. Điều tra sự thật sẽ mang đến nhiều rủi ro, cũng không chắc có thể bắt được hung thủ quy án. Nhưng nếu là Đình Thông, anh nhất định sẽ làm vậy, sẽ bình tĩnh

phân tích tất cả tình tiết sau đó tìm ra chân tướng. Chỉ là giờ đây, sự thật nào mới có thể cứu được tính mạng của mình kia chứ?

Ly Na lơ mờ cảm nhận điều đang chờ đợi mình phía trước hẳn không phải là điều khiến cô có thể an vui.

Ly Na khép đôi mắt nhắm lại, tiếng còi xe cứu thương mấy hôm trước mơ hồ vang lên bên tai.

Phải, dù là không nhìn thấy, nhưng cô vẫn có thể nghe thấy thanh âm vọng lại từ đằng xa...

Về đến nhà, Ly Na mở máy tính lên, lau nước mắt, tìm lại phần mềm video mà Đình Thông hay dùng.

Trước đây, Ly Na hay giao việc biên tập video cho Đình Thông, bởi anh luôn nói anh chỉ cần múa vài đường thôi cũng đủ chuyên nghiệp hơn cô. Thật tình là vậy, Ly Na biết rõ mình “gà” công nghệ. Cô đeo tai nghe lên mò mẫm nhưng loay hoay thế nào cũng không làm được. Ngay khoảnh khắc ý định bỏ cuộc nảy ra trong đầu, cô liền bắt ép bản thân nhớ lại sự giễu cợt của cư dân mạng, nghĩ đến cơn đau ở mắt cá chân... Chút chuyện vặt vãnh này sá gì?

Không được ỷ lại người khác!

Sau khi bỏ thời gian ngồi tìm hiểu về sound track, cuối cùng Ly Na cũng nhận ra chuyện không khó như cô nghĩ. Giờ thì giao diện phần mềm đã trở nên thân thiện hơn, nhấp một phát đã có thể loại bỏ tiếng người, như làm ảo thuật vậy. Ly Na điều chỉnh âm thanh nền lên mức cao nhất rồi ngồi lắng tai nghe kỹ từng âm thanh trong đoạn livestream, thật kỳ diệu, ngay cả tiếng xé bao gói mỳ cũng rất rõ.

- May mà bọn mình chẳng có mấy tiền đấy. - Ly Na lẩm bẩm một mình.

Vốn ban đầu, bốn người họ góp tiền dựng bối cảnh quay livestream, bởi vì Đình Thông cho rằng “phần nhìn quan trọng hơn phần nghe”, thế nên toàn bộ số tiền gom được đều tiêu vào việc dựng bối cảnh, micro thu âm chỉ mua hàng second-hand giá rẻ. Chính vì chất lượng không tốt nên cả tạp âm cũng thu hết vào.

Đoạn phim liên tục chạy. Cô đang xem đến đoạn Đình Thông búng tay ra hiệu mỳ đã nấu xong rồi quay mặt vào ống kính tiếp tục giảng giải...

Đúng lúc này, một tiếng “ting” lọt vào tai.

Tiếng gì vậy? Ly Na rê chuột kéo ngược timeline, tay kia giữ chặt tai nghe để nghe đi nghe lại đoạn đó.

Một thanh âm trong trẻo liên tiếp phát ra, như từ một nơi kín đáo vọng lại.

Ly Na tháo tai nghe xuống, đôi vai mỗi nhừ được thư giãn một chút.

Hóa ra đơn giản là vậy. Cô cười mỉm, thì ra là vậy!

Âm thanh đó đến từ lò vi sóng.

Chỉ cần vài thao tác kỹ thuật đơn giản, ai cũng có thể nhận ra thanh âm ấy, kể cả Cô Dâu Ma.

Những căng thẳng, bất an do bị u hồn bám theo bỗng chốc tan biến như mây khói.

- Đáng ghét thật, dám giả ma giả quỷ để dọa mình.

Ly Na cảm thấy hơi sốc. Cô đeo tai nghe lên, tua lại chỗ lúc nãy xem xét thật kỹ, biết đâu còn bỏ sót điều gì. Có khi nào đoạn Đình Thông xé bao thư lấy đôi đũa còn có thêm manh mối gì đó có thể tố giác Nhất Chí...

Bây giờ, nghĩ đến những suy luận của Tư Tiệp, Ly Na có chút giận bản thân vì lúc đó không chịu cùng cô ấy bàn tiếp.

Mặc dù thủ đoạn ở bao thư có thể giải thích được việc vì sao lại dính dáng đến đậu phộng, nhưng vẫn không thể làm rõ chuyện Nhất Chí tại sao biết trước Đình Thông sẽ ăn mỳ trong chương trình hôm đó. Hơn nữa, nếu

đã tắm đầu gội, thì đôi đũa đó rốt cuộc đã được giấu ở đâu trước khi được bỏ vào bao thư, tại sao không dây ra mấy vật dụng khác. Rõ ràng phía cảnh sát khám nghiệm xong đã kết luận không tìm thấy bất cứ dấu vết khả nghi nào trong văn phòng cũng như trên người Nhất Chí cả kia mà? Vẫn còn rất nhiều điểm nghi vấn, rất nhiều chuyện cần phải suy xét cẩn trọng.

Ly Na không ngừng tua đi tua lại đoạn phim, càng xem cô càng trở nên chai lỳ trước cái chết của Đình Thông. Vốn dĩ cảnh tượng ấy đã xem quá nhiều lần rồi!

Chẳng phải vì tê liệt cảm xúc mà là cuối cùng cô cũng ý thức được giai đoạn đau khổ của mình đã qua rồi. Giờ thì Đình Thông không thể giúp cô được nữa, cô phải tự mình giải quyết vấn đề để tiếp tục sống.

“Xòa xòa...”

Tiếng gì thế nhỉ?

Đoạn Ly Na bừng tỉnh đến đưa cho Đình Thông thì bất ngờ bị anh kéo lại ôm hôn, tại hiện trường phát ra một âm thanh tưởng lạ nhưng lại rất quen tai. Lúc đó, cô không để ý bởi nụ hôn bất ngờ khiến cô bị choáng ngợp, đầu óc không còn nghĩ được gì khác.

Nhưng khi nghe lại thì rõ ràng lúc đó xuất hiện một âm thanh lạ.

Cô nghiêng đầu suy nghĩ một hồi mới nhận ra đó là tiếng nước chảy.

Âm thanh này hẳn vọng ra từ gian trà nước. Sao lúc đó lại có tiếng nước được nhỉ? Bọn họ vốn đã đưa ra quy định, trong lúc livestream không được tạo âm thanh nào khác kia mà.

Cô lại đắm chìm trong biển ký ức mênh mông. Lúc đó, cô vội bước ra khỏi gian trà nước để bừng tỉnh mới nấu cho Đình Thông, bao đựng mì và khăn lau chén vẫn còn để trên bàn bếp. Màn hình tiếp tục phát cảnh Đình Thông lên cơn dị ứng, gương mặt biến dạng; tiếp đến là bóng lưng của Nhất Chí buông vội ống kính nhào đến. Sau đó, khi Ly Na cầm ly nước chạy bổ tới thì Tư Tiếp đang gọi điện kêu xe cứu thương. Tuy tiếng người lúc đó đã

bị phần mềm loại bỏ hết, hầu như không nghe thấy gì nữa, nhưng cô vẫn nhớ lời nói của từng người. “Dốt quá! Cần gì nước, mau lấy thuốc chống dị ứng của cậu ấy tới đây!” Lúc đó Nhất Chí đã mắng cô như vậy. Ly Na rất ảm ức, vì đó lần đầu tiên chứng kiến Đình Thông phát bệnh, cô hoảng loạn đến độ trót quên hết những gì anh từng chỉ về việc phải cấp cứu như thế nào...

Ly Na bấm dừng đoạn phim. Sự mù mịt trong đầu cô vốn như nước hồ tù đọng bỗng chốc được khơi thông, để lộ ra câu trả lời chìm sâu dưới đáy. Trong khoảnh khắc bừng tỉnh ấy, cảm giác ghê rợn muốn ói lại trào lên cổ họng.

Khi chạy nhào xuống bếp lấy nước cho Đình Thông, cô nhìn thấy chiếc bàn bếp không giống với thường ngày...

Không, chỉ là có thể thôi...

Cô lúc này như không còn chút sức lực nào, chỉ muốn khước từ sự thật.

“Ting”.

Đúng lúc này, một âm thanh khác lọt vào tai nghe.

Là âm báo có người online, kèm theo đó là khung trò chuyện hiện ra:
Xin chào!

Chính là vị khách đã lâu không ghé: Cô Dâu Ma.

Quên mất là máy tính ở nhà đang để chế độ tự động đăng nhập. Cũng chẳng sao, Ly Na thầm nghĩ, đến rất đúng lúc.

Cô gạt bỏ tâm trạng ứ đọng muốn khóc sang một bên, hít một hơi thật sâu rồi nhủ lòng, dù có kích động thế nào cũng phải thật bình tĩnh.

Lại đây nào, ta không sợ người đâu. Ly Na đặt hai tay lên bàn phím, sẵn sàng tiếp chuyện.

Cô Dâu Ma: Na Na tội nghiệp, tại sao sau khi từ đầm Tân Nương trở về lại trốn biệt tăm thế? Ta còn tưởng cô bị thủ tiêu rồi chứ.

Na Na: Đừng ở đó giả thần giả quỷ nữa. Tôi đã biết vì sao bà lại nắm được những chuyện vốn chỉ có người trong văn phòng mới biết, chẳng hạn như chiếc lò vi sóng.

Cô Dâu Ma: Như thế nào?

Na Na: Tuy ống kính không quay tới đó nhưng vẫn thu được tiếng. Chỉ cần mở âm lượng lớn lên thì ai cũng có thể phát hiện ra. Cô Dâu Ma: Đúng là còn có cách này.

Ly Na bắt đầu nổi nóng.

Na Na: Bà còn chưa chịu tiết lộ thân phận sao? Bà là ai? Là một kẻ rối hời trên mạng thích hóng chuyện thiên hạ? Hay là đám phóng viên báo lá cải bám dai như đĩa đói, đến để khiêu khích chia rẽ tôi và các cộng sự?

Cô Dâu Ma: Ta chỉ nói đó cũng là một cách, chứ không hề nói ta đã dùng cách đó để biết. Có điều, nể tình cô đã cố gắng như vậy, ta sẽ thưởng cho một Na Na nỗ lực tìm kiếm sự thật vậy.

Cô Dâu Ma: Ta không phải là người trong văn phòng, cũng chẳng quen biết gì các người. Trước giờ ta chưa từng gặp bốn người các cô, nhưng từ đầu chí cuối ta không hề nói dối cô nửa lời.

Na Na: Bà không phải là đồng phạm của hung thủ sao?

Cô Dâu Ma: Nếu ta là đồng phạm thì việc gì phải cùng cô suy đoán thủ đoạn ra tay của hung thủ chứ? Điều này chẳng hợp logic chút nào, trừ điểm!

Cô Dâu Ma: Nếu cô còn nhiều điều muốn hỏi, thì để ta xem cô có bao nhiêu phần nỗ lực muốn biết được chân tướng sự việc. Đừng đùa nữa, Ly Na nghiêm认真, ta sẽ cho người biết thế nào là lễ độ.

Na Na: Tôi đã biết cách hung thủ ra tay rồi.

Cô Dâu Ma im lặng một lúc, sau đó màn hình nhảy lên hai chữ “Tốt lắm”. Có thể chỉ là cảm giác, nhưng Ly Na thấy tình cảnh lúc này như kiểu người chủ đang khích lệ thú cưng của mình, cơn giận toan bốc lên thì dòng

chữ tiếp theo lại nhẹ nhàng xuất hiện trên khung trò chuyện: “*Vậy kẻ đó đã ra tay bằng cách nào?*”

Theo suy luận của Tư Tiệp, Nhất Chí đã lén mang đôi đũa dính đậu phộng đến văn phòng, đợi sau khi nhận được phong thư rỗng kia mới bỏ đôi đũa vào trong đó rồi đưa cho Đình Thông. Như vậy, xét nghiệm túi quần hoặc túi áo của Nhất Chí chắc hẳn phải tìm thấy dấu vết của đậu phộng vốn là nguyên nhân gây dị ứng, bằng không thì anh ta đã vứt bỏ vật đựng đôi đũa ở đâu đó. Nhưng theo trí nhớ của Ly Na, Nhất Chí không thể có cơ hội lén lút hủy đi tội chứng. Phía cảnh sát cũng chẳng tìm thấy thứ gì trên người anh ta. Nhất Chí có lẽ đã may mắn thoát được ải xét nghiệm này. Đây là giả thiết của Tư Tiệp.

Nhưng ngoài giả thiết của Tư Tiệp ra, Ly Na cũng có giả thiết của mình.

Trong lúc cân nhắc nói ra đáp án, cô hy vọng Cô Dâu Ma sẽ nói với cô “Sai rồi”, nhưng càng nghĩ càng thấy sự việc đã rõ như ban ngày, lòng cô chua xót não nề, mười đầu ngón tay run run, nhưng đến khi nhấn xong phím Enter để gửi đi, tâm tư của cô lại thay đổi theo chiều hướng ngược lại.

Na Na: Như vậy không ổn. Nói không chừng bà vốn chẳng biết gì, chỉ đang đợi tôi nói ra đáp án.

Cô Dâu Ma: Ta cũng nghĩ vậy. Biết đâu cô chỉ đang dụ ta để có thêm manh mối.

Xin lỗi, lần này đến lượt tôi như bà mới đúng.

Ly Na đặt hai tay lên bàn phím, nín thở chờ đợi Cô Dâu Ma. Có lẽ ý thức được Ly Na đã dồn hết tâm trí vào sự phản công lần này, Cô Dâu Ma dần dần hé lộ.

Từng đoạn tin nhắn lần lượt nhảy ra màn hình, tốc độ chậm rãi từ tốn, như thể đã sớm có suy tính từ lâu.

Cô Dâu Ma: Thông tin mà đoạn phim đó để lộ còn nhiều hơn những gì người ta tưởng tượng. Nhưng so với việc tìm ra sự thật, mọi người có vẻ

hứng thú với những tin tức giật gân hay hả hê với thứ chính nghĩa ngây ngô kiểu như người xấu sẽ bị báo ứng vậy. Tin tức càng drama càng hấp dẫn, mà cô lại là người thích hợp nhất để làm kẻ thế mạng. Thử nghĩ xem, một cô gái gốc nghèo thích chứng diện, vì tranh chấp tình cảm đã ra tay sát hại người bạn trai tự phụ luôn cho mình là đúng, nghe quá là gay cấn đúng không?

Cô Dâu Ma: Có phải phía cảnh sát mãi vẫn không bắt được hung thủ? Họ nhiều nhất cũng chỉ xét nghiệm sợi mỳ, tô đựng mỳ, dưa và nước mỳ đổ lên người cô hồng tìm ra dấu vết gây dị ứng thôi đúng chưa? Ở góc độ của cảnh sát, họ cho rằng đôi dưa được gửi tới là vật chứng khả nghi, nên tất nhiên cứ bám riết lấy giả thuyết người gửi đôi dưa chính là hung thủ. Thật nông cạn và cũng thật quá ư là lười biếng.

Cô Dâu Ma: Chỉ cần tập trung xem lại đoạn phim đó, suy nghĩ về cách thức thực hiện livestream ở văn phòng, ắt cô sẽ phát hiện ra một chuyện lạ lùng.

Ly Na nín thở dán mắt vào màn hình khi Cô Dâu Ma đề cập đến chuyện mà cô cũng đang để tâm tới.

Cô Dâu Ma: Có người đã làm một chuyện đáng ra không cần làm. Vì quá dư thừa nên lại rất đáng nghi. Rốt cuộc vì sao phải làm chuyện đó? Nghĩ thử đi, đó mới chính là điều cô đang muốn tìm.

Dựa vào câu chữ của Cô Dâu Ma, Ly Na bắt đầu nhớ lại ngày hôm đó.

Trước khi Đình Thông ăn mỳ, ngoài Ly Na ra không còn ai đụng vào vắt mỳ và dụng cụ ăn.

Lần đầu Ly Na bước vào gian trà nước là để rửa sạch tô đựng mỳ, lau khô, sau đó bỏ vắt mỳ vào rồi chế nước sôi nấu chín. Lần thứ hai là khi Đình Thông bộc phát dị ứng, cô chạy bổ đến bàn bếp để lấy ly nước, theo thường lệ đáng lẽ phải lau qua cái ly trước khi đưa cho Đình Thông, nhưng tình thế lúc đó quá khẩn trương nên cô đã rót thẳng nước từ trong bình. Đó

chỉ là sự lựa chọn được mất trong tích tắc. Gian trà nước lúc ấy chẳng có gì khác thường.

Mọi thứ đều bình thường, ngay cả những vật dụng Ly Na dùng để nấu mì cũng được trả về đúng vị trí ban đầu. Bao đựng mì được dọn sạch, khăn lau chén đã treo lên. Điều này chứng tỏ từ lúc Ly Na nấu mì đến lúc chạy vào lấy ly nước đã có người dọn dẹp và giặt luôn khăn lau chén. Tiếng nước chảy trong quá trình ghi hình chính là từ đó mà ra.

Giặt khăn lau chén vốn chẳng có gì lạ, nhưng vì sao lại phải giặt ngay trong lúc việc phát sóng trực tiếp vẫn chưa kết thúc?

Văn phòng của họ rất chật, thiết bị ghi âm lại không tốt, ngoài người chủ trì chương trình ra, những người còn lại luôn phải giữ yên lặng để tránh gây ra tạp âm.

Cô Dâu Ma: Ta hỏi lại một lần nữa.

Cô Dâu Ma: Dij nguyên đã dính vào tô mì bằng cách nào?

Những hình ảnh vùi sâu trong tâm trí Ly Na lại một lần nữa bị khơi lên. Những gì tận mắt nhìn thấy, những gì ống kính máy quay thu lại, đều đã xem đến tê liệt cảm xúc. Ấy vậy mà khi nghĩ về chuyện lúc đó, cô vẫn thấy rợn người như thể có luồng điện xẹt ngang sống lưng.

Hai tay Ly Na đặt trên bàn phím bất giác run lên.

“Là mình”, cô đau khổ nhủ thầm, “là mình đã rước thần chết đến chỗ anh Thông.”

Na Na: Hung thủ có lẽ đã mang thứ gì đó có thành phần gây dị ứng như dầu phộng chẳng hạn, đến văn phòng rồi tẩm vào khăn lau chén. Người trong văn phòng đều biết tôi có thói quen dùng khăn lau qua chén bát, ly tách trước khi đưa anh Thông dùng. Vì là thói quen nên tôi cũng không nhớ sau khi lau xong có kiểm tra lại trên tô đựng có vết dầu hay bột gì không. Nhưng bất luận thế nào, sau khi sự việc xảy ra, hung thủ chỉ cần dùng xà phòng giặt sạch chiếc khăn là xong. Bằng cách này, phía cảnh sát hẳn

nhiên sẽ không thể xét nghiệm thấy bất cứ dấu vết gì, chỉ có thể tìm thấy dị nguyên trên bát đĩa và nước mỳ mà anh Thông đã dùng... Và cả trên đôi tay đã cầm qua chiếc khăn lau chén của tôi.

Cô Dâu Ma: Đơn giản ngoài sức tưởng tượng, đúng không? Hung thủ chỉ giặt khăn lau sạch sẽ là xong. Hơn nữa, nếu không có đôi đĩa đó cũng như sự cố làm đổ tô mỳ thì hẳn cô đã bị xem là nghi phạm rồi.

Ly Na không nén nổi bi thương từ sâu trong tim.

Đúng thế, vô cùng đơn giản. Đơn giản đến mức dù cảnh sát hỏi tới hỏi lui mấy bận cô vẫn hoàn toàn không nhớ ra. Nói cách khác, nếu bản thân cô lúc đó chú tâm hơn một chút...

Na Na: Nếu như tôi bất chợt tự đi giặt khăn lau chén hoặc phát hiện thấy trong tô có vết bẩn đem đi rửa lại, thì chẳng phải âm mưu của hung thủ thất bại rồi sao? Như vậy anh Thông chưa chắc đã phải chết. Tại sao? Tại sao lại lựa chọn cách thức ra tay lòng vòng như thế?

Cô Dâu Ma: Haha, không sai, nhưng cũng chẳng sao cả.

Cô Dâu Ma: Làm lại lần nữa là được chứ gì.

Ly Na trở mắt nhìn màn hình.

Cô Dâu Ma: Giống như cô nói đó, có thất bại đi nữa cũng chẳng ai phát hiện, lại càng không ai nghi ngờ là mưu sát, nên chỉ cần đợi cơ hội lần sau ra tay là được rồi. À, đây chính xác là phương thức “giết người theo xác suất” mà truyện trinh thám hay đề cập tới đấy.

Sống lưng Ly Na lạnh toát. Những bộ bát đĩa ở đầm Tân Nương, cú xô ngã ở cầu đi bộ... Ý đồ giết người rành rành ra đó. Không phải là nhất thời bồng bột, mà là rắp tâm muốn giết. Nghĩ đến đây, Ly Na bất chợt rớt nước mắt.

Đừng yếu đuối như thế, cô thầm trách bản thân rồi đưa tay quệt nước mắt, dồn hết sự căm phẫn vì bị phản bội lên các đầu ngón tay gõ một câu chat vắn:

Na Na: Vì sao hung thủ làm như vậy? Rõ ràng chúng tôi đâu thù oán gì!

Cô Dâu Ma: Kakakaka...

Đang lúc tâm trạng Ly Na đan xen giữa bị thương và phần nộ thì màn hình đột nhiên hiện ra điệu cười lạnh lùng khiến cô lúng túng không biết phải làm gì.

Cô Dâu Ma: Không thù không oán, cô dám chắc chứ?

Cô Dâu Ma: Bốn người các cô đều có tội! Bốn người các cô đều đáng chết!

Lời kết tội vô duyên vô cớ bất ngờ khiến Ly Na sờn tóc gáy.

Đầm Tân Nương cô gặp trong mơ lại hiện ra trước mắt. Một thiếu nữ chìm sâu dưới đáy đầm trong bộ áo cưới đỏ rực như được nhuộm bằng máu tươi. Đôi mắt như mắt cá chết trừng trừng nhìn Ly Na đang trên bờ nước. Miệng cô ta há to, ai oán thương khóc cho số phận hẩm hiu sớm phải ra đi của mình...

Na Na: Chúng tôi đắc tội bà lúc nào? Chẳng lẽ chỉ vì chuyện đã bịa nên trò chơi bù nhìn này?

Cô Dâu Ma: Đương nhiên là vậy. Nhưng vẫn còn một nguyên nhân nữa, bốn người các cô đã đoạt mất thứ quý giá nhất của ta. Đoạt mất...

Trò chơi bù nhìn mà Đình Thông bày ra chỉ là một câu chuyện ma trên mạng, là show thực tế nhằm thu hút sự quan tâm của công chúng, chẳng lừa gạt tiền bạc của ai, cũng chẳng phá hoại điều gì, thế nên chẳng có lý do gì gây thù chuốc oán đến mức này.

Cô Dâu Ma: Nếu kết cục của các người giống như Cung Đình Thông, chết một cách tức tưởi không hay biết gì thì chẳng có gì thú vị. Không phản tỉnh, không hối hận, không hoảng sợ, chết như vậy thì quá nhẹ nhàng nhỉ? Ta cảm thấy, từ ngày hôm nay cô nên đề cao cảnh giác mà sống, đồ ăn thức uống, mỹ phẩm trang điểm, chiếu nghỉ cầu thang, sân ga bến tàu, thậm chí

ngay trong khoảnh khắc cô quay người mở cửa bước vào nhà, cái chết cũng có thể ở sẵn đó chờ cô. Ly Na không tài nào tưởng tượng ra được ngọn nguồn của sự thù hận đó.

Giống như một miệng giếng đột ngột xuất hiện trên mặt đất nứt nẻ, ào ạt phun ra chất độc...

Na Na: Rốt cuộc tôi đã làm gì để bị căm thù đến vậy? Nói đi, nếu thật sự là tôi sai, tôi sẽ nghĩ cách bù đắp!

Cô Dâu Ma: Cô không có cách nào đâu.

Na Na: Không nói thì tôi làm sao biết chứ! Cô Dâu Ma: Cô muốn biết thật ư?

Na Na: Nói tôi nghe đi.

Tin nhắn bỗng im bất rất lâu. Ly Na hồi hộp chờ đợi.

Cô Dâu Ma: Sự căm hận của ta cũng nhiều như tội lỗi các người đã gây ra. Lý do khiến ta căm hận đến mức muốn từng người các cô phải đền mạng đương nhiên cũng có liên quan đến cái chết, vậy mới chính đáng chứ. À, hung thủ và cách gây án cô đã tìm ra rồi, đúng không? Muốn biết kết quả cuối cùng thì chỉ còn cách tìm ta thôi. Vừa rồi ta đã cho cô rất nhiều gợi ý, tất cả đều không hề lừa gạt cô. Nhưng tìm ra rồi thì cô sẽ thế nào đây? Cô tình nguyện nhận lấy cái chết? Hay sẽ gánh chịu tội nghiệt mà sống tiếp?

Sau đó Cô Dâu Ma thả thêm một câu cuối “*Haha, thật là khiến người ta phải trông đợi.*” rồi thoát mạng.

Cô Dâu Ma cứ như oan hồn thoát ẩn thoát hiện trong rừng núi dẫn dụ lũ khách đi theo mình, đợi đến lúc Ly Na đuổi theo chiếc bóng đó vào sâu trong rừng rậm, không còn biết đường về thì bà ta đột nhiên biến mất, để lại những tràng cười giễu cợt và trống rỗng, để lại mình cô ngơ ngác, bơ vơ.

Có lẽ đây chính là mục đích của Cô Dâu Ma, dẫn dụ cô tiến về phía trước, dẫn dắt cô suy luận, khiến cô phát hiện ra chuyện có người muốn giết

mình, khiến cô luôn phải sống trong nỗi sợ hãi bất an.

Cô hoang mang tột độ, toàn thân cứng đờ, chỉ biết nhìn chăm chăm vào con trỏ đang nhấp nháy ngay chỗ nhập văn bản, mệt đến mức muốn khóc nhưng lại không khóc được.

Nhưng sự việc dù sao cũng đã có tiến triển, ít ra cô cũng biết được chuyện mà cô chưa bao giờ nghĩ tới.

Ly Na ép bản thân xốc lại tinh thần, quơ tay lấy giấy bút viết lại chuỗi sự việc mà mình đã biết cho đến lúc này.

Cô Dâu Ma là người hay ma? Sao lại biết được sự vận hành nội bộ của văn phòng cô? Không còn nghi ngờ gì nữa, đó là người dựa vào đoạn phim mà suy luận ra tình tiết, chứ chưa từng gặp ai trong số họ bao giờ.

Đôi đũa dính đậu phộng đó đúng thật là do Nhất Chí mang tới sao? Đầu mối không nằm ở đôi đũa, mà ở chiếc khăn lau.

Cái chết của Đình Thông là do người ngoài hay người thân quen gây ra? Là người thân quen - chính là cộng sự của anh.

Người xô mình ngã ở cầu đi bộ cũng chính là người đó? Ất hẳn là vậy.

Người đó sao lại căm thù mình và Đình Thông như vậy? Không rõ.

Cô Dâu Ma có quan hệ gì trong chuyện này? Tại sao lại nói hung thủ giết anh Thông muốn giết luôn cả mình? Cô Dâu Ma căm thù người trong văn phòng, hơn nữa còn biết hung thủ thật sự, nhưng nguyên nhân là gì thì không rõ.

Hung thủ là ai, Ly Na trong lòng đã tỏ, nhưng động cơ giết người là gì thì vẫn còn bỏ ngõ.

Bốn người các cô đã đoạt mất thứ quý giá nhất của ta.

Sự căm hận của ta cũng nhiều như tội lỗi các người đã gây ra.

Lý do khiến ta căm hận đến mức muốn từng người các người phải đền mạng đương nhiên cũng có liên quan đến cái chết, vậy mới chính đáng chứ.

Những lời này cứ quẩn quanh trong tâm trí cô. Cô Dâu Ma muốn nói cho cô biết điều gì? Ly Na đương nhiên biết rõ mình chưa từng giết người, cũng không tin Đình Thông từng giết người. Nếu Cô Dâu Ma tự xưng bằng biệt danh này, thì có lẽ mọi việc đều liên quan đến câu chuyện ma đô thị mà họ đã bịa ra.

Cô cầm điện thoại lên, mở khe sim ra, lắp chiếc sim cũ vào đó. Đến nước này rồi cô không thể quay đầu, cũng không thể bỏ cuộc giữa chừng. Cái chết của Đình Thông cùng toàn bộ chân tướng sự việc, cô nhất định phải biết.

Cuộc gọi đến cho Nhất Chí đổ chuông rất lâu mới có người nhấc máy.

- Sao giờ mới nghĩ đến chuyện gọi cho anh? - Đầu dây bên kia vang lên tiếng cười khá gượng gạo của Nhất Chí. - Anh còn tưởng em bốc hơi khỏi thế gian này rồi chứ.

Thì ra Nhất Chí đã từng gọi cho Ly Na mấy lần nhưng đều không có hồi âm.

- Em không ở Hồng Kông hả? - Âm thanh trong điện thoại có phần ngân dài. - Sau lần gặp nhau đó, hôm sau anh đến Quảng Châu làm việc, mai mới về lại Hồng Kông.

Mấy hôm nay Nhất Chí vốn không có mặt ở Hồng Kông. Suy đoán của Ly Na lại thêm mấy phần chắc chắn.

Cô hít một hơi thật sâu, bắt đầu lên tiếng:

- Có phải anh cũng bị Cô Dâu Ma tìm tới?

Sự im lặng ở đầu dây bên kia chắc hẳn không phải do lỗi chuyển vùng quốc tế.

- Thì ra là vậy...

Nhất Chí thở một hơi dài thượt, hết như quả bóng căng tròn bị xì hơi.

- Thì ra là vậy, anh biết rồi. Em cũng nhận được tin nhắn của Cô Dâu Ma, tưởng anh là hung thủ, nên không dám nhận điện thoại của anh.

Ly Na ngừng một lúc, gạt bỏ cái tên Tư Tiệp, chỉ mang suy luận của cô ta kể cho Nhất Chí nghe, bao gồm cả chuyện phong thư và đồng bát đĩa ở đầm Tân Nương. Kể đến, cô lạnh lùng nói:

- Hung thủ đương nhiên có thể là anh.

Nhất Chí cười vang trong điện thoại:

- Ha ha, khả năng này cảnh sát đã điều tra lâu rồi. Trên đôi đĩa không có dấu vân tay của anh, trên phong thư cũng không có thành phần gây dị ứng. Anh trong sạch. Huống hồ, anh làm sao biết được cậu ấy sẽ dùng đĩa để ăn mỳ chứ?

Dấu vân tay có thể lau sạch mà? Trên phim ảnh cũng thường thấy đó thôi. Còn nữa, anh từng nghe tới phương thức “giết người theo xác suất” chưa? Chỉ cần liên tiếp gửi đĩa tới thì sẽ có ngày thành công. Anh còn có chứng cứ gì chứng minh mình trong sạch không?

Nếu vậy thì em cũng có thể tắm đầu phộng hay chất gì đó có đậu phộng trong son môi của mình, cố ý để Đình Thông nuốt phải khi hôn cậu ấy.

- Em không có. Với lại lúc đó là anh ấy chủ động hôn em kia mà.

- Em có thể chứng minh là em không có không? Biết đâu em cố tình liếc mắt đong đưa khiến cậu ấy nổi hứng hôn em. Em chứng minh được không?

Ly Na hơi chột dạ. Nhưng không sai, cô và Nhất Chí giống nhau, đều không cách nào chứng minh khả năng có thể xảy ra này không tồn tại. Điều này cũng giống như việc không thể chứng minh ma quỷ không tồn tại vậy.

- Nói anh hại chết Đình Thông quả là hoang đường. Nếu hung thủ không phải người gửi đĩa tới mà là người của mình, không phải em thì chắc chắn là Tư Tiệp. Sau khi nhận được lời nhắn của Cô Dâu Ma, anh đã bày binh bố trận ở đầm Tân Nương để thăm dò tụi em. Nhưng sau khi gặp mặt, anh thấy cô ta đáng nghi hơn cả.

Thì ra Nhất Chí đã bày chỗ bát đĩa đó để thử lòng hai cô gái, nguyên nhân chỉ vì tối hôm trước anh cũng nhận được tin nhắn của Cô Dâu Ma giống Ly Na. Ly Na đa nghi tưởng rằng Nhất Chí vốn thông thạo công nghệ thông tin đã phát hiện chuyện cô tải đoạn phim xuống, nhưng hóa ra ứng dụng đám mây chỉ lưu lịch sử chỉnh sửa chứ không lưu lịch sử tải xuống.

- Khi em đề nghị báo cảnh sát, cô ta ngay lập tức phản đối. Với cả, cô ta quá điềm tĩnh, còn em vốn đã bị dân mạng xem là hung thủ rồi.

- Chỉ vì nguyên nhân này sao? Em còn là người đốt giấy tiền vàng mã kia mà.

- Anh định tuần sau trở về sẽ điều tra, nhưng ai ngờ em đột nhiên biến mất không liên lạc được... Anh vừa mua vé tàu ngày mai để về sớm hơn dự định.

Ly Na lúc này mới đem chuyện chiếc khăn lau chén và chuyện cô bị xô ngã ở cầu đi bộ kể cho Nhất Chí nghe.

Nhất Chí im lặng một lúc mới trả lời:

- Thì ra còn có những chuyện này nữa. Nhưng mà, suy đoán này cũng chẳng có bằng chứng. Điều gì khiến em chọn tin anh?

- Phương thức gây án bằng đĩa dựa trên giả thuyết việc điều tra của cảnh sát có sơ hở, cả trong văn phòng lẫn trên người anh đều có đĩa, nhưng họ lại không tìm được dị nguyên ở đó. Tuy nhiên với khăn lau chén thì khác, cảnh sát thật sự không tìm thấy điều gì khả nghi, manh mối có thể đã bị mang ra khỏi văn phòng một hai ngày trước, hoặc thậm chí chưa từng được mang vào văn phòng. Quan trọng nhất là, lúc đó Tư Tiệp vốn không cần phải giặt khăn lau. Khi ghi hình trực tiếp không được gây ra tiếng động, điều này chúng ta đã thống nhất với nhau. Hơn nữa lúc này anh đã ngay lập tức trả lời em rằng anh biết chuyện Cô Dâu Ma. Hôm ở bệnh viện em có hỏi Tư Tiệp, chị ấy cơ bản không biết em đang nói gì.

Cô Dâu Ma nói muốn trông thấy bộ dạng hoảng sợ của Ly Na, nhưng nếu bà ta đồng thời cũng tìm đến hung thủ, điều này sẽ khiến đối phương

không dám hành động khinh suất, suy ra bà ta chắc có lẽ vẫn chưa tiếp cận hung thủ. Ngoài ra, còn có một lý do khác mà Ly Na không muốn nói rõ, Cô Dâu Ma cũng đồng tình với suy luận về chiếc khăn lau. Cô luôn có cảm giác vì nguyên do nào đó, Cô Dâu Ma thực sự đã biết được chân tướng, và cả động cơ gây án.

- Hung thủ giết Đình Thông chính là Tư Tiệp.

Ly Na nắm chặt điện thoại, nghiêng răng cắn lợi nói ra cái tên này.

Hôm đó Tư Tiệp giả vờ tốt bụng đến bệnh viện chăm sóc Ly Na, thái độ quan tâm thân thiết ấy chỉ nhằm gạt Ly Na để cô không dám tìm Nhất Chí đối chất, từ bỏ việc tìm ra sự thật! Nay nghĩ lại, lúc ở bệnh viện, việc Tư Tiệp kiến nghị Ly Na báo cảnh sát rất có thể là do lo sợ Ly Na sẽ báo cảnh sát thật, nên mới chủ động đưa ra ý kiến trước để tiện nhắc khéo nếu không có chứng cứ, báo cảnh sát cũng vô ích.

- Em chịu tin anh thì tốt rồi. Hôm đó, sau khi rời đầm Tân Nương, anh đưa bạn gái đi dự một buổi họp mặt offline, mười mấy người ở đó có thể làm chứng cho anh. Cơ mà việc này cũng chẳng quan trọng nữa. - Nhất Chí nói. - Mà việc gì Tư Tiệp phải làm như thế? Tội mình chưa từng làm chuyện gì có lỗi với cô ta cả. Chuyện liên quan đến cô dâu ma, cô ta cũng có phần tham gia cơ mà.

- Em không hiểu nổi... Hơn nữa, em cũng không hiểu động cơ của Cô Dâu Ma là gì.

Bà ta nói cảm hận bốn người chúng ta, điều này cho thấy Tư Tiệp cũng là đối tượng thù ghét của bà ta. Bà ta còn nói tội mình đã cướp đi thứ quý giá nhất của mình, thứ quý giá đó chắc không phải là Đình Thông đâu nhỉ? Anh cho rằng, sở dĩ bà ta muốn tự mình tìm ra sự thật là Tư Tiệp là vì muốn thấy chúng ta tàn sát lẫn nhau.

Ly Na thờ người ra. Cô còn chưa nghĩ tới bước này. Nhưng ít nhất cô biết được những gì Cô Dâu Ma nói với Nhất Chí cũng giống như nói với cô.

- Quả nhiên chuyện này liên quan đến câu chuyện ma đô thị mà chúng ta dựng nên.

- Hình như Đình Thông có lưu tất cả tài liệu về kế hoạch của chúng ta, em có thấy chúng trong máy tính của cậu ấy không?

Lời của Nhất Chí khiến Ly Na bừng tỉnh, cô lập tức ngồi vào máy tính. Chỉ mất chút thời gian, cô đã tìm thấy tài liệu mà Đình Thông chuẩn bị cho kế hoạch lần đó, tất cả đều được phân loại tỉ mỉ, rõ ràng.

- Em gửi cho anh đi, để anh nghiên cứu thử xem.

Ly Na không trả lời. Cô mở từng thư mục ra xem, số lượng nhiều vô kể.

- Em vẫn chưa hoàn toàn tin anh, đúng không? - Nhất Chí thở dài. - Số tài liệu đó đều lấy từ Internet, chẳng qua anh muốn tiết kiệm chút thời gian thôi.

- Để em xem trước đã, anh về Hồng Kông đi rồi tính.

- Được thôi, dù sao thì mai anh cũng về tới rồi, đến lúc đó em xem xem có cần anh giúp một tay không nhé.

Toan cúp máy, Nhất Chí đột ngột nói thêm:

- Trước giờ anh cứ tưởng em là dạng con gái nào phẳng. Xem ra anh sai rồi. Đình Thông thích em đúng là có nguyên nhân cả.

Bỏ điện thoại xuống, Ly Na vẫn không ngừng nghĩ về câu nói này. Cô vốn tưởng mình sẽ không thể kiềm chế được mà khóc hết nước mắt, nhưng không, cô cảm thấy nhẹ nhõm như thể cởi bỏ được các nút thắt trong lòng, như thể đã nghe được lời từ biệt cuối cùng của Đình Thông.

Ly Na thức trắng đêm mở từng thư mục tài liệu ra xem.

Từ cuối tháng Ba, bốn người bọn họ bắt đầu đăng tải câu chuyện ma thành thị, đến tháng Năm thì cô dâu ma đã thành đề tài nóng sốt trên mạng. Trong khoảng thời gian đó xuất hiện rất nhiều lời đồn thổi về việc nhìn thấy cô dâu ma và sự linh nghiệm của bùa đĩa, tuyệt đại đa số đều là những chuyện đơm đặt hùa theo nhằm thu hút sự chú ý của công chúng, hoặc rành

rành là những thông tin câu khách rẻ tiền. Sau khi Đình Thông vén bức màn bí mật, không ít dân mạng hồ thẹn xóa bài. Nhưng bất luận là tin vệt trên mạng hay tin tức chính thống, Đình Thông đều lưu cả vào trong máy, còn tỉ mỉ sắp xếp thành từng thư mục riêng theo thể loại và ngày tháng.

Ly Na nhấp vào thư mục tháng Năm, bên trong là các thư mục con được đặt tên “Khả nghi cần làm rõ”, “Kèm hình ảnh”, “Trò đùa ác ý”... Cô nhấp vào thư mục “Câu chuyện ứng nghiệm”, trong đó có bài tóm lược thông tin từ một diễn đàn nặc danh: có người nói dùng dưa trù ếm kẻ thù ngã bệnh; có người nói kẻ bị yểm bùa khóc la um sùm khi nhìn thấy ma nữ; lại có người kể đã ếm cho tên sếp đáng ghét tự cắt đứt ngón tay... Đại loại là những chuyện tương tự như thế, khó lòng phân định thật giả.

Có người nói đã dùng dưa yểm cho tình nhân của chồng sảy thai.

Ly Na đọc đến đoạn này bỗng cảm thấy bất an khôn tả. Chẳng biết do trùng hợp hay do người viết thói phóng sự thật, nhưng sự tàn độc lẫn khuất sau những con chữ đó khiến cô thấy khó chịu vô cùng.

Khi ấy, bốn người họ ngày nào cũng trông đợi lượt người chia sẻ bài viết tăng lên, háo hức dõi xem câu chuyện đã lan truyền đến những diễn đàn hay trang cá nhân có tầm ảnh hưởng nào. Có vô số kẻ bị mắc lừa, mang bát dưa đến để ở đêm; có kẻ ăn theo, giả vờ tin là thật để bịa thêm những dị bản hòng bôn cọt người khác... Chiêu này coi như thành công rồi, văn phòng của họ sẽ không phải đóng cửa nữa...

Bây giờ Ly Na mới mơ hồ cảm nhận được việc làm sai trái mà bọn cô đã gây nên.

Các diễn đàn phát tán tin tức quả thật nhiều vô kể, e rằng những lời đồn đại cá nhân còn nhiều hơn thế mà bọn cô không biết hết được. Đến như nguồn tài liệu mà Đình Thông thu thập được đã lớn đến mức Ly Na đọc không xuể. Hèn gì khi đó anh ấy lúc nào cũng kêu bận. Ly Na đoán rằng Đình Thông hẳn đã sưu tầm mở tài liệu này với tâm thế của kẻ thắng trận đang thu gom chiến lợi phẩm của mình.

Cứ ngồi dò dẫm lục lọi thế này không phải là cách hay.

Cô Dâu Ma đã gợi ý sự việc này có liên quan đến cái chết. Ly Na bèn chú tâm tìm kiếm những tin tức và ghi chép có dính dáng đến các vụ giết người hay đại khái như thế. Thế nhưng, mùa hè năm nay ở Hồng Kông không xảy ra vụ án mạng nào. Các bình luận, tin tức hay thậm chí các dị bản về đề tài bùa đũa đề cập đến cái chết ít hơn nhiều so với tưởng tượng. Giữa tháng Bốn, tháng Năm, tháng Sáu, chuyện có liên quan đến việc chết người...

Ly Na sức nhớ đến lời Nhất Chí đã nói khi đến bãi tế ở đầm Tân Nương lần trước.

Năm nay, cung đường này đã có bốn năm người chết thì phải? Trong thời điểm họ bàn luận về việc bố trí bùa đũa, báo chí có nhắc đến nạn nhân trong vụ tai nạn xe ở đầm Tân Nương là người thứ hai trong năm. Điều này cho thấy trong mấy tháng qua đã có thêm hai, ba người chết.

Ly Na bèn lật đặt dò tìm tư liệu về vụ tai nạn giao thông ở đầm Tân Nương, kết quả cho thấy tài liệu ghi chép của Đình Thông hoàn toàn giống với tin tức trên mạng. Thời gian ghi là ngày 12 tháng Năm năm nay, cách đây tầm hai tháng rưỡi. Một chiếc xe nhà đã gặp sự cố bất ngờ trên xa lộ Đầm Tân Nương khiến hai người chết và một người bị thương nặng. Ba nạn nhân này là người một nhà, cặp vợ chồng họ Nhiếp tử vong tại chỗ, cô con gái mười bốn tuổi bị thương nặng, hôn mê sâu thành người thực vật trên giường bệnh. Ly Na chắc chắn cô không quen biết gì gia đình này. Trong số những cái tên được tin tức nhắc đến, thứ duy nhất cô thấy quen thuộc chính là “Trường nữ trung học St. Clare's”, cô gái bị thương đó là học sinh ưu tú của ngôi trường danh tiếng này.

Dĩ nhiên Ly Na chẳng có ấn tượng gì với mấy vụ tai nạn giao thông chết người xảy ra trên xa lộ Đầm Tân Nương. Tuy bình thường cô không thích đọc tin tức, nhưng sao Đình Thông lại chẳng nhắc gì với cô? Văn phòng chưa từng thảo luận vấn đề này sao?

Ly Na mở album ảnh trên điện thoại ra, hy vọng những bức hình trong đó sẽ gợi lại ký ức về tháng Năm trong cô. Lần theo những cột mốc thời gian mà chế độ tự động gom ảnh làm thành đoạn video kỷ niệm hiển thị trên điện thoại, cô sức nhớ ra chuyện hồi cuối tháng Năm Tư Tiệp vì bị cảm nặng mà nguyên một tuần không đến văn phòng, khiến họ phải hủy bỏ hai cuộc họp.

Hai chuyện này lẽ nào có liên hệ gì đó với nhau?

Những bức hình hồi đầu tháng Bốn ghi lại kỷ niệm buổi tiệc mừng thành công của dự án. Tiếp tục lùi về thời gian trước đó, thì ra mấy bức ảnh chụp hỏng (NG) ở đêm Tân Nương vẫn còn đây, chưa bị xóa. Hình của tháng Ba gợi nhớ những gương mặt ủ rũ bởi ai nấy đều đang phiền não về chuyện liệu văn phòng của họ còn có thể trụ được hay không. Đến tháng Hai thì mọi người đều đang bận rộn với chuyên đề lễ Tình nhân...

Khóe mắt cô dần ửng đỏ. Ly Na không chỉ đau lòng vì mất bạn trai, mà còn đau lòng vì những tháng ngày vui vẻ trước đây mãi mãi không bao giờ trở lại. Từ nay về sau, cô đã không còn cơ hội được cùng các cộng sự nỗ lực hết mình vì công việc nữa rồi.

Tiệc buffet mừng năm mới.

Ngón tay Ly Na bỗng dừng lại ở bức ảnh tập thể hôm đó. Trước khi xuất phát đến nhà hàng, mọi người đều tập trung ở văn phòng. Nhất Chí dẫn cô bạn gái nữ sinh trung học đến, Tư Tiệp cũng dắt theo em gái mình. Nhìn hai cô gái trẻ trung trong ảnh, Ly Na chợt nhớ lại cuộc đối thoại ngắn ngủi lúc ấy.

- Ý, em học trường nữ trung học St. Clare's hả? Chẳng phải trường đó thi đầu vào siêu khó sao? Em giỏi thật đấy!

- Đâu có, em chỉ đậu vớt thôi, giờ em vẫn đang tập thích ứng và cố gắng theo kịp trình độ của các bạn đây chị ơi...

Ly Na bất thành linh giật bắn người như bị sét đánh trúng, thì ra văn phòng của bọn họ và vụ tai nạn xe đó thật sự có điểm chung. Cô gái ấy học

ở ngôi trường nữ trung học lừng danh.

Cô gái bị thương nặng trong vụ tai nạn xe cũng học ở đây.

Giả sử mối liên hệ giữa hai sự việc này không chỉ dừng lại ở tên trường, mà còn ở lời nguyện đôi đũa... Một dự cảm chẳng lành trời dậy trong cô, nhanh chóng biến thành một hình hài ghê rợn mơ hồ cắn chặt lấy trái tim của Ly Na. Tay cô run bần bật khi gõ từ khóa tên trường vào thanh tìm kiếm, trong lòng chỉ biết cầu trời khẩn phật sao cho không còn tin tức nào liên quan đến khoảng thời gian đó nữa.

Tìm thấy rồi.

Một tin khác hiện lên ngoài tin về vụ tai nạn.

Cô tình nguyện nhận lấy cái chết? Hay sẽ gánh chịu tội nghiệt mà sống tiếp?

Câu hỏi của Cô Dâu Ma vọng lại trong đầu cô. Cuối cùng Ly Na đã hiểu nó có nghĩa là gì.

Cô để chiếc nạng kế bên mình, ngồi chờ ở đại sảnh của bệnh viện, lớp áo len trên người không đủ chống chọi với cảm giác lạnh thấu xương, lạnh như khi bị rơi xuống đáy đầm trong cơn ác mộng. Mà thực ra, cô bây giờ vẫn như đang nằm mơ, hơn nữa còn biết rõ giấc mơ tăm tối này sẽ mãi mãi không bao giờ biến mất.

Nhất Chí là người đến đầu tiên. Anh quan sát Ly Na từ đầu tới chân, thấy cô không sao mới thở phào nhẹ nhõm.

- Anh vừa về tới Hồng Kông đã bị em gọi đến bệnh viện, còn tưởng em gặp phải chuyện gì!

Chiếc ba lô trên lưng Nhất Chí căng phồng quần áo dùng cho chuyến công tác, xem ra đúng là anh đã đi thẳng một mạch từ sân bay đến đây.

Thân là đồng phạm, Ly Na không khỏi hiếu kỳ đợi xem Nhất Chí sẽ có phản ứng gì.

- Em không chỉ gọi anh đến, còn có cả Tư Tiệp nữa. Đợi chị ấy đến rồi...

Ly Na nói chưa dứt lời đã nhìn thấy Tư Tiệp mặt mày nhợt nhạt xuất hiện sau lưng Nhất Chí. Nhất Chí không giấu nổi vẻ ngơ ngác, nhìn Ly Na với ánh mắt trách cứ vì sao không báo trước cho anh biết Tư Tiệp cũng đến.

- Anh nghe nói em đi Đài Loan rồi mà?

Nét mặt Tư Tiệp nghiêm túc không có lấy một nụ cười xã giao. Cô không hề để ý đến thái độ mỉa mai của Nhất Chí, thẳng thắn chất vấn Ly Na.

- Sao em biết được chỗ này?

- Em nhắn tin hỏi cô ấy, cô ấy cho em tên bệnh viện và số giường bệnh.

- Ly Na thẳng thắn trả lời.

Tư Tiệp tròn mắt:

- Sao có thể chứ!

- Lần trước bệnh viện chúng ta đến là bệnh viện khác, lúc chị đợi bác sĩ với em, tâm trạng em lúc đó đang rất khủng hoảng, nên vô cùng cảm động... - Ly Na bấu chặt hai tay đến mức đầu ngón mới buông ra. - Nhưng người đẩy em ngã ở cầu đi bộ là chị đúng không?

Tư Tiệp vừa nheo mắt lại liền phát giác ánh mắt sắc lẹm mà Nhất Chí đang hướng về phía mình. Cả ba người trong phút chốc đều hiểu ra vấn đề.

Giống như làn gió lạnh xua tan đám sương mù dày đặc đang vây kín lấy ba người họ, khiến cảnh tượng xung quanh bỗng chốc hiện rõ mồn một, và còn thêm một điều, thì ra gương mặt họ đang mang vốn không phải là bộ mặt thật, mà là một chiếc mặt nạ da người.

Mọi người đều biết cả rồi.

- Khi gọi cho em chị đã về đến nhà, nếu chị đang ở ngoài đường hẳn em phải nghe thấy tiếng ồn ào xung quanh. - Giọng Tư Tiệp lạnh lùng, chẳng có chút gì cho thấy cô muốn lấy lại niềm tin của hai người bạn, đây chỉ đơn thuần là lời phân trần.

Ban đầu em cũng tin là vậy. Sau đó, em phát hiện trong trung tâm thương mại ở bên kia cầu đi bộ có một nhà vệ sinh biệt lập dành cho người khuyết tật. Nếu trốn trong đó, chắc hẳn sẽ chẳng còn tiếng ồn nào xung quanh.

- Có thể lắm. Nhưng hai người không có chứng cứ.

- Sao chị có thể máu lạnh như thế? Chị suýt chút nữa giết chết em, vậy mà còn có thể trò chuyện với em như không có gì xảy ra! Em cứ tưởng rằng tuy hai chị em mình không quá thân, nhưng chí ít vẫn là bạn. Chị sao lại hận em đến mức ra tay...

Ly Na mím môi không nói thêm nữa. Mới chỉ bắt đầu thôi, không được khóc.

Tư Tiệp không trả lời, chỉ trơ mắt đứng nhìn hai người cộng sự với thái độ lạnh lùng sắt đá. Sau khi tháo bỏ lớp ngực trang lương thiện, Ly Na cảm thấy khuôn mặt kia xa lạ như thể mới gặp nhau lần đầu.

- Vậy người hại chết Đình Thông cũng là cô! - Giọng Nhất Chí bình tĩnh, nhưng đôi tay buông dọc bên thân đang gồng lên thành nắm đấm. - Cô đã giở trò với chiếc khăn lau chén! Đừng tưởng không có bằng chứng thì không ai làm gì được cô. Sớm muộn gì tôi cũng sẽ nghĩ được cách.

- Tìm được cách gì? Trả thù tôi à?

Tư Tiệp cười khẩy ngắt lời Nhất Chí. Coi như đã âm thầm thừa nhận tội lỗi.

Nhất Chí giận đỏ mặt tía tai, không nhìn được nữa chỉ thẳng tay vào Tư Tiệp:

- Cách khiến cô phải chịu trách nhiệm với tội lỗi của chính mình!

- Hừ, chịu trách nhiệm với tội lỗi của chính mình! - Tư Tiệp lặp lại với giọng điệu mai mỉa. - Đúng vậy, tất cả chúng ta đều phải chịu trách nhiệm với tội lỗi của chính mình.

Ly Na vội chống nạng đứng dậy, ngăn cản Nhất Chí đang định động tay động chân với Tư Tiệp:

- Đừng ở đây cãi vã nữa, chúng ta hãy đến trước mặt Cô Dâu Ma hỏi cho ra lẽ đi.

Lời nói của Ly Na khiến cả Nhất Chí lẫn Tư Tiệp đều hiện rõ nét mặt nghi hoặc. Ly Na quay người đi về phía thang máy. Vừa bước được một bước, cơn đau nhói từ mắt cá chân theo dây thần kinh chạy thẳng lên sống lưng. Không được lùi lại!

Chuyện đến nước này, cô buộc mình phải đến dự “bữa tiệc của Cô Dâu Ma”.

Hành lang bệnh viện nồng mùi thuốc khử trùng. Hiện đang là giờ thăm nom nên không khó khăn gì để dẫn hai cộng sự của cô đến phòng bệnh.

- Cô Dâu Ma có ở đây không?

- Mời vào.

Một giọng nói rất dỗi dàu dằng cất lên, Ly Na hồi hộp đẩy cửa bước vào.

Trong phòng, đủ các loại máy móc tiên tiến đặt quanh giường bệnh, chiếm hết phần lớn không gian. Một cô bé tầm mười mấy tuổi đang ngồi tựa lưng trên giường lướt điện thoại. Dung mạo cô bé thanh tú nhưng gầy yếu nhợt nhạt, mái tóc đen dài chấm vai nổi rõ trên nền vải trắng toát của chăn gối bệnh viện.

- Cuối cùng chúng ta cũng gặp nhau. Na Na, Nhất Chí, cả chị Tư Tiệp nữa. - Cô bé cười nhẹ, thanh âm yếu ớt hết như diện mạo của cô lúc này, nhưng cách nói chuyện lại rất rành rọt.

Tư Tiệp trở mắt nhìn cô bé, như thể nhìn thấy một vật thể lạ lùng đáng ra không tồn tại trên thế gian này:

- Chị còn tưởng em vẫn chưa...

- Tưởng là một chuyện không nên chút nào. Những chuyện chưa tìm ra bằng chứng thì chớ vội tin, em nghĩ chắc chị hiểu...

Cô bé thì thào nói.

Tư Tiệp như kiểu bị quở trách quay mặt né tránh, nét mặt nhàu nhĩ như muốn khóc mà không khóc nổi.

- Chuyện này rốt cuộc là sao đây? Em chính là người tự xưng là Cô Dâu Ma với tui anh sao? - Nhất Chí hỏi.

- Cái gì mà tự xưng, em đích thực là Cô Dâu Ma.

Cô bé cười yếu ớt nhưng mắt lại nhìn thẳng về phía Nhất Chí, ánh mắt như có ma lực hút hồn đối phương, mang lại cảm giác già dặn hơn tuổi thật rất nhiều.

- Em là học sinh cấp hai sao? Lẽ nào em chính là Nhiếp Hiếu Quỳnh, người bị thương nặng trong vụ tai nạn giao thông hồi tháng Năm vừa rồi?

Cô bé gật đầu.

- Em là học hàng của Tư Tiệp?

Cô bé lắc đầu.

- Vậy quan hệ giữa hai người rốt cuộc là gì? Tại sao lại muốn hại chết Đình Thông?

Cô bé lặng lẽ nhìn Tư Tiệp. Tư Tiệp như người mất hồn, vừa lắc đầu vừa lùi về sau, bước chân hoảng loạn, không dám đối mặt với sự thật mà cô bé sắp sửa phanh phui, cũng như không thể gánh nổi sức nặng của sự thật đang đè trên hai vai.

- Vậy thì phải nhờ người đầu tiên tìm ra em là Na Na nói rõ mọi chuyện rồi.

Giọng điệu hào hứng của cô bé khiến Ly Na cảm thấy ngọt ngào, nhưng cô vẫn gật đầu.

Lúc này trước khi lên đây, Tư Tiệp đã ngầm thừa nhận việc chị ấy giở trò với chiếc khăn lau chén để hại chết anh Thông. Và người ra tay ở cầu đi bộ cũng chính là chị ấy.

Cô bé ngồi trên giường bệnh khẽ rướn nhìn vết thương trên chân Ly Na, dù biên độ cử động rất nhỏ song dường như điều này vẫn khiến cô bé phải gắng sức rất nhiều.

- Ra tay thật rồi sao? - Cô bé gật gù, giọng nhẹ bằng như thể chuyện mới vừa nghe chỉ là chút chuyện con con, chẳng khác nào chiếc bánh donut rơi xuống nền nhà.

- Tư Tiệp, chị nói hôm đó Nhất Chí đã bày binh bố trận để hẹn hai chúng ta ra, chị nói đúng. Nhưng chị không biết cả em và anh CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN ấy đều lần lượt nhận được lời cảnh cáo của Cô Dâu Ma, rằng trong số ba người chúng ta có một người ra tay sát hại anh Thông...

Tư Tiệp như bừng tỉnh, kinh ngạc nhìn cô bé.

- Em và Nhất Chí đều rất hoang mang, không biết Cô Dâu Ma là ai, vì sao lại biết rõ chuyện của chúng ta như vậy. Nhưng vì sự xảo biện của chị, em đã không dám tìm Nhất Chí để hỏi rõ ngọn nguồn. Và rồi cuối cùng, dưới sự dẫn dắt của Cô Dâu Ma, em đã tìm ra phương thức ra tay của chị. Lúc đó em thật sự không dám tin... - Ly Na ghen ngào; cảm xúc của cô, nỗi đau của cô, sự kinh hoàng của cô, giờ có nói thêm nữa cũng chẳng nghĩa lý gì. - Thế rồi em lấy hết can đảm đối chất với Nhất Chí, mới biết chuyện Cô Dâu Ma cũng tìm tới anh ấy. Không biết chị có nhớ không? Lúc ở bệnh viện em có nhắc đến chuyện Cô Dâu Ma, nhưng chị không biết em đang nói gì. Vì vậy bọn em xác định hung thủ là chị, còn Cô Dâu Ma là người biết rõ nội tình. Vậy vấn đề ở đây là: Có hai động cơ giết người. Tại sao chị lại muốn giết người? Cô Dâu Ma là ai, tại sao lại nói chuyện này với em và Nhất Chí? - Ly Na ngoảnh đầu lại nhìn cô bé. - Cô Dâu Ma hận cả bốn người chúng ta, vì bốn người chúng ta đã đoạt mất thứ quý giá nhất của cô ấy, tất cả đều đáng chết cả.

Cô bé mỉm cười gật đầu, vẻ mãn nguyện, chẳng có chút gì giống một kẻ lòng đầy oán hận.

Ly Na cố kiềm chế cảm giác khó chịu trong lòng rồi nói tiếp:

- Rốt cuộc là vì sao? Chị và Cô Dâu Ma vì sao lại thù hận bọn em đến vậy? Và rồi em phát hiện ra điểm kết nối giữa vụ tai nạn giao thông hồi tháng Năm với chuyện văn phòng chúng ta... Đó là trường nữ trung học St. Clare's.

Nhất Chí chau mày thắc mắc:

Điểm kết nối đó không phải là đầm Tân Nương sao?

Cả hai đều học chung một trường, tuổi tác cũng bằng nhau. Không đợi Nhất Chí truy hỏi, Ly Na đưa ngón tay run run chỉ vào giường bệnh, rồi lại chỉ sang Tư Tiệp.

- Cô bé này, và cả... em gái Tư Tiệp, nếu không phải là bạn cùng lớp thì cũng có quen biết nhau.

Vừa nhắc đến em gái, Tư Tiệp như mất đi điểm tựa ngã quy xuống sàn.

- Là bạn cùng lớp. - Cô bé ngay lập tức chứng thực suy đoán của Ly Na.

- Em gái của Tư Tiệp? - Nhất Chí chớp chớp mắt. - Là cô bé mà đợt Tết Tư Tiệp dẫn đến văn phòng! Thì ra là vậy, vì thế cô bé này mới biết chuyện trong văn phòng bọn mình.

- Tiểu Ngư khoe cậu ấy được chụp hình chung với người nổi tiếng trên mạng, còn hào hứng gửi hình cho em xem. Bức hình đó còn lưu trong điện thoại của em này.

- Tiểu Ngư là...

- Em gái tôi, Diệp Tư Dư... - Tư Tiệp tiếp lời với sắc mặt trắng nhợt.

Vừa nhắc đến cái tên này, cả ba người con gái trong phòng bệnh lặng người đi mấy giây, duy chỉ có Nhất Chí vẫn hoang mang, ngơ ngác:

- Cô bé bị thương trong vụ tai nạn giao thông quen với em gái của Tư Tiệp, điều này anh hiểu rồi. Nhưng chuyện này thì can hệ gì tới chuyện Đình Thông bị sát hại?

- Anh quên rồi sao, thành phần hào hứng nhất với trò ếm bùa này chính là nữ sinh trung học còn gì.

Nghe Ly Na gọi nhắc, đôi chân mày của Nhất Chí nhíu lại sâu hơn cả lúc này. Anh đứng khoanh tay dò xét cô bé đang ngồi lặng lẽ trên giường và Tư Tiệp đang kích động đến mức tưởng như có thể bộc phát bất cứ lúc nào, rồi xoa cằm lẩm bẩm:

- Là vậy sao? Em gái Tư Tiệp đã dùng bùa đũa để trừ ếm em, trùng hợp là sau đó cả nhà em gặp tai nạn giao thông, em cho rằng bùa đũa đã hại chết cả nhà mình nên muốn báo thù những người đứng đằng sau trò trừ ếm này. Nhưng nếu thế thì...

Nhất Chí ngập ngừng nói không hết câu, rõ ràng là nói sao cũng không thông... bởi trò bùa đũa làm gì có thật.

- Tai nạn giao thông đương nhiên là chuyện ngoài ý muốn, em không tin biến cố của gia đình em có liên quan tới bùa đũa. - Đôi mắt đen láy của cô bé cụp xuống.

- Nếu em đã hiểu như vậy thì đâu cần phải thù hận ai...

- Nhất Chí. - Ly Na không giữ được điềm tĩnh, ngắt lời anh. - Hoàn toàn không phải vậy đâu.

- Là sao?

- Anh và Đình Thông cùng một kiểu người, nên hai anh không hiểu. - Ly Na cắn môi. - Không phải ai cũng giống các anh, chỉ suy luận dựa trên tình hình thực tế như vậy!

- Em đừng nói như vậy là bất bình thường chứ, dựa trên thực tế mà suy luận thì có vấn đề gì?

- Ngay từ đầu Tư Tiệp đã nghi ngại, giả sử có người tưởng đó là thật thì làm thế nào. Nhưng các anh đều bảo rằng chẳng vấn đề gì đâu, cùng lắm là chất thêm một đồng rác ở công viên ngoại ô, tội mình đến đó dọn dẹp là xong.

- Đúng mà, bất luận là dao nĩa hay thìa đũa, viết một cái tên hay viết vạ cái tên thì cũng có tác dụng gì đâu. Trò yêu thuật đó chỉ là hư cấu thôi mà...

Lời nói của Nhất Chí bị cắt ngang bởi một giọng cười điên loạn. Tư Tiệp loạng choạng đứng dậy. Bộ dạng cô lúc này rất giống với những gì trong tưởng tượng của Ly Na: Một cô dâu ma vừa cười vừa khóc than bên bờ đầm Tân Nương.

- Sẽ không làm hại ai cả? Không làm hại ai cả ư? Nói mới dễ nghe làm sao! Vậy tại sao em gái tôi lại nhảy lầu tự sát? - Giọng Tư Tiệp khàn đặc cả đi. - Tại sao em gái tôi lại chết vì bùa đũa? Nó nhảy xuống ngay trước mặt tôi! Nói rằng phải đi gặp cô dâu ma, rồi cứ thế nhảy xuống Từng câu từng chữ của Tư Tiệp như từng cái bạt tai giáng thẳng vào mặt Ly Na. Tuy Ly Na có nghe tin một nữ sinh nhảy lầu, trong lòng cũng đã chuẩn bị sẵn tâm lý, nhưng tin tức đó không hề nói tới chuyện người thân của cô bé cũng có mặt tại hiện trường. Tư Tiệp đã tận mắt chứng kiến em gái mình nhảy lầu tự tử.

Thì ra là vậy, chẳng trách nỗi hận này...

Ly Na dõi theo Tư Tiệp đang trừng trừng nhìn Nhất Chí. Cô ấy đã tháo bỏ chiếc mặt nạ nhẫn nhịn, thay vào đó là gương mặt bị giằng xé giữa căm phẫn và hối hận, với đôi gò má đỏ bừng và cặp mắt trợn trừng đầy man dại. Trong lòng Ly Na lúc này trào dâng nỗi đồng cảm và day dứt mãnh liệt.

Nhất Chí thì thờngười ra, cảm xúc như bị đóng băng. Anh nhìn Tư Tiệp, ánh mắt như xuyên qua người cô hướng về nơi xa thẳm.

- Khoan, khoan đã... Tại sao... Rốt cuộc ai đã ếm bùa đũa? Có người đã ếm bùa đũa với em cô, nên cô mới cho rằng trò bùa ngải này đã hại chết em gái mình? - Nhất Chí lắc đầu thật mạnh. - Không, không thể như vậy

được. Trò đùa chỉ là hư cấu thôi, sao có thể khiến người ta nhảy lầu tự tử kia chứ? Không thể nào...

- Anh thử nói lại lần nữa xem! - Tư Tiệp rít lên, đoạn xông đến chỗ Nhất Chí.

Khó khăn lắm Ly Na mới giữ Tư Tiệp lại được, cô nói với Nhất Chí đang lùi dần về sau:

- Không phải người bị trù ếm chết, mà là người trù ếm chết! Anh còn không hiểu sao?!

- Bùa đùa có thật mà. - Cô bé trên giường bệnh đột nhiên xen vào với giọng điệu điềm tĩnh đến kỳ lạ.

Cô bé khẽ kéo ống tay áo lên để lộ cánh tay gầy gò với một vết bớt đỏ au mang hình thù kỳ lạ. Hình thù ấy sống động như một chú cá đang bơi lội trên làn da trắng muốt của cô bé. Trong phút chốc, cả ba người còn lại đứng trơ như phỗng, ngay cả Tư Tiệp đang bị Ly Na níu chặt cũng lạng người xuống.

- Vết bớt này khiến mọi người kinh hãi đúng không? - Cô bé xoa xoa vết bớt trên cánh tay rồi nói. - Nhưng chính vì vết bớt xấu xí này mà hai đứa em trở thành bạn thân nhất của nhau sau khi lên cấp hai. Tiểu Ngư cho rằng vết bớt này là ký hiệu nhân duyên của hai đứa em. Tuy em không tin cái gọi là số mệnh và duyên phận mà bạn ấy nói, nhưng quả thực bọn em vô cùng thân thiết... Rồi lúc sắp nghỉ hè, giữa bọn em nảy sinh một chút hiểu lầm. - Cô bé để tay lên ngực, hít một hơi thật sâu. - Bạn ấy tưởng em qua lại với người mà bạn ấy yêu thầm trong khi đã biết rõ tình cảm sâu kín của bạn ấy. Thế nhưng bạn ấy đã hiểu nhầm hai chuyện: Thứ nhất, em không hề biết người mà bạn ấy yêu thầm chính là thầy giáo đó; thứ hai, em chẳng hề có hứng thú gì với tình thầy trò cả. Nhưng có lẽ bạn ấy đã bị tình yêu làm mù mẫn đầu óc, cứ thế kết tội em khẩu phật tâm xà phản bội bạn ấy... Sau khi hiểu ra mọi việc, em liền kiểm Tiểu Ngư giải thích rõ ràng. Bạn ấy đã khóc và xin lỗi em, còn thú nhận rằng đã trù ếm em, không biết giờ phải làm

sao... Em nghe chuyện chỉ cảm thấy rất buồn cười, và bảo bạn ấy đừng để tâm. Nhưng qua ngày hôm sau, em cùng ba mẹ đi dự tiệc cưới của một người họ hàng, trùng hợp phải đi qua xa lộ Đầm Tân Nương. Không may, trên đường đi cả nhà em xảy ra tai nạn.

Tiểu Ngư đọc tin tức mới biết bạn thân mình bị thương nặng hôn mê, còn ba mẹ bạn thì đã qua đời.

- Bạn ấy cho rằng bùa đũa đã ứng nghiệm.

Một cô bé mới mười mấy tuổi làm sao có thể đủ sức gánh chịu sự ăn năn day dứt đó?

Đây là điều mà khi đọc bình luận về bùa đũa Ly Na mới nhận ra, nhờ như những lời nguyện rửa độc địa ấy ngẫu nhiên trở thành sự thật, thì người ếm bùa đũa lẽ nào có thể an nhiên sống tiếp? Hối hận rồi thì phải làm sao?

Một tuần sau vụ tai nạn giao thông, một nữ sinh cùng trường tự sát.

Hai tin tức đi liền nhau khiến Ly Na lơ mơ nhận ra sợi dây vô hình mang tên “căn rút”.

Tư Tiệp vùng thoát khỏi tay Ly Na, nhưng cô không nhào đến chỗ Nhất Chí, mà ôm đầu khóc nức nở.

- Vì tuân thủ cam kết với văn phòng nên tôi không hề đem chuyện Cô Dâu Ma tiết lộ với bất cứ ai. Mãi sau khi Tư Dư mất, đọc được di ngôn của nó trong điện thoại, tôi mới biết nó tưởng rằng việc ếm bùa đũa đã thật sự hại chết cả nhà người bạn thân nhất, rằng chỉ còn cách duy nhất là đi tìm cô dâu ma đổi mạng thì mới có thể cứu được bạn mình. Nó đâu biết rằng mấy thứ bùa ngải đó, mấy bức hình đó, mấy câu chuyện đó đều là do chị nó và đồng nghiệp bịa ra! Nó đâu có biết! Nó tin tất cả đều là thật!

Ly Na thần thờ nhìn mông lung. Biết chuyện em gái tự tử có liên quan đến mình, Tư Tiệp lúc đó đã suy sụp thế nào, đau khổ thế nào, Ly Na thật không dám tưởng tượng.

- Lúc đó sao cô không nói ra? - Nhất Chí khổ sở chống chế.

- Nếu tôi sớm biết em gái mình dính dáng đến vụ tai nạn đó, thì dù có chĩa súng vào đầu Đình Thông tôi cũng phải bắt anh ta lập tức công khai sự thật về lời nguyền cô dâu ma, thừa nhận toàn bộ đều là chuyện bịa đặt và gánh chịu mọi trách nhiệm! Nhưng khi phát hiện ra câu chuyện đằng sau đó thì tất cả đã quá muộn rồi...

- Cho nên cô đã trút giận lên Đình Thông? - Nhất Chí vẫn cố chấp với cách nghĩ của mình.

- Sao lại là trút giận? Anh ta chính là tội đồ! Nếu không vì ba cái chuyện ma quỷ mà anh ta nghĩ ra, em gái tôi đã không chết tức tưởi như vậy!

- Vậy tôi và Ly Na thì sao?

Các người đều là đồng phạm! Cả tôi cũng vậy! - Tư Tiệp cười đau đớn.
- Vốn dĩ tôi đã định tha cho các người, nhưng hôm gặp mặt ở đầm Tân Nương, Ly Na đã có chút ăn năn, nhưng anh thì không hề áy náy chút nào! Thế nên tôi mới dọa cho Ly Na bỏ cuộc, rồi nghĩ cách giết anh!

- Dọa cho em bỏ cuộc? Với độ cao đó, em hoàn toàn có thể gãy cổ đấy!
- Ly Na hãi hùng thốt lên.

- Tùy vào ý trời thôi. Giống như Đình Thông, tất cả đều là quả báo.

Câu trả lời không chút nao núng của Tư Tiệp khiến Ly Na chua xót. Nhưng khi biết rõ cơ sự, Ly Na quả thật không thể căm hận đối phương được.

- Vậy chuyện tôi rời Hồng Kông đúng lúc, thoát được một tai kiếp, cũng là ý trời sao?

Nhất Chí hít một hơi thật sâu để lấy lại bình tĩnh, sau đó lần lượt nói với Tư Tiệp và cô bé bệnh nhân, giọng điệu đồng dạng, ý tứ thâm sâu:

- Chuyện của em gái cô tôi chia buồn sâu sắc. Tai nạn của gia đình em cũng vậy. Nhưng tất cả đều là sự cố ngoài ý muốn, đừng bẻ cong sự thật.

Đây chỉ là sự trùng hợp bất hạnh chứ không phải sai lầm trong kế hoạch của bọn tôi, thế nên chẳng có lý do gì để bắt bọn tôi chịu trách nhiệm cả.

Ly Na trở mắt nhìn một Nhất Chí lạnh lùng vô cảm đang đứng trước mặt mình, như muốn nhìn thấu xem rốt cuộc bên dưới lớp mặt nạ lý trí ấy chứa đựng những gì. Cứ như bản thân mình luôn là chân lý, lúc nào cũng đúng, lạnh băng như hơi lạnh phả ra từ điều hòa trong phòng bệnh. Đình Thông của cô cũng thế.

- Chỉ với một từ “trùng hợp”, anh muốn chối bỏ hết mọi trách nhiệm sao? - Tư Tiệp tưởng mình nghe nhầm.

- Đình Thông không giết em gái cô. Là do em cô mê tín gán ghép chuyện tai nạn giao thông với hành vi chơi bùa ngải của mình rồi làm chuyện nông nổi. Em cô vốn không phải chịu trách nhiệm gì với vụ tai nạn ấy, bọn tôi càng không phải chịu trách nhiệm với những chuyện này...

Không đợi Nhất Chí nói hết câu, Tư Tiệp đã đâm bổ vào người Nhất Chí khiến anh ta ngã nhào, rồi túm lấy cổ áo của anh ta.

Sức lực của Nhất Chí tuy mạnh hơn Tư Tiệp, nhưng vẻ mặt hung tợn cùng đôi mắt long sòng sọc của Tư Tiệp lúc này khiến anh ta không dám chống cự.

- Đúng ra tôi nên giết anh trước mới phải! Tên giết người máu lạnh này!
- Tư Tiệp giơ tay bóp chặt lấy cổ anh ta, toàn thân bốc lên sát khí ngùn ngụt.

- Cô, cô mới là...hung...thủ! - Nhất Chí túm lấy tay Tư Tiệp. Đôi tay phụ nữ so với đàn ông rõ là gầy hơn, yếu hơn, nhưng lại chẳng hề suy yếu.

Ly Na hoảng sợ muốn can ngăn hai người ra, nhưng không cách nào chen vào được. Tiếng la hét nguyên rủa từ hai con người □ JE TAU ZI đang vật lộn dưới sàn nhà bỗng dừng bị gián đoạn bởi một âm thanh khe khẽ yếu ớt:

- Chị Tư Tiệp, Tiểu Ngư đã được an táng đâu vào đấy chưa?

Vừa nghe tiếng cô bé dịu dàng nhắc đến em gái mình, một Tư Tiệp đang mất hết lý trí bỗng thở hắt một hơi, cả người run lên bần bật. Nhất Chí thừa cơ vùng dậy.

Tên người em gái giống như lời niệm chú khiến Tư Tiệp đang trong trạng thái điên dại chợt hoàn hồn trở lại. Cô thất thần ngồi sụp xuống nền nhà, nước mắt tuôn rơi, nghẹn ngào cất tiếng:

- Rồi, chị đã mang tro cốt của nó đi Nhật với chị, coi như hoàn thành tâm nguyện của nó...

Ly Na quỳ xuống ôm lấy Tư Tiệp. An ủi người có ý định giết mình quả là kỳ khôi, nhưng cô không thể cầm lòng khi nhìn thấy bộ dạng tan nát của Tư Tiệp.

- Lý do chị hận bọn em, bọn em đều hiểu rõ. Em biết không cách nào bù đắp lại được những gì đã qua, nhưng chị mất đi em gái, em cũng mất đi bạn trai rồi. Chúng ta bỏ qua hết cho nhau, có được không?

Tư Tiệp lặng thinh, miệng không ngừng lẩm bẩm tên em gái mình trong nước mắt, tiếng khóc khê khàng vang lên trong căn phòng lạnh lẽo.

Nhất Chí định nói gì đó rồi lại thôi. Nhưng dù không nói ra, Ly Na cũng đoán được anh ta muốn nói gì. Nhất Chí sẽ không cho qua dễ dàng như vậy. Chắc chắn anh ta cho rằng đối xử bất công với người chết là quá hoang đường. Nhưng nghĩ kỹ lại, dù anh ta và cô có chứng cứ đi nữa cũng không thể tố cáo Tư Tiệp. Bởi làm thế thì buộc phải nói ra chuyện bùa đũa đã khiến một nữ sinh trung học tự sát, lúc đó cả bốn người bọn họ sẽ phải gánh lấy một tội danh khác. Ngược lại, Tư Tiệp cũng không thể ra tay với cô và Nhất Chí được nữa, vì chỉ cần một trong hai người gặp bất trắc, thì người còn lại buộc phải công khai mọi chuyện để bảo vệ chính mình.

- Vậy... còn em thì sao, Cô Dâu Ma? Em dẫn dụ bọn chị đến đây chỉ để cho bọn chị biết tội lỗi của mình thôi sao? - Ly Na ôm lấy đôi vai run rẩy của Tư Tiệp, ngẩng đầu lên hỏi cô bé.

- Em... - Cô bé hạ thấp thì thầm. - Sau khi khôi phục trí nhớ, em biết ba mẹ mình đã mất, bản thân thì nằm đây chẳng đi đâu được cả. Cả người bạn thân nhất cũng không còn, ngoài lời nhắn xin lỗi được gửi đến điện thoại của em. Chuyện này là sao chứ? Chẳng lẽ lời nguyên cô dâu ma là thật?

Cô bé vừa nói vừa mân mê vết bớt hình cá trên cánh tay mình cứ như đang trò chuyện với nó, khiến Ly Na thấy hơi sợ.

- Sau đó em biết chuyện có người vạch trần sự thật về bùa ngải, thì ra tất cả chỉ là chiêu trò truyền thông. Điều đó nghĩa là gì? Là Tiểu Ngư đã thí mạng cho một trò lừa bịp ư?

Không một ai dám hó hé nửa lời, đến Nhất Chí cũng im thin thít.

- Em căm ghét đám người lớn các người không dám chịu trách nhiệm với hành vi của chính mình, nhưng vẫn chưa vội nghĩ đến chuyện báo thù. Hơn nữa, việc kẻ đầu trò trong chuyện này đã chết trong lúc livestream, còn hung thủ thì vẫn chưa bị phát giác, quả báo này đến quá tự nhiên, khiến em thực sự rất hiếu kỳ. - Ánh mắt cô bé lướt nhìn cả ba người bọn họ. - Sau đó em nhớ ra chuyện chị của Tiểu Ngư từng dẫn bạn ấy đến văn phòng chơi, như vậy hung thủ và động cơ gây án chẳng phải đã quá rõ ràng rồi sao? Em đã lần theo đầu mối đó để tìm ra chân tướng sự việc, nhưng vẫn muốn có người thay em đứng ra đối chất với chị Tư Tiệp để chứng thực mọi chuyện. Nếu thật sự muốn trả thù mà mới bắt đầu đã bỏ cuộc giữa chừng thì chẳng phải rất đáng tiếc sao? Còn hai con cá lọt lưới này thì sao? Tuy vậy, chỉ giết người để báo thù thôi thì thật là tẻ nhạt. Ly Na bất giác nghĩ lại mọi chuyện, chợt nhận ra bản thân mình ngay từ đầu đã bị thao túng.

- Đợi đã, em nói việc Tư Tiệp muốn giết chị và anh Nhất Chí chỉ là lừa gạt bọn chị sao?

- Chỉ cần hai người có ý nghi ngờ khiến chị ấy cảm thấy không yên thì tự khắc sẽ nảy sinh ý định giết người bịt đầu mối thôi. Em có lòng nên mới tiện thể cảnh báo hai người, bởi em cảm thấy phải để các người sống tiếp mới là cách trừng phạt thích đáng hơn cả.

Nói vậy nghĩa là, sau khi Đình Thông chết, có thể Tư Tiệp đã từ bỏ ý định tiếp tục trả thù. Cô Dâu Ma cảnh báo không phải vì muốn cứu họ, mà hoàn toàn ngược lại, cố ý dùng họ để khiêu khích Tư Tiệp tiếp tục xuống tay!

- Xin lỗi, anh e rằng điều này sẽ khiến em thất vọng. - Nhất Chí bực tức lên tiếng. - Đối với em và Tư Tiệp, tuy anh thấu hiểu nỗi đau của hai người nhưng anh không thấy mình cần ăn năn hối lỗi hay phải chịu bất cứ trách nhiệm nào ở đây. Bạn thân của anh mất rồi, lại còn bị sát hại vì những lý do vớ vẩn kiểu này, có nói gì anh cũng không thể chấp nhận!

- Bởi vì bùa ngải chỉ là chuyện hư cấu ư? - Cô bé khẽ nghiêng đầu.

- Bọn anh không hề kích động người khác giết người, cùng lắm chỉ là xúi giục người ta trù ếm bằng cách viết tên lên đũa, mà làm vậy thì tổn hại đến ai kia chứ. Tất cả những chuyện xảy ra đều là trùng hợp thôi.

Chuyện đến nước này mà vẫn còn muốn phủi sạch trách nhiệm sao?

Tư Tiệp cúi gằm mặt, tóc xõa dài che hết biểu cảm trên khuôn mặt. Ly Na đang ôm lấy đôi vai run rẩy của Tư Tiệp, giữ không cho cô ấy kích động làm bừa, lần này cũng xem như đã nhìn thấy rõ bộ mặt thật của Nhất Chí. Nếu là Đình Thông, liệu anh ấy có vô tình, vô trách nhiệm như vậy không? Đừng nói là Tư Tiệp, cả cô cũng muốn xông tới cho Nhất Chí một bạt tai.

Cô bé chớp chớp mắt, ngây thơ hỏi:

- Bùa ngải tuy là giả, nhưng ác ý lại là thật phải không?

Nhất Chí ghen hòng không nói được gì.

- Ha ha, chẳng có gì đáng sợ hơn sự độc ác của con người đâu. - Cô bé ngược mắt nhìn lên, giọng nói trầm xuống như vọng về từ dưới đáy nước sâu thẳm. - Khi bày ra trò yêu thuật này, các người phải biết rằng mình đã chọc trúng góc khuất sâu si độc ác của con người. Sau đó, dù là gián tiếp đi chăng nữa, nhưng nếu chuyện bất hạnh đã xảy ra thì chẳng phải đó cũng là điều hiển nhiên sao?

Cảm giác nặng nề, ngột thở vốn chỉ tồn tại trong những cơn mộng mị bỗng hiển hiện ngay trong thực tại, vây kín lấy căn phòng chật chội.

Ly Na nhận ra mình lúc này đã cứng đờ bất động, vội hoảng loạn đưa mắt nhìn về phía tay nắm cửa, đó là lối thoát duy nhất.

Không được chạy.

Một thanh âm mơ hồ bất chợt vang lên trong tâm can Ly Na. Cả người cô lạnh toát, cô cố hết sức ngoái đầu nhìn về phía cô bé đang ngồi trên giường bệnh.

- Những chuyện chúng ta nói hôm nay tất cả đều không có chứng cứ xác thực, hết như cảm giác tội lỗi trong lòng các người vậy, nó có tồn tại hay không chỉ bản thân các người mới rõ... - Nét mặt u ám của cô bé bỗng dưng biến mất, thay vào đó là một nụ cười nhẹ nhõm, an yên. - Em mãi vẫn không thể hiểu vì sao chỉ còn mình em trên thế gian này. Giờ thì em đã hiểu rồi, từ nay về sau, em sẽ thay Tiểu Ngư dõi theo các người. Các người cũng phải vui vẻ sống tiếp để còn thay Tiểu Ngư bầu bạn với em chứ.

Nụ cười hồn nhiên của cô bé khiến Ly Na lạnh thấu tâm can.

Sau khi rời khỏi phòng bệnh, cả ba vẫn lặng thinh không nói một lời.

Nhất Chí và Tư Tiệp đến nhìn cũng không muốn nhìn mặt nhau. Bản thân Ly Na cũng chưa thể trở lại trạng thái tâm lý bình thường.

Đến hôm nay, cả ba người họ... À không, bốn người mới đúng, đều thống nhất chôn vùi sự thật về cái chết của Đình Thông và em gái Tư Tiệp. Họ sẽ bị bí mật này trói buộc suốt đời.

Nhất Chí mặt lạnh như tiền chuẩn bị rời đi, Tư Tiệp thì đương cố kìm nén nước mắt, duy chỉ có Ly Na lên tiếng xua đi bầu không khí nặng nề:

- Em sẽ lại đến đây thăm em ấy... - Ly Na lẩm bẩm một mình. - Không biết em ấy đã có thể ăn uống bình thường chưa? Để em đi hỏi xem sao, hai người về trước đi!

Ly Na để ý thấy bọn cô âm ỉ cả buổi trời nhưng chẳng có ai đến xem xét động tĩnh, khâu quản lý của bệnh viện này tẻ nhạt.

Cô bước về phía quầy hộ lý để hỏi thăm bệnh tình của cô bé, nào ngờ vấp phải phản ứng ngờ ngác của cô y tá:

- Cô bé đó ư? Sao có thể ăn uống gì chứ?! Từ hôm xảy ra chuyện đến giờ, cô bé đáng thương ấy vẫn hôn mê bất tỉnh kia mà.

- Sao lại thế được! Vừa nãy em còn nói chuyện với cô bé cả buổi kia mà...

Cô y tá nghe thấy thế liền bỏ lại ba người bọn họ vội vã chạy đến phòng bệnh để kiểm tra.

Ba người họ bèn đứng ngoài phòng bệnh nhìn vào bên trong quan sát, cô y tá đang kiểm tra các loại máy móc thiết bị đặt bên giường, miệng lầu bầu trách móc họ không thể đem mấy chuyện này ra mà đùa giỡn được. Cô bé đang nằm ngay ngắn trên giường, hai mắt nhắm nghiền, người gấn đầy dây nhợ, không chút động đậy. Trông cô bé như nàng công chúa đang say ngủ trong rừng từ rất lâu, rất lâu...

Điện thoại Ly Na rung lên, một tin nhắn được gửi đến. Không, không chỉ có mình cô, điện thoại của cả ba đều rung lên:

Cô Dâu Ma: Sau này, rất mong được chỉ giáo thêm.

Quỳnh Chi dịch

GIẤC MƠ CÁ SẤU

Tiêu Tương Thần

1 .

—Làng em bị cá sấu ăn thịt đấy.

Cô gái cẩn nhẹ vành tai người đàn ông, giọng nói thì thào bên tai nhồn nhột như kiến bò, dập dính như mật hoa, thứ âm thanh dịu dàng vốn chỉ dành cho những người thân thiết. Thanh âm ấy như cuốn chảy vào vòng xoáy vực sâu, quấn quanh trong tai, khiến người ta không khỏi chao đảo, say sưa.

Mùi nước hoa sực nức trên giường. Thứ hương thơm rẻ tiền mà người đàn ông không sao quen được. Bóng đèn trần lắc lư, chiếc giường gỗ phát ra âm thanh kin kít khiến người ta không khỏi nghĩ đến cảnh con thuyền thô sơ chực chờ sóng nước xô vỡ bất cứ lúc nào, hay một cơn bóng đè ngọt ngạt.

- Đài Loan có cá sấu sao? - Người đàn ông uể oải hỏi. Anh biết Đài Loan ở vùng cận nhiệt đới, nhưng hình ảnh cá sấu dường như khó có thể gắn kết với sự phát triển mạnh mẽ của đất nước cũng như tốc độ thay đổi chóng mặt của thành thị.

- Không biết, nhưng con cá sấu ăn thịt người làng em không phải loại bình thường đâu. - Cô gái chống người nhóm dậy, lướt tay lên cơ thể người đàn ông, như con cá sấu vụng về cử động bốn chân. - Con cá sấu to hơn quả núi đó xuất hiện giữa mặt hồ xanh biếc, im lìm như một ông lão, chỉ có hàm răng sắc nhọn là sẵn sàng nghiền nát mọi thứ. Nó chậm chậm bò lên bờ, há miệng nuốt chửng cả làng em.

Đúng là chuyện vớ vẩn. Người đàn ông nói:

- Làm gì có loại cá sấu như thế chứ.

- Có thật mà. Làng em bị con cá sấu này ăn thịt cả đấy. Người đàn ông cười cợt nhả, không buồn che giấu sự coi thường:

- Con cá sấu đó ghê gớm vậy sao nó không nuốt luôn Đài Bắc cho rồi? Thành phố này hẳn là ngon lành hơn quê em đấy.

- Nó ăn no rồi, cũng không biết khi nào nó đói lại. Mà nó cũng đâu phải cái gì cũng ăn đâu. - Cô gái phớt lờ lời mỉa mai của người đàn ông, lăm băm như tự nói với chính mình. - Ngoài ra còn có một con cá phát sáng, toàn thân đỏ rực, to cỡ bắp tay người. Riêng con cá này thì dù miệng cá sấu to thế nào cũng không ăn được.

- Sao lại không ăn được?

- Vì nó chính là con cá như vậy đấy. - Cô gái hồn nhiên đáp.

Toàn là mấy câu chuyện vớ vẩn. Người đàn ông nằm cạnh gác đầu lên đùi cô, vâng vất bởi mùi mỹ phẩm rẻ tiền. Thứ mùi đó hòa cùng hương kích thích tổ đàn bà giống như ly rượu mê tình, khuấy động đầu óc anh ta, nên dù thấy vớ vẩn nhưng vẫn lấy làm thú vị. Sự ấu trĩ, ngốc nghếch đôi lúc cũng khiến người ta cảm thấy thật đáng yêu.

- Con cá sấu đó còn có thứ không thể ăn được, - người đàn ông đưa tay ôm lấy eo cô gái, - chứ anh thì không cô gái nào không “ăn” được hết.

Cô gái bật cười thành tiếng, vuốt ve khuôn mặt anh ta:

- Em biết, anh là người tuyệt vời nhất, vĩ đại nhất, còn chịu nghe mấy câu chuyện ngốc nghếch của em nữa chứ, yêu anh nhất đó.

Ngón tay cô men từ cằm xuống xương quai xanh rồi khẽ lướt qua cánh tay và dừng lại ở vết bớt đỏ trên người anh. Cô ngồi quay lưng về phía bóng đèn, bóng tối trùm lấy khuôn mặt cô như làn sương mờ ảo, nét mặt như chìm đắm nơi đáy biển sâu hàng vạn mét.

- Cứ nhìn thấy vết bớt này em lại nhớ đến con cá đó. - Giọng cô run run.

Vết bớt này sinh ra đã có, mỗi lần thay đồ để vào tiết thể dục, anh đều phải che đi. Nhưng vết bớt này có giống con cá đâu?

Đúng, em biết. - Cô gái cúi xuống, gương mặt càng lúc càng sát lại người đàn ông, cho đến khi anh ta nhìn thấy đôi mắt lấp lánh như ánh sao

dưới đáy biển chực sa khỏi hai hốc mắt. Cô thì thầm. - Em chỉ nói vậy thôi... Anh đã từng thấy ai có vết bớt hình con cá màu đỏ trên cánh tay chưa?

Những ngôi sao từ trong mắt rơi ra, xé toạc cả dải ngân hà, rơi vào hốc mắt chàng trai, mang theo vị mặn mòi của biển cả.

2.

—VẬY, các vị sao lại nghĩ nó là dưa?

Đám đông bên dưới nhìn chăm chăm vào tôi như thể họ đang đeo một chiếc mặt nạ vô cảm, không biết là đang tập trung hay do ngỡ ngàng, đến giờ tôi vẫn luôn sợ bản thân bị ánh nhìn như vậy chiếu tướng. Tôi tự nhủ mình nên đi xuống thì hơn.

- Dưa là vật dụng ăn uống quen thuộc ở vùng Đông Á, là đặc trưng văn hóa của chúng ta. Thậm chí, tôi nghe nói người phương Tây còn xem việc dùng dưa là tiêu chuẩn để hòa nhập văn hóa châu Á, dù bản thân họ cũng chẳng rõ điều đó là thật hay giả. Nhưng ngay cả khi một người phương Tây sử dụng dưa thành thạo, thì chúng ta cũng đâu coi anh ta là người của mình, phải không nào? Cùng lắm chỉ coi người đó như bằng hữu thân thiết mà thôi. Tôi nói điều này, vì tính năng tâm linh đầu tiên của dưa chính là nó có thể phân biệt “chúng ta” và “họ”. Mong quý vị hãy an tâm, bởi việc phân định các nhóm khác nhau và tiêu chuẩn để nhận biết “mối quan hệ” cùng “nguyên tắc”, đều là đặc trưng của việc tâm linh.

Tôi càng nói càng bất an, cảm giác bản thân thật nhỏ bé giữa bực sân khấu, bèn hắng giọng lấy lại bình tĩnh. Nói thế nào nhỉ, mấy lời lảm nhảm về tâm linh này nghe như thể thuốc gây mê hạng nặng, dù có tốt nghiệp cao đẳng cộng đồng ra thì tôi cũng chỉ là kẻ ăn không nên đợi nói không nên lời, nói gì đến việc tham gia họp báo ra mắt tiểu thuyết như thế này. Không những thế, buổi nói chuyện ngày hôm nay tôi không chỉ giới thiệu tác phẩm của mình, mà còn đại diện cho các tác giả khác đứng ra phát biểu ý kiến.

Hay là để tôi kể lại từ đầu nhé. Năm ngoái, tôi tham gia vào một dự án sáng tác đa quốc gia, tập hợp các tác giả từ Đài Loan, Hồng Kông, Nhật Bản cùng viết về chủ đề “Những chuyện dị thường về dưa”, trong đó có những cây viết mà tôi ngưỡng mộ từ lâu. Vốn là tác giả thứ tư trong loạt

tiểu thuyết, nên dưới sự sắp xếp của nhà xuất bản tôi sẽ có một vài buổi ra mắt trò chuyện, và hôm nay là buổi đầu tiên. Lúc thảo luận về đề tài này, vừa nghe tôi đề cập đến chuyện dưa có thể được dùng để trừ ế, cậu biên tập viên nhà xuất bản liền lập tức đề nghị: “Cô nhất định phải nhận lời trò chuyện về chủ đề này!” rồi không buồn đếm xỉa đến mấy lời nghi hoặc của tôi như “Làm vậy không sao chứ?”, “Liệu độc giả có thấy chuyện đó vô vị không?”, cứ thế đẩy thẳng tôi lên sân khấu. Trước khi ra khỏi nhà, tôi không khỏi nghĩ: “Nhờ người nghe cho rằng cuốn sách này cũng nhàm chán như những gì mình nói, thì chẳng phải là mình đã làm tổn hại thanh danh các tác giả khác sao?” Cơn đau dạ dày bắt đầu cuộn lên, tôi uống đại mấy viên thuốc, hy vọng chúng còn chưa hết hạn.

Thời gian hợp tác sáng tác giữa chúng tôi vốn dĩ khá ngăn ngủi, nên tôi rất sợ làm liên lụy đến họ! Sự đã tới nước này, tôi chỉ đành dựa vào danh xưng “tiểu thuyết gia linh dị” mà nhà xuất bản đã quảng bá, cố gắng kết nối những yếu tố linh dị với các phong tục dân gian. Làm vậy, thì dù người nghe có thấy nhàm chán thì chí ít nó cũng phù hợp với danh xưng của tôi, nên cũng không đến mức quá thất vọng, phải không?

- Chuyện về dưa khiến người ta cảm thấy xui xẻo tất nhiên không chỉ có tục cơm, mà còn là nhiều chuyện khác liên quan đến cái chết. Giống như ở huyện Bảo Ứng thuộc tỉnh Giang Tô Trung Quốc, lúc đặt bát cơm cúng trước bài vị, người ta phải để ý xem dưa có được để ở vị trí thuận tay người đã khuất không, vì thuận tay phải mà ăn bằng tay trái chẳng phải khổ lắm sao? Mâm cơm cúng vốn dĩ có những kiêng kỵ và quy củ riêng. Ngoài cách đặt dưa sao cho đúng, thì phần thức ăn sau khi cúng xong cũng không được mang ra bàn ăn mà phải đem xuống bếp nhằm tách bạch phần cơm của người sống với người chết.

- Cơm cúng như tôi đã nói, có nhiều điều kiêng kỵ. Một số nơi ở Đài Loan, cơm cúng không được nấu trong bếp mà phải nấu ngoài trời giữa ban ngày. “Nhất thực phàn” (tục cúng cơm) ở Nhật Bản cũng tương tự như vậy,

với nhiều tục lệ và quy tắc khác nhau. Thực ra, nguồn gốc pháp thuật của đĩa vốn xuất phát từ chính những quy tắc đó.

- Mọi người thường cảm thấy rối rắm vì không hiểu mối liên quan giữa pháp thuật và quy tắc đó là gì. Hãy thử tưởng tượng một chút, nếu chúng ta sử dụng đĩa vô phép vô lối thì bất kể là dành cho người sống hay người chết đều có thể tùy tiện đặt chén đĩa lên bàn, bất luận là cơm cúng hay cơm ăn thường ngày đều không cần phân định rõ ràng; nếu chỉ xem đĩa như một dụng cụ ăn uống đơn thuần, thích dùng thế nào thì dùng thì liệu chúng ta có chợt dạ cảm thấy mình “không nên làm vậy” hay nhận ra mình đã phạm phải “điều kiêng kỵ” không? Câu trả lời ở đây chính là không. Nếu không có quy tắc sẽ không có cấm kỵ gì cả.

- Tôi không rõ mọi người có trải qua những điều tương tự như thế không. Hồi nhỏ, có lần tôi cắm đĩa vào chén cơm trắng liền bị người lớn trong nhà quở trách vì hành vi này khiến người ta dễ liên tưởng đến cơm cúng, đến cái chết. Cơm cúng có quy tắc riêng để phân biệt với “côi người sống”, và “kiêng kỵ” cũng từ những quy tắc đó mà xuất hiện. Thật ra, quy tắc dùng đĩa không chỉ giới hạn ở các nghi thức cúng tế người chết, mà ngay trong côi dương gian đĩa cũng có những quy định riêng. Ví như lúc dùng đĩa mà làm rơi vãi thức ăn, rửa nước canh xuống bàn sẽ bị xem là hành vi bất lịch sự và bị nghiêm cấm. Không được gác chéo đĩa với nhau. Không được chạm đĩa người khác khi đang gấp thức ăn. Không được dùng đĩa xiên thức ăn trong mâm cơm.

- Tại sao lại có nhiều quy tắc đến vậy? Rất đơn giản, vì đĩa là vật dụng hàng ngày, nếu không có nguyên tắc chẳng phải chúng ta sẽ sống rất bất nháo sao? Quy tắc đó chính là để xác định mối quan hệ giữa người với người, nhất là trong quan hệ vai vế quyền lực; có thể làm điều này, không thể làm điều kia, chung quy đều tùy thuộc vào mối quan hệ mà thay đổi. Nếu người xung quanh không ai bận tâm để ý thì chúng ta có thể dùng đĩa thế nào tùy thích, thế nên mới nói đĩa cũng giống như phép ẩn dụ, cuộc

sống thường ngày vốn đầy rẫy quy phạm nên những vật dụng thường ngày như đôi đũa cũng phản ánh logic cuộc sống đó.

- Từ góc độ đó, đề tài “đũa” trong cuốn tiểu thuyết hợp tác* này có thể nói là một sự lựa chọn tuyệt vời. Đũa phản ánh cuộc sống đầy những quy tắc, và chính cuộc sống ấy lại hình thành nên văn hóa. Các vị còn nhớ điều tôi vừa nói lúc nãy không? Về việc cách dùng đũa sẽ giúp phân biệt “chúng ta” với “họ”. Và đây chính là lý do khiến đũa có thể tạo ra vùng văn hóa riêng biệt. Nếu chúng tôi đơn thuần lựa chọn chủ thể sáng tác là “ga tàu”, một thứ có tính toàn cầu hóa cao, thì chưa chắc cuốn tiểu thuyết này mang nét đặc trưng văn hóa đặc sắc như vậy.

- Những thứ như quy tắc, kiêng kỵ, lời nguyện... vốn chỉ có thể phát huy hiệu lực trong nền văn hóa, mà đũa lại là vật dụng mang màu sắc văn hóa đậm nét, từ đó cho thấy, đũa có liên quan mật thiết đến phù thuật bí ẩn trong văn hóa phương Đông. Đây chính là lý do tại sao hình tượng đũa lại gắn liền với mọi tình tiết dị thường trong cuốn tiểu thuyết này.

Tiếp đó tôi đưa ra vài ví dụ để từng bước đưa đến kết luận của mình, bên dưới khán đài mọi người vẫn lặng thinh như tờ khiến tôi không khỏi sợ toát mồ hôi. Thấy vậy, biên tập viên nhà xuất bản bèn nhảy ra sân khấu dẫn dắt vài câu khuấy động không khí, lúc này khán giả mới nhận ra bài phát biểu của tôi đã kết thúc và vỗ tay không ngừng. Chờ cho tiếng vỗ tay lắng dần, biên tập viên liền hỏi một câu kinh điển: “Còn ai có câu hỏi nữa không ạ?”

Chao ôi, mỗi lần nghe đến câu hỏi này tôi đều thầm nhủ sao anh ta lại có thể hỏi một câu ngớ ngẩn đến vậy, nếu không nhận được bất kỳ sự hồi đáp nào từ phía khán giả thì chẳng phải diễn giả trên bục sẽ vô cùng khó xử ư? Nhưng tôi lại không đủ can đảm để đề nghị anh ta bỏ qua khâu này (Nói cho cùng, việc diễn thuyết cũng giống như hệ thống dây chuyền cố định trong nhà máy, nơi mà sự tồn tại của cánh thợ thủ công đã thực sự không còn cần thiết nữa).

Cậu biên tập sau đó tuyên bố kết thúc buổi diễn thuyết để chuyển sang phần ký tặng sách. Sau khi tôi ký tặng xong thì khán giả cũng dần tản về. Đúng lúc tôi định đứng dậy, thì một người đàn ông tầm lục tuần, ăn mặc lịch sự, đeo kính bước đến. Mái tóc bạc quá nửa tạo thành những mảng xám khiến vẻ ngoài ông ta thêm phần ấn tượng, ông ta sang sảng hỏi:

- Cô giáo, chúng ta có thể nói chuyện riêng được không?

Tôi hơi ngạc nhiên, vì độc giả của tôi thường là tân sinh viên hoặc mới tốt nghiệp, hiếm có ai trong độ tuổi của ông ấy. Người đàn ông đưa danh thiếp, tôi đón nhận rồi liếc nhìn, “Trương Văn Dũng, phóng viên tờ J. Weekly”. Tôi hít một hơi quay lại nhìn biên tập viên, anh ta cũng nhận ra ánh nhìn ẩn ý của tôi.

Cô giáo, hôm nay thật cảm ơn cô. - Anh chàng biên tập viên bước tới, lên tiếng.

Cậu đừng nói vậy, việc tôi nên làm mà. À, cậu Chiêm, cậu cứ về trước đi, độc giả này muốn trao đổi thêm với tôi, tôi không muốn làm mất thời gian của mọi người đâu.

- Vâng, sắp tới lại đến hội chợ sách quốc tế, lúc đó lại làm phiền cô vậy.

Trong lúc nhân viên nhà xuất bản bắt đầu thu dọn đồ đạc, tôi chợt nhận ra mình không nên đứng đây chiếm mất không gian chung, liền nói với vị khách:

- Ông Trương, mình tìm nơi nói chuyện nhé?

- Vâng, sao tiện cho cô là được.

Khi cả hai đi đến chỗ vắng vẻ, tôi không khỏi giật mình tự trách bản thân sao lại lơ đãng như vậy. Đáng lẽ phải hỏi đối phương xem có chuyện gì trước đã chứ. Đang lúc không biết mở lời ra sao thì Trương Văn Dũng cất lời:

- Bài diễn thuyết hôm nay thật sự xuất sắc. Nhưng cô cho rằng lời nguyện chỉ tồn tại trong hệ thống văn hóa, nghĩa là bản thân lời nguyện

không tồn tại dựa trên quy luật khách quan nào đó, đúng không?

- Vâng, có điều đó chỉ là quan điểm cá nhân của tôi. Việc ấy cũng giống như chuyện những người cả đời chưa từng biết đến Cơ đốc giáo sẽ không đến được thiên đường của Cơ đốc giáo. Thiên đường đâu phải là nơi chốn hiện hữu khách quan. Và trên thực tế, dù là phương Đông hay phương Tây, khái niệm thiên đường và địa ngục luôn thay đổi theo thời gian, thế nên không thể bảo địa ngục của hiện tại mới đúng, còn địa ngục của thế kỷ thứ 3 sau Công nguyên là sai, phải không nào?

- Có lý lắm, nhưng điều tôi tò mò nhất là chủ đề của cuốn tiểu thuyết, những chuyện dị thường về đũa. Cô có nghe qua truyền thuyết quỷ đũa của Nhật Bản chưa? Tiếng Nhật đọc là Ohashisama.

- Quỷ đũa?

Đương nhiên là tôi có ấn tượng về cái tên này, bởi hình như tôi đã đọc nó trên Twitter của thầy M; thầy M chính là người đỉnh nhất trong nhóm viết sách. Tôi đã theo dõi Twitter của thầy ấy trước khi chúng tôi làm việc cùng nhau. Nói ra cũng thật trùng hợp. Hồi đó, tôi tình cờ trông thấy có người đăng ảnh mèo ngộ nghĩnh liền click vào xem tên tài khoản. Trời ạ, đó chẳng phải là tiểu thuyết gia kinh dị yêu quý của tôi sao? Tôi lập tức nhấn nút theo dõi. Sau đó, vì thầy M luôn đăng ảnh mèo lên Twitter, thành thử ra tôi thấy mình như không phải đang theo dõi một tiểu thuyết gia nổi tiếng, mà như đang dõi theo một “con sen” chính cống của hội yêu mèo.

Tôi thành thật đáp:

- Hình như nó từng xuất hiện trên Twitter của thầy M, tôi nhớ có người đề cập đến chuyện ấy, nhưng do trang Twitter giới hạn số từ nên thầy M cũng không giảng giải tường tận. Có khi nào là một truyền thuyết đô thị nào đó chăng? Đây vốn không phải chuyên môn của tôi nên cũng không để ý tìm hiểu.

Chuyên môn của tôi vốn là sắp xếp nguồn sử liệu từ thời nhà Thanh đến giai đoạn tiền chiến và chính lý phổ hệ văn học dân gian, thế nên tôi ít khi

quan tâm đến các truyền thuyết đô thị đương đại.

Trương Văn Dũng liền nói:

- Hóa ra là vậy, vì thế cho nên cô không rõ lắm về quỷ dữ cùng các chi tiết liên quan đến nó?

- Quả là thế thật.

- Vậy chắc chắn cô sẽ có hứng thú với chuyện này. - Trương Văn Dũng tự tin nói. Không đợi tôi kịp trả lời, ông ta liền thao thao bất tuyệt về truyền thuyết quỷ dữ đến độ tôi chẳng có chỗ nào mà chen vào câu “Tôi không có hứng thú gì đâu”.

Theo ông ta, truyền thuyết quỷ dữ được lưu truyền trên khắp nước Nhật, mặc dù mỗi nơi mỗi khác, nhưng tựu trung lại nó chính là nghi lễ “tế nguyện điều ước thành sự thật”. Người tham gia nghi lễ chỉ cần cầm đĩa vào bát cơm, giống như tục cơm cúng, và khấn nguyện liên tục trong tám mươi tư ngày.

Nếu thành công, các dấu hiệu sẽ lần lượt xuất hiện. Một là vết bớt hình cá màu đỏ trên tay; hai là hiện tượng mộng mị, những ai tham dự đều sẽ mơ thấy mình thức dậy tại một ngôi trường tiểu học dưới hình hài một học sinh lớp Năm. Tất cả có chín học sinh, và mỗi khi giấc mơ ập đến sẽ có một người mãi mãi không thể tỉnh lại. Nếu có thể trụ lại đến giấc mơ cuối cùng thì điều ước sẽ thành hiện thực.

Trương Văn Dũng chìa điện thoại di động cho tôi xem trang web của một người Nhật có tên Amamiya với đủ các thông tin về quỷ dữ thu thập trên Internet và bên dưới có rất nhiều lời bình luận như “Tôi đã thử nhưng không thấy dấu hiệu gì cả. Đồ nói dối!”, hoặc “Một người bạn của tôi có vết bớt hình cá trên tay, cách đây không lâu anh ấy đã mất trong một vụ tai nạn”. Một số người khác thì thừa nhận nguyện ước của họ đã đạt được, nhưng vết bớt hình cá lại không biến mất khiến họ gặp kha khá phiền toái.

Tôi đọc mà thấy đầu óc tê dại như bị điện giật, kéo màn hình xem kỹ hơn thì thấy trên đấy đầy rẫy những thông tin không biết đâu là thật đâu là

giả, nếu họ không nói dối thì điều đó có nghĩa là những người tham gia nghi lễ cầu đảo nhưng bất thành, dù không mất mạng thì cũng sẽ gặp tai ương; nhẹ thì mắc trọng bệnh không rõ nguyên do, xui rủi thì gặp tai nạn nằm liệt một chỗ, và tất cả đều có chung một kết cục chết chóc bi thảm.

Chuyện này là thế nào? Đầu óc tôi không khỏi hoang mang, lo sợ. Tôi biết nghi lễ này. Mặc dù không gọi là quỷ đĩa nhưng quy trình lễ nghi vẫn rất giống nhau. Không, nói đúng ra thì nó vẫn khác, nghi thức cầu đảo mà tôi biết không cần kéo dài tám mươi tư ngày, cũng không có vết bớt nào xuất hiện, nhưng giấc mơ đó thì không lẫn vào đâu được.

- Cô giáo, cô có đọc được tiếng Nhật không? - Trương Văn Dũng hỏi.

- Không rành lắm, nhưng vẫn có thể hiểu. Có điều khoan hãy nói đến chuyện đó, đây liệu có đúng là tục cầu đảo ở Nhật Bản không?

- Cô quả không hổ danh là tiểu thuyết gia kỳ ảo nổi tiếng, nắm rất rõ phong tục dân gian. Đúng là có một nghi lễ tương tự như vậy ở Đài Loan, gọi là “đũa tiên” hay “thần đũa” gì đó.

- Khoan, nghi lễ này rất khác với những gì tôi biết về đũa tiên.

- Sao cơ? Vậy đũa tiên mà cô biết là gì?

Có rất nhiều dị bản. Không chỉ riêng ở Đài Loan mà trong nền văn hóa người Hán nói chung, đũa vốn được dùng để trừ ma đuổi quỷ. Ví dụ như khi trong nhà có người đau ốm, lấy đũa cắm thẳng vào bát nước để làm phép, nếu đũa ngã thì coi như thất bại, còn nếu đũa đứng thẳng thì có nghĩa ma quỷ trong người bệnh đã nhập sang cây đũa ấy. Lúc này, nhanh tay lấy dao phạt ngang cây đũa, người bệnh tự khắc bình phục. Ngoài ra còn có một dạng khác tương tự như trò cầu cơ, trong đó hai người tham gia sẽ xếp đũa theo một hình dạng cụ thể nào đó, và chỉ một lúc sau nó sẽ bắt đầu di chuyển. Còn với trò thần đũa thì thường người chơi sẽ xếp hai chiếc đũa thành hình chữ T theo trục dọc, và dù không ai chạm vào, chiếc đũa nằm ngang phía trên cũng có thể tự xoay.

Ngay trong lịch sử Trung Quốc cũng có truyền thuyết về việc dùng đu đủ để bói toán. Chuyện kể rằng vào thời nhà Đường, trước lúc dấy binh mưu sát Vi thái hậu, thái tử Lý Long Cơ đã nhờ người lập một quẻ bói, khi đó cây đu đủ đã tự rụng đứng rồi ngã xuống liên tiếp ba lần, điều đó được xem là điềm lành báo hiệu thắng lợi. Thực ra, những chuyện như vậy đều nằm ngoài công năng của đu đủ, thay vì bảo đu đủ có thể triệu thần gọi quỷ, thì chỉ bằng nói rằng hình dạng đôi đu đủ vừa hay rất thích hợp để trở thành công cụ được thần thánh hóa.

Trương Văn Dũng nghe tôi kể vậy, liền hỏi tiếp:

- Ô, những lễ nghi cầu đảo cô vừa nhắc đến đều liên quan đến đu đủ, chỉ khác mỗi cái tên thôi đúng không? Nhưng ở Đài Loan quả thực có một phiên bản khác của nghi lễ quỷ đu đủ, tôi sẽ cho cô xem bằng chứng.

Ông ta đăng nhập vài trang web trên điện thoại rồi đưa tôi xem. Đúng như Trương Văn Dũng đã nói, những gì mọi người chia sẻ thực sự rất giống nghi lễ quỷ đu đủ, chỉ có điều chưa thực sự hoàn chỉnh mà thôi.

Tôi sợ dựng cả tóc gáy.

Nếu tất cả điều này đều là sự thật thì chẳng phải nghi lễ cầu đảo cổ xưa này đã cướp đi sinh mạng của rất nhiều người sao? Tuy cũng có người không chết, nhưng cả đời chung sống với bệnh tật cùng đủ loại tai ương thì cũng chẳng tốt hơn là bao. Nhưng tại sao chứ?

Lòng đầy sợ hãi, tôi buột miệng hỏi:

- Ông Trương này, sao ông lại muốn nói với tôi điều này?

Lẽ nào cô không hứng thú với những chuyện như vậy? - Trương Văn Dũng tỏ vẻ ngạc nhiên, như thể đó phải là mối quan tâm hàng đầu của tôi, thậm chí không quan tâm thì quả là trọng tội. Dưới ánh mắt dò xét đang chăm chăm hướng về mình, tôi hơi bối rối lảng ánh nhìn sang chỗ khác:

- Không hẳn, có điều tôi là nhà văn kia mà.

- À, xin lỗi cô, tôi cũng thật là. - Trương Văn Dũng ngắt lời tôi, tay vẫn không ngừng lướt mạng. - Tôi quên chưa cho cô xem thứ quan trọng nhất, chẳng trách cô lại bàng quan đến vậy. Cô xem, trang web này đã dựng lại mô hình ảo về ngôi trường đó dựa theo lời chứng của những người từng tham gia nghi lễ quỳ đũa.

Ông ta đưa điện thoại cho tôi xem. Tôi còn chưa kịp định thần thì Trương Văn Dũng đã lẩm bẩm:

- Thực ra, mô hình này giống hệt cấu trúc ngôi trường cũ của tôi. Có thể nói, đây chính là kiểu trường học đặc trưng ở Đài Loan. Đây cô, cô có từng nghe về trường tiểu học B chưa?

Tôi hít một hơi thật sâu.

- Trường tiểu học B ư?

Tôi hoảng hốt giơ tay bịt miệng, cuối cùng cũng hiểu tại sao ông Trương lại tìm đến tôi. Ông ta thấy vậy liền cười nói:

Bây giờ cô đã thấy hứng thú hơn chưa? Trong một bài phỏng vấn trước đây, cô từng nói muốn viết về trường tiểu học B, cô có nghĩ đây là cơ hội tốt cho mình không?

- Ngôi trường trong nghi lễ đũa tiên rất giống trường tiểu học B, không thể nào lại như vậy được! Liệu anh còn nguồn tài liệu nào tốt hơn thế này nữa không?

Trường tiểu học B vốn dĩ rất quen thuộc với tôi.

Trường tiểu học này đã không còn nữa, điều ấy cũng không bất ngờ lắm bởi việc các trường tiểu học bị bỏ hoang hoặc bị xóa sổ ở Đài Loan thì có gì hiếm đâu chứ? Nhưng trong số những ngôi trường biến mất thì trường tiểu học B có lẽ là ngôi trường đặc biệt nhất.

Bởi vì nó nằm dưới đáy hồ nước sâu ba mươi mét, ngang chiều cao của tòa nhà mười tầng. Nhìn mặt nước tuyền một màu xanh ngắt, thật khó có thể tưởng tượng nổi việc từng có một ngôi trường hiện hữu ở đó.

Vào những năm 1980, để đáp ứng nhu cầu nước sạch ngày càng tăng ở khu đô thị Đài Bắc, hồ chứa nước Phi Thúy đã được xây dựng ngay tại vùng đầu nguồn Bắc Thế. Năm 1985, tuy hồ chứa chưa được hoàn thiện nhưng đã bắt đầu tiếp nhận nhiệm vụ trữ nước, trường tiểu học B vốn nằm ngay gần sông Bắc Thế vì thế đã bị nhấn chìm xuống đáy hồ, khóa chặt trong mảng màu hổ phách ẩn hiện dưới làn nước trong xanh; đứng trước khung cảnh này có người thấy lãng mạn, có người thì không, nhưng dù người khác nghĩ gì thì tôi cũng tự có lý do riêng để viết về ngôi trường này. Cho nên đứng từ góc độ của một nhà văn, những điều Trương Văn Dũng nói đều rất hợp lý.

Nhưng tôi vẫn cảm thấy khó hiểu, bèn hỏi:

- Thưa ông Trương, sao ông lại quan tâm đến chuyện này?

- Để viết báo. - Trương Văn Dũng cho biết. - Tôi đang tìm hiểu về nghi lễ đua tiên, và muộn nhất trong một tháng rưỡi phải hoàn thành. Cô không thấy điều đó thật kỳ quái sao? Tại sao nghi lễ này lại lan truyền khắp nơi như vậy, cả Nhật Bản và Đài Loan đều có. Trước đây, ở Hồng Kông còn có một truyền thuyết đô thị nổi tiếng mang tên “Lời nguyện đua” bị đồn đại là có liên quan đến quỷ đua, điều này cả Hồng Kông đều biết. Hiện chúng tôi nhận thấy chìa khóa để tìm ra sự thật về truyền thuyết này nằm ở Đài Loan, sao lại không phấn khích được kia chứ

- Nhưng ông đâu cần tôi trong cuộc điều tra tìm kiếm này? Vốn dĩ ông học ở trường tiểu học B, ông hiểu rõ nó hơn tôi chứ. -

- Đó là chuyện xa xưa trước kia. Tôi đã chuyển đi ngay sau khi tốt nghiệp, cũng không rõ sau đó ngôi trường có xảy ra thêm chuyện gì không. Trong khi cô từng đi điền dã ở đó cách đây vài năm nên dĩ nhiên cô sẽ nắm rõ hơn tôi. Vì vậy tôi muốn mời cô tham gia cuộc điều tra tìm ra bí ẩn này.

Thật sự tôi không thấy có lý do gì cho điều này, nhưng tôi cố kìm không nói ra. Nhận ra vẻ do dự của tôi, Trương Văn Dũng hơi lo lắng:

- Cô à, cô không thấy hứng thú cũng không sao, nhưng liệu cô có thể cho tôi hay tất cả những gì cô biết về trường tiểu học B không? Xin cô đấy, đây thực sự là một bí ẩn to lớn. Là một nhà văn chuyên viết truyện kỳ ảo, cô hẳn cũng tò mò về sự thật ấy chứ.

Tôi là người ứng phó cực kỳ kém trước những trường hợp “tấn công” như thế này. Trương Văn Dũng càng lúc càng tiến lại sát tôi, đến độ nước bọt của ông ta cũng theo đó mà bắn tới. Cố nén sự ghê tởm, đấu tranh tư tưởng một lúc tôi mới thở dài đáp: - Được rồi, tôi sẽ tham gia cùng ông. Nếu ông tìm ra được sự thật, tôi đứng một bên vờ như không có chuyện gì thì cũng khó mà chịu được.

- Tuyệt quá. Cảm ơn cô. - Trương Văn Dũng mừng ra mặt, tôi không ngờ ông ta lại vui đến vậy. Vì cũng đã muộn, nên ông ta trao đổi danh thiếp và nói sẽ liên lạc với tôi sau. Trước khi đi, ông ta còn nói. - À đúng rồi, như tôi đã nói bài viết này chỉ hơn một tháng nữa là đến hạn nộp, nên tôi sẽ phải tập trung trong khoảng thời gian này, rất mong cô hợp tác chặt chẽ.

Lời đề nghị này vô cùng thô lỗ, nhưng tôi chỉ khẽ cười chào tạm biệt ông ta. Nhìn Trương Văn Dũng đi xa, lòng tôi không khỏi rối bời; nếu còn thêm chuyện gì nữa tôi nhất định sẽ từ chối. Thậm chí không chỉ từ chối, mà còn khuyên đối phương đừng bao giờ nhắc đến vấn đề này nữa. Nhưng hôm nay...

Bên ngoài trời bắt đầu mưa.

Tôi cảm thờ danh thiếp của ông ta. Trương Văn Dũng, J. Weekly. Thật đáng sợ, tôi cảm thấy như số phận đang tìm đến mình, và hoàn toàn không có chỗ cho lời khước từ. Tiếng mưa càng lúc càng lớn, không biết tại sao tôi lại không nghĩ đó là tiếng mưa mà nghe như tiếng nước sôi réo; như dưới vực sâu, khi trường tiểu học B dần chìm xuống, trong thanh âm của nước.

3.

—Em từng giết người đấy.

Cô gái hạ giọng thì thầm. Người đàn ông (đây là người khác, không phải người đàn ông trước, người này có khung người nhỏ và không thích cạo râu) không khỏi giật mình khi bất ngờ nghe thấy lời thú nhận, cơ bắp trên người anh ta căng lên như con mồi gặp phải dã thú, sẵn sàng đào tẩu bất kỳ lúc nào. Nhìn thấy dáng vẻ ấy, cô gái mỉm cười ngọt nhạt.

- Đáng ghét, em có xuống tay thật đâu! Nếu không em đã bị cảnh sát bắt rồi, phải không? Việc giết người không nhất thiết phải đích thân ra tay, nếu nguyên rủa họ tới chết, thì đó cũng xem như là giết người rồi.

Cô gái vui vẻ đùa cợt, chí ít thì cô tự nghĩ vậy. Nhưng đó là biểu hiện gì? Lúc này, không ai có thể biết trừ người đàn ông trước mặt. Anh ta thả lỏng người, cảm thấy cô gái trước mặt giống như một bóng ma sâu thẳm vô tình hại chết người yêu, không khỏi vừa thương hại vừa kinh hãi.

- Vậy em chưa giết ai đâu nhỉ? Con người mà, ai chẳng có đôi lần nóng giận mà suy nghĩ kiểu “Cầu cho người chết quách đi cho rồi”. Nhưng nếu không xuống tay thì đâu thể xem là giết người được.

- Thật không? Chỉ cần không tự tay làm chuyện đó thì không tính là giết người sao?

Giọng cô gái nhẹ bằng như không. Có những việc, với đàn ông là đương nhiên nhưng với phụ nữ thì lại đầy những bí ẩn khó giải thích; người đàn ông không muốn chứng minh gì thêm mà hỏi ngược lại:

- Tại sao em muốn giết người? Có thằng khách em ghét à?

- Không. - Cô gái ghé sát lại gần anh ta, uể oải đáp. - Một khi đã giết người rồi, thì dù khách có khó chịu đến đâu em đều chịu được.

- Tại sao?

- Đó là chuyện từ rất lâu trước đây. - Cô gái cười khan một tiếng. - Anh muốn nghe không? Anh đâu phải đến đây để nghe mấy chuyện này.

- Có vấn đề gì đâu, đêm còn dài và có phải tôi đến đây lần đầu đâu, lần nào cũng làm mãi một việc thì nhàm chán quá, tôi muốn nghe câu chuyện của em.

Cô gái dựa vào người anh, giọng rì rì thấp dần giống như đang cười. Cô nói:

- Được thôi, anh muốn dừng nghe lúc nào cũng được, chuyện này có thể sẽ khiến anh thấy chán đấy. Vì sao em lại muốn giết người à? Là vì có người đã giết con em.

Hơi lạnh tràn qua khiến cổ họng khô không khốc.

- Là ai?

- Đó là một câu chuyện dài. - Người phụ nữ hơi nghiêng đầu qua vai người đàn ông. - Em không biết ở chỗ anh có chuyện như vậy không, nhưng ở Đài Loan chúng em từng có tục “dâu mua”, để chỉ một cô gái được gả về nhà chồng từ khi rất trẻ. Em cũng là dâu mua, về nhà chồng khi chưa tròn năm tuổi.

- Năm tuổi? Vậy sao có thể kết hôn được? Không thể nào.

- Dĩ nhiên là không rồi. - Người phụ nữ bật cười, khẽ đánh anh ta. - Nhưng đây chưa phải là điều buồn cười nhất. Lúc em về nhà chồng, chồng em vẫn còn chưa được sinh ra.

- Chưa sinh? Vậy sao có thể kết hôn?

- Đó là hủ tục của người Đài Loan, kết hôn căn bản không phải là điều gì quan trọng. Ngày trước, các bé gái bị xem là “món hàng phải bù thêm tiền”, phải có của hồi môn mới gả đi được. Chính vì thế dâu mua thường bị gả bán từ rất sớm vì có thể đem lại một khoản tiền kha khá. Ngày nay đó là hoạt động mua bán người trái phép dưới danh nghĩa kết hôn.

- Nhưng nếu nhà họ không sinh được con trai thì sao?

- Thì em sẽ thành con gái nuôi của họ. Không biết nhà khác như thế nào chứ nhà chồng em rất cần nhân lực, ngay cả khi chồng chưa sinh, em cũng đã phải làm rất nhiều việc. Hơn nữa, cưới được dâu mua cũng được xem là sự may mắn, dù gì cũng đã có vợ đợi sẵn trong nhà, ông trời hẳn không nỡ để cô ấy phải chịu khổ đợi chờ, nên đưa con tiếp tục sinh ra nhất định là con trai.

- Đó là mê tín dị đoan.

- Đúng vậy. Nhưng thực sự em rất may mắn, về nhà chồng chưa tới một năm thì chồng em ra đời. Mẹ chồng sinh đôi một trai một gái, niềm vui nhân đôi, con trai là chồng em, con gái là cô em chồng. Đến tận bây giờ em vẫn nhớ như in cảnh tượng chồng em ra đời như thế nào.

Người phụ nữ nhóm dậy, chậm rãi kể câu chuyện của mình, từng chút từng chút dẫn dắt đến chuyện “giết người”.

Anh có hiểu cảm giác cam chịu từ tấm bé là như thế nào không? Ngay từ khi có ký ức, mọi người sẽ cho anh biết tương lai của anh là gì, hoàn toàn không có lựa chọn nào khác. Anh có thể tưởng tượng được không?

Thứ mà con gái chúng em giỏi nhất chính là “chấp nhận số phận”. Đã không có lựa chọn thì chỉ còn cách chấp nhận; chấp nhận nghĩa là “không còn cách nào khác”. Lúc nhỏ, em vẫn chưa hiểu được cảm giác đó, ngay cả khi tận mắt chứng kiến chồng mình sinh ra, mẹ chồng - người mà em gọi là A Mẫu, khi ấy đã nói nhỏ vào tai em: “Đây là chồng con, từ nay về sau con phải chăm sóc nó”, em vẫn không có cảm giác gì. Đây chính là danh phận, là trách nhiệm của em, ngay cả khi đổ bộ xi tè cho chồng, em vẫn cảm thấy đó là điều hiển nhiên.

Khi còn nhỏ, với em mà nói, chồng hay em trai cũng chẳng khác biệt gì.

Nhưng không thể phủ nhận một điều là em thích cô em chồng hơn chồng mình. Cô em chồng rất dễ thương, tính cách bướng bỉnh, TIÊU TUƠNG THẦN không chịu thất bại, yếu đuối nhưng cứng rắn. Cũng vì tính

cách này mà cô bé thường bị A Mẫu la mắng “sau này không ai thèm cưới”, nhưng em thì nghĩ chẳng sao cả, ngay cả khi mắc lỗi rõ ràng cô bé cũng sẵn sàng trừng mắt cãi lý tới cùng, chẳng phải rất can đảm sao? Cô bé chỉ là không chịu nhận thua, chứ không phải là kẻ dối trá.

Lúc đó, em từng nghĩ nếu sau này có đứa con giống cô bé ấy thì tốt quá. Khi đó, em vẫn còn là một đứa trẻ, nếu lớn hơn một chút, em sẽ không bao giờ nghĩ vậy. Bởi em nhất định phải sinh con trai, con gái trên đời có ai là không phải chịu cảnh bất hạnh đâu?

Anh có nghĩ em tự mình đeo sầu ôm khổ không? Nhìn em đi, anh có thấy em hạnh phúc không? Tất nhiên, em không thể đại diện cho tất cả phụ nữ trên đời, mà dù có thể đi chẳng nữa, bất quá cũng chỉ có thể đại diện cho những cô gái nông thôn mà thôi.

Số mệnh có thể thay đổi nhờ vào nỗ lực không? Có thể chứ. Nhưng cũng tùy vào số mệnh nào. Ví như ở Đài Loan ngày xưa, người ta thường dìm chết các bé gái vì chúng chả khác nào món nợ treo trong nhà, nếu anh là bé gái đó, anh sẽ phản kháng ra sao? Đôi tay hươu hươu của những bé gái khi mới lọt lòng khác nào đôi tay vẫy vùng khi bị dìm chết, đối với những bé gái kém may mắn mà nói, sức mạnh của số mệnh còn nghiệt ngã hơn thế.

Dù nói vậy, nhưng lúc đó em không hề phản kháng. Em uốn không biết mình có thể chống lại điều này. Chồng em là con trai đầu nên cả nhà rất chiều chuộng; chẳng lâu sau, cậu ấy và cô em chồng dần có những khác biệt. Cậu ta thường xuyên gây sự vô lý, vô cớ đánh đập thậm chí còn nhổ nước bọt vào người em, nhưng A Mẫu chẳng ý kiến gì, cũng không hăm dọa chồng em mấy câu đại loại kiểu “coi chừng không lấy được vợ”. Em lén kể mấy chuyện ấy với cô em chồng, vì những người khác đều xuôi theo ý cậu ta, chỉ riêng cô bé này là không.

Lúc còn nhỏ, khèo qua đánh lại đôi khi còn thấy dễ thương, nhưng lên 7, 8 tuổi cậu ta vẫn quen tay đánh em, chỉ tay sai bảo em làm này làm kia, em bắt đầu thấy lo sợ, lẽ nào mình phải sống cả đời với loại người này sao?

Nhưng nếu không sống cùng cậu ta, em còn có lựa chọn nào khác? Anh hiểu không? Đó là cảm giác bất lực đến cùng cực. Cho dù anh ghét nó thế nào chẳng nữa thì trong lòng vẫn không có bất kỳ cảm giác nào khác, ngoài việc chấp nhận số phận. Ngày tháng cứ thế trôi đi, nhưng lại bất ngờ mở ra những thay đổi mới.

Một ngày tháng Tám nọ, cả làng bỗng náo nhiệt hẳn lên, thì ra là có một thanh niên trong làng đỗ đại học. Hồi đó, thi đại học rất khó, nhất là với người xuất thân từ nông thôn như chúng em; mặc dù người thanh niên đó đã theo cha mẹ lên thành phố sinh sống từ nhiều năm trước, chỉ trở về làng vào kỳ nghỉ đông nghỉ hè, có lẽ anh ta cũng không xem mình là người làng nữa rồi.

Xin lỗi vì đã lạc đề. Chàng trai ấy mặc dù năm nào cũng về làng nhưng em chưa từng có cơ hội gặp mặt, mãi đến năm đó em mới để ý đến vì trong làng bàn tán xôn xao về anh ta. Không khí này kéo dài qua tết Nguyên đán, Nguyên tiêu năm ấy làng tổ chức lễ hội lồng đèn, ai nấy đều chiêng trống, đốt pháo tung bùng. Đó cũng là ngày em tình cờ gặp gỡ, trò chuyện cùng anh ta và biết được nhiều chuyện ở thành phố.

Khi đó, em không hề nghĩ người ấy sẽ thay đổi cuộc đời em. Tên anh ấy là Văn Dũng. Văn trong từ “văn hóa”, Dũng trong từ “dũng cảm”. Đến giờ em vẫn cứ nghĩ, anh ấy có văn hóa là điều không ai hoài nghi, nhưng nếu anh ấy dũng cảm như cái tên của mình, thì liệu số phận của em có đổi khác không? Nhưng em không có cơ hội để biết câu trả lời.

4 .

Ngay sau buổi tối ra mắt sách, tôi đã viết một bức thư cho thầy M. Vì tiếng Nhật của tôi không tốt lắm nên việc soạn thư khá vất vả; ngoài việc hỏi chi tiết về quỹ dừa, tôi còn hỏi thầy M xem ông ấy có tìm được gì thêm về khu vực truyền thuyết quỹ dừa xuất hiện, các dị bản, nguồn gốc phát sinh...

Tôi thật sự cảm thấy bất an. Dù chúng tôi từng làm việc chung nhưng mối quan hệ cũng không quá thân thiết, gửi bức thư này liệu có nên không? Nhưng ngoài thầy M ra, tôi không biết nên hỏi ai về vấn đề này, vì vậy suy đi tính lại cuối cùng vẫn nhấn gửi email. Ngày hôm sau, tôi liên lạc với một người bạn khác, bàn bạc xong xuôi tôi mới viết thư cho Trương Văn Dũng. Trong thư viết như sau:

Thưa ông Trương, tôi vô cùng cảm ơn sự quan tâm và lời mời tìm hiểu ngọn ngành mối quan hệ giữa dừa tiên và trường tiểu học B của ông. Thực ra, sau khi nghe ông kể về dừa tiên tôi đã nghĩ đến một số manh mối, nhưng thay vì để tôi trình bày các chi tiết cụ thể, tốt hơn là nên để những người có liên quan trực tiếp trao đổi với ông. Tôi đã liên lạc được với một giáo viên đã nghỉ hưu của trường tiểu học Y ở khu Thạch Đình thành phố Tân Bắc. Ông ấy từng làm việc ở trường tiểu học B, dù đã ngoài tám mươi nhưng ông ấy còn rất khỏe, ông nhất định sẽ muốn nghe câu chuyện kỳ lạ mà ông ấy đã trải qua khi đó.

Cuối thư tôi ghi thời gian và địa điểm hẹn gặp ông ta tại Tân Điểm. Tuy có vẻ hơi thô lỗ khi không buồn hỏi ông ta có thời gian hay không, nhưng Trương Văn Dũng vốn rất muốn tôi hợp tác cùng nên chuyện này cứ xem như lời đáp trả đi.

Chiều ngày hẹn sau đó hai hôm, Trương Văn Dũng lái xe đến ga tàu điện ngầm Tân Điểm. Hôm ấy trời u ám và oi nồng như thể sắp đổ mưa đến nơi, khiến quần áo tôi cũng dấp dính khó chịu. Tôi ngồi vào ghế phụ.

- Chào cô, cảm ơn cô đã chủ động liên hệ. Tôi hơi lo sau buổi hôm ấy cô lại hối hận đổi ý. - Trương Văn Dũng mỉm cười có phần không được tự

nhiên mà căng thẳng, gượng gạo.

- Thành thật mà nói, tôi cũng có chút hối hận. - Tôi vốn không muốn tham gia nhưng trực giác cứ ám ảnh tôi như bóng ma, khiến tôi không cưỡng lại được sự cám dỗ này.

Thật may là cô đã không hủy kèo. Tin tôi đi, đây chắc chắn là một đề tài tuyệt vời. Trương Văn Dũng lái xe dọc theo đường Thái Cữu đi về hướng Thạch Đính.

Con sông Tân Điểm hiện ra phía bên phải cửa xe. Có lẽ do đang là mùa khô nên bờ sông trơ trụi, hoang tàn như bị bom đạn tàn phá; dòng sông nhìn từ xa thì vẫn trong xanh, nhưng do trận bão mấy năm trước, màu xanh nguyên thủy đã phần nào ngầu đục như viên ngọc lục bảo bị bụi bám làm mất đi ánh hào quang xinh đẹp.

- Trong thư cô nói đã nghĩ đến một số manh mối, cô có thể cho tôi biết được không? - Trương Văn Dũng nhã nhặn hỏi.

- Tôi cũng nghĩ mình nên tóm lược để ông nắm qua tình hình. Ông Trương, ông có thể cho tôi biết ông tốt nghiệp trường tiểu học B từ khi nào không?

- Ồ, để tôi nhớ xem. - Ông ta nghĩ ngợi một lúc. - Đó là năm Dân quốc 59*.

Tức là năm 1970. Nếu ông rời làng ngay sau khi tốt nghiệp thì đúng là có thể không biết chuyện này. Ông Trương, có một chuyện đau lòng đã xảy ra ở trường tiểu học B vào năm 1978, một nhóm học sinh lớp Năm của trường đã biến mất, ông có ở làng tại thời điểm đó không?

- Cái gì? Cả nhóm biến mất? Có chuyện này sao? - Ông ta trông có vẻ sốc.

- Ông không biết thật sao?

Lúc đó tôi đã chuyển đi rồi, mà tôi cũng chưa từng nghe ai nhắc đến chuyện đó. Chuyện gì đã xảy ra?

Tôi sắp xếp các thông tin thu thập được trong đầu, loại trừ những chi tiết chủ quan để tập trung vào thông tin khách quan:

- Tháng Ba năm 1978, sau khi tan học, một nhóm học sinh lớp Năm của trường lên núi Cửu Kỳ gần đó chơi nhưng không ai quay về, ngoại trừ một đứa trẻ. Điều đáng sợ là đứa trẻ ấy chỉ nhớ chuyện cả nhóm lên núi chơi chứ không nhớ chuyện gì đã xảy ra sau đó. Người trong làng kháo nhau rằng những đứa trẻ đó đã bị ma quỷ bắt đi.

Nổi tiếng nhất trong các tích ma quỷ ở Đài Loan có lẽ chính là quỷ núi Moxina. Ngay cả khi khoa học hiện đại phát triển thì những điều kỳ lạ trên các ngọn núi vẫn luôn liên quan đến ma quỷ; người ta truyền tai nhau rằng Moxina sẽ khiến người leo núi lạc lối, gặp ảo giác, thậm chí còn mời họ ăn cơm ma. Những người bị dẫn đi cứ tưởng rằng họ đang ăn đùi gà, nhưng thực tế là nhai cỏ dại, đất đá, côn trùng, phân động vật.

Trường tiểu học B và làng B đều nằm ở Thạch Đính. Vốn dĩ truyền thuyết về quỷ núi rất thịnh hành ở các khu Thạch Đính, Bình Khê, Nam Cảng và xung quanh Tịch Chỉ, nên nhiều người không ngạc nhiên về chuyện này. Nhưng cũng có người phản bác rằng, nếu như bị quỷ núi dẫn lối thì lúc họ lên núi tìm kiếm, dù không thấy những đứa trẻ thần hồn điên đảo dở ngây dở dại thì chí ít cũng phải thấy xác chúng, nhưng họ lại không tìm được gì cả. Mà có khi xác của đám trẻ đã bị vùi sâu ở nơi không ai biết đến, đó chính là sức mạnh của quỷ núi. Hơn nữa, đứa trẻ sống sót lại không nhớ gì về những điều đã xảy ra trên núi, cứ như thể đã bị ma quỷ bắt hồn bắt vía đi mất.

- Cả nhóm lớp Năm đó chỉ còn sống một người? Quỷ núi đã bắt đi bao nhiêu người vậy? - Trương Văn Dũng hỏi.

- Ông không cần kinh ngạc như vậy, trường tiểu học B là trường ở nông thôn nên sĩ số học sinh mỗi lớp không nhiều, chỉ có chín học sinh lớp Năm thôi. Ông Trương, ông có biết tại sao tôi lại kể với ông chuyện này không?

Cả lớp chỉ có chín học sinh, tám học sinh mất tích, chỉ duy một người sống sót. Ông có nghĩ đến điều gì không?

Trương Văn Dũng trầm ngâm một lúc rồi đột nhiên hít một hơi thật sâu.

- Chuyện này giống hết giấc mơ dưa tiên. Trong giấc mơ, có chín học sinh lớp Năm, mỗi lần nằm mơ sẽ mất đi một người, cứ thế cho đến khi còn lại một học sinh.

- Tôi cũng đoán vậy. Nếu như ngôi trường trong giấc mơ dưa tiên có cấu trúc giống trường tiểu học B, và số người mất tích bằng số học sinh lớp Năm thì có lẽ đúng như ông nói, dưa tiên và trường tiểu học B có liên quan đến nhau.

- Nhưng mất tích tám học sinh là chuyện vô cùng nghiêm trọng, tại sao tôi hoàn toàn không nghe ai nói gì về chuyện này, lẽ nào nó không được trình báo sao?

- Không trình báo, nhưng lý do cũng không khó hiểu phải không? Tôi còn nghĩ ông phải hiểu hơn ai chứ. - Tôi lạnh lùng đáp. - Ông cũng biết thời điểm đó đang là giai đoạn thiết quân luật. Và vì việc xây dựng hồ chứa nước Phỉ Thúy khiến người dân trong vùng phải di dời, dẫn đến mâu thuẫn trong chuyện đền bù, lúc đó tay cán bộ đã đến trực tiếp các ruộng để giám định đất canh tác của thôn B, nhưng người dân thấy họ không đánh giá đúng giá trị đất nông nghiệp cũng như cây trồng, dẫn đến sự căng thẳng từ hai phía. Chuyện nhóm học sinh lớp Năm mất tích, lúc đó có người còn cho rằng các em không phải bị quỷ núi bắt đi mà có thể do vô tình nhìn thấy bí mật nào đó của các nhân viên giám định, ví dụ như nhận hối lộ chẳng hạn, nên bị giết để diệt khẩu. Nếu như tin tức này đăng báo, những tin đồn liên quan sẽ ngày một lan truyền mạnh mẽ hơn, vì vậy khi chính phủ vẫn còn kiểm soát được dư luận, vấn đề này bị dập tắt là chuyện đương nhiên.

- Nghi ngờ nhân viên giám định có vô căn cứ quá không? Cho dù đám trẻ nhìn thấy điều gì đi nữa, thì liệu điều ấy có đủ nghiêm trọng đến mức phải ra tay giết hại tám đứa trẻ không?

- Không hề có căn cứ. Nhưng nếu họ thật sự phải giết chúng thì điều đó có nghĩa là sự việc thực sự nghiêm trọng. Hành vi bạo tàn như vậy cũng không hiếm gặp trong chính sách khủng bố trắng. Giống như vụ huyết án Lâm Trạch hai năm sau đó, và vụ án Trần Văn Thành, quá nhiều sự thật không được tiết lộ, quá nhiều cái chết thiếu minh bạch, vậy thì vụ tám học sinh kia mất tích có là gì? Ở thời đại tàn khốc đó, chuyện gì cũng có thể xảy ra.

Trương Văn Dũng chìm vào im lặng như không biết phải nói gì, một lúc sau mới lên tiếng.

- Cô có thực sự nghĩ chuyện này liên quan đến khủng bố trắng không?

- Tôi không nghĩ thế. Chỉ là mọi người khi đó nghĩ như vậy, và họ có lý do của họ. Tôi cho rằng, nếu thực sự liên quan đến khủng bố trắng thì hẳn đã không còn ai sống sót.

- Ý cô là đứa trẻ cuối cùng? Nhưng có khi nó bị đe dọa nên không dám nói ra sự thật, đúng không?

- Lời thề không tiết lộ của một đứa trẻ học lớp Năm, ông có tin không? Đừng nói gì đến kẻ sát nhân đã giết hại tám đứa trẻ.

Trương Văn Dũng lại trầm ngâm. Chiếc xe chậm chậm tiến về phía trước, ngay trước mắt là một cảnh tượng hoang tàn, vài ngôi nhà vẫn giữ được dáng vẻ từ nhiều thập kỷ trước, một số khác không còn bóng dáng người ở, chúng tôi lái xe về vùng nông thôn mà như đang đi vào vùng đất hoang vu vĩnh cửu, nơi mà mọi tiến bộ của thời đại đều vô nghĩa.

- Vậy, ông giáo về hưu mà chúng ta sắp gặp cũng là nhân chứng của vụ mất tích đó sao? - Trương Văn Dũng hỏi.

- Đúng vậy.

- Có phải sau khi trường tiểu học B bị nhấn chìm, ông ấy đến dạy tại trường tiểu học Y?

- Có lẽ vậy. Thực tế có khá nhiều giáo viên từ trường tiểu học B đã chuyển sang trường Y. Mặc dù trường tiểu học B bị bỏ hoang, nhưng tài liệu sổ sách đều được chuyển đến trường Y cùng một số giáo viên. Vì thế nếu muốn tìm hiểu trường tiểu học B, ta nên bắt tay từ trường tiểu học Y, ở đó lưu giữ tất cả tài liệu từ thời Nhật Bản chiếm đóng.

- Trường tiểu học B đã có từ thời Nhật Bản chiếm đóng sao? - Trương Văn Dũng tỏ ra bất ngờ.

- Đúng vậy, tôi cũng mới biết khi soát lại tư liệu ghi chép, trường tiểu học B ban đầu vốn tách biệt với trường công lập Thạch Đính, về sau mặc dù nó trực thuộc trường Thạch Đính, nhưng các lớp học ở đây vẫn hoạt động độc lập như bình thường.

- Theo cô, chuyện đua tiên cũng được lưu truyền ở Nhật Bản liệu có liên quan đến việc này không?

Giọng nói của Trương Văn Dũng mỗi lúc một to hơn, khiến tôi có hơi khó chịu. Tôi hỏi lại:

- Tại sao ông nghĩ vậy?

- Đây chỉ là những suy đoán vắn vơ của tôi thôi, cô thử nghe nhé. Tôi đang nghĩ, liệu có phải truyền thuyết quý đua vốn xuất phát từ Nhật Bản đã lưu truyền sang Đài Loan trong thời kỳ Nhật Bản chiếm đóng hay không. Và vụ tám học sinh mất tích năm 1978 có khi nào bắt nguồn từ chính truyền thuyết quý đua đó.

- Ông có cơ sở nào cho nhận định này không?

- Tôi đã nói đó là suy nghĩ điên rồ của tôi mà, nhưng cô có nghĩ điều đó là không thể không?

- Chuyên ngành của tôi là văn học tiền chiến. Thế nên tôi chỉ có thể nói, văn học trước chiến tranh không hề có truyền thuyết quý đua, ngay cả những chuyện gần giống như thế cũng không.

- Vậy sau chiến tranh thì sau? Có lẽ truyền thuyết đó xuất hiện sau chiến tranh.

- Nếu xuất hiện sau chiến tranh, thì việc trường tiểu học B có từ trước chiến tranh còn quan trọng không? Hơn nữa, nếu truyền thuyết quý đũa truyền từ Nhật Bản, thì ông giải thích sao khi cấu trúc ngôi trường trong mơ lại giống với trường tiểu học B?

- Có thể ở Nhật Bản cũng có ngôi trường nào đó giống trường tiểu học B chẳng hạn. Truyền thuyết quý đũa vốn liên quan đến ngôi trường đó, mà trường tiểu học B lại có cấu trúc giống với nó nên đã dẫn đến sự mất tích của tám em học sinh kia.

Nhật Bản và Đài Loan có hai ngôi trường giống hệt nhau? Tôi vốn nghĩ điều đó thật hoang đường, đang định mở miệng mỉa mai thì nghĩ lại, có lẽ ông ta muốn nói đến một âm mưu thâm độc đứng sau mọi chuyện, rằng có kẻ nào đó đã cố tình sao chép cấu trúc ngôi trường ở Nhật Bản ngay tại Đài Loan, thông qua truyền thuyết quý đũa để thực hiện chuyện gì đó, và tạo ra thảm kịch mất tích năm 1978.

Dưới góc độ tiểu thuyết, cách nghĩ này xem ra cũng khá thú vị, nhưng thực chất cũng chỉ là thuyết âm mưu mà thôi - tại sao đàn ông lại thích diễn dịch mọi thứ theo thuyết âm mưu thế nhỉ? Tôi lắc đầu, phản bác:

- Nếu như ai đó có khả năng dựng lại cấu trúc ngôi trường ấy trong thời kỳ Nhật Bản chiếm đóng, thì ắt hẳn đó phải là người Nhật thời kỳ trước. Nếu anh ta thực sự nung nấu kế hoạch nào đó, tại sao mãi đến năm 1978 mới xảy ra? Tôi xin nói trước, không có chuyện gì đặc biệt xảy ra trong năm 1978, ngay cả khối lớp Năm trước đó của trường tiểu học B cũng chỉ có chín học sinh nên không thể có chuyện do số lượng người mà phát sinh sự việc được.

Trương Văn Dũng khép miệng lại, nhìn vẻ mặt bức bối của ông ta, tôi có chút hối hận. Tôi biết khá nhiều nội tình chuyện này, nên việc bác bỏ thông tin ông ấy đưa ra quả cũng không lấy gì làm hay ho cho lắm. Tôi nói:

- Ông Trương, giả thuyết mà ông vừa đưa ra rất thú vị, nhưng để trở thành sự thật thì nó cần rất nhiều điều kiện tiền đề. Và ngay cả khi đó là sự thật chẳng nữa, thì tôi không nghĩ ông có thể tìm ra chân tướng trong hơn một tháng tới.

- Đúng vậy, hiện tại ta đành phải tiến hành từng bước một.

- Vâng. Ông Trương, vui lòng rẽ phải về phía trước, đúng rồi, từ đồn cảnh sát đi vào.

Vì gần đến nơi nên tôi bắt đầu chỉ đường. Một lúc sau, chúng tôi dừng xe trước cửa một ngôi nhà. Trương Văn Dũng không tán thành việc dừng xe trước nhà người khác, nhưng tôi trấn an rằng chúng tôi đã hẹn trước thế nên ông ta đừng quá lo lắng.

Một người phụ nữ từ trong nhà bước ra, cô ấy là con gái út của ông giáo mà chúng tôi đang cần gặp, vì sớm biết sự có mặt của chúng tôi nên cô đã đợi sẵn để tiếp đón. Một lúc sau, người chúng tôi cần gặp - ông Lâm Kim Lễ bước ra phòng khách cùng một xấp tài liệu, gương mặt thoáng vẻ lo âu, vừa ngồi xuống liền bảo cô con gái rót trà mời khách.

- Bác Lâm, đây là anh Trương, người con đã nói với bác, anh ấy muốn biết thêm về sự việc năm đó.

- Chào bác.

- Chào anh Trương. Cô giáo đừng khách sáo. Lần trước tôi đã nói rồi, cô muốn biết điều gì, tôi sẽ cho cô hay. - Giọng ông Lâm Kim Lễ hơi ào ào, điều đó có vẻ phù hợp với độ tuổi nhưng nhìn ông vẫn tràn đầy sức sống, không giống một người đã tám mươi tuổi chút nào.

- Bác Lâm, tôi đã nghe cô giáo đây kể về vụ mất tích kỳ lạ năm 1978, và được biết bác cũng có mặt tại hiện trường vào thời điểm đó, đúng không?

- Vâng, đúng. Chuyện này tôi đã nói suốt bốn mươi năm nay. Không hiểu chuyện gì đã xảy ra với những đứa trẻ tội nghiệp đó, cha mẹ chúng quá

nửa đã qua đời rồi, canh cánh trong lòng chuyện bi ai như vậy tôi cũng thấy rất buồn.

- Bác có thể kể tôi nghe chuyện xảy ra năm đó không?

- Được chứ. Tôi nhớ gì sẽ kể hết. - Bác Lâm Kim Lễ hào hứng, không đợi tôi và Trương Văn Dũng phải nói thêm, chậm rãi kể lại tất cả. Nội dung câu chuyện có thể tóm lược như sau:

Năm Dân quốc 67 (tức năm 1978), Lâm Kim Lễ là giáo viên lớp Ba của trường tiểu học B. Sau giờ học hôm xảy ra biến cố, ông ấy đang đứng ở cổng trường trò chuyện với cậu bảo vệ thì người nhà của một học sinh lớp Năm tất tả chạy đến hỏi chuyện - là một cô gái trẻ. Khi nghe cậu bảo vệ nói học sinh lớp Năm chưa tan học, cô gái bảo sẽ tự đến lớp học để tìm.

Vì ít học sinh nên mỗi lớp trong trường chỉ có một phòng học, rất dễ tìm, do đó ông Lâm Kim Lễ cũng không để tâm lắm. Nhưng mười lăm phút rồi hai mươi phút sau, cô gái ấy chạy bổ ra cổng trường nói rằng không thấy học sinh nào trong phòng học lớp Năm, cô đã cẩn thận tìm khắp các phòng học khác nhưng vẫn không thấy đâu. Cậu bảo vệ nói anh ta cũng không thấy học sinh lớp Năm nào khiến Lâm Kim Lễ cảm thấy kỳ lạ, sau đó ba người bọn họ liền đi đến phòng học lớp Năm.

Trong phòng học tối om như không có chút hơi thở của sự sống. Nhìn cách bài trí của phòng học, những thứ đáng lẽ phải cất trong tủ như sách vở thì lại nằm la liệt khắp nơi, mấy tờ báo khổ lớn vun thành đống nằm ngổn ngang cạnh tường không hiểu sao Lâm Kim Lễ linh cảm có điều gì đó không ổn. Căn phòng lớp Năm ông hằng quen thuộc giờ đây lại khiến ông rùng mình ớn lạnh. Nếu gượng giải thích cho cái gọi là “có điều gì đó không hợp lý”, thì đấy chính là chuyện đồ đạc trong phòng học không ở đúng vị trí của chúng.

- Có vẻ như không có ai thật. - Lâm Kim Lễ nói.

- Ở các lớp khác cũng chẳng thấy đâu. - Cô gái có phần lo lắng.

- Ra về mà không chịu khóa cửa phòng học sao, đúng thật là! - Người bảo vệ lau bầu mấy câu rồi khép cửa phòng học lớp Năm lại. Tiếp đó, ba người họ vội kiểm tra các phòng học khác, một số lớp học sinh chưa về nhưng chúng đang bận rộn dọn dẹp phòng học và đều khẳng định không thấy ai khác.

Không ai thấy tăm tích của các học sinh lớp Năm.

Chuyện này là thế nào? Ba người họ trao đổi một lúc rồi nhanh chóng đưa ra kết luận: Có thể các em không ra khỏi trường theo cổng chính. Dù gì đây cũng là trường học nông thôn, hàng rào đa phần làm bằng tre nên việc lén ra ngoài không khó khăn gì.

Sau khi kết luận đưa ra, cô gái đành quay về nhà trước, cậu bảo vệ nói phải đợi học sinh về hết để khóa cổng nên thầy Lâm Kim Lễ cũng về trước. Nhưng trên đường về, ông càng nghĩ càng thấy kỳ lạ bèn vòng sang nhà giáo viên chủ nhiệm lớp Năm hỏi xem các em học sinh có gì bất thường khi tan học không.

- Không, các em ấy chỉ bảo là sẽ ở lại trang trí lớp học. Đã xảy ra chuyện gì vậy?

- Không có gì, chỉ là tôi không thấy đứa nào trong lớp, mà cậu bảo vệ cũng bảo không thấy đứa nào ra khỏi cổng trường.

- Đâu phải lúc nào anh ta cũng trông chừng hết được, nhờ có lúc nào đó không để ý thì sao?

- Cũng không loại trừ khả năng này. - Thầy Lâm Kim Lễ nói vậy nhưng trong lòng đầy do dự. Nếu chín học sinh cùng ra về, nhiều người vậy lẽ nào cậu bảo vệ lại không nhìn thấy? Còn nếu chúng ra về riêng lẻ thì lẽ nào không ai trong trường không bắt gặp.

- Thầy đừng lo! Trường học vốn là sân sau của đám học sinh mà, điều đó thì ai chả biết. - Thầy giáo chủ nhiệm lớp Năm trấn an Lâm Kim Lễ rồi tiễn đồng nghiệp ra cửa. Trước khi rời đi, ông ta nói thêm. - Những điều bất

thường thầy kể tôi không thấy có gì kỳ lạ cả, nhưng có vẻ như chúng có kế hoạch gì đó.

- Kế hoạch?

- Đại khái là mấy trò gì đó sau giờ học, có vẻ chúng rất mong chờ điều đó.

Về sau khi ngẫm lại, chẳng phải đó là lời cảnh báo về việc đám học sinh cùng kéo lên núi Cửu Kỳ chơi sau khi tan học? Nhưng kể cả như vậy cũng thật khó tin, dù sao lúc đó cũng là tháng Ba, chỉ một tiếng sau khi tan học trời đã tối sập, ngay cả những đứa trẻ quen đi đường núi cũng chẳng có lý do gì để mạo hiểm lúc đó cả. Sống ở vùng đó anh sẽ biết sự nguy hiểm của những con đường núi, có khi nào đối với bọn trẻ mà nói, nơi hiểm nguy cũng chính là nơi hấp dẫn nhất?

Đến khi mọi người trong làng nhận ra điều bất ổn thì sự việc đã diễn ra được hai tiếng đồng hồ.

Sau khi cô gái từ trường trở về, người nhà không thấy con đâu vội chạy sang các gia đình khác có con học cùng để hỏi thăm thì phát hiện ra không có học sinh lớp Năm nào về nhà cả. Tin tức nhanh chóng truyền đi, một truyền mười, mười truyền trăm, khắp nơi xôn xao bàn tán. Trời tối rất nhanh, mọi người quyết định cầm theo đèn đuốc đi về hướng trường tiểu học B.

Lâm Kim Lễ vừa nghe tin cũng vội cầm đèn ra ngoài giúp đỡ. Trên đường đi, ông gặp lại thầy giáo chủ nhiệm lớp Năm lúc này mặt mũi thất thần, có lẽ do lo sợ bị truy trách nhiệm. Lúc gần đến trường tiểu học B, phía trước đột nhiên có người hét lớn: “Tìm được rồi, tìm được rồi”.

Lúc đó, Lâm Kim Lễ thấy nhẹ nhõm cả người, nhưng khi mọi người chạy đến thì chỉ thấy một cô bé, ngoài ra chẳng còn em học sinh nào khác. Cô bé mặt mày tái mét, mồ hôi nhễ nhại, khi mọi người hỏi các bạn khác đâu, cô bé sợ hãi không thốt nổi nên lời, chỉ chỉ tay lên núi Cửu Kỳ.

- Mấy đứa lên núi à?

Cô bé không trả lời, ngay cả gật đầu cũng không, chỉ nhìn chăm chăm con đường mòn dẫn lên núi Cửu Kỳ. Ánh lửa sáng rực soi tỏ khuôn mặt cô bé, nhưng đôi mắt tối sầm không chút ánh sáng của cô bé khiến Lâm Kim Lễ bất giác cảm thấy sợ hãi.

Trong lúc dân làng kéo nhau đi về phía núi Cửu Kỳ, gia đình cô bé ôm chầm lấy con, gắng hỏi:

- Anh con đâu? Anh con đang ở đâu?

Nhưng cô bé im bất không hé nửa lời, dù mọi người gắng hỏi thế nào cũng chỉ im lặng không đáp. Nhìn cô bé, Lâm Kim Lễ bất giác nghĩ đến quỷ núi; ông nghe nói ở Bình Khê từng có đứa trẻ bị quỷ núi bắt đi, sau khi trở về thì phát điên và câm lặng suốt quãng đời còn lại.

Một lúc sau, có người từ núi Cửu Kỳ chạy lại.

- Tôi tìm thấy thứ này trên đường núi! Mọi người xem, đây có phải là túi bút của A Minh không?

- Đúng rồi, là túi bút bà nó may cho.

- Vậy là bọn nó lên núi rồi sao? Cái đám tiểu quỷ này thật là.

- Đi kiểm chúng nó đã nào!

Dân làng rần rạt đổ về núi Cửu Kỳ hỗn loạn như chiến trường, đèn đuốc soi rọi tạo thành một hàng dài như con rắn lửa; cô gái buổi chiều ghé đến trường cũng có mặt trong đó, quay sang nói với người nhà: “Ba mẹ, mọi người đưa Thục Lan về trước, con đi tìm Chí Hùng. Chưa tìm thấy cậu con quyết không về đâu”. Cảnh tượng này không khác nào lời chào sinh tử biệt ly, Lâm Kim Lễ nghĩ. Mặc dù tất cả đều tỏ rõ quyết tâm nhưng không hiểu sao Lâm Kim Lễ lại lờ mờ linh cảm họ không thể tìm thấy bọn trẻ; hoặc cũng có thể mọi người ít nhiều cũng nghĩ như ông nhưng vẫn có thể hiện sự lạc quan ra bên ngoài.

Nhưng dù có linh cảm xấu, ông cũng chỉ nghĩ họ “sẽ không tìm thấy vài đứa trẻ” chứ không cho rằng tất cả đều mất tích. Dân làng cứ thế tìm kiếm

suốt nhiều ngày trời, không chỉ trên núi Cửu Kỳ mà cả ở các khu vực lân cận.

Cô bé học sinh duy nhất trở về xin nghỉ học vài ngày, sau đó nhà trường họp kiểm điểm giáo viên chủ nhiệm lớp Năm, nhưng cũng chẳng giải quyết được gì hơn. Suốt thời gian đó, người trong làng bắt đầu truyền tai nhau chuyện “đám trẻ bị quỷ núi dắt đi”, nên gia đình các em học sinh mất tích lũ lượt thỉnh thần bái phật, kéo đến ngôi đền ở đường Thạch Đính cầu nguyện ăn chay, nhưng thần linh vẫn không giúp ích gì được.

Ngày tiếp theo, cô bé đã dần trấn tĩnh hơn, vì là người duy nhất biết chuyện gì xảy ra nên tất cả mọi người đều chờ đợi câu trả lời của cô bé. Theo lời cô bé, cả lớp bàn nhau sau giờ học sẽ đến núi Cửu Kỳ chơi, nhưng cô bé chỉ nhớ lúc cả bọn kéo nhau ra khỏi trường chứ tuyệt nhiên không nhớ chuyện gì xảy ra trên núi.

Tại sao lại đến núi Cửu Kỳ? Cô bé đáp, đó chỉ là một ý tưởng bất chợt, không có lý do cụ thể nào cả. Khi được hỏi cả nhóm ra khỏi trường như thế nào, cô bé nói cả chín người cũng đi ra một lúc. Vậy sao cậu bảo vệ lại không thấy gì? Cô bé mông lung không rõ, vốn nghĩ việc cả bọn kéo nhau ra khỏi trường cũng không phải điều gì đặc biệt.

Trang trí lại phòng học thì tốt thôi, nhưng sao việc chưa xong, đồ chưa dọn, mà cả lớp lại rời khỏi trường. Hơn thế, cô bé cũng không thể đưa ra lý do cụ thể cho kế hoạch lên núi chơi. Và tại sao không ai để ý thấy chín học sinh cùng rời khỏi trường. Một loạt những chi tiết phi lý khiến ai nấy đều hoài nghi liệu những đứa trẻ này có phải đã bị quỷ núi dẫn lối hay không.

Không sai, quỷ núi vì muốn bắt chín học sinh này nên đã mê hoặc tâm trí khiến chúng kéo nhau lên núi, và che mắt mọi người giúp chúng thoát khỏi sự chú ý ở cổng trường. Chỉ không rõ chuyện gì đã xảy ra với cô bé học sinh duy nhất thoát thân kia.

Trương Văn Dũng chăm chú lắng nghe Lâm Kim Lễ, người chồm hẳn về phía trước để kể chuyện. Lâm Kim Lễ xứng đáng là bậc thầy kể chuyện

lão luyện, ông ấy biết người nghe muốn nghe điều gì.

- Bác Lâm, thứ lần trước con nhờ bác mượn có đây không ạ? - Tôi nhân lúc câu chuyện tạm dừng liền chen vào. Lâm Kim Lễ gật đầu, đưa tập tài liệu cho tôi. Tôi mở tài liệu ra dò tìm, sau đó dừng lại ở một trang rồi chỉ cho Trương Văn Dũng.

- Ông Trương, đây là danh sách học sinh tốt nghiệp của trường tiểu học B trong những năm qua, mời ông xem năm 1979, cả trường chỉ có một người tốt nghiệp. Và đó chính là Cao Thục Lan, người sống sót duy nhất trong số những học sinh lớp Năm mất tích.

Trương Văn Dũng cau mày, ông ta hít một hơi thật sâu, toàn thân run rẩy; vốn là người ngoài cuộc, phản ứng của ông ấy trông có phần quá khích thì phải. Trong lòng nghĩ vậy khiến tự nhiên tôi không kìm được hỏi:

- Ông Trương, có chuyện gì vậy? Ông từng nghe qua cái tên này chưa?

Trương Văn Dũng không trả lời mà hỏi tiếp một câu:

- Người này sau đó ra sao?

- Không có gì đặc biệt. Nhưng khi dự án hồ chứa nước Phi Thúy tiến hành xây dựng, người trong làng đều chuyển đi hết, tôi cũng quyết định chuyển đến đây sinh sống. Gia đình họ chuyển đi sau cùng nên tôi cũng không rõ sự thể ra sao.

Trương Văn Dũng trầm tư hồi lâu rồi hỏi thêm đôi ba câu trong lúc tôi tranh thủ đọc kỹ hơn danh sách tốt nghiệp của trường tiểu học B. Ngay trong những trang đầu tiên, tôi đã có câu trả lời mà mình cần tìm.

Quả nhiên đúng như tôi đã dự liệu.

Lúc chia tay ông Lâm Kim Lễ, dù đã cố gắng nhưng tôi không sao từ chối được món quà mà ông ấy cứ khẳng khẳng bắt nhận. Chúng tôi quay ra xe sau khi tôi hứa lần tới sẽ đến thăm ông ấy. Xe nổ máy, chúng tôi men theo con đường ban nãy đã đi qua để quay về.

- Thế nào ông Trương, ông có thấy điều gì hữu ích không? - Tôi hỏi.

- Tôi cũng không biết, nhưng nói thật tôi vẫn chưa thấy có mối liên quan nào đến đũa tiên, nếu tám học sinh mất tích thật sự bị quỷ núi bắt mất thì thật đáng sợ, nhưng liệu quỷ núi có liên quan đến đũa tiên không? Không thể nào! Đôi bên khác nhau hoàn toàn.

- Thực ra không có bằng chứng nào cho thấy tám học sinh kia bị quỷ núi bắt đi cả.

- Nhưng không phải rất giống nhau sao? Những học sinh đó mất tích trên núi, chỉ duy nhất một người biết được sự thật thì lại không nhớ gì. Chuyện này dù không phải do quỷ núi gây ra thì cũng chẳng có tình tiết gì liên quan đến đũa.

- Chỉ là bác Lâm không nhận ra những tình tiết đó thôi. Ông đừng quên chúng ta điều tra ra được đến đây là từ hình ảnh ngôi trường giống trường tiểu học B trong giấc mơ đũa tiên; bỏ qua giả thuyết về quỷ núi, chúng ta chỉ biết có tám học sinh mất tích ở núi Cửu Kỳ, nhưng tại sao chúng lại lên núi và còn rất nhiều điều kỳ lạ cần làm rõ, đúng không? Nói không chừng một trong số đó lại liên quan đến đũa tiên.

- Nhưng làm sao để biết nguyên nhân đám học sinh đó lên núi chứ? Tìm thầy giáo chủ nhiệm lớp Năm đó để hỏi à?

- Tôi cũng từng nghĩ đến chuyện đó. Nhưng thật không may, thầy giáo đó qua đời mười năm trước rồi, nghe nói là bị tai nạn do chiếc xe ngược chiều đâm phải.

- Vậy chẳng phải là đi vào ngõ cụt rồi sao.

- Thật kỳ lạ! - Tôi bình tĩnh nhìn thẳng vào Trương Văn Dũng. - Tại sao ông không hỏi về Cao Thục Lan, người duy nhất sống sót trong sự việc đó? Rõ ràng cô ấy là nhân chứng quan trọng nhất kia mà. Ngay cả khi cô ấy không nhớ gì về chuyện xảy ra trên núi, lẽ nào lý do lên núi cũng không có manh mối gì sao?

Trương Văn Dũng dường như muốn nói điều gì đó nhưng cố nén lại, lúc sau mới đáp lời:

- Tôi nghĩ cô ta đã mất trí nên có hỏi cũng không được gì. Cô nói như vậy, lẽ nào từng hỏi chuyện cô ta rồi?

- Thật không may, Cao Thục Lan đã qua đời cách đây mười tám năm vì bệnh ung thư.

- Vậy là không còn bất kỳ manh mối nào khác?

- Cũng không thể khẳng định như vậy. - Tôi dừng lại, suy nghĩ xem nên diễn đạt như thế nào cho hợp lý. - Vì tôi nghĩ bản thân ông có thể có manh mối.

- Tôi? - Trương Văn Dũng đầy vẻ ngạc nhiên.

- Vì ông đã nói dối. Ông không tốt nghiệp trường tiểu học B nhỉ?

Tôi buột miệng rồi ngay lập tức cảm thấy hối hận. Trương Văn Dũng đang lái xe, việc tôi bóc mẽ như vậy biết đâu lại khiến ông ta hành động điên rồ? Trương Văn Dũng không phản ứng ngay, mắt vẫn nhìn về phía trước tập trung lái xe:

- Sao cô lại nghĩ vậy? - Ông ta không mấy may bộc lộ cảm xúc.

- Có rất nhiều lý do, nhưng ban này tôi thấy ông ngồi nghe bác Lâm nói chuyện như người ngoài cuộc. Nếu như tốt nghiệp trường tiểu học B, lúc đó hẳn ông phải góp lời theo kiểu “Hồi đấy giáo viên của tôi là cô A, thầy B...” phải không? Khi bác Lâm nhắc đến khung cảnh ở trường tiểu học B, đáng lẽ ông sẽ có cảm giác hoài niệm, nhưng ông hầu như không có bất kỳ phản ứng nào.

- Chỉ vì tôi không muốn ngắt lời bác ấy thôi. Vả lại đó là chuyện của bốn mươi năm trước, tôi không nhớ cũng chẳng có gì lạ lắm nhỉ?

- Như tôi đã nói, có rất nhiều nguyên nhân. Ví dụ, ông nói mình tốt nghiệp năm 1970, nhưng vừa rồi tôi tra danh sách tốt nghiệp lại không có cái tên Trương Văn Dũng nào cả. Để bảo đảm, tôi cũng đã kiểm tra các niên khóa trước và sau đó vài năm cũng tuyệt nhiên không có tên ông. Ông Trương, rõ ràng ông không hề tốt nghiệp trường tiểu học B.

Trương Văn Dũng không có bất kỳ động thái nào phủ nhận điều đó. Tôi cảm thấy bất an, nhưng vẫn tiếp tục:

- Điều khiến tôi hơi khó hiểu là nếu chưa từng tốt nghiệp trường tiểu học B sao ông lại biết cấu trúc của nó? Mà sao ông phải nói dối? Nếu biết được lý do ông nói dối thì biết đâu việc điều tra của chúng ta sẽ có bước tiến triển mới, tôi nghĩ vậy.

Chiếc xe hơi tăng tốc về phía trước.

- Tôi nghĩ mình phải làm cô thất vọng rồi. - Trương Văn Dũng cười buồn. - Tôi thừa nhận mình đã không thẳng thắn, nhưng tôi không nghĩ lý do cho chuyện này sẽ giúp ích gì cho việc điều tra. Nhưng việc cô có thể nhìn thấu những lời nói dối của tôi, khiến tôi thấy an tâm hơn. Vốn ra tôi đang rất tuyệt vọng, hết như một con ruồi không đầu. Nhưng vì có cô ở đây nên tôi nghĩ biết đâu chúng ta thực sự có thể tìm ra được chân tướng để hóa giải lời nguyền đũa tiên.

- Lời nguyền? Đũa tiên là lời nguyền sao? - Tôi có chút bất ngờ, chẳng phải đũa tiên là nghi lễ hoàn thành ước nguyện sao?

- Nghi lễ sát hại nhiều người như vậy chẳng phải là một lời nguyền sao? Chín người thì có tới tám người là nạn nhân! - Trương Văn Dũng gằn giọng đáp. Tôi chợt nhận ra, đồng thời có chút hoảng sợ; đúng, nghi lễ này đã biến tướng đến như vậy, quả thực nói đó là lời nguyền cũng không sai.

Trương Văn Dũng tiếp tục nói:

- Có thể cô cho rằng tôi rất đáng ngờ, nhưng đó vốn không phải là ý định ban đầu của tôi. Tôi lấy lý do viết báo vì nghĩ rằng nếu tiếp cận cô với tư cách một phóng viên, có thể cô sẽ ít khả năng từ chối hơn. Tình hình hiện tại khá cấp bách. Con trai tôi đang tham gia nghi lễ đũa tiên, nếu tính từ ngày đầu tiên tham gia thì chưa đầy một tháng rưỡi nữa là đến ngày tám mươi tư, tôi phải tìm cách gỡ bỏ lời nguyền trước hôm đó. - Con trai? Tôi ngẩng đầu lên, con trai của Trương Văn Dũng bị dính lời nguyền sao?

Tôi chợt nhận ra, có lẽ tôi đã tự đẩy mình vào một chuyện không dễ thoát ra.

5.

—Những chuyện trước khi được gả đi em không ấn tượng mấy. Tóm lại không phải con gái nhà giàu có.

Cô gái nói khẽ. Câu chuyện thì giống nhau, nhưng người nghe thì khác; lần này người nghe là một người đàn ông râu ria, anh ta thích cọ cảm mơn trớn cánh tay cô để cảm nhận làn da thơm tho vương đến từng gốc râu.

- Cưới xong, cuộc đời làm dâu của em quanh quẩn những việc nấu cơm, giết gà, hái chè, giặt quần áo, chưa từng rời khỏi làng. Hẳn anh khó mà tưởng tượng nổi lần đầu tiên em nghe được tâm tư của anh Văn Dũng. Lúc đó em đã nghĩ, anh ấy và mình là hai loại người không cùng thế giới.

Chỉ cần nhìn qua là đã thấy khác biệt. Sao da anh ấy trắng thế? Còn trắng hơn cả cô em chồng em. Anh ấy mang một sức sống hoàn toàn khác với đám đàn ông trong làng, như ánh hào quang thuần khiết.

Người đàn ông bật cười khả ố:

- Cậu ta là người đàn ông đầu tiên của em phải không? Cậu ta có biết em đang làm gì ở đây không?

- Em nghĩ là không. Mà biết thì có sao? Như em đã từng nói đấy thôi, nếu Văn Dũng có dũng khí thì cuộc đời em sẽ không thế này.

- Lạ thật đấy. Rõ là tôi đến đây không phải để nghe chuyện này, nhưng mỗi lần nghe em kể, lại không thể dừng được. - Người đàn ông mân mê bầu ngực cô gái. - Đúng rồi, em không phải giống vậy sao? Người phụ nữ trong *Nghìn lẻ một đêm* ấy.

- *Nghìn lẻ một đêm*? - Cô gái cầm tay người đàn ông áp lên ngực mình. Mặc dù hỏi, nhưng có vẻ cô không thật sự quan tâm, sự hồ hững này khiến cô có chút bí ẩn.

- Có một vị quốc vương Ả Rập lấy việc giết người làm thú vui, và một người phụ nữ đã kể chuyện cho ông ta hằng đêm để thoát khỏi cái chết. Cứ mỗi lần khơi dậy được sự thích thú của quốc vương thì cô dừng lại, vì muốn biết diễn biến tiếp theo của câu chuyện, vị quốc vương đành phải giữ lại mạng sống của cô gái đó. Em xem, có phải em kể chuyện cho tôi nghe là để trốn tránh chuyện làm tình không?

Cô gái bật cười:

Nếu anh không muốn nghe, em sẽ không kể nữa.

Không sao, tôi đang rất tò mò về anh Văn Dũng của em. Nào, kể tiếp đi.
- Người đàn ông giục cô gái. Cô nhẹ nhàng chạm vào tay người đàn ông, như thể chấp nhận mọi thứ từ anh ta. Giọng cô êm êm như tiếng nước chảy, lại lạnh lạnh như hơi sương, nhanh chóng lấp đầy căn phòng màu hồng phấn.

Em gặp Văn Dũng trong tết Nguyên tiêu. Lúc đầu, vì tò mò chuyện thành phố nên em đã đánh bạo hỏi anh ấy, đúng rồi, cả chuyện trường đại học nữa. Rốt cuộc, trường đại học trông như thế nào? Em rất muốn biết. Trường đại học Văn Dũng kể giống như một đất nước xa xôi trên ti vi với con đường hai bên rợp bóng dừa, nam thanh nữ tú tay cầm sách, say sưa trò chuyện về văn chương, khoa học trước những tòa nhà gạch đỏ sang trọng. Thật khó có thể tưởng tượng được Đài Loan lại có một nơi đẹp đến vậy.

Nếu tận mắt nhìn thấy trường đại học, có khi em sẽ thất vọng; nhưng đối với người chưa từng rời khỏi ngôi làng như em mà nói, đó là một nơi vô cùng tuyệt vời. Lúc đó, em mới mười bảy tuổi nên không khỏi vẫn mơ mộng - “Liệu mình có thể đậu đại học không?”. Nhưng em chưa từng học trung học, thậm chí cả trung học cơ sở cũng chưa.

Văn Dũng cũng rất tò mò về em. Khi nghe em nói mình không thể thi đại học, anh ấy đã hỏi em tại sao, khi em trả lời vì em là “dâu mua” không

cần học hành làm gì, anh ấy vô cùng ngạc nhiên. Nhưng A Mẫu luôn nói với em như vậy. Anh ấy vô cùng tức giận và hỏi lẽ nào em không được đi học? Em nói mình chỉ học hết tiểu học là dừng. Văn Dũng bất bình thay cho em, anh ấy nói hiện giờ nhà nước đã phổ cập chín năm giáo dục bắt buộc, ai ai cũng phải học hết trung học cơ sở.

Lúc đó em mới biết mình bị tước đoạt những gì. Cha mẹ chồng vốn nghĩ em chỉ cần lo toan việc nhà là đủ, học hành thì có tác dụng gì? Nhưng đây là nghĩa vụ cơ mà. Là nghĩa vụ mà ai cũng nên thực hiện, và cũng là quyền lợi của mỗi người, không phải sao?

Văn Dũng khá sốc trước hủ tục “dâu mua” ở làng, anh ấy không hề nghĩ còn có chuyện như vậy trong thời đại này. Nghe em kể chuyện mình làm dâu từ mười năm trước anh ấy thậm chí còn sốc hơn, vẻ mặt Văn Dũng lúc đó thật sự rất đáng yêu khiến em vừa có chút ấm ức vừa cảm thấy ấm áp; anh ấy hỏi vậy em không còn là trẻ con nữa? Và em trả lời rằng, đúng vậy. Lúc đó, em không nhận ra điều này có gì lạ lùng.

Suy cho cùng, đó chính là số phận, một khi đã bắt đầu thì đây đưa là chuyện đương nhiên.

Anh Văn Dũng rất tức giận, còn em thì không biết anh ấy giận chuyện gì. Anh ấy nói trong các trường đại học, nữ quyền đang được bàn tán rất nhiều, em có biết nữ quyền là gì không? Thời gian đó, người cổ súy chủ nghĩa nữ quyền mới ở Đài Loan, với quan điểm phụ nữ không phải phụ kiện của đàn ông chính là Lã Tú Liên. Lúc đó, anh Văn Dũng dẫn ra một câu mà em rất ấn tượng: “Con người ta trước tiên phải là người đã, sau đó mới thành đàn ông, đàn bà”.

Lúc đó em như bừng tỉnh, đúng, em là con người kia mà. Em không chỉ là phụ nữ, em còn là một con người. Anh xem, anh đang cười giễu em rồi đấy. Nhưng một điều hiển nhiên như vậy, lúc đó em mới nhận ra. Có rất nhiều việc với người khác là chuyện bình thường, nhưng em lại không có cơ hội để biết; lời nói của Văn Dũng khiến em bị mê hoặc và choáng váng,

đồng thời cũng rất hân hoan vì anh ấy là người đầu tiên nghĩ em “không chỉ là một cô con dâu được mua về”.

Đó là lần đầu tiên em thấy mình được xem như một con người. Đừng trưng ra biểu cảm đó. Em đang kể về giấc mộng trong quá khứ, đợi em nói thỏa rồi sẽ tỉnh lại thôi.

Sau tết Nguyên tiêu không lâu, Văn Dũng phải trở lại thành phố sau khi hứa hẹn mùa hè sẽ quay về. Em nhắm tính trong đầu, là năm tháng nữa. Anh có thể tưởng tượng được không? Năm tháng ròng rã ở đó, không ngày nào em không nhớ đến anh ấy. Dù là gái có chồng, nhưng chồng em mới mười tuổi, vốn chỉ là đứa em trai ngang ngược, không chút gì dễ thương. Em biết mình không nên nghĩ như vậy, nhưng em không cách nào kiềm chế được việc so sánh chồng mình với anh Văn Dũng, và cảm thấy gương mặt đứa trẻ đó thật đáng ghét.

Cuối cùng mùa hè cũng đã đến. Anh Văn Dũng vừa về đến làng, em lập tức đi tìm anh ấy. Anh ấy cười hỏi: “Cô còn nhớ tôi không? Tôi đi mấy tháng chắc cô quên tôi rồi”.

Có thể đây chỉ là câu nói vô tình của anh ấy, nhưng lại khiến em không khỏi nghĩ ngợi, lẽ nào mấy tháng qua anh ấy cũng nhớ em, nên mới sợ em quên anh ấy?

Vâng, em biết. Đối với anh Văn Dũng mà nói, có thể ký ức hôm Nguyên tiêu chỉ là chút lòng thương cảm thông thường. Nó giống như việc chúng ta tình cờ nhìn thấy một con vật ốm yếu liền ném cho nó miếng thức ăn cứu đói. Chỉ vậy thôi. Nhưng với em, ký ức đó chính là ánh sáng. Là thứ ánh sáng ấm áp có thể nhìn trực diện, xua tan đi sự u ám. Chẳng phải con người ta khi ở trong bóng tối đều chạy về phía ánh sáng theo bản năng đó sao? Em cũng vậy thôi.

Mỗi lần gặp nhau, Văn Dũng nói với em rất nhiều điều thú vị về trường lớp và những điều anh ấy học được; như câu chuyện của một nhà văn nữ người Anh, kể về một phụ nữ thượng lưu đi mua hoa vì cô sắp tổ chức một

bữa tiệc, toàn bộ câu chuyện chỉ diễn ra trong ngày nhưng lại như thước phim về cuộc đời cô với những ký ức sống động không ngừng tua lại. Cuối cùng trong bữa tiệc, khi tình cờ nghe mọi người nhắc đến chuyện một thanh niên tự sát, cô chợt nhận ra nhiều điều từ cái chết của cậu thanh niên vô danh đó... Anh nghe câu chuyện này chưa? Chưa à. Không sao cả. Khi đó, em vốn cũng không hiểu ý nghĩa câu chuyện ấy. Nhưng hiểu hay không cũng không quan trọng, quan trọng đây là câu chuyện anh Văn Dũng kể cho em nghe, ngôn từ cứ thế tuôn ra như âm nhạc còn yết hầu của anh ấy thì lên xuống theo nhịp điệu du dương. Trước đây, em chưa từng biết đến hai từ “hạnh phúc”, mà cũng không hiểu lắm về điều đó, bây giờ nghĩ lại, cảm giác trong tâm can em lúc ấy có lẽ chính là hạnh phúc.

Thâm sơn và suối mát giam hãm cuộc đời em, nhưng anh Văn Dũng đã mang trái tim em đến nơi mà em chưa từng biết tới.

Cũng từ đó mà em nảy sinh cảm giác so sánh khi nhìn chồng ngậm cơm, hất đồ thức ăn ra bàn, thay quần áo đi học cũng không ra hồn; em dạy cậu ta đọc, còn chăm lo trước sau cho cậu ta, vậy mà cậu ta cứ huênh hoang mình là người thông minh nhất thế giới. Cậu ta chính là người đã trói buộc cuộc đời em ở chốn tù túng này.

Em không mơ mộng sẽ kết hôn với anh Văn Dũng, dĩ nhiên điều này là không thể rồi. Nhưng em vẫn không thôi tưởng tượng khung cảnh ấy. Và cũng chính vì thế mà em nhận thức được rằng tương lai cuộc sống của vợ chồng em chẳng khác nào cơn ác mộng. Cứ tưởng tượng đến việc cậu ta chạm vào người em, hay việc em phải sinh cho cậu ta một đứa con là em lại thấy buồn nôn.

Không, anh đừng nói gì cả. Lẽ nào em còn chưa quen cơ thể đàn ông sao? Em không hề có ác cảm gì với anh cả.

Tại sao người trong nhà không phát hiện việc em thay đổi tâm tính à? Câu hỏi hay đấy. Em nghĩ có lẽ là do tính em rất cẩn thận, và cũng có chút thông minh. Nhưng quan trọng nhất là lúc đó trong làng đang có chuyện

căng thẳng. Anh có biết hồ chứa nước Phi Thúy không? Làng em nằm sâu trong núi, nếu như xây hồ chứa nước thì cả ngôi làng sẽ bị nhấn chìm. Đúng, ở chỗ nào cũng có những chuyện như vậy. Đất đai tổ tiên không còn, người trong làng sắp tới sẽ đường ai nấy đi, không biết có được nhận tiền đền bù thỏa đáng không, cũng không biết phải đối phó với đám điều tra viên do chính quyền phái tới như thế nào, chỉ những việc đó thôi cũng đủ khiến người lớn trong nhà lo lắng mất ăn mất ngủ, còn em, miễn làm xong việc nhà thì em lang thang đi đâu, họ cũng chẳng buồn để tâm.

Đồng phạm với em trong việc giữ bí mật với cả nhà, chính là cô em chồng. Ngay từ đầu, em đã kể cho em ấy nghe chuyện của Văn Dũng và cả chuyện em thấy anh ấy thú vị ra sao. Nhưng dẫu sao anh ấy cũng là đàn ông con trai, nên em chỉ có thể tâm sự với em ấy mà thôi. Từ những gì em kể, em ấy cũng cho rằng anh Văn Dũng là người tốt và khẩn nài em kể lại hết mọi chuyện sau mỗi lần chúng em gặp nhau.

Có phải em ấy cũng tò mò về chuyện thành phố? Với em, có người để chia sẻ những điều này cũng thật may mắn. Về sau, khi nhận ra bản thân đã rung động, em cũng không giấu giếm gì em ấy. Anh đoán xem cô em chồng đã nói gì khi biết em thay lòng đổi dạ nào?

Anh đoán sai rồi. Em ấy nghĩ việc em thích anh Văn Dũng là chuyện đương nhiên. Bởi vì có ai là không thích anh ấy đâu chứ.

Khi đó, em rất ngạc nhiên vì em ấy đã ủng hộ và thậm chí còn giúp em giấu kín chuyện này. Em ấy tuy không hiểu về nữ quyền nhưng cũng nói thân phận “dâu mua” thật không công bằng với em. Nghe em nhắc đến câu nói của anh Văn Dũng: “Con người ta trước tiên phải là người đã, sau đó mới thành đàn ông, đàn bà”, em ấy vô cùng tán phục và nói: “Đúng vậy, đúng vậy. Rõ ràng em và anh trai em sinh ra cùng lúc, nhưng mọi đặc quyền lại dồn cả vào anh ấy. Sau này khi nào kết hôn, em sẽ mang Vương Tiên Quân đi”.

Xin lỗi, có phải điều này đã khiến anh bối rối?

Vương Tiên Quân là vị thần mà gia đình nhà chồng em thờ phụng. Không, người đó không phải ông bà tổ tiên. Người Đài Loan chúng em thường lập bàn thờ trong nhà, có khi thờ tổ tiên, có khi . TIÊU TƯƠNG THẦN thờ một vị thần nào đó theo tín ngưỡng. Vương Tiên Quân thuộc trường hợp sau, gia đình chồng em nhiều đời truyền tụng rằng ngài ấy ngự giáng xuống đôi đĩa san hô trên bàn thờ, vì thế nên phải cúng tế hàng ngày.

Nếu có con gái, đôi đĩa này sẽ được trao lại như của hồi môn, nếu không có con gái mới truyền cho con trai; vì thế đôi đĩa này vốn thuộc về A Mẫu. Và đây là thứ duy nhất em chồng em được quyền sở hữu còn chồng em thì không, vì vậy em ấy vô cùng coi trọng Vương Tiên Quân, ngày ngày kính cẩn thờ bái.

Anh hỏi em hả?

Em không quan tâm đến đôi đĩa đó chút nào. Chuyện lấy chồng thừa kế là chuyện của cô em chồng, nên Vương Tiên Quân không liên quan gì đến em cả, chí ít đây cũng là điều em nghĩ đến khi đó.

Xin lỗi, anh không thấy hứng thú mấy điều này à?

Những lần em và anh Văn Dũng gặp nhau chỉ gói gọn trong kỳ nghỉ đông và nghỉ hè. Khoảng thời gian xa cách lâu như vậy, viết thư cũng không được, biết bao đôi nam nữ đã lãng quên nhau? Nhưng em thì không.

Anh Văn Dũng từng dạy em một câu thơ: “Kim phong ngọc lộ nhất tương phùng, thẳng khước nhân gian vô số”*, nghĩa là “Gió vàng sương ngọc tìm nhau, đường trần muôn kiếp có đâu sánh cùng”, điều đó đã cổ vũ và truyền cho em thêm động lực. Từ lúc sinh ra đến giờ, cuối cùng em cũng biết thế nào là tình yêu, và cũng từ tình yêu em mới nhận ra thực tế phũ phàng đến nhường nào.

Em đã nghĩ không dưới một lần, nếu có thể chết ngay lúc này thì hay biết mấy. Vì yêu anh ấy là điều vô cùng, vô cùng hạnh phúc! Nào ai biết tương lai ra sao? Chết cùng cảm xúc như vậy chẳng phải rất tuyệt sao? Và

cũng vì ý nghĩ “nếu có thể chết ngay lúc này thì tốt biết mấy” mà em đã quan hệ với Văn Dũng.

Anh biết ai cảm dỗ ai không? Anh thử đoán xem.

Sau khi mọi sự kết thúc, anh ấy rất dịu dàng với em nhưng không hề đề cập đến tương lai. Dĩ nhiên, chúng em làm gì có tương lai. Giống như việc uống rượu độc để thỏa cơn khát, em chỉ muốn biết hương vị này ngọt ngào đến mức nào, dù có phải chết vì nó đi chăng nữa.

Lúc đó, em không hề biết chất độc đó khủng khiếp như thế nào.

Kỳ nghỉ hè năm thứ hai kết thúc, Văn Dũng quay lại thành phố, quay về với cuộc sống sinh viên của mình. Còn với em, kỳ nghỉ trong mơ cũng kết thúc. Ở bên anh ấy, em luôn ảo tưởng rằng mình cũng đang được nghỉ hè như bao người khác. Khi phát hiện ra sự thay đổi của cơ thể thì em đã “có” hơn hai tháng.

Nó là con anh ấy.

Ha ha, dĩ nhiên không thể là của chồng em rồi, cậu ta mới mười tuổi. Lúc biết mình có thai, em rất vui mừng, nhưng chỉ một lúc thôi. Khi bừng tỉnh cơn mơ, nỗi lo sợ lại tràn về, ngay như hồ Phỉ Thúy nước tràn bờ cũng chưa lớn bằng nỗi sợ hãi trong em lúc đó. Em nên làm gì đây?

Em có nên liên lạc với anh Văn Dũng không? Nhưng liên lạc bằng cách nào. Có nên hỏi thăm qua ông bà anh ấy không? Lúc đó, họ vẫn còn ở trong làng, nhưng em lấy lý do gì đây? Nếu họ hỏi em và anh ấy có quan hệ gì thì sao?

Mà liệu em có thể rời khỏi ngôi nhà này không? Lúc đó, em không tưởng tượng được việc phải ra đi. Làm sao em có thể đi như vậy được? Cho dù không yêu chồng, thì mọi người cũng là người trong gia đình, là những người đã nuôi em khôn lớn. Em có tình cảm với họ và họ cũng vậy.

Liệu em có được tha thứ không? Liệu có cơ hội nào để con em ra đời không?

Em tự mình lừa mình rằng biết đâu mọi người sẽ tha thứ khi phát hiện ra em có thai, sau đó nói giúp em với nhà Văn Dũng, rồi em sẽ rời nhà lên sống cùng anh Văn Dũng trên thành phố... Anh đừng cười, đương nhiên em biết điều đó là không thể. Nhưng lúc đó, nếu không ôm lấy hy vọng viễn vông ấy, em không thể nào sống nổi.

Không đúng, thực ra em không nên sống tiếp. Nếu lúc đó em quyết tâm hơn, không cho ai biết đến bí mật này và chết như một vụ tai nạn thì hay biết mấy.

Vâng. Kết quả như thế nào chắc anh cũng đoán được. Giấy mỏng không thể bọc được lửa.

Bằng cách nào đó em bị cả nhà phát hiện có thai, chuyện này em không muốn nói chi tiết. Nhưng tóm lại là vô cùng nhục nhã. Em biết sự việc sẽ rất tệ, nhưng không ngờ lại nhục nhã đến vậy; ngắn gọn là em bị nhốt trong nhà kho và bị đưa về phòng vài tiếng sau đó để chờ đợi cuộc phán quyết của gia đình: Họ bắt em bỏ thai. Lúc đó em đã phản kháng đến cùng. Vì sao à? Cứ cho là sinh con ra em cũng không thể nuôi nổi, nhưng em có thể không vì con ư?

Tại sao thế gian này lại lấy đi của em nhiều thứ đến vậy? Tại sao em không thể chọn lựa tương lai cho mình? Tại sao em không được đối xử như một con người? Lúc đó, em không phản kháng vì tình yêu, nếu ở lại đó, anh Văn Dũng cũng không thể cứu em, còn nếu như bỏ đi, cố gắng bươn chải mà sống, em và anh ấy nói không chừng còn có cơ hội; lúc đó em căm hận cả thế gian vì đã cướp đi mọi thứ của mình.

Gia đình gọi một bà đỡ đến, vì bà ta biết cách để loại bỏ đứa bé. Bà đỡ nói thai mới ba tháng, chỉ cần đánh mạnh vào bụng là có thể trục thai, nhưng điều này sẽ làm tổn thương cơ thể người mẹ, thậm chí là dẫn đến chết người; em không thể quên gương mặt bố chồng lúc đó, khi ông ta lạnh lùng nói: “Đánh chết cũng không sao”.

Đây là chuyện hủ bại trong gia đình, nhất định không được cho người ngoài biết. Ngoại trừ chồng và em chồng, mọi người trong nhà giữ chặt lấy em và phân công người khỏe nhất đánh vào bụng em. Bà đỡ chỉ đến đâu, họ đánh đến đó. Em không biết bà ta có căm ghét em không, nhưng những nơi bà ta chỉ điểm đều khiến em vô cùng đau đớn. Rất đau. Cứ như mỗi năm đâm xuyên thẳng vào cơ thể, túm chặt lấy các bó cơ và dây thần kinh rồi vặn xoắn lại. Đừng tưởng ra biểu cảm như vậy. Em nói rồi, sự việc đã qua, giấc mơ đã tỉnh. Đây chỉ là một câu chuyện, một câu chuyện lâu, rất lâu về trước...

Kết quả ư? Kết quả là họ đã thành công. Con em đã mất, mặt đất nhầy nhụa máu. Em đau đớn và kiệt sức đến mức chỉ mong chết đi, nhưng anh đoán xem bố chồng em nói gì?

Ông ta nói: “Lau sạch sàn nhà đi. Sau này còn đi tìm thằng kia thì tao giết chết, sáng mai mà chưa dọn dẹp xong tao đánh chết mày”.

Họ đang nói với một người gần như không thể gượng dậy, toàn thân vã mồ hôi lạnh đó ư? Còn bắt em “dọn dẹp” đứa con của chính mình, như thế có phải quá tàn độc không? Nhưng với họ, đây là sự trừng phạt không thể hợp lý hơn. Có như vậy mới có thể giáo huấn em. Gia tộc chính như vậy, là đám người nắm quyền sinh sát, kiểm soát mọi sinh mệnh, thậm chí là cả lời nói việc làm để hợp lý hóa mọi việc bằng thứ gọi là tôn ti trật tự.

Em bị bỏ mặc ở đó một mình, thậm chí không ai thèm nhìn ngó đến. Em thầm nghĩ, ngày mai không chỉ là xác hài nhi chưa được dọn dẹp mà họ sẽ còn thấy thêm một cái xác nữa; thực sự em đã nghĩ như vậy. Nếu làm vậy họ sẽ gặp rắc rối và đó chính là sự trả thù của em. Nhưng em đã không làm điều đó.

Cô em chồng giấu giếm cả nhà đến tìm tôi. Khi biết mọi chuyện, em ấy đã lén mang khăn đến lau giúp và mặc lại quần áo cho em. Nhưng lúc đó em không thể thốt ra lời cảm ơn bất cứ ai vì nỗi căm hận chất chứa trong

lòng. Thế giới này cho em thấy mọi phản kháng đều vô hiệu, nó có thể tước đi mọi thứ bất kỳ lúc nào.

Cô em chồng nói khẽ: “Đây không phải là lỗi của chị. Chị không làm gì sai cả, yêu một người tốt như vậy là lẽ đương nhiên”.

Anh có cảm thấy ấm áp với những lời an ủi ấy không?

Nhưng lúc đó, em không nghĩ vậy. Em chỉ cảm thấy người ở địa vị vững chãi như em ấy nói gì mà chẳng được. Em ấy là con gái ruột trong gia đình, đâu có giống em. Em những muốn đem tất cả sự uất hận gào thét cho thỏa, nhưng làm thế thì sẽ kinh động đến mọi người trong nhà, em sợ họ sẽ lại đánh mình. Cho nên em hạ thấp giọng, thì thào: “Đây là lỗi của tôi. Tôi không nên tự cho mình cơ hội, không nên tự cho mình có thể lựa chọn được số phận”.

“Sao lại thế được? Đương nhiên là chị có thể chọn...”

“Đây chính là kết quả của việc ‘có thể lựa chọn’!” - Em như trút hết oán hận lên em ấy. - “Lẽ ra tôi nên chấp nhận số mệnh mà làm tròn bốn phận, không nên tơ tưởng đoái hoài thứ gì khác. Ngoan ngoãn nghe lời chồng, ngoan ngoãn sinh con, làm một người mẹ tốt mà không cần suy nghĩ gì trong suốt cuộc đời”.

Nghĩ lại, lúc đó em ấy như sắp khóc, mếu máo nói: “Sao chị lại nói như vậy? Chẳng phải chị đã nói rồi sao? Con người ta đầu tiên là người đã rồi sau đó mới thành đàn ông, đàn bà”.

“Tôi không phải con người! Cô có thấy con người nào bị đối xử như này chưa?” - Lúc đó em như phát điên. - “Những người phụ nữ như chúng ta đều không phải con người! Cô cũng là nữ nhân, đừng nghĩ bản thân mình sẽ không xảy ra những chuyện như vậy. Sau này lớn lên, liệu cô có dám phản kháng lại lời của bà mỗi, lời của cha mẹ không? Tốt hơn hết là cô nên cầu nguyện chồng cô là người tốt đi”.

Ngay lúc đó, trong đôi mắt đẫm lệ của cô em chồng, mọi ánh sáng như biến mất, không một dấu vết, như ngọn đèn đột ngột tắt ngúm. Em thoáng

chút bất an, nhưng trong lòng lại dấy lên niềm vui độc địa, đó là cảm giác được trả thù. Giờ thì em ấy đã hiểu. Em đã kéo em ấy về vị trí với mình.

Đêm đó, em một mình quấn con vào trong khăn, thần thờ đi ra bờ sông Bắc Thế. Trăng hôm ấy sáng rõ hơn bao giờ hết, có thể nhìn thấy cả ngọn núi xa xa. Cảnh tượng thật đẹp, nếu như được cùng Văn Dũng chia sẻ khoảnh khắc này thì tuyệt biết mấy.

Nhưng đồng thời những cơn gió đêm mang đến cái lạnh thấu xương, cơ hồ như muốn xé nát thân thể em. Nhưng đau đớn này lại giúp giảm đi nỗi đau bị đánh, như một sự cứu chuộc. Em run rẩy lội xuống suối, mở khăn ra, trước khi thả con xuống dòng nước, em muốn tắm rửa sạch sẽ cho nó. H Em bất lực không giữ được con. Nhưng dù vậy, chí ít em cũng nên lau rửa cho nó sạch sẽ. Em không muốn chôn con xuống đất bùn, em muốn tiễn con vào lòng nước.

Hơi lạnh từ mắt cá chân dâng lên, khiến em vô thức lội xuống nước mỗi lúc một sâu hơn, cho đến khi nước ngập đến ngực, đến mũi, đến đỉnh đầu...

Không, tất nhiên là em vẫn sống.

Thực ra em không bước xuống quá sâu. Em vẫn đứng nguyên một chỗ, nhưng lại cảm thấy hồn phách đang tiến về phía trước rồi chìm đắm xuống làn nước bình yên, như muốn nổi thống khổ trong lòng biến mất mãi mãi. Hồn phách em đã chết vào ngày hôm đó, nhưng thể xác thì không.

Thứ từng là sự sống trong lớp khăn bọc – hay đáng ra sẽ thành một sinh linh sống động – như thể vẫn đang cựa quậy. Nhưng tất nhiên đó chỉ là ảo giác. Em hạ chiếc khăn quấn quanh người con xuống nước, xoa nhẹ. Con em mới nhỏ bé làm sao, nhỏ hơn cả lòng bàn tay, mỏng manh và mềm mại, như thể vẫn còn sống.

Em bế con lên. Dưới ánh trăng, con thật đẹp. Con đã mang tượng người với đầu, mũi, miệng, chân tay, cùng nét biểu cảm, rất rõ. Vốn là một cái xác nhuốm máu, nhưng lúc đó toàn thân con như phát sáng, hệt như một tác phẩm nghệ thuật...

Đột nhiên, em phát hiện trên người con vẫn còn một chỗ chưa được lau sạch. Rõ ràng vết máu đã được gột rửa, nhưng vết đỏ trên cánh tay không sao biến mất. Em vốc nước rửa cho con, hồi lâu sau mới phát hiện đó không phải máu, mà là một thứ gì đấy được lưu lại trên da.

Thứ ấy có hình dáng tựa con cá màu đỏ.

Em không rõ đó là gì. Đúng, có thể là vết bớt, nhưng một thai nhi ba tháng tuổi có vết bớt trên người sao? Lúc ấy, em không nghĩ là bớt mà là một dấu hiệu có ý nghĩa nào đó, và em như được khai sáng.

Đây chính là con sao? Là diện mạo của con. Dựa vào dấu hiệu đó, em đặt cho con một cái tên vô cùng thích hợp: Ngư Tử. Ngư Tử của em giờ đây sẽ biến thành cá, trở thành một phần của con sông. Dấu hiệu hình cá trên người con như nhắn nhủ em rằng: Hãy đưa con xuống sông. Đây chính là số mệnh của con. Dấu hiệu trên tay chính là bằng chứng Một luồng sinh khí tuôn ra cùng thanh âm vang vọng như tiếng hát; cả sơn cốc, khe suối như đang hát vang trong một nghi lễ nào đó; đây là đám tang và cũng là nghi lễ của sự sống. Em nhẹ nhàng ôm Ngư Tử thả xuống sông, ánh trăng lấp lóa trên mặt nước lập tức ôm trọn lấy, như muốn che chở cho con. Em buông tay và nói lời vĩnh biệt.

Lúc đó, anh đoán xem như thế nào?

Chắc anh không tin, nhưng chính mắt em nhìn thấy một luồng sáng đỏ thẫm từ đáy sông vụt chiếu.

Mặc dù là đêm tối, nhưng em nhìn thấy rất rõ, đó là một con cá màu đỏ, toàn thân bóng loáng. Nó to bằng đứa con yếu mệnh mà em vừa thả xuống nước. Nó chính là Ngư Tử. Và như đang tận hưởng cuộc sống vừa có được, nó uốn mình rồi bơi đi chỉ trong nháy mắt.

Em không thể bắt kịp, đành bị bỏ lại phía sau.

Đó là đêm con em hóa thân thành cá và tái sinh trong dòng sông.

Tên đường trở về Tân Điểm, Trương Văn Dũng tạt vào quán cà phê ven đường Thạch Đỉnh, nói muốn trao đổi thẳng thắn mọi chuyện với tôi. Chúng tôi đi lên tầng hai của quán, Trương Văn Dũng rút trong túi ra một tấm ảnh, đẩy tới trước mặt tôi.

Trong ảnh là một thanh niên trên dưới hai mươi tuổi, tóc dài lãng tử, lạnh lùng nhìn thẳng vào ống kính; anh ta rất đẹp trai, nhưng các đường nét sắc sảo trên khuôn mặt khiến người khác không khỏi cảm thấy có chút tàn nhẫn, có khi cười lên sẽ tốt hơn. Người thanh niên xắn tay áo, trên tay có vết bớt màu đỏ hình con cá, giống như mấy bức ảnh chụp dấu hiệu của quỹ đũa trên các trang mạng.

Đây là con trai tôi. Cô xem, trên tay nó cũng có vết bớt. Tôi gắng hỏi nó có từ khi nào, nó nói chỉ mới hơn một tháng nay. Tôi mong là mình sẽ tìm được cách xóa bỏ lời nguyền đũa tiên trước khi ngày đó đến.

Tôi nhìn chăm chăm vào bức ảnh, không thốt lên được lời nào.

- Cô giáo, cô sao vậy?

- Không sao. - Tôi bình tĩnh, có chút cắn rứt lương tâm và hoảng sợ. - Tôi chỉ không ngờ cậu thanh niên này là con ông, so với độ tuổi của ông, tôi nghĩ con ông phải lớn hơn.

- À, năm bốn mươi tuổi tôi mới kết hôn, nó là con trai của tôi với người vợ hiện tại.

Thì ra là vậy. Tôi trả lại ông ấy bức ảnh.

- Vết bớt này có thật là xuất hiện từ lời nguyền? Liệu còn có lý do nào khác không?

Trương Văn Dũng ngắt lời tôi:

- Những gì cô nói tôi cũng đã nghĩ đến. Phần lớn vết bớt xuất hiện ngay khi mới sinh, nếu không thì cũng vài tháng sau sinh, chứ không phải như vết bớt này xuất hiện ở độ tuổi trưởng thành. Tất nhiên, tôi cũng đã kiểm tra xem có phải là vết xăm không, nhưng điều này đã bị loại trừ. Đây không phải là thứ có tính tự nhiên.

Tôi im lặng và có chút phật ý vì bị hiểu lầm, hồi lâu sau mới nói:

- Ông Trương, tôi hiểu ông lo lắng muốn cứu con trai mình, thật ra ông cứ nói như vậy ngay từ đầu có lẽ là tốt hơn. Nhưng có điều tôi vẫn chưa hiểu, tôi chỉ là một tiểu thuyết gia, mặc dù không thể nói là tôi không biết gì về những lời nguyện, nhưng điều ấy chỉ giới hạn trong phạm vi nghiên cứu khảo sát. Nếu muốn phá bỏ lời nguyện, ông tìm đạo sĩ có phải hợp lý hơn không?

- Tất nhiên tôi cũng đã thử rồi. Suốt một tháng trời, tôi tìm đến không dưới hai mươi vị “cao nhân”, nhưng mỗi người lại nói một phách. Rặt toàn quân lừa đảo. - Mặt ông ta nhăn lại khinh miệt.

- Có thể ông chưa tìm được đúng người...

- Có lẽ vậy, làm sao biết được họ có phải người tôi cần tìm hay không, lẽ nào tôi lại phung phí thời gian cho mấy chuyện viễn vông như vậy? Ngay lúc thất vọng tràn trề, tôi phát hiện ra trang web về quỷ dữ và mô hình ngôi trường đó có cùng cấu trúc với trường tiểu học B. Tôi cũng đã hỏi con trai, nó xác nhận ngôi trường đó giống hệt như vậy.

- Điểm này thì tôi không hiểu. Sao ông lại biết cấu trúc trường tiểu học B? Nhất định ông đã biết từ trước nên mới thoát nhìn thấy thông tin trên web đã nhận ra nghi lễ quỷ dữ.

- Nếu tôi nói đó là sự trùng hợp thì cô có tin không? Vợ cũ của tôi vốn tốt nghiệp trường tiểu học B, cô ấy từng kể tôi nghe về ngôi trường này. Lúc xem qua nơi thực hiện bí thuật quỷ dữ trên trang web tôi vẫn có chút hoài nghi, sau đó vì tò mò, tôi đã liên lạc với cha mẹ vợ cũ, cho họ xem

trang web và hỏi họ đó có phải trường tiểu học B không. Cả hai đều xác nhận là đúng, đó chính là trường tiểu học B.

Chỉ với mấy lời qua loa thường ngày đề cập đến ngôi trường của vợ cũ, thật có thể khiến ông ta nhìn qua bức ảnh là nhớ ra ngay sao? Tôi biết Trương Văn Dũng còn có sự tình chưa nói rõ, nhưng tôi cũng không định lật bài ngửa lúc này.

- Vậy tại sao ông không nói rõ ngay từ đầu mà phải nói dối mình từng tốt nghiệp trường tiểu học B?

Trương Văn Dũng trầm ngâm hồi lâu, sắc mặt vô cùng khó coi.

- Thành thật mà nói, mối quan hệ giữa tôi và vợ cũ không tốt. Có thể cô không hiểu, nhưng thay vì nhắc đến vợ cũ, tôi thà vờ như mình tốt nghiệp trường tiểu học B còn hơn. Tôi không muốn vì chuyện này mà làm đảo lộn cuộc sống của cô ấy.

- Tôi hiểu rồi. Nhưng, ngay cả đạo sĩ chân nhân cũng không thể giúp ông, tôi không nghĩ mình có thể làm được gì. Như đã nói từ trước, tôi chỉ là một tiểu thuyết gia.

- Nhưng cô là tiểu thuyết gia linh dị nổi tiếng nhất Đài Loan, đồng thời cũng là nhà nghiên cứu về những chuyện kỳ lạ. Cô có đủ kiến thức cơ sở, và quan trọng hơn cả là cô từng khảo sát trường tiểu học B, có thể cô nắm được những bí mật mà tôi không hề biết. Sự thực là nhận định của tôi hoàn toàn đúng, phải không? Nếu không nhờ có cô, tôi sẽ không bao giờ biết đến vụ nhóm học sinh lớp Năm mất tích.

- Ông đang nói đến việc điều tra sự thật, nhưng sự thật đâu có được bóc tách cũng không thể xóa bỏ lời nguyền. *Bảy đêm quái đản** không phải cũng thế sao? Ngay cả khi Sadako an toàn tiến vào lãnh địa, lời nguyền vẫn không bị xóa sổ.

Cô giáo quả không hổ là tiểu thuyết gia, lấy cả điện ảnh làm ví dụ cho chuyện này; tôi vốn xuất thân từ nền giáo dục hiện đại, thế nên muốn giải quyết bất kỳ vấn đề gì, điều trước tiên phải làm là tìm ra nguyên nhân, đây

gọi là đúng bệnh bốc thuốc. Cô nói không sai, điều tra ra sự thật không giúp xóa bỏ lời nguyền, nhưng tôi tin chị khi tìm ra mấu chốt vấn đề thì mọi chuyện mới có thể giải quyết triệt để. Trước khi biết chân tướng, cho dù tìm bao nhiêu đạo sĩ chân nhân thì may ra cũng chỉ chữa được triệu chứng chứ không trị được căn nguyên. Tôi cũng đã cân nhắc hồi lâu mới quyết định tìm cô và đặt hy vọng vào sự hiểu biết của cô, đây không phải là hành động bộc phát, mà là trong đủ mọi phương pháp, tôi cho rằng cách này hiệu quả nhất.

- Cảm ơn ông đã coi trọng tôi, thật không dám nhận trọng trách này, chuyện này liên quan đến mạng người, tôi không chắc mình có đủ khả năng xử lý.

- Cô giáo, cô đành phải gánh vác thôi. Cô biết điều này và chúng ta đang ngày càng gần hơn với sự thật, nếu tiếp tục chúng ta sẽ tìm ra chân tướng. Nếu cô rút lui, không chỉ con trai tôi mà tất cả những ai tham gia nghi lễ đưa tiên cũng sẽ chết. Cô có trách nhiệm với họ. Tất nhiên, nếu cô nhận lời điều tra nhưng không kịp tìm ra chân tướng ở thời hạn chót thì tôi cũng không trách móc gì, còn ngược lại, nếu cô rõ ràng có thể ra tay hỗ trợ nhưng lại quyết định bỏ cuộc thì tôi sẽ oán hận cô cả đời.

Tôi cúi đầu, liếc nhìn Trương Văn Dũng, trong lòng thầm nghĩ người đàn ông này thật tự kiêu. Nhẽ tôi quan tâm đến lòng oán hận của ông ta ư? Nhìn vẻ mặt tươi tỉnh kia xem, có lẽ ông ta đang đắc ý vì đã đưa ra lời uy hiếp đầy sức nặng.

Nói thẳng ra là có không ít cách để từ chối ông ta. Tôi cũng có thể dễ dàng làm tiêu tan ý định tiếp tục điều tra trường tiểu học B của Trương Văn Dũng chỉ bằng một câu nói dối là xong. Tôi không có hứng thú với đưa tiên, nhưng nếu đơn thương độc mã điều tra mối liên hệ giữa đưa tiên và trường tiểu học B, e sẽ có kẻ ra tay cản đường tôi.

Tôi có phần do dự.

Từ khi nào tôi muốn viết về trường tiểu học B? Có lẽ từ rất rất sớm. Tuy nhiên, tôi chưa có ý định viết nó ra ngay, câu chuyện này cần được lắng xuống một thời gian, tôi thậm chí còn muốn dùng nó để kết thúc sự nghiệp của mình.

Cho đến nay, tôi chỉ nhận thấy một kết cục. Đúng, câu chuyện này chỉ có một diễn biến, không còn khả năng nào khác. Nhưng nếu hợp tác điều tra cùng người đàn ông trước mặt này, liệu tôi có thể tìm ra thêm một kết cục khác không?

Nếu đúng vậy thì cả ông ta và tôi đều cùng mục đích. Mọi người cùng được hưởng lợi từ việc này.

- Được rồi. - Tôi thở dài, vờ như bị ông ta thuyết phục. - Thế này đi, tôi cho rằng chúng ta nên bắt đầu điều tra từ trường tiểu học B. - Điều tra trường tiểu học B? - Trương Văn Dũng hơi ngạc nhiên. - Trường tiểu học B đã bị nhấn chìm dưới lòng hồ Phi Thúy rồi, làm sao điều tra đây?

- Bình thường là vậy, nhưng vào mùa khô, khi mực nước hồ xuống thấp, trường tiểu học B sẽ lại trồi lên mặt nước. Thực ra, điều này đã được ghi nhận khá nhiều; với việc thay đổi khí hậu và sự nóng lên toàn cầu, nhiều bí mật bị chìm lấp đã được phơi bày. - Nhưng ngay cả khi trường tiểu học B xuất đầu lộ diện, liệu có dễ đi vào hồ chứa nước không?

- Ông Trương, có một ngọn núi nằm ven hồ chứa, và đường lên núi cũng không bị phong tỏa. Đương nhiên, nơi đó vốn là khu vực bảo tồn nên không được thi công công trình, đi đường điện, dẫn ống nước gây bất tiện cho cư dân. Tuy nhiên, chúng ta có thể đi đường núi để đến trường tiểu học B, vấn đề là mực nước lúc này có đủ thấp hay không. Vì ngôi trường trong giấc mơ đưa tiên nhiều khả năng là trường tiểu học B, nên chuyện này rất có giá trị điều tra. Ông nghĩ sao?

Trương Văn Dũng im lặng một lúc rồi hỏi:

- Tất nhiên tôi không có lý do gì để từ chối. Vậy khi nào chúng ta đi? Giờ có phải mùa khô không?

- Phải, may mắn là mùa khô nằm trong tám mươi tư ngày của nghi lễ đũa tiên. Nhưng ngay cả trong mùa khô, mực nước cũng có thể không xuống đủ thấp. Tôi sẽ gọi điện đến ban quản lý hồ Phỉ Thúy để hỏi tình hình thế nào tôi sẽ báo ông, có được không?

- Vậy làm phiền cô.

Trương Văn Dũng sau đó đưa tôi đến ga tàu điện ngầm Tân Điểm. Trên đường đi, ông ta liên tục phản biện về kế hoạch này, như việc trường tiểu học B bị chìm dưới nước lâu như vậy liệu có thể tìm ra manh mối nào không? Hay nhớ như mực nước hồ không đủ thấp thì sao?

Tôi đáp, nếu không tán đồng kế hoạch này ông ấy có thể dừng lại bất kỳ lúc nào. Nhưng nếu dừng lại, về sau nếu không giải được lời nguyên thì cũng đừng trách móc gì tôi. Nói cho cùng, sự hoài nghi của ông ta không phải là vấn đề lớn. Liệu có thể tìm được manh mối gì ở trường tiểu học B? Tìm rồi mới biết. Nếu mực nước hồ không đủ thấp thì sao? Ông ta không nghĩ đến việc tìm mua thiết bị lặn à? Điều này hoàn toàn có thể giải quyết bằng tiền.

À không, điều này hoàn toàn có thể giải quyết bằng sự quyết tâm.

Sau khi trở về nhà, tôi gọi cho ban quản lý hồ chứa nước Phỉ Thúy, sau một hồi chuyện trò dông dài thì người phụ trách đồng ý sẽ liên hệ thông báo khi trường tiểu học B trôi lên; may mắn hơn nữa là dù anh ta nói lượng mưa trong khoảng thời gian này không đủ để chúng tôi lạc quan, nhưng kỳ thực thác nước nằm trong khuôn viên trường tiểu học B đã dần lộ diện.

Mặc dù nói là “may mắn”, nhưng cũng có chút cảm giác tội lỗi với những người đang sử dụng nguồn nước này ở Đài Bắc.

Sau một tuần (trong khoảng thời gian đó, tôi đề xuất Trương Văn Dũng chuẩn bị mọi thứ cần thiết để ghé đến trường tiểu học B, bao gồm cả thiết bị lặn trong trường hợp xấu nhất) người phụ trách hồ Phỉ Thúy cuối cùng cũng liên lạc lại báo đã nhìn thấy trường tiểu học B xuất hiện. Anh ấy nói, chúng

tôi có thể bước vào trường tiểu học B, nhưng họ hy vọng có thể hộ tống chúng tôi đến đó.

Nói là hộ tống nhưng thực ra là giám sát chứ gì? Lòng rõ mười mười nên tôi ngọt nhạt lên tiếng phối hợp cùng - Tất nhiên là không vấn đề gì rồi, nhưng hai ngày này tôi có chút việc bận, không biết sau ngày đó thì khi nào thuận tiện tiến hành?

Người trong văn phòng quản lý báo thời gian và tôi đồng ý.

Sau đó, tôi lập tức gọi điện cho Trương Văn Dũng yêu cầu ông ta chuẩn bị lên đường vào ngày mai, trong quá trình điều tra tôi không muốn người của ban quản lý có mặt tại hiện trường. Mặc dù sẽ có chút khó khăn để chèo thuyền vào trường tiểu học B, nhưng đó không phải là nhiệm vụ bất khả thi.

Kế hoạch cụ thể được lập rất nhanh. Tám giờ sáng mai, Trương Văn Dũng sẽ đến ga tàu điện ngầm Tân Điểm đón tôi, lần này chúng tôi không đến Thạch Đỉnh mà đến Ô Lai; cũng may trong tuần rồi tôi đã chuẩn bị đầy đủ mọi thứ cần thiết.

Sự thế đến nay lại khiến tôi có chút lo lắng.

Rốt cuộc chuyện này còn có kết quả khác không? Đây thực sự là một chuyến phiêu lưu, nhưng tôi không hào hứng chút nào, thậm chí còn có chút sợ hãi; lúc Trương Văn Dũng đến tìm tôi trong buổi ra mắt sách, tôi đã linh cảm có điều gì đó ẩn khuất trong bóng tối, còn tôi thì ở ngay trong chính vòng xoáy khổng lồ đó, không sao thoát ra được. Linh cảm này chính thức được xác nhận vào tối qua.

Nhẽ nào đây lại là sự trùng hợp khủng khiếp? Tôi miên man suy nghĩ. Trùng hợp đến mức này chỉ có thể nói là do số phận. Có lẽ khi Hamlet biết chú mình giết vua cha, và chỉ mình anh nghe thấy hồn ma của cha thì thầm, anh đã thấy số mệnh của mình ngay trước mắt: Chỉ có ta mới có thể sửa lại thế giới hỗn loạn này, nhất định phải sửa.

Tôi đã nhận được thư hồi đáp của thầy M, trong đó thầy có giải thích chi tiết và đưa ra nhiều suy luận trong quá trình tìm hiểu về quỷ dữ. Đúng

là đại sư, khả năng tìm kiếm và suy luận của thầy ấy thật tuyệt vời.

Thầy ấy đã tìm ra được câu đố quan trọng nhất từ chiếc rương lịch sử.

Lại là một người đàn ông khác. Anh ta nhìn theo bóng lưng của người phụ nữ trên giường, sắc mặt tái nhợt dù đã hút hơn nửa điếu thuốc. Anh ta không phải loại người có thể bình tĩnh lắng nghe câu chuyện này. Dù luôn vờ là người cứng rắn nhưng trái tim anh ta vẫn có phần yếu đuối.

Sau đó thì sao? Sau khi con cô mất, mọi người coi như không có chuyện gì sao?

- Tất nhiên là không. - Người phụ nữ luôn ngón tay vuốt lại mái tóc. Tấm lưng ngọc ngà của cô ẩn hiện dưới ánh đèn mờ. - Chỉ có người trong gia đình mới tỏ sự tình, người ngoài không ai biết gì. Chuyện hủ bại gia phong không thể để đồn đại ra bên ngoài, nên bà mụ nhận được rất nhiều tiền. Người ngoài nhìn vào không ai hay, nhưng trong nhà từ đây đã không còn chỗ cho em.

Từ đó về sau, em sống không bằng kẻ hầu người hạ, không được ăn chung bàn, ngủ chung giường, việc nhà cũng ngày một . TIÊU TƯƠNG THẦN nhiều hơn. Em không có tư cách để kêu than bởi nếu bị đuổi ra khỏi nhà, có lẽ em cũng không thể sống được. Còn nếu không nghe lời em sẽ bị đánh chết.

Ấn tượng lần phá thai đó thực sự quá ám ảnh, khiến em hiểu chuyện “đánh chết” hoàn toàn có thể xảy ra. Mà cho dù không chết, em cũng không muốn trải qua thêm lần nào nữa, vì vậy em không đủ dũng khí để tìm đến nhà Văn Dũng. Nếu lỡ bị phát hiện thì hậu quả khó mà tưởng tượng nổi.

Chồng em còn nhỏ và chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng cậu ta rất nhanh học theo người lớn khinh thường em; ban đầu cậu ta chỉ trỏ dè bĩu em, nhưng về sau càng lúc càng tệ hơn, rõ ràng là A Mẫu bắt em phải

dạy cậu ta làm bài tập về nhà, vậy mà cậu ta lại nói: “Cô không đủ tư cách để dạy tôi”, khiến em không khỏi ê chề. Người trong nhà biết chuyện cũng chỉ xem như trò cười, không hề quan tâm đến tình cảnh của em. Đây là điều hiển nhiên, em thừa nhận. Nhưng ngay cả cô em chồng cũng tìm cách tránh mặt khiến em không khỏi tổn thương.

Nhưng cũng do em đã nói những lời quá đáng với em ấy, giờ thì đành chịu vậy.

Còn vài tháng nữa là đến năm mới.

Vốn dĩ tết của người Đài Loan chúng em là giai đoạn bận rộn nhất trong năm, đầu tiên là cúng tiễn ông Táo chầu trời để báo cáo mọi chuyện với Ngọc Hoàng, sau đó phải dọn dẹp nhà cửa, tích trữ thức ăn, chuẩn bị cỗ đón giao thừa; mọi thứ đều liên quan đến ăn uống, bận bịu từ sáng tới tối.

Đó cũng là cái tết đau khổ nhất của em. Mấy năm trước dù bận rộn nhưng mọi người giúp đỡ lẫn nhau nên cũng vui, còn năm đó, mọi việc lớn nhỏ trong nhà đều dồn cả vào em, ngày nào em cũng phải thức đến rạng sáng mới xong việc mà nghỉ ngơi. Lúc đón giao thừa, trong lúc mọi người cùng chơi đánh bạc cười nói râm ran, em thì vật lộn với đồng việc nhà làm mãi không biết khi nào mới xong.

Nhưng trong lòng em vẫn le lói một tia hy vọng, qua năm mới anh Văn Dũng sẽ quay về đây. Chỉ cần thêm một đêm nữa thôi, em sẽ trốn khỏi đây và giao phó cuộc đời cho anh ấy. Nếu anh ấy không đồng ý, em sẽ tìm đến cái chết.

Nhưng từ sáng mừng Một, em đã bận tối mắt tối mũi, sau khi làm xong mọi việc, em không còn sức để đến nhà anh Văn Dũng. Trong lòng em không khỏi lo lắng, dù biết anh ấy sẽ không đi sớm như vậy, nhưng em vẫn sợ lỡ mất cơ hội. Sang mừng Bốn, cô em chồng chủ động bắt chuyện với em: “Chị dâu, em đến nhà anh Văn Dũng nói cho anh ấy biết mọi việc nhé? Chị mà lén đi nhất định sẽ bị đánh chết mất”.

Em ấy đã lại thân tình như trước kia, nên tất nhiên là em đồng ý. Em nói cho em ấy biết nhà của Văn Dũng, lòng khắp khởi tràn đầy hy vọng. Nhưng đêm hôm đó, cái đêm mà em vừa có chút thời gian nghỉ ngơi, tin tức mà em ấy mang về như đẩy em vào địa ngục.

Thì ra, gia đình anh Văn Dũng đã biết mối quan hệ giữa em và anh ấy, nên tết năm đó cha mẹ anh không về.

Khi bị tra khảo ép phá thai em không tiết lộ cha đứa bé là ai, cô em chồng thì em tin tưởng sẽ không nói gì, nhưng mọi người trong nhà thờ mớ phát hiện ra nên đã đến thương lượng cùng ông bà của anh ấy. Đối với anh Văn Dũng mà nói, nếu phải chung sống với con dâu nhà người khác như em thì thật tai tiếng, nên họ đã bôi nhọ em với anh ấy, rằng em quan hệ bất chính với nhiều đàn ông trong làng khiến gia đình mất mặt, người nhà em đáng thương ra sao, còn em thì sa đoạ đến mức nào.

Em sẽ không nhắc lại những lời đó, bởi vì nó thật sự rất khó nghe, nhưng lúc đấy cô em chồng đã kể tất cả cho em biết. Em ấy kể tuy biết anh Văn Dũng không ở đó, nhưng phản ứng của họ có chút kỳ lạ nên em ấy giả vờ bỏ đi sau đó trốn lại gần để nghe lén, vừa hay nghe được ông bà của anh ấy nói: “Người nhà họ còn đến làm gì, chúng ta làm vậy còn chưa hiểu ra sao?” Sau đó, từ đoạn nói chuyện của họ mới suy ra sự thật vấn đề.

Lúc đó em phần nộ đến độ không nói thành lời khi nghĩ bản thân đã trở thành điều tồi tệ trong lòng anh Văn Dũng, em hận mình không thể chết đi vạn lần cho rồi. Cô em chồng nói xong cũng không biết làm sao an ủi em, đành nói: “Xin lỗi chị, em không biết sự việc lại ra thế này”.

Em nói: “Đây không phải lỗi của em”.

Nhưng lòng em đã hoàn toàn tuyệt vọng. Không chỉ vì đoạn tình cảm với anh Văn Dũng, mà còn vì gia đình em đã làm đến nước này rồi thì em còn hy vọng gì vào tương lai, nhưng em không cam tâm chết như thế này. Nếu thật sự phải chết, em sẽ kéo mọi người cùng chết.

Đúng vậy, như em đã nói ngay từ đầu. Em nguyện rửa những kẻ đã giết con em, vì họ không chỉ đoạt nó đi mà còn tước cả nhân phẩm của em, tất cả mọi thứ.

Tết của người Đài Loan thường kéo dài đến Nguyên tiêu. Năm trước, em gặp anh Văn Dũng trong tết Nguyên tiêu náo nhiệt. Còn tết Nguyên Tiêu năm nay, em bị nhốt trong nhà, sau khi ăn tối xong, cả nhà kéo nhau đi xem hội để lại mình em cô đơn, bơ vơ.

Bị cả thế giới bỏ rơi em không cảm thấy ảm ức nhưng lại vô cùng căm hận, nhất là khi hồi tưởng lại cuộc gặp gỡ của chúng em trong lễ hội Nguyên tiêu năm đó. Tại sao em lại mang thân phận dâm nữ? Tại sao em lại bị bán cho gia đình này? Em khi đó năm tuổi, làm gì còn sự lựa chọn nào khác.

Em không chỉ căm ghét gia đình chồng mà còn thù hận cả cha mẹ đẻ. Nhưng khi đi qua bàn thờ thần, nhìn thấy bài vị Vương Tiên Quân đặt trước bài vị tổ tiên, em bỗng nhớ đến mấy chuyện hồi nhỏ; mỗi lần đến tết Nguyên tiêu đám trẻ chúng em thường hay chơi trò “thần đua”, thông qua đôi đua để triệu hồi quỷ thần. Sau khi về nhà chồng, trò thần đua được thay bằng trò ghế cô, vốn là trò dành cho các cô gái chưa chồng. Trước khi chơi họ phải chuẩn bị một số tế phẩm như son phấn, kéo, thước và gương, sau đó một người khấn nguyện một người giữ chân chiếc ghế tre, một lúc sau chiếc ghế sẽ chuyển động, lúc này người chơi có thể hỏi ghế cô chuyện về tương lai.

Nghe có vẻ hơi đáng sợ nhỉ? Nhưng hồi đó mỗi dịp Nguyên tiêu đám con gái chúng em đều chơi trò đó, có khi cả dịp Trung thu nữa. Em cũng chơi, dù đã làm dâm nữ nhưng do chưa động phòng nên vẫn có thể tham gia. Còn năm ấy, em bị nhốt trong nhà, ở ngoài kia có khi cô em chồng cũng đang chơi, háo hức hỏi về tương lai của mình?

Tối hôm đó, một mình lẻ loi trong nhà, em chợt nghĩ đến trò thần đua ngày xưa. Kể cả khi không được sống cuộc đời của mình, thì chí ít em cũng

có trò chơi riêng. Vì vậy em đến trước bàn thờ, trước mặt liệt tổ liệt tông của gia đình, lấy Vương Tiên Quân xuống.

Cách chơi thần đuă như sau: Đầu tiên cắm thẳng một chiếc đuă vào hũ gạo, sau đó đặt chiếc đuă khác nằm ngang bên trên thành hình chữ T. Đúng vậy, giống chong chóng tre của Doraemon ấy. Tiếp đến, người chơi đốt một nén hương rồi khấn nguyện cạnh hũ gạo, nếu như chiếc đuă phía trên chuyển động nghĩa là thần đuă đã hiển linh.

Ngày hôm đó em đã làm như vậy đấy. Tùy tiện đem Vương Tiên Quân ra chơi cũng xem như là báo thù phải không? Đôi đuă san hô hàng ngày được mọi người kính cẩn thờ cúng giờ chỉ là thứ để em chơi đùa...

Lúc đó, em hoàn toàn không bận tâm chuyện gì sẽ xảy ra khi dùng cặp đuă quý ấy để thỉnh nguyện quý thần. Em thắp hương, tìm hũ gạo, cẩn thận gác đuă lên nhau, khấn niệm rồi thần thờ nhìn đôi đuă san hô.

Em lén lút đọc thần chú bằng một giọng rất khẽ; sau một hồi tưởng như đã thất bại thì đôi đuă bắt đầu chuyển động. Thành công rồi.

Chuyện này như đưa em về với thuở lên năm.

Mãi mừng rỡ trước “thành công” trước mắt em quên bằng mất mình định hỏi gì; giống như ghế cô, trò này cũng có thể dùng để bói.

Nhưng em biết hỏi điều gì đây?

Một người không có tương lai sẽ hỏi điều gì đây? Em lặng lẽ nhìn chiếc đuă đang xoay tròn, như một lời hứa sẽ giúp em tìm ra câu trả lời. Đột nhiên, một ý nghĩ lóe lên trong đầu em, một ý nghĩ từ trên trời rơi xuống, chẳng có chút suy tính gì cả. Thứ linh cảm này luôn xuất hiện cùng với những dấu hiệu vô thức, trong lúc bạn vẫn còn mơ hồ chưa kịp nhận ra.

- Người có phải Ngư Tử không?

Chiếc đuă đột ngột quay sang phải, nghĩa là “Đúng”.

Đó chính là Ngư Tử, là đứa con yếu mệnh của em, vậy là linh hồn của con đã được em triệu hồi về đôi đuă san hô này. Nói ra thì có vẻ buồn cười,

nhưng em đã khóc dù không hề muốn như vậy. Chỉ vì tức giận muốn trả thù nên em mới lấy Vương Tiên Quân ra để chơi trò thần đũa. Vì mọi uất ức kìm nén, em không định bật khóc lúc này. Có điều, khi niềm hy vọng ôm ấp bấy lâu bỗng dưng trở thành hiện thực trong khi bạn chưa từng nghĩ đến, liệu bạn có kìm nén được không?

Em không kìm nén được, cứ thế vừa khóc vừa nói lời bị thương với Ngư Tử, cả những chuyện có thể và không thể nói ra. Em kể mình muốn sinh con thế nào, căm thù gia đình này ra sao, và cả kế hoạch khiến họ phải chết cùng mình. Ngư Tử chỉ lặng lẽ quay tròn, như đang chăm chú lắng nghe câu chuyện của em.

Em biết, anh định nói đó chỉ là hiện tượng vật lý thông thường thôi phải không? Có thể sự chênh lệch nhiệt độ do hương cháy tạo luồng khí nóng khiến đũa xoay tròn. Nhưng thực sự nó quay rất lâu và đều đặn, tốc độ không hề thay đổi, giống như đang trấn an em, giống như muốn em biết rằng nó vẫn ở đó, không hề bỏ rơi em.

Như được truyền thêm sức mạnh, lời em nói càng lúc càng cay độc hơn, rằng em có cách để sát hại toàn bộ gia đình này. Chỉ cần quyết tâm là được.

Anh không tin đâu nhỉ.

Cũng chẳng trách, em vốn chỉ là một người phụ nữ yếu đuối, không thể ra tay với nhiều người như vậy được; nhưng lúc đó hầu như mọi việc trong nhà đều đến tay em, bao gồm cả việc nấu cơm, vì thế có rất nhiều cơ hội để hạ độc họ. Nói về độc dược, em cũng biết ít nhiều.

Trong làng em cũng có người miền núi sinh sống, anh biết người miền núi không? Đó là nhóm người bản địa ở Đài Loan, da họ ngăm hơn và họ rất thích uống rượu. Em không biết tại sao họ lại sống trong làng, nhưng người ta nói rằng nơi đây vốn là bãi săn lâu đời của người miền núi Atayal, thế nên em không có quyền thắc mắc về nguồn gốc của họ.

Em từng thấy những người thợ săn Atayal hái một loại cây tên là cây thuốc cá, dùng đá đập dập rồi cho xuống suối để nhựa cây tan ra khiến cá say thuốc bất tỉnh, họ sử dụng cách này để đánh bắt tôm cá trong vùng. Điều này thì nhiều người trong làng cũng biết nên không có gì là bí mật cả.

Em đã từng hỏi một bác người miền núi về việc thuốc cá, bác ấy cho em xem loại cây đó và dặn dò phải cẩn thận, bởi nếu không cẩn thận ăn phải sẽ nôn nao khó chịu. Từng có người nhầm tưởng cây này có thể ăn được liền lấy đem đi nấu canh, sau khi ăn xong thì thấy khó thở, trụy tim mà chết, không kịp chạy chữa gì. Tìm dây thuốc cá trong làng lại không hề khó.

Anh... có e sợ người trước mặt anh là tội phạm giết người không? Nếu em thật sự là tội phạm giết người, anh sẽ làm gì? Đừng lo, em không giết người, em chỉ nguyên rửa họ thôi. Em kể với Ngư Tử về kế hoạch giết người, sau đó bật khóc nức nở. Ra tay không khó, nhưng em không muốn hại chết em chồng. Em ấy vô tội, làm sao em có thể hại chết em ấy được? Tuy nhiên hiện tại em không được ăn chung mâm với cả nhà, làm sao em có thể bảo vệ em ấy khỏi trùng độc?

Nếu cả nhà đều chết ngoại trừ cô em chồng, e rằng em ấy sẽ gặp nhiều điều còn tàn khốc hơn cả em. Em ấy chỉ mới mười tuổi, làm sao có thể sống bơ vơ không chỗ nương thân từ đây. Vì vậy em đã khóc và xin lỗi Ngư Tử. Em không thể báo thù thay con. Nếu có thể, em chỉ mong kéo cả nhà cùng chết, ngoại trừ cô em chồng. Chợt em nghe thấy có giọng nói vọng đến, hình như là có người.

Lúc đó em sợ lắm, anh có hiểu tại sao không? Nếu ai đó nghe được những lời nói vừa rồi thì em chết chắc. Đáng ra em phải lao ra ngoài để xác nhận xem có ai nghe không, nhưng vì quá sợ hãi em chỉ biết co rúm người, không dám nhúc nhích.

Không biết bao lâu trôi qua, bên ngoài tịnh không còn tiếng động nào. Có lẽ là tiếng gió hay động vật ăn đêm cũng nên, em tự trấn an mình rồi vội

mang Vương Tiên Quân đặt lại lên bàn thờ, hũ gạo cũng đặt về vị trí cũ, kết thúc nghi lễ tự an ủi bản thân.

Anh hỏi đây có phải lời nguyện của em không à?

Đúng vậy.

Em căm hận gia đình này, chỉ mong tất cả bọn họ đều xuống địa ngục, và em đã nói với Ngư Tử như vậy; không có điều gì chân thực hơn một lời nguyện, và đêm đó, lời khấn nguyện, linh hồn và cả lòng căm thù của em, tất cả đều là những sự thật trần trụi.

Liệu lời nguyện của em có thành hiện thực không?

Cuối cùng, họ cũng nhận được sự trừng phạt dưới một hình thức khác.

Chồng em mất tích trên núi, mà không phải một mình, các bạn trong lớp cậu ta cũng bắt vô tung tích, chỉ có cô em chồng em là sống sót trở về. Nhưng sự mất mát ấy đã mang đến nỗi đau khôn tả cho bố mẹ chồng em, đó là một vết thương không thể chữa lành và không bao giờ kết thúc. Nỗi oán hận của em đã phần nào thỏa mãn rồi chăng?

Không, kỳ thực em lại thấy hối hận.

Tại sao ư? Vì lời nguyện của em đã làm liên lụy đến những người vô tội khác.

Anh nói đây không phải là lời nguyện ư? Không, đó chính là lời nguyện. Nếu ngày đấy em không nói những điều đó với Vương Tiên Quân thì có lẽ sự việc đau lòng ấy đã không xảy ra. Đúng, dù không thể chứng minh nhưng đó chắc chắn là lời nguyện của em.

Anh hỏi chuyện gì đã xảy ra với gia đình đó ư?

Không lâu sau, làng chúng em chuyển đi. Cuối cùng thì hồ chứa nước Phi Thúy cũng sắp hoàn thành, thậm chí nó còn bắt đầu trữ nước trước khi được đưa vào vận hành, chẳng bao lâu nữa nơi đấy sẽ không còn ai sinh sống; một thời gian sau, ngôi trường tiểu học nơi chồng em từng theo học

cũng bị nhấn chìm dưới nước. Cậu ta không bao giờ quay trở về. Em không biết cậu ta đã đi đâu và chuyện gì đã xảy ra.

Tất cả đều bị nhấn chìm dưới làn nước. Cả ngọn núi nơi bọn trẻ mất tích cũng không ngoại lệ, nó đứng trơ trọi như một ốc đảo đơn cô, không người lai vãng giữa hồ nước mênh mông.

Sau khi chồng mất, em không có lý do gì để ở lại gia đình đó, bố mẹ chồng cũng không có cơ bắt em ở lại. Vì vậy em bỏ lên thành phố, nhưng do chỉ có bằng tiểu học không thể kiếm được việc làm, nên cuối cùng em lưu lạc tới nơi này...

Không, đừng buồn cho em.

Em kể câu chuyện này không phải để lấy sự thương cảm của mọi người. Câu chuyện chỉ là câu chuyện, không phải sao? Anh đâu thể biết chắc liệu câu chuyện này có thật hay không.

Sau khi rời đi, em không còn gì lưu luyến gia đình đó nữa. Khi cô em chồng lấy chồng, em ấy gửi thư báo nhưng không mời em đến dự đám cưới; trong thư em ấy nói về sau em ấy gặp lại anh Văn Dũng rồi yêu nhau, hiện họ đang chuẩn bị kết hôn. Mặc dù xin lỗi em, nhưng em ấy cũng mong em không đến làm phiền, rằng em đừng nghĩ em ấy rắp tâm cướp đi tình yêu của mình, vì chính em đã nói với em ấy rằng, có những chuyện bản thân phải tự mình giành lấy.

Không, em không hận em ấy. Em rất thương cô em chồng, và thật lòng chúc phúc cho em ấy. Sau lời nguyện lần đó, em vô cùng hối hận và đã không còn nghĩ đến Văn Dũng nữa. Nếu như anh Văn Dũng có thể hạnh phúc bên em ấy, đó là phước lành.

Về sau, cô em chồng sinh con, có gửi ảnh cho em, để em lấy cho anh xem. Đây, người trong ảnh này là em chồng em, em ấy đang bế cậu con trai trong lòng. Anh hỏi trên cổ em ấy có phải đang đeo cặp đũa Vương Tiên Quân không à? Không sai, em ấy đã xỏ chúng vào dây chuyền và luôn đeo bên người.

Nhưng thứ em muốn anh xem không phải cái đó.

Nhìn thấy không? Trên cánh tay cậu con trai em ấy không phải là vết bớt hình cá sao? Đúng vậy, nó cũng có màu đỏ giống hệt như vết bớt trên tay Ngư Tử mà em đã thấy trong đêm trăng đó. Hoàn toàn giống nhau, không có sự khác biệt nào.

Vì thế, em không còn căm hận nữa. Anh xem, đây chẳng phải là kết cục hoàn hảo sao? Ngư Tử của em đã đầu thai lại thành con anh Văn Dũng, không có kết thúc nào tốt đẹp hơn vậy đâu...

8.

Ngày đến trường tiểu học B đã đến. Hôm nay trời quang đãng, không mưa, đây có thể là một dấu hiệu tốt. Trương Văn Dũng lái xe đến ga tàu điện ngầm Tân Điểm như đã hẹn, đi cùng ông ấy còn có cả cậu con trai. Hẳn là do tôi nói đường đến trường tiểu học B hơi khó đi, có lẽ cần người có sức khỏe để mở đường, nên ông ấy mới nói sẽ dẫn con trai đi cùng để hỗ trợ.

- Chào cô, rất vui được làm quen với cô. Cháu đã đọc tiểu thuyết của cô nhưng không ngờ lại được gặp mặt thế này, rất vinh hạnh được cùng cô tham gia chuyến đi lần này.

Thái độ của cậu ta khiến tôi rất ấn tượng; tôi ngồi vào ghế sau, Trương Văn Dũng quay xuống giới thiệu cậu ta tên Trương Phấm Thần. Phấm Thần quay lại hỏi tôi:

- Cô, cô đã ăn sáng chưa?

- Cô ăn rồi. Đường còn xa lắm, cháu ăn gì chưa?

- Trong ba lô cháu có đồ ăn. - Phấm Thần nhắc ba lô dưới chân lên, lấy bánh mì xăng uýt đưa cho Trương Văn Dũng. - Ba, ba ăn sáng đi.

Không thể tin được.

Mục đích của cuộc hành trình này là để cứu Phấm Thần, nhưng người cần được cứu lại mang khí chất điềm tĩnh, không chút sợ hãi, gần như không chút quan tâm đến sống chết.

- Phấm Thần, cô có thể gọi cháu như thế không?

- Tất nhiên là được ạ. - Phấm Thần cười.

Đúng như tôi nghĩ, nụ cười của cậu ta rất dịu dàng. Tôi nói tiếp:

- Cảm ơn. Cô muốn hỏi cháu một điều, cháu có nghĩ đến chuyện ngừng tham gia nghi lễ đua tiên không? Như vậy cháu không cần phải làm gì mà vẫn có thể vượt qua tất cả chuyện này.

Thật ra đây là nghi vấn lớn nhất trong tôi, một người chưa từng tham gia vào nghi lễ đua tiên.

Bất kể bạn mong muốn điều gì, chỉ cần không xuất hiện trong giấc mơ đua tiên là được, bằng không bạn sẽ phải nhận lãnh một kết cục khủng khiếp, có khi đánh mất cả cuộc đời, vậy tại sao không ai dừng lại? Tất nhiên, có thể không có cách nào dừng lại, chỉ cần điềm báo xuất hiện thì phải theo giấc mơ đó đến cùng, nhưng tôi không tin không ai trong số đó cố gắng chấm dứt nghi lễ này.

Cô ơi, cô chưa đọc hết chuyện về thần đua trong trang web Nhật sao? Cho dù dừng tham gia nghi lễ, thì giấc mơ vẫn sẽ tiếp tục đeo bám.

Quả đúng là vậy. Nhưng tôi vẫn tiếp tục thuyết phục:

- Cháu không muốn thử sao? Không chừng cháu lại khác mọi người, nếu làm vậy chúng ta sẽ không cần thực hiện chuyến đi này.

- Không cần đâu ạ. Cháu chỉ có một điều ước muốn thành hiện thực, cháu đã biết trước rủi ro và không có ý định bỏ cuộc. Thực ra, cháu chắc chắn mình sẽ là người sống sót trong giấc mơ đó, nhưng cháu hiểu những lo lắng của ba cháu nên mới cùng cô đi chuyến này.

Sự cởi mở của cậu ta khiến tôi ngạc nhiên và khơi dậy sự hứng thú trong tôi. Trương Văn Dũng nói trong vô vọng:

- Không thể hiểu nổi đứa con này đang nghĩ gì nữa, sau lần du lịch tự túc sang Hồng Kông, khi quay về nó như trở thành một người khác; việc này cũng vậy, dù tôi gắng hỏi thế nào, nó cũng không chịu hé môi nguyên nhân tham gia đua tiên.

- Ba, con đã giải thích rồi, nếu như ba cứ một mực bắt con từ bỏ thì con có nói cũng không còn ý nghĩa gì. Con sẽ không bỏ cuộc đâu. - Nhưng nếu

cháu là người sống sót cuối cùng thì điều này có nghĩa là sẽ có người khác chết thay cháu. - Tôi nói. - Vì nguyện vọng của cháu mà tám người còn lại sẽ gặp bất hạnh, liệu có nên không?

- Đúng thế, cô nói rất đúng - Trương Văn Dũng tán đồng với tôi. Phẫm Thần nhìn ra ngoài cửa xe, thong thả nói:

- Cô ơi, chủ đề này chán quá rồi.

- Phẫm Thần, sao con nói chuyện với cô giáo như vậy!

Trương Văn Dũng lên tiếng trách móc nhưng tôi ngăn lại:

- Không sao, tôi hiểu ý cháu. Tôi cũng thấy vấn đề này thật nhàm chán, không lẽ giờ Phẫm Thần phải trả lời là “Thành thật xin lỗi, cháu không nên lấy người khác ra làm vật hy sinh” à? Phẫm Thần đã mạo hiểm tính mạng để thực hiện nghi lễ, những người khác cũng vậy nên chúng ta cần tôn trọng quyết định đó.

- Nhưng mà cô giáo ơi, người với người có thể hạ sát nhau như vậy sao.

- Ông Trương, giả sử hôm nay ông nắm trong tay một cái nút bấm có thể giúp ông hiện thực hóa mong muốn của mình, nhưng đồng thời lại khiến một kẻ vô danh nào đó biến mất vĩnh viễn. Vậy liệu ông có nhấn công tắc không?

- Dĩ nhiên là không.

- Vì ông nghĩ đây là hành vi giết người phải không? Nhưng nếu kẻ biến mất là người ông không quen biết, thì đó chẳng qua chỉ là hành vi “ngẫu nhiên sát hại” mà thôi. Giờ đổi lại một chút, nếu như đó là người ông quen biết thì sao?

- Vậy thì càng không thể nhấn nút. Tôi không bao giờ đặt những người tôi quen biết vào tình thế nguy hiểm.

- Rất hợp tình hợp lý, nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu người ông biết không chết? Giả sử ông không đánh cược mạng sống người thân, bạn bè mà lại đánh cược vào chính mình, và chỉ có những người ông không quen biết mới

chết. Ông có nghĩ điều đó vô đạo đức không? Vì ông không phải chịu bất kỳ rủi ro nào. Nhưng nếu ông nhấn nút đánh cược mạng sống bản thân thì sao? Xin nhớ cho là, ước nguyện nào cũng đều có thể trở thành sự thực.

Trương Văn Dũng chép miệng hồi lâu rồi nói:

- Tôi không nhấn. Đây chẳng qua chỉ là đổi từ hành vi ngẫu nhiên sát hại sang hành vi tự sát thôi.

- Nếu như việc nhấn nút là để cứu Phẩm Thần thì sao?

- Cô giáo, câu hỏi này có vô đạo đức quá không? Có điều, tôi vẫn sẽ không nhấn. Nếu dùng tính mạng của tôi để đổi thì dĩ nhiên không thành vấn đề, nhưng làm sao tôi có thể dùng tính mạng người khác ra để đổi? Ngay cả khi có cơ hội lựa chọn, tôi cũng sẽ vẫn giữ nguyên ý kiến, chỉ khi nào chắc chắn 100% không liên lụy đến người khác thì tôi may ra mới nhấn nút.

Câu trả lời rất hợp tình hợp lý. Dù không chắc Trương Văn Dũng có thật đạo đức vậy không, tôi gật đầu nói tiếp:

- Vậy tôi lại đổi lại một tí nhé. Giả sử hôm nay cả chín người đều có nút bấm, việc nhấn nút hay không tùy thuộc vào ý chí tự do của họ. Một khi nhấn nút nghĩa là họ sẵn sàng đánh cược mạng sống của mình để hiện thực hóa nguyện vọng, còn những người không bấm là những người xem tính mạng quan trọng hơn ước nguyện. Nhưng ông lại ngẫu nhiên biết được chuyện một trong những người này muốn hủy diệt thế giới, vì vậy càng ít người nhấn nút thì khả năng thế giới bị hủy diệt càng lớn. Nếu thế giới bị hủy diệt thì không chỉ ông mà cả người thân của ông cũng sẽ chết. Và nếu tất cả quyết định nhấn nút để giảm thiểu nguy cơ, thì mặc dù số người bỏ mạng sẽ là tám, nhưng lại có 8/9 cơ hội gìn giữ thế giới bình yên, vậy lúc đó ông có nhấn nút không?

Trương Văn Dũng hít một hơi dài, vừa muốn nói nhưng không biết nên nói thế nào. Sau cùng bất đắc dĩ trả lời:

- Cô giáo, tình huống cô đưa ra quá cực đoan.

- Đúng. Nhưng trong trường hợp này hành vi sát hại nhau không hoàn toàn sai về mặt đạo đức, chúng ta không nên lấy điểm này ra để buộc tội họ. Theo tôi, những người như Phẩm Thần đều cho rằng ước nguyện của mình đáng giá hơn mạng sống, nếu họ sẵn sàng đánh đổi thì chúng ta lấy tư cách gì để chỉ trích họ?

Trương Văn Dũng im lặng không đáp, còn Phẩm Thần thì bật cười vui vẻ. -

- Đúng là cô giáo. Tôi chỉ nghĩ cô không giống người có thể nói những điều chán ngắt như vậy? Suy cho cùng, đây không phải là hành vi giết hại lẫn nhau, nhưng chín người quyết định nhấn nút với tỉ lệ tử vong lên tới 8/9 để đổi lấy 1/9 may mắn sao.

- Nếu đây là vấn đề toán học thuần túy thì đúng như Phẩm Thần nói, đó là do thần số mệnh tung xúc xắc để chọn vật hiến tế, trách nhiệm không thuộc về những người tham gia nghi lễ. - Tôi nhìn Phẩm Thần đầy ẩn ý. - Nếu nạn nhân được chọn bằng trò tung xúc xắc thì tôi không phản đối lời của Phẩm Thần. Nhưng cháu nói mình tự tin sống sót đến cuối cùng thì lại là vấn đề khác.

Phẩm Thần chưa kịp trả lời, thì Trương Văn Dũng đã thở dài:

- Ôi, hai người lý lẽ quá, tôi nói không lại hai người rồi. Thôi đừng nói chuyện này nữa. Cô giáo, chút nữa đến trường tiểu học B có điều gì cần chú ý không?

- Những điều cần nói tôi đã trao đổi hết qua điện thoại rồi, nếu còn điều gì nữa thì giờ cũng chẳng lo kịp.

Cuộc hành trình này quả thật đầy rủi ro.

Trường tiểu học B nằm gần núi Cửu Kỳ. Trước khi xây hồ chứa nước Phỉ Thúy, núi Cửu Kỳ không khó đi như bây giờ, thậm chí cạnh đó còn có cả một con đường bộ leo núi; nhưng sau khi hồ Phỉ Thúy trữ đầy nước, núi Cửu Kỳ đã trở thành một hòn đảo biệt lập, tách biệt với đất liền.

Mãi đến khoảng mười năm trước, một số nhà leo núi chuyên nghiệp mới tìm ra cách để lên núi Cửu Kỳ; cứ đến mùa khô núi Cửu Kỳ sẽ trồi lên nổi với đất liền, nhưng bây giờ muốn đến núi Cửu Kỳ phải men theo con đường nhỏ ven nhà máy điện Quế Sơn, đi qua Tứ Khâm Thủy để đến đoạn lộ cắt ngang khu công nghiệp bỏ hoang Chương Sơn. Trên đường đi, thỉnh thoảng sẽ bắt gặp một vài người leo núi, nhưng khá khó đi, cỏ hai bên đường rậm rạp, mạng nhện giăng khắp nơi, thậm chí còn có tiếng răn trườn trong cỏ. Địa thế trập trùng của ngọn núi, cùng với khung cảnh heo hút thiếu bóng người và các thiết bị an toàn, khiến cho những người không thông thạo chốn núi rừng cảm thấy vô cùng kỳ quái.

Bất luận điều kiện đường sá như thế nào, để đến được trường tiểu học B, phải mất ba giờ đồng hồ đường núi. Vì lo một phần trường tiểu học B vẫn còn chìm trong nước nên chúng tôi mang theo cả thiết bị lặn gọn nhẹ, thức ăn nước uống... Như vậy có nghĩa là mỗi người phải vác trên vai vài ký hành lý trong ba giờ đồng hồ, chưa kể lượt về. Nếu không nạp đủ năng lượng và luyện tập thể lực thì chặng đường này là một hành trình đau khổ.

Thực ra, dù nghĩ mình đã chuẩn bị thể lực khá tốt nhưng tôi vẫn cảm thấy như bị tra tấn.

Một giờ trước khi tiến vào con đường nội khu công nghiệp, chúng tôi vẫn còn cười nói vui vẻ, nhưng chỉ một giờ sau tôi đã thở hổn hển, cha con Trương Văn Dũng cũng không nói chuyện gì nữa. Đặc biệt là Trương Văn Dũng, khi cầm con dao phạt cỏ mở đường lên núi, ông ấy như bị ám ảnh, không quan tâm đến bất kỳ chuyện gì phía sau, tôi mấy lần phải gọi dừng đi quá nhanh ông ấy mới dừng lại để đợi.

Để giảm bớt gánh nặng cho tôi, Phẫm Thần mang giúp một ít hành lý và đi cùng tôi để chắc chắn tôi không bị bỏ lại phía sau. Tôi hơi áy náy khi phải để cậu ta giúp đỡ như vậy.

- Cô giáo! - Trên đường đi, Phẫm Thần bất ngờ hỏi chuyện. - Cháu rất biết ơn vì cô đã giúp đỡ ba con cháu.

- Đừng nói vậy, cô cũng quan tâm đến vấn đề này mà, nhưng cháu thật sự không lo lắng cho mình sao? Cháu không cảm ơn cô vì chuyện gỡ bỏ lời nguyền mà là vì cô giúp đỡ ba cháu nhỉ.

- Cháu nói rồi, cháu không có ý định dừng lại. Nhưng nhìn ba cháu lo lắng, cháu cũng không đành. - Phẩm Thần nói. - Thực ra, ba cháu nóng lòng muốn phá bỏ lời đũa tiên, nguyên nhân không đơn giản chỉ có như vậy.

- Vậy sao?

- Ba cháu ly hôn vợ trước vì dì ấy rất mê tín. Khi đó, ba cháu đã có một người con trai, là anh trai cháu, vì anh ấy có một vết bớt hình cá trên cánh tay nên dì ấy coi đó là dấu tích của thần linh; do sợ một ngày nào đó thần linh sẽ bắt anh ấy đi, nên dì ấy ngày ngày cầu thần bái phật khiến ba cháu rất bức. Cô à, cô đoán xem, một người cha sùng bái khoa học sẽ nghĩ thế nào khi nhìn thấy vết bớt trên tay cháu giống hệt như của người con trai đầu?

Thật không ngờ, Phẩm Thần lại nói với tôi điều này, đây không phải là chuyện riêng trong nhà sao?

Nhưng tôi có thể tưởng tượng ra tâm trạng của Trương Văn Dũng. Đây là điều khoa học vẫn chưa thể giải thích được, không chỉ vậy, cơn ác mộng tưởng như đã thoát khỏi bỗng một ngày hồi sinh; nếu quyết liệt phủ nhận mọi hiện tượng kỳ lạ mà mình tận mắt chứng kiến thì có lẽ còn giữ được chút thể diện trước thái độ phủ nhận mê tín trước đây, nhưng nỗi e sợ con trai mình sẽ bị tổn hại đã khiến ông ấy chịu khuất phục tìm đến đám đạo sĩ tướng số để nhờ giúp đỡ.

Cuối cùng ông ấy tìm đến tôi, một nhà văn về chuyên viết những điều kỳ quái bí ẩn, có lẽ là trước đây ông ta chưa hoàn toàn bị khuất phục?

- Cô hiểu, ba cháu hẳn đã rất lo sợ? Đó không chỉ đơn giản là vết bớt hình cá, liệu có khi nào trường cũ của vợ trước ba cháu ngẫu nhiên giống với hình mẫu trong giấc mơ đũa tiên không? Nếu không phải thì lẽ nào chuyện này có liên quan đến vợ trước của ba cháu? Đó không phải là mê

tín, chắc chắn có điều gì đó lạ thường đã cuốn lấy ba cháu, thế nên thái độ nghi hoặc của ông ấy cũng không có gì ngạc nhiên.

Đúng, ba cháu nghĩ đó là do linh hồn của người vợ trước chưa rời đi; không chỉ vì muốn cứu cháu, ba còn nóng lòng muốn phá bỏ lời nguyền đũa tiên, muốn thoát khỏi nỗi sợ hãi về người vợ trước. Nhìn ba vật vờ với suy nghĩ của mình, cháu rất thông cảm, nếu cô từ chối giúp đỡ chắc ba cháu sẽ mãi canh cánh trong lòng.

- Cô không nghĩ mình có tầm ảnh hưởng đến vậy đâu. - Tôi đột ngột túm lấy cánh tay Phẩm Thần, chà mạnh lên vết bớt hình cá. - Đúng là không thể xóa được. Nhưng Phẩm Thần này, nó nhìn như hình xăm ấy nhỉ? -

- Cô à, - Phẩm Thần giật bản mình, mắt tròn xoe, dờ khóc dờ cười. - Cô nghĩ cháu nói dối sao?

- Đừng trách cô, trên mạng có một trang web chuyên viết về quỷ đũa, nếu cháu muốn sao chép vết bớt này thì không có gì khó cả. Có thể cháu cho là cô đa nghi quá. Có điều, dù dấu tích trên người cháu là trò lừa đảo thì mô hình trường học trên trang web về quỷ đũa vẫn rất giống trường tiểu học B, vì thế cô nghĩ chuyến hành trình này cũng không phải là vô giá trị.

- Cháu phục cô rồi. - Phẩm Thần cười phá lên, có vẻ hài lòng. - Cô yên tâm, dù cháu có điều gì đó muốn giấu giếm thì cũng không bao giờ nói dối.

- Cháu nói vậy thì cô tin. - Tôi bật cười. Ở cậu ta toát lên một khí chất hào sảng.

Chúng tôi đến trường tiểu học B lúc đã gần trưa. Chuyến đi đã lần trước diễn ra từ lâu lắm rồi, đến nỗi tôi không còn ấn tượng gì cả, bây giờ nhìn lại trường tiểu học B, tôi không khỏi cảm thấy bất ngờ.

Ánh nắng chói chang phản chiếu trên mặt nước như cánh đồng hoa vàng đang uốn mình theo làn gió; trường tiểu học B vẫn còn nằm dưới 20cm mặt nước, nhìn kỹ còn có thể thấy những đàn cá bơi qua. Tôi vốn nghĩ các dãy nhà của ngôi trường đã bị phá hủy hoàn toàn chỉ trơ lại móng, nhiều ngôi nhà dân đã bị phá dỡ trong cuộc cưỡng chế di dời nên tôi nghĩ

trường tiểu học B cũng không thoát khỏi số phận ấy, nhưng hóa ra lại không phải.

Trên đường đến đây, chúng tôi còn thấy một số ngôi nhà hoang chìm dưới nước, ngay cả khi không bị phá dỡ thì hầu hết chúng cũng bị ngấm nước đổ sập, nhưng trường tiểu học B thì vẫn còn nguyên vẹn. Ngay cả khi nó bị phủ một lớp bùn đọng vàng óng dưới ánh nắng, vẫn không có căn phòng nào đổ nát, cả đài kỷ cũng còn nguyên vẹn.

Không hề có sự đổi khác nào so với năm ấy khiến người ta không khỏi ớn lạnh thấu xương.

- Đây là trường tiểu học B sao, tôi cứ nghĩ nó chỉ còn lại đồng đổ nát thôi đấy. - Trương Văn Dũng hết sức kinh ngạc, dù sao ông ấy cũng đã tốn rất nhiều công sức mới đến được đây.

Phẩm Thần cũng tròn mắt nhìn rồi hào hứng nói:

- Quả thật không sai. Đây chính là khung cảnh ngôi trường trong đùa tiên, cách bài trí hệt như nhau.

Cậu ta đi nhanh vào trường bằng đôi ủng đi mưa.

- Mỗi lần tỉnh dậy sau giấc mơ cháu đều đứng ở đây. Còn chỗ này là kho trữ thực phẩm nơi tụi cháu khiêng xác đến.

- Này, khiêng xác đến kho trữ thực phẩm thì quá đáng lắm rồi đấy. - Trương Văn Dũng hét lên.

- Yên tâm đi, trước đây nơi này không có kho trữ thực phẩm, chỉ là cái nhà kho thông thường thôi. - Bên ngoài tôi cố tỏ vẻ bình thường để kìm nén sự xúc động, trường tiểu học B rốt cuộc là đã bị chôn vùi trong hồ nước này bao lâu rồi chứ? Đáng vẻ hoàn chỉnh này, lẽ nào vì bị khóa kín trong những mộng tưởng chưa được giải quyết nên vẫn sừng sững đứng đó, chưa thể trút bỏ hơi tàn? Nếu sự thật mãi không được làm sáng tỏ, liệu nó có thể kiên gan chờ đợi đến ngàn năm không?

Xa xa, Phẫm Thần đang dùng tay vốc nước tạt lên tường như thể muốn rửa sạch bụi bặm cho ngôi trường, hết như một đứa trẻ đang nghịch nước.

- Ông Trương. - Tôi đặt hành lý xuống, bình tĩnh hỏi. - Đến đây rồi, ông có cảm thấy việc phá bỏ lời nguyên hứa tiên giúp ích được gì không?

- Giờ thì tôi vẫn chưa biết. - Bất ngờ bị hỏi đúng trọng điểm vấn đề, gương mặt Trương Văn Dũng tối sầm lại, dù sao thì cũng mới đặt chân đến trường tiểu học B, còn phải xem có mở được khóa không đã. Ông ấy chỉ vào lớp học nói. - Trước tiên, chúng ta kiểm tra qua các lớp học một lượt! Nếu không tìm được manh mối gì, tôi vẫn muốn lên núi Cửu Kỳ xem xét một chuyến.

- Ông có chắc không? Tìm kiếm trên núi Cửu Kỳ không dễ đâu, mặt trời sắp lặn rồi, có kéo dài sang ngày hôm sau cũng chưa chắc có kết quả. -

- Thế vẫn tốt hơn là ngồi yên chờ đợi. - Trương Văn Dũng gật gù đáp rồi quay sang hỏi Phẫm Thần. - Phẫm Thần, sao rồi? Có nơi nào không giống như trong giấc mơ không?

- Thật ra cũng có vài điểm khác biệt. - Phẫm Thần bước ra khỏi một lớp học. - Trong giấc mơ, chỗ con nằm là sàn gỗ, nhưng ở đây lại không có.

- Đó là phòng học lớp Năm. - Tôi nói lớn.

- Sao cơ? - Sắc mặt Trương Văn Dũng thoáng thay đổi. - Nói như vậy nghĩa là, xuất phát điểm của giấc mơ chính là phòng học lớp Năm sao? Chúng ta mau đến đó xem nào. Xem xét phòng đấy trước, sau đó sẽ quyết định các bước tiếp theo. Chuyện này đối với cô giáo mà nói cũng là nguồn tài liệu rất tốt phải không?

Ông ấy nói rồi đi thẳng vào trong trường.

- Khoan, đợi một chút. - Tôi ngăn ông ấy lại - Ông Trương, tôi có việc muốn hỏi ông trước.

- Việc gì? - Ông ấy quay lại hỏi. Không hiểu sao dáng vẻ vô ưu vô lo của ông ta khiến tôi có chút bức bối. Tôi hít một hơi dài, rồi bình tĩnh hỏi.

- Người ngay không nói dối, có việc tôi muốn xác nhận trực tiếp với ông. Ông Trương, vợ trước của ông là Cao Thục Lan, cũng là người sống sót duy nhất trong nhóm học sinh lớp Năm mất tích của trường tiểu học B, phải không?

Câu hỏi đường đột của tôi khiến Trương Văn Dũng không khỏi sửng sốt, há hốc miệng:

- Cô giáo, sao cô có thể...

- Vừa rồi trên đường đi, Phẫm Thần có kể tôi nghe chuyện về người vợ trước của ông và nói anh trai cậu ấy cũng có một vết bớt trên cánh tay. - Trong lòng quá nhiều cảm xúc lẫn lộn khiến tôi cảm thấy việc giải thích khá mệt mỏi nhưng vẫn tự cố vũ bản thân mình. - Danh tính người vợ trước của ông đã làm sáng tỏ phần nào nghi vấn. Trước đây, tôi nghĩ ngay cả khi bà ấy từng nhắc đến trường tiểu học B, thì xét theo tuổi của Phẫm Thần việc ấy ít nhất cũng đã xảy ra hơn hai mươi năm trước, tôi không nghĩ ông nhớ rõ đến thế. Ông không nhận ra trường tiểu học B từ bố cục tương đồng mà từ vết bớt hình cá, ông đã lờ mờ nhận ra vai trò của Cao Thục Lan trong việc này rồi phải không? Ông bắn mũi tên rồi mới vẽ mục tiêu vì ông nghi ngờ Cao Thục Lan và nghi lễ đưa tiên có liên quan tới nhau, sau đó ông mới bắt đầu xem xét sơ đồ ngôi trường trên trang web quý dữ, rồi nhớ lại cách bố trí của trường tiểu học B mà vợ cũ ông từng đề cập. Mặc dù vậy, do vẫn chưa đủ rành rẽ về trường tiểu học B nên ông mới đi hỏi cha mẹ Cao Thục Lan, tôi nói có đúng không?

Sắc mặt Trương Văn Dũng càng lúc càng khó coi, ông ta vốn không muốn trả lời, nhưng đành miễn cưỡng gật đầu:

- Đúng. Không ngờ Phẫm Thần lại kể hết cho cô.

- Khi tôi nhắc đến vụ học sinh lớp Năm mất tích, hẳn ông đã rất kinh ngạc phải không? Đây là chưa kể đến chuyện Cao Thục Lan là người sống sót duy nhất trong nhóm. Tại sao ông lại che giấu chuyện Cao Thục Lan là

vợ trước của ông? Ông không nghĩ việc che giấu manh mối sẽ tạo ra lỗ hổng suy luận sao?

Ông ta im lặng không nói, chỉ lặng lẽ ngồi xuống dựa người vào đồng hành lý. Nhưng tôi không mấy may quan tâm, chỉ nhìn ông ta với ánh mắt lạnh lùng. Một lúc sau, không né tránh ánh nhìn của tôi, ông ta lên tiếng:

- Việc này rất khó giải thích. Phẩm Thần có kể cô nghe mấy chuyện mê tín của vợ trước tôi chưa? Lúc đó tôi vô cùng đau đớn uất hận, thậm chí còn muốn giết chết cô ấy. Nhưng sau khi thấy vết bớt xuất hiện trên tay Phẩm Thần, tôi bất giác nghĩ, lẽ nào chuyện vợ trước tôi làm không phải là mê tín hoang đường? Có thể cô không biết, vợ trước của tôi tin rằng có một vị thần là Vương Tiên Quân và ông ta đang ngự trong đôi đĩa san hô của cô ấy. Cô xem, lại là đĩa! Giờ nghĩ lại, lẽ nào đĩa tiên chính là lời nguyện của Vương Tiên Quân. Nhưng lúc đó tôi hoàn toàn không tin, phủ nhận mọi điều cô ấy làm, thậm chí còn bỏ rơi con trai tôi...

- Ông nghĩ mình đã phạm sai lầm trong quá khứ nên mới không muốn nhắc lại mấy chuyện ấy? - Tôi ngắt lời ông ta.

Trương Văn Dũng né tránh cái nhìn của tôi, khẽ gật đầu.

- Ông Trương, ông tìm đến tôi với hy vọng tìm ra sự thật để hóa giải lời nguyện cho con trai mình. Tôi vốn tưởng chúng ta có thể thành thật với nhau để cùng tìm ra chân tướng sự việc, nhưng giờ đây xem ra tôi đang bị lợi dụng thì phải.

- Tôi không có ý đó! - Trương Văn Dũng vội vàng nói.

- Không, chính là vậy. Ông cố tình che giấu thông tin của riêng mình, cả những chuyện liên quan đến đĩa tiên. Ông có từng nghĩ điều này sẽ khiến nhận định của tôi sai lệch đi không? Hay ông định nhạo báng sai lầm của tôi, rồi lợi dụng manh mối và phán đoán của tôi để tự mình đi tìm sự thật?

- Tôi không có ý đó.

- Ngay cả khi chịu nhường bước, - tôi nghiêm nghị nói, - ông cũng chỉ cảm thấy xấu hổ khi kể về chuyện quá khứ, điều đó cho thấy ông không hề thật lòng muốn tìm ra chân tướng sự thật. Đối với ông mà nói, sĩ diện còn quan trọng hơn cả tính mạng con trai.

Trương Văn Dũng mặt mày đỏ ửng vì lời chỉ trích kịch liệt của tôi. Nhưng thay vì suy ngẫm về những điều sai trái của bản thân, ông ta lại bật dậy quát lớn:

- Cô giáo, tôi tôn trọng cô vì cô là người có học thức, nhưng cô không có tư cách chỉ trích tôi như thế.

Tôi vốn không bực tức đến vậy, chỉ là cảm thấy bất mãn chuyện ông ta đến lúc này vẫn một mực chỉ trích người vợ trước. Nếu ông ta thẳng thắn thừa nhận thì mọi chuyện coi như xong, nhưng đằng này ông ta lại thẹn quá hóa giận khiến tôi phải mĩa mai đáp trả. Đúng lúc đó Phẫm Thần gọi lớn:

- Ba ơi, cô ơi, mau qua đây.

Trương Văn Dũng nghe con trai gọi, liền trừng mắt nhìn tôi rồi quay người đi về phía Phẫm Thần. Ông ta mang ủng lội xuống nước tạo nên những gợn sóng bập bênh. Phẫm Thần đứng trước nhà kho, cũng là nơi bọn họ đặt xác người trong mộng cảnh. Tôi cố kìm cảm xúc, thông thả bước đến.

- Ba ơi, cô ơi, con phát hiện ra cái này.

Nửa thân trên của Phẫm Thần đã ướt đầm. Cậu ta giơ lên một chiếc cặp sách sưng nước, chắc là mới vừa được vớt lên. Trương Văn Dũng ngạc nhiên hỏi:

- Đây là cái gì? Đám trẻ ngày xưa bỏ nó ở đây sao?

- Để cặp trong nhà kho có bất thường quá không? - Tôi nói, giọng điệu không mấy thân thiện. - Phẫm Thần, cháu phát hiện nó ở đâu?

- Dưới sàn nhà kho có một cái hố, bên trên có dấu tích nắp đậy, cháu đoán nó đã bị phân hủy dưới nước. Bên trong rất sâu, cháu dùng đèn pin soi

chiếu và lấy được thứ này trong rất nhiều thứ bên dưới.

- Cặp học sinh thì cũng không có gì lạ, dù gì đây cũng là nhà kho, có thể cất trữ cặp sách không ai dùng đến.

- Cháu không chắc nó có liên quan gì không, nhưng... - Phẫm Thần nhấc chiếc cặp lên để ước đoán trọng lượng. - Không phải cặp rỗng. Hơn nữa, dưới hồ có tổng cộng tám chiếc cặp học sinh.

Cậu ta nhìn chúng tôi với vẻ nghiêm túc.

- Tám chiếc cặp? - Trương Văn Dũng nhất thời chưa hiểu, nhưng ngay sau đó trợn mắt kinh ngạc. - Đợi đã, nhóm học sinh lớp Năm bị mất tích cũng là tám người, lẽ nào...

- Lấy hết cặp lên đây đi đã. - Tôi đề nghị. Cha con Trương Văn Dũng chui xuống để lấy bảy chiếc cặp còn lại. Phẫm Thần kéo những chiếc cặp từ dưới nước lên, Trương Văn Dũng đón lấy đặt chúng lên chỗ khô ráo. Một lúc sau, cả hai cha con họ đều ướt sũng. Những chiếc cặp nằm dưới hồ hơn ba mươi năm cuối cùng cũng được mang lên, xếp ngay ngắn trên mặt đất từng chiếc một.

Ánh mặt trời giữa trưa rọi chiếu như cổ xua đi cảm giác rờn rợn đang bao trùm nơi đây; những chiếc cặp đang rỏ nước, bề mặt lốm đốm các vết gỉ sét. Nhìn qua thì không thấy có điều gì bí ẩn, nhưng sự u ám khó lý giải bao trùm nơi đây lại không thể nào xua tan. Trương Văn Dũng lo lắng hỏi:

- Cô giáo, cô nghĩ sao? Liệu đây có phải cặp của những đứa trẻ mất tích không?

- Vừa rồi Phẫm Thần nói bên trong không rỗng, mở ra xem đi đã.

- Để cháu mở cho. - Phẫm Thần mở một chiếc cặp trong số đó, lấy ra món đồ vật đầu tiên cậu ta chạm vào. Cậu ta nhướng mày, kinh ngạc trước món đồ cầm trên tay.

- Áo ư?

Đó là một chiếc áo màu trắng nhưng rong rêu bám trên đó khiến nó chuyển màu xám đen. Cậu ta mở ra, là áo đồng phục nam sinh, tiếp đến là một tiếng “bịch”, có thứ gì đó từ trong áo rơi ra. Trương Văn Dũng bước tới nhặt lấy rồi mở nó ra, là một bộ đồ lót nam sinh.

- Đây là cái gì vậy! - Trương Văn Dũng lôi từ trong cặp ra một món đồ khác, lần này là quần đồng phục nam sinh.

Họ nhìn nhau bối rối, tại sao lại có quần áo trong cặp học sinh?

Cha con Trương Văn Dũng kiểm tra những chiếc cặp còn lại, chiếc nào cũng đều có đồng phục học sinh, cả nam và nữ, cùng quần áo lót. Trên đồng phục không thêu tên hay lưu lại bất kỳ thông tin nào. Ngoài ra, trong cặp còn có một số thứ lặt vặt nhưng hầu hết đều bị ngấm nước nhiều năm nên mục ruỗng cả, sách vở thì dính chặt lại với nhau, vài món bằng sắt cũng đã bị gỉ sét. Phẫm Thần lấy những thứ này ra đem phơi nắng.

Dưới ánh mặt trời chói chang, cả ụ bùn vàng này toát ra hàn khí lạnh lẽo, nếu những chiếc cặp này thực sự là của đám học sinh lớp Năm, vậy thì có thể suy đoán chúng mất tích trong tình trạng không mảnh vải che thân.

Thật khó tưởng tượng tại sao những người mất tích lại lỏa thể? Cha con ông Trương nhìn nhau, vẻ mặt Phẫm Thần vô cùng nghiêm trọng.

- Nhìn mấy thứ này, - Phẫm Thần nói nhỏ, - con nghĩ những người mất tích có thể đã bị sát hại.

Tôi mỉm cười, đúng là Phẫm Thần, suy luận rất hợp lý. Trương Văn Dũng cũng có vẻ đang nghĩ như vậy. Dân làng thì cho rằng đám học sinh mất tích bị quỷ núi bắt đi, nhưng ma quỷ liệu có cần lột quần áo của chúng, nhét lại vào trong cặp rồi quăng vào nhà kho không?

Tất nhiên là không rồi. Cho nên, chắc chắn đám trẻ ấy đã gặp phải điều gì khác.

- Thục Lan nói họ đi lên núi, lẽ nào cô ấy nói dối? - Trương Văn Dũng toát mồ hôi lạnh, mặt mày biến sắc. - Lẽ nào là cô ấy giết bạn học rồi bỏ

cặp sách và quần áo ở đây?

- Tôi không nghĩ vậy. Một cô bé lớp Năm giết hại tám người bạn học rồi phi tang xác họ là điều quá khó. - Tôi nói. - Xin lưu ý, không có xác chết trong nhà kho, điều đó có nghĩa xác phải được xử lý ở một nơi khác; từ lúc tan học đến lúc tìm được Cao Thục Lan là hơn hai giờ đồng hồ, ngoài ra học sinh các lớp khác còn ở lại trường, nên không thể có chuyện di chuyển xác mà không bị ai phát giác. Giả sử như Cao Thục Lan chờ mọi người về hết rồi mới ra tay, nhanh thì cũng phải mất hơn nửa giờ đồng hồ. Tôi không nghĩ cô ấy có đủ thời gian để xử lý xong xuôi mọi việc.

- Vậy tại sao cô ấy lại trốn mắt, nói năng linh tinh như bị ma nhập! Bọn họ chắc chắn không lên núi, quần áo thì bị nhét vào trong cặp. Hay là đúng như lời đồn đại, các nhân viên chính phủ đã giết người diệt khẩu?

- Tôi nói rồi mà, nếu sự thật là vậy thì Cao Thục Lan không thể sống sót mà trở về.

- Ồ, Tôi biết rồi. - Trương Văn Dũng đập tay, kêu lên. - Có khi nào Lâm Kim Lễ cũng là đồng phạm trong vụ này không? Biết đâu ông ta nói dối, biết đâu trong trường xảy ra tai nạn ngoài ý muốn làm chết tám học sinh lớp Năm, chỉ còn Cao Thục Lan sống sót, nên người trong trường phải cấu kết với nhau để che giấu sự thật. Nếu như người trong trường cùng xử lý mấy cái xác thì việc này xem ra khá đơn giản.

- Nếu có nhiều người liên can như vậy, thì cặp sách của đám học sinh đã không để trong nhà kho.

- Vì sao?

- Tám chiếc cặp là khá nhiều. Chúng không bị phát hiện chỉ là may mắn. Cặp sách để trong nhà kho, cho thấy thủ phạm không có chỗ giấu chúng. Nếu có đủ đồng phạm trong vụ này, những chiếc cặp có lẽ đã bị mang đi cất giấu ở nhiều nơi khác.

Trương Văn Dũng cau mày, cố suy nghĩ đến những khả năng khác có thể xảy ra. Tôi liền nhắc.

- Có hai việc tôi muốn nhắc một chút. Một là, nhóm học sinh mất tích có thể đã bị giết, đây là một phát hiện lớn, nhưng đừng quên mục đích của chúng ta là tìm ra manh mối liên quan đến đứa tiên. Thứ hai, đồ đạc của đám học sinh mất tích chưa được tìm thấy, trong khi đó chúng ta lại phát hiện ra tám chiếc cặp này, nên rất có khả năng đây là cặp của họ. Nhưng về mặt lô gích, những việc này cũng có thể hoàn toàn không liên quan đến nhau.

- Ý cô là chuyện này không liên quan đến vụ mất tích của các học sinh lớp Năm? Không thể nào! Chúng ta không dễ dàng mới tìm thấy những thứ này! - Trương Văn Dũng nói lớn. - Và chúng nằm trong nhà kho. Trong giấc mơ đứa tiên, chẳng phải các xác chết cũng được đặt ở đây sao? Đây không phải lời gợi ý sao? Hai chuyện này nhất định là có liên quan đến nhau.

- Tôi không phủ nhận việc chúng có thể liên quan đến nhau, nhưng chúng ta cần có bằng chứng rõ ràng.

Không sai, chắc chắn đã có điều gì đó xảy ra ở ngôi trường tiểu học này. Nếu lúc ấy có công nghệ pháp y hiện đại và cảnh sát nghiêm túc vào cuộc điều tra thì sự thật có thể đã được phơi bày. Nhưng vụ mất tích đã không được xem xét nghiêm túc, thay vào đó nó trở thành một bí mật vĩnh viễn nằm dưới lòng hồ Phi Thúy...

Chỉ cần một bước nữa thôi là có thể khám phá ra bí mật đó, nhưng như thế vẫn chưa đủ; nếu tám học sinh đó thực sự bị sát hại thì linh hồn họ sẽ còn kêu gào dưới vực nước mãi không thôi. Còn nếu không có bằng chứng cho thấy họ bị sát hại, mà thế hệ sau cứ một mực tin rằng họ gặp nạn thì có lẽ những người ấy cũng không vui. Vì không thể chứng minh được bí ẩn đó, nên hình bóng họ mới dần trở nên mờ hồ, mà nào có ai muốn mình bị hiểu sai như vậy đâu.

Chân tướng sự việc phải được phơi bày! Để làm sáng tỏ những lời thú nhận từ địa ngục, chuyện này cần được tiến hành cẩn trọng.

- Cô giáo, - Phẫm Thần đột nhiên hỏi, - cô có nhớ tên những người mất tích không?

- Cô nhớ. - Tôi hít một hơi dài. - Cháu có phát hiện ra cái tên nào không?

- Mặc dù sách vở đều dính chặt vào nhau, nhưng cô nhìn mấy thứ này xem. - Phẫm Thần ngồi xuống, cẩn thận vuốt phẳng một bộ đồng phục. - Đây chắc là một quyển vở bài tập... Vì bộ đồng phục bị nhét vào cặp sách đè lên quyển vở khiến cho bìa vở bị long ra, nhưng vì cặp sách chặt, tờ bìa bị ép chặt hẳn in lên áo. Xem này, quyển vở này là của...

Cậu ta chỉ cho tôi cái tên, đường nét cấu thả và lộn ngược nhưng vẫn rõ ràng đáng kinh ngạc: “Cao Chí Hùng”.

Tôi hít sâu một hơi, không ngờ cái tên đầu tiên lại là cái tên này! Tôi choáng váng, xây xẩm muốn ngã, Phẫm Thần thấy vậy vội chạy lại đỡ tôi.

- Cô, cậu ta là một trong tám người mất tích phải không? - Phẫm Thần hỏi.

- Đúng. - Cả người tôi chấn động, trong phút chốc già hẳn đi mười tuổi. - Không sai. Và cậu ta là người anh song sinh của Cao Thục Lan. Điều này chứng tỏ đồ đạc của những học sinh mất tích kia không ở bên người họ mà được cất giấu ở nơi khác; tất cả mọi người đều tìm kiếm, nhưng có kẻ đã giữ bí mật này. Vì vậy chắc chắn tám đứa trẻ đó đã bị sát hại và thủ phạm chính là kẻ giữ bí mật.

- Cô nói Thục Lan có anh trai sao? - Trương Văn Dũng ngạc nhiên hỏi lại. - Sao tôi chưa từng nghe cô ấy kể chuyện này?

- Vì cô ấy ghét anh trai mình. - Tôi cười chua chát. - Sau khi Cao Chí Hùng mất tích, cô ấy đã xem người anh này như chưa từng tồn tại. Nhưng hoàn toàn không nhắc đến cậu ta thì quả là bất ngờ đấy.

Phẫm Thần đột nhiên buông tay.

Tôi nhìn cậu ta. Vẻ mặt cậu ta vừa kinh ngạc vừa cảnh giác.

- Cô giáo, sao cô biết được mối quan hệ giữa Cao Thục Lan và người nhà dì ấy? Không phải cô mới điều tra về trường tiểu học B này mấy năm nay sao? Theo những gì cháu biết thì dì Thục Lan đã qua đời cách đây mười tám năm, nếu chưa từng liên lạc với dì ấy trước đó thì cô sẽ không thể biết được những chuyện ấy.

Trương Văn Dũng hiển nhiên không hiểu tại sao Phàm Thần lại đột ngột thay đổi thái độ như vậy. Ông ấy nói:

- Con đang nói cái gì vậy? Tại sao lại không thể? Cô giáo có thể hỏi cha mẹ Cao Thục Lan mà.

- Cháu không nghĩ có bậc cha mẹ nào lại nói những câu kiểu “bởi vì con gái tôi ghét anh trai nó”. Thông thường họ sẽ đưa ra những lý do khác, chí ít là để cho cái nhìn của thiên hạ về chuyện nhà mình bớt xấu xí đi, ví dụ như “Cứ nghĩ đến anh trai là nó lại thấy buồn nên không muốn nhắc đến nữa” chẳng hạn. Cô cũng đâu thể biết được điều đó từ người khác, ngay như cha cháu là người kết hôn với dì Cao Thục Lan cũng còn không biết dì ấy có một người anh song sinh, nên người khác càng không thể biết được.

Mọi thứ đều đúng như Phàm Thần suy luận. Nhìn vẻ mặt Trương Văn Dũng vẫn chưa hiểu tại sao điều này lại quan trọng như thế, tôi thở dài, cười buồn bã:

- Cô sẽ trả lời câu hỏi của cháu sau. Nhưng trước tiên có một chuyện tôi cần xác nhận lại, dù đã biết rõ kết quả... Ông Trương, có phải ông tốt nghiệp trường Đại học Đài Loan không?

- Đúng, cô điều tra tôi sao?

Tôi lắc đầu:

- Ông chưa từng đổi họ sao?

- Tất nhiên rồi, sao tôi phải đổi họ?

- Bởi trước đây ở làng này có một người tên là Trang Văn Dũng, từng thi đỗ Đại học Đài Loan, được xem là nhân tài hiếm có nơi đây. Ông có

phải người đó không?

- Dĩ nhiên là không. Tôi còn không phải người làng này cơ mà. - Gương mặt Trương Văn Dũng tuyệt nhiên không thay đổi, nhưng câu trả lời của ông ta vẫn nằm trong dự liệu của tôi. Tôi thấy vậy là đủ rồi.

- Cuối cùng tôi cũng đã hiểu. - Giọng tôi đầy cảm xúc. - Có khi nào nghi lễ đua tiên còn là biến thể từ cảm giác tội lỗi của kẻ sát nhân? Tuy nhiên, mọi chuyện cuối cùng vì sao lại thành ra thế này thì e rằng hẳn ta cũng không biết; có điều, chuyện phát sinh ngày hôm nay chính là kết quả không nằm ngoài mong đợi của đua tiên. Cuối cùng cũng có người không liên quan gì đến nơi này biết được năm đó nhóm học sinh lớp Năm kia không mất tích mà là bị sát hại.

Cha con ông Trương nhìn nhau ngơ ngác, Phàm Thần chần chừ một lúc rồi lên tiếng.

- Cô, ý cô là... việc những ai tham gia nghi lễ đua tiên đều mơ thấy trường tiểu học B, chính là để ngầm tiết lộ chuyện các học sinh lớp Năm trong trường biến mất không đơn giản là bị mất tích?

- Có thể không đơn giản như vậy, nhưng đại khái cũng không sai. Phàm Thần, trong giấc mơ đó của cháu không có ám hiệu, tình tiết nào cho thấy họ bị giết sao? Chẳng phải thông điệp được truyền tải trong mộng cảnh đó chính là: Trong chín người chỉ một người sống sót, tám người còn lại không phải gặp tai ương mà là bị sát hại.

- Khoan đã, đợi một chút. - Trương Văn Dũng dường như chưa hết sốc. - Ý cô là nghi lễ này hại chết biết bao người chỉ để thông báo về vụ việc giết người năm đó? Vậy có sao nó còn lan sang cả Nhật Bản.

- Về điểm này, có người đã điều tra ra rồi. - Tôi lấy điện thoại ra, mở email thầy M gửi cho tôi. - Mọi người có đọc được tiếng Nhật không?

Trương Văn Dũng không trả lời, Phàm Thần bèn đáp:

- Cháu có hiểu một chút, nhưng không dám chắc.

- Vậy để cô dịch lại, như vậy sẽ đảm bảo hơn.

Tôi dịch lại bức email của thầy M như sau:

Sau khi nhận được thư cô, tôi đã lưỡng lự không biết nên trả lời ra sao. Không phải tôi không muốn trả lời, mà vừa hay thư cô đến khi việc điều tra của tôi có bước đột phá mới, nhưng nên nhìn nhận bước đột phá này như thế nào mới chính là nguyên nhân do dự của tôi. Hoặc đợi tôi thông báo xong, cô sẽ hiểu. Tóm lại, tôi sẽ trả lời câu hỏi của cô bằng một sự thận trọng tối đa.

Về nghi lễ quỷ lửa mà cô đã hỏi, thật may là vài tháng trước tôi từng nghe về nó trong một cuộc trò chuyện. Do người kể nói đó là sự việc trong quá khứ, nên tôi cho rằng nó không được lưu truyền ở thời này, thậm chí còn nghĩ nó ắt liên quan đến trùng độc ngày xưa. Nhưng ngạc nhiên là hiện nay nghi lễ này không chỉ được lan truyền mà còn có hẳn trang web ghi lại các trải nghiệm khác nhau; nói đúng ra, kiểu nghi thức tế nguyện để thỏa mãn mong ước không phải là hiếm, nhưng quỷ lửa phổ biến hơn tôi tưởng, khiến tôi chú ý và bắt đầu tìm hiểu. Dưới đây là đôi lời tóm lược quá trình tìm hiểu và kết luận của tôi.

Tài liệu sớm nhất mà tôi tìm được là một tờ báo địa phương cuối năm 1980 với một chuyên mục đăng bài viết về nghi lễ quỷ dị ở Đài Loan, đó chính là quỷ lửa, nhưng khi ấy nó chỉ được nhắc đến bằng một cụm từ mơ hồ “nghi lễ quỷ dị”.

Nếu chỉ có ghi chép này, tôi không nghĩ nghi lễ quỷ lửa thực sự có khả năng lưu truyền rộng khắp, vì vậy đây hẳn không phải nguồn gốc của nó. Sau đó tôi tiếp tục tìm kiếm nhiều ghi chép khác nhau, bao gồm báo, tạp chí, giấy tờ... Và nhận thấy có một điều thú vị là đầu những năm 90 nhiều câu chuyện ghi rõ “đây là nghi lễ được truyền bá từ Đài Loan”, những đến nửa sau thập niên 90 thì chỉ còn những bản ghi chép sơ sài về nghi lễ, cùng các câu chuyện dạng như “Bạn tôi từng tham gia nghi lễ này, kết quả là bla bla” dưới dạng truyền thuyết đô thị.

Tại sao nghi lễ quỷ lửa lại lan truyền rộng rãi đến vậy? Tôi cho rằng có một lý do, chính là “có thể chứng minh bằng thực nghiệm”. Mặc dù không phải không có những nghi lễ tương tự, nhưng trong nghi lễ quỷ lửa có một dấu hiệu đặc sắc, đó chính là vết bột hình cá trên tay, ở khía cạnh nào đó, điều này còn thu hút hơn là bản thân nghi lễ, đồng thời nghi lễ này cũng không cần nhiều người tham gia, chỉ cần vài người đăng ảnh vết bột hình cá màu đỏ lên là đủ để nhiều người biết đến nghi lễ này.

Vậy nguồn gốc của quỷ lửa là gì? Cuối những năm 80 đầu những năm 90, tại sao nhiều người ở nhiều nơi khác nhau trên đất nước Nhật Bản lại kể đã từng nghe qua nghi lễ này? Thật may mắn, trong số những người khẳng định, có một người văn thư mà trước đây tôi có dịp làm quen nên kiếm cơ gặp gỡ để nghe ngóng về truyền thuyết quỷ lửa ở Đài Loan.

Và kết quả thu được chính là điều mà tôi thấy cần phải trả lời cô một cách nghiêm túc.

Trước tiên tôi có thể kết luận rằng nghi lễ quỷ lửa chủ yếu được lan truyền tại những chốn sa đọa ở Đài Loan. Ngoài vị làm công tác văn thư kia ra, tôi cũng tìm ra thêm nhiều

người khác, quá nửa số đó liên quan đến những chốn ăn chơi đó. Vào những năm 1980, người Nhật Bản đến Đài Loan đa số là nam giới, nhiều người trong số họ lấy cớ đi Đài Loan công tác để mua vui và tất nhiên là khách quen ở những nơi ong bướm.

Tôi thực sự không biết phải nói với cô thế nào về vấn đề này, đành cố gắng diễn đạt sao cho mang tính học thuật cao nhất có thể. Theo suy đoán của tôi, nghi lễ quý dừa bắt đầu được lưu truyền từ chốn ăn chơi trác táng của Đài Loan, nó phổ biến đến mức ngay cả những vị khách làng chơi Nhật Bản cũng từng nghe nhắc đến, và nghi lễ này theo đó lan khắp Nhật Bản vì tính ly kỳ của nó.

Tất nhiên, điều này không phải không có bí ẩn chưa được giải đáp. Ví dụ, nếu nghi lễ này thực sự lưu truyền ở chốn làng chơi tại Đài Loan, thì với việc gây chết người hoặc gieo rắc tai ương như vậy liệu nó có được truyền bá rộng rãi thế này không? Giống như loại vi rút có tính sát thương cao thường sẽ khó lây lan vì vật chủ chết quá dễ dàng; nếu biết trước mình sẽ chết thì không ai thực hiện nghi lễ này mới đúng chứ. Nhưng tôi cũng nghĩ đến một giả thuyết bi thảm hơn: Chốn làng chơi ở Đài Loan vốn là nơi không an toàn, tai nạn, chết chóc diễn ra như cơm bữa, vậy thì việc quý dừa giáng thêm bất hạnh cho họ thì cũng chẳng ai buồn chú ý. Hơn nữa, nếu người tham gia là nữ giới, họ thường sẽ cố gắng che đi vết bớt hình cá trên cơ thể, vì vậy không ai có thể nhận ra điều bất hạnh ấy là do quý dừa gây ra. Trên thực tế, các truyền thuyết sơ khai của Nhật Bản cũng chưa hề nhắc đến những chuyện đại loại như “vết bớt hình cá sẽ mang lại sự xui xẻo”, tôi nghĩ nguyên nhân rất đơn giản, có thể do lúc đó tin tức truyền đi còn chậm, còn hiện nay bất cứ ai lên mạng tra tìm cũng có thể biết đến “vết bớt hình cá”, thậm chí còn có thể so sánh sơ đồ khung cảnh trong giấc mơ vì những người có liên quan đến chuyện ấy có thể đã tiến hành đối chiếu thông tin với tốc độ ánh sáng.

Ý tôi muốn nói là tin đồn về quý dừa ban đầu không bao hàm yếu tố xui xẻo, không phải vì nó không mang lại xui xẻo mà là bởi không ai nhận ra điều ấy có liên quan đến quý dừa. Ngay cả ở những nơi trụy lạc đông người thì sự nguy hiểm của nghi lễ quý dừa cũng chưa từng lộ rõ vì nhiều nguyên do khác nhau, đó là theo suy luận của tôi.

Điều đáng nói là dù không đề cập đến quý dừa, nhưng những người mà tôi khảo sát đều từng nghe nhắc đến “vết bớt hình cá” từ một người phụ nữ hành nghề mại dâm ở Đài Loan. Cô gái đó luôn kể đi kể lại một câu chuyện rất bi thảm, và đáng chú ý là trong câu chuyện ấy có nhắc đến “dừa”.

Cô gái này từng mất một đứa con và đứa trẻ yếu mệnh ấy có một vết bớt hình cá trên tay; về sau cô ấy đã dùng nghi lễ tà thuật nào đó ở Đài Loan - vấn đề này hẳn cô biết rõ hơn tôi, để triệu hồi linh hồn đứa con nhập vào đôi dừa và nguyên rủa những kẻ đã hại chết con cô ấy. Trong lúc nguyên rủa, cô ta chợt nghe thấy tiếng động, vì sợ bị phát hiện nên nhanh chóng đặt đôi dừa lại vị trí ban đầu. Trong câu chuyện này xuất hiện cả hai chi tiết “vết bớt hình cá” và “dừa”, liệu có sự trùng hợp nào ngẫu nhiên đến TIÊU TƯƠNG THẦN vậy không? Bằng không, liệu cô gái bán hoa này có phải là nhân vật mẫu chốt nằm trong tay phương thức giải mã những bí ẩn về quý dừa?

cung Nếu câu chuyện của cô gái bán hoa đó là thật, hay như việc cô ấy là nhân vật mẫu chốt trong nghi lễ quỷ lửa thì cũng khó có thể tưởng tượng nổi cô ấy cố tình tạo ra nghi lễ khủng khiếp như vậy. Do đó, tôi suy đoán như sau: Ở Nhật Bản có một trò chơi tà mị tên là Kokkuri, tương tự như trò cầu cơ của phương Tây, trò này dùng một món đồ bất kỳ để mời quỷ thần nhập định, sau đó làm lễ tiễn chúng đi, có thuyết nói rằng trò gọi hồn điệp tiên ở Đài Loan cũng giống vậy. Như vậy là, cô gái kia thông qua đôi lửa để triệu hồi quỷ thần, trong lúc khẩn nguyện thì chợt nghe thấy tiếng động lạ nên vội trả lửa về vị trí cũ, không kịp tiễn quỷ thần mà mình đã mời về. Nếu cô ấy mời vị thần mang “vết bớt hình cá” về, mà chưa tống tiễn đi thì có nghĩa là vị thần ấy vẫn còn nhập trong đôi lửa, rồi phát sinh ra quỷ lửa? Cho nên quỷ lửa sẽ lấy vết bớt hình cá kia làm dấu hiệu cho những ai tham gia nghi lễ này.

Nói vậy nghĩa là, chỉ cần tìm thấy đôi lửa, yêu cầu cô gái kia hoàn thành nghi lễ tống tiễn để tống tiễn quỷ thần, là những điều không may do quỷ lửa gây ra sẽ chấm dứt. Nhưng sự việc đến nay này có lẽ rất khó để tìm ra đôi lửa đó.

Cuối cùng, tôi muốn báo với cô một việc. Mặc dù việc này không liên quan đến quỷ lửa, nhưng điều ấn tượng nhất với tôi trong các cuộc phỏng vấn nhân chứng chính là tác giả bài báo viết về vết bớt hình cá. Khi tôi hỏi anh ta có từng nghe thấy tin đồn gì ở những nơi phong hoa tuyết nguyệt ở Đài Loan không, anh ta đáp, đã lâu rồi anh ta không đến những nơi đó, không chỉ ở Đài Loan mà ngay cả Nhật Bản cũng vậy.

Tôi tò mò hỏi, có phải vì cậu đã tìm được ý trung nhân rồi không? Anh ta đáp, không, nhưng câu chuyện của cô gái ấy khiến anh ta sợ hãi, không phải vì quỷ thần, mà là vì anh ta nhận ra người phụ nữ khốn khổ đó cũng là con người. Lúc đó, anh ta đã nói: “Có lẽ ông nghĩ điều này thật vô nghĩa, đó không phải là chuyện đương nhiên sao? Nhưng lúc bỏ tiền mua vui, tôi hoàn toàn không coi cô gái kia là người mà chỉ xem là công cụ để mình trút bỏ dục vọng. Mặc dù đây là công việc của cô ấy, nhưng liệu lý do đó có thể tước đi tư cách của cô ấy, tư cách của một con người không? Sau khi nghe xong câu chuyện, tôi mới phát hiện ra cô gái bán hoa trước mặt cũng có quá khứ của riêng mình, cũng có nỗi đau đớn, cũng có bao hy vọng và mong cầu được hạnh phúc, như tất cả mọi người chúng ta. Đối với tôi, đó có thể chỉ là niềm hoan lạc nhất thời nhưng lại là nguồn cơn ác mộng với cô ấy... Và cũng vì lẽ ấy mà tôi đã không còn xem phụ nữ như công cụ giải quyết ham muốn của bản thân”.

Cuộc trò chuyện này không sao xóa nhòa trong tâm trí tôi. Cũng đúng lúc đó, tôi nhận được thư của cô. Truyền thuyết quỷ lửa lưu truyền đến Nhật Bản trong những năm 80, 90 là giai đoạn quan hệ giữa Nhật Bản và Đài Loan căng thẳng, phức tạp hơn bao giờ hết; vì vậy khi nghĩ cách hồi đáp thông tin với cô, tôi cũng cảm thấy có chút hổ thẹn trong lòng. Nhưng sau khi trò chuyện với những người liên quan, tôi tin rằng mối liên hệ này mang đến nhiều khía cạnh đáng để suy nghĩ, nên tôi mạn phép chuyển điều này đến cô.

Nếu cô có bất kỳ suy nghĩ gì, xin vui lòng chia sẻ cùng tôi.

- Ông Trương, - sau khi dịch lại bức thư, tôi nhìn thẳng vào Trương Văn Dũng, không cho ông ta có thời gian suy nghĩ. - Mục đích của ông là phá bỏ lời nguyên thủy tiên phải không? Theo suy luận của thầy M, ông phải tìm được đôi đũa ấy mới có thể cứu được con trai mình. Nên tôi muốn hỏi, chiếc đũa năm đó ông lấy cặp của Cao Thục Lan ông còn giữ không?

Tôi... - Trương Văn Dũng biến sắc. - Sao cô biết?

Không khó để suy đoán, thưa ông. Một phần của đôi đũa Vương Tiên Quân đã biến mất ở thời điểm ấy và ông là người duy nhất hưởng lợi trong việc đó. Ông có động lực và cả cơ hội.

- Không! Tôi hỏi làm sao cô biết được sự việc hồi đó, chỉ có vài người biết đến chuyện ấy, có phải cô đã hỏi cha mẹ Cao Thục Lan?

Nhìn ông ta sợ hãi méo xệch cả mặt mũi, tôi không nhịn được bật cười, nhưng cũng có chút ý vị chua xót. Tôi nói:

- Sao tôi lại không biết được? Cao Thục Lan là em chồng tôi, tôi đương nhiên phải quan tâm đến cuộc hôn nhân của cô ấy chứ; vì cô ấy không muốn chúng ta gặp lại nhau, nên tôi mới không xuất đầu lộ diện trước mặt ông...

Vài ngày sau tết Nguyên tiêu, lòng tôi như lửa đốt vì mớ dây thuốc cá tôi cất giấu đột nhiên biến mất, tìm đâu cũng chẳng thấy.

Lúc phát hiện ra, tôi hồn bay phách lạc, trong đầu tưởng tượng toàn những chuyện bất tường; liệu người nhà tôi có phát hiện ra mớ dây thuốc cá ấy không? Điều gì sẽ xảy ra nếu họ truy hỏi vì sao tôi lại đem thứ độc dược này về nhà? Chắc chắn tôi sẽ bị đánh chết! Lúc nào tôi cũng phấp phồng lo sợ cha mẹ chồng sẽ cầm gậy xông đến bắt tôi quỳ xuống, nhưng sau mấy ngày không có ai truy hỏi, tôi mới dám thở phào nhẹ nhõm.

Nhưng nghi vấn trong tôi vẫn còn đó, tại sao nó lại biến mất? Vài ngày sau đó, tôi đã có câu trả lời cho chuyện này.

Lúc quét nhà, tôi vô tình phát hiện dưới chân bàn học của cô em chồng có lá dây thuốc cá, là em ấy lấy trộm sao? Nhưng... tại sao? Tôi đồng thời còn cũng phát hiện ra một số dấu hiệu đáng lo ngại, như chuyện em ấy lấy cắp đồ dùng làm bếp, rồi cả chuyện em ấy giấu tôi dùng lò đun.

Càng nghĩ càng thấy bất an, không đợi được cô em chồng về để hỏi nên tôi chỉ muốn làm xong việc nhà càng nhanh càng tốt để xin A Mẫu đi đón chồng sau giờ tan học. Khi đó, cả nhà vẫn không thèm nhìn mặt tôi lại còn hay bắt tôi làm việc này việc kia, vậy thời gian đâu để tôi lo chuyện này? Thế là tôi phải cật lực làm thật nhanh, thu xếp mọi công việc mà họ giao phó để chạy ra ngoài một lúc.

Từ nhà đến trường mất nửa giờ đồng hồ. Lúc tôi xong việc ra khỏi nhà thì cũng đã gần tới giờ tan học, có khi dọc đường đi tôi sẽ gặp cô em chồng và chồng cũng nên nhỉ? Tôi vừa lo lắng vừa rảo bước về phía ngôi trường.

Trên đường đi tôi không gặp ai quen cả, đến cổng trường hỏi thăm thì anh bảo vệ nói học sinh lớp Năm chưa về nên tôi cũng an tâm phần nào. Tốt

rồi, vậy là tôi không bỏ lỡ điều gì trên đường. Nhưng khi bước vào phòng học lớp Năm, tôi không thể quên cảnh tượng trước mắt lúc đó.

Giấy tờ tài liệu vương vãi khắp nơi và tám đứa trẻ nằm bất động dưới đất, im lìm. Cô em chồng - Cao Thục Lan ngồi giữa lớp, gương mặt không chút xúc cảm, như thể những đứa trẻ kia đang phục tùng em ấy và em ấy chấp nhận món quà đó như lẽ đương nhiên.

- Thục Lan? Có chuyện gì vậy?

Tôi nhớ lúc đó giọng tôi như lạc đi, Thục Lan nhìn tôi, ánh mắt rạng rỡ, đáp:

- Tốt rồi, chị dâu. Bây giờ chị đã được giải thoát khỏi gia đình em rồi.

Vừa nói em ấy vừa dùng chân khế đá vào đầu anh trai mình. Tôi thất thần đi tới ôm lấy đứa trẻ mười tuổi, lúc đó người nó vẫn còn ấm nhưng hơi thở đã tắt lịm và mạch cũng không còn đập nữa. Nếu tôi ra khỏi nhà sớm hơn thì liệu có kịp không? Tôi cũng không chắc nữa.

- ...Tại sao chứ? - Tôi thở hổn hển, môi run bần bật, ngược nhìn Cao Thục Lan.

- Tại sao, tại sao ư? - Cô em chồng có chút bối rối.

- Tại sao em lại giết cả anh trai mình?

- Chẳng phải chị muốn giết anh ấy sao?

Tôi nhất thời không hiểu, nhưng câu nói tiếp theo của em ấy khiến tôi choáng váng: “Đêm đó, những gì chị nói với Vương Tiên Quân, em đều nghe hết rồi”.

Máu trong người tôi như đông cứng lại; thì ra em ấy đã nghe thấy tất cả! Em ấy nghe thấy ý định giết người của tôi, động cơ giết người của tôi! Và rồi em ấy đã lấy trộm dây thuốc cá, đun thành trà độc để giết người. Thảo nào em ấy nói muốn giải thoát cho tôi.

- Sự tồn tại của anh trai em vốn dĩ rất kỳ quặc, chị cũng nghĩ vậy đúng không? Rõ ràng chị lớn tuổi hơn anh ấy, còn anh ấy nói lớn cũng chả lớn

nói nhỏ cũng chả nhỏ. Vậy dựa vào cái gì mà anh ấy chà đạp chị? Vì anh ấy là “chồng” ư? Rõ ràng anh ấy sinh cùng lúc với em, nhưng tại sao anh luôn được coi trọng hơn, được nhận mọi điều tốt đẹp hơn. Tại sao chứ? Vì anh ấy là con trai ư? Chúng ta còn bị đàn ông chi phối đến bao giờ đây? Từ ngày hôm nay em và chị sẽ được lựa chọn cuộc sống mà chúng ta mong muốn. Không ai có thể tước đi những gì thuộc về chúng ta.

Em ấy nói không to lắm, nhưng lời nói của em ấy như đâm xuyên vào tai tôi, lồng ngực muốn nổ tung, tôi chảy nước mắt vì thương cảm; dù là em ấy hay chồng tôi, thì chúng cũng đều lớn lên cùng tôi. Vậy mà hôm nay, em ấy đã ra tay sát hại anh trai mình. Không, là tôi giết cậu ta. Chuẩn bị dây thuốc cá, lên kế hoạch giết người. Tất cả đều là do tôi...

Tôi làm sao ngờ rằng người ra tay lại là cô em chồng mình, em ấy chỉ là một đứa trẻ mười tuổi! Đó là lỗi của tôi, vì tôi đã kể cho Ngư Tử nghe lời nguyện của mình qua Vương Tiên Quân... Và cô em chồng đã thực hiện ý nguyện thay tôi. Tôi cố ngăn lại, nhưng lời nguyện vẫn còn nguyên giá trị.

Tất cả là lỗi của tôi.

- Vậy tại sao em còn giết cả những người khác? Chúng có lỗi gì đâu?

- Không còn cách nào khác, để anh trai em chịu uống trà độc, em đành bịa chuyện cô giáo cho em một bình trà giải khát rất ngon, rất tốt cho sức khỏe. Với tính cách của anh trai em, không nói vậy, anh ấy sẽ không uống đâu. Em còn cho nhiều đường vào trà, vì sợ anh ấy kêu đắng không uống. Nhưng cũng vì vậy mà các bạn khác cũng đòi uống chung, em làm sao ngăn được đây? Vì thế thật sao?

Vì không cưỡng lại được cám dỗ nên những đứa trẻ ấy đã đi đến đường chết? Sao lại thế chứ, lẽ nào lúc làm vậy em ấy không do dự chút nào sao? Đây chính là... giết người!

- Giờ em tính sao? - Tôi hỏi dồn. - Chúng chết rồi, chuyện này sẽ nhanh chóng bị phát hiện, em sẽ bị cảnh sát bắt đi mất.

- Đừng lo. - Cao Thục Lan lấy từ trong cặp ra một đôi đũa, chính là cặp đũa Vương Tiên Quân, rồi nói. - Đây là điều Vương Tiên Quân muốn em làm. Ngài ấy sẽ bảo vệ em. Em không sao đâu. Tôi thoáng chóng mặt, xây xẩm.

Làm sao em ấy có thể nói như vậy? Nhưng Cao Thục Lan rất nghiêm túc. Em ấy tin vào quyền năng của đôi đũa, và cũng tin lời nguyện của tôi là thật; em ấy mỉm cười không chút hối hận, em ấy tin vào lời nói của chính mình.

Nhưng Vương Tiên Quân sẽ không bảo vệ em ấy. Nếu tôi bỏ mặc chuyện này, em ấy sẽ bị bắt mất, có khi còn bị xử tử, tôi làm sao có thể để em ấy ngồi tù kia chứ. Sự việc ngày hôm nay, tôi mới là kẻ “chủ mưu”. Nếu không có tôi, chuyện này sẽ không xảy ra, Trách nhiệm này tôi phải tự gánh lấy!

Tôi loạng choạng đứng dậy.

- Chị hiểu rồi. Thục Lan, thực ra Vương Tiên Quân cũng chỉ dẫn cho chị. Làm theo lời chị, em sẽ không bị ai bắt hết.

- Thật sao? - Cô bé vui vẻ nói. - Vậy tốt quá! Em biết chị cũng nghe được giọng nói của Vương Tiên Quân mà.

Tôi gượng cười mà lòng dạ rối bời. Liệu tôi có thể bảo vệ em ấy không? Chúng tôi giờ đang đứng trên cùng một con thuyền, dù có thể một mình bước xuống, nhưng tôi không thể làm thế. Tôi không thể để em ấy gánh chịu tội lỗi của mình.

- Trước hết phải giấu những cái xác này đi để không ai nhìn thấy, nhất định không được để họ tìm thấy điều gì bất thường trong lớp.

Sau đó, chúng tôi tận dụng mọi góc khuất trong lớp học để giấu xác. Trong tủ tài liệu có chứa đồ sao, không thành vấn đề, cứ lấy mọi thứ ra trước đã, dù sao mọi thứ trong phòng cũng đã lộn xộn sẵn. Chúng tôi nhét xác vào các ô tủ trống. Một số được đặt dựa tạm vào tường rồi phủ giấy báo

lên trên. Một số khác thì giấu dưới gầm bàn. Quả không dễ để giấu tất cả những cái xác này.

- Thục Lan, em cũng đi trốn đi. Tuyệt đối không được xuất đầu lộ diện. Khoảng một tiếng sau, khi nào trong trường không còn ai, em hãy đi ra, nhớ đừng khóa cửa. Sau đó ngồi ở cổng trường đợi cho đến khi có người phát hiện ra em. Nếu họ hỏi các bạn khác đâu, em cứ chỉ lên núi Cửu Kỳ, nhớ là không được trả lời bất cứ câu hỏi nào, cũng không được thốt lên điều gì. Ngày hôm nay, em phải giả làm một người câm.

Cô em chòng nhìn tôi:

- Vương Tiên Quân dặn chị như vậy à?

- Đúng, Vương Tiên Quân muốn chúng mất tích trên núi Cửu Kỳ. Em yên tâm đi, đợi đến ngày mai, Vương Tiên Quân sẽ làm phép khiến thân xác chúng biến mất mãi mãi.

- Em biết rồi. - Cô bé mỉm cười trốn vào gầm bàn.

Tôi bước ra khỏi phòng học lớp Năm, nhanh chóng xem xét động tĩnh các phòng học khác, sau đó chạy ra cổng nói với bảo vệ và giáo viên trong trường rằng không thấy ai trong lớp học cả. Sau đó cả ba người chúng tôi cùng vào phòng học lớp Năm tìm kiếm. Lúc đó tôi rất lo lắng, ngộ nhỡ họ bước vào phòng kiểm tra thì mọi chuyện sẽ vỡ lở mất. Cao Thục Lan sẽ vào tù, còn tôi cũng sẽ bị khép vào tội đồng lõa.

Tôi chỉ đành lăm răm cầu xin, nếu trên đời thực sự có Vương Tiên Quân thì mong ngài giúp đỡ chị em tôi.

Kết quả là không ai bước vào lớp kiểm tra, người bảo vệ đóng cửa phòng học lại rồi ra về. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Như vậy là đã có nhân chứng cho chuyện “học sinh lớp Năm không biết ra khỏi trường từ khi nào”.

Tôi giả vờ quay về nhưng thật ra là lên núi Cửu Kỳ, ném bừa món đồ vừa lấy trong cặp của một em học sinh ở chỗ dễ tìm thấy. Sau đó tôi về nhà

vờ như không có chuyện gì, còn nói trong trường không còn ai nên cho là chồng và cô em chồng đã về rồi, sở dĩ tôi về muộn vậy là vì tìm thêm vài chỗ bên ngoài.

Bố mẹ chồng vội đến nhà các bạn cùng lớp với con mình để hỏi thăm, nhưng tất cả đều chưa về. Ai nấy đều vô cùng lo lắng.

Xin lỗi mọi người. Trái tim tôi như đang rỉ máu. Đám trẻ ấy sẽ không bao giờ về nhà được nữa. Chỉ mới ban nãy, tôi còn đang tìm cách giấu xác chúng đi, dù cơ thể còn ấm nhưng tim đã không còn đập nữa.

Sau đó quả nhiên cả làng náo loạn vì chuyện mất tích, tôi theo mọi người đi đến trường, vừa hay nhìn thấy cô em chồng tôi đang ngồi ngay trước cổng trường, bố mẹ chồng tôi vội ôm chầm lấy em ấy và hỏi anh trai con đâu, em ấy im lặng không đáp. Mọi người hỏi vậy những bạn khác đâu, em ấy liền chỉ tay lên núi Cửu Kỳ.

Không lâu sau, có người phát hiện ra món đồ tôi vất trên đường lên núi Cửu Kỳ để đánh lạc hướng, thế là tất cả cùng đổ xô lên núi tìm. Tôi muốn bố mẹ đưa Thục Lan về trước nên khẩn khoản nói: “Để con đi tìm Chí Hùng. Không tìm thấy cậu ấy, con không về đâu”.

Tôi vờ lên núi rồi ngoặt đường khác lên vào trường, khi đó trời đã tối đen, lúc ra khỏi lớp Thục Lan không khóa cửa nên tôi có thể đi vào dễ dàng. Tôi lặng lẽ chuyển từng cái xác đến gần mép nước, mỗi đứa trẻ chỉ nặng tầm hai chục ký, đối với người chuyên làm việc nặng trong nhà như tôi cũng chẳng khó khăn gì. Tôi xếp tám đứa trẻ nằm thành một hàng.

Câu hỏi đặt ra là tôi sẽ làm gì tiếp theo đây? Đẩy hết xuống hồ thì chỉ mấy ngày sau xác sẽ nổi lên mặt nước. Tôi từng thấy những cái xác trôi từ thượng nguồn xuống, nom biến dạng rất đáng sợ. Nếu những thi thể này nổi lên thì việc đầu độc có bị điều tra ra không?

Tôi không biết. Nhưng chắc chắn phi tang thi thể để không ai phát hiện ra sẽ an toàn hơn. Nhưng làm sao tôi có thể khiến xác chết chìm hẳn dưới nước? Buộc đá vào ư? Nếu dây ngấm nước bị đứt thì sao? Buộc không

đúng một đầu nổi một đầu chìm rồi cũng có ngày cái xác trôi lên, hoặc cái xác bị thối rữa rồi đứt đoạn thành từng phần trôi nổi thì sao?

Tôi vừa cầu nguyện vừa suy nghĩ, có cách nào để tăng trọng lượng mà không phải buộc dây không nhỉ? Rồi tôi chợt nhớ đến câu chuyện cổ tích *Sói xám và bảy chú cừu non*, trong đó có chi tiết cừu mẹ và cừu con đã nhét đá vào bụng sói để chìm chết nó.

Tôi cũng từng tốt nghiệp trường này nên biết rất rõ nơi để dao kéo và kim chỉ, trước mắt tôi cần đưa mấy cái xác đến con lạch cạn gần đó để khi mổ bụng máu sẽ không văng ra ngoài. Theo kinh nghiệm giết lợn, giết gà của tôi, với tử thi đã để một thời gian, vết mổ dù có sâu đến mấy cũng không chảy nhiều máu.

Nhưng khi những cái xác này chìm xuống nước, quần áo trên người chúng có thể bị mủn ra và trở thành manh mối điều tra vụ án. Tôi phải loại bỏ cả khả năng này mới được. Thế rồi tôi cởi hết quần áo của đám trẻ cho vào cặp. Để máu không bắn vào người mình, tôi cũng cởi đồ đặt lên bờ.

Đêm đó, sự chú ý của mọi người đều đổ dồn lên núi Cửu Kỳ, không ai ra bờ suối.

Tôi và những cái xác đều lỏa thể. Ánh trăng dịu dàng chiếu xuống thung lũng, đẹp như ngày tôi tiễn Ngư Tử đi. Mổ bụng người chết cũng giống như giết một con lợn, tuy tôi đã từng mổ lợn nhưng ấn mũi dao vào cơ thể người khiến tôi không khỏi run sợ.

Nhưng tôi không còn đường lui.

Tôi lấy hết nội tạng ra thả xuống suối, chúng rồi sẽ được các sinh vật dưới nước xử lý sạch sẽ. Như vậy sẽ không bị ai phát hiện. Đá ở sông muốn bao nhiêu có bấy nhiêu. Tôi lấp đầy đá vào bụng một cô bé, khâu lại, vậy là đã hoàn thành một phần công việc.

Sau khi quen quy trình, tốc độ xử lý xác của tôi cũng nhanh hơn. Dù vậy, khi tôi khâu xong bảy cái xác thì trời cũng hửng sáng. Thật không thể tin được là vào lúc đó, trên núi Cửu Kỳ vẫn còn sáng ánh đuốc của đoàn

người tìm kiếm những đứa trẻ mất tích. Tôi chỉ có thể thì thầm xin lỗi. Đứa trẻ cuối cùng là Cao Chí Hùng. Lúc tôi chạm tay vào khuôn mặt cậu ta, xác đã lạnh cứng, dòng nước róc rách quanh thân hình nhỏ bé ấy nhắc nhở tôi rằng mình đã tắm rửa cho cậu ta từ lúc mới lọt lòng. Cậu ta là đứa trẻ đáng ghét, nhưng không hiểu sao tôi không kìm được, bật khóc nức nở.

Giống như bản thân trong quá khứ, tôi đang thương tiếc cho chính mình.

Tôi kéo xác lũ trẻ xuống chỗ nước sâu, lặng nhìn chúng chìm dần. Vẻ mặt chúng đều im lìm, thanh thản. Trong lúc xử lý xác, tôi đã cố gắng giảm bớt những nét rúm ró đau đớn trên gương mặt bọn trẻ. Lúc này, một con cá lấp lánh không biết từ đâu đột nhiên xuất hiện, luồng sáng màu đỏ dịu dàng trên người nó giống như tia lửa ẩn hiện trong làn nước giá lạnh, ngay cả nơi sâu nhất của lòng hồ cũng nhuộm màu đỏ ối.

Nó bơi chậm chậm như đang canh giữ thi thể những đứa trẻ đang chìm dần xuống nước. Không lâu sau, luồng sáng màu đỏ bí ẩn kia biến mất, và những đứa trẻ cũng biến mất.

Không hiểu sao, tôi có linh tính rằng sẽ không ai tìm thấy những đứa trẻ này nữa.

Tôi giấu cặp sách của lũ trẻ vào cái hốc dưới nền nhà kho; ban đầu đó là nơi trữ thực phẩm, nhưng về sau không biết vì sao không được dùng nữa, trở thành nơi vứt bỏ những món đồ không dùng đến.

Nếu như ai đó phát hiện ra những chiếc cặp này thì tôi cũng đành chấp nhận số mệnh; bởi trong nhà tôi không có chỗ nào giấu được những thứ này. Bất luận vất ở đâu cũng có thể bị phát hiện, mà tôi thì hiện không được phép tự do ra khỏi nhà, nên chỉ có thể xử lý trong đêm nay. Tôi đành giấu chúng vào hốc nhà kho, nơi không mấy ai đoái hoài đến.

Sau khi khóa cửa lớp học, tôi quay về nhà khẽ đánh thức cô em chồng hỏi xem hôm nay mọi người đã tra vấn những gì rồi hướng dẫn em ấy cách ứng biến.

Tôi cố hướng mọi thứ về núi Cửu Kỳ, không để lại bất kỳ manh mối nào ở ngôi trường.

Mọi thứ sau đó diễn ra đúng như tôi dự liệu, thậm chí thuận lợi đến mức tôi cũng phải hoài nghi liệu Vương Tiên Quân có thực sự tồn tại không; mọi người bắt đầu tin chuyện đám trẻ đã bị quỷ núi bắt đi, không ai nghi ngờ cô em chồng tôi. Theo thời gian, hồ chứa nước Phỉ Thúy dần hoàn thành, áp lực di dời ngày càng lớn khiến người trong làng chẳng còn tâm sức để nghĩ đến những đứa trẻ mất tích, chỉ còn lại nỗi đau không thể xóa nhòa trong lòng những người cha người mẹ của chúng.

Nhưng có một việc mà tôi thấy đáng sợ.

Sau sự vụ đó, cô em chồng tôi cũng thay đổi. Em ấy nói mình có thể nghe thấy giọng nói của Vương Tiên Quân, người lớn trong nhà ban đầu cho là em ấy nói nhảm, nhưng sau vài lần dự đoán chuyện trong gia đình chính xác đến mức ai nấy cũng phải rùng mình sợ hãi, mọi người cuối cùng không thể không tin. Em ấy còn đòi cha mẹ xỏ đôi đĩa san hô vào sợi dây chuyền để đeo bên mình, và cấm cả nhà không được thờ cúng tổ tiên, vì Vương Tiên Quân không thích như vậy.

Cả những chuyện đại nghịch bất đạo như vậy mà người lớn trong nhà cũng răm rắp nghe theo, khiến cô em chồng tôi dù tuổi còn bé nhưng đã có thể điều khiển được cả gia đình. Tôi cũng vì vậy mà né tránh em ấy, sự khác thường của em ấy khiến tôi thấy sợ. Không lâu sau, em ấy không còn cười nói với tôi nữa.

Dự án hồ Phỉ Thúy đã hoàn thành, làng xóm bị nhấn chìm, tôi cũng rời bỏ gia đình chồng ra đi. Sau khi hồ Phỉ Thúy thực hiện chức năng trữ nước, hình dáng của sông núi nơi đây cũng thay đổi, ngôi làng tôi sống trước kia nhìn từ xa trông như con cá sấu khổng lồ ngụp mình giữa hồ nước, nên được gọi là đảo Cá Sấu. Kể từ đó, tôi bắt đầu nằm mơ thấy làng mình bị cá sấu ăn thịt, con cá sấu đó không chỉ nuốt hết nhà cửa mà còn nuốt cả những bí mật, tất cả đều bị chìm sâu trong làn nước. Nhưng trong mơ còn có một

chú cá khác, dù cho con cá sấu hung tợn kia nuốt hết mọi thứ thì nó vẫn bình an vô sự.

Đó là mặc cảm của tôi và cũng là hy vọng của tôi.

Nhiều năm sau, tôi cùng đường tuyệt lối đành bán tiếng cười nuôi thân, còn phải học cả tiếng Nhật để tiếp khách. Cuộc sống của tôi lúc đó như cuộn băng hỏng, mỗi ngày đều rè rè lặp lại, không chút hy vọng cho tương lai.

Khoảng thời gian ấy, tôi vô tình gặp lại cố nhân, ông ấy là cha của một trong những đứa trẻ bị mất tích. Bao nhiêu năm trôi qua, ông ấy vẫn tin con mình còn sống, đến giờ vẫn lặn lội đi tìm; điều đó khiến tim tôi như se lại, có lẽ các bậc cha mẹ khác cũng như vậy. Một ngày không tìm thấy thi thể của chúng là một ngày họ sẽ không từ bỏ hy vọng.

Và đám trẻ đó sẽ không được ai thờ cúng, tế tự.

Những đứa trẻ đó đã chết, hồn phách của chúng đã thác nơi âm tào địa phủ, nhưng lại không được ai cúng tế. Phụ nữ Đài Loan thời xưa nếu chưa lập gia thất mà yếu mệnh qua đời thì sẽ không được thờ cúng tử tế, vì vậy mới sinh ra hủ tục đám cưới ma*. Nhưng còn những bé gái yếu mệnh kia, thậm chí ngay cả cơ hội để làm đám cưới ma chúng cũng chẳng có.

Tất cả đều trở thành cô hồn dã quỷ.

Cũng không còn cách nào khác. Việc tôi phi tang xác đám trẻ cộng với chuyện hồ chứa nước đi vào hoạt động có lẽ sẽ khiến cơ hội tìm thấy chúng đóng lại mãi mãi, tôi nên làm gì đây? Tôi có thể làm gì đây? Tôi đã hủy hoại những đứa trẻ đó và bắt chúng lang thang giữa cõi âm dương, tôi có thể làm gì cho chúng đây?

Chí ít cũng phải cúng tế đám trẻ.

Nhưng tôi có tư cách thờ cúng chúng không? Liệu chúng có chấp nhận những thứ tôi cúng tế chúng không? Không, quan trọng nhất vẫn là tư cách.

Đã nhúng tay vào chàm thì còn mong gì sự thứ tha? Ngay bản thân tôi còn không thể tha thứ cho chính mình kia mà.

Và rồi tôi sức nghĩ, nếu như tôi tạo ra một nghi lễ gián tiếp để thờ cúng đám trẻ thì sao? Tôi sẽ để người khác thay mình thờ cúng chúng. Chúng sẽ nhận bữa cơm cúng đó, phải không?

Nghi lễ này không thể giống lễ tế thông thường. Chẳng phải vong linh tổ tiên mình mà cúng tế*, nếu không thực sự linh nghiệm người đời sẽ không buồn đoái hoài đến. Vì vậy đây phải là một nghi lễ hoàn toàn khác biệt. Đúng rồi, biến nó thành nghi lễ thánh toàn ước nguyện thì sao nhỉ, rất nhiều người khao khát ước mơ của họ trở thành hiện thực, đặc biệt là gái bán hoa chúng tôi, trải qua biết bao bất hạnh trong đời, nhất định sẽ có rất nhiều ước nguyện muốn thành hiện thực. Những ước nguyện đó sẽ giúp cho nghi lễ này lan truyền khắp nơi.

Phần chính yếu của nghi lễ sẽ là việc cúng cơm an ủi vong hồn người đã khuất. Nhưng làm sao đám trẻ đó nhận biết được đây là lễ tế dành cho mình? Nhờ hồn ma phiêu dạt nơi đâu đến tranh cướp đồ lễ thì sao? Nghi lễ này chỉ ít cần có chi tiết gợi nhắc đến sự vụ năm đó chăng? Đúng rồi, giấc mơ gồm chín người trong đó có tám người chết thì thế nào? Chỉ cần người tham gia tuyên bố mình từng mơ giấc mơ này là nghi lễ đã thành công. Như vậy ít ra trước khi mơ giấc mơ này, những người muốn hiện thực hóa tâm nguyện của mình sẽ phải tiến hành nghi lễ, thay tôi cúng tế những người đã mất...

Tên đây là lời thú nhận của tôi, từ địa ngục.

Nghe xong câu chuyện của tôi, hai cha con Trương Văn Dũng thất kinh không nói được lời nào. Tôi chậm rãi nói tiếp:

- Thực ra xuất phát điểm của nghi lễ đưa tiên gì đó vốn chỉ là sự ẩn ức trong tôi, từ góc độ phong tục dân gian chẳng có nghĩa lý gì cả. Mãi về sau khi nghiên cứu lý luận văn học dân gian tôi mới biết điều đó. Nhưng không ngờ là, từ trong bóng tối trỗi dậy một sức mạnh phi thường nào đó khiến mọi người thực sự mơ thấy giấc mơ ấy và vết bớt hình cá xuất hiện, có lẽ đúng như thầy M nói, hẳn là do mời quỷ thần về mà không tống tiễn. Trò thần đưa vốn không mấy nguy hiểm, đó chỉ là phương thức triệu hồi quỷ thần hiển linh, cũng giống như ghế cô, mọi thứ rất đơn giản, rõ ràng. Nhưng trong khoảnh khắc tôi hỏi “Có phải Ngư Tử không?” thì trò gọi hồn này đã lập tức biến chuyển, không còn là trò thần đưa như trước nữa.

- Cô chính là, - Trương Văn Dũng dường như không thốt nên lời, - cô chính là cô gái bán hoa mà thầy M đã nhắc đến trong thư? Nhưng, chẳng phải cô là nhà văn sao? Giờ cô là nhà văn kia mà!

Vậy thì sao chứ? Tôi bật cười:

Thật may mắn vì tôi đã trở thành một nhà văn, bằng không, ngay cả việc lên tiếng cho bản thân cũng không làm được; sau khi chính phủ Trần Thủy Biển* thực hiện chính sách triệt phá tệ mại dâm, tôi cũng mất kế sinh nhai, may là vốn tiếng Nhật mà tôi chăm chỉ đèn sách trong thời gian đó vẫn có ích. Mặc dù học vấn thấp nhưng khả năng kể chuyện của tôi rất tốt, anh Văn Dũng, tôi không nói ông, cũng thường nói với tôi như vậy. Sau đó, tôi lao vào học tiếng Nhật, làm phiên dịch, thậm chí còn bắt đầu tìm đọc những cuốn tiểu thuyết linh dị của Nhật chưa được xuất bản tại Đài Loan,

cuối cùng cũng sáng tác được bộ tiểu thuyết đầu tiên. Đúng là tôi rất may mắn, vô cùng may mắn.

Nhưng vẫn có điều cháu chưa hiểu. - Phẩm Thần nói. - Nếu nghi lễ đưa tiên là do cô tạo ra, vậy thì rốt cuộc tại sao nó lại biến tướng thành ra như này? Tại sao trong chín người nhất định phải có tám người bị sát hại? Tại sao phải vòng vo dùng giấc mơ để hé lộ vụ giết người trong quá khứ? Tại sao nghi lễ này phải tiến hành trong tám mươi tư ngày?

- Thành thật mà nói, chính cô cũng không biết. - Tôi bình tĩnh trả lời. - Nhưng thực ra cũng không có gì ngạc nhiên cả, thế giới loài người vốn là vậy. Hầu như mọi thứ con người tạo ra rồi cũng sẽ có ngày thoát khỏi vòng kìm tỏa và thành quái vật, thậm chí là chối bỏ hạnh phúc của loài người; trong số các vấn đề cháu hỏi chỉ có câu tại sao nghi lễ này lại kéo dài tám mươi tư ngày là cô có thể trả lời.

- Tại sao ạ?

- Tám mươi tư là tổng số ngày Ngư Tử tượng hình trong bụng mẹ trước khi bị phá bỏ. - Tôi trả lời. - Đúng vậy, con số này hoàn toàn có thể tính ra được. Từ ngày cô và Văn Dững gần gũi đến ngày Ngư Tử mất, đúng tám mươi tư ngày. Vì lẽ đó, nhiều người cứ nghĩ hóa thân của đứa tiên là Ngư Tử, một linh hồn trẻ con, nhưng không phải. Linh hồn trẻ con là khái niệm mãi về sau mới xuất hiện khi thuyết ưu sinh* ra đời. Những người thuộc phe bảo thủ không tán thành dự luật hợp pháp hóa nạo phá thai, nên đã tạo ra khái niệm linh hồn trẻ con để đe dọa những người phụ nữ tán thành việc phá thai. Cô mất Ngư Tử trước khi luật bảo vệ thai nhi bắt đầu có hiệu lực.

Nhưng đây có thể là điểm giống nhau giữa đứa tiên và linh hồn trẻ con. “Linh hồn trẻ con” là ác tâm của xã hội, còn đứa tiên là lời nguyện hình thành từ mặt tiêu cực của các chuẩn mực xã hội, để rồi dẫn đến các vụ giết người, và hồi sinh linh hồn thông qua nghi lễ hiến tế.

- Không, điều đó không quan trọng. - Trương Văn Dững bỗng nói lớn. - Nói như vậy, chỉ cần đưa cặp đứa Vương Tiên Quân cho cô là Phẩm Thần

sẽ được cứu phải không?

- Tôi không dám đảm bảo với ông chuyện này. Nhưng nếu như suy đoán của thầy M đúng thì hoàn toàn có khả năng đấy. Ông Trương, phần còn lại của cặp đũa Vương Tiên Quân nằm ở chỗ con trai cả của ông, đúng không?

- Làm sao cô biết?

- Cao Thục Lan đã mất, Vương Tiên Quân hẳn phải được trao lại cho con trai em ấy. Nếu Vương Tiên Quân không nằm trong tay cậu ta thì tôi cũng hết cách, muốn tháo chuông cần phải tìm người buộc chuông. Không tìm ra chuông thì người buộc chuông cũng lực bất tòng tâm.

- Xin chờ một chút. Cô giáo, ba, con xin có ý kiến. - Phẫm Thần la lớn.
- Có thể tạm dừng việc tiến thần không? Con nói rồi, con có tâm nguyện nhất định phải thành hiện thực. Trước giấc mơ cuối cùng, con không muốn dừng nghi thức đũa tiên.

- Hồn xược. - Trương Văn Dũng không ngờ rằng con trai mình lại nói vậy, ông ta tức giận quát mắng. - Con dám lấy sinh mệnh mình ra làm trò đùa à? Nuôi con lớn bằng đấy rồi. Công ba vô ích à?

Thật vô lý hết sức, tôi không khỏi nhủ thầm.

Phẫm Thần trưởng thành khỏe mạnh như này là nhờ công dưỡng dục của mẹ cậu ấy chứ? Không phải công nuôi không bằng công dưỡng, nhưng dùng công ơn này để tạo áp lực với con cái thì đứa trẻ sẽ mãi chỉ là con rối của cha mẹ, không thể có được bản ngã riêng. Tôi lựa lời khuyên nhủ:

Đừng lo, ông Trương. Việc tiến thần chưa chắc đã làm được trước giấc mơ cuối cùng của Phẫm Thần đâu.

- Tại sao vậy? - Trương Văn Dũng ngạc nhiên quay sang tôi hỏi.

- Vì những trò triệu hồi quỷ thần thường diễn ra trong dịp tết Nguyên tiêu hoặc tết Trung thu. Giờ chưa tới Năm mới, còn tết Nguyên tiêu là ngày

15 tháng Giêng âm lịch, tính ra thì không thể kịp trước khi hoàn thành tám mươi tư ngày cúng tế rồi.

- ... Vậy những gì tôi làm đều vô ích sao?

- Tôi khuyên anh nên tin tưởng con trai mình. Phẫm Thần nói cậu ấy chắc chắn sẽ sống sót đến cuối cùng, phải không? Còn nữa, chẳng lẽ không kịp cứu Phẫm Thần thì ông cũng không giao Vương Tiên Quân? Đừng quên, Vương Tiên Quân đã bị ông giữ hơn hai mươi năm trời, ông có nghĩ đây là nơi Vương Tiên Quân nên ở không? Đặt sai vị trí có thể phát sinh thêm lời nguyền mới, ông có tự tin điều này sẽ không xảy ra?

Trương Văn Dũng cười đau khổ.

- Có vẻ như trong chuyến hành trình này, thứ tôi nhận nhiều nhất là “thuyết giáo” thì phải. Chỉ cần đưa Vương Tiên Quân cho cô là được chứ gì?

- Không chỉ vậy. Ngày tiễn thần ông cũng phải có mặt.

- Tại sao? - Trương Văn Dũng ngạc nhiên, có vẻ ông ta muốn thoát khỏi câu chuyện này càng sớm càng tốt. Tôi khẽ nhếch miệng.

- Bởi vì ông bị nguyền rủa.

- Ai? Ai nguyền rủa tôi?

- Tôi. - Tôi đáp.

Tết Nguyên tiêu có thể xem là lễ hội sôi động nhất trong dịp tết cổ truyền. Tuy nhiên, vài năm trở lại đây, không khí đón năm mới dần biến mất, thay vào đó giới trẻ hào hứng tiệc tùng đón giao thừa hơn vì đó là những hoạt động mang tính toàn cầu hóa hiện nay.

Xã hội đã dần thay đổi.

Tối hôm đó, Trương Văn Dũng lái xe đến đón tôi, lần này chúng tôi đến Thạch Đỉnh. Trên xe, ngoài ông ta còn có một người khác nữa. Vừa lên xe, tôi liền hỏi:

- Phàm Thần có khỏe không?

- Vẫn còn sống.

Đã qua tám mươi tư ngày cúng tế, Phàm Thần vẫn còn sống, điều đó cho thấy cậu ta chính là người sống sót cuối cùng trong nghi lễ điên rồ kia. Dù tâm nguyện của cậu ta đã thành hiện thực, nhưng không ai vui cả, vì điều đó có nghĩa là có tám người còn lại đã phải trả giá.

- Chào cô. - Người còn lại trên xe lên tiếng. Cậu ta ngồi ở ghế phụ, hơi nghiêng đầu quay lại nhìn tôi. Bắt gặp ánh mắt của cậu ta, tôi bất giác hít một hơi thật sâu.

Cậu ta khoảng tầm hơn ba mươi tuổi, gương mặt có vẻ mắc chứng thiếu ngủ kinh niên. Tôi biết cậu ta, cậu ta là Ngư đạo sĩ, con trai của Cao Thục Lan và Trương Văn Dũng. Ban đầu tôi cứ ngỡ cậu ta là hóa thân của Ngư Tử, nhưng nếu là vậy thì nghi lễ đưa tiên đã không còn hoạt động. Nhìn vết bớt trên tay cậu ta tôi không khỏi nghĩ đến cái giá mà Cao Thục Lan phải trả để hạ lời nguyện qua cặp đũa Vương Tiên Quân.

Nhưng qua nhiều năm như vậy, tôi vẫn thầm xem cậu ta như con trai mình, mặc dù trước nay chúng tôi chưa từng gặp gỡ.

- Người đàn ông này bảo, - Ngư đạo sĩ chỉ Trương Văn Dũng, - theo lời cô kể mẹ tôi đã giết người. Nhưng đó chỉ là một góc nhìn phiến diện, kẻ giết người cũng có thể là cô.

Thật không ngờ cậu ta lại nói vậy. Tôi gượng cười, điều này chẳng là gì cả.

- Mặc dù nhận định của tôi phiến diện nhưng còn có rất nhiều bằng chứng khác kia mà. Chỉ ít những đứa trẻ ấy còn sống cho đến giờ tan học, vì thế thời gian tôi ra tay chỉ có nửa giờ tính từ lúc ra khỏi nhà sao. Nếu còn sống, dù mẹ cậu không bị coi là thủ phạm thì cũng là đồng phạm; vậy đối mẹ cậu từ thủ phạm thành đồng phạm, vậy đã được chưa?

Ngư đạo sĩ không nói gì.

- Không sao đâu, cậu cứ xem tôi là kẻ sát nhân cũng được. Nhiều năm rồi, tôi vẫn biết mình là kẻ có tội. - Tôi nói.

Ngư đạo sĩ lớn giọng nói:

- Sao, đó không phải là điều bất khả kháng à?

- Nếu được vậy thì đã tốt.

Ngư đạo sĩ trầm ngâm.

- Cô và mẹ tôi rốt cuộc có mối quan hệ gì? - Cậu ta hỏi. Tôi thần thờ, trong lòng ngổn ngang bao ký ức. Điều này thật khó giải thích.

- Giữa chúng tôi đúng thực là mối quan hệ đồng phạm và thủ phạm. Nhưng giờ thì tôi lại thấy cả hai chúng tôi đều là vật hy sinh của một lời nguyện. Lời nguyện mà chúng tôi gieo rồi cuộc lại ứng lên cuộc đời mình, như một kết quả tất yếu không thể nào thay đổi.

- Vậy nghĩa là không còn cách nào khác. - Cậu ta nói.

Đến tôi cũng không hiểu câu nói này của cậu ta có nghĩa là gì.

- Nhắc đến lời nguyện mới nhớ. - Trương Văn Dũng nói. - Tại sao tôi lại bị cô nguyện rửa?

- Có rất nhiều dạng lời nguyện, ông có từng nghe chuyện ở Nhật Bản để nguyện rửa ai đó, người ta thường đóng ba cây đinh vào người nộm kết bằng rơm chưa? Nếu cắm hận ai đó đến tận xương tủy thì cứ ra tay sát hại, sao lại phải đóng đinh vào hình nộm? Đó là vì người ấy không cách nào xuống tay được. Hận tới độ muốn giết người, nhưng lại không giết được, cho nên mới nguyện rửa. Lời nguyện suy cho cùng là những cảm xúc không lối thoát, và những cảm xúc này rồi cuộc cũng sẽ tìm ra được vật chủ thay thế nào đó để phát tiết ra ngoài, giống như việc đóng đinh lên người rơm vậy. Ông Trương, ông chính là vật chủ thay thế lời nguyện của tôi.

- Tại sao chứ?

- Trước đây... tôi từng thích một người. - Tôi nhìn thẳng vào Trương Văn Dũng, nhưng lại như nói với một người hiện đang vắng mặt. - Anh ấy cũng giống ông, là sinh viên Đại học Đài Loan, ấm áp và thân thiện. Đối với một cô gái nông thôn như tôi, anh ấy lúc nào cũng chói lóa, khiến tôi không khỏi say sưa kể cho Thục Lan nghe hình mẫu tuyệt vời về anh ấy, lúc đó tôi không hề để ý, mỗi lần nghe tôi tâm sự về người mình yêu, ánh mắt lấp lánh ngưỡng mộ của Thục Lan không chỉ dành cho tôi mà còn dành cho cả anh ấy, một hình mẫu đàn ông lý tưởng của bất kỳ cô gái nào. Anh ấy tên Trang Văn Dũng. Tôi thường chỉ gọi là anh Văn Dũng nên Thục Lan không biết tên đầy đủ của anh ấy. Về sau, Thục Lan kể tôi nghe chuyện mình kết hôn với anh Văn Dũng - chính là ông. Nhưng ông không phải anh ấy. Tại sao lại có sự hiểu lầm như vậy? Tôi cũng không rõ, chỉ biết là ông đã vô tình trở thành người thay thế của anh Văn Dũng. Nói cách khác, những xúc cảm chưa từng thổ lộ của tôi đã được chuyển sang Thục Lan qua hình thức nào đó và tìm thấy vật chủ thay thế...

Mặt Trương Văn Dũng cứng đờ. Đền xe ở làn ngược chiều hất vào càng khiến khuôn mặt ông ta thêm phần khó coi. Ông ta nói:

- Nếu lời cô nói là sự thật thì đó đúng là lời nguyện đáng sợ. Cuộc hôn nhân với Thục Lan đúng là cơn ác mộng, như tôi đã từng nói với cô trước đây.

Ông ta quay sang Ngư đạo sĩ.

- Thôi vậy, sự việc đến nước này ba cũng không cầu con phải có nghĩa vụ gì với ba đâu. Ba thật không phải với con. Nhưng tóm lại, nếu như cơn ác mộng này do cô gây ra vậy giờ tôi nộp đơn yêu cầu cô bồi thường liệu có muộn không?

Tôi bật cười. Có lẽ do con trai không gặp phải điều gì bất trắc nên ông ta mới lấy lại tinh thần pha trò hài hước.

- Sự việc xảy ra hơn hai mươi năm trước, giờ có lẽ đã muộn rồi. Tóm lại, lễ tiễn thần hôm nay thực chất là để hoàn thành những gì ngày trước chưa làm được, đồng thời cũng để sắp xếp mọi chuyện về lại đúng vị trí của mình. Vì ông cũng ở sai vị trí, nên ông nhất định phải có mặt.

Điểm đến của chúng tôi là đài quan sát trên một ngọn núi ở Thạch Đính. Vì gần đó có đồi chè, nhà cửa dân cư cũng tương đối đông đúc, nên buổi tối cũng không đến nỗi âm u mù mịt, đủ để có thể nhìn thấy con cá sấu khổng lồ đã nuốt chửng ngôi làng cũ của tôi. Nó quẫy cái đuôi dưới ánh trăng, hình dáng vẫn xấu xí như ngày nào, nhưng qua ba mươi năm có lẽ, nó cũng đã có vẻ thâm mật. Ngư đạo sĩ lấy ra một chiếc đĩa san hô.

- Một nửa cặp đĩa Vương Tiên Quân đây. Cũng đã rất lâu rồi nó không ở bên tôi, may là vừa có người đến trả lại... Người đó hỏi tôi có quý thần trong đó không? Tôi nói không, nhưng đó không phải sự thật. Cô giáo, hôm nay tôi trao nó lại cho cô.

Cậu ta đưa tôi chiếc đĩa san hô.

- Và cả cái này nữa. - Trương Văn Dũng đưa cho tôi chiếc đĩa san hô còn lại.

Trong tay tôi, cặp đĩa Vương Tiên Quân đã lại có đôi có cặp như xưa. Người xưa hay tặng đĩa làm của hồi môn cho phụ nữ xuất giá với ý nghĩa cầu chúc cho đôi vợ chồng mới cưới sẽ “sớm sinh quý tử” và luôn “có đôi có cặp”. Giờ đây, cuối cùng chúng cũng tụ họp lại và trở thành biểu tượng không bao giờ tách rời cùng sinh sôi nảy nở, nhưng đây không chỉ là lời

chúc tốt lành mà còn là sự trói buộc nghiệt ngã, tốt và xấu luôn song hành cùng nhau.

- Cô nói hôm nay cần tôi đi cùng, vậy tôi làm gì đây? - Trương Văn Dũng hỏi.

- Không cần làm gì cả. Ông chỉ cần ở đây là được. Và đừng nói dối nữa. Bất luận tôi hỏi ông điều gì, ông cứ nói sự thật là được. - Tôi cười nói, rồi lấy hũ gạo và nén nhang đã chuẩn bị sẵn.

Dưới ánh trăng, tôi cắm một chiếc đu vào hũ gạo, chiếc kia xếp ngang phía trên thành hình chữ T. Tôi quỳ xuống thắp một nén nhang, đầu nhang đỏ rực như đom đóm, hương thơm quyện vào trong gió. Trương Văn Dũng và Ngự đạo sĩ đứng bên cạnh nhìn tôi cắm nén nhang xuống đất.

Sau đó tôi lầm rầm cầu chú.

Lần cuối cùng tôi đọc câu chú này là hơn bốn mươi năm trước, nhưng lòng tôi bây giờ so với khi đó đã hoàn toàn khác nhau. Dù vậy, tôi vẫn như cảm nhận được hình bóng tuổi trẻ trong tôi. À, thì ra hồi đó tôi đau đớn đến vậy, thù hận đến vậy ư? Tôi cơ hồ cảm nhận nước mắt của mình lạnh như băng trong gió, tình yêu xám xịt như trái tim khô cứng, sự hận thù đã dập tắt tình yêu ấy.

Chiếc đu khẽ chuyển động.

- Nó dịch chuyển kia. - Trương Văn Dũng thốt lên.

- Thần đu, thần đu, ngài có phải Ngự Tử không? - Tôi cố ngăn đôi dòng nước mắt, nhẹ nhàng hỏi. Đôi đu thoáng dừng lại như do dự rồi lại đều đặn quay sang phải thay lời đồng ý.

- Con có biết ta là ai không?

Có.

- Biết sao... vậy con có hận ta không?

Không.

- Vậy con có hận ba con không? - Tôi nhẹ nhàng chỉ vào Trương Văn Dũng. Ông ta giật mình sửng sốt.

- Cái gì?

- Đừng hốt hoảng, ông cứ nói thật là được.

- Ta không phải cha con! - Trương Văn Dũng vội nói.

Tôi mỉm cười vui vẻ:

- Đúng vậy, ông ấy chỉ là khách qua đường, không liên quan gì đến việc này.

- Không đúng, tôi là vị khách qua đường xui xẻo bị một cô nhà văn xấu tính nguyên rủa.

- Sao ông lại nói vậy nhỉ, lúc đó tôi đã là nhà văn đâu?

Chúng tôi cứ thế trò chuyện qua lại.

Ngư Tử quay đầu như thể đang lắng nghe chúng tôi; thỉnh thoảng nó lại quay nhanh hơn như mang nỗi niềm nào đó, những lúc như vậy tôi lại dừng lại trò chuyện với nó. Ngư đạo sĩ cũng tham gia câu chuyện cùng chúng tôi, tôi kể cậu ta nghe chuyện về Thục Lan lúc nhỏ, nhiều chuyện Trương Văn Dũng không biết nên ông ta cũng chăm chú lắng nghe. Tôi cũng có biết qua tình hình Ngư đạo sĩ những năm gần đây.

Ngư đạo sĩ đúng là nhanh nhạy, cậu ta nhanh chóng hiểu ra dụng ý của tôi. Nghi lễ triệu hồi quỷ thần này tuy là để gọi Ngư Tử, nhưng mục đích không phải là bói toán, điều chúng tôi muốn làm là thoải mái trò chuyện với nhau. Đúng vậy, việc tôi làm bốn mươi năm sau cũng không khác lúc trước là mấy, nhưng là với mục đích trả những thứ thất lạc về vị trí ban đầu, điều cần làm sau rốt cũng chỉ là những cuộc chuyện trò thông thường, không oán hận, không phân biệt địa vị.

Tôi đã mất rất nhiều thời gian để nhận thức ra điều này.

Trong làn gió đêm, chúng tôi cười nói vui vẻ, cả Ngư Tử cũng tham gia vào cuộc trò chuyện cùng chúng tôi. Cuối cùng Trương Văn Dũng cũng

hiếu, ông ta nói:

- Cô xem, tốc độ xoay như này có phải là đang vui không? - Buổi lễ tiễn thần ngày hôm nay diễn ra không hề có dấu hiệu gì đặc biệt, không có mưa mô, không đấu trí đấu lực, không có bùa chú gọi thần hỏi quỷ ly kỳ, cũng không có mệnh lệnh nào.

Chỉ cần mỉm cười cho qua mà thôi.

- Ngư Tử ơi Ngư Tử, con đã muốn đi chưa? - Cuối cùng cũng đến lúc tôi hỏi con điều này. Ngư Tử hết xoay bên này rồi lại xoay bên kia, có vẻ do dự, nhưng tôi không hối thúc con, tất cả chúng tôi. Một lúc lâu sau, Ngư Tử đưa ra lời hồi đáp “Có”.

- Được rồi. Hẹn gặp lại, Ngư Tử, cảm ơn con. - Tôi nói. Cách! Chiếc đĩa rơi xuống, như tiếng ve sầu lột xác.

- Kết thúc rồi sao? - Trương Văn Dũng thấp giọng thì thào hỏi. Ngư đạo sĩ cầm chiếc đĩa lên, khẽ nhắm mắt lại:

- Kết thúc rồi. Trên đôi đĩa này quỷ thần đều đã đi cả rồi. Cậu ta cất đôi đĩa san hô đi. Tất nhiên, đây chính là di vật của mẹ cậu ta.

Tôi ngoảnh đầu nhìn con cá sấu. Trong giấc mơ của tôi, luôn có một thứ con cá sấu không bao giờ nuốt được, đó là một chú cá màu đỏ. Dù quyền lực của chính phủ lớn mạnh đến đâu, hồ chứa nước bao la thế nào, vẫn có những thứ không thể nào xóa bỏ.

Bất luận đó là điều tốt hay xấu.

Trên đường về, tôi ngồi trong xe ngẫm nghĩ lại mọi điều.

Đây có phải là phần kết thúc của câu chuyện? Thường như trong tiểu thuyết, kết truyện hay gợi cho người đọc chút băng khuâng; như dưới ánh đèn đường vàng vọt, màn mưa lấp lánh như tơ trời vàng óng, bầu thiêu thân vỡ cánh rào rạt quanh bóng đèn đường khiến ánh sáng chập choạng như những mảnh cắt rời rạc, hòa cùng những con sóng lấp lóa trên mặt hồ tĩnh

lặng - dấu chấm kết thúc lúc ấy sẽ như chìm luôn vào khung cảnh đó. Còn đây là cái kết không nằm trong dự liệu của tôi.

Nhưng liệu nó có phải là cái kết mà tôi mong đợi không?

Không, nếu như thật sự có cái kết như mong đợi, thì chẳng thà nguyện cho những chuyện này chưa từng xuất hiện trong đời chẳng phải hơn sao? Nhìn màn đêm mịt mù ngoài cửa sổ xe, tôi đột nhiên cảm thấy lòng mình trống rỗng như vùng đất hoang vu không bờ không bến, ngay một tiếng oán giận cũng không còn; tôi nói với Trương Văn Dũng lúc này đang lái xe:

- Ông Trương, ông còn nhớ trong buổi ra mắt sách, tôi từng đưa ra câu hỏi “Tại sao lại là đũa” không?

- Ồ, nhớ chứ.

- Thực ra lúc đó tôi đã không trả lời hết câu hỏi ấy. - Tôi nhẹ nhàng nói ra như để trút bỏ cảm xúc của mình. - Trước đây tôi có đề cập đến lời nguyện, nhưng lời nguyện rốt cuộc là gì? Là lòng căm thù giữa người với người, hay là sự trừng phạt của thần linh đối với những kẻ phạm phải điều cấm kỵ? Những giả định này đều đúng, nhưng nó chưa chạm đến bản chất của lời nguyện. Lời nguyện không đổ lên đầu từng cá nhân mà là thứ có tính hệ thống rõ rệt. Nếu không thuộc hệ thống đó, anh sẽ không bị nguyện rửa. Giống như việc người Á châu chúng ta kiêng kỵ cắm đũa vào chén cơm nhưng người phương Tây thì không. Chính vì thế bản thân xã hội này là một hệ thống nguyện rửa khổng lồ. Có thể ông biết phong tục truyền thống ở Đài Loan có rất nhiều điều cấm kỵ với phụ nữ, và nhất là phụ nữ mang thai. Nếu phạm phải những điều cấm kỵ này, họ sẽ bị coi thường rẻ rúng, nhưng liệu đó có phải là vấn đề của phụ nữ? Trong các nền văn hóa khác nhau, phụ nữ không bị buộc tội bởi cùng một hành vi, do đó cấm kỵ là do xã hội tự đặt ra, không phải do sự khác biệt giới tính nguyên thủy. Có thể nói chính xã hội truyền thống Đài Loan đã nguyện rửa thân phận phụ nữ chúng tôi. Vậy làm sao để loại bỏ lời nguyện? Thành thật mà nói, tôi nghĩ không có cách nào khác ngoài việc chấp nhận rời khỏi hệ thống đó. Nhưng

còn những người bị mắc kẹt trong hệ thống đó thì sao? Như người Atayal bao đời vẫn lưu truyền câu chuyện về “quỷ điều”, rằng bất cứ ai bị nghi ngờ nuôi giấu chim quỷ thì toàn bộ gia đình anh ta đều sẽ bị giết sạch, dù đó là sự nghi ngờ không có chứng cứ xác minh nhưng chỉ cần yếu tố “không phù hợp với chuẩn mực xã hội” là đã quá đủ. Tôi năm ấy cũng vậy. Xã hội khi đó không cho phép phụ nữ tự chủ cuộc đời mình. Việc tôi chủ động đến với người ấy là chuyện không chấp nhận được ở thời đó, và lời nguyên cũng vì vậy mà khởi phát.

Tôi đã từng ngẫm nghĩ nhiều lần, rằng cuộc đời tôi sẽ như thế nào nếu mọi chuyện năm ấy không ra nông nổi này? Nhưng càng nghĩ tôi càng không hiểu tại sao chúng tôi lại chịu nhiều áp lực đến vậy. Tuy tôi có cơ hội để đưa ra những lựa chọn đáp ứng kỳ vọng của xã hội, nhưng tại sao tôi phải làm thế để tồn tại?

Tại sao tình yêu và hạnh phúc của chúng tôi lại là tội lỗi?

Nếu có một kết thúc như mong đợi thì đó phải là một kết thúc có hậu theo kiểu: Những người phụ nữ từ nay sẽ không còn phải chịu cái kết đau đớn nào nữa.

Nếu tôi rời bỏ ngôi nhà đó để lên thành phố tìm người yêu, thì sự việc có khác hơn không? Tôi không biết. Nhưng lúc ấy, tôi đã không rời khỏi hệ thống cũ kỹ đó chỉ vì hy vọng mình sẽ được xã hội chấp nhận, và kết quả là tôi phải hứng chịu sự nguyên rủa và đem lại một lời nguyên khác; đúng, tất cả sự việc tiếp theo đó là do lời nguyên gây ra. Lời nguyên mang đến đau khổ cho tôi, khiến tôi lén nhặt dây thuốc cá đem về nhà. Lời nguyên khiến Thục Lan tích tụ bất mãn muốn nắm giữ mọi thứ trong tay, thậm chí còn lợi dụng Vương Tiên Quân để khống chế gia đình mình... Nói cách khác, lời nguyên chẳng quá chính là sự bất lực của xã hội.

Nỗi đau cuối cùng cũng biến thành một chú cá.

Trương Văn Dũng im lặng lái xe, vẻ như không hiểu vì sao tôi lại đột nhiên huyền thuyên như vậy? Thực ra, tôi không có lý do cụ thể gì, chỉ là vì

chút dự cảm nào đó. Một lúc sau, ông ta ngập ngừng nói:

- Nhưng giờ cô đã công thành danh toại rồi. Dù phải trải qua vô vàn điều bất hạnh nhưng cuối cùng cô cũng đã tự tay xây dựng cuộc đời cho mình. Xem ra xã hội này không đến nỗi quá thiếu công bằng với cô.

Câu nói của ông ấy có phải là ứng nghiệm từ dự cảm của tôi không? Tôi cười gượng, đáp:

Thế nào là công bằng, thế nào là không công bằng? Thật ra vấn đề không phải ở đây, vấn đề nằm ở chỗ phụ nữ chúng tôi không đáng phải chịu khổ như vậy. Vì là phụ nữ nên đó là điều đương nhiên, vì là con dâu nên đó là điều đương nhiên, vì là gái bán hoa nên đó cũng là điều đương nhiên; tất cả chỉ xoay quanh thân phận địa vị chứ không màng đến tư cách và hạnh phúc của con người.

- Cô nghĩ đây là lỗi của xã hội sao?

- Tôi không nói như vậy. Vội vàng kết luận ai đúng ai sai chỉ là để đơn giản hóa mọi chuyện. Tốt và xấu là hai mặt song hành, nếu không có xã hội thì con người không thể tồn tại, đây là sự thật; nhưng nếu không nhận thức bản thân xã hội cũng có những mặt trái của nó thì lời nguyên sẽ mãi mãi không bao giờ dừng lại.

Vì vậy tôi không hối hận... không hối hận khi được làm người.

Dù bị lời nguyên hủy hoại, nhưng sau mọi chuyện, tôi cũng đã có đủ can đảm rời khỏi hệ thống tù túng ấy để đến nơi mà lời nguyên khó có thể làm tổn thương mình. Tuy nhiên, thật khó để không hối hận khi tôi vừa là người chủ mưu vừa là kẻ đồng lõa của lời nguyên trong đêm trăng huyền diệu năm ấy.

Bởi đêm hôm đó, tôi cho rằng bản thân mình không có tư cách để đón nhận hạnh phúc nào nữa. Trong một cuộc phỏng vấn, tôi từng nói sẽ viết một câu chuyện về trường tiểu học B, tuổi tác tôi nay đã nhiều, cũng đến lúc cần phải sắp xếp lại cuộc đời mình rồi; dù luôn trốn tránh quá khứ nhưng mong muốn được làm sáng tỏ mọi việc trong tôi ngày càng mạnh

mẽ. Trong những mảnh vỡ của cuộc đời tôi, luôn lấp lóa tia sáng đỏ rực của cái đêm kinh hoàng bên bờ suối, khiến tôi thấy mình vẫn như đang đắm mình trong làn nước lạnh giá để khô lại những tấm da mỏng manh, những đứa trẻ bị đẩy vào bóng tối với cặp mắt mở trừng trừng. Tôi phải sửa lại những điều này trước khi quá muộn.

Vì vậy, tôi quyết định thú tội qua những trang sách. Trong vai cô gái bán hoa, tôi kể cho những người đàn ông câu chuyện của mình dù đa phần là hư cấu, có điều thời gian mỗi phiên tiếp khách chỉ mười lăm phút nên không thể kể hết được, mà đa số khách chơi cũng chẳng mấy quan tâm. Tuy nhiên trong chu kỳ mười lăm phút ấy là những lời thú tội rời rạc nhưng chân thành và thiện lương mà tôi đã nhắc đến trong quyển sách. Tôi dự định dùng lời thú tội này để tạo nên sức mạnh thần thánh, đốt cháy những ám ảnh đang ẩn náu trong lòng, và giải bày động cơ của mình từ đồng tro tàn quá khứ. Nhưng dù vậy, hành động ấy vẫn không thay đổi được gì, tôi chỉ đang tự thỏa mãn giấc mơ công lý của mình, đó là kết cục duy nhất mà tôi nghĩ đến lúc đó.

Nếu tôi làm như vậy, lời nguyện sẽ quay trở lại phải không? Cho dù tôi không còn vì chuyện này mà trừng phạt bản thân (chỉ ít là trong xã hội hiện nay), thì giới truyền thông và bạn đọc cũng sẽ ráo riết bóc móc quá khứ của tôi, bỏ qua con người thật của tôi và dồn sự chú ý vào những điều xấu xa, cặn bã. Chỉ vì tôi là phụ nữ, là dâu mua, là gái bán hoa. Ngay lúc này, tôi cũng có thể lường tượng ra những lời xì xào quanh mình.

Nhưng cái kết này vì đứa tiên mà đã thay đổi.

Bởi chẳng phải chuyện này thực sự kết thúc rồi sao? Lời nguyện kéo dài suốt ba mươi năm nay đã được hóa giải, Ngư Tử đã được giải thoát, đôi đứa san hô cũng được trả lại cho chủ nhân của nó và mọi thứ quay về đúng vị trí của mình; dù đây không phải kết thúc có hậu, nhưng lại là một kết thúc “đúng đắn”. Một phen sấm sét quả không uổng công, ít nhất là tôi thấy hài lòng, nữ thần Nemesis* định vung ngọn giáo báo thù thì chợt phát hiện trong tay không còn gì cả...

Sự nghiệp sáng tác của tôi vẫn chưa kết thúc.

Trong tiếng động cơ rầm rì, màn đêm yên bình vô tư len lỏi vào tim mỗi người. Tôi đột nhiên nhớ đến gương mặt anh Văn Dũng, trong phút chốc, cánh cửa thời gian như chợt vỡ toang, để cho ánh sáng một thời thanh xuân ùa vào; giữa đôi chè, khi anh ấy hỏi tôi cách pha sao cho ngon, tôi bèn hái một ít đợt trà, vò nát để hương trà man mát tỏa lan rồi nói “Đây chính là mùi vị của trà ngon”. Anh Văn Dũng nắm lấy tay tôi, nụ cười rạng rỡ của anh soi sáng những mảng ký ức úa vàng, khiến những mảnh vỡ thời gian rục rỡ trong thoáng chốc rồi hóa thành những giọt nước mắt trong lành...

Thật dễ thương.

Có thể Văn Dũng không phải là người đàn ông có trách nhiệm, nhưng tôi không hối hận khi yêu anh ấy; bởi vì ý nghĩa lớn nhất của tình yêu chính là giúp chúng ta trở về với bản chất thật sự của mình.

Tôi trở về chính mình vì anh ấy.

Từ hôm nay, tôi nghĩ mình không còn mơ giấc mơ cá sấu nữa.

Tái bút: Trường tiểu học B thật sự tồn tại, nhưng những chi tiết về nó trong câu chuyện của tôi hoàn toàn là hư cấu. Ngoài ra, thần đèn cũng là trò chơi dân gian thường được tổ chức trong các dịp tết Nguyên tiêu, tết Trung thu; nhưng không có tài liệu nào chứng minh nó dùng trong việc bói toán. Trong văn hóa dân gian có nhắc đến khá nhiều trò triệu hồi quỷ thần để bói toán, tôi sử dụng chúng như một sự sáng tạo riêng để có thể tùy ý tưởng tượng ra các tình tiết.

Trần Lâm dịch

HỢI THÌ LỖ NGU'

Chan Ho Kei

Vật thể kỳ lạ đó từ từ tiến lại gần, khoảng cách giữa chúng Với giờ đây chỉ còn không đi hai mản Dù mang đầy đủ nhân dạng nhưng tôi biết nó không phải đồng loại của mình. Manh áo tôi kết từ cỏ lác trên người nó cũng sinh bùn đất, chiếc nón vành sùm sụp che kín khuôn mặt hắt bóng âm u tựa như cái động không đáy dẫn đến thế giới kỳ dị nào đó. Cái nón và tấm áo tôi dường như chỉ là vật ngoại thân nhằm che đậy vẻ kỳ dị của chủ nhân chúng.

Tách tách, tách tách...

Tấm áo tôi rùng rùng cử động, bùn nước chảy dọc cộng cỏ lác nhều giọt tí tách, kéo thành một vệt xám đen bất thường sau lưng nó. Tôi những muốn vùng thoát khỏi mối đe dọa ấy nhưng vốn dĩ lại không có nơi nào để trốn.

Và giờ nó đã tiến đến trước mặt tôi.

Từ bên trong tấm áo tôi, một thứ gì đó như đôi cánh tay vươn ra và rồi hai ngón tay nhọn hoắt, chẳng chịt đường mạch đen sì chạm vào vật áo trước của tôi, chạm rầy xước vào ngực tôi...

Tôi khiếp đảm nhận thấy hai ngón tay ma quái đó dài chừng chục phân, hết như một đôi đũa tre.

Còn tôi, chính là thứ mà nó nhắm đến...

1.

Khoác ba lô lên vai, từ sảnh đến sân bay Hồng Kông tôi vội bước ra bãi đỗ xe số 4. Để tiết kiệm thời gian làm thủ tục ký gửi, chuyến đi lần này tôi chỉ mang mỗi ba lô lên máy bay và ngồi chờ sẵn tại cửa ra vào, nhưng người tính không bằng trời tính, do cùng chuyến với đoàn khách du lịch đông như kiến cỏ nên tôi bị mắc lại ở cửa kiểm soát xuất nhập cảnh hơn bốn mươi lăm phút. Đã thế lúc qua cửa, đáng vẽ vội vàng của tôi lại vấp phải sự chú ý của nhân viên hải quan, kết quả là sau hơn nửa tiếng kiểm tra hành lý tôi mới được thả ra.

Phẩm Thần, đây chính là tướng nhanh hóa chậm đấy... À quên, cậu không rành Việt ngữ* nhỉ? Còn theo tiếng Quan thoại thì là vội vàng sẽ hỏng việc. - Lúc trong thang máy, trông bộ dạng chán chường của tôi, A Văn xoa xoa chiếc cằm râu ria của mình, mỉm cười nói. - Nếu cậu đã nhận nhịn được suốt tám mươi tư ngày qua, cộng với hai tuần chờ đợi như tôi dặn thì hai, ba giờ đồng hồ này nhảm nhò gì chứ.

Chính vì phải chờ đợi quá lâu nên tôi mới không muốn trì hoãn thêm nữa. - Tôi bức bối lườm A Văn. - Bộ hải quan nhà các anh ưa kỳ thị người Đài Loan chúng tôi à? Nếu tôi mà là anh chàng Hồng Kông nào đó thì chắc đã không bị hành tởm đâu nhỉ.

- Xéo xắt với tôi mà làm gì, tôi cũng có phải người Hồng Kông đâu, tôi là dân Cửu Long* cơ mà. - A Văn nhướn mày đảo mắt, ra cái vẻ hài hước như mọi ngày.

Tôi chẳng thèm đếm xỉa đến câu đùa nhạt nhẽo của anh ta, lao vội ra ngoài ngay khi cửa thang máy vừa hé mở.

Theo lời dặn của Diêu - đàn anh khóa trên của tôi, thì chiếc Honda Jazz màu xanh lam của anh đỗ ở tầng 4 ngay cạnh thang máy, chỉ cần quét mắt một vòng là sẽ thấy. Tôi bấm chìa khóa xe Diêu đưa tôi hôm qua để mở

cửa, sau khi xác nhận không có gì nhầm lẫn, tôi và A Văn ngồi vào trong xe.

Ở Hồng Kông người ta chạy xe bên trái, cậu có quen không đấy? - A Văn nhìn tôi lóng ngóng tay chân trên ghế lái, mỉm cười hỏi.

- Thế nhẽ lại để người không có bằng lái chạy xe à? - Tôi cự lại một tiếng. - Dù sao tôi cũng có bằng lái xe quốc tế đấy nhé.

Thành thật mà nói, đây là lần đầu tiên tôi cầm lái ngoài địa giới Đài Loan nên không tránh khỏi lo lắng. Có lẽ A Văn nói đúng, vội vàng ắt sẽ hỏng việc, lúc này thứ tôi cần là một cái đầu lạnh.

Tôi không ngừng thuyết phục bản thân rằng nếu đã đủ may mắn sống sót qua được nghi lễ đua tiên thì ước nguyện của tôi hẳn sẽ trở thành hiện thực thôi, và tôi sẽ là thằng ngốc nếu bỏ mạng vì một vụ tai nạn xe trước khi gặp lại em. Ba vẫn không ngừng chất vấn vì sao tôi cứ nhất quyết tham gia vào cái nghi lễ đáng nguyên rủa ấy, để tạo áp lực buộc tôi từ bỏ ông còn tính đoạn tuyệt cả tình cha con, nhưng tôi vẫn một mực không hé răng nguyên do phía sau.

Muốn cứu một mạng thì phải cược một mạng.

Đầu tháng Một năm ngoái, tôi nằm trong đoàn sinh viên của trường đến Hồng Kông giao lưu ba tuần. Với khẩu hiệu “Giúp sinh viên phát huy năng lực tự thân, thúc đẩy giao lưu văn hóa cùng người bản xứ” nên lịch trình của đoàn được sắp xếp vô cùng thoải mái, thời gian rảnh rỗi cũng khá nhiều, nhưng thực chất ai cũng biết là mấy ông bà giảng viên lấy cớ đây để tiện bề du sơn ngoạn thủy ở Hồng Kông mà thôi. Vốn không có kế hoạch cụ thể nên tôi cũng chỉ tính tạt qua ngó nghiêng tham quan vài chỗ, nhưng chưa kịp đi đâu thì nhận được tin nhắn của Diêu trên *Line**, rằng anh sẽ dẫn tôi đi chơi một vòng Hồng Kông.

Diêu lớn hơn tôi bảy tuổi, dân Hồng Kông chính gốc lại đẹp trai ngời ngời, trong thời gian anh học cấp ba và đại học tại Đài Loan, chúng tôi là hàng xóm thân thiết nên anh luôn chăm sóc, chơi đùa cùng tôi. Sau khi tốt

nghiệp đại học, anh về Hồng Kông làm giáo viên, mỗi khi có dịp quay lại Đài Loan chúng tôi lại tụ tập ôn chuyện cũ - mặc dù khoảng cách tuổi tác khá lớn, nhưng Diêu chẳng bao giờ lên mặt dạy dỗ mà luôn đối xử với tôi như một người bạn đồng trang lứa, tôi dạy anh tiếng Đài, anh dạy tôi tiếng Quảng, sau vài năm anh đã nghe được cả ca tử hý*, còn tôi thì vẫn lồm bồm chưa thông tiếng Quảng. Do ngưỡng mộ người anh thân thiết nên sau khi tốt nghiệp trung học tôi cũng thi vào khoa Lịch sử trường T, chính thức trở thành đàn em của anh.

Lúc rời Đài Loan, tôi tưởng anh sẽ sắp xếp cho tôi một lịch trình dày đặc thú vị, không ngờ vì mối quan hệ của Diêu mà tôi gặp phải nỗi sầu muộn lớn trong đời. Sầu tình.

Biết tôi quan tâm đến lịch sử trung đại Nhật Bản nên Diêu nói bảo tàng mỹ thuật trường H đang có buổi triển lãm “Tôn giáo truyền thống trong nghệ thuật Nhật Bản”, và đề nghị thứ Bảy này hai anh em sẽ gặp nhau để cùng đi coi. Anh nói thêm còn có một em học sinh của anh cũng muốn đi cùng, tôi đương nhiên vui vẻ đồng ý, chỉ đến lúc chờ Diêu tại bến xe bus trường H tôi mới nhận ra cô nữ sinh thanh tú đang cúi đầu đọc cuốn Nàng vũ công của Mori Ogai cách đó không xa chính là em học sinh mà Diêu nhắc tới. Tôi không nhớ khi đó chúng tôi chào hỏi nhau thế nào bởi tôi khá lo lắng và bối rối vì sợ em nhận ra mình liên tục liếc trộm em trong lúc chờ Diêu. Trời đất quỷ thần ơi, ban đầu tôi chỉ tò mò muốn biết em đang đọc sách gì thôi, nhưng dần dà khí chất trên người em đã thấm tẩm toàn bộ sự chú ý của tôi.

- Em ấy là Nhiếp Hiếu Quỳnh, nhưng bọn anh thường chỉ gọi Tiểu Quỳnh thôi. - Diêu giới thiệu hai bên với nhau.

Dù là cuối tuần nhưng bảo tàng mỹ thuật vẫn thừa thớt người ghé đến nên ba người chúng tôi thoải mái tham quan mọi góc ngách. Tuy tôi và Diêu có không ít bất đồng về bối cảnh ra đời của các vật phẩm trưng bày, nhưng đáng ngạc nhiên hơn cả là Tiểu Quỳnh cũng không ngại tham gia tranh luận, thậm chí em còn hiểu rõ chặng đường hợp nhất giữa Thần đạo và Phật

giáo ở Nhật Bản hơn cả tôi. Có điều, trong ba giờ đồng hồ ở bảo tàng, hình ảnh mà tôi lưu luyến nhất lại là cảnh Tiểu Quỷ xoay người ngắm bức tranh sơn dầu đền Torii. Hôm đó em mặc váy trắng áo đỏ, trang nhã như một nữ pháp sư thoát tục dành trọn cuộc đời phụng sự thần linh ở ngôi đền thiêng.

- Anh sao vậy? - Em quay lại nhìn tôi bằng cặp mắt đen láy, thần trí tôi lúc đó đã hoàn toàn mê muội.

- Không, không có gì, đẹp lắm... À, ý anh là bức ảnh này rất đẹp.

- Đây là tranh sơn dầu mà anh. - Em dịu dàng mỉm cười.

Trước khoảnh khắc đó, tôi vẫn cho rằng “tình yêu sét đánh” chỉ là dăm ba lời nói xằng.

Ăn trưa xong, Tiểu Quỷ cáo lỗi về trước vì có hẹn với bạn, mặc dù trong lòng vô cùng hụt hẫng nhưng trước mặt Diêu tôi đành phải tỏ ra bình thường. Sau đó, Diêu đưa tôi lên núi ngắm cảnh, trong lúc vừa ăn tối vừa trò chuyện, lời nói vô tình của anh khiến tâm trạng tôi như rơi xuống vực thẳm.

- Kiến thức và con người Tiểu Quỷ đều vô cùng ưu tú, có một học sinh xuất sắc như em ấy đúng là niềm tự hào của giáo viên bọn anh. Nói năng lễ phép, cư xử chín chắn, quả thật khó ai có thể nhận ra em ấy mới chỉ mười bốn tuổi.

Mười-bốn-tuổi?

Trời đất quỷ thần ơi, em ấy mới học cấp hai thôi sao?

Thấy tôi dò hỏi năm lần bảy lượt, Diêu mở điện thoại ra cho tôi xem những bức ảnh ngoại khóa của câu lạc bộ lịch sử ở trường anh. Diêu là giáo viên cấp ba nên tôi cứ nghĩ Tiểu Quỷ hẳn phải học lớp Mười một hoặc Mười hai gì đấy, không ngờ Tiểu Quỷ lại không phải học sinh của Diêu, em ấy chỉ là thành viên câu lạc bộ lịch sử do đàn anh tôi phụ trách mà thôi. Các trường trung học ở Hồng Kông áp dụng bậc học sáu năm nên học sinh cấp hai, cấp ba thường chung một trường.

Mùi vị bữa tối ấy ra sao tôi không rõ vì lòng dạ còn đang rối bời. Hệt như câu thoại của vị giáo sư tâm lý trong bộ phim *Kẻ bắt tâm trí*, giây phút bắt gặp cô gái trong mộng của mình, anh sẽ cam tâm tình nguyện từ bỏ mọi thứ trong đời để đổi lấy khoảnh khắc gần gũi bên người đó, nhưng lý trí của tôi hoàn toàn hiểu rõ đây là điều cấm kỵ không được phép vượt qua. Em ấy chỉ mới mười bốn thôi ư?

Không ngờ lại có ngày tôi rơi vào cảnh ngộ như nhân vật chính trong *Lolita* của Nabokov. Được rồi, có lẽ không tệ hại như vậy, nhưng mười hai tuổi với mười bốn tuổi cũng có gì khác biệt trong mắt người đời đâu chứ.

Để dập tắt ngọn lửa tình yêu vô vọng, trong suốt thời gian ở Hồng Kông, tôi cố đánh lạc hướng sự chú ý của mình vào những việc khác để quên đi hình bóng trong tim, nhưng dường như ông trời luôn biết cách trêu người tôi. Một ngày trước khi rời Hồng Kông, Diêu đến đưa tôi đi ăn để từ biệt, vừa hay lại gặp Tiểu Quỳnh cũng có mặt tại nhà hàng, em đi cùng bố mẹ mình. Bố mẹ Tiểu Quỳnh đón tiếp chúng tôi hết sức niềm nở, phần vì họ đã biết Diêu từ trước, phần vì Tiểu Quỳnh cũng từng nhắc đến tên tôi. May mà hôm đi xem triển lãm tôi không làm điều gì quá thất thố. Và thế là bữa cơm từ biệt lại trở thành buổi tụ họp năm người chúng tôi.

Dùng cơm xong chúng tôi chia tay ra về, Tiểu Quỳnh chủ động xin số điện thoại của tôi để hỏi chuyện du học Đài Loan. Cả hai quét mã *Line* ngay trước mặt bố mẹ Tiểu Quỳnh, tôi cuống quá bật nhầm camera sau để quét vân tay mở khóa di động rồi lúng túng hỏi: “Ôi, sao điện thoại của anh không có phản ứng gì thế này?” làm bố mẹ Tiểu Quỳnh cũng phải bật cười. Nói ra thì xấu hổ, nhưng hẳn cô chú ấy không biết nguyên do đằng sau vẻ quỳnh quáng của tôi lúc đó - chẳng là trong túi áo tôi có một mảnh khăn giấy ghi địa chỉ email mà nhân lúc vào nhà vệ sinh tôi đã viết sẵn, còn đang chưa biết làm thế nào để lén đưa cho Tiểu Quỳnh trước mặt bố mẹ em.

Sau khi quay về Đài Loan, tôi và Tiểu Quỳnh vẫn giữ liên lạc với nhau, tuy không thường xuyên nhưng cũng đôi ba hôm trò chuyện một lần, thậm chí có lúc còn tán gẫu cả đêm. Dù không nhắc nhiều đến chủ đề cá nhân

nhưng đôi bên cũng dần hiểu nhau hơn. Ví như món ăn yêu thích, nhà văn mến mộ hay bạn thân của em ấy là ai tôi đều biết rõ; tôi cũng kể cho Tiểu Quỳnh nghe chuyện gia đình, chuyện học hành và ước mơ tương lai của mình... Càng trò chuyện gần gũi với Tiểu Quỳnh tôi càng không thể tin em chỉ là một nữ sinh cấp hai nhỏ hơn tôi sáu, bảy tuổi, tôi thậm chí còn thấy em trưởng thành hơn cả mấy người đàn anh của mình.

Diêu nhanh chóng nhận ra mối quan hệ của chúng tôi, thực sự mà nói, giữa tôi và Tiểu Quỳnh vẫn chưa có gì để gọi là “mối quan hệ”, chúng tôi chỉ đơn thuần là những người bạn trên mạng thôi, nhưng Diêu thì đã nhìn thấu tâm can của tôi, quả không hổ là huynh đệ thủ túc bao lâu nay.

Lạ là Diêu chẳng hề có ý ngăn cản hay khuyên răn tôi, trái lại anh còn khích lệ tôi kết giao cùng Tiểu Quỳnh. “Em ấy trước giờ vốn không có nhiều bạn bè”. Diêu nhắn với tôi qua *Line*. “Hơn nữa so với việc để mấy thằng nhóc đầu óc đen tối suốt ngày bám lấy em ấy thì một người bạn tận bên Đài Loan như cậu chẳng phải sẽ khiến chúng tôi an tâm hơn sao? Hahaha”.

Một ngày đầu tháng Ba, Diêu gửi đến nhà tôi một hộp bánh quy nhỏ, tôi không để ý lắm tiện tay để luôn ngoài phòng khách. Đến tối mới biết hộp bánh đó là do Tiểu Quỳnh tự tay làm nhờ Diêu gửi hộ, tôi lao vội ra ngoài phòng khách, vừa kịp giật lấy miếng bánh ba chuẩn bị cho vào miệng rồi ôm cả hộp bánh về phòng. Ban sáng, do hấp tấp nên tôi không kịp trông thấy mẫu giấy nhắn của Tiểu Quỳnh bên trong hộp bánh, rằng vì nhà vừa mua lò nướng nên em thử làm một mẻ bánh quy xem sao. Tôi vốn không thích bánh quy cho lắm, nhưng chắc chắn đây là món bánh ngon nhất tôi từng được ăn kể từ khi chào đời. Để đáp lễ, tôi cũng nhờ Diêu gửi đến Tiểu Quỳnh vài cuốn tiểu thuyết bản giới hạn mà em thích cùng chiếc mũ tôi mua tại công viên văn hóa sáng tạo Tùng Yên. Nói ra cũng thật ngại ngùng, đồ tôi gửi cho em còn nhiều gấp mấy lần đồ gửi biếu Diêu.

Ba tháng đó thật tuyệt vời đối với tôi. Tiếp đến, một vận may nhưng cũng đồng thời là vận rủi đột ngột ập đến.

Tình cờ thế nào mà tôi lại đoạt giải trong một sự kiện quảng cáo của trung tâm thương mại gần trường, giải thưởng là một cặp vé khứ hồi đi Hồng Kông. Vì vé máy bay có thời hạn nhất định nên tôi “cao thủ không bằng tranh thủ” đặt luôn chuyến đi Hồng Kông bốn ngày ba đêm ngay giữa tháng Năm.

Khi tôi rào trước đón sau báo tin với Tiểu Quỳnh, hy vọng có thể hẹn em cùng đi xem một buổi triển lãm khác, em đồng ý ngay tắp lự rồi đề nghị tự mình sắp xếp lịch trình cho hợp lý.

Đáng lẽ phải rất vui, nhưng ngược lại, việc Tiểu Quỳnh nhanh chóng đồng ý khiến tôi có chút khó chịu. Có khi nào đối với em, tôi chỉ đơn thuần là một người bạn nước ngoài bình thường, một người em thân thiết của thầy giáo mình? Sự nhiệt tình của em có khi nào chỉ xuất phát từ lòng hiếu khách?

Đúng rồi, chiếc mũ.

Nếu em đội chiếc mũ tôi tặng trong buổi hẹn thì đó là dấu hiệu khả quan, đúng không? Nhưng sự kỳ vọng của tôi nhanh chóng tiêu tan.

Ngày hôm đó, Tiểu Quỳnh mặc đầm tím trông rất ra dáng thiếu nữ, nhưng em lại không đội gì trên đầu.

Chiếc mũ màu tím oải hương tôi tặng rất hợp với trang phục nhưng em lại không hề mang. Hay do em không thích đội mũ Đúng rồi, trên mạng chẳng phải đã nói tặng quà cho con gái có rất nhiều nguyên tắc hay sao? Nhưng khi nhận được quà của tôi, Tiểu Quỳnh đã gửi tin nhắn cảm ơn rất dài kia mà? Chẳng nhẽ đó chỉ là phép lịch sự xã giao?

Tâm trạng của tôi cũng vì thế mà phập phù như thời tiết ngày hôm đó, lúc nắng lúc mưa.

Nhưng nói gì thì nói, niềm vui gặp lại em cũng đủ tôi quên đi chút phiền muộn kia. Chúng tôi trò chuyện không ngắt như bạn cũ lâu ngày gặp lại, cười đùa nhiều hơn so với lần gặp trước và em cũng bớt giữ kẽ hơn với tôi khi nhận xét về những cuốn sách từng đọc. Nói ra cũng thật buồn cười,

hóa ra do thấy nhân vật chính trong *Nàng vũ công* quá nhàm chán và thiếu quyết đoán nên em mới quyết định ghé bảo tàng H sáng hôm đó. May mà buổi triển lãm và cuộc tranh luận của chúng tôi khá thú vị nên tâm trạng của em cũng dần tốt hơn. Em cũng kể tôi nghe những ấm ức trong lòng khi bị bạn thân lạnh nhạt mà không hiểu vì lý do gì. Vốn không phải là người giỏi an ủi nên tôi chỉ có thể đưa ra những lời khuyên chung chung, đại loại như “Nên trực tiếp hỏi rõ nguyên nhân”, “Bạn bè thân thiết sẽ không nghỉ chơi vì những chuyện nhỏ nhặt”. Ngẫm lại, tôi tự thấy mình lúc đó đúng là thẳng cáu hấp, chỉ giỏi nói ba lảng nhăng, múa rìu qua mắt thợ.

Để không phụ lòng tin tưởng của đàn anh, ăn tối xong, đúng tám giờ tôi đưa Tiểu Quỷ về, đến trước cửa nhà, em quay lại cảm ơn tôi rồi đùa rằng để xem mai em có vô tình gặp anh hay không nhé.

- Ngày mai cả nhà em sẽ sang thôn Ô Giao Đăng ăn cưới. - Tiểu Quỷ nói với tôi trong lúc cả hai dùng bữa tối.

- Thôn Ô Giao Đăng?

- Vâng, bác họ em làm trưởng thôn bên đó, ngày mai trong thôn có tổ chức tiệc cưới.

- Thôn đó ở khu Tân Giới à? Anh không nghĩ ở Hồng Kông người ta vẫn còn làm tiệc cưới tại nhà đấy. - Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi tiếp. - Mà thôn Ô Giao Đăng ở đâu vậy em?

- Bên cạnh bờ vịnh công viên quốc gia Plover Cove anh ạ... Ngay gần hồ Tân Nương ấy. Anh biết hồ Tân Nương chứ?

- Biết, biết chứ! Ngày mai anh cũng đang định ghé đấy chụp hình... - Vốn dĩ trong đầu tôi hoàn toàn không có khái niệm gì về nơi ấy, chỉ láng máng nhớ đó là một địa danh có tiếng ở Hồng Kông.

- A, không chừng không hẹn mà gặp anh ở đó cũng nên.

Sau khi về lại phòng khách sạn, tôi hối hả lên mạng tìm đường đến hồ Tân Nương và thôn Ô Giao Đăng để sáng sớm hôm sau bắt xe đến khu Tân

Giới. Sau mấy chặng đổi bus và taxi, cuối cùng tôi cũng đến được hồ Tân Nương, có điều khi đến nơi tôi sức nhận ra bản thân đã không suy nghĩ thấu đáo cho lắm - tôi đâu thể cứ thế xông bừa vào thôn nhà người ta rồi giả vờ tình cờ gặp Tiểu Quỳnh được, làm vậy khác nào mấy gã biến thái bám đuôi gái nhà lành. Mà nhà Tiểu Quỳnh vào thôn ăn cưới tuy có đi ngang qua hồ Tân Nương nhưng chắc gì đã dừng xe giữa đường. Tôi đứng đợi ở đây thì có ích gì?

Nhận ra sự ngớ ngẩn của mình thì đã muộn, đâm lao thì phải theo lao tôi không còn lựa chọn nào khác ngoài việc lấy giả làm thật, lang thang đi dạo dọc theo con đường mòn ven hồ Tân Nương chụp lấy vài pô ảnh.

Thời tiết hôm ấy rất trong lành, phong cảnh thác nước bên hồ cũng vô cùng mỹ lệ, nhưng không hiểu sao cứ cách một đoạn lại có mấy bát cơm người chết cắm đôi đũa bên vệ đường, là đồ cúng cô hồn đã quỳ ư? Nhưng phải ba tháng nữa mới đến tháng Bảy âm lịch cơ mà?

Khoảng hai giờ chiều, tôi lên chiếc xe bus màu xanh lục rời hồ Tân Nương, do lúc đi vội vàng vàng thành thử trong ba lô của tôi chỉ có độc chai nước khoáng, nên giờ phải tìm quán ăn nào đó để phục vụ cái dạ dày trống rỗng. Tài xế là một người đàn ông to béo, ông ta lái xe hết tốc lực trên con đường núi quanh co nhỏ hẹp khiến tôi được mấy phen thót tim. Tại một khúc cua, chiếc xe dừng khựng lại, động cơ tắt ngúm. Người tài xế cúi kính khởi động lại vài lần nhưng chiếc xe vẫn đứng im không nhúc nhích.

- Phải dừng ở đây thôi các bác ơi. - Người tài xế quay lại thông báo với hành khách trên xe.

Ông ta nói đã gọi đội cứu hộ, một chiếc xe bus khác sẽ đến ngay trong chốc lát, nhưng vì quá đói bụng, tôi mở điện thoại ra tra đường thì thấy cách đó vài phút đi bộ có một quán ăn trên đường Đinh Cốc, bèn báo với người tài xế tôi sẽ tự đi đến đó.

Cũng may thời tiết không quá nóng mà đoạn đường cũng không khó đi.

- Anh Thần!

Tôi vừa đi bộ chừng năm phút thì chợt nghe thấy có tiếng gọi phía sau. Tôi quay lại, nhận ngay ra gương mặt vẫn ngày đêm mong mỏi. Tiểu Quỳnh đang ló đầu qua cửa sổ chiếc ô tô đậu ven đường, vẫy tay gọi tôi.

Đây là đặc ân của ông trời dành cho tôi ư. Trong khoảnh khắc đó tôi đã thầm nghĩ như vậy đấy.

Chiếc xe màu đỏ ban nãy mới vụt qua tôi hóa ra là xe của bố Tiểu Quỳnh. Em tình cờ nhìn ra ngoài cửa sổ thì vừa hay trông thấy tôi đang đi bộ bên vệ đường, bèn giục bố dừng xe lại.

Tôi kể cho nhà em nghe sự cố xe cộ và vì đói bụng quá nên tôi quyết định lội bộ đi tìm quán ăn. Bố Tiểu Quỳnh bật cười, vui vẻ đưa ra lời mời khiến tôi không khỏi bất ngờ.

- Hay là cháu đi ăn cưới cùng nhà chú nhé? Chủ nhà là em họ chú, còn cô dâu lại là người Đài Loan, chắc họ sẽ rất vui khi có đồng hương đến tham dự đấy.

Vốn nghĩ đi cùng như vậy thì sượng sùng quá nhưng trông nét mặt không chút phản đối của Tiểu Quỳnh, tôi lại nghĩ có khi đây là cơ hội hiếm có, bèn gạt bỏ lý trí bước vào trong xe. Cả nhà Tiểu Quỳnh đều ăn mặc trang trọng, còn tôi thì thật lồi thoi với bộ trang phục leo núi trên người, thậm chí còn tay không dự tiệc nữa chứ. Tôi thực sự đã làm mất thể diện người Đài Loan rồi. Mẹ Tiểu Quỳnh mỉm cười nói tôi đừng để ý quá đến chuyện đó. Thấy tâm trạng Tiểu Quỳnh có vẻ vui, tôi hỏi em vì sao, em đáp tối hôm qua, theo lời khuyên của tôi em đã giải quyết xong khúc mắc với cô bạn thân, cả hai lại thân thiết với nhau như bình thường, còn hẹn nhau cuối tuần tới cùng đi dạo phố.

Tôi những tưởng đó là ngày may mắn nhất, tuyệt vời nhất của mình, nhưng không ngờ, tất cả những điều ấy lại chính là điểm khởi đầu cho tai họa trước mắt.

- Cho cháu hỏi một chút, hồ Tân Nương là nơi tế tự linh thiêng của Hồng Kông ạ?

Xe vừa đi qua hồ Tân Nương, tôi thuận miệng hỏi một câu.

- Đâu có, sao cháu lại hỏi như vậy? - Mẹ Tiểu Quỳnh ngồi trên ghế lái phụ, quay xuống hỏi.

- Là vì lúc này khi đi qua thác nước với chỗ nướng BBQ, cháu thấy ven đường có vô số bát cơm người chết cô ạ.

- Cơm người chết là gì vậy anh? - Tiểu Quỳnh ngơ ngác hỏi.

- Ở Hồng Kông người ta không gọi là cơm người chết sao? Cơm người chết là bát cơm cắm đôi đũa ở ngay chính giữa, dùng để cúng tế người đã khuất ấy. Ban này anh mới trông thấy ngay đằng kia...

Tôi chỉ tay về phía bên trái, bố Tiểu Quỳnh theo quán tính cũng đánh mắt nhìn sang, ngay tiếp đó chiếc xe bất ngờ mất lái lao vào dãy hộ lan. Tôi không rõ trước khi mất lái có thứ gì đâm vào xe hay xe đâm phải thứ gì hay không, chỉ kịp cảm nhận cú va chạm mạnh đến nỗi trời đất quay cuồng, trước mắt tuyền một màu đen đặc. Lúc lên xe do chưa kịp thắt dây an toàn nên tôi bị văng ra khỏi xe, lăn xuống sườn núi.

Hôn mê hồi lâu, mãi sau tôi mới tỉnh lại, nhận ra mình rơi xuống chân núi cách khá xa hiện trường vụ tai nạn, nếu không phải A Văn tình cờ đi ngang qua phát hiện, có lẽ tôi cũng đành chờ chết ở đấy.

A Văn trông khá kỳ lạ, anh cao lêu đêu, vẻ ngoài như mới hai mấy dù thực chất đã qua ba mươi, trên người là chiếc áo gió màu nâu cũ mềm còn mặt mũi thì râu ria lởm chởm. “Để cho hợp với thân phận của tôi”, anh nói. Tự nhận mình là thám tử số một Cửu Long kiêm người bảo vệ ngầm của thành phố, A Văn chủ trương dùng khoa học bài trừ mê tín, chuyên môn của anh là nghiên cứu các hiện tượng siêu nhiên nhằm giải trừ tai ương cho loài người. Hôm đó anh đến hồ Tân Nương để điều tra sự xuất hiện của những bát cơm người chết thần bí.

Đây cũng là mối duyên kỳ ngộ khiến tôi gắn kết với người đàn ông cùng tên với bố tôi.

Lúc vừa tỉnh lại, chẳng màng đến thương tích trên người, điều duy nhất khiến tôi đau đầu nghĩ đến là Tiểu Quỷ đang ở đâu? Em ấy có sao không?

Thượng đế chẳng phải rất công bằng sao, sau khi ban vận may cho tôi, Người cũng đem lại vận rủi tương ứng, thậm chí còn để sự bất hạnh của tôi ảnh hưởng đến những người vô tội xung quanh.

Tiểu Quỷ bị chấn thương nặng, tuy giữ được mạng song em vẫn hôn mê sâu, còn bố mẹ em thì chết ngay tại chỗ do chiếc xe phát nổ. Theo điều tra của cảnh sát, có vẻ như chiếc xe đâm phải một con lợn rừng bất ngờ lao ra đường, khiến cha của Tiểu Quỷ giật mình mất tay lái. Nhưng họ cũng không lý giải được tại sao chiếc xe chạy chậm như vậy lại gây ra vụ tai nạn nghiêm trọng đến thế, có điều kết quả chính là vậy, và trở trêu nhất là con lợn rừng bị tông trúng lại không hề hấn gì.

Tôi gần như suy sụp khi biết được mọi chuyện. Nhìn thấy Tiểu Quỷ toàn thân băng kín, quanh người đều là ống dẫn trong bệnh viện, tôi không kìm được bật khóc nức nở.

Giá như tôi không tự ý đến hồ Tân Nương thì bố Tiểu Quỷ đã không phải dừng xe giữa đường, không bị trễ giờ, không bị phân tâm bởi câu chuyện cơm người chết của tôi và xe ông cũng không tông trúng con lợn rừng kia, Tiểu Quỷ sẽ không bị thương, ba mẹ em cũng không vì thế mà phải chết thảm.

Là tôi đã hại họ.

Dù đã đổi vé ở lại Hồng Kông thêm một tuần, nhưng rồi tôi nhận ra mình chẳng thể làm gì hơn cho Tiểu Quỷ, đành sàu nào quay về Đài Loan.

Điều rất buồn vì tai ương bất ngờ ập đến với Tiểu Quỷ, tôi quyết định không kể anh nghe việc mình cũng có mặt tại hiện trường ngày hôm đó, dù sao nói ra cũng chẳng giúp gì được cho Tiểu Quỷ.

Hôm tôi bay về Đài Loan, Diêu thất hẹn dù trước đó vốn đã định ra tiễn, về sau tôi nghe nói hôm đó học sinh của anh nhảy lầu tự tử nên Diêu vừa phải ứng phó với phụ huynh vừa an ủi đám học trò.

- Cô bé nhảy lầu tự sát là bạn thân Tiểu Quỷ, ôi... nhẽ ra anh nên để mắt đến nó nhiều hơn... - Diêu rầu rĩ kể trong cuộc điện thoại Internet đường dài.

Tôi chợt nhớ đến vẻ tươi tắn của Tiểu Quỷ khi em kể về chuyện làm lành với cô bạn trước khi vụ tai nạn xảy ra, đầu óc bất giác trống rỗng.

Kể cả giữ được mạng, tôi vẫn như người mất hồn trong vài tháng tiếp đó, kỳ thi cuối khóa đích thực là một mớ hỗn độn, và suốt kỳ nghỉ hè tôi uể oải giam mình trong nhà không muốn gặp ai.

Mặc dù tiền tiết kiệm của tôi đủ để trang trải nếu ở lại Hồng Kông nhưng tôi thực sự không còn mặt mũi để đối diện với hình ảnh Tiểu Quỷ chìm vào giấc ngủ sâu trên giường bệnh. Nỗi ân hận dày vò tôi từng ngày, vì chút ích kỷ cá nhân mà tôi đã hại cả nhà em. Lỗi lầm này tôi không có cách gì bù đắp lại được.

- Có cách đấy, - giữa tháng Mười năm ngoái, A Văn nói với tôi như vậy, - hơn nữa cách này lại vô cùng tiện, cậu không cần phải đến Hồng Kông để thực hiện đâu, nhưng mức độ rủi ro hơi cao.

- Rủi ro?

- Ủ, là nghi lễ cướp mạng mà, tỉ lệ thắng là một phần chín.

A Văn kể tôi nghe khi nghiên cứu về lời nguyện đũa ở hồ Tân Nương, chính là những bát cơm người chết quái dị mà tôi trông thấy ở Hồng Kông, anh dần phát hiện ra nguyên nhân sâu xa phức tạp ở phía sau. Tuy mức độ tác động không khác nhau song hầu như người nào dính lời nguyện đều gặp phải tai ương.

- Không phải anh luôn tuyên bố mấy thứ đó chỉ là trò mê tín thôi sao? - Tôi hỏi.

- Mê tín là mù quáng tin chuyện người bị nguyện rủa sẽ gặp xui xẻo, còn âm mưu hại người dưới hình thức đó thì đời nào mà chả có. Luật nhân quả suy cho cùng cũng giống như hiệu ứng cánh bướm thôi, là những điều

xảy ra phía sau thực tại mà chúng ta không thể nhìn thấy. Nếu như ai đó hoặc thế lực nào đó can dự vào ắt sẽ làm loạn động khiến cho mỗi dây nhân quả bị biến chuyển. Cậu biết từ *karma* chứ? Hầu hết mọi người gọi nó là quả báo, nhưng gọi thế là sai, bởi quả báo chỉ gọi nhắc đến thiện ác thôi. Tôi nghĩ *karma* nên dịch là “nghiệp”, từ này xem ra mang nghĩa trung tính hơn. Vốn dĩ mọi quyết định, hành vi của con người đều là một phần của “nghiệp”, vì vậy tôi đoán rằng sau lời nguyện đũa chính là một thế lực đen tối nào đó đang mưu đồ can thiệp vào nghiệp quả. - Mỗi lần nhắc đến chuyện này, A Văn lại say sưa không dứt.

- Thế chẳng phải là nguy khoa học sao? - Tôi vặn lại.

- Một trăm năm trước, cơ học lượng tử cũng bị gọi là thứ lập luận giá trá. Năm trăm năm trước mặt trời vẫn quay quanh trái đất, và trái đất thì vẫn là chiếc đĩa phẳng dẹt cách đây ba nghìn năm đấy thôi.

A Văn nói lời nguyện đũa ở Hồng Kông có liên quan đến một nghi lễ ở Nhật Bản tên là “quỷ đũa”. Những truyền thuyết sai lệch cũng bắt nguồn từ việc cải biên nghi lễ này mà ra, ngoài ra quỷ đũa với đũa tiên ở Đài Loan cũng có nhiều điểm tương đồng. Chính vì vậy A Văn mới suy đoán kẻ đứng sau lời nguyện đũa ắt hẳn cũng liên quan đến quỷ đũa và đũa tiên. Theo điều tra của anh, tuy một số người đạt được ước nguyện, nhưng cũng có không ít người bất đắc kỳ tử hoặc mất tích bí ẩn sau tám mươi tư ngày thực hiện nghi lễ đũa tiên. Chỉ khoảng một phần chín những người tham gia nhận được ân điển của đũa tiên, số còn lại phải trả giá bằng tính mạng.

- Tôi đang tìm tình nguyện viên cho lễ tế này đây. Cậu có 11% cơ may cứu sống cô bạn gái nhỏ, 89% còn lại rất có thể cậu sẽ đột tử trong lúc chìm vào giấc ngủ. Sao nào, có muốn cược một phen không?

Tôi lập tức nhận lời không chút do dự. Chỉ cần Tiểu Quỷ tỉnh lại, tôi sẵn lòng đánh đổi cả mạng sống của mình.

Khi lần đầu tiên nằm mộng thấy ngôi trường tiểu học kỳ dị ấy, tôi không hề biết đó là dấu hiệu đũa tiên chấp nhận mình.

Tôi cũng không hề biết A Văn đã giấu tôi chuẩn bị sẵn cách thức phá giải để đảm bảo tôi không thí mạng vô ích.

- Đây chính là “thủ thuật” *hack the system*, bất cứ hệ thống nào cũng có chỗ sơ hở của nó. - Anh giải thích với tôi. - Thế nên yên tâm, cậu không chết được đâu.

- Nhưng... làm thế chẳng phải là thiếu công bằng với tám người kia sao?

- Cậu còn không biết tám người xuất hiện trong giấc mơ có phải là tám người có thực ngoài đời không kia mà? Cậu cứ nghĩ mình đang tham gia trò chơi sinh tồn PvP nhưng kỳ thực đây chỉ là trò nhập vai MMORPG mà thôi, chín nhân vật tham gia không phải đều do chín người chơi khác nhau điều khiển ư?

Cách thức lý luận của A Văn tinh quái như vậy, tôi không tìm được lý do nào để phản bác lại.

Để giấu người nhà tham gia nghi lễ đưa tiên mỗi ngày, tôi lén vót dừa tre ở trường để cắm vào bát cơm người chết. Thành thực mà nói, nghi lễ này khá phiền nhiễu, bởi tìm được tre trúc mọc hoang đã không dễ, ngang nhiên bày đồ cúng tại căng tin trường càng khó hơn, vì vậy tôi đành mua cơm mang ra chỗ khuất người lén lút bày biện. Để tránh đám bạn cùng lớp thắc mắc việc lúc nào cũng kè kè bát đĩa bên người, tôi đành bịa ra chuyện bảo vệ môi trường. Nhưng ngày nào cũng trốn ăn cơm thì ai mà không nghi ngờ cho được. Giấy mỏng không gói được lửa, một trưa nọ tháng Mười hai, trong lúc tôi không để ý, có người đã lấy điện thoại quay lại cảnh tôi tế lễ. Người này không tung clip lên mạng mà chỉ bí mật báo với ba tôi, do ba của người bạn học này vốn là chỗ quen biết cũ với ba tôi nên ông rất lo không biết con trai bạn mình đã mắc tội tày trời gì mà phải ngày ngày hương khói thờ cúng để mong khoan thứ.

Khi ba mở đoạn clip ra trước mặt, tôi thú nhận qua loa rằng mình chỉ đang lập đàn ăn thẻ bình thường thôi, nhưng hóa ra ông đã lên mạng tìm

hiếu nghi lễ quỷ dữ và dữ tiên rồi cương quyết lôi tôi đi khắp nơi tìm kiếm sự trợ giúp từ hơn hai chục vị “đại sư”. Thật không ngờ, người cuối cùng ông tìm đến xin cứu giúp lại không phải vị đạo sĩ chân nhân nào mà là một cô giáo kiêm nhà văn nổi tiếng.

Tôi rất thích tác phẩm của cô ấy, chỉ là không thể tin được đây lại chính là người đầu tiên khởi xướng nghi lễ dữ tiên, đồng thời cũng là nhân vật chủ chốt trong những chuyện này. Tôi từng nghe chuyện của cô ấy tại trường tiểu học B nên không khỏi rung mình vì sự trùng hợp mà ông trời khéo sắp đặt.

- Đến tôi cũng không thể luận ra đáp án rốt cuộc lại như thế này. - Sau khi biết được sự tình, A Văn không giấu được sự ngạc nhiên. - Lần này đến Đài Loan thật đúng lúc, chỉ trong một thời gian ngắn đã tìm ra được hàng loạt manh mối quan trọng... Tôi đã đeo đuổi thứ này trong nhiều năm, không ngờ dấu vết lại không cầu mà được thế này.

- Thứ này?

- Là đôi dữ san hô.

A Văn kể tôi nghe mọi vụ án anh phá đều không nằm ngoài ba yếu tố: con người, sự việc và đồ vật. “Người” là những kẻ khởi xướng mọi điều, như trong chuyện dữ tiên thì đó là cô giáo và người vợ trước của bố tôi; “Việc” là nguyên nhân thực sự lẫn khuất trong những chuyện xưa, tương tự như chuyện cô giáo lúc trẻ từng chiêu thần gọi quỷ qua trò thần dữ và vụ mất tích tại trường tiểu học B; “Vật” là đầu mối quan trọng của sự việc, kiểu như búp bê bị ma ám hay hung khí trong các vụ giết người. Và đôi dữ san hô Vương Tiên Quân chính là món đồ then chốt trong vụ án lần này.

- Thử nghĩ xem, liệu một ý niệm đơn giản có thể kích hoạt cả chuỗi sự kiện khổng lồ như vậy không? Có thể làm biến chuyển cả mạng lưới nhân quả trong vũ trụ mệnh mông hay không? - A Văn vung tay múa chân hùng hồn như học giả trình bày báo cáo. - *No, no, no.* Bào thai bị vứt bỏ không phải do Tôn Ngộ Không hay Tam Thái tử chuyển kiếp. Những kẻ sân tâm

ác ý vốn đã không thể có cùng một giấc mơ với người trải qua ba, bốn chục năm tiến hành nghi lễ, hướng chỉ là dồn người ta vào chỗ chết. Bùng phát sân hận, ngăn trở nhân quả chính là pháp lực của cặp đũa ấy, cũng giống như cột phát 4G khuếch đại bước sóng cục bộ ra khắp một vùng rộng lớn...

Tiếp đó A Văn còn so sánh đũa với smartphone một hồi, giải thích làm sao “người dùng” có thể cùng lúc “đăng nhập” vào “hệ thống máy chủ” ở trường tiểu học B. Mặc dù mỗi câu anh nói tôi đều hiểu cả, nhưng cái cách dùng thuật ngữ máy tính để giảng giải hiện tượng tâm linh thật sự kỳ quặc hết sức.

Tuy cô giáo đã lên kế hoạch tiến thần vào dịp tết Nguyên Tiêu, nhưng dù sao lúc đó tôi cũng hoàn thành đủ thời gian tế nguyện rồi nên cũng không phản đối gì. Có điều, sau khi cùng A Văn đến gặp vị đạo trưởng kiêm người anh cùng cha khác mẹ của mình, chúng tôi phát hiện ra kế hoạch của cô ấy có một sơ hở vô cùng nghiêm trọng.

- Cách đây không lâu anh mới lấy lại nó từ một người bạn cũ, nhưng đó không phải chiếc đũa san hô lúc trước mà là di cốt của mẹ anh. - Nói xong, anh tôi rút chiếc đũa màu huyết dụ đặt lên bàn rồi kể mười lăm năm trước, vì hạ quyết tâm chống lại số mệnh, nên khi một trong hai chiếc đũa, chính là di cốt của mẹ anh, đột nhiên biến mất, anh đã ném chiếc còn lại xuống biển.

Theo suy đoán ban đầu của A Văn thì sau khi nghi lễ tiến thần hoàn tất, cô giáo ắt sẽ trả cho anh tôi chiếc đũa san hô ở chỗ ba tôi, nhưng hiện giờ trong tay anh chỉ có một chiếc, và phức tạp hơn nữa là, cô giáo vốn dĩ không hề biết cô ấy không thể có được cặp đũa thực hiện lễ tiến thần năm đó, vậy thì lễ tiến thần năm nay chưa chắc đã thành công.

- Không, chỉ cần một cây là OK rồi. - A Văn nói với anh em tôi. - Đạo sĩ tiên sinh, anh chỉ cần xác nhận giúp chúng tôi chiếc đũa làm phép trong lễ tiến thần không phải di cốt của lệnh đường là được.

- Như vậy mà cũng được sao? - Tôi ngắt lời hỏi lại.

- Trò thần đưa vốn là dùng một chiếc đĩa cắm vào giữa bát cơm làm điểm tựa, chiếc còn lại được gác lên trên chiếc kia để thần linh thác nhập, vì vậy chỉ cần một trong hai chiếc là đĩa san hô là đã có thể phát huy tác dụng. Tôi chẳng phải từng nói trong sự việc này, đôi đĩa san hô chính là “máy khuếch đại” sao. Cái gì mà “thần linh ký thác” với chả “âm hồn bất tán”, toàn là mấy lời vớ vẩn. Chỉ cần cô giáo không nghi ngờ gì chuyện sắp sửa được gặp lại đứa con yếu mệnh của mình qua đôi đĩa, và tiếp tục hoàn tất lễ tiễn thần là được. Có điều lý thuyết là vậy nhưng thực tế ra sao thì tôi không chắc, hiện giờ chỉ có thể còn nước còn tát, chấp tay cầu nguyện* cho mọi chuyện thuận lợi mà thôi.

Sau tám mươi bốn ngày tế nguyện, tôi vẫn toàn mạng như lời A Văn nói, nhưng tin tức từ Diêu thì vẫn không khả quan gì hơn, Tiểu Quỷ vẫn đang hôn mê bất tỉnh trong bệnh viện. Tôi thực không rõ do bản thân sơ suất điều gì trong quá trình tế tự hay vì A Văn mắc lỗi trong quá trình *hack the system* khiến cho mọi ước nguyện trong nghi lễ đĩa tiên trở nên vô hiệu, hoặc có thể điều này liên quan đến cuộc điều tra ở trường tiểu học B của chúng tôi trước đó, nhưng A Văn thì cứ một hai nói tôi cứ yên tâm.

- Đợi thêm hai tuần nữa đi, chờ cho lễ tiễn thần hoàn tất đã, lấy được chiếc đĩa tôi sẽ cùng cậu quay lại Hồng Kông xem xét tình hình.

Tuy lòng như lửa đốt nhưng tôi cũng đành thuận theo. Dẫu sao thì trong chuyện này, tôi làm gì có sự lựa chọn nào khác.

Sau tết Nguyên tiêu chúng tôi ghé thăm anh cả, theo lời anh kể thì lễ tiễn thần diễn ra rất suôn sẻ, hai chiếc đĩa cuối cùng cũng quay về bên nhau. Như đã hứa, anh đưa chiếc đĩa Vương Tiên Quân cho A Văn và giữ lại chiếc đĩa làm từ di cốt của mẹ mình.

Hai ngày sau, tôi và A Văn đáp chuyến bay đi Hồng Kông. Trước đó, Diêu có việc đột xuất phải đưa học sinh sang Đài Loan tham dự sự kiện nên đã lái chiếc Honda Jazz màu xanh đến sân bay rồi gửi chìa khóa xe cho tôi

ngay khi đặt chân đến Đài Bắc. Thậm chí anh còn cho tôi ở nhờ căn hộ của mình trong thời gian vắng mặt để tiết kiệm chi phí.

- Thời tiết hôm nay tuyệt quá. - Khi xe chạy đến đường số 8, A Văn nhìn lên bầu trời xa xăm, cảm thán. - Chuyện này cũng nên kết thúc đi nhỉ...

Tôi nhấn chân ga, chạy xe thẳng tới bệnh viện theo định vị trên điện thoại. Tôi chẳng còn lòng dạ nào quan tâm đến đứa quý đứa tiên lúc này, chỉ cần Tiểu Quỷ bình phục tôi sẵn sàng xuống địa ngục mời thần giết quý, cướp mạng một phen.

Tối hôm đó A Văn lấy chiếc đĩa san hô ra, nói với tôi:

- Mọi thứ đã sẵn sàng, chúng ta kết thúc chuyện này đi.
- Để cứu Tiểu Quỷ sao? - Tôi vẫn chưa rõ kế hoạch của anh là gì.
- Cũng là một trong các nguyên do. - A Văn mỉm cười đầy bí ẩn.

2.

Tôi đậu xe ở bãi đỗ bệnh viện rồi đi bộ đến khu bệnh xá, nơi Tiểu Quỳnh hôn mê bất tỉnh suốt nửa năm nay.

- Cậu chờ tí đã. - Ngay trước cửa tòa nhà, A Văn dặn tôi một câu rồi nhanh chóng biến mất ngay lối ra vào. Độ chừng hai phút sau, anh ta lại xuất hiện, cộc lốc nói. - Giờ thì được rồi đấy.

Tuy có hơi thắc mắc nhưng tôi không còn lòng dạ tra vấn A Văn vì còn đang mải lo sợ đứa tiên mất linh, không giúp Tiểu Quỳnh tỉnh dậy, thậm chí đáng sợ hơn nữa là, biết đâu vì tôi tham gia lễ tế mà Tiểu Quỳnh bị cuốn vào mấy chuyện quỷ dị, khiến đứa tiên đòi mạng em vì trò gian lận của mình...

Nặng nề bước ra khỏi thang máy, tôi đi vào buồng bệnh đơn, một lần nữa nhìn thấy khuôn mặt thanh tú của Tiểu Quỳnh. Tôi yên tâm đôi chút khi thông số điện tâm đồ cho thấy tình trạng của em không chuyển xấu, nhưng nhìn Tiểu Quỳnh vẫn bất động trên giường bệnh, toàn thân đầy ống truyền tôi lại không khỏi đau lòng.

- Được rồi, thực hiện nốt nghi lễ cuối cùng để đánh thức em ấy nào. - A Văn lên tiếng.

- Quả nhiên anh vẫn lưu lại một ngón nghề! Định dùng chiếc đĩa kia làm gì vậy?

- Không, không phải tôi, - A Văn cho hai tay vào túi quần, ngồi vắt chân trên chiếc ghế kê cạnh cửa sổ, - người phải làm mấy chuyện này là cậu.

- Tôi sao?

- Muốn công chúa tỉnh dậy thì phải có nụ hôn của hoàng tử chứ. - A Văn nhếch mép trêu chọc.

- Giờ là lúc nào rồi mà anh còn đùa đùa cợt cợt. - Tôi không khỏi có chút bực mình.

- Ai đùa với nhà cậu? Theo phán đoán của tôi ước nguyện của cậu có lẽ đã đạt được rồi, nhưng cho tới giờ cô gái này vẫn còn hôn mê thì nguyên do chỉ có thể là bởi bản thân em ấy không hề muốn tỉnh lại. Cha mẹ qua đời, bạn thân tự sát, nếu đổi lại là cậu, liệu có lý do gì để cậu quay về với hiện thực nghiệt ngã, thống khổ này chứ? Bây giờ cách tốt nhất để đánh thức Tiểu Quỷ chính là để em ấy biết được mình vẫn còn có người quan tâm, yêu thương, đánh thức lòng ham sống của em ấy với cuộc đời này.

- Nhưng có nhất thiết phải hôn không?

- Thế cậu không xem công chúa Bạch Tuyết, người đẹp ngủ trong rừng hay Lọ Lem sao?

- Lọ Lem có cần nụ hôn của hoàng tử đánh thức đâu!

- Được rồi, được rồi, là tôi nói sai. Nếu cậu một mực tra hỏi thì được thôi, để tôi nói rõ cho cậu biết, nhịp thở của con người ta vốn không đơn giản chỉ là sự luân đổi giữa khí oxy và khí carbon dioxide đâu. Ngoài mặt hóa sinh ra, “khí” còn mang nhiều phạm trù ý nghĩa khác. - A Văn lại bắt đầu bài thuyết pháp của mình. - Nếu như ông anh đạo sĩ của cậu có mặt ở đây thì hẳn sẽ hoàn toàn đồng ý với tôi, bởi trong Đạo gia người ta gọi đó là “thuật nội đan”, là phương cách tu luyện đặc đạo, điều hòa âm dương trong cơ thể qua hơi thở. “Luyện tinh hóa khí, luyện khí hóa thần” là kiến thức cơ bản mà bất kỳ đệ tử Đạo gia nào cũng phải biết. Bài văn khắc *Hành khí minh* thời Xuân Thu Chiến Quốc có ghi rằng “thuật hành khí, hơi sâu để lưu tụ, lưu tụ để kéo dài, kéo dài để tiến nhập, tiến nhập để ổn định, ổn định để vững chắc, vững chắc để nảy sinh, nảy sinh để phát triển, phát triển để giảm suy, giảm suy chính là lẽ trời, trời ở chỗ cao ngất, đất ở chỗ thấp vợi, thuận theo thì sống sót, ngược lại sẽ diệt vong”, là để khẳng định hơi thở chính là cội nguồn của sự sống. Đũa tiên vốn có liên quan đến Đạo giáo, dùng phép tắc Đạo gia để hoàn thành nghi lễ thì có gì không phải chứ?

- Nhưng, nhưng mà... Tiểu Quỳnh chỉ mới mười bốn tuổi thôi! - Tôi nóng vội thốt ra nỗi niềm bất đắc dĩ trong lòng.

- Ha, hóa ra cậu khúc mắc ở điểm này hả? - A Văn nhe răng cười khì. - Không sao, sinh nhật em ấy qua rồi, giờ người ta đã là tiểu cô nương mười lăm tuổi.

- Mười lăm tuổi với mười bốn tuổi thì khác gì nhau! Vẫn là trẻ vị thành niên thôi!

- Nói vậy có nghĩa, em ấy mà đủ tuổi là cậu hôn ngay hả? Ha ha, đúng là đồ đạo đức giả.

- Không, không phải! Tôi chỉ là không muốn nhân lúc người ta nguy nan...

- Cậu không muốn cứu em ấy sao? Cậu sẵn lòng trả giá bằng cả tính mạng mà lại lẩn tránh với mấy lời thế tục tầm thường sao? - A Văn thu lại nét cười, thản nhiên nói. - Chẳng qua là cậu sợ em ấy phát hiện ra sẽ căm ghét cậu đúng không?

Những lời của A Văn khiến tôi bừng tỉnh ngộ. Tuy nói là không muốn lợi dụng và làm tổn thương người con gái mình yêu, nhưng về lý trí tôi biết đó chỉ là cái cớ cho sự ích kỷ cá nhân. Nếu không có ý đồ gì sao tôi lại quan tâm đến vậy? Không phải lúc nào tôi cũng luôn miệng nói chỉ cần Tiểu Quỳnh hồi phục tôi sẵn lòng đánh đổi bằng bất kỳ giá nào hay sao? Có phải tôi đã quá quan tâm đến hình tượng bản thân trong lòng Tiểu Quỳnh, hơn cả niềm vui, niềm hạnh phúc của em ấy?

Nếu có thể giúp em ấy tỉnh lại thì dầu bị mang tiếng “biến thái sàm sỡ” thì tôi cũng phải cắn răng chấp nhận đúng không? Tôi phải chịu trách nhiệm cho vụ tai nạn ngày hôm đó...

Tôi dẫn thêm một bước, lại gần bên giường bệnh Tiểu Quỳnh.

- Đầu tiên là rút ống truyền ra, phải tôi cũng không muốn mình tỉnh dậy với bộ dạng lòng thông mấy thứ quỷ quái như vậy đâu. - A Văn lại tiếp tục

với điệu bộ cợt nhả như mọi khi.

Tôi rút ống truyền của Tiểu Quỳnh ra theo lời A Văn, không khỏi đau xót khi thấy cơ thể em chỉ có thể tiếp nhận dưỡng chất qua ống truyền khi hôn mê.

Nhìn kỹ thì Tiểu Quỳnh đã gầy đi nhiều, nhớ tới dáng vẻ hoạt bát đầy sức sống của em lúc trước, tôi không khỏi chạnh lòng chua xót. Không nghĩ vẫn vợ nữa, cần thì phải làm thôi, dù A Văn hay đùa đùa cợt cợt nhưng trong thời khắc hệ trọng anh ta chưa từng gạt tôi lần nào.

Anh ta còn là ân nhân cứu mệnh của tôi.

Tay phải nắm lấy cạnh giường, tôi cúi người sát mặt Tiểu Quỳnh, tim đập dữ dội còn hơn cả khi hoàn thành chặng đua nước rút một trăm mét, mùi hương con gái trên người Tiểu Quỳnh, chỉ cần cúi đầu thấp chút nữa là có thể chạm được đến làn môi phớt hồng kia...

- Anh...Thần?

Tôi giật mình vội lùi lại, khi hai làn môi sắp chạm vào nhau, Tiểu Quỳnh đột ngột mở mắt mơ hồ khẽ gọi tên tôi.

Không, không, đừng hiểu lầm. Anh, anh không có... Anh không phải...
-Tôi vừa lúng túng giải thích cho hành động bản thân, vừa quay đầu cầu cứu A Văn nhưng anh ta chỉ ôm bụng cười lẩn.

Cái gã vô lại này.

- Anh Thần? Anh ta là ai? - Tiểu Quỳnh nhìn A Văn, hỏi khẽ.

- Anh ta? Tiểu, Tiểu Quỳnh em... - Tôi vẫn chưa hoàn hồn sau cơn chấn động vừa qua nên vẫn chưa hiểu rõ tình huống trước mắt. Em ấy vừa mới tỉnh lại nhưng không hề thắc mắc mấy câu đại loại như “Đây là đâu?”, “Ba mẹ em đâu?”, “Chuyện gì đã xảy ra với em vậy?” hay truy vấn “Ban nãy anh tính làm gì em?” mà lại hỏi một câu hết sức bất ngờ “Anh ta là ai?”

- Anh tên A Văn. Tiểu Quỳnh, em cứ gọi anh Văn là được. - A Văn ngồi nhòm dậy, thông thả giới thiệu. - Phẩm Thần và anh là hảo huynh đệ sống

chết có nhau. Rất xin lỗi vì đã đánh thức em như thế này, nhưng không làm vậy thì đến đũa tiên cũng chẳng giúp em tỉnh lại, Cô Dâu Ma à.

Cô Dâu Ma? Nói vậy là có ý gì? Tôi tính hỏi Tiểu Quỷ nhưng chợt thấy gương mặt em đông cứng cả lại, thất thần lạ thường.

- Rốt cuộc anh là người như thế nào? - Tiểu Quỷ lạnh lùng hỏi A Văn. - Làm sao anh biết chuyện Cô Dâu Ma?

- Anh là thám tử chuyên phá giải những sự vụ thần bí. - A Văn trả lời với giọng điệu vẫn hết sức thoải mái. - Là người nắm rõ chân tướng vụ án trên mạng, và cũng biết được vài ngón nghề để có được mấy tin tức tuyệt mật trong điện thoại của đám người đáng bị trừng phạt kia. Chuyên môn của anh là các vụ án tâm linh quỷ dị, chỉ cần tiêu trừ các đáp án sai lầm thì dù kỳ dị thế nào lời giải cũng sẽ được tìm ra. Có điều anh phải khẳng định là bản thân vô ý can thiệp, đứng trên lập trường của mình, anh hoàn toàn tán đồng với cách thức của em.

- Hai người rốt cuộc đang nói chuyện gì vậy? Cái gì mà vụ án trên mạng, rồi mấy kẻ đáng bị trừng phạt? A Văn, vì sao Tiểu Quỷ...

- Không có gì, chỉ là giấc mơ mà Tiểu Quỷ gặp trong lúc hôn mê thôi. - A Văn quay sang nháy mắt với Tiểu Quỷ không chút ngại ngùng. Thật không ngờ, cơn giận của Tiểu Quỷ thoáng chốc đã dịu lại, có vẻ như em chấp nhận lời giải thích của A Văn.

- Tiểu Quỷ, bác trai bác gái... - Tôi quyết định không đi sâu vào những vấn đề khó hiểu đó nữa, ngập ngừng thốt ra lời thú nhận về sự thật nặng nề chôn giấu bấy lâu.

- Em biết cả rồi...

- Hà?

- Việc bố mẹ em không may qua đời, rồi cả chuyện Tiểu Ngư nhảy lầu tự sát...

Làm sao em ấy biết được kia chứ? Chẳng nhẽ em ấy có thể nghe được những lời bàn tán của mọi người trong lúc hôn mê? Tôi muốn gắng hỏi thêm nhưng ánh mắt tràn ngập bi ai của Tiểu Quỳnh khiến tôi hiểu rằng đây không phải là lúc thích hợp để đặt câu hỏi.

- À đúng rồi, Tiểu Quỳnh giờ đã tỉnh lại, để anh đi gọi bác sĩ đến kiểm tra... -Để em tạm quên đi nỗi đau mất người thân, tôi chủ động đổi đề tài, vươn tay toan ấn chuông gọi bác sĩ.

- Hượm đã. - A Văn ngăn tôi lại. - Trước tiên ta phải hỏi ý kiến Tiểu Quỳnh.

- Hả? - Tôi nhất thời sững người không biết nói gì.

- Tiểu Quỳnh, hiện giờ em có hai lựa chọn. - A Văn không thèm đếm xỉa đến tôi, lại gần bên Tiểu Quỳnh, giơ hai ngón tay lên. - Lựa chọn thông thường sẽ là gọi bác sĩ đến kiểm tra, giúp em nhanh chóng hồi phục sức khỏe, như vậy không bao lâu nữa em sẽ có thể đi học trở lại và quay về với cuộc sống bình thường. Nhưng làm như vậy, ba kẻ trong giấc mơ kia cũng sẽ biết được tình trạng của em. Chúng không động đến em lúc em hôn mê, nhưng một khi biết em đã tỉnh lại, cuộc rượt đuổi giữa em và chúng sẽ lại bắt đầu và hình phạt dành cho em sẽ lại tiếp diễn. Ngoài ra còn có một lựa chọn điên rồ khác, anh và Phẩm Thần sẽ tiếp tục điều tra xem có tìm ra được điều gì trong vụ tai nạn của gia đình em không, vì em cũng liên quan đến sự việc này nên nếu muốn em có thể đi cùng bọn anh.

- A Văn, anh nói vớ vẩn gì đấy? Tiểu Quỳnh thì liên quan gì đến đũa tiên? Em ấy hôn mê bất tỉnh suốt chín tháng qua, đương nhiên giờ phải ở lại bệnh viện tĩnh dưỡng...

- Cái gì liên quan đến em? - Tiểu Quỳnh đánh mặt hỏi.

- Lời nguyện cô dâu ma chính là do những kẻ đó dựng nên, nhưng cách thực hiện của chúng lại liên quan đến chú thuật quỷ đũa nên anh cho rằng chúng chỉ đang lộng giả thành chân mà thôi.

- Ý anh muốn nói, vụ tai nạn làm gia đình em tan nát là do bị trù ếm? -
Tiểu Quỳnh giận dữ nhìn A Văn, cơ hồ như không muốn tin những lời nói đó.

- Không, anh không nói vụ tai nạn ấy bị kẻ nào đó trù ếm. - A Văn lắc đầu. - Anh chỉ nghĩ có một thế lực ngầm nào đó đã lợi dụng can thiệp làm đảo điên luật nhân quả, tạo nên bi kịch thương tâm. Những lời đồn thổi trên mạng về lời nguyền đũa khiến kẻ thù gặp họa sát thân không hẳn chỉ là chuyện trùng hợp.

- A Văn, anh đừng có...

- Em sẽ đi cùng các anh.- Tiểu Quỳnh ngắt lời tôi. Vừa nói em vừa chống tay gượng ngồi dậy nhưng không được.

- Tiểu Quỳnh! Sức khỏe của em vẫn cần...

- Anh Thần, nếu lời anh Văn nói là thật thì em muốn biết chân tướng mọi sự. - Tiểu Quỳnh nhìn thẳng vào mắt tôi. - Ngay cả khi không đòi lại được công bằng cho ba mẹ và Tiểu Ngư thì em cũng phải biết lý do vì sao mình lại lâm vào cảnh ngộ này.

Nếu hôm đó tôi không vì chút tư tình mà đến hồ Tân Nương thì em đã chẳng gặp phải họa sát thân - tôi những muốn nói ra điều đó nhưng lại không có can đảm để thú nhận.

- Được, vậy không chần chừ nữa, chúng ta mau rời khỏi đây thôi. - A Văn bước ra cửa phòng bệnh, thò đầu ra ngoài hành lang ngó nghiêng thăm dò.

- Rời khỏi?

- Tôi sẽ canh chừng, còn cậu lấy xe lăn đưa Tiểu Quỳnh ra ngoài. - A Văn chỉ vào chiếc xe lăn gấp gọn ngoài cửa, nhanh chóng phân vai.

- Chờ đã! Chúng ta có cần phải lén lút...

- Thế cậu nghĩ họ sẽ cho em ấy xuất viện sao? Cậu cũng biết Tiểu Quỳnh là trẻ vị thành niên, không thể tự ý xuất viện mà. Có trời mới biết người

giám hộ hợp pháp của em ấy hiện giờ là ai, là họ hàng thân thích hay một nhân viên phúc lợi xã hội nào đó.

- Như vậy... như vậy không phải chúng ta đang bắt cóc trẻ vị thành niên sao? - Tôi thực sự nổi xung thiên nhưng rồi nhận thấy làm vậy chỉ tổ khiến người nhà bệnh nhân bên ngoài phòng thêm để ý đến mình, bèn nhẫn nhịn hạ giọng.

- Con tin hăng hái đào thoát như vậy, chúng ta không tận lực hợp tác cũng không được. - A Văn xoa cằm, tỉnh quái nói. Tôi quay lại thì thấy Tiểu Quỷ đang loay hoay rút ống truyền trên tay phải, nhưng do tay trái không có lực nên không sao gỡ được băng dán và mũi kim ra.

Tôi thoáng hoảng hốt, trông dáng vẻ của Tiểu Quỷ có thể thấy em rất quyết tâm, nếu đã không ngăn cản được thì chi bằng giúp đỡ em đến cùng vậy. Tôi bước tới toan giúp Tiểu Quỷ, nhưng tay chân cũng lóng ngóng không kém nên cuối cùng đành tháo túi dịch truyền treo lên xe lăn, sau đó quay lại nói khẽ một câu “Xin thất lễ” rồi bế em ngồi vào xe lăn. Trông thấy ở cuối giường còn một túi dịch truyền nữa gắn với người Tiểu Quỷ, tôi nhanh chóng tháo ra đặt tạm lên chân em, nhưng em lại khẽ cau mày, đỏ mặt. Tôi lấy chăn đắp cho em rồi đẩy ra ngoài cửa phòng, sau đó chợt vỡ lẽ vì sao Tiểu Quỷ lại bối rối, xấu hổ như vậy. Do em hôn mê suốt chín tháng ròng, thế nên chiếc túi ở cuối giường đương nhiên không chứa dịch truyền mà là túi nước tiểu nối với ống thông.

Dưới sự chỉ dẫn của A Văn, chúng tôi ra đến bãi đỗ xe mà không gặp bất kỳ trở ngại nào. Tôi sắp xếp cho Tiểu Quỷ nằm tạm ở ghế sau rồi cùng A Văn vào xe, nhanh chóng rời khỏi bệnh viện.

Tuy nhiên, xe vừa vào cao tốc tôi đã thấy hối hận tràn trề.

- Chúng ta ngang nhiên cướp bệnh nhân thế này, y tá phát hiện ra nhất định sẽ báo cảnh sát... - Đến lúc này tôi mới nghĩ đến hậu quả đáng sợ ấy.

- Không sao đâu. - Sau khi yên vị ở ghế lái phụ, gương mặt A Văn lại phờn phơ như thường. - Cậu không biết tôi bảo cậu đợi ngoài cửa hai phút

để làm gì à?

Tôi quay sang trừng mắt với A Văn, nhưng để tránh tấn thảm kịch lặp lại lần nữa, tôi buộc mình tập trung vào việc lái xe.

- Tôi đã ngụy tạo hồ sơ chuyển viện rồi. Dù đám bác sĩ hộ lý có phát giác ra chuyện gì kỳ lạ thì trong máy tính cũng đã lưu thông tin Tiểu Quỳnh được chuyển đến một bệnh viện tư nhân vào sáng nay. Hiện giờ nhân viên y tế ở Hồng Kông thừa thốt như người trên sao Hỏa ấy, họ chẳng rỗi hơi đào xới mấy chuyện nhỏ nhặt này đâu. - A Văn giải thích qua loa hành động của mình.

- Anh động tay động chân vào cả hệ thống máy tính bệnh viện à? - Tôi kinh ngạc hỏi.

- Ủm, tôi còn tắt cả hệ thống camera ở hành lang, thang máy và bãi đỗ xe nữa. Dù đám hộ lý có nhận ra sự bất thường thì cũng chẳng truy tìm được điều gì đâu.

Cái gã xấu xa này. Gã lên kế hoạch bài bản như vậy ắt đã sớm có dự định đưa Tiểu Quỳnh đi, lại còn đoán trước được việc Tiểu Quỳnh nhất định sẽ đồng ý và tôi rốt cuộc cũng chịu phối hợp cùng.

Tôi liếc nhìn Tiểu Quỳnh trong gương chiếu hậu, em đang nằm trên ghế xe, trên người phủ hờ chiếc chăn mỏng. Ánh mắt chúng tôi tình cờ chạm nhau nhưng tôi không sao đọc được nét mặt của Tiểu Quỳnh, không rõ em bi ai vì hoàn cảnh của mình hay đang hối hận vì đã quyết định liều lĩnh bỏ trốn cùng chúng tôi.

Hơn nữa trong lòng tôi vẫn còn rất nhiều điều nghi hoặc. Vừa rồi những lời A Văn nói với em có ý nghĩa gì? Những kẻ đáng phải chịu tội kia là sao? Lời nguyên đó là gì? Liệu có phải có người nguyên rủa ám hại Tiểu Quỳnh không? Tại sao em ấy lại có thể nhận thức rõ mồn một về tất cả mọi việc trong lúc đang hôn mê? Vì sao em ấy có thể...

- Phẩm Thần, đừng cau mày nhìn người ta chăm chăm như vậy chứ. - A Văn vừa cười vừa nói.

- Tôi có làm gì đâu! - Tôi vội hướng mắt sang chỗ khác.

- Tiểu Quỳnh này, - A Văn quay người ra sau, gác tay lên lưng ghế ngọt nhạt hỏi han, - anh Thần của em vốn là người nghĩ gì trong đầu đều hiện ra ngoài mặt cả, hiện giờ cậu ấy đang rất muốn biết vì sao em lại tường tận mọi việc xung quanh trong lúc đang hôn mê như vậy. Để tiết kiệm thời gian đôi bên, em có thể cho cậu ấy xem cái đó được không?

Một tiếng thở mạnh thoát ra trong tích tắc từ phía sau, tôi liếc nhìn gương chiếu hậu, trông thấy Tiểu Quỳnh đang nhìn A Văn đầy kinh ngạc.

- Cái đó?

- Là cái gì vậy? Tôi không để ý A Văn vừa mới chỉ tay vào đâu, liệu đây có phải là ám hiệu mà chỉ hai người bọn họ mới hiểu không nhỉ.

- Sao anh biết được? - Giọng Tiểu Quỳnh có phần run rẩy.

- Lúc này ở bệnh viện anh vô tình trông thấy, có điều anh vốn chỉ đoán định em là một người trong số họ, vừa rồi mới có thể xác định suy luận của mình là đúng.

- Máy người đang nói về chuyện gì vậy? - Tôi hơi bực mình vì bị xem là người ngoài cuộc.

- Phầm Thần, cậu xắn tay áo lên trước để em ấy xem đã, có vậy mới dễ giải thích mọi chuyện.

Tuy không hiểu bên trong hồ lô của A Văn bán thuốc gì, nhưng nói xắn tay áo thì chắc là nói đến xắn tay áo trái rồi. Tôi đổi vô lăng sang tay trái, tay phải xắn tay áo lên rồi chìa ra sau.

- Ôi trời!

Tôi biết ngay vết bớt đỏ hình cá kỳ dị đó đã dọa Tiểu Quỳnh chết khiếp.

Tuy nhiên, phản ứng sau đó của Tiểu Quỳnh không như tôi mong đợi, vẻ mặt kinh ngạc của em ấy trong chốc lát đã chuyển sang nghi hoặc, tiếp đến em rút tay trái ra khỏi chăn, từ từ vén tay áo bệnh nhân lên.

Là hình cá y hệt như của tôi.

- Hả? Hả? - Tôi kinh ngạc đến độ suýt nữa thì đạp chân phanh, sau khi trấn tĩnh lại, tôi hỏi dồn. - Tiểu Quỷ, em cũng tham gia nghi lễ đưa tiên sao? Hoặc quỷ đưa gì đấy?

- Quỷ đưa? -Tiểu Quỷ quay đầu hỏi lại.

- Thành cặp thành đôi, chẳng phải là quá tốt sao? - A Văn tiếp tục bồn cợt. - Có điều, Phẫm Thần này, cậu không giống em ấy hoàn toàn đâu, người ta là loại thuần chủng, còn cậu là xin mà có đấy.

- Anh có thể bớt nói mấy thứ khó hiểu như vậy được không?

- Cậu đúng là chẳng có khiếu hài hước nào cả. Phẫm Thần, vết bớt hình cá của cậu là sau này mới có, còn vết bớt của em ấy là sinh ra đã có.

- Đúng vậy, anh Thần, em nhớ hồi trước trên tay anh không có vết bớt như vậy... - Trông thấy Tiểu Quỷ nhìn chăm chăm vào cánh tay mình, tôi ngại ngừng thu tay nắm lấy vô lăng.

- Tiểu Quỷ này, để anh nói rõ cho em biết nhé. - Giọng điệu của A Văn đã nghiêm túc trở lại. - Có thể em nghĩ rằng vết bớt trên tay mình là thứ gì đó thật khó coi, nhưng thực ra nguồn gốc của nó vốn dĩ rất thần diệu, đó chính là dấu hiệu cho thấy em chính là “người được chọn”. Cho phép anh sử dụng từ “được chọn” như trong bản dịch *Thiên diễn luận* của Nghiêm Phục thay cho từ gốc của Thomas. Huxley nhé. Tất nhiên, suy nghĩ của anh với nguyên ý của nó có thể không giống nhau, những vết bớt luôn mang trong mình một ý nghĩa đặc biệt trong suốt lịch sử loài người, người Mông Cổ xưa cho rằng, chỉ những ai sở hữu vết bớt dài mới đủ tư cách để trở thành một shaman, hay như nhà thờ chính thống giáo Hagia Sophia còn lưu truyền truyền thuyết rằng “vết bớt chính là nụ hôn của Đức mẹ Maria”. Trên đời này có rất nhiều người mang năng lực siêu nhiên sở hữu những dấu vết khác thường trên cơ thể, và hình cá này cũng là một trong số đó. Người anh trai cùng cha khác mẹ của Phẫm Thần cũng như em, sinh ra đã mang vết bớt hình cá trên tay trái. Anh ấy hiện là một đạo sĩ trừ ma diệt quỷ. Mọi người chính là “người được chọn”.

- Vì vậy nên lúc hôn mê em vẫn có thể...

- Đúng. Nói cách khác, đó chính là hiện tượng hồn lìa khỏi xác, người Nhật gọi đó là “sinh linh”. Nhưng năng lực của em không phải chỉ có vậy, sinh linh như bọn em còn có thể phát ra thông điệp trên mạng, trực tiếp đối kháng với đám oán linh.

Việc Tiểu Quỷ giống anh tôi hóa ra lại có thể giải thích được rất nhiều điều. Mặc dù không giống như các nhân vật sở hữu siêu năng lực hạ phàm như trong phim, nhưng chắc chắn họ vẫn rất khác biệt so với những người bình thường. Tôi chợt nhớ hôm A Văn gặp anh trai, hai người họ có nói gì đó đại loại như “tâm nhãn”, “tri giác nằm ngoài năm giác quan”, vậy nếu bản thân Tiểu Quỷ cũng có năng lực này thì phản ứng của em ấy sau khi tỉnh dậy hoàn toàn có thể hiểu được.

- Về phần Phẩm Thần, - A Văn vỗ vỗ vai tôi rồi nói, - vết bớt hình cá chỉ xuất hiện sau khi cậu ấy tham gia nghi lễ đưa tiên, những người tham gia nghi lễ này cũng mang vết bớt đó với tư cách là phiên bản của “người được chọn”. Cậu ấy không giống với những người có dị năng thiên bẩm, và vết bớt của cậu ấy vốn do một thế lực thần bí đứng đằng sau chuyện này phong ấn nên, như một dạng dấu hiệu nhận diện khi tham gia vào bữa tiệc bí mật nào đó.

- Nghi lễ đưa tiên rốt cuộc là gì?

Tôi liếc nhìn A Văn có ý ngăn anh ta tiết lộ quá nhiều. Tôi không muốn Tiểu Quỷ biết tôi tham gia nghi lễ cược mạng vì em ấy.

- Chuyện này nói ra thì có vẻ hơi dài... - A Văn mở miệng ra là hùng hồn thuyết giải, nhưng may sao cũng có lúc anh ấy biết thế nào là thỏa đáng, - Đợi sau này có dịp bọn anh sẽ giải thích tường tận cho em, điều này vốn dĩ cũng rất liên quan đến cuộc điều tra trước mắt của chúng ta.

Vài phút sau, chúng tôi đã có mặt tại căn hộ của Diêu ở vịnh Cửu Long. Mặc dù Tiểu Quỷ nói mình có thể tự đi lại, nhưng do gấp rút rời khỏi bệnh viện nên chúng tôi quên không đi giày cho em. Không muốn để Tiểu Quỷ đi

chân đất nên tôi đã bế em lên nhà. May mà chung cư của Diêu có thang máy ngay trong hầm đỗ xe, bằng không làm sao để qua mặt được ban quản lý cũng là cả vấn đề.

Căn hộ của Diêu chỉ tầm 47 mét vuông nhưng với người độc thân thì vị trí của nó vô cùng đặc địa. Trước đây tôi từng ghé qua vài lần nên cũng khá thân thuộc, chỉ không biết Diêu sẽ cảm thấy thế nào nếu biết tôi bắt cóc học sinh của anh rồi dùng nhà anh làm hang ổ trú ngụ.

- Anh Thần, em muốn uống nước. - Tiểu Quỳnh khẽ lên tiếng khi tôi vừa đặt em xuống giường. Vì không rõ chế độ chăm sóc người vừa hôn mê tỉnh dậy như thế nào nên tôi đành chăm sóc em như bệnh nhân bình thường, mang cho em một ly nước ấm và một chai nước điện giải rồi vào bếp nấu cháo. Để tăng phần dinh dưỡng, tôi đánh thêm một quả trứng và rắc chút tiêu để cháo ngon hơn.

Không rõ có phải do ăn được một chút nên Tiểu Quỳnh đã dần dà có chút sắc khí hay không, em đã có thể tự gượng dậy ngồi tựa thành giường, cầm cốc uống nước.

- Đúng rồi, anh có nên ghé nhà em để lấy một ít quần áo cho em thay không? - Tôi đột nhiên nhớ ra bèn hỏi.

- Em không có chìa khóa nhà. - Tiểu Quỳnh cười khổ đáp.

- Ấy da! Lúc này anh quên mang theo đồ cá nhân trong phòng bệnh của em rồi...

- Phấn Thần, cậu khờ quá đi. - A Văn đang ngồi đọc sách trên xô pha ngoài phòng khách, đột ngột cắt ngang lời tôi. - Ví tiền, giấy tờ, chìa khóa nhà của Tiểu Quỳnh sao có trong phòng bệnh được? Em ấy là người bệnh hôn mê bất tỉnh mà, mấy thứ đó hẳn do người giám hộ cầm rồi.

- À, vậy để anh mua quần áo cho em nhé, trung tâm thương mại ở ngay dưới nhà đây thôi. - Mặc dù hơi muộn màng nhưng tôi cũng nhận thức được chúng tôi đang hướng mắt về một cô gái đang mặc đồ bệnh nhân mỏng manh, Tiểu Quỳnh hẳn không lấy gì làm thoải mái cho lắm.

- Tiểu Quỳnh này, tên nhóc này không có gu thời trang lắm đâu. Anh nghĩ em vẫn nên tự chọn thì hơn. - A Văn bước vào phòng ngủ, đưa di động của tôi cho em. - Em dùng điện thoại này mua đồ trực tuyến đi. Máy hãng thời trang trong trung tâm thương mại đều có dịch vụ nhận hàng tại quầy đấy, em cứ việc cho đồ vào giỏ hàng điện tử rồi Phấn Thần xuống lấy là xong.

- Này, gu thời trang của em có tệ lắm đâu. - Tôi lại nghĩ đến chiếc mũ tặng Tiểu Quỳnh, lẽ nào trong mắt các cô gái chiếc mũ đó thực sự quê mùa sao?

- Anh Thần... Em sẽ gửi lại tiền cho anh sau. - Tiểu Quỳnh nhìn tôi ngưỡng ngung mỉm cười rồi nhận lấy điện thoại làm theo lời A Văn.

- Choang! Tôi cảm thấy sự tự tin của mình thực sự vỡ nát.

- Phấn Thần, cậu phải hiểu tâm lý con gái chứ. - Chúng tôi rời khỏi phòng, A Văn quay lại chỗ chiếc xô pha, với tay cầm cuốn tiểu thuyết lịch sử lấy từ giá sách của Diêu lên đọc tiếp.

Nửa tiếng sau, tôi xuống trung tâm thương mại đưa mã để nhận hàng. Túi đồ nhỏ hơn tôi nghĩ. Để xem thử gu thời trang khuyết thiếu thế nào, vừa rời cửa hàng tôi liền mở túi ra xem Tiểu Quỳnh mua những gì và ngay tức khắc vỡ lẽ ra lời của A Văn.

Tiểu Quỳnh chỉ mua hai chiếc áo thun dài tay, một chiếc áo khoác, một cái chân váy, một bộ đồ mặc nhà, hai đôi tất cùng một đôi giày, toàn bộ đều rất cơ bản, không có gì đặc biệt. Có điều bên dưới mấy món quần áo đó là vài bộ nội y.

Tôi đúng là tên ngốc mà. Làm sao Tiểu Quỳnh có thể nói kích cỡ và nhờ tôi mua đồ lót hộ em chứ? A Văn cười nhạo gu thời trang kém cỏi của tôi là để em khỏi xấu hổ mà thôi.

Tôi quyết định giả vờ như mình không biết gì cả, mà thực ra tôi cũng đâu có dám nhìn kĩ. Vừa nhìn thấy chiếc bra thể thao màu tím là tôi lập tức đóng túi, dán lại tem nhãn trên miệng túi và quay trở lại căn hộ. Tiểu Quỳnh lại ngưỡng ngượng cảm ơn khi nhận được túi quần áo. Tôi không nói quá

nhiều để tránh sơ hở, chỉ bảo cô giờ đã có thể tự thay đồ, có gì cần hỗ trợ cứ gọi, chúng tôi ở ngay phòng khách thôi rồi nhẹ nhàng đi ra đóng cửa phòng lại. Vừa hay phát hiện ra túi dịch truyền và túi nước tiểu trong thùng rác, có lẽ em đã tháo các ống truyền vứt đi lúc tôi đi ra ngoài.

Sáng hôm sau, Tiểu Quỳnh đã có thể rời giường đi lại. Mặc dù bước đi của em vẫn còn loạng choạng như nai con vừa rời bụng mẹ nhưng với sự hỗ trợ của A Văn và tôi, em đã ra khỏi phòng di chuyển loanh quanh trong nhà. Tôi thực không rõ em hồi phục nhanh như vậy là do năng lực bẩm sinh của “người được chọn” hay đó là nhờ tác động của đũa tiên, nhưng tóm lại, chỉ cần em khỏe mạnh, an toàn là đủ.

- Vậy theo như anh Văn nói thì chiếc đũa san hô này chính là thủ phạm sao? - Sau bữa cơm tối, thực ra thì Tiểu Quỳnh vẫn đang phải ăn cháo loãng, A Văn rút chiếc đũa san hô ra, cho Tiểu Quỳnh hay về những gì thu hoạch được và giả thuyết điều tra của anh cũng như mọi góc ngách của vụ việc trường tiểu học B. Anh ấy ko nhắc đến lý do tôi tham gia nghi lễ đũa tiên mà chỉ nói đến mối quan hệ bền chặt giữa gia đình tôi với Vương Tiên Quân. Dưới sự trợ giúp của anh ấy, tôi đã bước vào trò chơi cược mạng khiến cho ba tôi không thể không đối diện với những chuyện cũ tránh nhắc đến nhiều năm về trước, và chiếc đũa san hô lại một lần nữa lộ diện. Giải thích kiểu này thì cũng không sai, chỉ là đảo lộn nhân quả lấy gốc làm ngọn mà thôi.

- Anh không nói nó chính là “thủ phạm”, nhưng thứ này chính là vật khí mẫu chốt trong chuyện này, “thủ phạm” chính là thế lực đứng sau lợi dụng nó.

- Lợi dụng? Ý anh muốn nói là cô giáo? Nhưng cô ấy cũng chỉ là vô ý... - Tiểu Quỳnh nói.

- Không, anh đang muốn nói tới chuyện khác. Anh hỏi hai em, hai em có biết đến chiêu tất thắng trong chiếu bạc không?

- Chiêu tất thắng trong chiếu bạc sao? Anh muốn nói đến chiêu đếm điểm trong bài xì zách hai một nút à? - Tôi không rõ vì sao A Văn lại đột ngột thay đổi đề tài như vậy, nhưng vẫn thuận miệng đáp lại.

- Không, không phải chiêu đó. Hiện nay các sòng bài đều nghiêm cấm mánh lới này, nếu bị phát hiện ra con bạc sẽ bị đuổi khỏi sòng. - A Văn thoáng mỉm cười狡 hoạt. - Cái anh muốn nói tới là chiêu chắc thắng hợp pháp ấy.

- Làm gì có chứ.

- A! - Tiểu Quỷ đột nhiên reo lớn. - Có đấy ạ.

- Có sao?

- Nhà cái chắc chắn phải thắng. - Tiểu Quỷ giải thích. - Nếu người chơi tìm cách phá thế bài hai một nút thì ván bài lập tức ngừng lại, đây chẳng phải là chiêu thức tất thắng sao?

- Đáp án đúng đấy. - A Văn gật đồng đồng tình. - Con bạc còn có được có thua chứ nhà cái thì chỉ có thắng không được bại. Ban nãy anh đã nói tỉ lệ thắng thua trong đĩa tiên hoặc quỹ đĩa là một chọi tám, người thắng chỉ có một, kẻ thua lại đến tám, tỉ lệ này thiếu công bằng gấp mấy lần so với bất cứ ván bài nào, thắng thua không ngang nhau, bởi vậy anh cho rằng nhà cái hẳn đang mưu tính thu lợi phía sau ván cược này.

- Có điều, theo như lời anh em nói thì Vương Tiên Quân vốn vẫn luôn nằm trong tay người vợ cũ của ba em, nếu dì ấy là nhà cái thì hẳn đã không bệnh nặng mất sớm chứ?

- Tôi không nói đến giai đoạn đó. - A Văn cầm chiếc đĩa san hô lên vung vẩy hết như đang cầm que dạy học. - Chúng ta đều biết đĩa tiên hay còn gọi quỹ đĩa vốn dĩ là nghi lễ cô giáo dùng để gọi hồn người con đã mất. Hai mươi, ba mươi năm trước quả có xuất hiện một vài tin đồn liên quan, nhưng chỉ giới hạn trong mấy kiểu “bạn của bạn tôi kể rằng”, đơn giản là những lời đồn thổi điển hình của truyền thuyết đô thị. Nhưng trong khoảng mười năm trở lại đây, rất nhiều trang web nghiên cứu nhắc đến

những vụ án liên quan đến mạng con người, sau khi điều tra, tôi phát hiện ra chúng đa phần là sự thật. Rất nhiều thương vong trong các vụ án đó đều là do gặp tai nạn bất ngờ hoặc bạo bệnh khó chữa. Thoạt nghe thì có vẻ trùng hợp, có điều nếu đối chiếu số người tham dự nghi lễ đưa tiên với những người bị tai nạn bất ngờ thì về mặt thống kê, sự trùng hợp này bất thường rành rành. Một trong hai chiếc đĩa san hô đang nằm trong tay cha của Phẩm Thần, nhưng theo như tôi quan sát thì ông ấy không có động tĩnh gì đáng ngờ cả, vấn đề nằm ở chỗ mười lăm năm trước chiếc đĩa còn lại đã bị ném xuống biển, bất vô âm tín, có thể đó chính là chiếc đĩa mà “nhà cái” đã lợi dụng.

- Nếu đúng như vậy thì “nhà cái” được lợi gì trong âm mưu này? - Tôi hỏi.

- Có trời mới biết, nhưng chẳng phải cậu biết rõ quyền năng của đĩa tiên cũng tương tự như bảy viên ngọc rồng trong truyện tranh đó sao. Quyền lực, giàu sang hay trường sinh bất tử, không gì không thể. - A Văn lại tiếp tục đưa ra mấy ví dụ màu mè vô bổ như mọi khi.

- Cách lý giải này có phải vượt tầm quá không? - Tôi hỏi vặn lại. - Ý anh là, chiếc đĩa kia bị ai đó nhặt được, rồi do vô tình biết được pháp thuật của chiếc đĩa nên đã “nhân tiện” lợi dụng tính năng yếm thuật của nó để làm hại những ai tham gia nghi thức tế nguyện nhằm thỏa mãn ham muốn ích kỉ của mình mà không phải gánh chịu nguy hiểm? Ba và anh trai em giữ chiếc đĩa nhiều năm như vậy mà có hưởng lợi gì từ nó đâu? Nó đâu có giống đèn thần Aladin, chỉ cần xoa xoa mấy cái là sẽ có ông thần hiện ra phục tùng mọi ước nguyện.

- Trong chuyện này tôi cũng chỉ suy đoán thôi, nhưng nếu biết được pháp thuật của chiếc đĩa thì cũng không hẳn là “ngẫu nhiên” đâu. - A Văn đặt lại chiếc đĩa xuống bàn. - Hai người thử nhìn kĩ chiếc đĩa này đi.

Tôi và Tiểu Quỷ theo lời A Văn, chăm chú quan sát chiếc đĩa màu huyết dụ trên bàn. Ban đầu tôi không hiểu làm vậy là có ý gì, nhưng chỉ sau

khoảng mười giây tập trung tôi đã nhận ra dị tượng mà A Văn nhắc đến. Có một luồng sáng mờ ảo bên trong chiếc đĩa, đồng thời các đường hoa văn trên thân đĩa cơ hồ cũng như đang chầm chậm di chuyển. Tôi lạng người mất một lúc, ánh mắt mới chớm rời đi, ánh đỏ mờ ảo kia cũng lập tức biến mất.

- Hình như nó vừa phát ra...

- Luồng sáng mờ ảo? - Tiểu Quỷ nói tiếp. Có lẽ em ấy cũng trông thấy dị tượng như tôi.

A Văn chỉ vào cánh tay hai chúng tôi.

- Bất kể là bẩm sinh hay về sau mới có, những người sở hữu vết bớt hình cá đều có khả năng liên kết tương ứng với chiếc đĩa san hô. Nếu một trong số những “người được chọn” phát hiện ra chiếc đĩa thất lạc đó, hẳn sẽ nhận ra dị tượng và hoàn toàn có khả năng khám phá ra pháp thuật của nó, rồi từ đó tìm cách để biến mình thành “nhà cái”. Phẩm Thần, trước đây tôi đã nói với cậu rằng bất kể vụ án nào cũng không thoát khỏi ba yếu tố Người, Việc, Vật đúng không? “Nhà cái” mà tôi nói đến chính là yếu tố Người trong chuyện này. Hai người thử nhìn cái này xem.

A Văn rút từ trong túi áo ra một trang báo, là phụ bản của một tờ báo được in cách đây hai năm, toàn bộ trang này là bài phỏng vấn mang tiêu đề “Chuyên gia giám định cổ vật Hồng Kông với thâm niên bốn mươi năm trong nghề phân định thật giả”, bên dưới là tấm ảnh chân dung một người đàn ông có khuôn mặt vuông vức, tóc hoa râm, tay cầm bình sứ men mím cười.

- Danh tính của người này là Lâm Uyên, chủ cửa hàng đồ cổ Lâm Tuyền Đường nằm trên đường Hollywood khu trung tâm. - A Văn tiết lộ thêm.

- Bài phỏng vấn này có gì đặc biệt?

- Bài phỏng vấn thì không nhưng tấm ảnh thì có đấy. - A Văn chỉ vào tấm ảnh nhỏ cuối bài viết. Trong ảnh ông Lâm trông trẻ hơn với mái tóc

sẫm màu, đứng bên cạnh là một vài đồng nghiệp người nước ngoài tuổi tác xấp xỉ mặc âu phục trang trọng, dưới ảnh có kèm thêm dòng chú thích “Ông Lâm Uyên (người thứ hai bên trái) có mối quan hệ hợp tác lâu dài cùng nhà đấu giá Hammond tại Luân Đôn nước Anh, vốn là điều hiếm thấy trong giới cổ vật Hồng Kông (ảnh do người được phỏng vấn cung cấp)”.

- Có điều đáng ngờ về nhà đấu giá này ư?

- Không liên quan gì đến mấy lão ngoại quốc ấy đâu, là bối cảnh, bối cảnh kia.

- A! - Tiểu Quỷ chợt kêu lên một tiếng rồi chỉ vào chiếc bàn bên góc trái tấm ảnh. Trên bàn có mấy món đồ cổ văn vật, và ở dãy ngoài cùng chính là chiếc đĩa màu đỏ đặt trong hộp nhung đen, hai đầu đĩa đều được bịt bạc, trông không chút khác biệt gì với chiếc đĩa trước mặt chúng tôi.

- Tôi vô tình trông thấy bài phỏng vấn cũ này vào tháng trước. - A Văn cười khổ nói. - Thật đúng là đi mòn gót giày tìm chẳng thấy, đến khi tìm được chẳng tốn công. Tôi truy tìm tung tích của nó bao lâu thì tốn công vô ích, ấy thế mà tự nhiên một ngày lại nhặt được bài báo này. Tôi ban đầu còn tưởng đó chỉ là món đồ có hình dáng tương tự thôi, nhưng mới rồi lại được biết chiếc đĩa còn lại đã bị anh trai Phàm Thần ném xuống biển hơn mười năm trước, cha cậu ấy chỉ sở hữu một chiếc mà thôi, bởi vậy chiếc đĩa trong bức hình này rất có thể chính là chiếc đĩa mà anh cậu ấy đã vứt bỏ. Ông Lâm này vốn là người có mắt nhìn vật, hẳn đã nhận ra chiếc đĩa san hô ấy có niên đại lâu năm, giá trị không nhỏ nên dù chỉ có lẻ một chiếc vẫn trưng bày trang trọng tại cửa hàng để thu hút khách. Nội dung bài phỏng vấn có nhắc đến chuyện ông ấy từng sống ở Đài Loan hơn mười năm, so ra thời gian cũng tương đối trùng khớp.

- Vậy anh có liên lạc để hỏi ông ấy chiếc đĩa ấy đã bán hay chưa không? - Tôi lo lắng hỏi.

- Thời điểm chụp tấm hình này cũng đã hơn mười năm về trước, không nên nhất thời vội vàng, việc trước tiên là cần xác thực chiếc đĩa trong tay

anh cậu, sau đó mới tính đến chuyện này. - A Văn cất lại cây dừa san hô trên bàn. - Đây chính là việc tôi muốn giải quyết khi quay lại Hồng Kông.

- Ông Lâm Uyên này liệu có phải là “nhà cái” không anh? - Tiểu Quỷ hỏi.

- Anh không biết, nhưng mai ghé qua là biết ngay thôi. - A Văn nhún vai trả lời. - Uyên Tuyền Đường vẫn làm ăn bình thường, để mai anh và Phầm Thần ghé qua xem sao.

- Em cũng muốn đi cùng. - Tiểu Quỷ nói.

- Tiểu Quỷ, em vẫn chưa khỏe hẳn, mai em cứ ở nhà nghỉ ngơi...

- Em hôn mê gần mười tháng trời rồi, không muốn tù túng trong nhà nữa đâu. - Tiểu Quỷ kiên quyết phản đối. - Với nữa em cần được biết cái người tên Lâm Uyên ấy có phải là kẻ đứng sau mọi chuyện không?

- Nhưng mà...

- Phầm Thần, cậu không thuyết phục được em ấy ở nhà đâu, Tiểu Quỷ xem ra còn cứng rắn hơn cả cậu đấy. - A Văn cười nói. - Tối nay chúng ta nghỉ ngơi sớm đi, trưa mai sẽ xuất phát. Tiểu Quỷ, em nghỉ ở phòng trong, anh ngủ ở xô pha, còn Phầm Thần ngủ dưới sàn nhà là được rồi.

- Ha! A Văn, rõ ràng anh đâu cần ở lại đây đâu!

- Ủa, làm sao tôi có thể để một anh chàng ủ ê sầu thảm như cậu ở chung nhà với Tiểu Quỷ được? Đương nhiên tôi phải ở lại giám sát cậu rồi. Phòng trường hợp cậu muốn tiếp tục thực hiện nốt hành động đang làm dở trong bệnh viện, như vậy là phạm tội đấy. - A Văn nhướn mày, vẻ mặt đầy ngụ ý.

- Tôi... tôi đâu có ý định đó! Với lại, là anh bảo tôi...

- Anh Thần, anh Văn, em về phòng trước đây.

Tiểu Quỷ lần tường bước vào phòng ngủ. Tôi vốn định chạy lại dìu nhưng em xua tay từ chối, vẻ mặt đỏ bừng.

- A Văn! Cái gã chết tiệt nhà anh...

- Không cần cảm ơn tôi đâu.

- Tôi phải cảm ơn anh gì chứ

- Cảm ơn vì tôi đã không để cậu có cơ hội nói mấy câu xàm xàm kiểu như “Là anh đã hại chết bố mẹ em” chứ sao. - A Văn nằm trên xô pha, bỏ nhỏ một câu rồi điềm nhiên cầm sách đọc tiếp.

Tôi im lặng đứng sững người. Nếu A Văn không mấy lần chặn miệng thì tôi đã xin lỗi Tiểu Quỳnh rồi, anh ta cứ hi hi ha ha ồn ào khiến tôi cũng quên bẵng mất việc bày tỏ lòng hối lỗi với em.

- Cậu ấy à, phải hiểu tâm lý đàn bà con gái chứ. - A Văn không buồn liếc mắt đến tôi, nói băng quơ một câu.

- Anh... muốn khuyên tôi đừng nhắc đến chuyện buồn trước mặt Tiểu Quỳnh khiến cô ấy thêm đau lòng sao? - Tôi ngồi dưới sàn nhà, ngẩng đầu nhìn A Văn hỏi.

- Một phần là vậy. - A Văn liếc nhìn tôi rồi mỉm cười đầy ngụ ý. - Phần còn lại là vì tôi muốn xem chuyện cười.

Tôi thật hết cách với gã này. Không biết để Tiểu Quỳnh gặp A Văn có phải là sai lầm hay không nữa? Dù đây vốn không phải ý định ban đầu của tôi. Haizzz.

3.

Đúng một rưỡi chiều hôm sau, chúng tôi đã có mặt ngay trước cửa tiệm đồ cổ Uyên Tuyền Đường trên đại lộ Hollywood. Tuy Tiểu Quỷ vẫn còn yếu nhưng em vẫn có thể đi lại mà không cần đến sự hỗ trợ của chúng tôi. Theo lời dặn của A Văn, tôi mặc bộ Âu phục của Diêu để vẻ ngoài trông già dặn hơn tuổi.

- Vì không rõ ông chủ Lâm này có uân tình gì, hay liệu ông ta có lợi dụng cây đu đủ Vương Tiên Quân để trục lợi hay không nên chúng ta phải hết sức cẩn thận, không được để lộ quá nhiều thông tin. - A Văn dặn dò chúng tôi trước khi rời nhà. - Có điều, thủ đoạn moi tin cao minh chính là nói ra chín phần thật một phần hư, chỉ cần chúng ta giải thích hợp lý thì dù đối phương có vặn hỏi thế nào cũng sẽ không lộ chuyện. Phẩm Thần, cậu cần ăn mặc chỉnh tề một chút, để thuyết phục người ta rằng cậu mới bay từ Đài Loan sang Hồng Kông vì muốn tìm hiểu rõ hơn về cây đu đủ san hô kia. Cậu có thể nói cây đu đủ đó vốn là vật gia truyền nhà cậu, hơn mười năm trước bị thất lạc, truy tìm khắp nơi không chút tung tích, may mà gia phụ tình cờ trông thấy tấm ảnh trong bài phỏng vấn, nhưng do tuổi cao sức yếu không tiện đi lại nhiều nên ủy thác cho cậu đi qua đây trước để tìm hiểu tình hình. Trừ khi đối phương đưa cây đu đủ kia ra, bằng không cậu không được để lộ ra việc trong tay chúng ta còn có một cây đu đủ khác.

- Sao anh lại muốn anh Thần ra mặt nói chuyện với ông ta? Anh là thám tử, chắc chắn anh linh động biến hóa hơn chứ?

Ôi, có vẻ như trong mắt Tiểu Quỷ, tôi đã bị trượt giá thê thảm...

- Phẩm Thần là người Đài Loan, ông chủ tiệm đồ cổ đương nhiên sẽ không phòng bị người ngoại quốc như người bản địa rồi, cái này chính là bỏ sức một nửa sự thành gấp đôi. - A Văn vỗ vỗ vai tôi. Tiểu Quỷ nghe vậy cũng gật đầu tán thành. Tôi thì cho rằng A Văn chỉ là thuận miệng tìm bừa

lý do, nhưng nghĩ lại thì đây chính là cơ hội hiếm hoi để thể hiện bản thân trước mặt Tiểu Quỳnh, nên tôi vui vẻ đảm nhiệm phần việc này.

Tôi thay bộ Âu phục, thắt cà vạt, tác phong chừng chặc hơn tận năm, sáu tuổi. Lại thêm việc vừa cắt tóc ngắn khiến tôi cảm thấy mình như thiếu gia đứng đầu một công ty lớn. Lúc này Tiểu Quỳnh mới để ý hỏi tôi vì sao cắt tóc, tôi liền đùa:

- Anh chỉ đổi hình mẫu mỹ nam Đài sang mỹ nam Nhật thôi mà. - Tôi thực sự không thể thốt ra miệng rằng tôi cắt tóc ngoài việc thay đổi tâm trạng còn vì trước đây em ấy từng nói thích phiên bản *Vườn sao băng* của Nhật hơn Đài Loan. Mà có khi nào em có ý chê kiểu tóc của tôi lỗi thời không nhỉ.

Tôi đẩy cửa tiệm đồ cổ Lâm Tuyền Đường bước vào, chiếc chuông gió lập tức kêu lên mấy hồi “kính coong” trong trẻo. Bên trong cửa tiệm không quá lớn nhưng bình gốm hộp đựng, phù điêu tượng đồng, phật ngọc đủ loại được bày biện ngăn nắp trên các giá gỗ nằm hai bên trái phải, ngoài ra trên tường còn treo chừng chục bức thủy mặc và thư pháp không rõ lai lịch. Nằm sâu bên trong cửa tiệm là một quầy kính cao ngang thắt lưng, đứng sau quầy là một ông già tầm sáu chục đang tỉ mỉ dùng chổi lông làm sạch bức tượng Quan Âm bằng sứ cao chừng năm mươi phân. Ông già ngẩng đầu nhìn chúng tôi rồi thốt lên câu “Chào mừng quý khách” bằng thổ âm Quảng Đông nặng nề, tuy cặp kính lão hình bán nguyệt án ngữ trên sống mũi ông, song không khó để nhận ra đó chính là chuyên gia giám định cổ vật Lâm Uyên trong bài phỏng vấn.

- Xin hỏi, ông có phải là Lâm Uyên tiên sinh không? - Tôi mở lời bằng tiếng Quan thoại, lúc này A Văn và Tiểu Quỳnh đang đứng ngay cạnh tôi.

- Các hạ là? - Lâm Uyên bỏ kính ra, rồi ghé đứng dậy hỏi.

- Tôi họ Trương. - Tôi bắt tay chào hỏi ông ta. - Tôi tình cờ đọc được bài phỏng vấn của Lâm tiên sinh ở Đài Loan, vừa hay lại có dịp công tác sang Hồng Kông nên mạo muội ghé tới thăm hỏi.

- Cảm ơn anh. - Ông chủ Lâm nghe vậy có vẻ như rất hồi dạ. - Hai vị đây đều là người Đài Loan ư?

- Không, chỉ có tôi thôi. - Tôi mỉm cười đáp rồi kín đáo liếc nhìn Tiểu Quỳnh, trông em có vẻ không vui. Hẳn có lẽ là vì câu hỏi của Lâm Uyên có ý không xem em giống như A Văn hoặc vì trông tôi giống như một vị khách tiềm năng còn em thì không.

- Tôi là dân Cửu Long.

Tôi đá nhẹ vào chân A Văn, ngăn anh ta thốt ra mấy câu đùa nhạt nhẽo.

- Anh Trương quan tâm đến thứ gì ư? Uyên Tuyền Đường chúng tôi có đủ loại cổ vật giá trị, anh muốn tìm thứ gì chúng tôi cũng có.

Tôi rút bài phỏng vấn ra, trải phẳng phiu trên mặt quầy.

Ông chủ Lâm lấy cặp kính lão cất trong túi áo ra đeo, vừa nhìn qua bài báo liền bật cười vui vẻ.

- À, đây không phải là bài phỏng vấn hai năm trước sao? Tôi không biết nó còn được phát hành bên cả Đài Loan cơ đấy... Ha ha, đúng là kỉ niệm đáng nhớ mà. Có phải anh Trương đang tìm mua thứ gì trong bức ảnh không?

Tôi chỉ vào bức ảnh cuối bài phỏng vấn, lịch sự hỏi:

- Không biết cây đu đủ san hô này còn bán không, thưa ông?

- Cái này... À, cây đu đủ san hô đó sao! Anh quả có mắt nhìn vật đấy! Hồi đó, trực giác của tôi cho biết nó là món đồ có lai lịch không tầm thường, nhưng đám người ở nhà đấu giá thì cứ nói nó chả đáng tiền gì, nhất là khi chỉ có một chiếc, đu đủ mà không thành đôi thì bán thế nào được!

- Vậy là ông còn giữ nó? - Tôi vui mừng khôn xiết.

- Tuy không bán được, nhưng tôi lại làm mất nó rồi.

- Mất ư?

- Vâng, nếu anh có hứng thú với các loại đu đủ cổ thì tiệm tôi còn có mấy cặp đu đủ ngọc tuyệt đẹp thời Minh. Để tôi lấy cho anh xem...

- Không cần đâu, tôi chỉ muốn mua cây đu đủ san hô ấy thôi. - Tôi ngắt lời ông ấy, đưa ra lý do nửa thực nửa hư cho việc này. - Cặp đu đủ san hô ấy vốn là bảo vật truyền đời của nhà tôi. Hơn mười năm trước không may bị mất một chiếc khiến cho gia phụ tôi luôn đau đáu trong lòng, nay tình cờ hay nghe tin tiệm đồ cổ nhà ông có một cây giống vậy nên lần này tôi tới Hồng Kông để là xác nhận thực hư ra sao.

- Hóa ra là vậy... Mà chiếc đu đủ đó quả đúng là tôi mua được trong một khu chợ Đài Loan, rất có thể nó chính là cây đu đủ mà lệnh tôn anh đang tìm. Nếu là vật về chủ cũ thì đương nhiên tôi không nói thách làm gì, nhưng hiện tại chiếc đu đủ đó không có trong tay tôi, vậy nên cũng chỉ là nói suông thế thôi.

- Xin hỏi chiếc đu đủ đó bị mất như thế nào thưa ông?

- Cái này thì... - Ông chủ Lâm gỡ kính ra, trầm ngâm đáp. - Thay vì nói “đánh mất” có lẽ nên dùng từ “biến mất” thì đúng hơn.

- Biến mất? - Tôi lập tức nghĩ ngay đến chuyện anh tôi kể.

- Chuyện cũng cách đây gần chục năm rồi, hôm ấy tôi sắp xếp lại hàng hóa trong tiệm thì phát hiện chiếc đu đủ ấy đã biến mất. Nói thật tôi cũng không rõ nó mất lúc nào nữa.

- Có phải bị ai đó lấy cắp không?

- Không, không, không thể là bị lấy cắp được. - Lâm Uyên chỉ tay về phía tấm đệm màu xám dài tầm 30cm, rộng chừng 50cm bên cạnh quầy tính tiền. - Tôi có một vị khách quen kinh doanh các sản phẩm chống trộm, nhiều năm trước tôi đã nghe lời khuyên của anh ấy cho dán tem từ chống trộm lên các món cổ vật rồi.

Nói xong ông ta lấy một pho tượng Phật bằng gỗ trong quầy ra, dưới chân tượng có gắn một miếng nhựa cứng nhỏ.

- Vốn chiếc đĩa vừa dài vừa mảnh nên tôi đã lồng dây qua lỗ chụp bạc để gắn tem vào. Nếu như không có thiết bị gỡ tem từ chuyên dụng thì chỉ cần hàng qua cửa, chuông báo động sẽ tức khắc kêu lên.

Ba chúng tôi quay đầu nhìn ra cửa, quả là có gắn cửa từ an ninh cao ngang đầu người.

- Dùng kéo cắt đứt dây đeo thẻ có được không? - Tôi hỏi.

- Nói như vậy tên trộm ắt sẽ phải để lại miếng tem từ bị cắt dây đúng không? Nhưng tôi lại chẳng tìm thấy gì trong cửa tiệm cả. A Văn bước ra kiểm tra khoảng trống giữa cửa từ an ninh và cửa chính tiệm đồ cổ, như thể muốn tìm xem có lỗ hổng nào hay không.

- Khi đó tôi nghĩ có thể mình vô ý để chiếc đĩa ở chỗ nào đó chẳng, chẳng là trước đó mấy hôm tôi có nhập về một lô cổ vật khiến hàng hóa trong tiệm sắp xếp lộn xộn cả lên. Nhưng sau đó tôi vẫn không sao tìm thấy chiếc đĩa san hô ấy.

- Không ngờ lại xảy ra việc ngoài ý muốn như vậy, lại phải điều tra thêm vụ trộm này nữa. - A Văn quay sang chúng tôi, thấp giọng nói nhỏ. - Chiếc đĩa đó không thể biến mất trong không khí được.

- Ông có nhớ chiếc đĩa đó mất khi nào không? - Tôi hỏi tiếp. - Ai mà nhớ rõ được chuyện mười năm trước kia chứ. - Ông chủ Lâm buồn rầu đáp.

- Lâm tiên sinh, mong ông nghĩ kỹ một chút, gia phụ tôi quả thực rất để tâm đến chuyện chiếc đĩa. Ông ấy tuổi tác đã cao, tôi mong là mình có thể thực hiện được tâm nguyện lấy lại chiếc đĩa đó để gia phụ tôi có thể trông thấy trước khi nhắm mắt. - Tôi giả vờ buồn khổ thuyết phục. Không biết ba tôi ở nhà lúc này có bị hắt hơi không nữa.

- Cái này thì, vậy để tôi nghĩ kỹ đã... À... - Ông chủ Lâm chợt ngừng lại một chút rồi nói tiếp. - Anh nói tôi mới nhớ, trước hôm nhận ra chiếc đĩa biến mất chính là ngày có trận đá bóng World Cup.

- Trận nào vậy?

- Là trận tứ kết giữa Đức và Argentina tại World Cup Nam Phi, trận đó Đức thắng 4-0, sang ngày hôm sau tôi còn bàn luận về trận đấu với khách khứa nữa mà! Tôi nhớ là hôm đó trước khi mở cửa, tôi phát hiện ra chiếc đĩa không còn nằm ở vị trí cũ, song do lúc đó có khách tới nên tôi cũng băng đi không tìm tiếp.

Xem ra ông chủ Lâm quả đúng là tín đồ môn túc cầu.

- Ông có chắc chắn chiếc đĩa vẫn còn trong cửa tiệm trước hôm có trận bóng không?

Đúng, đúng vậy, vừa nãy tôi có nói lúc đó vừa hay nhập một lô cổ vật nhỉ? Trong lô hàng đó có mấy lọ thuốc hít rất đẹp, vừa hay tôi lại có ba vị khách quen là dân sưu tầm cổ vật này nên quyết định đóng cửa tiệm sớm, hẹn họ qua thường lãm để ưu tiên mua bán. Vì chiếc đĩa ấy không đắt khách lắm nên tôi gần như quên mất sự tồn tại của nó. Hôm ấy tôi lấy nó xuống kệ trưng bày là để nhường chỗ cho mấy món đồ mới. Hình như cũng có ai đó trong số ba vị khách quan tâm đến chiếc đĩa san hô đơn độc ấy, vốn bản thân tôi cũng muốn vừa bán vừa tặng để giải phóng bớt đồ trong tiệm nên cũng nhiệt tình chào mời, song cuối cùng họ chỉ mua mấy lọ thuốc hít.

- Ông có thể tiết lộ danh tính những vị khách đó cho chúng tôi biết không?

- Xin thứ lỗi anh Trương, tôi không thể tùy tiện tiết lộ thông tin khách hàng được. - Lâm Uyên mỉm cười lắc đầu từ chối. - Có phải anh hoài nghi họ lấy trộm chiếc đĩa? Họ vốn là người có địa vị xã hội, nên tôi có thể lấy bản thân mình ra đảm bảo họ sẽ không bao giờ làm những việc bại hoại danh tiếng như vậy đâu.

Tôi xoay người nhìn A Văn xem anh có cao kiến gì không, nhưng chỉ thấy anh đang xoa cằm tư lự điều gì đó.

- Anh Trương, hôm nay tôi sẽ tìm kĩ lại lần nữa. Biết đâu chiếc đĩa vẫn nằm trong cửa hàng, có thể tôi đãng trí cất nó ở góc khuất nào đó cũng nên.

Anh có thể để lại thông tin liên lạc không? Nếu tìm thấy tôi sẽ lập tức thông báo cho anh hay.

Tôi ghi lại số di động đưa cho ông chủ Lâm. Trong lúc ông ta thao thao giới thiệu với tôi những món đồ cổ khác trong tiệm, A Văn kín đáo chỉ tay ra cửa, ra dấu đã đến lúc rời khỏi đây.

Chúng tôi từ biệt Lâm Uyên ra về, chưa đi được mấy bước khỏi Lâm Tuyền Đường, A Văn đã đột ngột dừng phắt lại.

- Hai người ra xe trước đi, tôi quay lại cửa tiệm hỏi ông Lâm mấy câu.

Tôi và Tiểu Quỷ theo lời A Văn đi ra bãi đỗ xe cách đó không xa, chừng năm phút sau thì thấy anh ta thông thả bước lại rồi nhanh chóng ngồi vào sau xe.

- Đi thôi nào. - A Văn nói.

- Anh Văn quay lại sớm vậy, có điều tra ra được gì thêm không anh? - Xe vừa rời khỏi đường Hollywood, Tiểu Quỷ đã sốt ruột quay xuống hỏi.

- Không có gì, có điều ra ao thềm cá chi bằng về nhà đan lưới. - A Văn vừa tự cười tán thưởng câu đùa nhạt nhẽo của mình, vừa rút ra một cuốn sổ khổ A5 bọc da đen viền chỉ đỏ. - Giờ thì xem thử chúng ta tìm ra được nào.

- Đó là... - Tôi chợt có một dự cảm bất tường.

- Là sổ cái của Lâm Tuyền Đường. Tôi thực yêu muốn chết cái ông chủ tỉ mỉ cẩn thận này, Lâm Uyên ông ấy phân loại sổ sách theo năm nên “mượn” tra hết sức dễ dàng.

- Đồ ăn trộm! - Tôi điên tiết hét lên. - Thám tử bọn anh ai cũng hành sự bất cần thế này sao?

- Tôi chỉ mượn coi chút thôi mà, dùng xong sẽ trả ngay.

- Anh Văn, anh “mượn” cuốn sổ này như thế nào vậy? - Tiểu Quỷ không giấu nổi sự tò mò trên mặt.

- Anh tinh thông bí thuật tay không trộm đồ mà, chỉ cần gương đồng kích tây đánh lạc hướng ông chủ Lâm thì đừng nói là sổ cái, đến cả pho

tượng đồng cao hai mét cũng có thể xoáy được... à quên, cũng có thể “mượn” được.

- Anh nghĩ là có ai đó đã ăn trộm chiếc đĩa à?

- Anh dám khẳng định nó đã bị ai đó xoáy mất. - A Văn vừa lật sổ cái vừa nói. - Anh từng nói số liệu thống kê số người tham gia nghi lễ đĩa tiên mười năm qua hết sức bất thường, ý muốn nói đến việc có người đứng sau thao túng, “thấu chi” *karma* của người khác để tư lợi cho bản thân, và chúng phải nằm trong tay kẻ nào đó.

- Vậy ông chủ tiệm không phải nghi phạm sao? Rất có thể ông ta nói dối vụ chiếc đĩa mất tích bởi chính ông ta mới là thủ phạm.

- Không phải, giả dụ ông ta là thủ phạm thì ban này đã chất vấn Phẩm Thần và đề nghị mua luôn chiếc đĩa còn lại. Thủ phạm giấu mặt biết rất rõ quyền năng của chiếc đĩa, nếu như là em, liệu em có nghĩ “Mình chỉ có một chiếc đĩa mà đã thu được nhiều lợi ích như vậy, nếu có đủ một đôi há chẳng phải là hốt bạc thêm cánh sao” không?

A Văn giải thích rất có lý.

- Tiểu Quỷ này, em lấy điện thoại của Phẩm Thần tra thử xem ngày diễn ra trận đấu giữa Đức và Argentina trong khuôn khổ World Cup 2010 là ngày mấy đi. - A Văn cầm cúi lần giở quyển sổ cái, ra lệnh như ông chủ, Tiểu Quỷ lại không chút phản đối, thậm chí em còn vui ra mặt khi được hỗ trợ điều tra.

- Ừm... có lẽ là ngày 3 tháng Bảy, bắt đầu lúc 10 giờ tối theo giờ địa phương.

- Tìm ra rồi, ngày 3 tháng Bảy đây rồi. - A Văn dừng lại ở một trang trong cuốn sổ cái. - Chai thuốc hít mã não thời nhà Thanh, chai thuốc hít thủy tinh mài màu phi thúy... Chính là những thứ này. Tổng cộng bán được hơn mười chai, chai đắt nhất có giá 20.000 đô la Hồng Kông, chai rẻ nhất cũng bán được với giá 4.000 đô. Chà, mấy vị khách quen này coi bộ hào phóng ghê.

- Có ghi danh tính người mua không anh? - Tôi hỏi.

- Có.

- Ông chủ Lâm quả là tay lão luyện trong ngành. Với dân sưu tầm mà nói, đồ cổ chính là một món đầu tư, nếu như năm đó có người hỏi mua chiếc đĩa san hô thì khi Phẩm Thần đến, ông ta có thể đắt mỗi đế người bán kiếm chút lãi mà bản thân ông ta cũng được thêm tí hoa hồng. Trừ khi đó là khách lạ, bằng không lão đại này đã ghi chép thông tin hàng được bán cho ai vào sổ cái.

- Nhưng dù biết được danh tính thì cũng khó tra tiếp mọi chuyện nhỉ? - Tiểu Quỳnh lại hỏi.

- Còn phụ thuộc vào may rủi nữa, nhưng tỉ lệ thành công cao đấy. - A Văn lật tới lật lui quyển sổ cái. - Nếu là món đồ cổ có kích thước lớn, ông chủ Lâm hẳn sẽ ghi lại địa chỉ nhận hàng và số điện thoại người nhận, mà ba người đó lại là khách quen của ông chủ Lâm nên rất có thể họ còn mua thêm vài ba món khác để được giao hàng luôn một thể.

- Chỉ e là trong sổ đó có người chỉ sưu tầm chai thuốc hít thôi.

- Điều đó không thành vấn đề, chỉ cần tìm ra một người trong sổ đó là chúng ta có thể điều tra tiếp, vừa này tôi có nói không ít nhà sưu tầm thích việc mua đi bán lại, nên nếu đã là khách quen của Lâm Tuyền Đường thì khả năng họ quen biết nhau rất cao, nhất là khi có chung sở thích như vậy.

A Văn suy luận rất hùng hồn khiến thoạt nghe khó có thể tìm ra được điểm bất hợp lý nào để phản bác.

- Tên của ba người họ trong sổ cái là gì? - Tôi không nhìn ra sau, vừa lái xe vừa hỏi.

- Dư Khánh Phiếm, Lỗ Giang và Hải Đức Nhân. Mỗi người bọn họ lần lượt mua ba, năm và tám chai thuốc hít. Có vẻ như người thứ ba là người có tiền. Mấy món đồ ông ta mua đều có giá từ 15.000 đô la Hồng Kông trở lên...

Chờ đã, anh nói là Dư Khánh Phiếm sao? Có phải chữ Phiếm gồm ba chấm thủy bên cạnh chữ “phàm”* không? Tôi nói xen vào.

- Đúng vậy. Phẩm Thần, cậu quen ông ta sao?

- Ông ấy là giáo sư khoa Lịch sử trường đại học H, năm ngoái khi đến Hồng Kông giao lưu em từng có dịp nghe ông ấy giảng bài!

Vậy à? Giáo sư khoa Lịch sử thường sẽ quan tâm đến cổ vật, trường đại học H lại nằm ngay gần đường Hollywood, hoàn toàn có thể chính là ông ấy... Thế thì dễ xử lý rồi, Phẩm Thần, cậu lấy danh nghĩa sinh viên khoa Lịch sử liên hệ với ông ấy, tìm cơ hẹn một buổi gặp mặt để xem xem liệu chiếc đĩa có nằm trong tay ông ấy không.

Chúng tôi quyết định sẽ thực hiện một kế hoạch dài hơi, bởi sức khỏe của Tiểu Quỷ vẫn chưa hoàn toàn bình phục nên trước tiên chúng tôi quay về căn hộ của Diêu để A Văn kiểm tra kĩ cuốn sổ cái xem có tìm thêm được manh mối nào không. Kết quả thu được vượt ngoài mong đợi, cả ba vị khách quen đều để lại nhiều thông tin khác ngoài danh tính. Lỗ Giang là bác sĩ Đông y, ông ấy từng mua hai chiếc bình cổ men đen vào ngày 18 tháng Tư năm 2010. Địa chỉ nhận hàng chính là phòng khám của ông ấy, chúng tôi lập tức tra thông tin trên mạng và được biết phòng khám vẫn còn hoạt động. Hải Đức Nhân có hai địa chỉ giao hàng, một là tại công ty công nghệ Blue Whale nằm trên đường Đạt Chi khu Cửu Long. Thông tin tra cứu trên Internet cho biết ông ta chính là chủ tịch hội đồng quản trị công ty này. Địa chỉ còn lại là căn biệt thự sang trọng thuộc khu Tam Môn Tồn, quận Đại Bộ - nhà riêng ông ta. Cách vung tiền của người này cho thấy ông ta hào phóng hơn những người còn lại, hầu như tháng nào cũng mua bán không ít, ngoài chai thuốc hít, Hải Đức Nhân còn mua cả tranh quý, đồ gốm sứ, trang sức, tượng phật Quan Âm... Theo ghi chép trong sổ cái, ông ta đã mua tám chai thuốc hít, sau đó vài ngày lại mua thêm hai bức thư pháp quý hiếm. Dư Khánh Phiếm thì ghé tiệm đồ cổ khoảng năm lần trong năm, chủ yếu để mua mấy món nho nhỏ như chai thuốc hít, tiền cổ, đồ trang trí bằng đồng, ngọc thạch... Không có biên lai giao hàng nhưng trong mỗi tờ giao

dịch viết tay đều có ghi số điện thoại của ông ta, tôi đã tra cứu và biết được đó chính là số điện thoại của văn phòng khoa Lịch sử trường đại học H.

- Trừ ba người này ra, còn có ai khác khả nghi không anh? - Tiểu Quỷ hỏi nhỏ.

- Họ là nhóm khách cuối cùng trong ngày, ông chủ Lâm thậm chí còn tiếp riêng họ sau khi đóng cửa tiệm nên suy ra họ chính là đối tượng đáng ngờ nhất.

- Liệu có người nào đột nhập vào cửa tiệm lúc đêm hôm khuya khoắt không? - Tôi hỏi thêm.

- Không loại trừ khả năng này, nhưng nếu chủ tiệm không thấy ổ khóa bị nạy phá hay có bất kỳ dấu hiệu mất mát nào thì tôi vẫn cho rằng khả năng cao kẻ trộm là một trong số ba người này. - A Văn lại xoa cằm giải thích.

Tôi làm theo lời của A Văn gọi điện thoại cho giáo sư Dư, mượn cứ muốn được thỉnh giáo ý kiến về bài giảng năm ngoái để hẹn gặp mặt. Ông ấy vô cùng thoải mái nói rằng sáng mai có thời gian rồi, hẹn tôi mười một giờ sáng tại trường đại học H.

- Anh Văn, thật ra anh đã sớm xác định được mục tiêu, anh mượn có đến tiệm đồ cổ là để lấy quyển sổ cái kia phải không? - Trong lúc tôi và A Văn đang kiểm tra lại thông tin trong cuốn sổ và tra cứu trên mạng xem liệu còn có kẻ nào khác khả nghi không, thì Tiểu Quỷ đột ngột hỏi.

- Sao em lại nghĩ như vậy? - A Văn dừng tay, quay lại nhìn Tiểu Quỷ đầy tò mò.

- Trước đây anh từng nói, nếu Lâm Uyên là nghi phạm thì khi nghe anh Thần đề cập đến chiếc đĩa hân ông ta sẽ chủ động vặn hỏi, chỉ cần thử một chút là biết ngay. Nhưng theo những gì anh nói hôm qua về việc “người được chọn” có thể nhận biết được dị tượng của chiếc đĩa san hô, vậy thì, trong hơn mười năm qua vừa hay lại có một kẻ “được chọn” bước vào cửa hàng đồ cổ và nhận ra mình là người duy nhất trông thấy chiếc đĩa phát

sáng, cơ hội mua bán bí mật sau đó là cố nhiên không ít, nói cách khác, anh vốn đã đoán ra việc chiếc đĩa không có trong cửa hàng, nhưng không ngờ là nó đã bị đánh cắp. Việc anh yêu cầu anh Thần bắt chuyện với ông chủ tiệm cũng có mục đích riêng, bởi chỉ có cách này anh mới có thể thừa cơ ăn trộm quyển sổ cái, anh nói mình giỏi giương đông kích tây, vậy anh Thần cũng là một trong những chiêu bài giúp anh gánh lấy sự chú ý.

- Ôi, Phẩm Thần, coi bộ Tiểu Quỷ thông minh hơn cậu nhiều đấy. - A Văn cười lớn.

- Đúng vậy, tôi bẩm sinh ngu dốt nên mới bị anh lợi dụng như vậy. - Tôi bĩu môi với A Văn. Thực ra tôi không lấy làm buồn bực cho lắm, Tiểu Quỷ trước nay vốn là cô gái thông minh, nên tôi hoàn toàn đồng ý với lời nhận xét đầu óc tôi không thể bì được với em ấy.

- Vậy thì, tiếp theo chỉ cần dùng một cách đơn giản là có thể luận ra được thủ phạm. - Tiểu Quỷ mỉm cười, như thể em đã dự liệu trước chuyện này.

- Mẹo đơn giản? - Tôi hỏi.

- Tìm cơ hội xem thử trên tay trái của ba người bọn họ có vết bớt hình cá không là xong.

Đúng rồi, chiêu này có vẻ được.

- Không được, - A Văn bất ngờ lắc đầu phản đối. - Tìm ra vết bớt đương nhiên là tốt, nhưng không có vết bớt cũng không có nghĩa họ trong sạch.

- Tại sao?

- Thứ nhất, chúng ta đâu rõ vết bớt hình cá có nhất thiết nằm ở tay trái “người được chọn” hay không, ngộ nhỡ nó nằm ở hông thì sao, lúc đó sẽ rất khó biết được; thứ hai, chúng ta cũng không biết thủ phạm có dùng nguồn sức mạnh đó để xóa bỏ vết bớt hay không, nếu như vết bớt tự hình thành thì việc xóa bỏ vết bớt cũng không phải không có khả năng; thứ ba,

cá nhân tôi cho rằng tỉ lệ ba người đó không có vết bớt hình cá lên đến bảy, tám phần.

- Sao? Không có ư? Thế tức là bọn họ không phải là nghi phạm à? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Ai mà biết, tôi chỉ nói là có thể thôi mà. Chưa từng gặp mặt, có nói gì thì cũng chỉ là suy đoán thôi mà. Hoặc có khi cứ làm theo cách của Tiểu Quỷ, ngày mai chúng ta lao đến ép giáo sư Dư xắn tay áo lên xem thử có vết bớt cá không, nếu có là tìm ra được thủ phạm rồi. - A Văn quay sang Tiểu Quỷ mỉm cười nói. - Em có muốn làm đệ tử của anh không? Anh thấy em rất có tư chất làm thám tử đấy.

- Nay, anh đừng có mà làm tổn hại tiền đồ của em ấy. - Tôi thật không muốn thấy cảnh Tiểu Quỷ bị gã này lôi kéo làm hư.

- Em... giờ cũng không biết con đường phía trước ra sao nữa. - Tiểu Quỷ khẽ thở dài.

Lời nói của Tiểu Quỷ khiến tôi nhận thấy trong lòng em đang rất buồn bã. Ngay cả khi cố gắng tỏ ra mạnh mẽ, em cũng không thể thay đổi được sự thật rằng mình đã mất tất cả. Cuộc sống vô ưu vô lo của em đã chấm dứt vào cái ngày xảy ra tai nạn. Tiểu Quỷ từ bỏ việc ở lại bệnh viện điều trị và con đường quay về với cuộc sống bình thường chỉ để theo chúng tôi tìm ra chân tướng sự việc đã rồi. Câu nói của em cũng nhắc nhở tôi về trách nhiệm của mình, dù không thể bù đắp được gì thì tôi cũng phải xin lỗi em ấy.

- Tiểu Quỷ, anh.

Tôi thoáng thấy A Văn liếc nhìn mình, mấp máy môi ra dấu đừng nói gì lúc này.

Vì sao anh ta một mực ngăn cản tôi như vậy? Ngày nào chưa thốt ra lời xin lỗi, ngày đó lương tâm tôi còn nặng nổi bất an...

Haizzz.

Tôi chợt nhận ra có thể A Văn đã đúng. Tôi nóng lòng xin lỗi thực chất chỉ vì lo nghĩ cho bản thân, hi vọng Tiểu Quỳnh sớm tha thứ để tôi sẽ nhẹ gánh yên lòng.

Lúc này em ấy đang tận tâm tận lực hỗ trợ chúng tôi tìm ra chiếc đĩa san hô bị thất lạc, có lẽ ngoài việc tìm ra chân tướng sự việc còn là cách để chấn chỉnh lại tâm trạng bản thân. Nếu tôi cố chấp nói lời xin lỗi thì cũng chỉ là để vỗ về chính mình mà thôi. Tôi âm thầm tự nhủ, sau khi mọi chuyện ở đây giải quyết ổn thỏa xong, tôi sẽ nói rõ trách nhiệm của mình về sự ra đi của ba mẹ em, không phải để tìm kiếm sự tha thứ mà là hy vọng lời thú tội của tôi có thể trở thành động lực để Tiểu Quỳnh tiến lên phía trước.

- Anh Thần, anh muốn nói gì sao? - Tiểu Quỳnh hỏi.

- À, à, anh muốn nói... cho nên, sao lại là đĩa chứ? - Tôi nhất thời không biết nói gì, bèn thuận miệng hỏi nhảm một câu.

- Cái gì mà “sao lại là đĩa”?

- Anh Văn nói rằng cây đĩa san hô chính là vật khí mấu chốt biến oán niệm của cô giáo và tám đứa trẻ bị sát hại thành lời nguyện. Nhưng tại sao chú thuật đó lại liên quan đến cây đĩa? - Tôi hỏi. Đây vốn không phải vấn đề tôi thực sự quan tâm nhưng dù sao nó cũng là khúc mắc nho nhỏ trong lòng.

- Phẩm Thần, cậu có biết khái niệm đĩa từ đâu mà có không? - A Văn đặt cuốn sổ cái trong tay xuống, hỏi ngược lại. Tôi nghi hoặc lắc đầu.

Ngày xưa, người ta không gọi là đĩa (khoái 筷) mà là “trợ” (等), giống như cách gọi “hạ trợ” (đụng đĩa) ngày nay vốn cùng nghĩa với từ “khởi khoái” (cầm đĩa). Ngoài ra, trong tiếng Nhật, chữ “trợ” 等 này vẫn được dùng thông dụng với âm đọc là “hashi”. - A Văn vừa nói vừa dùng ngón tay nguyệt ngọc ngoạc mấy nét chữ trong không khí. - Chữ “trợ” là dạng chữ tượng hình tiêu biểu, thời cổ đại, chữ “giả” 者 và chữ “trử” 煮 trong nghĩa “nấu nướng” có thể dùng thông nhau, đôi que tre đặt bên thức ăn nấu chín, đó chính là nguồn gốc của đĩa. Người Hoa Hạ từ thời Thượng cổ đã có tục

cắm đũa vào miệng vật tế quay chín để cúng bái thần linh. Đây cũng là nghĩa tượng hình của chữ “trợ” (箸), bởi đũa vốn ban đầu là vật khí đặc biệt dùng trong cúng tế. Và lịch sử cơm người chết thậm chí còn có thể bắt nguồn từ hàng ngàn năm trước.

- Thực sự lâu đời vậy sao?

- Đương nhiên tôi không nói mấy nghìn năm trước người ta đã cúng bát cơm cắm đôi đũa cùng quả trứng vịt như bây giờ, trong quá trình diễn tiến thế nào cũng có thay đổi chứ, nhưng thay đổi thì thay đổi vẫn luôn tồn tại nguồn mạch của nó, như việc “trợ” biến thành “khoái” (đũa) ấy.

- Làm sao mà từ “trợ” lại biến thành “khoái” nhỉ? - Tiểu Quỳnh lên tiếng hỏi.

- Có nhiều cách giải thích, nhưng cách lý giải đáng tin nhất chính là nhà thuyền ngày xưa rất kỵ từ “trú” (dừng) vốn đồng âm với từ “trợ” (đũa), giống như người Hồng Kông không nói “nhà trống” mà nói ngược thành “nhà lành”, nhà thuyền không muốn thuyền bè “trú” lại nên đã đọc ngược lại thành “khoái” (快 nhanh), về sau người ta ghép thêm bộ trúc đầu thành chữ “khoái” (筷 đũa), thay thế cho chữ “trợ” (箸). Đó cũng là nguồn gốc của chữ *chopsticks* trong tiếng Anh.

- Tiếng Anh thì có quan hệ gì ở đây?

- Trong tiếng Anh, *chop* là động tác đốn, chặt bằng dao hoặc rìu. Vào thế kỉ 18, 19 khi phương Tây thông thương với dân Quảng Đông, thấy thợ thuyền và dân khuân vác địa phương luôn miệng nói “Nhanh! Nhanh!” nên đám thủy thủ phương Tây cũng bắt chước diễn dịch thành từ lóng *chop-chop* với ý thúc giục. Vì cách diễn giải ấy mà từ đũa của chúng ta được chuyển ngữ thành *chopsticks*.

- Coi bộ anh Văn thông thuộc mấy điển cổ giai thoại này ghê. - Tiểu Quỳnh xuýt xoa khen ngợi. - Em thì mới chỉ nghe qua chuyện ông tổ sáng chế ra đũa thôi.

- Phải Khương Tử Nha không? - A Văn hỏi.

- Khương Tử Nha? Là Khương Thái công câu cá không mồi? Nhà chiến lược quân sự khai quốc công thần nhà Chu? Ông ấy sáng chế ra đĩa sao? - Tôi cũng nắm sơ sơ cốt truyện *Phong thần bảng**, song không nhớ có chi tiết nào trong đó nhắc tới đĩa.

Tương truyền, vợ của Khương Tử Nha muốn đầu độc chồng mình. - A Văn ngừng lại một lúc, không hiểu vì lý do gì, anh lại nở nụ cười đầy ẩn ý với Tiểu Quỷ rồi nói tiếp. - Trong lúc Khương Tử Nha giơ tay với lấy đĩa thức ăn, một con chim nhỏ bay tới ngăn cản khiến ông tò mò theo nó đi vào rừng trúc. Con chim quắp đến cho Khương Tử Nha hai thanh trúc nhỏ và dặn ông dùng chúng để gắp thức ăn ở nhà. Ông y lời nhận lấy hai thanh trúc quay về nhà gắp thịt trong đĩa, không ngờ thanh trúc vừa chạm vào miếng thịt đã lập tức bốc khói. Người vợ biết việc đã bại lộ, từ đó về sau không dám xuống tay hạ độc chồng, nhưng Khương Tử Nha vẫn giữ thói quen dùng đĩa tre trúc gắp thức ăn, về sau mọi người học theo ông khiến đĩa ngày một phổ dụng.

-Ồ! - Tôi vô cùng kinh ngạc khi nghe được chuyện này.

- Không phải thế! Chuyện anh kể có chút nhầm lẫn rồi. - Tiểu Quỷ nói. - Em nhớ có một cuốn cổ tịch thời Chiến Quốc viết rằng “tích giả, Trụ vi tượng trợ nhi Cơ Tử bố” nghĩa là vua Trụ dùng đĩa ngà khiến đại thần Cơ Tử ngày đêm lo lắng. Câu này một mặt thể hiện Cơ Tử là người nhìn xa trông rộng, nhìn tiểu tiết mà biết đại cục, đồng thời cũng khẳng định đĩa đã xuất hiện trước thời của Khương Thái công.

- Vậy truyền thuyết về đĩa mà em nghe được là gì?

- Em có đọc qua một cuốn sách nói đĩa là do Đại Vũ phát minh ra. Vua Thuấn lệnh cho Đại Vũ trị thủy, do việc xử lý đề điều phức tạp nên không có thời gian nghỉ ngơi, ăn miếng cơm cũng phải vội vàng. Để tiết kiệm thời gian, ngài ấy đã dùng cành cây que trúc để gắp thịt từ nồi canh nóng ra ăn, những người xung quanh thấy vậy cũng bắt chước theo.

- Ô! Ra là vậy à? - Tôi nói. Nhìn sang A Văn, anh ta đang ngoác miệng cười ngật nghẻo, tôi không khỏi lắc đầu chán nản.

- Truyền thuyết này thực quá nực cười. Việc trị thủy có bận đến đâu cũng không tới mức tiết giảm cả thời gian ăn cơm.

Nhưng ít ra nó còn hợp lý hơn chuyện con chim biết nói hay thanh trúc bốc khói khi chạm vào thức ăn có độc, đúng không anh? Truyền thuyết này dù sao cũng sát thực tế hơn. - Tiểu Quỳnh phản biện lại.

Truyền thuyết Đại Vũ trị thủy có rất nhiều dị bản, nhưng hầu hết đều nhằm nhí lung tung như mấy câu chuyện thần thoại lưu truyền từ thời Hạ. Chương *Võ đế kỷ* sách *Hán thư* bản chú của Nhan Sư Cổ có trích dẫn một đoạn trong *Hoài Nam tử*, rằng Đại Vũ biến thành con gấu đen khuôn đá đào đất trị thủy giúp dân nghèo, khiến cho người vợ đang mang thai của ngài vì vô tình trông thấy hình dạng của chồng mà hoảng sợ biến thành tảng đá, con trai của Đại Vũ là Khải vì thế mà chào đời từ khe nứt tảng đá. Chuyện này không phải rất hoang đường sao? Nếu lấy chuyện “sát thực tế” mà nghĩ thì trị thủy chính là công trình thủy lợi quy mô thời đó, nhưng chắc chắn đây không thể là việc mà sức một người có thể làm được. Vũ là người chủ quản của kế hoạch vĩ đại này, mấy việc như “đích thân đào sông khơi nước” hay “không có thời gian ăn cơm” đều chẳng hợp lý tí nào. Giả dụ như có vị lãnh đạo nào ngày ngày bận rộn xử lý chi tiết công việc đến mức quên ăn quên ngủ thì chỉ chứng tỏ một điều rằng, anh ta đã không làm đúng chức trách phận sự của mình, chỉ chăm chăm vào mấy việc lông gà vỏ tỏi, không tín nhiệm người dưới, làm việc kém hiệu quả, không thích hợp làm lãnh đạo.

- Anh Văn, người xưa họ có tư duy như vậy đâu? Thời đó người ta suy nghĩ rất giản đơn, không phải truyền thuyết nói Nghiêu nhường ngôi cho Thuấn vì mến đức, Thuấn nhường ngôi cho Đại Vũ vì lập công sao? Áp dụng cách nghĩ phức tạp của người nay cho người xưa chẳng phải là khiên cưỡng ư?

- Người nay nghĩ phức tạp, người xưa nghĩ đơn giản? Đừng đánh giá quá cao văn minh nhân loại như vậy, mấy nghìn năm nay con người ta không có mấy tiến bộ trong suy nghĩ đâu. - A Văn bật cười chế nhạo. - Rất nhiều học giả đã chỉ ra rằng mấy chuyện mền đức nhường ngôi mền tài nhường vị rất là lời nói dối của kẻ thống trị, tất cả chỉ là chiêu bài chính trị mà thôi.

- Chiêu bài chính trị? - Tôi hỏi.

- Tiểu Quỷ, em thử nói anh nghe những gì em biết về Nghiêu-Thuần-Vũ đi. - A Văn không trả lời tôi mà quay sang nói chuyện với Tiểu Quỷ.

- À thì, Nghiêu được anh trai nhường ngôi, vạn dân ủng hộ, đến khi già yếu ông sai Cỗn trị thủy và tìm người kế vị, hay tin Ngu Thuấn nổi danh là người hiền đức bèn cho vời đến trọng dụng, sau đem hai người con gái của mình là Nga Hoàng và Nữ Anh gả cho Thuấn rồi truyền ngôi cho. Cỗn chín năm trị thủy thất bại, bị Thuấn hạch tội xử chết, con trai Cỗn là Đại Vũ tiếp tục công việc trị thủy. Không dùng phương pháp chặn nước như cha, Đại Vũ cho đào sông khơi ngòi không chế thành công nước lũ, để Thuấn sau đó nhường ngôi lại cho Vũ. Sau khi Thuấn mất, hai người vợ của ông là Nga Hoàng và Nữ Anh cũng trầm mình xuống sông Tương, trở thành thần nữ khúc sông này. À, đó lại là một truyền thuyết khác nhĩ.

- Không bàn tới hai vị thần nữ mà em vừa kể thì phần nội dung trước đó cũng đầy chi tiết bất thường rồi. Nếu như vị quan tiền nhiệm gánh trọng trách chống lũ gặp thất bại và bị hạch tội thì liệu em có thẳng tay giết luôn người kế nhiệm không, làm thế dân chúng sao tâm phục khẩu phục được? Cứ cho đây là kế lùi một bước để tiến trăm bước, song nếu đối phương là kẻ tham ô lạm quyền, lấy việc công làm lợi riêng cần nghiêm trị theo luật pháp thì lý do gì để vời con trai hãnh đến làm thay việc của cha? Liệu đứa con này có thể hoàn thành trọng trách mà cha nó đã thất bại? Rồi cuộc em có thực sự muốn trọng trách này hoàn thành? Dù là ở thời đại nào cũng không khó để nhận ra đây chính là cuộc chiến tranh giành quyền lực, Nghiêu bị Thuấn đoạt ngôi, Thuấn lại tìm cơ diệt đối thủ có khả năng uy hiếp mình là Cỗn và

đầy Vũ - hậu duệ của Cỗn đi khổ sai, rời xa trung tâm quyền lực, nhưng không ngờ sau đó Vũ từ khách biến thành chủ, gây ông đập lưng ông quay về đoạt lại ngôi vị tối cao. Lịch sử vốn được viết bởi kẻ chiến thắng, thế nên năm tháng càng xa xôi thì lịch sử lại càng dễ bị thay đen đổi trắng... Cũng giống như chuyện vợ cũ của ba Phẫm Thần một mực tin tưởng Vương Tiên Quân nhập định trong cặp đũa san hô, nhưng lịch sử nhà Đường không có vị phò mã nào tên là Vương Tông Thiên cả, giả sử như bây giờ Thế Chiến III nổ ra, mọi văn tịch giấy tờ lịch sử đều bị phá hủy thì rất có thể sau vài chục thế hệ nữa sẽ có người tin rằng thời Đường thực sự có một vị phò mã “họ Vương nào đó, thậm chí còn liên kết nhằm lẫn các sự kiện không chút liên quan để xây dựng nên thân phận của một nhân vật lịch sử” tương ứng cũng nên.

- Thế thì sao? - Tôi không hiểu bài diễn văn lê thê của A Văn rốt cuộc có nghĩa là gì.

- Thế thì tức là truyền thuyết Khương Tử Nha sáng chế ra đũa chưa chắc đã là giả.

Anh chàng này đông dài một lượt hóa ra cũng chỉ để chứng minh bản thân không sai ư? Đúng là đến chết cũng không chịu nhận thua mà...

Có điều vậy thì cái tên Vương Tiên Quân này từ đâu mà có? Chẳng nhẽ đó thực sự là giấc mộng hảo của gia tộc Cao Thục Lan ư?

4 .

- Xin chào giáo sư Dư, em là Trương Phẩm Thần, người đã gọi điện cho giáo sư hôm qua đây ạ. - Chúng tôi diện kiến giáo sư Dư Khánh Phiếm tại lầu năm tòa nhà khoa Lịch sử trường đại học H. Trông ông không khác mấy so với hôm tôi tham gia buổi giảng bài năm ngoái, vẫn chiếc áo sơ mi xanh và quần âu đen cùng hai chiếc bút bi gài ở túi áo, trông rất có dáng của một tri thức hiền lành.

- À, tôi nhận ra em rồi, Phẩm Thần. Có phải em là sinh viên của thầy Mạch trường đại học T ở Đài Loan không? - Giáo sư Dư vừa nói vừa mời chúng tôi ngồi. Trong phòng làm việc của giáo sư có một băng ghế xô pha, khi chúng tôi yên vị, ông tự tay kéo ghế lại ngồi đối diện.

- Vâng ạ, thầy Mạch vẫn nhắc đến các bài nghiên cứu của giáo sư suốt đây ạ. - Đây vốn không phải là lời nói dối. - Cảm ơn giáo sư đã dành thời gian tiếp đón chúng em, vốn em đang vướng mắc một chuyện suốt bấy lâu, nay sức nhớ ra giáo sư là chuyên gia trong lĩnh vực này nên mới đường đột đến quấy rầy ạ.

- Quấy rầy gì đâu, vừa hay tôi đang rảnh...

A Văn gật đầu chào giáo sư Dư nhưng ông không để ý vì đang quay sang nhìn Tiểu Quỳnh, trông ông có vẻ băn khoăn về vai trò của em trong buổi gặp hôm nay. Tiểu Quỳnh trông đặc kiêu nữ sinh trung học, mà hôm nay lại không phải ngày nghỉ của học sinh. Hẳn giáo sư Dư đang thầm thắc mắc không hiểu vì sao “bạn” tôi lại không đi học, mà lại cùng tôi - một sinh viên nước ngoài đến trường đại học H tìm gặp ông ấy.

- Giáo sư xem qua bài báo này trước đã. - Để né tránh sự truy vấn của Dư Khánh Phiếm, tôi rút ra bài phỏng vấn ông chủ Lâm.

- Đây chẳng phải là Uyên Tuyền Đường sao? Tôi rất thân với ông chủ Lâm ở đó...À, mà chẳng phải em nói muốn hỏi tôi về vấn đề học thuật sao?

- Thực ra điều em muốn hỏi giáo sư là chuyện cá nhân có liên quan đến vấn đề học thuật ạ. - Tối hôm qua, ba chúng tôi đã dàn dựng trước các sách lược ứng phó, nhưng giờ thì chỉ hi vọng qua được trót lọt.

- Em nói sao?

- Giáo sư Dư là nhà nghiên cứu am hiểu sâu sắc cung đình nhà Đường đúng không ạ, chẳng là nhà em có một bảo vật gia truyền, nghe nói có liên quan đến tông thất nhà Đường nhưng em không có cách gì để kiểm chứng thông tin nên đành quấy quả nhờ giáo sư giúp đỡ.

- Bảo vật gia truyền?

- Là cái này ạ. - Tôi chỉ vào cây đu đủ trong bức ảnh đăng cùng bài báo.

Giáo sư Dư chăm chú nhìn mấy giây, vẻ mặt không giấu nổi kinh ngạc, sau đó lại bật cười phấn khích.

- À! Ra là bức ảnh này! Ông chủ Lâm từng kể tôi nghe chiếc đu đủ đã biến mất nhiều năm trước, cũng không có bất kỳ tài liệu ghi chép gì. Hóa ra nó lại xuất hiện trong tấm ảnh này! Chuyện này thật thú vị! - Giáo sư Dưngăng đầu nhìn tôi rồi nói tiếp. - Mà khoan đã, cậu vừa nói chiếc đu đủ này là bảo vật gia truyền của nhà cậu?

Chúng tôi không hiểu vì lý do gì mà vị giáo sư này lại hào hứng đến vậy, nhưng nghi vấn của ông thì tôi đã sớm chuẩn bị sẵn lời giải đáp, lập tức trình bày một câu chuyện nửa hư nửa thực, rằng tổ tiên nhà tôi vẫn thường nhắc nhở con cháu về đôi đu đủ san hô gia truyền, vốn là bảo vật hoàng đế Đại Đường ban cho phò mã của mình trong lễ đại hôn, sau khi vị phò mã Vương Tông Thiên này qua đời liền biến thành Vương Tiên Quân, vị thần chủ quản hôn nhân dưới nhân gian. Hơn mười năm trước, vì lý do nào đó mà một chiếc đu đủ đã biến mất không chút tung tích, mãi đến gần đây mới phát hiện ra nó đã lưu lạc đến Hồng Kông, vì thế cha tôi đã sai tôi đến Hồng Kông một chuyến để điều tra tìm hiểu.

- Em có ghé qua Lâm Uyên Đường, ông chủ Lâm cũng nói cho em biết chiếc đĩa đã biến mất, sợ là em phải trở về tay không rồi. Kỳ thực em luôn nghi ngờ tính chân thực của nguồn gốc đôi đĩa gia truyền, bởi em không tìm thấy chi tiết nào chứng tỏ thời nhà Đường có một vị phò mã tên Vương Tông Thiên, nếu như có thể chứng minh Vương Tiên Quân là một nhân vật hoàn toàn không có thật thì cha em cũng sẽ không còn bị ám ảnh với cặp đĩa ấy nữa.

- Em vẫn còn một cây đĩa khác ư? - Giáo sư Dư hồi hộp hỏi. Nhìn phản ứng của ông ta, tôi không khỏi đoán định đây chính là kẻ trộm đĩa.

- Vâng, nhưng đương nhiên là em không mang nó đến Hồng Kông rồi. Bảo vật gia truyền mà thầy.

Giáo sư Dư trông có vẻ thất vọng.

- Ôi, thế mà tôi cứ tưởng mình có thể đem đến bất ngờ lớn cho tiến sĩ Sử. - Ông thở dài cảm thán.

- Tiến sĩ Sử?

- Tiến sĩ Sử Thanh Hân là người cùng bộ môn với tôi, cô ấy là chuyên gia nghiên cứu kiêm nhà thẩm định cổ vật nổi tiếng. - Giáo sư Dư chỉ tay ra phía ngoài cửa. - Nhưng cũng không cần phải lo lắng, tuy bức ảnh này có hơi mờ mịt nhưng cũng đủ để cô ấy thẩm định rồi...

Giáo sư Dư với lấy chiếc kính lúp trên bàn làm việc, chăm chú kiểm tra bức ảnh chiếc đĩa san hô trong bài báo. A Văn huých tay tôi rồi liếc mắt về phía chiếc di động, ra hiệu cho tôi thực hiện tiếp phương án hai như kế hoạch.

- Thưa giáo sư, em không mang đĩa theo nhưng trong điện thoại của em có ảnh chụp đấy ạ. - Tôi vừa nói vừa mở những tấm hình chụp chiếc đĩa san hô ở các góc độ khác nhau ra. Những tấm hình này đều mới được chụp tối hôm qua, do chúng tôi không thể tùy tiện đưa đồ thật ra và cũng để chứng minh trong tay chúng tôi quả thực còn có một chiếc đĩa khác.

Giáo sư Dư phấn khích đón lấy chiếc điện thoại rồi phóng to mấy bức ảnh chụp lên quan sát, mừng đến phát khóc. Tôi thực không hiểu có điều gì đáng để ông ta sung sướng đến như vậy, trừ phi ông ta chính là kẻ thủ ác, với suy nghĩ một đôi đũa hắc sẽ đem lại nhiều quyền năng ma thuật hơn gấp nhiều lần...

- Phẩm Thần này, giờ chúng ta sang nói chuyện với tiến sĩ Sử thì em có phiền không? Nghi vấn của em, tôi nhất thời chưa thể đưa ra lời giải đáp, nhưng có khi chúng tôi lại có thể cho em biết một số chuyện khác về đôi đũa này cũng nên.

Vì không có lý do gì để từ chối nên chúng tôi theo ông ta đi lên tầng sáu tòa nhà.

- Này, Khánh Phiếm, anh đến rủ tôi đi ăn trưa đấy à? Tôi mới pha ấm trà Long Tỉnh, có muốn uống không?

Dù mang cái tên khá nam tính nhưng ngoại hình của tiến sĩ Sử khiến chúng tôi không khỏi bất ngờ, tuy vết chân chim nơi khóe mắt cho thấy cô đã ngoài bốn mươi tuổi nhưng sắc vóc của cô vẫn không thua kém gì diễn viên người mẫu, ngũ quan hài hòa, xinh đẹp quyến rũ.

- Tôi tìm thấy rồi! Cuối cùng tôi cũng chứng minh được mình không hề nói nhảm! - Ngay khi bước vào phòng làm việc của tiến sĩ Sử, giáo sư Dư lập tức phấn khích như một đứa trẻ.

- Anh tìm thấy gì? Còn đây là? - Tiến sĩ Sử hướng mắt nhìn ba người chúng tôi đang đứng sau lưng giáo sư Dư.

- Đây là em Trương Phẩm Thần, học trò giáo sư Mạch trường đại học T, em ấy có mấy bức ảnh rất thú vị muốn cho cô xem. - Giáo sư Dư quay lại, tôi đưa điện thoại cho ông. Cô Sử xem xong loạt ảnh chụp thoát tiên hơi bối rối, nhưng một lúc sau nét mặt cô lại sáng bừng lên.

- Chính là thứ này. San hô, quả đúng là san hô rồi!

- Lần này tôi rửa oan được rồi nhá. - Giáo sư Dư cười lớn, tôi cảm thấy ông ta phần khích toan ôm chầm lấy cô Sử nhưng vì ngại ngùng nên lại thôi, hai tay vươn ra nửa chừng trông đến buồn cười.

- Xin thứ lỗi nhưng hai người có thể cho chúng em biết có chuyện gì thế ạ? - Tôi rụt rè giơ tay như học sinh phát biểu bài. Lúc này hai vị học giả đức cao vọng trọng mới dịu cơn phần khích để mời chúng tôi ngồi xuống.

- Cô Sử với lấy ba tách sứ men xanh tinh xảo từ trên giá xuống, rót trà mời chúng tôi. Giáo sư Dư không ngớt tán tụng đồng nghiệp mình là nghệ nhân pha trà, loại trà chọn cũng rất tinh tế, nhưng tôi vốn không phải là người mê trà nên nhấp thử một ngụm vẫn không hiểu loại trà này ngon ở chỗ nào. Có điều mấy chén trà xem ra đúng là vật quý giá.

- Cô Sử đây là chuyên gia thẩm định cổ vật kiêm cố vấn bảo tàng nghệ thuật trường đại học H chúng tôi. - Giáo sư Dư đưa bài phỏng vấn Lâm Uyên cho cô Sử xem rồi thuật lại câu chuyện bảy phần thật ba phần giả cùng mục đích chuyến viếng thăm của chúng tôi, sau rốt ông quay sang giải thích cho chúng tôi. - Khoảng mười năm trước, giới khảo cổ đã tìm ra vô số di tích và cổ vật thuộc nhiều triều đại, từ thời kỳ đồ đá mới cho đến cuối thời nhà Thanh tại khu vực Tảo Quân Hốt quận Đồn Môn. Trong số đó có cả những ngôi mộ cổ thời Hậu Hán, thời Ngụy Tấn và Nam Bắc triều, tại đây chúng tôi đã phát hiện không ít vật tùy táng có giá trị.

- Trong số hơn hai mươi món đồ tùy táng chúng tôi tìm thấy có tám đôi đĩa. - Tiến sĩ Sử lấy tập tài liệu trên giá sách xuống rồi tìm vài bức ảnh đặt lên bàn trà. Tôi nhìn qua, không khỏi có chút sửng sốt. Những chiếc đĩa trong ảnh giống hệt chiếc đĩa san hô cả về hình dạng lẫn chiều dài. Hai đầu dày mỏng tương tự, thân đĩa ngắn hơn một chút so với đĩa thường và cùng khắc hoa văn hình xoáy nước, không chỉ vậy, một đầu đĩa còn được bịt bạc nhưng do sự khắc nghiệt của thời gian, lớp bạc phủ này cũng bị mài mòn phần nào khiến những chiếc đĩa dài ngắn khác nhau. Tuy nhiên, những đôi đĩa này không mang sắc đỏ, có vẻ như chúng được chế tác bằng ngọc bích với vân đá xanh tự nhiên.

- Chúng trông giống hệt nhau, nhưng chất liệu chế tác thì khác. - A Văn vừa nói vừa xoa cằm.

- Quả thực trông chúng rất giống với đôi đĩa san hô nhà em... - Tôi nói.
- Giáo sư có thể cho em biết cây đĩa san hô ấy có thật là được chế tác ở thời Đường hay nó còn lâu đời hơn chúng ta nghĩ?

- Không, không đơn giản chỉ là việc chế tác thôi đâu. - Cô Sử ngắt ngang lời tôi. - Cặp đĩa nhà em rất có khả năng là nguyên mẫu của cặp đĩa ngọc bích này.

- Chúng quả là có điểm tương đồng nhưng không nhất thiết liên quan tới nhau, phải không ạ? - Tôi thực không hiểu vì sao cô Sử lại đưa ra suy luận như vậy.

- Chúng tôi còn khai quật được một phiến đá hình vuông có khắc chữ trong khu mộ táng. Hầu hết các chữ đã bị mòn nhẵn song đoạn cuối thì vẫn có thể đọc được rõ ràng.

Cô Sử lại lấy ra bức ảnh khác trong tập tài liệu. Trong hình là một phiến đá xám đen, nửa bên phải đã bị mòn nhẵn, nửa bên trái còn lưu lại một ít hoa văn và một dòng chữ ở rìa ngoài cùng, điều này cho thấy từng có một đoạn văn được khắc trên phiến đá, nhưng do sự mài mòn của thời gian, nên nay chỉ còn lại một phần nhỏ. Tuy dòng văn tự còn sót lại được viết bằng thể chữ cổ nhưng tôi vẫn đọc được nội dung của nó.

Tử thụ san hô trợ dư công trợ loa văn sắc giá, công thiếp huyết nhi tiên quân chí toại nguyện (Ngài trao đĩa san hô cho ông, đĩa có màu đỏ vân xoắn ốc, ông bồi máu thỉnh tiên quân đến, thỏa được ước nguyện).

- Đĩa san hô? - Ba chữ này khiến tôi không khỏi kinh ngạc, A Văn cũng vươn người qua xem bức ảnh, còn Tiểu Quý thì vẫn ngồi im bất động, bưng tách trà lên uống.

- Thời Ngụy Tấn, triều đình nghiêm cấm dựng bia, dân thường mai táng người thân chỉ được dùng đá phiến khắc mộ chí, thêm nữa thể chữ của văn vật được tìm thấy cũng khớp với lối chữ Lệ thời Ngụy Tấn, từ vị trí và thể

chữ chúng ta có thể suy đoán ra vật phẩm của thời kỳ đó. - Tiến sĩ Sử chỉ tay vào dòng chữ, chậm rãi đọc. - *Tử thụ san hồ trợ dư công, trợ loa văn sắc giá, công thiếp huyết nhi tiên quân chí, toại nguyện.* Dựa trên quy mô số lượng bồi táng, chúng tôi đoán định chủ nhân khu mộ là người có địa vị, thậm chí còn có thể là quan lại, đoạn văn khắc chỉ ra người này được tặng một đôi dưa san hô, thân dưa có hoa văn xoắn ốc, mang sắc đỏ thắm, ông ta bôi máu lên thân dưa nhằm triệu hồi “tiên quân” đến và thỏa được ước nguyện.

- Tiên quân! - Giờ tôi mới để ý đến hai chữ này.

- Đúng vậy, có thể là nhân vật Vương Tiên Quân trong câu chuyện truyền đời của nhà em đấy. - Giáo sư Dư chiêu một ngụm trà, thủng thẳng nói tiếp. - Tôi cho là việc em không tra ra vị phò mã tên Vương Tông Thiên thời Đường hợp lý đấy, vì đôi dưa đó vốn không phải là văn vật thời kỳ đó, nhà Đường sáng lập thế kỷ thứ 7 và bị diệt vong vào thế kỷ 10 sau Công nguyên, còn nhà Tấn kéo dài từ thế kỷ thứ 3 đến thế kỷ thứ 5; hai triều đại này cách nhau gần hai trăm năm kia mà. Nguồn gốc lai lịch của các cổ vật gia truyền thường là truyền miệng mà thành, ví dụ như đối với người thời Minh mà nói, Tấn–Đường là triều đại cách đó tám trăm đến một nghìn năm, ví như có người thêm mắm dặm muối dựng chuyện hoàng đế ban thưởng để tạo tiếng thơm cho tổ tiên thì cũng không có gì khó lý giải, có điều dưới góc nhìn của người hiện đại thì Đường–Tống hay Minh–Thanh cũng đều là thời xưa xưa xưa xưa, và những lời thêu dệt xuyên tạc đó càng dễ dàng lan truyền khắp nơi.

- Vậy câu “dưa san hô là nơi thần tiên ký thác vong hồn” cũng chỉ là lời đồn đại vô căn cứ ư?

- Tôi cho là vật nào sinh ra cũng có nguồn cội, nhưng điều đó không có nghĩa là ma quỷ thực sự thác thân trong dưa. - Cô Sử tiếp tục giải thích. - Thời Thượng cổ người ta truyền rằng có một loài sò lớn gọi là “thần” có thể phun sương khói tạo ra thành quách hư ảo trên mặt biển, từ đó dân gian có câu “hải thị thần lâu”, nhưng giờ chúng ta ai cũng biết đó chỉ là hiện tượng

khúc xạ ánh sáng tạo ra ảo ảnh, không hề liên quan đến sinh vật huyền thoại nào cả. Vậy nên chỉ cần chủ nhân của cặp đĩa san hô này nghĩ rằng có thể triệu hồi được tiên quân thì câu chuyện ma mị này sẽ tiếp tục lưu truyền. Dựa vào câu chuyện truyền đời trong gia đình em, tôi cho rằng đôi đĩa ấy đã được truyền qua nhiều thế hệ đời sau của chủ nhân khu mộ kia, có điều chắc chắn ông ta rất quý đôi đĩa này nên ông ta hoặc con cháu ông ta mới sai thợ thủ công chế tạo nên những cặp đĩa ngọc để làm đồ tùy táng.

- Ban nãy giáo sư hào hứng như vậy là vì phát hiện ra chiếc đĩa của em giống hệt với phát hiện của cô Sử ạ? - Tôi quay sang hỏi Dư Khánh Phiếm.

Hai vị đó quay lại nhìn nhau, giáo sư Dư cố nặn ra một nụ cười gượng gạo giải thích.

- Tuy chỉ là chút chuyện nhỏ nhưng tôi hàm oan suốt mười năm nay rồi.

- Anh nói gì mà “hàm oan” khó nghe thế, tôi vẫn luôn kính trọng anh kia mà. - Cô Sử ngượng ngùng cười.

- Năm đó, khi cô ấy công bố nghiên cứu công trình văn vật khảo cổ này, tôi chợt nhận ra những đôi đĩa tùy táng trông rất giống với chiếc đĩa tôi từng thấy ở tiệm Lâm Tuyền Đường, quan trọng hơn cả là hoa văn, màu sắc hoàn toàn trùng khớp với lời văn khắc trên phiến đá, bèn mừng rỡ báo tin làm cô ấy rất háo hức muốn được tận mắt nhìn thấy. Nhưng không ngờ khi tôi đến hỏi ông chủ Lâm thì ông ấy bảo chiếc đĩa đã biến mất, hại tôi mang tiếng lừa gạt cô ấy suốt mấy năm nay.

- Giáo sư đã đi hỏi ông chủ Lâm sao? - Tôi có chút bất ngờ.

- Ừm... Tôi nhớ là lần đầu tiên trông thấy chiếc đĩa đó là hôm tôi đi xem lỗ chai thuốc hít với hai người bạn, vốn dĩ tôi cũng không để ý đến nhưng sau đó một người bạn của tôi đã hỏi giá nó, ông chủ Lâm ra giá 2.000 đô và hỏi chúng tôi có quan tâm không. Lúc đó tôi có nói đùa đĩa không thành đôi mà cũng chào hàng sao, ông chủ Lâm tận thu hơi quá đấy. Kết quả là một tháng sau tôi quay lại hỏi thì chiếc đĩa đã không cánh mà bay, ông chủ Lâm còn nói không biết là nó mất như thế nào nữa. Sớm biết

sự tình như vậy thì tôi đã bỏ tiền mua phénng cho xong, bởi kể từ hôm ấy cô Sử cứ luôn nghi ngờ trí nhớ của tôi, lại còn bảo tôi nhìn dừa thường ra mấy đôi dừa quý của cô ấy. Sau chuyện đó tôi phát hiện ra cây dừa san hô trong tiệm Lâm Tuyền Đường không giống với những cây dừa tùy táng nên đã thương lượng với ông chủ Lâm loan tin chiếc dừa ấy đã biến mất không dấu vết nhằm giữ lại chút thể diện cho mình.

- Giờ mọi việc cho thấy anh đã đúng, tôi nghĩ mình nên xin lỗi anh thì hơn.

- Ấy, tiến sĩ Sử, cô đừng nói mấy lời nghiêm trọng vậy chứ... Chỉ cần mời tôi bữa tối dưới căng tin là được rồi.

- Ôi thế thì lợi cho tôi quá nhỉ? Không phải nhà hàng Pháp sao?

- Xin hỏi, - Tiểu Quỷ cắt ngang cuộc trò chuyện của hai người họ, khẽ hỏi. - “Ngài” ở đây là ai ạ?

Vừa nói em vừa chỉ tay vào chữ đầu tiên trong dòng văn tự khắc đá.

- Chắc chắn không thể nào là Khổng tử, Mạnh tử* rồi. - A Văn lên tiếng bõn cợt.

- Tôi cũng không rõ. - Tiến sĩ Sử lắc đầu. - Chúng tôi không biết trước chữ này còn có chữ nào khác không, với một chữ ấy thôi thì không thể nào xác định được danh tính chính xác được, chỉ có thể phỏng đoán là người có đạo học thâm sâu thời đó.

- Giờ đã có thể chứng minh được đôi dừa san hô đó thực sự tồn tại, nói không chừng nhận định của bác sĩ Lỗ cũng có phần đáng tin cậy. - Giáo sư Dư đột nhiên nói.

- Bác sĩ Lỗ? Lỗ Giang sao?

- Phàm Thần, em cũng biết người này à?

Chết tiệt, nhất thời không cẩn thận lỡ miệng mất rồi.

- Không, em không biết ông ấy, nhưng người chỉ cho cha em bài phỏng vấn ông Lâm Uyên cũng rất mê đồ cổ, bác ấy kể có một thầy thuốc Đông y

tên là Lỗ Giang ở Hồng Kông có sở thích sưu tầm cổ vật. Em không rõ bác ấy có quen biết bác sĩ Lỗ hay hai người họ có bạn chung không, chỉ là tình cờ nhớ ra cái tên này thôi. - Trong cái khó ló cái khôn, tôi nói bừa ra một lý do vô thưởng vô phạt vì không thể trông chờ A Văn hay Tiểu Quỳnh nói đỡ mình được. Cũng may lời giải thích của tôi cũng không đến nỗi quá khiên cưỡng.

- Vị ấy là người Đài Loan hay Hồng Kông hả em? Là khách hàng của Lâm Tuyền Đường à? Có khi chúng tôi quen biết nhau cũng nên?

- Bác ấy sống ở Đài Loan ạ... - Để ngăn giáo sư Dư tiếp tục truy vấn, tôi nhanh chóng quay lại chủ đề ban đầu. - Mà nhận định của bác sĩ Lỗ là gì thưa giáo sư?

- À, ông ấy cho rằng “ngài” ở đây chỉ Bảo Phác Tử.

- Là Bảo Phác Tử Cát Hồng sao... - A Văn chen ngang.

- Cát Hồng? - Tôi bất giác nhắc lại lời anh ta.

- Đúng vậy, Bảo Phác Tử Cát Hồng, người được tôn xưng là Cát tiên ông. Bảo Phác Tử là tên hiệu của ông ta. - Giáo sư Dư hăng hái giảng giải cho chúng tôi. - Ông ấy là một đạo sĩ nổi tiếng thời Tấn, năm hai mươi tuổi bắt đầu ẩn cư tại La Phù Sơn tỉnh Quảng Đông, ven thành phố Huệ Châu ngày nay. Xét về thời gian cũng khá trùng khớp, vị trí cũng tương đối gần nên chủ nhân khu mộ khó có thể không biết đến Cát Hồng, dù sao Cát tiên ông cũng là danh sĩ thời bấy giờ, từng nhiều lần được tông thân quý tộc vời đến chiêu mộ, có điều ông ta mê đắm với Đạo giáo và thuật luyện đơn, nhậm chức được một thời gian đã từ quan lui về ẩn cư tu đạo tại La Phù Sơn.

- Mặc dù không thể loại trừ khả năng “ngài” ở đây chính là Cát Hồng, song chúng ta không có bằng chứng nào cho việc đó, thậm chí giới nghiên cứu cũng không biết gì nhiều về cuộc đời của Cát Hồng, năm sinh năm mất của ông ấy cũng không xác định được rõ ràng. Những người nghiên cứu lịch sử như chúng ta tuy có thể trao đổi về chuyện ma quỷ lời nguyên,

nhưng nếu xem mấy chuyện quái lực loạn thần* là thật thì đã vi phạm tôn chỉ khoa học rồi. - Tiến sĩ Sử lên tiếng.

- Bác sĩ Lỗ nói gì đó về mấy chuyện quái lực loạn thần ạ? - Tôi gắng hỏi. - Ví dụ cứ cho là chủ nhân khu mộ từng gặp gỡ Cát Hồng tiên sinh thì cũng đâu có vấn đề gì phải không ạ?

- Cô Sử và bác sĩ Lỗ có cách lý giải khác nhau về hai chữ cuối cùng trong đoạn văn khắc. - Giáo sư Dư giải thích. - Cô Sử thì cho rằng chủ nhân khu mộ là một thân sĩ mê muội Đạo giáo, cả đời mong mỏi được thấy thần tiên hiển linh nên đã tìm đến đạo sĩ cầu đạo, người kia đưa cho ông ta một đôi đũa, sau khi bôi máu lên đũa, ông ta liền chìm vào ảo giác trông thấy thần tiên giáng thế, tâm nguyện đã đạt được chết không hối hận.

- Bôi máu cũng tương tự như hành động uống máu trong nghi thức uống máu ăn thề, tôi đoán trên thân đũa có chứa loại dược liệu nào đó nên khi người kia quệt máu bôi lên sẽ bị ngấm thuốc sinh ra ảo giác. - Tiến sĩ Sử tiếp tục giảng giải. - Thuật luyện đơn của Đạo gia vốn sử dụng một lượng lớn thủy ngân và chì, nên khi bị trúng độc kim loại nặng người ta cũng thường sẽ bị loạn thần lạc trí, mê man mộng mị.

- Tuy nhiên, bác sĩ Lỗ lại có cách lý giải khác. Trong một lần tụ tập với nhau, khi tôi nhắc đến chuyện đôi đũa và đoạn văn khắc trên phiến đá, ông ấy cho rằng “bôi máu” chỉ là cách mượn nghĩa mà thôi, kiểu như vị thân sĩ kia đã dùng máu của chính mình bôi lên thân đũa để triệu hồi thần linh đến hoàn thành ước nguyện của mình.

- Cái này cũng giống như nghi thức cầu hồn của người phương Tây. - Cô Sử thốt lên. - Bác sĩ Lỗ vốn là đệ tử Đạo gia nên cách lý giải của ông ấy về chuyện thần tiên hoàn toàn thiên về vấn đề tín ngưỡng. Còn chúng tôi là người làm khoa học, phạm việc gì cũng phải xem chứng cứ xác thực.

Tôi lén nhìn A Văn, tuy vẻ mặt anh ấy không chút biến chuyển song tôi biết chúng tôi đều đang nghĩ đến chuyện tương tự. Dù có vẻ hoang đường, nhưng lời nhận định của bác sĩ Lỗ lại gần với sự thật hơn, suy cho cùng

chúng tôi đều biết nghi lễ quý đũa thực sự tồn tại, cứ cho “tiên quân” là lời bịa đặt cũng tốt, “ước nguyện” dù sao cũng đã hoàn thành rồi kia mà.

- Em nghĩ có khi em nên gặp bác sĩ Lỗ một chuyến để hỏi thêm về quan điểm của ông ấy. - Tôi liền thuận nước đẩy thuyền.

- Tôi không phản đối, - tiến sĩ Sử mỉm cười, - nhưng Phẩm Thần này, em là sinh viên khoa Lịch sử đúng không? Hãy luôn nhớ mục đích nghiên cứu của mình là tìm ra chân tướng sự việc trong quá khứ và tìm hiểu nền văn minh tinh thần của nhân loại, nhất định phải nhìn nhận thật nghiêm túc, khách quan. Quá khứ là cơ sở của tương lai, “lấy chuyện xưa mà soi xét, ắt sẽ hiểu được suy hưng”, nếu lịch sử bị chôn vùi, sửa đổi nhân loại sẽ tiếp tục lặp lại sai lầm trong quá khứ.

Khi chúng tôi xin phép ra về, giáo sư Dư và tiến sĩ Sử không ngừng bày tỏ mong muốn tôi có thể thuyết phục cha mình cho họ mượn cây đũa san hô để nghiên cứu, tôi chỉ có thể ậm ừ mấy câu cho qua chuyện dù cây đũa đó đang do A Văn nắm giữ. Giáo sư Dư còn nói chúng tôi có thể dùng danh phận của ông ấy để gặp mặt trao đổi với bác sĩ Lỗ, điều này sẽ giúp chúng tôi đi thẳng vào vấn đề, không cần phải đi đường vòng.

- Giáo sư Dư không phải là người trộm đũa đâu nhỉ? - Vừa ngồi vào xe, tôi liền quay lại hỏi A Văn. - Tuy phản ứng của ông ấy có phần khác thường, nhưng lý do lại rất chính đáng.

- Tôi cũng nghĩ ông ấy không có gì đáng nghi cả. - A Văn cười đáp. - Nếu muốn mượn pháp thuật của chiếc đũa san hô để thỏa nguyện mong ước cá nhân thì có lẽ ông ấy nên tung hứng nhào nhàn hơn với tiến sĩ Sử.

- Bọn họ có quan hệ gì chứ? - Tiều Quý nghe vậy liền quay sang hỏi A Văn, có vẻ như em không nhận ra thật.

- Hai người họ không ai đeo nhẫn cưới cả, trong khi cô Sử trò chuyện và cư xử thân mật thì giáo sư Dư lại gọi cô ấy theo đúng lễ nghĩa khách sáo. Tuy nhiên ông ấy lại rất quan tâm đến hình tượng của mình trong lòng cô ấy, để cười bỏ được chút hiểu lầm còn con mười năm trước mà phần khích

vui vẻ như vậy, có thể thấy ông ấy coi trọng mối quan hệ với cô Sử như thế nào. Cố nhiên, ông ấy cũng có thể là một gã mọt sách chấp nhặt ru rú xó nhà, nhưng nếu thực sự là vậy thì ông ấy sẽ càng không dùng chiếc đĩa “triệu hồi tiên quân” để thỏa mãn mấy thứ lợi ích tầm thường. Thứ ông ấy truy cầu không vật vãnh như vậy.

- Đúng vậy, mà cái vụ bôi máu triệu hồi thần linh có thật không nhỉ? - Tôi hỏi.

- Có thể lắm. Tôi không biết nghi lễ này... nhưng nếu đó là sự thật thì tôi cũng không quá ngạc nhiên đâu, suy cho cùng thì mỗi mảnh ghép đều hướng đến đáp án này.

- Mảnh ghép gì cơ?

- Ví dụ như quy tắc “đĩa không được dính thứ tanh hôi”, rất có thể mang ẩn nghĩa “máu có thể dùng để triệu hồi tiên quân nên phải hết sức cẩn thận, không được để nó dính phải”; tôi cũng từng nhắc đến chuyện ma quỷ không thể ký vong trong đĩa san hô bởi nó chính là vật liên kết, như cách cô giáo liên lạc với đứa con yếu mệnh của mình, điều này cũng tương tự như việc triệu hồi tiên quân vậy; ngoài ra rất có thể thủ phạm đã biết cách dùng chiếc đĩa để thu lợi cho bản thân, nếu như “tiên quân” đã giáng thế thì điều đó càng không thành vấn đề gì nữa. Xem ra Phàm Thần nói đúng rồi đấy, chiếc đĩa này không khác gì cây đèn thần của Aladdin đâu. - Tôi chỉ thuận miệng nói thế thôi, lấy truyện cổ Trung Đông ra so sánh không phải nực cười lắm sao.

- Trung Đông? *Aladdin và cây đèn thần* là truyện cổ có xuất xứ từ Trung Quốc mà.

- Trung Quốc sao? - Cả tôi và Tiểu Quỷ cùng ngạc nhiên hỏi lại. - Đúng, từ Trung Quốc.

- Chẳng phải đó là câu chuyện cổ trong *Nghìn lẻ một đêm* sao? - Tôi hỏi.

- Thì đúng rồi, nhưng mà lại không phải bản gốc *Nghìn lẻ một đêm*. - A Văn xoa tay, vẻ mặt tinh quái hết như một chú hề.

- Aladdin và cây đèn thần là câu chuyện được bổ sung vào tập truyện của một nhà văn người Pháp ở thế kỷ 18, mặc dù các nhân vật đều được gọi bằng những cái tên Ả Rập và theo đạo Hồi, hay trong truyện cũng chỉ có nhân vật Sudan chứ không có vị quốc vương nào, nhưng dòng mở đầu của câu chuyện lại ghi rất rõ rằng “tại một thành bang nọ ở Trung Quốc có một người thợ may nghèo khổ, ông ấy chỉ có độc một cậu con trai, cậu bé ấy tên là Aladdin”. Không có gì phải ngạc nhiên bởi thời đó người châu Âu khá mơ hồ về khái niệm phương Đông, nhưng rốt cuộc thì nguồn gốc của truyền thuyết dân gian “từ món đồ bé nhỏ tầm thường đó, chợt xuất hiện một vị thần có khả năng biến mọi ước mơ của con người thành sự thật” là gì chứ, thực sự không thể phân định nổi.

- Liệu bác sĩ Lỗ có phải là kẻ trộm dừa không? - Tiểu Quỷ quay lại chủ đề chính. - Tiến sĩ Sử nói ông ấy vốn là đệ tử Đạo gia nên cũng biết không ít mấy chuyện triệu hồi thần tiên, ông ta không phải rất đáng nghi sao?

- Em ấy nói đúng.

- Ông ấy đáng nghi, nhưng chừng nào chưa tìm được chứng cứ xác thực thì chúng ta không nên vội vàng đưa ra kết luận. Anh trai Phàm Thần cũng là một đạo sĩ nhưng cậu ấy chưa từng có ý lợi dụng cây dừa trong tay để hại người.

- A Văn nói cũng rất có lý. Haizzz, thật khó hiểu quá đi.

- Mà hóa ra đất Hồng Kông xưa cũng có hương trấn à? Không ngờ ở đây có cả lăng mộ nhà Tấn đấy. - Nghĩ đến đây, tôi buột miệng hỏi nhỏ.

- Những năm 50 của thế kỷ trước, người ta còn phát hiện cổ mộ Lý Trịnh Ốc có niên đại từ đầu nhà Hán nữa kìa. - A Văn mỉm cười. - Có điều vùng đất này phát triển quá nhanh, chỉ cần hai mươi năm cũng đủ khiến mọi thứ ở đây thay đổi đến mức không nhận ra, nữa là hai nghìn năm...

Phòng khám của danh y Lỗ Giang nằm ở tầng mười hai tòa nhà thương mại khu Loan Tế. Vốn đã quen với hình ảnh các bác sĩ Đông y bắt mạch kê đơn tại những tiệm thuốc cổ truyền như trong phim nên tôi không khỏi ngạc nhiên khi thấy phòng khám này lại hiện đại đến vậy. Ngoài vài món đồ cổ trang trí kiểu Trung Quốc ra, phòng đợi ở đây cũng không khác mấy phòng đợi ở bệnh viện, ngay cạnh cửa đăng ký còn đặt thêm hai lọ sứ đen cao tầm một mét, chính là cặp bình mà ông chủ Lâm đã kê khai trong cuốn sổ cái.

Sau khi tôi nói rõ mục đích viếng thăm với người phụ nữ trẻ ở phòng đăng ký, cô ấy rời đi và chưa đầy nửa phút sau đã quay lại mời chúng tôi vào phòng chẩn trị. Phòng chẩn trị có nhiều cổ vật hơn so với phòng chờ bên ngoài nhưng được sắp xếp khá gọn gàng thanh nhã, không khiến người xem phải hoa mắt chóng mặt như ở Lâm Uyên Đường.

- Giáo sư Dư mới gọi điện cho tôi, em có phải là Trương Phẩm Thần không? Vừa hay đang vắng bệnh nhân, chúng ta có nửa tiếng đồng hồ để nói chuyện. Mời em ngồi. - Tôi còn chưa kịp giới thiệu bản thân đã phải ngồi xuống theo lời mời của Lỗ Giang. Ngoại hình ông ấy khiến tôi không khỏi ngạc nhiên, bên ngoài khoác bộ vest đen thời thượng, bên trong mặc áo sơ mi hồng tím phối với cà vạt sọc chéo màu xanh, mặc dù trông hào nhoáng song ông vẫn mang khí độ của một thân sĩ, thật khó có thể tưởng tượng Lỗ Giang là một bác sĩ Đông y, huống gì là một đạo sĩ. Trông ông có vẻ đứng tuổi hơn giáo sư Dư, hoặc do mái tóc thưa thớt của ông khiến tôi cảm thấy như vậy.

Tôi kể sơ qua ngọn nguồn vấn đề và nói rằng rất muốn được nghe quan điểm của ông về cây đu đủ san hô, thế nhưng bác sĩ Lỗ đáp lại bằng một chuyện mà tôi chưa hề nghĩ tới.

- Cậu... không phải người bình thường. - Ông ta nhìn tôi nói rồi quay sang Tiểu Quỳ. - Cô gái này cũng thế.

- Bác sĩ Lỗ, ý ông là sao? - Tôi bất giác liếc nhìn ống tay áo trái để xem vết bớt hình cá có lộ ra hay không.

- Trường năng lượng của hai người không giống người bình thường. -
Bác sĩ Lỗ ngừng lại giây lát rồi nói tiếp. - Tôi thường không nói những chuyện này với bệnh nhân nhằm tránh để họ nghĩ tôi mê tín, nhưng từ nhỏ tôi đã cảm nhận được trường năng lượng của mọi người xung quanh. Đó cũng chính là lý do tại sao tôi quan tâm đến Đạo giáo.

Liệu ông ta có nhìn thấy chiếc đĩa san hô phát sáng của chúng tôi không nhỉ?

Tôi lén nhìn A Văn, nét mặt chăm chú cho thấy anh đang thăm dò thái độ của bác sĩ Lỗ.

- Bác sĩ Lỗ, ông từng nhìn thấy cây đĩa gia truyền nhà tôi phải không ạ?
- Tôi ngập ngừng dò hỏi.

- Từng thấy, nhưng thực sự không có ấn tượng gì, nếu giáo sư Dư không nhắc đến nó trong buổi hàn huyên thì tôi cũng quên bằng mất cây đĩa san hô ở Lâm Uyên Đường. - Bác sĩ Lỗ thở dài. - Nếu sớm biết nguồn gốc cây đĩa tôi đã mua đứt nó rồi. Đúng là con cá mất là con cá to.

- Ông cũng quan tâm đến cây đĩa ấy sao?

- Đương nhiên rồi, bài văn khắc cho thấy nó chính là vật sở hữu của Cát tiên ông, đừng nói hai nghìn đô, hai vạn tôi cũng mua.

- Ông khẳng định “ngài” trong bài văn khắc chính là Bảo Phác Tử?

- Cậu phải hiểu rằng ở thời Cát tiên ông, Quảng Châu không giống như Lạc Dương hay Trường An, nơi đây không có các thương trấn sầm uất hay trung tâm văn hóa gì gì đó, nơi đây trở thành thánh địa Đạo giáo là nhờ Cát tiên ông lập ra đạo quán ở La Phù Sơn. Đến triều Bắc Tống, Tô Đông Pha bị giáng chức biếm đến Huệ Châu, có lời kể rằng khi đến nơi ông không vào ngay nha môn nhậm chức mà ghé qua nơi luyện đơn chế thuốc của Cát tiên ông ở La Phù Sơn, địa vị của Bảo Phác Tử vô cùng tôn quý nên suốt một dải Quảng Đông lúc bấy giờ người được tôn xưng là “tử” e là chỉ có mình ngài ấy. Huống hồ nội dung bài văn khắc đá còn liên quan đến Đạo giáo, nên nếu không phải ngài ấy thì còn ai khác đây.

- Vì vậy ông cho rằng ngài ấy chính là chủ nhân của cây dưa?

- Tôi đoán là ngài ấy đã tạo ra nó. - Bác sĩ Lỗ nhẹ nhàng đáp.

- Ngài ấy tạo ra sao?

- Thế các cậu có biết Cát tiên ông là ai không?

- Chẳng phải ông bảo ngài ấy là đạo sĩ tu tiên sao? - Tôi vừa hỏi vừa nhìn sang A Văn. Rõ ràng anh biết câu trả lời nhưng lúc này để bác sĩ Lỗ tự nói ra thì hơn. Như vậy chúng tôi có thể phán đoán được liệu ông ta có dính líu đến vụ trộm dưa hay không.

- Ngài ấy là nhà hóa học, nhà sinh vật học kiêm thầy thuốc chữa bệnh. - Bác sĩ Lỗ nói. - Thậm chí ngài ấy còn được triều đình phong làm tướng quân, từng kinh qua trận mạc, nhưng do chí hướng không đặt ở chốn quan trường, nên ngài ấy quay về ẩn tu truy cầu nguyên lý sự vật. Cậu thử nghĩ xem đạo sĩ thì làm gì nào?

- Có phải đó là những vị đạo nhân chuyên giúp người hướng thiện, trừ tà đuổi ma?

- Không, tuy bản chất của Đạo giáo là cứu nhân độ thế nhưng gốc rễ của nó lại lấy việc khám phá nguồn gốc vận hành của vạn vật làm tôn chỉ, “đạo” chính là quy luật vận hành của trời đất. Từ thuở xa xưa các vị đạo sĩ đã là học giả, nhà khoa học, thầy thuốc; trong các trước tác để lại của Cát tiên ông có một cuốn sách thuốc tên *Trừu hậu cứu tốt phương* chép lại phương thức chữa trị các chứng bệnh phổ biến cho bách tính bằng các loại thảo dược dễ kiếm. Hay như thuật luyện đơn của đạo sĩ cũng chính là hình thức sơ khai của hóa học thực nghiệm, tương tự với thuật giả kim ở phương Tây, đều là những nghiên cứu mở mang kiến thức nhân loại.

Bác sĩ Lỗ đứng dậy lấy tập bản đồ trên giá sách xuống, mở ra nói tiếp.

- La Phù Sơn nằm giữa Huệ Châu và Đông Quan ngày nay, vùng núi này không giống với những rặng núi cheo leo, hùng vĩ nằm trong Đại lục bởi từ đây đi về hướng đông nam chừng vài chục cây số là đã ra đến biển,

nên san hô ở đây vốn là thứ dễ kiếm, chưa kể khi Cát tiên ông ẩn cư có rất nhiều môn sinh đi theo, nên nếu có người sống ở vùng biển đông tạng san hô cho ngài luyện đơn thì cũng không có gì kỳ lạ. Tôi không khẳng định ngài ấy chế tạo ra đũa nhưng rõ ràng ngài ấy có đủ khả năng và điều kiện để làm chuyện đó.

- Cát Hồng tiên sinh có rất nhiều môn sinh sao?

- Rất nhiều, người ta lưu truyền ngài có tới ba trăm đệ tử. - Bác sĩ Lỗ dừng lại im lặng vài giây rồi lại tiếp tục. - ...Ban nãy cậu nói trong dòng họ cậu lưu truyền truyền thuyết về Vương Tiên Quân nhỉ?

- Vâng, mà sao ạ?

- Có thể tôi biết Vương Tiên Quân là ai đấy.

- Sao cơ?

- Trong tiếng Quảng Đông, chữ “hoàng” và chữ “vương” phát âm giống nhau, rất có khả năng tổ tiên nhà cậu đã nhầm lẫn chi tiết này, thế nên phải là Hoàng Tiên Quân mới đúng. Tương truyền trong số các đệ tử của Cát tiên ông có một vị đắc đạo thành tiên được dân gian thờ phụng cho đến ngày nay tên là Hoàng Sơ Bình, được người đời tụng xưng Xích Tùng Hoàng đại tiên.

- Là Hoàng đại tiên của người Hồng Kông? Vị thần tiên có miếu thờ gần trạm điện ngầm? - Tôi phấn khích reo lên. Tuy không biết nhiều nhưng địa danh này thì tôi khá rõ.

- Chính xác. Đương nhiên, tôi không nói vị tiên quân mà cây đũa san hô triệu hồi là Hoàng đại tiên, ý tôi là ban đầu chủ nhân khu mộ đã triệu hồi những vị tiên nhân mà người đời sau gọi là “tiên quân”, rồi những đời tiếp theo lại nhầm lẫn Hoàng đại tiên thành Hoàng Tiên Quân, vị thần phù trợ gia tộc, tiếp đến có thể do vấn đề dịch chuyển hoặc phương ngữ mà danh vị này bị đọc chệch thành Vương Tiên Quân rồi gắn thêm câu chuyện về vị phò mã nhà Đường thành phiên bản như cậu đã kể.

- Cũng có thể là vậy, - Tiểu Quỷ ngắt lời bác sĩ Lỗ. - Cả chuyện Cát tiên sinh chế tạo dưa nữa, nhưng câu “dùng máu bôi lên thân dưa, triệu hồi tiên quân đến thỏa nguyện ước nguyện” là chuyện gì chứ?

- Chuyện này thì tôi cũng không rõ đầu cua tai nheo ra sao. - Bác sĩ Lỗ lắc đầu. - Tuy nhiên, trong Đạo giáo có một phái biệt lập tên là Phương tiên đạo, chủ trương “hồn phách rời thể xác, ủy thác nơi quỷ thần”, lưu truyền rất nhiều truyền thuyết người phàm có duyên kỳ ngộ cùng thần tiên. Có lẽ dưới góc nhìn của người hiện đại chuyện thần tiên thật đáng buồn cười, nhưng cũng như việc tôi có thể nhận ra trường năng lượng của mỗi người, hiện thực không chỉ là khía cạnh mà ngũ quan của chúng ta có thể nắm bắt, không người trần mắt thịt nào có thể nhìn thấy hay chạm đến thế giới dị biệt ấy và tôi tin đó là nơi ký thân của quỷ thần.

- Ý ông là, Cát Hồng...tiên sinh đã tìm ra phương cách triệu hồi quỷ thần, đồng thời cho chế tạo món linh khí có thể sử dụng trong thực tế? Sau đó, chủ nhân khu mộ đã dùng cách này để triệu hồi quỷ thần đến thành toàn cho nguyện vọng của ông ta? - Tôi hỏi tiếp. Bác sĩ Lỗ vốn vẫn luôn thể hiện thái độ cung kính với Cát Hồng khiến tôi cũng ngại gọi thẳng tên ông ta, đành thêm hai chữ “tiên sinh” vào sau để tránh bất nhã.

- Tôi cũng cho là vậy.

- Vậy tại sao Cát Hồng tiên sinh lại đem tặng món linh khí đó cho chủ nhân khu mộ? Làm vậy khác nào đưa cây đèn thần cho kẻ khác mà không sợ hãn ta nhân đó làm chuyện xấu? - Tôi vô thức nhắc đến ví dụ chúng tôi vừa mới nói trong xe, lời thốt ra miệng rồi mới thấy bản thân thật ấu trĩ.

- Tôi không rõ nguyên nhân là gì nhưng tôi tin rằng Cát tiên ông có lý do để làm điều ấy. “Đạo sinh, đức dưỡng, vật chất cho hình, hoàn cảnh tác thành, cho nên muôn vật đều tôn đạo mà quý đức”, *Đạo đức kinh* của Lão tử nói như vậy đấy. Đạo và đức vốn cùng một thể, nếu chủ nhân khu mộ là kẻ thất đức khinh đạo lợi dụng dưa phép làm chuyện bất dung thì rốt cuộc cũng sẽ tự chuốc lấy nghiệp quả mà thôi. - Bác sĩ Lỗ khẽ mỉm cười.

Tôi nghĩ, nếu lời ông ấy nói là thật thì Cát Hồng hản cũng không ngờ rằng chiếc đĩa lại rơi vào tay Cao Thục Lan - người phụ nữ tàn độc đang tâm đoạt mạng tám đứa trẻ... Có điều nếu nói “tự chuốc lấy nghiệp quả” thì quả thật bà ấy cũng không tránh khỏi bị kịch, bất luận Vương Tiên Quân đáp ứng bao nhiêu nguyện vọng thì cuối cùng bà ấy cũng qua đời trong bi ai thống khổ.

- Bác sĩ Lỗ, ông nói ông rất hối hận vì hôm đó không mua cây đĩa, có phải ông cũng muốn dùng nó để triệu hồi tiên quân? - Tiểu Quỷ đột ngột hỏi thẳng.

- Không, - Bác sĩ Lỗ mỉm cười lắc đầu. - Như tôi đã nói, đạo và đức vốn cùng một thể, nếu lòng dạ quanh co thì việc thỉnh tiên quân đến thành toàn ước nguyện chính là tự mình rước lấy báo ứng. Tôi muốn mua nó chỉ đơn giản vì nó là linh khí của tiên ông Thật lòng mà nói, tuy học đạo song tôi trước sau vẫn chỉ là một kẻ phàm phu tục tử, mọi người thử nhìn căn phòng chất đầy cổ vật này là đủ biết tôi vẫn chưa thể thoát ra khỏi những cám dỗ đời thường. Có điều tôi vốn là người biết đủ làm vui, giả sử hôm đó tôi mua chiếc đĩa ấy về thì có khi hôm nay đã phải chịu thiệt rồi.

- Thiệt gì cơ? - Tôi ngơ ngác hỏi.

- Nếu chiếc đĩa ấy là bảo vật gia truyền thì tôi e cậu chính là hậu nhân của tiên ông nên nếu cậu muốn lấy lại món đồ đã mất thì tôi cũng không dám chối từ, thế chẳng phải là tôi sẽ mất trắng hai nghìn đô sao? - Bác sĩ Lỗ bật cười đáp. Thái độ chân chất của ông ấy khiến tôi không khỏi cảm thấy xấu hổ, vốn dĩ tôi đâu phải là người kế thừa chính thức, luận về vai vế thứ tự, anh tôi mới có tư cách đó.

Cô lễ tân ở phòng đăng ký khám bước vào thông báo bệnh nhân đến hơi sớm so với cuộc hẹn nên chúng tôi kết thúc cuộc trò chuyện tại đây, trực giác của tôi cho thấy bác sĩ Lỗ không hề giống thủ phạm đứng đằng sau mọi chuyện. Trong lúc tôi và ông hàn huyên chào hỏi, đại loại như nếu có dịp ghé Đài Loan ông rất mong được tận mắt nhìn thấy cây đĩa còn lại, tôi chợt

trông thấy A Văn đang đứng ngay cạnh giá bày cổ vật, chăm chú quan sát mấy khung kính và ảnh chụp treo trên tường.

- Cái này. - A Văn khẽ xoa cằm, hạ giọng nói khẽ vừa đủ để tôi nghe thấy. Tôi theo hướng anh chỉ, tiến lại ngắm bức ảnh chụp tại một tiệm trà ngoài trời, trong ảnh ba người đàn ông đang ngồi quanh bàn ăn, không hề cố tình tạo dáng mà hết sức thoải mái nở nụ cười trước ống kính. Người ngồi bên trái là bác sĩ Lỗ, người ngồi bên phải với tách cà phê trên tay là giáo sư Dư, trông cả hai vẫn còn khá trẻ, mái tóc của bác sĩ Lỗ cũng rậm dày hơn bây giờ.

- Đây là giáo sư Dư ạ? - Tôi hỏi.

- Đúng vậy. Đám người mê đồ cổ chúng tôi thường vài tháng gặp mặt một lần, nói mới nhớ, đây chính là hôm giáo sư Dư kể tôi nghe bản văn khắc đá trong khu mộ. - Bác sĩ Lỗ nhìn bức ảnh đắm đắm như thể đang chìm trong quá khứ.

- Người ở giữa là ai đấy ạ? - Tôi chỉ vào người đàn ông ngồi giữa, trông ông ta lớn tuổi hơn hẳn giáo sư Dư và bác sĩ Lỗ. Kỳ thực tôi biết ông ta là ai nhưng vẫn muốn nghe bác sĩ Lỗ tự mình nhắc đến.

- Là ông chủ Hải, ông ấy cũng là khách quen của Lâm Uyên Đường. Chúng tôi biết nhau gần hai mươi năm rồi... - Bác sĩ Lỗ trầm ngâm đáp. - Nhưng mấy năm nay ông ấy rất ít khi tham gia tụ tập, ngay cả tôi và giáo sư Dư cũng hiếm khi thấy mặt ông ấy. Chắc là do công việc bận rộn, dù gì thì công ty công nghệ Blue Whale của ông ấy mấy năm gần đây cũng làm ăn phát đạt mở nhiều chi nhánh, từ một công ty nhỏ lẻ thoát cái đã trở thành công ty đa quốc gia kia mà.

Rời khỏi phòng khám, chúng tôi quay ra xe, thảo luận bước đi tiếp theo.

- Bác sĩ Lỗ chắc không phải thủ phạm đâu nhỉ? - Tôi lên tiếng.

- Không phải ông ấy đâu. - A Văn ngồi ở ghế sau, khẳng định chắc nịch.

- Có điều ông ấy đã mắc phải một số sai lầm cơ bản.

- Sai lầm?

- Đồi dừa không phải do Cát Hồng chế tác đâu.

- Làm sao anh biết? - Tiểu Quỳnh hỏi.

- Vùng biển Quảng Đông không có san hô đỏ. - A Văn cười đáp. - San hô đỏ sinh trưởng ở vùng nước có nhiệt độ trên dưới khoảng 10 độ C. Vùng biển Quảng Đông quá nóng với chúng. Và chúng chỉ có thể được tìm thấy ở độ sâu 150 mét, trong khi thời đó kĩ nghệ lặn không tiên tiến đến vậy. Ngoài ra, ngày xưa san hô đỏ còn quý hơn vàng, môn đệ của Cát Hồng dù sùng tín đến đâu cũng khó có chuyện dâng tặng thứ trân phẩm hiếm có này cho thầy được; mà Cát Hồng đâu có dùng nó để luyện đơn, ông ấy dùng nó để chế tác nên đồi dừa triệu hồi quỷ thần. Cần biết một điều là, đạo sĩ vốn có rất nhiều cách thức để triệu hồi thần linh như vẽ bùa, lên đồng... chứ không nhất thiết phải mạo hiểm triệu hồi quỷ thần như thuật cầu hồn của đám phù thủy đồng cốt phương Tây.

- Vậy chuyện “bôi máu cầu thần” là giả ư? - Tôi hỏi.

- Ngược lại, dựa trên những thông tin mà chúng ta đang nắm cho đến bây giờ, tôi cho rằng điều này hoàn toàn có thật. Chúng ta chỉ có thể tạm suy đoán, nếu “ngài” chính là Bão Phác Tử thì có thể ông ta chỉ vô tình có được đồi dừa rồi phát hiện ra năng lực “triệu hồi tiên quân”, dù gì thì ông ấy cũng là người cuồng thực nghiệm mà... Vừa nãy bác sĩ Lỗ có đề cập đến Trừu hậu cứu tốt phương, trong sách có chép Cát Hồng chữa bệnh dại bằng cách giết chết con chó cắn người rồi đắp óc nó lên miệng vết thương.

- Phương pháp gì kỳ dị vậy! - Tôi kêu to. - Rồi có chữa khỏi được không?

- Phương pháp đó nghe cũng hợp lý mà, chẳng phải 1.500 năm sau, nhà vi sinh học người Pháp Louise Pasteur đã chế tạo thành công vắc xin phòng bệnh dại bằng cách nuôi cấy mô não của con vật bị nhiễm bệnh sao.

Tôi thực không hiểu Cát tiên ông là thần thánh phương nào, nghe cứ như nhân vật siêu năng lực vô tiền khoáng hậu ấy.

- Vậy bác sĩ Lỗ liệu có phải là người được chọn không? - Đến lượt Tiểu Quỳnh hỏi. - Ông ấy nói mình có thể nhìn thấu trường năng lượng của em và anh Thần...

- Là giả đấy... - A Văn đáp. - Thực ra nói giả thì cũng không hoàn toàn chính xác, tóm lại là chuyện nhìn thấy trường năng lượng này nọ chỉ là ngộ nhận của ông ấy thôi.

- Anh có chắc không?

- Chắc một trăm phần trăm. - A Văn chụm đầu vào giữa tôi với Tiểu Quỳnh, thì thào. - Vì tôi không thấy được trường năng lượng của ông ta.

- Gì cơ! Anh Văn, anh cũng..

- A Văn, anh đừng trêu Tiểu Quỳnh nữa được không.

Khóe miệng A Văn hơi nhếch lên, anh ngửa người ra sau ghế.

- Tiếp theo chúng ta sẽ đến gặp ông chủ Hải đúng không? - Tôi hỏi.

- Ừm. - A Văn gật đầu. - Cứ theo kế hoạch mà làm.

Trước đó chúng tôi đã thống nhất quyết định, sẽ bắt đầu điều tra từ giáo sư Dư, người dễ tiếp cận nhất, nếu như xác nhận ông ấy chính là hung thủ chúng tôi sẽ không cần tìm đến những nghi phạm khác. Hải Đức Nhân là chủ tịch của một công ty lớn, không dễ gặp được, nhưng hiện giờ có thể tạm thời khẳng định giáo sư Dư và bác sĩ Lỗ không liên quan gì đến vụ trộm dữ, vậy thì chỉ còn cách dùng đến kế sách cuối cùng.

Hôm qua trong lúc lên mạng điều tra lý lịch ba người bọn họ, chúng tôi tìm thấy một số thông tin liên quan đến Hải Đức Nhân. Năm nay ông ta 68 tuổi, là người sáng lập công ty công nghệ Blue Whale 30 năm về trước, thời gian đầu công ty này phát triển và sản xuất bảng mạch, nhưng sau đó lại chuyển hướng kinh doanh sang các sản phẩm bảo mật chống trộm điện tử, tôi tin chắc vị khách khuyên ông chủ Lâm lắp đặt hệ thống cửa từ chống trộm cho Lâm Tuyền Đường chính là Hải Đức Nhân. Sáu, bảy năm gần đây, công ty công nghệ Blue Whale phát triển vượt bậc, xuất hiện cả trên thị

trường chứng khoán Hồng Kông, mở rộng chi nhánh tại Hoa Kỳ và Nhật Bản với hàng trăm nhân viên lành nghề. Ba người bọn tôi không khỏi đau đầu vắt óc khi nghĩ đến việc làm thế nào để được gặp riêng Hải Đức Nhân, may mà A Văn tình cờ tìm được một mẫu tin văn từ ba năm trước viết về chuyện Hải Đức Nhân quyên góp tiền của sửa chữa trường đại học T. Đây chính là điểm chúng tôi có thể lợi dụng.

Sau khi về đến nhà, tôi gọi điện đến công ty công nghệ Blue Whale, mạo nhận là phóng viên báo sinh viên trường đại học T, đề nghị thực hiện một cuộc phỏng vấn với vị chủ tịch giàu lòng hảo tâm. Đầu dây bên kia lấy số di động của tôi rồi nói sẽ thông báo lại sau, tôi thì một mực nhấn mạnh thời gian tôi ở lại Hồng Kông không lâu nên rất mong nhận được thông tin xác nhận sớm nhất có thể. Những tưởng phải mất ít nhất một ngày chờ đợi, nhưng không ngờ chỉ ba giờ sau họ đã liên lạc thông báo 5:30 chiều mai tôi có thể ghé qua công ty.

- Vậy rốt cuộc tiên quân là gì ạ? - Sau khi sắp xếp lịch trình ngày hôm sau, Tiểu Quỷ đang ngồi trên xô pha lơ đãng hỏi.

- Em nghĩ là gì, Tiểu Quỷ? - A Văn hỏi ngược lại. Với câu hỏi này tôi có thể tự tin đưa ra câu trả lời một cách “chuyên nghiệp”. Là vị thần tiên nào đó có thể biến mơ ước thành hiện thực? Hoặc như anh Thần nói, là món đồ chứa linh khí giống như đèn thần?

- Hầu như mọi người đều hay nhầm lẫn “thần” với “tiên”, trong khi vốn dĩ hai khái niệm này không hề giống nhau. “Thần” chính là thần linh, còn “tiên” vốn là người đắc đạo mà thành. Thời xưa người ta không dùng chữ “tiên” (仙) như bây giờ mà dùng chữ “tiên” (僊) này. - Nói xong, A Văn viết chữ ra mặt giấy. - Tiên là những người trường sinh bất lão sống trên núi, đó chính là nguyên nghĩa của chữ 僊, về sau chữ Hán được giản thể hóa nên người ta dùng chữ 仙 để thay thế.

Chờ một chút, thời cổ chẳng phải cũng người trần biến thành thần linh sao? Như ông Khương Tử Nha anh mới nhắc đến hôm qua đó, có trong tích

truyện *Bảng phong thần*...

- *Phong thần diễn nghĩa* là tiểu thuyết cơ mà, hơn nữa nó còn là tác phẩm ra đời ở thời nhà Minh, cách đây hai nghìn năm trăm năm, *Bảng phong thần* gì gì ấy đương nhiên toàn là mấy chuyện gán ghép xuyên tạc vớ vẩn rồi, giờ mà cậu sáng tác truyện Tần Thủy Hoàng vốn là người hiện đại xuyên không về quá khứ để mạo danh thì cũng không khác gì mấy đâu. - A Văn cười nói. - Tôi đang nói đến nghĩa gốc của từ “thần tiên” cơ mà, Xuân Thu Chiến Quốc chính là giai đoạn người Trung Nguyên chúng ta bước vào thời kỳ khai sáng triết học và tôn giáo, vì thế nên “thần tiên” bị khu biệt trong phạm trù ý nghĩa xã hội học và nhân loại học, bắt đầu phân hóa diễn dịch người sống thì “phong thần”, người chết thì “thành tiên”. Mọi người thử nghĩ mà xem, tiên nhân vốn để chỉ những người trường sinh bất lão, vậy mà câu chuyện về cây dưa san hô gia truyền của Cao Thục Lan lại kể rằng sau khi phò mã qua đời liền biến thành Vương Tiên Quân, há chẳng phải mâu thuẫn chan chát ư? Trước chữ “thành tiên” phải là “đắc đạo” chứ không thể là “qua đời”.

- Vậy thì, anh nói xem vị “tiên quân” mà kẻ trộm dưa triệu hồi là thần hay là tiên?

- Là vật thể dị giới. - A Văn ngừng cười, nghiêm túc đáp lời Tiểu Quỷ.

- Vật thể dị giới?

- Anh không dùng từ “sinh vật”, bởi xét cho cùng “sinh vật” chỉ là một khái niệm định danh của con người... Chúng ta có thể gọi đó là “vật thể có ý thức” từ một chiều không gian khác cũng được. Lấy góc nhìn của con người để giải thích về “thứ đó” e là điều không thể, bởi nó cũng vô lý giống như việc để nhân vật trong truyện lý giải về sự tồn tại của bạn đọc, tác giả, hay biên tập vậy. Nhưng chúng ta đều biết vật thể dị giới này không những có khả năng can thiệp vào luật nhân quả của con người, thay đổi dòng chảy *karma*, mà còn có thể bị kẻ ác lợi dụng.

- Anh nói như thể phim kinh dị ấy. - Để không khí bớt căng thẳng, tôi gượng đùa một câu.

- Đúng vậy, thế giới này quả đúng là một bộ phim kinh dị. Loài người vô minh bị bao quanh bởi những thứ không thể xác định được, sống trên một quả cầu màu xanh lơ lửng giữa không trung, ngoài thì không biết hư không ra sao, trong thì không tỏ vạn vật trên địa cầu. Ngay cả khi văn minh hình thành thì nội tâm của con người vẫn mong manh yếu đuối, trải ngàn vạn năm cũng vẫn luôn để bản năng chi phối, khuất phục trước ham muốn cá nhân, tiếp tục lấp đầy thế giới nhỏ bé của mình bằng hỗn loạn và mâu thuẫn, mà không hề biết rằng bản thân chỉ là một hạt bụi vô danh bị thao túng bởi những vật thể dị giới. Cũng giống như một đứa trẻ chơi đùa cùng bầy kiến, vui thì rắc đường cho ăn, buồn thì đổ nước dìm chết, không chế số phận của chúng dễ như bỡn. Đối với vật thể dị giới mà nói, nhân quả nghiệp báo trong thế giới loài người cũng vô nghĩa như hành vi của lũ kiến nhỏ bé vậy thôi.

- Nhưng kẻ thủ ác kia có thể khống chế vật thể dị giới cơ mà? - Tôi hỏi.
- Điều này không phải rất buồn cười sao? Kiểu giống như lũ kiến quay sang khống chế loài người ấy.

- Virus bệnh dại cũng có thể khống chế vật chủ nhiễm bệnh mà, thế mới có câu thân bất do kỷ chứ. - Nét mặt lạnh lùng của A Văn dần tan biến, anh mỉm cười nói tiếp. - Nếu có đủ điều kiện thì chuyện gì cũng có thể mà. Tuy nhiên, bất kể thứ đó được gọi là Vương Tiên Quân, quỷ dữ, dữ tiên hay vật thể dị giới, thì tôi cũng có thể khẳng định một khi nó lọt vào tay kẻ ác thì ắt sẽ gây ra họa lớn, đoạt lại cây đu đủ đó là cách duy nhất để ngăn chặn hãm ta. Ngày mai sẽ nhiều việc đấy.

Không rõ là do năng lượng của quỷ dữ đem lại hay do mấy ngày nay ra ngoài hoạt động nhiều mà hôm nay tinh thần Tiểu Quỷ khá hơn hẳn ngày hôm qua, đến tối còn có cảm giác muốn ăn, dù chỉ là hộp bento mua vội ở quán gần nhà em vẫn ăn ngon lành. Ăn xong, để giải tỏa tâm trạng căng thẳng mấy ngày liền, chúng tôi tìm một bộ phim trên mạng tải về coi, cả ba

cùng ngồi trên ghế xô pha thưởng thức cuộc phiêu lưu của các siêu anh hùng trên màn ảnh. Nhìn Tiểu Quỷ thỉnh thoảng bật cười vui vẻ tôi có chút bùi ngùi. Sống cùng em dưới một mái nhà là mong ước xa vời của tôi một năm về trước, có điều lúc đó tôi không hề nghĩ cái giá cho ước nguyện này lại đắt đến vậy. Tất cả đều biết tấn bi kịch xảy đến với Tiểu Quỷ là điều không thể nào thay đổi, và lý do em một mực theo chúng tôi điều tra chính là bởi nó mang lại tác dụng như liều thuốc giảm đau cho tinh thần của em.

Tôi không thể ngăn được suy nghĩ, nếu như không thể tìm ra được thủ phạm đằng sau mọi việc, không lần ra được tung tích đôi đứa san hô thì liệu tôi và Tiểu Quỷ có thể nhắm mắt bịt tai, vô vọng đeo đuổi cái gọi là chân tướng sự thật ấy, lừa dối bản thân để quên đi bất hạnh không nữa?

Tuy biết rõ đó chỉ là hành vi trốn tránh thực tại, nhưng tôi thực sự không nhẫn tâm ép buộc Tiểu Quỷ đối diện với số phận tàn khốc của em ấy. Dù luôn sẵn lòng ở bên đồng hành, trợ giúp Tiểu Quỷ nhưng tôi cũng không dám nghĩ đến tương lai của em.

Cha mẹ qua đời, bạn thân tự sát, nếu đổi lại là cậu, liệu có lý do gì để cậu quay về với hiện thực nghiệt ngã, thống khổ này không? Tôi nhớ lại lời nói của A Văn.

Và bắt đầu tự hỏi liệu tôi có sai không khi dùng quyền năng của quỷ dữ để Tiểu Quỷ tỉnh lại?

5.

—Xin chào, tôi là Trương Phẩm Thần, tôi có lịch hẹn với chủ tịch Hải lúc 5:30...

- Anh là phóng viên bên trường đại học T đúng không?

- Vâng.

- Mọi người vui lòng đợi ở phòng tiếp khách một chút nhé. Mời đi bên này.

Nhân viên lễ tân đưa chúng tôi đến phòng tiếp khách có hai băng xô pha dài rồi đóng cửa rời đi. Văn phòng của công ty công nghệ Blue Whale tọa lạc tại tầng 28, 29 tòa nhà thương mại trên đường Cửu Long. Đây là trụ sở chính của công ty, còn chi nhánh ở Tiêm Sa Chung phụ trách xử lý các lĩnh vực kinh doanh khác. Giống như sảnh lễ tân, phòng tiếp khách ở đây cũng được thiết kế tinh tế với giấy dán tường màu lam khói, bộ bàn ghế mang phong cách góc cạnh hiện đại nhưng không kém phần sang trọng, cùng mấy chậu cây xanh trang nhã nơi góc tường đem lại cảm giác thư thái cho khách mời.

Thế nhưng tôi lại nhấp nhồm không yên trên băng ghế xô pha.

Trước khi đi đến đây, A Văn thông báo cho chúng tôi biết kết quả tra tìm tin tức suốt khuya hôm qua, anh phát hiện ra tốc độ phát triển của công ty công nghệ Blue Whale những năm gần đây thực sự rất đáng ngờ.

- Nhìn bề ngoài lợi nhuận của công ty này rất khả quan, công ty không ngừng mở rộng quy mô do hàng năm đều nhận được những cơ hội kinh doanh béo bở, sáu năm trước Blue Whale trúng thầu một dự án chính phủ, năm ngoài thì có cơ hội làm ăn với một tập đoàn sản xuất di động Hàn Quốc tầm cỡ, tiếp đến lại hợp tác cùng thiết lập hệ thống giám sát an ninh mạng với một công ty điện toán đám mây nổi tiếng ở Hoa Kỳ ... Nói chung

là kiểu “doanh nghiệp đầu tiên gặt hái được thành công, tạo nên tiếng vang lớn, thu hút đông đảo các nhà đầu tư nước ngoài”, nhưng khi tôi kiểm tra báo cáo tài chính hàng năm và so sánh với các công ty cùng lĩnh vực thì lại thấy một loạt các điểm trùng hợp bất thường.

A Văn chỉ ra rằng khả năng Blue Whale có được hợp đồng với chính phủ hoặc các tập đoàn lớn chủ yếu là do các đối thủ cạnh tranh bất ngờ gặp tai nạn. Ví dụ như có công ty đối thủ trong giai đoạn đấu thầu căng thẳng đột ngột gặp hỏa hoạn nên không thể đạt được kế hoạch dự trù trong hồ sơ mời thầu, đành nhường lại vị trí cho Blue Whale; hay như vị chủ tịch của một công ty cùng ngành đột ngột mắc bệnh qua đời, gia tộc vướng vào vòng tranh đoạt tài sản khiến cho công ty đó hết cửa cạnh tranh với Blue Whale. Trường hợp khó tin nhất là nhân viên của một công ty đầu tư cỡ lớn đột nhiên lại có thể qua mặt được cấp trên, ngụy tạo báo cáo kết quả hoạt động, trong đó số tiền thua lỗ còn cao hơn tổng giá trị công ty. Sau khi xảy ra sự vụ hi hữu trên, công ty này buộc phải đóng cửa phá sản, một loạt tài sản khách hàng cũng nhanh chóng bốc hơi. Trong số các khách hàng này có ba chủ doanh nghiệp hoạt động cùng lĩnh vực với Blue Whale. Ngay cả khi sự vụ trên không ảnh hưởng xấu đến các công ty đó thì nó cũng đủ để thay đổi tham vọng tạo dựng danh tiếng hay trì hoãn kế hoạch phát triển ban đầu của những doanh nhân này, tạo cơ hội để Blue Whale vươn lên chiếm lấy thị phần.

- A Văn, ý anh là Hải Đức Nhân đã dùng cây đu đưa san hô đó để làm suy yếu đối thủ hòng thu lợi cho công ty của lão?

Cũng gần như vậy. So với việc nhặt được túi tiền từ trên trời rớt xuống, cách này chắc chắn không thu hút sự chú ý của người khác bằng, hơn nữa nếu là trường hợp kinh doanh thành công được người người ngưỡng vọng thì hẳn việc xuất hiện trên bìa tạp chí *Forbes* điều vô dương oai cũng chỉ là chuyện một sớm một chiều mà thôi.

Nói như vậy rất có thể ngày hôm nay chúng tôi sẽ phải đối mặt với một gã đàn ông xảo trá rắp tâm tư lợi bằng những thủ đoạn vô lương tâm.

Giờ ngẫm lại trong số ba kẻ tình nghi, rõ ràng Hải Đức Nhân là người có nhiều khả năng ăn trộm dưa nhất. Gã là ông chủ công ty công nghệ bảo mật kia mà, dù cho thiết bị thẻ từ chống trộm ở Lâm Uyên Đường không phải do gã cung cấp thì gã cũng nắm rất rõ nguyên lý hoạt động của chúng, chỉ cần mang theo dụng cụ khử từ tính cầm tay là gã đã có thể nâng chiếc dưa ra khỏi tiệm đồ cổ dễ như bỡn.

Tôi ủ ê ngồi đợi chừng năm phút thì “cạch” một tiếng, cửa phòng bật mở, nhưng bước vào phòng lại không phải người mà tôi nghĩ đến.

- Anh là Trương Phẩm Thần, ký giả báo sinh viên trường đại học T đúng không? - Một người đàn ông mặc vest xám, dáng người tầm thước, tóc rẽ ngôi khoảng chừng 30 tuổi ân cần hỏi.

Tôi gật đầu xác nhận, anh ta mỉm cười đáp lễ rồi trao danh thiếp cho tôi.

- Tôi họ Nghiêm, rất mong được chỉ giáo.

Trong danh thiếp, tên họ của anh ta là Nghiêm Tại Sơn, phía trên là chức danh “Tổng giám đốc điều hành”.

- Xin hỏi, ngài Hải... - Tôi ngập ngừng hỏi.

- Chủ tịch chúng tôi có việc gấp nên không thể thực hiện bài phỏng vấn, để các vị mất công đi một chuyến rồi, thật hết sức xin lỗi. - Nghiêm Tại Sơn cúi đầu cáo lỗi. - Liệu tôi có thể thay mặt chủ tịch giới thiệu với các vị về công ty Blue Whale không?

- Chuyện này... Thật hết sức xin lỗi, đây là bài phỏng vấn cá nhân nên nếu như ngài Hải Đức Nhân đang bận chuyện tôi xin phép quay lại vào lần sau... - Câu hỏi bất ngờ khiến tôi luống cuống, đành vận dụng hết não bộ để nghĩ ra một cái cớ chối từ. Chúng tôi vốn tưởng sẽ thăm dò Hải Đức Nhân về chuyện cây dưa, còn chuyện làm ăn kinh doanh vốn là lĩnh vực bản mấy tầm đại bác không tới, hơn nữa tôi cũng chưa chuẩn bị đầy đủ các câu hỏi liên quan đến vấn đề này, chỉ cần chút sơ hở tôi sẽ bị lật tẩy ngay.

- Nếu đã là vậy thì để tôi nói thư ký sắp xếp buổi hẹn khác vậy. - Nghiêm Tại Sơn vẫn tiếp tục nở nụ cười cầu tài. - Có điều, hình như anh lưu ý với cấp dưới của tôi rằng thời gian anh lưu trú tại Hồng Kông không lâu đúng không?

- Vâng. - Tôi gật đầu. Tất nhiên đây là một lời nói dối. - Liệu ngày mai hoặc ngày kia...

- Cái này thì... Xin đợi một chút.

Tổng giám đốc Nghiêm nhắc điện thoại trong góc phòng đón khách lên bấm nút liên lạc nội bộ, có vẻ như anh ta gọi cho trợ lý chủ tịch để đặt lịch hẹn. Nói được một lúc thì anh ta chuyển sang thái độ cung kính, có vẻ như đầu dây bên kia đã chuyển sang người khác, tuy tôi không nghe rõ cuộc trò chuyện nhưng xem bộ dạng Nghiêm Tại Sơn có vẻ rất nghiêm túc.

- Chà, anh Trương này, liệu tối nay anh có rỗi không? - Tổng giám đốc Nghiêm hạ ống nghe xuống, quay lại hỏi tôi. - Tối nay chủ tịch chúng tôi có một tiếng đồng hồ rảnh rỗi, nếu anh không ngại đi xa thì ông ấy rất hoan nghênh anh ghé thăm tư gia để thực hiện cuộc phỏng vấn.

- Như vậy có ổn không? Tối nay chúng tôi có thời gian. - Tôi chưa bao giờ nghĩ mình lại đi thẳng đến sào huyệt* của Hải Đức Nhân như vậy. Vào hang ồ kè địch chắc chắn sẽ gặp nguy hiểm, nhưng tôi cũng hiểu rõ đạo lý không vào hang cọp sao bắt được cọp con.

Tổng giám đốc Nghiêm nói thêm vài câu với đầu dây bên kia rồi cúp máy.

- Tôi sẽ đưa địa chỉ tư gia chủ tịch cho anh. Ông ấy rảnh từ 8 đến 9 giờ tối nay. Anh có thể tới trước đợi sẵn, nhà chủ tịch luôn có người tiếp đãi.

- Tốt quá, cảm ơn anh.

Tổng giám đốc Nghiêm đưa cho tôi mảnh giấy ghi địa chỉ dinh thự ở quận Đại Bộ mà tôi từng thấy trong cuốn sổ cái của tiệm Lâm Uyên Đường, mỉm cười nói.

- Chắc anh chưa quen đường sá ở đây, anh đã biết mình đi tuyến xe bus nào chưa?

- Tôi tự lái xe. - Tôi nhận lấy mảnh giấy ghi chú. - Bạn tôi cho tôi mượn.

- Thế thì tốt rồi. - Anh ta bắt tay tôi, thể hiện cuộc gặp kết thúc tại đây.

- Cảm ơn anh. Tổng giám đốc Nghiêm, mấy việc vặt vãnh này phải phiền anh nhọc công xử lý rồi, xin lỗi đã làm gián đoạn công việc của anh. - Nếu tôi nhớ không lầm thì vị trí tổng giám đốc điều hành chỉ đứng sau mỗi chủ tịch hội đồng quản trị, nói như vậy Nghiêm Tại Sơn chính là nhân vật quyền lực thứ hai trong công ty công nghệ Blue Whale.

- Không, không, chủ tịch đã dặn tôi tiếp đón các vị chu đáo, ông ấy rất coi trọng trường đại học T và hy vọng đôi bên có thể hợp tác lâu dài. - Tổng giám đốc Nghiêm cười nói. - Tôi lại ỷ thế lão thần lâu năm, không lượng sức mình mà đi đề xuất phỏng vấn thay, thật khiến các vị cười chê rồi.

- Tổng giám đốc Nghiêm, anh đã làm công ty lâu năm rồi ư? Trông anh còn rất trẻ đấy. - A Văn cắt lời, hỏi.

- Ha ha, tôi có khuôn mặt trẻ hơn tuổi mà. Tôi làm ở đây từ hồi mới ra trường, ban đầu chỉ là nhân viên cấp thấp bình thường rồi từng bước từng bước ngồi lên được vị trí như ngày hôm nay. Tất nhiên, tất cả là nhờ hồng phúc của chủ tịch, nếu như không có ông ấy chèo lái thì công ty đã không phát triển thuận buồm xuôi gió đến vậy, từ một công ty nhỏ chỉ chừng chục người đã mở rộng quy mô như ngày nay.

- Anh có thể nói đôi điều về ông Hải Đức Nhân không? - A Văn rút từ trong túi ra thứ gì đó khá giống máy ghi âm, hướng về phía Nghiêm Tại Sơn, trông hệt như phóng viên đang ghi âm lời người phỏng vấn. - Có thể chúng tôi sẽ trích dẫn lời anh để chạy tít ngoài lề bài phỏng vấn.

- A, tất nhiên là không vấn đề gì. - Nghiêm Tại Sơn hơi thẳng người lên một chút rồi hắng giọng nói. - Chủ tịch chúng tôi là một kỳ tài kinh doanh với tầm nhìn sâu rộng và chuẩn xác về tiềm năng của công nghệ chống trộm

cùng các sản phẩm liên quan, đưa Blue Whale trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực này. Ông còn là một doanh nhân có tấm lòng nhân ái, luôn quan tâm góp phần phát triển xã hội; đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục, ông dốc sức xây dựng các quỹ hỗ trợ cho trường lớp để ươm mầm tài năng. Bản thân tôi vô cùng kính trọng chủ tịch Hải Đức Nhân, được làm việc dưới quyền của ông là may mắn lớn mà phải tu vài kiếp tôi mới có được.

- Trong đời sống cá nhân ông Hải là người thế nào, thưa anh? Ông ấy có sở thích gì không? Ví dụ như thể thao hay nghệ thuật chẳng hạn. - A Văn tiếp lời. Tôi lập tức nhận ra ý đồ kín đáo của anh.

- Ông ấy là vị trưởng bối đáng kính, bất luận là ai ông ấy cũng đều đối xử công bằng, tôi theo ông ấy hơn mười năm nay nhưng chưa thấy ông ấy tức giận bao giờ. Về sở thích cá nhân thì...ông ấy thích sưu tập cổ vật và chơi gôn, nhưng mấy năm gần đây do bị đau lưng nên ông ấy cũng ít chơi gôn hơn... À, mong anh đừng đưa chuyện này lên báo, đây đều là chuyện riêng của chủ tịch chúng tôi.

- Tôi hiểu rồi, tôi sẽ không nhắc đến những chi tiết này đâu. - Tôi đáp.

- Về phương diện này hay là anh cứ trực tiếp hỏi chủ tịch xem sao? Ông ấy rất thích trò chuyện với những người trẻ tuổi. Tôi đảm bảo anh sẽ có rất nhiều chuyện thú vị để hoàn tất bài phỏng vấn này.

Chúng tôi chào tạm biệt Nghiêm Tại Sơn để ra bãi đỗ xe, chuẩn bị lên đường.

- Khu Tam Môn Tồn, quận Đại Bộ... Địa chỉ này giống địa chỉ ghi trong sổ cái đúng không? A Văn? - Tôi bật app bản đồ điều hướng trên di động rồi nhập địa chỉ vào, ở ghế sau A Văn xoa cằm im lìm không đáp, vẻ mặt trầm tư suy nghĩ.

- Anh Văn? - Tôi và Tiểu Quỳ cùng quay lại gọi to.

- Có gì đó không đúng ở đây. - A Văn ngẩng đầu đáp. - Tiểu Quỳ, em quay về nhà trước đi, để anh với Phàm Thần đi xử lý chuyện này, được

không?

- Có chuyện gì vậy? Lão Hải Đức Nhân này nguy hiểm vậy sao? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Phẩm Thần, ban nãy anh không nghe tay họ Nghiêm kia nói gì sao?

- Gì cơ? Anh ta nói...

A. Tôi chợt hiểu ra ý của A Văn. Vì mọi chuyện quá hợp lý nên ban nãy tôi hoàn toàn không để ý đến.

- Hai anh đang nói gì vậy? - Tiểu Quỳnh cau mày hỏi.

- Tiểu Quỳnh, anh Văn nói đúng đấy, anh nghĩ em nên về nhà trước đi. - Tôi nói.

- Rốt cuộc hai người nhận thấy điều gì?

- Lợi thế lớn nhất của chúng ta trong cuộc điều tra này là cả ba nghi phạm đều không biết đến sự tồn tại của chúng ta. - A Văn giải thích. - Nhưng giờ thì anh ngờ rằng thủ phạm đã biết rõ ý định của mình rồi. Một khi đã biết chúng ta còn có cây đuă khác, hẳn sẽ dùng mọi cách để chiếm lấy nó... Anh cho rằng danh tính của anh vẫn chưa có ai biết, nhưng việc Phẩm Thần đóng giả phóng viên báo sinh viên đến chín phần là đã bại lộ rồi, và thủ phạm rất có thể sẽ tương kế tựu kế giăng bẫy khiến chúng ta lọt lưới.

- Giăng bẫy ư? Có nguy hiểm lắm không? - Tiểu Quỳnh hỏi.

- Ngàn cân treo sợi tóc. - Có vẻ như A Văn cố tình diễn đạt kiểu thậm ngôn để bầu không khí thoải mái hơn, nhưng tôi nghĩ nó hoàn toàn phản tác dụng.

- Vậy nhờ như các anh gặp nguy cấp, để lại em một thân một mình thì hẳn ta ắt sẽ nhớ cở tận gốc, như vậy có khi còn nguy hiểm hơn ấy chứ?

Tôi biết Tiểu Quỳnh đang dùng chiến thuật lấy lùi làm tiến để thuyết phục chúng tôi để em đi cùng, nhưng lời em ấy nói hoàn toàn chính xác. A Văn và tôi nhìn nhau, đôi bên đều rõ lần này chỉ có thể cùng tiến cùng lùi mà

thôi. Dù sao một năm qua, cả Tiểu Quỷ và tôi đều đã phải đối diện quỷ môn quan, có lẽ thử thách lần này cũng không quá tệ như tưởng tượng.

Sau khi đi qua hầm Lion Rock và đường Sa Điền, chúng tôi rẽ vào cao tốc Đại Bộ và cao tốc Thổ Lộ, sắc trời càng lúc càng nhạt nắng, theo chỉ dẫn của bản đồ điều hướng tôi dễ dàng tìm ra quận Đại Bộ. Cảnh sắc khu Tân Giới rất khác so với khu trung tâm Hồng Kông và Cửu Long, tuy đường sá ở đây nhỏ hẹp hơn so với Đài Loan nhưng nó vẫn khiến lòng tôi dâng lên nỗi nhớ nhà. Nhà cửa nơi đây không phải kiểu cao ốc chọc trời mà là chung cư thấp tầng, chen giữa các lùm cây cối um tùm trên sườn đồi. Sự im lặng bao trùm suốt quãng đường đi, tôi thực không thể tưởng tượng ra điều gì đang chờ đón chúng tôi và ai mới chính là thủ phạm đứng sau mọi việc. Chúng tôi chỉ có thể tự động viên bản thân* vững tâm tiến lên phía trước.

- Tiếp tục đi thẳng. - Lời chỉ dẫn của hệ thống điều hướng tự động cũng chính là tiếng lòng tôi lúc này.

- Rẽ phải.

Tôi nhấn ga lái tiếp nhưng khung cảnh bên đường khiến tôi cảm thấy hơi nghi hoặc. Có phải chúng tôi đã lái nhầm sang khu ngoại ô rồi chăng? Tôi nhớ là tư gia của Hải Đức Nhân nằm trong dãy dinh thự ven biển với chừng hơn mười tòa nhà đồ sộ, nhưng con đường trước mặt lại có vẻ như hướng lên đồi vắng, trông chẳng giống khu nhà liền kề cao cấp gì cả.

- Phẩm Thần, hình như cậu đi qua khu biệt thự rồi. - A Văn chồm người lên trước, nói.

- Hệ thống điều hướng tự động báo vẫn còn 5 kilomet nữa cơ mà? - Tôi chỉ vào điện thoại.

- Không, chắc chắn sai đường rồi. Cậu nhập địa chỉ nào đấy?

- Là địa chỉ mà ban nãy anh đọc đấy còn gì? Tiểu Quỷ, em xem có nhận ra...

Tôi đang định hỏi Tiểu Quỳnh có đọc được tên địa danh nào trên biển báo dọc đường để xác nhận xem chúng tôi có đi lạc hay không, thì trông thấy gương mặt em tái mét, mắt dán chặt ngoài cửa sổ xe, bộ dạng hốt hoảng như gặp phải ma.

- Tiểu Quỳnh, em ổn chứ? Có chuyện gì vậy?

- Đây, đây là đường ven hồ Tân Nương...

Tôi giật mình liếc nhìn hai bên đường và không khỏi ngạc nhiên khi bản thân vẫn lưu giữ ấn tượng về cảnh quan nơi này. Mặc dù lần trước tôi đi qua đây vào ban ngày nhưng đúng là chúng tôi đã đi sai hướng, xe chúng tôi đang đi về phía bắc dọc con đường Đinh Cốc ven hồ Tân Nương.

Chúng tôi đang đi tới nơi cha mẹ Tiểu Quỳnh gặp tai nạn.

- Tại sao lại thế này? Di động...

Tôi chưa kịp nói hết câu, điện thoại của tôi đột ngột hiển thị cảnh báo pin yếu rồi tự động sập nguồn sau một tiếng “tách” khô khốc.

- Phấn Thần, quay xe lại ngay. - A Văn nói.

- Không quay xe ở đây được! Phía trước có một chỗ dừng xe, chúng ta sẽ quay đầu xe tại đó!

- Không, dừng lại! Quay đầu xe ngay! - A Văn gần như ra lệnh cho tôi.

- Quay đầu xe ở đây không chỉ vi phạm giao thông mà còn rất nguy hiểm!

- Cậu không hiểu à! - A Văn hét lên. - Chúng ta rơi vào bẫy rồi! Gì chứ?

Tôi dợm quay đầu nhìn A Văn nhưng mọi thứ đã muộn.

Trong lúc tôi đang lưỡng lự, chiếc xe không biết va phải thứ gì hoặc bị thứ gì đó va mạnh.

Tôi ghì chặt vô lăng nhưng chiếc xe vẫn mất lái lao thẳng vào dây hộ lan bên trái.

Không được, tôi phải bảo vệ Tiểu Quỳnh...

Trước khi bất tỉnh nhân sự, tôi chỉ nhớ ý nghĩ này không ngừng văng vất trong đầu.

Giống hệt như khi tôi gặp nạn ngay đúng nơi này cách đây chín tháng.

6 .

— ... Anh... anh Thần...

Trong bóng tối mịt mù, tôi chợt nghe tiếng Tiểu Quỷ văng vẳng gọi. Ngay giây phút đó tôi như lấy lại được ý thức, bừng mở mắt nhưng tuyệt nhiên không cách nào lý giải được hình ảnh ngay trước mắt mình.

Do tay chân không sao cử động được nên tôi cứ ngỡ mình bị kẹt trong xe, nhưng cảnh tượng trước mặt lại tuyệt nhiên không hề giống vậy. Tôi đang ở trong một ngôi nhà hoang đổ nát, không khí nồng nặc mùi ẩm mốc, trên nền xi măng là ngọn đèn măng xông leo lét, chập chờn. Ánh sáng đèn chỉ tỏa chiếu vài mét trước mặt tôi, mọi thứ bên ngoài vùng sáng vẫn bị bóng tối bao phủ. Xung quanh im lặng như tờ, trong trí nhớ của tôi, tiếng phanh gấp, tiếng va chạm giữa thùng xe với dây hộ lan vài giây trước hết như một ảo ảnh. Trong bóng tối bịt bùng trước mặt, tôi mơ hồ trông thấy một khối đen sì lơ lửng như tấm bảng treo trên tường giữa căn phòng trông rất giống phòng học ở thôn quê bị bỏ hoang.

Khung cảnh kỳ dị này khiến tôi không khỏi choáng váng, và điều bất thường thứ hai còn khiến tôi kinh hãi hơn nữa. Tay chân tôi không nhúc nhích được là do tôi bị trói trên ghế bằng thắt lưng da, một dây buộc quanh nửa thân trên, một dây khác thít chặt chân tôi vào chân ghế. Bả vai trái và gò má tôi đau nhức thấu xương, khóe miệng lợm mùi máu tanh, không biết là do bị dập môi hay do vết thương trên mặt chảy xuống.

- Anh Thần!

Tôi nhìn sang bên phải, Tiểu Quỷ cũng đang bị trói nghiêng vào một chiếc ghế cũ giống như tôi cách đó chưa đầy hai mét. Trước khi nhìn thấy bộ dạng tóc tai rối bời, quần áo lấm lem bùn đất của Tiểu Quỷ, tôi còn ngỡ mình lại rơi vào ảo cảnh dị thường của trường tiểu học B trong nghi lễ đưa

tiên, nhưng tiếng gọi của Tiểu Quỳnh và cơn đau rần rật khắp cơ thể đã đưa tôi về với hiện thực lúc này.

- Tiểu Quỳnh, em có bị thương không? - Tôi lo lắng hỏi.

Tiểu Quỳnh lắc đầu. Có vẻ như em cũng vừa mới tỉnh lại và hoàn toàn không biết gì về tình hình xung quanh, chỉ là trông thấy tôi bị trói bên cạnh nên ra sức gọi dậy.

- Chúng ta đang ở đâu đây? - Em hỏi.

- Anh không biết... Anh chỉ nhớ lúc xe tông vào... - Tôi vẫn cảm thấy hơi chóng mặt.

- Em cũng vậy. - Tiểu Quỳnh nói rồi nhìn xung quanh. - Có kẻ nào đó đã bắt trói chúng ta ở đây ư?

- Anh Văn nói đúng, đây thực sự là một cái bẫy... Thủ phạm chắc chắn đã lợi dụng “tiên quân” để gây tai nạn rồi bắt chúng ta...

- Anh Văn đâu rồi?

Tôi nhìn quanh, không thấy A Văn đâu cả. Lẽ nào anh ấy không qua khỏi trong vụ tai nạn? Hay anh ấy bị thủ phạm sát hại rồi?

Không thể nào. Tôi cố loại bỏ ý nghĩ ngu ngốc đó ra khỏi mạch suy nghĩ hỗn độn trong đầu, A Văn sẽ không bị hạ gục dễ dàng như vậy, chắc chắn anh ấy đang ẩn nấp ở đâu đó và đang nghĩ cách để cứu chúng tôi.

- Anh ấy nhất định sẽ không sao đâu. - Tôi vừa nói vừa cựa quậy cố thoát ra. - Nhân lúc kẻ đó không có ở đây, chúng ta xem có mảnh kính vỡ nào quanh đây có thể dùng để cắt dây trói không...

- Ai bảo tôi không có ở đây?

Một giọng nói lạnh lùng phát ra từ góc phòng. Tôi và Tiểu Quỳnh lập tức nhìn về hướng đó, nhưng do hấn ta ẩn thân trong bóng tối nên chúng tôi không thể nào nhận diện được. Tiểu Quỳnh nhìn chăm chăm vào bóng đen đó, gương mặt không chút sợ hãi còn ánh mắt thì tràn ngập sự lạnh lẽo. Em ấy quả thực là một cô gái vô cùng đặc biệt bởi bất cứ ai trong tình huống này

cũng sẽ hồn xiêu phách lạc, nếu đổi là một cô gái mười lăm tuổi khác, gặp phải cảnh tượng này không òa khóc nức nở thì rằng cũng đánh lập cập rồi.

- Ai đó? - Tôi gào lên, cố rướn người về phía cây đèn trước mặt hòng đập vỡ nó. Bóng tối sẽ giúp chúng tôi có thêm chút thời gian, hoặc thậm chí chế ngự được hung thủ.

- Đừng làm trò ngu ngốc đó, kể cả làm vỡ ngọn đèn thì cậu cũng không có cơ hội thoát thân đâu. - Hẳn ta vừa dứt lời, một luồng ánh sáng chói gắt chia thẳng vào chúng tôi, là ánh đèn pin, có lẽ hẳn ta đã dự trù được suy nghĩ của tôi.

- Tôi chỉ muốn thử xem hai người có tiết lộ điều gì khi ở riêng đây thôi, nhưng xem ra tôi vẫn nên trực tiếp ra mặt thì hơn. - Kẻ lạ mặt từ trong bóng tối chậm rãi bước ra vùng sáng. Thân phận của hẳn ta đúng như những gì tôi đã phán đoán. Người cầm đèn pin chính là kẻ chúng tôi vừa mới trò chuyện cách đây không lâu, tổng giám đốc Nghiêm Tại Sơn.

- Anh bắt chúng tôi đến đây làm gì? - Tôi hét lên.

- Vậy thì chi bằng trả lời tôi rốt cuộc các người định làm gì? - Nghiêm Tại Sơn thông dong rút ra một vật gì đó, tôi nheo mắt nhìn kỹ, thoáng chốc nhận ra đó chính là cây đuă san hô mà chúng tôi tìm kiếm.

- Đó... đó là gì vậy? - Tôi giả vờ hồ đồ, Tiểu Quỷ cũng chỉ nhìn không nói gì.

- Trương Phẩm Thần, cậu đừng giả khờ nữa, làm vậy là coi thường người khác đấy biết không. - Bộ dạng Nghiêm Tại Sơn lúc này đã hoàn toàn đổi khác, nụ cười của hẳn có phần kiêu ngạo. - Trước khi cậu gọi điện đến Blue Whale để xin “phỏng vấn” tôi đã sớm để mắt đến cậu rồi.

- Cái gì cơ?

- Quả là ý trời mà. Hôm đó chủ tịch Hải đặt mua một bức tượng Quan Thế Âm ở Lâm Tuyền Đường nên tôi thay ông ta gọi cho ông chủ Lâm xử lý việc vận chuyển. Và lão chủ tiệm đã thuận miệng kể tôi nghe chuyện có

một cậu thanh niên Đài Loan đến tìm lại cây dừa san hô gia truyền nhà mình.

Tôi chợt nhớ ra bức tượng Quan Thế Âm bằng sứ mà ông chủ Lâm tỉ mẩn phủ bụi hôm chúng tôi ghé đến Lâm Tuyền Đường.

- Nhưng tôi chưa từng xưng tên với ông chủ Lâm! Ông ấy thậm chí còn không biết tôi là sinh viên trường T, làm sao anh biết người xin phỏng vấn là...

- Ha ha, cậu quên rồi sao? - Nghiêm Tại Sơn cười lớn. - Cậu để lại số điện thoại kia mà, đồ ngu xuẩn.

Tôi giật mình chết lặng, bàng hoàng nhận ra sai lầm chí mạng của mình. Đúng, tôi đã cho ông chủ Lâm số di động, và cũng chính tôi là người đã để lại thông tin liên hệ với tiếp tân của công ty Blue Whale, chỉ cần đối chiếu một chút là Nghiêm Tại Sơn đã có thể khẳng định “ký giả báo sinh viên” và “cậu con trai hiếu thuận đến tìm lại cây dừa san hô ở tiệm Lâm Tuyền Đường” chính là tôi.

- Lão Lâm Uyên thực sự quá dễ bị bịp, mấy lời kiểu như thay cha tìm lại bảo vật gia truyền như vậy mà cũng tin sái cổ, thật không hiểu làm cách gì mà kinh doanh phát đạt như vậy. - Nghiêm Tại Sơn dư dả cây dừa san hô trước mặt tôi rồi cất lại vào túi áo khoác.

- Tôi không nói dối...

Cốp!

Nhanh như chớp, Nghiêm Tại Sơn quật thẳng cây đèn pin vào mặt tôi, gò má trái lập tức đau buốt óc.

- Đừng tiếp tục coi thường tao. - Mắt hằn long lên như dã thú nhưng rồi chỉ trong thoáng chốc hằn lại mỉm cười ngọt nhạt. - Ban này kiểm tra tao đã biết chúng mày là ai, bởi tao cũng thế.

Nghiêm Tại Sơn kéo ống tay áo lên để lộ vết bớt hình cá đỏ rực. Tiểu Quỳ vừa nhìn thấy liền bất giác kêu lên một tiếng, tôi như ngừng thở nhìn

chăm chăm vào vết tích quen thuộc.

- Vết bớt trên tay đã tiết lộ động cơ của chúng mày. Chúng mày muốn đoạt lại cây đu đủ này để tăng thêm sức mạnh triệu hồi phải không? Rốt cuộc cũng chỉ có “chúng người cao quý” như chúng ta mới có thể nhận ra được sức mạnh phi phạm của bảo vật này.

- Chúng người cao quý?

Mày vẫn vờ vĩnh như không biết gì? Tao không rõ làm thế nào chúng mày lần ra được cây đu đủ san hô này, nhưng chúng mày nhất định đã biết việc vết bớt này chính là dấu hiệu cho thấy chúng ta là những người có năng lực triệu hồi và sai khiến ma quỷ thông qua “pháp khí”. - Giọng điệu Nghiêm Tại Sơn có chút không vui khiến tôi suyt chút nữa cứ tưởng hắn ta lại phang cây đèn pin vào đầu mình. - Nói, chúng mày biết chuyện đu đủ san hô từ đâu?

- Tôi không biết anh đang nói gì cả.

Cốp! Lại thêm một cú trời giáng. Lần này hắn ra tay còn mạnh hơn, miệng tôi xộc lên vị máu tanh, không biết có phải bị gãy răng không nữa.

- Vẫn còn cứng miệng lắm. - Nghiêm Tại Sơn đột nhiên quay sang Tiểu Quỷ, nói. - Hay là để tao ra tay với cô bé này, thì mày mới chịu mở miệng?

- Mày dám động đến một sợi tóc em ấy... - Tôi giận dữ gầm lên nhưng Tiểu Quỷ vẫn không chút sợ hãi, tiếp tục nhìn chăm chăm vào tên khốn Nghiêm Tại Sơn.

- Anh Thần, đừng để tên khốn này kích động. - Tiểu Quỷ bình tĩnh nói.
- Hắn giết chúng ta thì chỉ chịu thiệt thôi.

- Tại sao tao lại phải chịu thiệt? - Nghiêm Tại Sơn chế nhạo.

- Bởi nếu làm vậy, anh sẽ không có được chiếc đu đủ còn lại. Lời nói của Tiểu Quỷ rõ ràng đã làm hắn ta rúng động.

- Chúng mày không thể có chiếc đu đủ kia được. - Nghiêm Tại Sơn không cười nữa, hắn ta nheo mắt nhìn chúng tôi thăm dò.

- Anh nói không có là không có sao.

- Con nhỏ này, mày chỉ giỏi chém gió thôi! - Nghiêm Tại Sơn gầm lên. - Nếu có đũa, chúng mày hẳn đã triệu hồi con quái vật đó rồi chứ không để tao bắt đi như thế này... Không... Chẳng lẽ chúng mày không biết cách triệu hồi? Nhưng chúng mày đang truy tìm chiếc đũa của tao... Nói vậy có nghĩa, nếu hai chiếc đũa tụ thành đôi thì tao sẽ sở hữu nguồn sức mạnh bất khả địch?

- Đó đều là điều ngài đây tự tưởng tượng ra thôi. - Tiểu Quỷ cười ngạo nghễ. Khí thế của em hoàn toàn áp đảo đối phương, cứ như thể người bị trói tay trói chân lúc này mới chính là gã khốn họ Nghiêm kia.

- ... Gã đàn ông đi cùng chúng mày đâu rồi? - Sau vài giây im lặng, Nghiêm Tại Sơn hỏi tiếp.

- Có trời mới biết. Anh là người bắt chúng tôi đến đây cơ mà. - Tôi đáp. Hay lắm, vậy là lúc bắt chúng tôi đi, hẳn đã không tìm thấy A Văn, điều này có nghĩa dự cảm của tôi không hề sai.

- Đũa...nằm trong tay gã ta, phải không?

Khí thật, trực giác của gã này quá chuẩn.

- Tôi sẽ không phí lời với tên tay sai hèn mọn như anh. - Tôi nhổ ra một ngụm máu lẫn nước bọt. - Muốn biết tung tích chiếc đũa còn lại thì bảo ông chủ của anh đích thân đến đây.

Trương Tại Sơn ngăn người một lúc sau đó phá lên cười.

- Cậu Trương, cậu có nhầm lẫn gì không đấy? Sao tôi phải mời chủ tịch ra đây chứ?

- Anh chẳng quá chỉ là một tên lâu la, muốn thương lượng thì gọi ông chủ của anh ra đây...

- Cậu nghĩ là tôi đang thừa lệnh của Hải Đức Nhân? - Nghiêm Tại Sơn khinh khỉnh nhìn vào mắt tôi, nói. - Nếu như lão già đó không có giá trị lợi dụng thì tôi đã cho lão đi bán muối cùng mấy gã ngáng đường tôi từ lâu rồi.

- Hải Đức Nhân không phải thủ phạm ăn trộm chiếc đĩa san hô ở Lâm Tuyền Đường sao? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Sao cậu lại có ý tưởng ngu xuẩn đến vậy chứ? Bởi lão ấy là chủ tịch còn tôi là tổng giám đốc điều hành nên cậu mới cho rằng tôi thay lão dàn xếp vụ này sao? Thật nực cười. Để tôi nói rõ cho cậu biết, Blue Whale được như ngày hôm nay là nhờ công lao của tôi. Mấy lời như “chủ tịch chúng tôi là một kỳ tài kinh doanh” đều là giả dối hết.

- Nói vậy, chuyện công ty đối thủ gặp hỏa hoạn hay doanh nhân cạnh tranh đột ngột qua đời đều là chủ ý của anh?

Nghiêm Tại Sơn hần học nhìn tôi.

- Quả nhiên cậu nắm rất rõ lai lịch của tôi. Đúng, đó chính là đóng góp của tôi dành cho công ty. Nếu tôi không làm mấy việc bẩn thỉu đó công ty liệu có thể khởi sắc như bây giờ không? Đám nhân viên bên dưới phải cảm ơn tôi mới đúng! Nhờ có tôi họ mới có cơm ăn áo mặc, nuôi vợ chăm con! Vậy mà lão già chủ tịch còn suốt ngày rao giảng đạo đức kinh doanh gì đó với tôi, khó khăn lắm tôi mới kéo hai công ty đối thủ là Lohas International và Proust xuống nước ấy thế mà lão cứ khăng khăng bắt tôi không được dòm ngó hốt văng đám khách hàng của họ, còn nói cái gì mà làm người không được cạn tàu ráo máng, ném đá xuống giếng... Chết tiệt, cũng chính vì lòng nhân từ đàn bà ấy mà lão khởi nghiệp suốt hai mươi năm vẫn dậm chân tại chỗ, để lão không ngáng chân mình tôi đã từng bước từng bước đoạt quyền, và khiến lão mắc chứng đau lưng rồi thậm chí là ung thư gan.

- Ung thư gan?

- Đúng, vận số của lão cũng không còn bao nhiêu đâu, thế nên suốt ngày vung tiền mua tượng phật để cầu trời cho sống thêm mấy năm nữa, đúng là lão già ngu ngốc. - Nghiêm Tại Sơn cười lớn. - Có như vậy lão mới vì đại cục mà chuyển nhượng vị trí chủ tịch công ty cho tôi, bởi dù sao đi nữa tôi cũng là người quảng giao, tài cán nhất công ty. Blue Whale chính là bàn đạp, là điểm khởi đầu cho vương quốc khoa học công nghệ khổng lồ

sau này của tôi. Ngày nào còn cây đu đủ trong tay là ngày đó tôi có thể san bằng mọi trở ngại, diệt trừ mọi đối thủ. Sẽ không ai còn dám coi thường, chế nhạo tôi chỉ là gã tay sai hèn mọn bám gót ông chủ...

- Vì thế mười năm trước, trong một lần tháp tùng Hải Đức Nhân đến tiệm đồ cổ Lâm Tuyên Đường, anh tình cờ trông thấy cây đu đủ phát sáng nên đã nổi lòng tham đánh cắp nó. - Tôi cắt lời gã, nói tiếp.

- Nổi lòng tham? Không phải! Là cây đu đủ đó mời gọi tôi! Vết bớt trên tay đã khiến nó mời gọi tôi! Cả giáo sư Dư và bác sĩ Lỗ đều không nhìn thấy cây đu đủ phát sáng, điều này chứng tỏ tôi là người được chọn. - Nghiêm Tại Sơn gầm lên.

- Chẳng phải anh luôn mang thiết bị khử từ bên người sao, điều này cho thấy anh vẫn luôn nghĩ cách lấy trộm chiếc đu đủ trong cửa hàng. Hừm, dù có là tổng giám đốc thì sâu trong xương tủy anh vẫn là một tên đầu trộm đuôi cướp, đúng không?

- Thiết bị khử từ? Ha ha, cậu chỉ nghĩ được thế thôi à? Cậu Trương này, đó chính là sự khác biệt giữa tôi và cậu, dù có sở hữu cây đu đủ hay không tôi vẫn thông minh hơn cậu gấp trăm lần, bởi tôi chẳng cần dụng cụ gì mà vẫn xoáy được cây đu đủ này.

- Anh nói dối.

- Tôi sẽ chỉ cho cậu mảnh lời khôn ngoan của tôi nhé? Rất đơn giản, tôi chỉ cần nhét cây đu đủ vào trong chiếc hộp đựng mấy cuộn tranh thư pháp lúc không ai chú ý là xong. Bên trong chiếc hộp đó lót bông và vải nhung, nên rất dễ nhét cây đu đủ vào khe hở. Trước khi rời đi tôi cố ý tán tưng mấy bức thư pháp đó với Hải Đức Nhân và giục lão ta nhanh chóng gọi cho ông chủ Lâm để giữ hàng, sau khi thanh toán mọi khoản tiền nong thay lão, tôi chỉ cần đảm bảo ông chủ Lâm đích thân cất mấy cuộn thư pháp vào hộp nhưng rồi quét qua thiết bị gỡ tem từ là thần không biết quỷ không hay lấy trộm được cây đu đủ ấy.

Tôi cố nhớ lại nội dung trong cuốn sổ cái tiệm Lâm Tuyền Đường, vài ngày sau khi mua mấy chai thuốc hít Hải Đức Nhân đúng là có đặt thêm hai cuộn thư pháp, nhưng tôi không ngờ rằng ông ấy lại không trực tiếp đến lấy hàng, và đây chính là điểm mù trong suốt cuộc điều tra, trở trêu là chiếc đĩa đã “biến mất” đó thực chất vẫn nằm trong cửa tiệm đồ cổ nhưng ông chủ Lâm lại không hề hay biết gì. Nếu là vậy, Nghiêm Tại Sơn chính là người thắp đèn Hải Đức Nhân ở mọi lúc mọi nơi, vì thế rất có khả năng hẳn cũng có mặt trong buổi họp mặt cùng giáo sư Dư, bác sĩ Lỗ và Hải Đức Nhân nên cũng nghe được chuyện về bài văn khắc đá trong khu mộ táng. Có thể ban đầu hẳn ta lấy trộm cây đĩa vì nhìn thấy dị tượng của nó, nhưng sau khi biết được nghi lễ “bôi máu thỉnh tiên quân”, Nghiêm Tại Sơn đã phát hiện ra năng lực đặc biệt của bảo vật này.

Tôi thật sự hồ đồ rồi, tôi vẫn luôn nghĩ Hải Đức Nhân chính là thủ phạm ăn trộm cây đĩa san hô còn Nghiêm Tại Sơn bất quá chỉ là đồng phạm của ông ta mà thôi.

- Nói mấy chuyện cũ như thế là đủ rồi. - Nghiêm Tại Sơn một tay cầm chiếc đèn pin dùng để uy hiếp chúng tôi, tay còn lại rút chiếc đĩa san hô ra.
- Ban đầu tôi chỉ ra lệnh cho con quái vật đó “gây tai nạn xe rồi đưa các người đến căn nhà hoang thăm vấn”, để tìm hiểu tường tận mọi chuyện phòng trường hợp cá bị lọt lưới gây họa về sau; nhưng nếu các người thực sự còn có cây đĩa khác thì tôi cũng không cần phải tiết kiệm “năng lượng” nữa mà sẽ để con quái vật đó khống chế và biến các người thành con rối của tôi rồi đoạt lấy cây đĩa từ tay người đàn ông kia.

- Khống chế? Con rối? - Thật không ngờ cây đĩa đó lại có thể làm được như vậy.

- Con quái vật đó thực sự rất quyền năng, chỉ cần tôi gặp qua đối tượng nhắm đến, nó sẽ nhanh chóng thay đổi vận mệnh của họ, bất luận là bệnh tật, tai nạn ngoài ý muốn, có điều giết người tiêu hao rất nhiều năng lượng nên con quái vật đó cần được bổ sung “nguồn thức ăn” là những kẻ đã tham gia nghi lễ quỷ đĩa, càng nhiều càng tốt, chính vì thế nên tôi cũng hạn chế

sử dụng. Nghiêm Tại Sơn cười gằn một tiếng rồi lại nói tiếp. - So với việc đoạt một mạng người, biến họ thành con rối vô tri vô giác sẽ tiết kiệm được kha khá năng lượng. Tôi chỉ mới áp dụng với hai kẻ ngáng đường trước đây, nhưng Trương Phẩm Thần à, cậu có đầy đủ tư cách để làm người tiếp theo đấy.

- Đừng coi thường tôi! Tôi không để cho anh điều khiển tâm trí...

- Cứ chờ xem. - Nghiêm Tại Sơn liếc nhìn Tiểu Quỷ, vẻ mặt đầy đắc ý.
- Còn cứng thì sẽ được xử lý theo kế hoạch ban đầu, sau khi hết giá trị lợi dụng cứng sẽ bị ném xuống vịnh Thổ Lộ làm mồi cho cá.

- Nghiêm Tại Sơn! - Tôi cảm thấy máu nóng dồn lên não, giãy giữa hòng thoát thân. - Mà mà dám đụng đến em ấy thì tao thề

- Cậu Trương, cậu tiết kiệm sức đi, sau này còn phải phiền cậu khiêng xác cô gái này cùng tôi đấy.

Tôi kinh hãi nhìn Tiểu Quỷ nhưng em ấy vẫn không hề sợ sệt, thậm chí gương mặt còn thêm phần băng giá sắc lạnh, ánh mắt tràn ngập lửa hận.

- Quỷ đùa, quỷ đùa, mời ngài hiển linh. - Nghiêm Tại Sơn giơ chiếc đĩa ngang tầm mắt, theo lời gọi của hắn ta, chiếc đĩa san hô chuyển màu đỏ rực, chiếu sáng cả căn nhà u ám. Hoa văn sóng nước trên thân đĩa từ từ chuyển động và phát ra âm thanh trầm bổng như tiếng đàn cello.

Trong khi tôi cứ ngỡ chiếc đĩa sẽ biến hóa thành thứ gì đó thì đột cuộc lại trông thấy một cảnh tượng kỳ dị khác. Từ trên người Nghiêm Tại Sơn chợt tỏa ra một làn khói nâu, rồi sau đó một bàn tay xám đen gầy guộc thò ra từ lồng ngực hắn ta, chậm rãi xuyên qua lớp quần áo tựa như vô hình, cùng với phần cẳng tay dài ngoằng. Khi cánh tay ma quái vươn ra hết cỡ, một vật thể tựa như đồng cỏ khô cũng theo đó trồi ra từ người Nghiêm Tại Sơn rồi dần dần biến hóa ra dạng người. Tiếp đó, một dị vật tựa mâm tròn cũng từ từ trồi ra trên bả vai hắn, trong cái nhìn kinh hoàng của tôi, dị vật đó tiếp tục nhô cao thành hình chiếc nón vành rách viền vừa đủ che đi phần đầu của vật thể kỳ dị.

“Vật thể dị giới” khẽ rùng mình rồi thoát hẳn ra khỏi người Nghiêm Tại Sơn, đứng cách tôi và Tiểu Quỷ chỉ chừng vài ba mét. Quần áo trên người Nghiêm Tại Sơn vẫn nguyên vẹn không chút suy suyền, như thể thân hình hẳn ta chính là cánh cửa để thứ kỳ dị kia thoát ra ngoài.

- Quỷ đứa, quỷ đứa, xin ngài hãy đoạt lấy tâm trí của Trương Phẩm Thần để hẳn ta phải tuân theo mọi mệnh lệnh của tôi.

Nghiêm Tại Sơn bình tĩnh đọc to điều ước xấu xa của hẳn.

- ...thừa lệnh...

Quỷ đứa đáp lại bằng một thứ thanh âm gừ gừ như dã thú. Đám cỏ khô trên người bết lại trông như manh áo tơ, nó rùng rùng từng bước tiến lại gần chỗ tôi trong tiếng “ọc ọc, ọc ọc” đầy quỷ dị, bùn nước chảy dọc thân cỏ nhuộm giọt sau lưng tí tách không ngừng.

Tôi điên cuồng vùng vẫy cố thoát khỏi sự trói buộc, Tiểu Quỷ cũng không ngừng xoay người nói lỏng nút thắt nhưng không phải để trốn chạy con quái vật trước mặt mà để lại gần giúp tôi chống lại sự tấn công ngay trước mắt.

Tuy nhiên, tất cả đều phí công vô ích.

Dưới manh áo tơ xù xì, quỷ đứa vươn tay hướng về phía tôi— hai ngón tay ma quái dài thượt như đôi đũa tre, chậm rãi xọc vào ngực tôi.

- Không! - Tiểu Quỷ thét lên, em không có cách nào để ngăn nó lại. Thứ kỳ quái đó đâm xuyên qua trang phục, đâm xuyên qua da thịt, từng chút từng chút xâm nhập vào cơ thể tôi... như cách nó trôi ra từ người Nghiêm Tại Sơn, đôi đũa quỷ dị này cũng không xé toạc lớp da bên ngoài mà cứ thế xuyên thẳng vào xương cốt bên trong tôi. Hơi nóng thiêu đốt cơ thể, nhưng những ngón tay lại lạnh cóng băng giá, tôi có chống cự ra sao cũng không thể thoát ra được...

Không được rồi, thị lực của tôi dần dần biến mất, thính giác cũng từ từ giảm suy. Tiếng hét của Tiểu Quỷ dường như càng lúc càng xa xôi...

- Ta chờ người hơi lâu rồi đấy.

Khi tôi sắp sửa rơi vào vùng tối vô cùng vô tận, giọng A Văn đột ngột vang lên đưa tôi về với thực tại, mọi giác quan cũng quay lại bình thường. Nghiêm Tại Sơn hiển nhiên cũng nghe thấy tiếng A Văn, hẳn ta cảnh giác nhìn quanh, ngón tay của quỷ đũa cũng ngừng đâm sâu vào cơ thể tôi.

- Mau ra đây! - Nghiêm Tại Sơn hét lớn.

- Ha, không cần người phải bảo. - A Văn bình tĩnh đáp.

- ...Kịch... - Con quái vật kia đột nhiên phát ra tiếng kêu kỳ dị rồi từ từ rút ngón tay giữa ngực tôi ra, nhưng đột nhiên bị một bàn tay tóm chặt.

Một bàn tay trời lên ngay giữa ngực tôi.

Đúng như tôi dự đoán, A Văn đã ẩn nấp chờ đợi thời cơ để trấn áp hung thủ. Nếu quỷ đũa có thể ký thân trong cơ thể Nghiêm Tại Sơn thì tiên quân cũng hoàn toàn có khả năng nấu mình trong người tôi.

Nhìn thấy A Văn râu ria xồm xoàm, người khoác áo gió từ giữa ngực tôi nhảy ra, Nghiêm Tại Sơn kinh ngạc đờ cả người. Tiểu Quỷ dường như cũng chưa hiểu ra cảnh tượng lúc này, dù rằng mắt em đang đỏ hoe. Có lẽ là do quá sợ hãi trước tình cảnh ngàn cân treo sợi tóc của tôi ban nãy, nhưng em cũng không giấu nổi vẻ sững sờ.

- Người... người là yêu... yêu quái nào đấy? - Nghiêm Tại Sơn hoảng sợ giơ đũa phòng vệ, miệng mồm lắp bắp mãi mới thành câu.

- Cùng một guộc với quỷ đũa của người đấy. - A Văn vẫn tóm chặt lấy tay của quỷ đũa không buông, vẻ mặt bình thản như thường. - Làm sao nào, chẳng nhẽ người cho rằng thần linh ai cũng lôi thôi thế kia sao? Loài người vốn thích chưng diện thời thượng ta ăn mặc theo xu hướng chắc cũng không có gì khiến người phải lấy làm kinh ngạc đâu nhỉ?

Tôi đang tính gọi A Văn thì chợt nhận ra sợi dây trói quanh người đã bị đứt từ lúc nào. Có lẽ nhân lúc chui ra khỏi người tôi để khống chế quỷ đũa,

A Văn đã nhanh tay cởi trói luôn cho tôi. Tôi vội đứng dậy cởi trói cho Tiểu Quỳnh.

- Anh... anh Thần, anh Văn là... - Tiểu Quỳnh kinh ngạc nhìn sống cuộc đối đầu giữa A Văn và quỷ dữ, sau khi tôi cắt đứt sợi dây trói trên người, em vẫn ngồi im không nhúc nhích.

- Anh sẽ giải thích sau. Tóm lại, anh ấy không phải là người như chúng ta. - Tôi vừa nói vừa tháo nốt sợi dây trói chân Tiểu Quỳnh. Tiểu Quỳnh không hề hay biết, tôi cũng suýt mất mạng trong vụ tai nạn giết chết cả nhà em năm ngoái.

Lúc đó, tôi bị văng ra khỏi xe lăn xuống sườn đồi, toàn thân thương tích nặng nề, trong lúc mất dần ý thức, tôi như trôi dạt về luồng ánh sáng trắng trước mặt nhưng rồi đột nhiên bị đánh thức bởi một giọng nói.

- Cậu có ý nguyện nào chưa thực hiện được không?

Giọng nói đó cất lời hỏi.

- Tiểu Quỳnh... Tiểu Quỳnh đang ở đâu? Xin hãy cứu em ấy...

- Ai cơ?

- Tiểu Quỳnh... cô gái đi cùng tôi... em ấy vẫn đang ở trong xe...

- Ừm... - Giọng nói đó ngập ngừng một lát rồi tiếp tục. - Vì cả ba người có cùng ước nguyện này nên tôi sẽ cứu cô ấy một mạng.

- Cảm ơn... - Lúc đó tôi chưa kịp hiểu “ba người” nhắc tới ở đây có nghĩa gì, chỉ cảm thấy ý thức lại một nữa rời xa và luồng ánh sáng trắng kia mỗi lúc một mạnh hơn.

- Cậu và cô ấy không phải bà con thân thích, tại sao lại đưa ra điều ước này thay vì cầu xin tôi cứu mạng mình? - Giọng nói hỏi tiếp.

- Em ấy mới vừa làm lành với bạn thân...

- Vậy thì sao chứ?

- Họ đã hẹn tuần sau đi dạo... em ấy rất mong chờ...

Giọng nói im bật.

- Cậu thích cô ấy nhiều như vậy sao? - Rất lâu sau, giọng nói mới lại hỏi.

- ... vâng.

- Ha! Thà bản thân rời xa người yêu còn hơn để người ấy mong cầu mà không được*, cậu nhóc này thú vị thật đấy. Nếu đã có duyên gặp mặt, vậy thì hôm nay tôi sẽ tặng cho cậu một nửa sinh mệnh vậy.

Giọng nói có chút bông đùa khiến tôi còn đang kinh ngạc không biết nên đáp lại ra sao thì luồng sáng trắng trước mặt đột ngột biến mất, và cơn đau đớn lập tức vây bủa toàn thân. Tôi thét lên trong đau đớn rồi bật ngồi dậy, đứng bên cạnh tôi là một người đàn ông râu ria xồm xoàm với chiếc áo khoác tồi tàn trên người.

Lúc đầu tôi cứ ngỡ anh ấy là người bình thường, cho đến khi anh ấy thi triển sức mạnh tôi mới biết mình đã gặp được thần linh. Hay nói theo cách của anh ấy là “vật thể dị giới”.

Anh ấy đã đưa tôi trở về từ bờ vực của cái chết, nhưng sau đó lại nói rằng sinh mệnh của tôi nhất định phải trả một cái giá tương xứng.

- Để giữ mạng cho cô bạn gái nhỏ bé của cậu, tôi đã phải vận sạch công lực nên không thể thay đổi nhân quả của cậu được, giờ chỉ còn một cách mới cứu được cậu thôi.

- Là cách gì vậy?

- Cậu xem *Ultraman* chưa?

A Văn nói anh ấy sẽ kết nối với sinh mệnh của tôi, bởi anh ấy là vật thể dị giới bất tử nên tôi có thể chia sẻ sự sống cùng anh, như nhân vật chính trong *Ultraman*, và kể từ nay tôi sẽ phải cùng tiến cùng lùi với anh. Tôi chưa bao giờ tưởng tượng lại có một vị thần lấy phim giả tưởng của Nhật Bản ra làm ví dụ giải thích như vậy. - Tôi đã sống hàng nghìn năm ở nhân

gian này rồi, sống đến đâu học đến đó, mấy chuyện hiện đại bây giờ tôi đương nhiên biết cả.

Sau khi biết Tiểu Quỷ vẫn hôn mê bất tỉnh, anh ấy mới nói với tôi rằng “thần tiên cũng không phải vạn năng”, sức mạnh của anh ấy chỉ có thể giữ lại được cái mạng thoi thóp cho Tiểu Quỷ, tôi không còn lựa chọn nào khác đâu.

Nhưng rốt cuộc thì cả tôi và Tiểu Quỷ đều sống tiếp đến ngày hôm nay, tất cả là nhờ có sự giúp đỡ của A Văn.

Nhưng tình hình trước mắt có phần gay go. Có vẻ như A Văn không ngang sức với quỷ dữ, gương mặt cũng không còn vẻ tự tin ban đầu dù một tay anh vẫn nắm chặt lấy ngón tay khẳng khiu như đôi đũa tre của hắn, đôi bên hết như một cặp đô vật kỳ phùng địch thủ.

- Này không lờ, mấy trăm năm không gặp anh vẫn sung sức quá nhỉ. - Mặt A Văn khế nhảnh nhưng giọng điệu vẫn không thôi bồn chồn. Quỷ dữ không đáp, hai bên vẫn tiếp tục giằng co.

- Quỷ dữ! Ngài đang làm gì vậy, mau giải quyết tên đó đi! - Nghiêm Tại Sơn hét lớn giục giã.

- Tổng giám đốc Nghiêm, tôi khuyên anh không nên xúi giục gã này. - A Văn quay lại nhìn hắn, nói. - Một khi xảy ra chuyện, người phạm các người không gánh nổi tai họa đâu.

- Ta không quan tâm! Quỷ dữ, quỷ dữ, ta lệnh cho ngài tiêu diệt gã đàn ông trước mặt.

- ...không được... kẻ này không diệt được... ta không thể diệt được sức mạnh của hắn... - Giọng nói ồm ồm phát ra bên dưới chiếc nón vành.

- Vậy thì ngài cùng chết với hắn ta đi! - Nghiêm Tại Sơn vung đũa như một kẻ mất trí chỉ thẳng vào tôi và Tiểu Quỷ. - Cả hai đứa này nữa! Giết hết chúng đi! Không được tha cho đứa nào trong đám này! Hai đứa này...

Chiếc mũ trên đầu quỷ dừa khế chuyển động, có vẻ như nó muốn quay sang phía chúng tôi, nhưng A Văn vẫn nhất quyết không buông tay, hai bên cứ thế chôn chân tại chỗ. Dưới ánh sáng tù mù của ngọn đèn măng xông, khuôn mặt Nghiêm Tại Sơn méo mó biến dạng, hắn ta chĩa cây dừa san hô về phía tôi, điên cuồng nguyện rửa “Chết hết cho ta” như chúa tể hắc ám Voldemort trong *Harry Potter*. A, đúng rồi, sao tôi lại ngốc thế nhỉ?

- Chết hết cho...

Cạch.

Tôi chồm người lên trước, nhanh tay lẹ mắt đoạt lấy cây dừa đang vung vẩy trước mặt.

- A! - Nghiêm Tại Sơn hoàn toàn bất ngờ trước hành động của tôi, bàn tay trống không của hắn vẫn im lìm giữa không trung, gương mặt đầy vẻ sững sờ. - Người, người... người lấy nó cũng vô ích! Dù cây dừa nằm trong tay người nhưng quỷ dừa chỉ phục tùng mệnh lệnh của ta...

- Tôi biết.

Tôi giơ ngón trỏ trái quệt vết máu ở khóe miệng bôi lên cây dừa san hô. Vừa thấm máu người, cây dừa liền phát quang đỏ rực và phát ra tiếng gầm rít chói tai, như thể thứ tôi đang cầm trên tay là đầu máy tự động chứ không phải nó.

- Quỷ dừa, quỷ dừa, ta đã cùng ngài bôi máu ăn thề, xin hãy hoàn thành tâm nguyện của ta.

Trong tiếng nguyện cầu của tôi, cây dừa san hô quay về nguyên trạng ban đầu.

- ...thừa lệnh...

- Quỷ dừa vừa đáp lời tôi, A Văn liền hạ tay xuống, bên kia đứng im bất động.

May mà câu chú triệu hồi tiên quân không quá phức tạp nên chỉ trong chốc lát chúng tôi đã đảo ngược tình thế, Nghiêm Tại Sơn giờ đây hoàn

toàn trắng tay. Hắn thần thờ đứng im lìm, A Văn đứng chắn trước mặt tôi hòng ngăn hắn thừa cơ đoạt lại cây đuă.

- Nice! Phẩm Thần, coi bộ cậu cũng có chút đầu óc đấy, có điều chậm tay chậm chân quá, nhẽ ra cậu phải nghĩ ra chiêu này ngay từ đầu chứ. - A Văn vẫn đứng chắn trước mặt tôi, khẽ quay đầu cười nói.

- Xì, anh nói cứ như thể mình đã sớm nghĩ ra chiêu này ấy. - Tôi độp lại.

- Tôi đương nhiên là nghĩ ra rồi, nhưng tôi mà nói ra thì đối phương sẽ tức khắc đề phòng ngay.

- Còn già mồm kia à! Thế sao anh không ra hiệu trước lúc đang ẩn trong cơ thể tôi, hại tôi tìm muốn vọt ra ngoài...

- Không làm tìm cậu vọt ra ngoài thì làm sao dẫn dụ được gã khổng lồ? Với lại khả năng diễn xuất tệ lậu của cậu làm sao mà qua mắt được tên xấu xa này chứ.

Bốn người chúng tôi, nói chính xác hơn thì là hai người và hai “vật thể không phải người”, đang dàn hàng đứng chắn trước mặt Nghiêm Tại Sơn, sau lưng hắn là bức tường kiên cố, vậy là hết đường trốn thoát.

Các... các người... các người định làm gì ta? Dù có giao ta cho cảnh sát thì các người cũng đừng hòng tìm ra được chứng cứ, họ sẽ không đời nào tin lời mấy lời nhảm nhí về quỷ đuă đâu.. - Nghiêm Tại Sơn lùi lại hai bước, cố sống cố chết kháng cự yếu ớt.

- Tên cặn bã này có đánh chết cũng không tiếc. - Tiểu Quỷ lạnh lùng nói. Tuy bình thường em lương thiện hiền lành là vậy, nhưng lúc đối diện với kẻ thù ác em cũng không kém phần lạnh lùng tàn nhẫn.

Tôi nắm chặt cây đuă trong tay, trù trừ không biết có nên lệnh cho quỷ đuă trừng phạt thích đáng Nghiêm Tại Sơn bằng chính thủ đoạn tàn độc mà hắn gây cho người khác hay không. Gieo gió thì phải gặt bão, đó đương

nhiên là đạo lý của trời đất, nhưng tôi cảm thấy cách trả thù này vẫn không thể làm nguôi ngoai vết thương trong lòng.

- Phẩm Thần, để tôi xử lý gã này, được chứ? - A Văn hỏi. Tôi gật đầu.

A Văn hạ giọng nói mấy câu kỳ bí với “gã khổng lồ” của anh ta. Không biết do tôi không nghe rõ hay không hiểu được ngôn ngữ của họ, chỉ biết quý đũa tiến lại gần Nghiêm Tại Sơn rồi duỗi tay trái ra, đâm xuyên hai ngón tay khắng khiu vào ngực hắn.

Nghiêm Tại Sơn sợ đến mức bĩnh cả ra quần, ngồi sụp xuống đất, nhưng cũng không thoát nổi tình cảnh cá nằm trên thớt, mặc người giày vò. Chưa đầy một giây sau, quý đũa lại rút ngón tay dài ngoẵng của mình ra, thu vào bên trong tấm áo tơi.

- Các... các người làm gì vậy? - Nghiêm Tại Sơn lắp bắp hỏi. Hắn sờ tay lên ngực như sợ lục phủ ngũ tạng của mình bị móc cả ra ngoài.

- Tổng giám đốc Nghiêm, người đã lợi dụng gã này suốt nhiều năm qua, dù biết rõ gã phải “ăn” năng lượng của người khác thì mới có sức mạnh làm những việc dơ bẩn cho người. Vậy người có biết “thần linh” bọn ta thích ăn gì không? - A Văn cười hỏi.

- Là sự... sự sống? Hay là tuổi... tuổi thọ? - Nghiêm Tại Sơn sợ hãi hỏi lại.

- Không phải, là *skandha*, hay chính là “uẩn” trong khái niệm “ngũ uẩn” của Phật giáo.

- Uẩn? - Tiểu Quỷ vội hỏi.

- Ngũ uẩn chính là sắc uẩn, thụ uẩn, tưởng uẩn, hành uẩn và thức uẩn. Nói đơn giản thì đó là các yếu tố tâm lý và sinh lý tạo nên con người, đồng thời cũng là bản ngã tồn tại dưới dạng tinh thần và trừu tượng. Nếu một người bị tước đi tưởng uẩn và thức uẩn anh ta sẽ trở thành một con rối, nếu tước đi thụ uẩn anh ta sẽ trở thành người thực vật vô tri vô giác. Trong số đó, hành uẩn là yếu tố quyết định hành vi và dục vọng của mỗi người, nếu

bị tước mất hành uẩn, con người sẽ mất đi ý thức thực hiện một số hành vi động tác, giống như việc các giám ngục áp dụng biện pháp “thiến hóa học” với những tên phạm tội xâm phạm tình dục.

- Vậy... vậy thì kể cả khi các người lấy đi tham vọng của tôi thì cũng đừng hòng thay đổi...

- Không, không ai lấy đi thứ gì của người cả. - A Văn khụy chân ngồi xuống nhìn thẳng vào mắt Nghiêm Tại Sơn. - Ban này gã này không ăn bất kỳ “uẩn” nào mà còn truyền thêm hành uẩn vào người người.

- Hả?

- Hành uẩn cũng chính là yếu tố phản ánh ý niệm thiện ác, thứ vừa đưa vào cơ thể người chính là lương tri. Từ bây giờ, người sẽ luôn sống trong ý thức về những điều xấu xa đã làm trong mười năm qua, người sẽ phải sống trong hối hận vì những gì đã làm, và dù sau này người có làm bao nhiêu việc tốt cũng sẽ chẳng thể nào bù đắp được tội lỗi đó. Phần đời còn lại của người sẽ không ngừng bị lương tâm cắn rứt. Và cả đời này của người sẽ không giờ còn được biết đến vui vẻ. Những gì người sẽ phải chịu đựng sẽ đau đớn và đáng sợ hơn nhiều việc bị giam cầm hay tra tấn ở bất cứ đâu, đó chính là hình phạt thích đáng dành cho một kẻ xấu xa như người.

Nghiêm Tại Sơn vẫn tỏ vẻ nhơn nhơn khi nghe A Văn luận tội, nhưng rồi nét mặt hẩn đột ngột thay đổi, mặt mày rúm rỏ, hai tay ôm lấy thân, run rẩy không ngừng. Hắn sụt sùi rồi bật khóc tức tưởi như đứa trẻ bị cha mẹ phạt đòn. Dù có thể cảm nhận được nỗi đau thấu tâm can nhưng tôi vẫn không mảy may thương hại hắn chút nào.

Đây là nỗi đau hắn đáng phải gánh chịu.

Chúng tôi xốc nách Nghiêm Tại Sơn rời khỏi ngôi nhà hoang. Dù mặt tôi chẳng chít vết thương nhưng hóa ra lại là chuyện Tái ông thất mã họa phúc khôn lường, Tiểu Quỷ cuống quýt dùng khăn giấy lau vết máu trên mặt tôi, nhìn em vì mình mà đau lòng rớm nước mắt, nỗi căm hận Nghiêm Tại Sơn trong lòng tôi thoáng chốc tiêu tan, suýt chút nữa còn cảm kích mấy cú

đánh của hắn ta. Cầm theo cây đèn pin của Nghiêm Tại Sơn, chúng tôi cuốc bộ dọc con đường núi tầm nửa giờ đồng hồ mới tìm thấy chiếc Honda Jazz màu xanh bị móp đầu.

- Ôi trời, hóa ra đã hơn chín giờ rồi. - Tôi mở xem đồng hồ điện tử trên xe. - Tại sao lâu vậy rồi mà không có ai phát hiện ra vụ tai nạn ở đây nhỉ?

- Đương nhiên là việc tốt của gã này rồi. - A Văn chỉ về phía quỹ dừa, vốn vẫn lẳng lặng đi theo chúng tôi này giờ. - Gã thao túng không để ai đi qua đây từ lúc đó đến giờ. Nghiêm Tại Sơn vốn định xử đẹp hai người nên đương nhiên là phải sắp xếp như vậy rồi.

- A Văn, anh quen vị này à? Vừa nãy anh nói mấy trăm năm không gặp, là có ý muốn nói đôi bên đã quen nhau từ trước? -

Tôi hỏi. Sau khi gặp giáo sư Dư và tiến sĩ Sử chúng tôi mới biết dừa có thể triệu hồi tiên quân, lúc đó tôi còn tưởng “vật thể dị giới” đó có liên quan đến A Văn, nào ngờ cả hai lại là “đồng loại” của nhau.

- Nay, thật sự xin lỗi hai người, - A Văn tựa người vào cửa xe, gượng cười chỉ tay về phía quỹ dừa đang đứng dưới ánh đèn đường. - Lúc nhìn thấy hiện thân của gã, tôi cũng bị sốc... Anh chàng khổng lồ này về mặt danh nghĩa chính là... cha tôi.

- Chờ đã, cha anh? Đó không phải là... - Tôi kinh ngạc quay đầu nhìn quỹ dừa.

- Đúng vậy. - A Văn nhún vai đáp.

- Mọi người đang nói gì thế? - Tiểu Quỳnh nghi hoặc hỏi.

- Tiểu Quỳnh, anh quên chưa tự giới thiệu bản thân với em. - A Văn khẽ cúi chào rồi nói. - Anh họ Tự, dòng Hạ Hầu thị, tên Văn Mệnh.

- Tự Văn Mệnh...Gì cơ? - Tiểu Quỳnh tròn mắt thảng thốt. - Anh là Hạ Vũ? Hạ Vũ trị thủy?

- Chính là tại hạ, còn anh chàng khổng lồ này là người trị thủy thất bại, Sùng Bá Cồn. - A Văn mỉm cười đáp.

- Vậy hai người là nhân vật truyền thuyết. - Tiểu Quỷ dường như vẫn chưa thể tiếp nhận được sự thật động trời này. Khi A Văn kể tôi nghe chuyện này, tôi cũng phải mất vài ba ngày mới chấp nhận được sự tình này.

- Có thể xem là vậy, có điều bọn anh không phải là người. Từ Hiên Viên, Viêm Đế, Thiếu Hạo, đế Nghiêu, đế Thuấn... Tất cả nhân vật truyền thuyết đều không phải là người, bọn anh đến từ dị giới thuộc chiều không gian cao hơn thế giới loài người. Gọi nôm na dễ hiểu thì bọn anh chính là “những vật thể đồng chủng đến từ chiều không gian khác biệt”... Nhưng bọn anh không có mối quan hệ luân lý huyết thống kiểu cha con, anh em, vợ chồng như thế giới loài người, nên anh và gã kia thực chất cũng chẳng phải là cha con gì cả, bọn anh thậm chí còn không phân biệt giới tính nữa kia.

- Nhưng trông anh như thế này...

- Thứ em nhìn thấy chỉ là vẻ ngoài ngụy trang, thần linh vốn không có hình hài cụ thể nào cả, anh chỉ nhập gia tùy tục thôi. Đây, khổng lồ, đừng lúc nào cũng xài bộ dạng quái đản đó như vậy, đổi sang dạng người xem nào.

Quỷ đưa hơi ngẩng đầu lên để lộ ra cái hốc đen ngòm bên dưới vành nón, nhưng chưa đến một giây sau, nó đã biến thành diện mạo một người đàn ông râu bạc, thoát nhìn trông cũng có nét giống A Văn.

- ...có được không? - Quỷ đưa, à không, Bá Cồn lên tiếng.

- Tôi vốn nói anh thay quần áo đi, nhưng thôi bỏ qua, dù sao thì kể từ lần gặp năm Vạn Lịch* ấy, anh vẫn khoác bộ trang phục rách rưới này, vẫn không bỏ được tật dùng cổ ngữ. Trời ạ! - A Văn nhăn mặt quay lại nói với Tiểu Quỷ. - Anh chàng này cứng đầu cứng cổ quá nên mới Thuấn giết đấy.

- Bị Thuấn giết ư... Anh Văn, có phải anh từng nói truyền thuyết chẳng qua cũng chỉ là chiêu bài chính trị? Vậy sự thật là...

A Văn không đáp, anh quay đầu nhìn xa xăm về phía con đường cái.

- Hay là chúng ta vừa đi vừa nói đi, dù sao xe cũng hỏng rồi, từ đây đi đến hồ chứa nước sẽ mất tầm một giờ đồng hồ.

- Hồ chứa nước? Chúng ta đến hồ chứa nước Thuyền Loan làm gì? - Tôi tò mò hỏi.

- Để tiễn thần. - A Văn cười đáp.

Theo như những gì tôi tìm hiểu quanh vùng hồ Tân Nương khi thiết kế buổi gặp mặt tình cờ với Tiểu Quỳnh năm ngoái thì từ những năm 1960 Hồng Kông bắt đầu khan hiếm nước ngọt, để giải quyết tình trạng này, chính quyền đã cho thực hiện một dự án táo bạo bằng cách xây hai con đê bao quanh ở phía tây nam vịnh Thuyền Loan, sau khi rút hết nước biển và dẫn nước ngọt vào, nơi đây đã trở thành hồ chứa nước lớn nhất Hồng Kông với tên gọi hồ chứa nước Thuyền Loan. Hồ này tiếp giáp với hồ Tân Nương và nằm ở phía đông nam ven đường hồ Tân Nương.

- Các vị thần Thượng cổ, bất kể cai quản nơi nào cũng đều đến từ dị giới. - A Văn dẫn dắt chúng tôi men theo con đường núi. - Chúng tôi tuy không tồn tại khái niệm về chủng tộc, nhưng cũng được phân loại rõ ràng, vì suy nghĩ hành vi của mỗi cá thể đều không giống nhau nên khó tránh khỏi xung đột. Đôi khi chúng tôi hòa hoãn sau một thời gian dài tranh chấp, như hai lão già Hiên Viên và Viêm Đế, nhưng cũng lắm lúc gặp phải những kẻ cứng đầu nóng tính như Xuy Vưu, đối với gã này mà nói, đừng bao giờ nhắc đến hai chữ thỏa hiệp, gã thà bỏ đi biệt tích còn hơn là nhận thua kẻ thù.

- Không phải Xuy Vưu bị Hiên Viên Hoàng Đế giết chết hay sao? - Tôi thắc mắc.

- Chúng tôi là vật thể đến từ chiều không gian trên cao không bị thời gian tác động, nên đương nhiên cũng không có chuyện “chết chóc” giống như loài người. - A Văn mỉm cười đáp. - Xuy Vưu đi về hướng tây, cam chịu ẩn cư trong một mê cung lớn, kết quả lại bị hậu thế thêm mắm dặm muối thành nghiệt chủng sinh ra từ cuộc dã hợp giữa hoàng hậu và một con bò mộng, về sau bị một vị anh hùng giết chết, thật là tức cười.

Đó chẳng phải là quái vật Minotaur trong thần thoại Hy Lạp sao?

- Mặc dù được xưng tụng là những vị thần cao quý đem đến kiến thức cho loài người, song thực tế thì chúng tôi không được như vậy. - A Văn thở dài. - Chúng tôi chỉ là nạn dân từ dị giới đến đây mà thôi.

- Nạn dân? - Tiểu Quỳnh kinh ngạc kêu lên.

- Đúng vậy, là nạn dân. Vì nhiều lý do bất tường minh, chúng tôi đáp nhằm xuống thế giới chiều thấp, chính là thế giới loài người đây, và bị khống chế bởi các quy luật vật lý ở nơi đây, không sao thoát ra được. Chúng tôi giống như Robinson hay Tom Hank trong bộ phim *Một mình trên hoang đảo*, còn các bạn là anh chàng Thứ Sáu hay quả bóng Wilson... Trong số các di dân từ dị giới đến đây, một số đối xử với loài người như công cụ để thỏa mãn mục đích, nhưng số khác lại xem các bạn như bằng hữu thân cận, dù rằng nhóm sau chỉ là thiểu số nhỏ nhoi.

- Anh Văn, anh thuộc nhóm sau phải không?

- Ủ. - A Văn đáp. - Như Robinson, mục đích duy nhất của bọn anh chính là về nhà. Tuy nhiên, trước khi thực hiện mục đích này, bọn anh vấp phải một vấn đề cấp thiết khác cần được giải quyết, đó chính là sống sót.

- Nhưng ban nãy anh nói là bọn anh sẽ không chết cơ mà?

- Bọn anh không thể chết, nhưng lại có thể dính vào những rắc rối nghiêm trọng hơn cả thế. Từ dị giới rớt xuống đây, tuy vẫn duy trì được một vài đặc tính như can dự vào luật nhân quả, thao túng nguyên lý cơ học lượng tử, những điều mà con người vẫn chưa hiểu rõ, nhưng bọn anh cần liên tục bổ sung “năng lượng” để duy trì quá trình tổng hợp. Một khi năng lượng cạn kiệt, hình hài tiêu biến thì đường về dị giới sẽ ngày càng xa xôi hơn và khả năng hấp thụ năng lượng cũng bị giảm thiểu nghiêm trọng, như thế với những kẻ không thể “chết” như bọn anh thì vũ trụ 3,5 chiều của bọn em sẽ trở thành nhà tù vĩnh viễn.

A Văn từng kể, loài người không sống trong vũ trụ 3 chiều mà thay vào đó là vũ trụ 3,5 chiều. Ngoài ba trục tọa độ X, Y, Z của không gian 3 chiều, vũ trụ của loài người còn có thêm trục thời gian, tuy nhiên chúng ta không

thể chuyển động tự do trên trục thời gian nên nó được gọi là vũ trụ 3,5 chiều.

- Năng lượng mà các anh cần có phải là “uẩn” không? - Tiểu Quỷ hỏi.

- Tiểu Quỷ, nói chuyện với em thật thú vị, anh đã giải thích chuyện này với Phẩm Thần nhưng cậu ấy nghe nửa ngày trời vẫn cứ là u u minh minh nên anh đành bỏ cuộc đây.

- Tôi có phải sinh viên khoa Vật lý đâu. - Tôi cự cãi.

- Thì Tiểu Quỷ cũng có phải đâu. - A Văn không bỏ qua bất kỳ cơ hội làm tổn thương tôi. - Đúng là vậy, thứ bọn anh “ăn” chính là “uẩn”. “Uẩn” là yếu tố hình thành nên sự tồn tại của con người, cũng giống như việc ăn uống, bọn em có thể giết thịt để ăn hoặc chọn ăn trứng uống sữa để không làm hại đến các loài động vật. Còn đám dị giới bọn anh thì để ăn “uẩn” mà có thể giết người, biến họ thành phế nhân hay thậm chí loại bỏ người đó ra khỏi luật nhân quả, xóa bỏ sự tồn tại của anh ta trong quá khứ, hoặc cũng có thể lựa chọn rút lấy một phần vừa đủ dùng, ví dụ như tưởng uẩn chẳng hạn, dùng ý niệm của con người làm thức ăn cũng không hại gì mấy... Đương nhiên cách sau sẽ không dư dật năng lượng như cách trước, như việc phải uống rất nhiều sữa mới bằng một đĩa bít tết nhiều ca lo vậy đó.

- Anh Văn, hôm trước anh nói chuyện Nghiêu Thuấn là chiêu bài chính trị chính là có ý muốn nhắc đến sự khác biệt ở phương diện này sao?

- Cũng gần như vậy... Có một chuyện khá băn khoăn tôi không tiện nhắc đến, nhưng để hai người hiểu rõ sự tình, tôi vẫn nên nói ra thì hơn.

- Chuyện gì? - Tôi hỏi. Năm ngoái, A Văn đã kể tôi nghe nhiều chuyện mà dù có nằm mơ tôi cũng không thể ngờ tới, nhưng tôi biết vẫn còn nhiều sự vụ anh không chịu hé môi.

- Hai người có biết vì sao trên cánh tay có vết bớt cá không?

- Chẳng phải anh nói đó là dấu hiệu của “người được chọn” sao?

- Ý tôi là, tại sao “người được chọn” lại mang dấu hiệu này trên cơ thể?

- A! - Tiểu Quỳnh đột nhiên reo lên, sau đó lại dừng lại, vẻ mặt hết sức phức tạp.

- Có chuyện gì vậy? - Chúng tôi cũng dừng câu chuyện lại.

- Đó chính là vết đóng dấu...

- Đúng. - A Văn gật đầu xác nhận, vẻ mặt đầy hối lỗi.

- Vết đóng dấu gì vậy? - Tôi ngờ ngác hỏi.

- Vết đóng dấu của trại chăn nuôi. - Tiểu Quỳnh đáp.

Khi đã tỏ ẩn ý trong lời em nói, tôi bất giác rùng mình ớn lạnh.

- Để quản lý nguồn “lương thực”, các vị thần thuộc nhiều phái hệ sẽ sử dụng các cách thức khác nhau nhằm chứng tỏ “đây là con mồi của chúng ta”, trong đó phái chúng tôi sử dụng vết bớt trên cánh tay. - A Văn chỉ tay về con đường phía trước, ra hiệu cho chúng tôi tiếp tục đi theo. - Về cơ bản, bắt đầu từ thời lão già Hiên Viên, chúng tôi chủ trương không giết hại, tức là, thay vì rút sạch “uẩn” khiến người đó hồn tiêu phách tán, chỉ bằng giữ mạng sống cho anh ra để duy trì nguồn năng lượng lâu dài, cách này cũng giống như việc nông dân chăn bò lấy sữa, nuôi gà đẻ trứng vậy đó. Tuy nhiên, ngay cả khi đồng nhất phương pháp thì cách làm cũng có sự khác biệt, có những kẻ chỉ xem loài người các anh thuần túy là động vật hạ đẳng, nhưng cũng có những người xem họ ngang mình như chúng tôi. Sự bất đồng này chính là nguồn cơn khiến các phe phái lao vào tranh đoạt quyền lực.

- Và cũng vì lý do này mà Thuấn giết chết ông ấy? - Tôi chỉ vào Cỗn, người đang đứng cạnh chúng tôi này giờ.

- Tôi đã nói chúng tôi không chết cơ mà, vì vậy không thể gọi là “giết chết” được. Có điều nói vậy cũng không sai. Tóm lại là gã khổng lồ này bị bãi trừ thực quyền, đồng thời bị tước mất nguồn “lương thực” dưới trướng mình. Tất cả chúng tôi đều hy vọng sẽ có ngày rời khỏi vũ trụ 3,5 chiều ma quỷ này, càng sớm càng tốt, có như vậy những kẻ cai trị chúng tôi mới

không phải xếp hàng vào ô mất lượt. - A Văn dừng lại một lúc rồi nói tiếp, - Vậy hai người đã hiểu vì sao chúng tôi phải trị thủy rồi chứ.

- A, vì lũ lụt sẽ gây thương vong, các anh sẽ khó tích trữ đủ “uẩn” để có thể quay về nhà. - Tiểu Quỷ trả lời.

- Ủm, ngay cả điều kiện cơ bản để chúng tôi “sống sót” cũng bị đe dọa.
- A Văn gật đầu. - Kỳ thực chuyện cai trị cũng chỉ là vậy thôi, chỉ là tôi nghĩ ngay cả lão già Hiên Viên cũng không thể ngờ rằng những gì ông ấy khởi xướng ban đầu lại ảnh hưởng đến vận mệnh của hậu thế suốt mấy nghìn năm... Và tôi chính là thủ lĩnh cuối cùng của các vật thể đến từ dị giới, tiếp sau đó sẽ do loài người nắm quyền.

- Vậy là sao? - Tôi hỏi.

- Có nhớ người kế nhiệm tôi trong truyền thuyết là ai không?

- Đầu tiên Bá Ích được truyền ngôi, nhưng sau đó các chư hầu đã suy tôn Khải, con trai anh lên thay. Bá Ích thoái vị, nhà Hạ từ đó nhất thống thiên hạ... - Tiểu Quỷ đáp, coi bộ em ra đáng sinh viên khoa Lịch sử hơn cả tôi.

- Khải mang dòng máu loài người. - A Văn thở dài. - Khi đang chạy ngược chạy xuôi để trị thủy, tôi tình cờ nhặt được một đứa trẻ bị bỏ rơi, không đành lòng để nó làm mồi ngon cho dã thú, tôi đem về nhà nuôi nấng như con ruột, khi có người hỏi đến lai lịch thằng bé tôi bèn kể nó sinh ra từ một viên đá. Đây có thể chính là khởi đầu của mọi lầm tưởng. Thời Thượng cổ, người đứng đầu thiên hạ thường do “nhường ngôi” mà thành, bởi khác với loài người, chúng tôi không có khái niệm về huyết mạch tông tộc. Kẻ nào có cách giúp chúng tôi về nhà nhanh hơn thì sẽ lên nắm quyền, nhưng loài người lại không hiểu được nguyên cơ phía sau ấy, thêm vào đó họ lại là những sinh vật chuộng lối diễn giải dưới góc độ chủng tộc huyết thống, áp đặt chế độ phong kiến lên mọi mặt, tuyên truyền thứ quyền lực thống trị do thiên mệnh ban tặng, hợp lý hóa địa vị của bản thân bằng sự dối trá, đây thực sự là một thảm họa. Nói thẳng ra thì, trong mắt của những kẻ đến từ dị

giới như chúng tôi, hoàng đế loài người chẳng qua cũng chỉ là một con heo kiêu căng tự cho mình là nhất, ngu ngốc bắt chước chủ nhân đặt ra luật lệ cai trị một bầy heo khác. Suy nghĩ cực đoan này càng lúc càng ngấm sâu vào máu thịt, khiến cho người ta vừa muốn làm vua để áp đặt thiên ý của mình lên người khác, vừa muốn làm tôi để đem tài hoa phục tùng quyền lực, suốt mấy ngàn năm vẫn không thể thoát nổi lối suy nghĩ méo mó ấu trĩ này.

- Anh Văn, chuyện gì đã xảy ra sau khi Nghiêu, Thuấn thoái vị? - Tiểu Quỷ hỏi tiếp. - Anh nói mục tiêu của các anh là trở về dị giới, nhưng họ đâu có chết, vậy họ đã trở về rồi ư?

- Đúng vậy.

- Nhưng nói vậy cũng không đúng. Vậy tại sao anh vẫn còn ở đây?

- Điều này rất dễ hiểu, đó là vì tôi không thể rời đi, thậm chí còn có thể chết nữa cơ.

- Anh nói anh cần “năng lượng” để duy trì trạng thái vật chất, thế nên “chết” ở đây nghĩa là cạn sạch năng lượng, tiêu tán hình hài? Nhưng không phải bây giờ anh vẫn ổn sao? - Tiểu Quỷ tiếp tục truy vấn.

- Em nhận ra hình hài của anh từ lúc nào? - A Văn ủ rũ mỉm cười. - Gì cơ? Nhưng.

- Người bình thường không thể nhìn thấy A Văn. - Tôi nói.

Tiểu Quỷ ghen hòng nhìn trân, có vẻ như câu nói này còn khiến em kinh ngạc hơn cả sự thật về việc “gia súc bị đóng dấu” ban nãy.

Sau khi được A Văn cứu mạng, phát hiện anh ấy có thể đi xuyên tường vượt vách mà không một ai mảy may biết đến, tôi mới dám tin những gì anh nói đều là sự thật. A Văn theo tôi về Đài Loan, ở nhà tôi suốt nửa năm trời mà ba tôi vẫn chẳng nhận thấy điều bất thường, thậm chí khi chúng tôi cùng đến trường tiểu học B cùng cô giáo, cô ấy cũng không hề biết A Văn đang đứng ngay cạnh tôi. Chiếc cặp học sinh giấu trong nhà kho cũng là do

A Văn tìm ra, nhưng để che giấu thân phận của anh, tôi đành vờ vĩnh nhận vợ về mình.

- Chỉ những ai mang vết bớt mới có thể nhìn thấy ảnh phách của thần linh. - A Văn giải đáp nghi vấn của Tiểu Quỷ. - Kể từ lúc những nạn dân dị giới chúng tôi người đi kẻ mất, dấu vết trong nhân gian cũng dần dà tiêu biến, nhưng có một số người bị dấu vết cổ ăn sâu vào máu thịt sinh ra cùng vết bớt đặc trưng. Những kẻ sở hữu tài năng thiên bẩm, đồng thời cũng sẽ mang dấu vết suốt đời, và vết bớt cá đỏ chính là dấu hiệu của nguồn cung cấp “uẩn” cho quỷ dữ.

Tôi thực sự nghi ngờ việc A Văn tự xưng là Đại Vũ nhưng không có cách gì để chứng thực chuyện này, thật không ngờ chính anh trai tôi lại là người giúp tôi gỡ bỏ khúc mắc này. Tôi vẫn nhớ rất rõ vẻ mặt kinh ngạc của anh khi trông thấy A Văn. Vốn dĩ tôi cũng hết sức ngạc nhiên, không ngờ anh lại có thể nhìn thấy gã trai kì quặc mặc áo gió ngồi cạnh mình, buồn cười hơn nữa là sau vài giây trân trối nhìn A Văn, anh đứng bật dậy, dáng vẻ thành kính như lính mới nhập trại đến gặp chỉ huy. Lúc đó tôi không hề biết Đại Vũ chính là Thủy quan đại đế, một trong tam quan đại đế - những vị thần tối thượng của Đạo giáo.

- Du hồn giả danh thần thánh thì tôi thấy nhiều, chỉ duy thần thánh tự xưng là thám tử thì đời này tôi chỉ mới gặp mình ngài. - Anh trai tôi nói khi tiễn chúng tôi ngày hôm đó. Và cũng bởi vì A Văn có thể được coi là “cấp trên trực tiếp” của anh ấy nên khi chúng tôi hỏi mượn cây đu, anh tôi đương nhiên không dám chối từ.

Lúc đó tôi vốn không hề biết vết bớt hình cá đỏ trên cánh tay chính là nguyên nhân khiến anh trai tôi nhìn ra A Văn, và càng không ngờ Tiểu Quỷ cũng sở hữu dấu hiệu đặc biệt đó. Lúc ở bệnh viện, khi em hỏi tôi A Văn là ai, tôi không khỏi giật mình đánh thót.

- A, vậy thì anh Văn, anh sớm đã biết Nghiêm Tại Sơn chính là thủ phạm trong vụ này đúng không! - Tiểu Quỷ chột la lớn.

Mãi cho tới lúc gặp mặt Nghiêm Tại Sơn, tôi mới rõ A Văn đang bày ra kế gì, đồng thời cũng dễ dàng lọc ra được kẻ nào có thể nhận ra dị tượng của cây dừa san hô, dù không hề biết đối phương là chủ mưu hay đồng phạm. Lúc ở cửa tiệm đồ cổ, Lâm Uyên chỉ nhìn thấy tôi và Tiểu Quỷ, lúc đó Tiểu Quỷ còn nhầm tưởng ông ấy phớt lờ em vì trọng nam khinh nữ. Giáo sư Dư và tiến sĩ Sử cũng không nhận ra sự có mặt của A Văn, bởi tiến sĩ Sử chỉ pha trà cho mỗi tôi và Tiểu Quỷ, thậm chí họ còn không có bất kì phản ứng nào với nhất cử nhất động của anh ấy. Nhưng khi Nghiêm Tại Sơn gặp chúng tôi, hấn lại lập tức đon đả “phiền ba người nhọc công đi một chuyến” và chào hỏi A Văn như những người khác. Lúc đó, tôi cũng cho đó là lẽ nghĩa thông thường nên không nhận ra sự khác thường.

- Anh vừa gặp đã nhận ra ngay tức khắc. - A Văn mỉm cười nói. - Nói đi thì cũng phải nói lại, Phẩm Thần, sao anh lại nghĩ ra chủ kiến ngớ ngẩn Hải Đức Nhân chính là chủ mưu đằng sau mọi việc vậy?

- Lập luận ấy có gì là sai? - Tôi cố gắng phản bác.

- Ngay từ đầu tôi đã biết Dư, Lỗ, Hải ba người bọn họ tuyệt đối không phải là chủ mưu vụ này.

Anh là hậu nhân của Gia Cát tiên sinh à? Giờ thì anh nói gì mà chả được. - Dù có là thần thánh phương nào thì tính khí xấu xa của anh ta cũng không chút thay đổi.

- Ngay từ đầu người mà tôi nghi ngờ không phải họ mà là đám trợ thủ đi cùng cơ. - A Văn điềm nhiên đáp.

- Vì sao chứ? - Tiểu Quỷ tò mò hỏi.

- Vì nếu nhìn thấy dị tượng của cây dừa thì việc gì họ phải nhọc công lấy trộm kia chứ! - A Văn cười to đáp. - Mua một chai thuốc hít đã tiêu tốn đến mấy vạn cho ông chủ tiệm thì chỉ cần nói một câu “Này ông chủ Lâm, cây dừa này trông thú vị đấy, ông bán rẻ cho tôi chút đỉnh đi nhé” là đã có thể mua đứt nó trong tầm hai ngàn đô là cùng. Chỉ có mấy anh chàng tiểu đồng nghèo khổ mới nghĩ ra trò ăn trộm này thôi, đó có thể là trợ lý của

giáo sư, học trò của bác sĩ hoặc thư ký của sếp lớn. So với thư ký của sếp lớn, hai người đầu khó có khả năng thực hiện được việc đó, bởi các giáo sư, bác sĩ thường không hay dẫn theo học trò đến những chỗ này, vì vậy anh mới để Phàm Thần đến gặp họ để dò la động tĩnh, loại bỏ những người khả nghi.

A Văn vừa giải thích, tôi lập tức nhận ra điểm mù của vấn đề này.

- Nhưng liệu chuyện “đi mua chai thuốc hít lại mang theo học trò” có phải chỉ là võ đoán thôi không?

- Cậu có nhớ bức ảnh chụp ba người bọn họ treo trong phòng làm việc của bác sĩ Lỗ không? - A Văn hỏi lại tôi.

- Có gì sao?

- Bức ảnh chụp đủ ba người, chứng tỏ lúc đó còn có người thứ tư cầm máy ảnh.

- Vậy... vậy biết đâu họ nhờ người phục vụ hoặc ai đó chụp họ thì sao?

- Nếu là ảnh do người phục vụ chụp, bọn họ sẽ tùm lại một chỗ chứ không nâng cốc, mỉm cười tự nhiên như thế vô tình phát hiện có ai đó đang giơ máy ảnh lên lúc đương trò chuyện.

- Được rồi, cứ cho mọi việc đúng như anh nói, nhưng chẳng phải trợ lý lấy được bảo vật thường sẽ dâng lên cho ông chủ hay sao? - Tôi vẫn không nhận thua, dù lời bào chữa này đối với tôi mà nói cũng không thuyết phục cho lắm.

- Blue Whale sáu, bảy năm nay kiếm được không ít tiền, nhưng cây đu đủ lại bị mất mười năm trước. Chuyện này nói lên điều gì?

- Nói lên chuyện gì chứ?

- A, em hiểu rồi. - Tiểu Quỷ đột nhiên nói xen vào như kiểu vừa tìm ra chân lý. - Sau khi lấy trộm cây đu đủ hẳn phải mất ba, bốn năm để vờn mình trong công ty, nếu như Hải Đức Nhân là thủ phạm, Blue Whale đã phát lên từ mười năm trước rồi.

- Trúng chóc. - A Văn nói đùa. - Em mới đúng là đệ tử chân truyền của anh, đầu óc sáng láng hơn hẳn Phẫm Thần.

Chúng tôi vừa đi vừa trò chuyện, chẳng mấy chốc đã đến vị trí A Văn nhắc đến. Anh ấy nhắc chúng tôi rời khỏi đường núi men theo đoạn dốc đi xuống con đường nhỏ ven hồ. Để tránh bị trượt chân, tôi nắm chặt tay Tiểu Quỷ suốt dọc đường đi. Tốt lắm, A Văn, tôi nợ anh ân huệ này.

Lúc đến được đường ven hồ đồng hồ đã điểm mười giờ, không gian vô cùng yên tĩnh, bầu trời rải rác những cụm sao lấp lánh, tuy có hơi lạnh nhưng khung cảnh yên tĩnh sâu lắng này đã khiến tôi tạm quên đi vết thương lòng, tận hưởng vòng tay ấm áp của đất trời. Tiểu Quỷ bị nhiễm lạnh hắt hơi mấy cái, tôi vội cởi áo khoác đắp cho em vì tấm áo em mua trên mạng có hơi mỏng.

- Cảm ơn, anh Thần.

- Phẫm Thần, cậu có biết không? Sáu mươi năm trước nơi đây vẫn còn là một vịnh biển hoang vu với sáu ngôi làng co cụm ven vịnh, để xây hồ chứa nước, chính quyền đã ra lệnh di dời dân cư khiến hơn một nghìn người phải bỏ nhà bỏ cửa ra đi. Chỉ cần nước rút là ta có thể trông thấy tàn tích của những ngôi làng bỏ hoang đó, một số bậc thang và đường bê tông gần như vẫn còn nguyên vẹn. Cũng thật không ngờ sự việc lần này lại dây mơ rễ má với những ngôi làng chìm trong biển nước, chúng ta đã ghé qua hồ Phi Thúy ở Đài Loan và giờ là hồ nước ngọt ven vịnh này. Nói thật thì chúng ta chỉ cần ra cửa sông là được, không nhất thiết phải mò đến tận đây.

- A Văn, rốt cuộc chúng ta đến đây làm gì? Anh bảo làm lễ tiễn thần kia mà? - Tôi ngắt lời anh, hỏi thẳng vào vấn đề.

- Ừm. - A Văn giơ tay về phía tôi, nói. - Cây đu đủ của Nghiêm Tại Sơn đâu rồi?

Tôi lục khắp người mà không thấy cây đu đủ đó đâu, tái mặt lia cây đèn pin loạn xạ để xem nó có rơi dưới đất không thì chợt nghe tiếng Tiểu Quỷ cười khanh khách.

- Ở đây này anh. - Nói rồi em lục lấy cây đu đủ trong túi áo khoác của tôi.

- Phấn Thần à Phấn Thần, nếu sau này cậu không tìm được một cô vợ khôn lanh thì đến tất cũng chẳng có mà đi đâu. - A Văn mỉm cười nhận lấy cây đu đủ của Nghiêm Tại Sơn rồi rút ra cây đu đủ còn lại vẫn cất giữ cẩn thận bên mình. Tôi thực sự rất muốn biết, cái áo gió của anh có phải cũng giống chiếc túi bốn chiều của Doraemon hay không? Bởi không chỉ có cây đu đủ, anh còn có thể xoáy được cả cuốn sổ cái của ông chủ Uyên Tuyền Đường. Tôi ngờ rằng ma quỷ ở Đài Loan hay thần linh ở Nhật chỉ trong tích tắc có thể làm người ta biến mất tăm mất tích hẳn cũng cùng chung cách thức này với A Văn.

- Anh định thực hiện lễ tiễn thần kiểu gì? - Tôi hỏi. - Ở đây có hũ gạo nào đâu...

- Phấn Thần, kỳ thực chúng ta đã mắc một sai lầm rất cơ bản.

- Là gì?

- Đây không phải là đu đủ.

A Văn nói xong liền ném đu đủ san hô xuống mặt hồ, ngay khi vừa chạm mình vào làn nước, cặp đu đủ lập tức phát ra tiếng động lớn rồi biến thành hai tia sáng đỏ rực vụt hướng về phía lòng hồ, khi hai dải sáng cách chúng tôi chừng mấy trăm mét chúng lại biến thành hai cột sáng cao hàng chục mét trên mặt hồ tĩnh lặng. Khoảng không giữa hai cột sáng bắt đầu gợn sóng, uyển chuyển như làn khói.

- Đó là...

- Cánh cổng. - A Văn đáp. Anh quay người nhìn Cồn rồi từ tốn nói. - Này khổng lồ, anh có muốn về nhà không? Mấy năm qua anh đã hấp thụ đủ “uẩn” để phục hồi nguyên trạng rồi. Giờ tôi mở cổng cho anh đây.

- ... ờn này không quên... - Cồn duỗi ngón tay trái ra ấn vào lồng ngực A Văn. - ...phần “uẩn” này trao cho ngài, dùng đi. - Cồn nói xong, rút tay lại từ từ bước xuống nước, chẳng mấy chốc đã lút đầu, trong luồng sáng đỏ

rực, chúng tôi nhìn thấy một cái bóng màu xanh đang bơi dưới nước, trông khá giống một con cá lớn.

- Sách *Ngọc biên* thời Nam triều có câu: “Cổn, tên một loài cá lớn”. - A Văn mặt đầy tâm trạng, cảm khái một câu. - Anh chàng này bị mắc kẹt ở thế giới này hàng nghìn năm, cuối cùng cũng đã có thể quay về nhà rồi.

- Vậy đôi dưa chính là... cánh cửa không gian? - Tôi kinh ngạc hỏi.

- Đúng vậy. Chúng chính là công cụ đưa chúng tôi trở về, nhưng do mất tích suốt hàng nghìn năm nên những kẻ lưu lạc như chúng tôi không có cách gì để về nhà được. Tôi nghĩ việc Bão Phác Tử Cát Hồng nhận ra việc bôi máu lên cây dưa có thể triệu hồi “tiên quân” kì thực chính là cách để đưa nạn dân dị giới chúng tôi quay về nhà, đổi lại loài người yêu cầu “tiên quân” thực hiện một ước nguyện cho mình, xem ra đó cũng được coi là cuộc giao dịch công bằng. Nhưng rồi phương thức này bị thất truyền, và bản thân Nghiêm Tại Sơn cũng chỉ có một cây dưa trong tay nên kết quả là pháp lực của gã khổng lồ bị cây dưa làm suy yếu khiến gã buộc phải tuân lệnh tên khốn kia. Những trò tế nguyện quý dưa và dưa tiên chính là sản phẩm phát sinh từ nguồn sức mạnh này. Ban đầu đấy chỉ là nghi lễ an ủi vong linh nhưng rồi dần biến thể thành nguồn “thức ăn” của những kẻ dị giới, chính là những người tham gia có vết bớt cá đỏ trên tay.

- Anh Văn, nhưng... anh không “đói” sao? - Tiểu Quỷ bất giác hỏi.

Đương nhiên là đói rồi, nhưng không đến nỗi thảm như mấy gã đồng loại. Như anh đã nói, tưởng uẩn có thể cung cấp năng lượng cho bọn anh. Khi con người tưởng niệm, cầu khẩn thì những phần “uẩn” nhỏ bé này cũng phần nào được chuyển đến đối tượng cầu khẩn. Anh đường đường là Thủy quan đại đế, quản lý một loạt đền miếu Đại Vũ, hàng nghìn năm tiếp nhận lời khẩn nguyện của thiện nam tín nữ cũng đủ để anh tự do hoạt động không cần đến hình phách cụ thể nào. Nhưng Cổn thì khác, gã bị tước đoạt thực quyền, vì tội trị thủy thất bại mà phải chịu cảnh đói ăn rét mặc. Việc loài người lao đầu vào trò may rủi quý dưa đến nỗi mất mạng không phải

lỗi của gã. Thứ nhất, gã phải chịu sự khống chế của Nghiêm Tại Sơn, nên buộc phải “ăn” thật nhiều để đáp ứng yêu cầu của tên khốn đó. Thứ hai, như Phàm Thần từng nói, những người tham gia trò chơi cược mệnh đều có ý thức rõ ràng, nếu không chấp nhận cái giá phải trả, quỹ đũa cũng không thể tùy tiện xóa sổ sinh mệnh con người.

Ừm...

Trên mặt hồ, con cá lớn màu xanh quẫy mình vọt lên, một tia sáng đột ngột chói lóa và trong chớp mắt con cá biến sang hình thù mà tôi không thể ngờ tới...

Một con rồng xanh.

Con rồng cuộn mình trên không, những chiếc vảy màu lục lam và móng vuốt sắc nhọn lấp lánh dưới ánh trăng tạo thành một bức tranh kỳ mỹ. Nó uốn thân hình như một con rắn lớn tiến về khoảng giữa hai cột sáng đỏ rực rồi biến mất giữa không trung, như thể cảnh tượng vài giây trước chỉ là một ảo ảnh.

- A a a! - Tiểu Quỷ phấn khích hét lớn. - Long môn kìa!

- Gì cơ? - Tôi hỏi lại.

- Long môn! Là long môn trong tích Đại Vũ tạc long môn đó!

Tôi quay sang A Văn, người vẫn đang nhìn mặt hồ như thể đang đưa tiễn người bạn lâu ngày không gặp. Dù có kém cỏi thế nào tôi cũng không thể không biết huyền thoại “cá chép vượt long môn”, cá chép chỉ cần vượt long môn ắt sẽ hóa thành rồng, nên đây chính là biểu tượng may mắn từ xa xưa. Truyền thuyết còn nói rằng, long môn xuất hiện dưới thời Đại Vũ trị thủy.

- Khó khăn lắm mới đưa được một gã về, không biết gã tiếp theo ở đâu nữa... - A Văn than thở.

- Anh vẫn còn nhiều người phải đưa à?

- Nhiều không đếm xuể. Chỉ ít hai trăm năm trước anh có tám người bạn ở đây, nhưng giờ chẳng biết ra sao rồi. - A Văn bật cười, quay lại nói với tôi. - Không phải tôi vẫn thường bảo tôi là thám tử đứng đầu “cửu long” sao. Tám tên đó không bén gót tôi đâu.

Tôi không biết nên ngạc nhiên hay bực bội nữa, mấy câu đùa nhạt nhẽo ngớ ngẩn của A Văn thực sự khiến tôi tức anh ách. Vừa định mở miệng đáp lại thì hai cột sáng trên mặt hồ chợt tắt lịm, “cách” một tiếng, hai cây đuă san hô bay vèo về phía chúng tôi, cắm thẳng vào lớp sinh trước mặt.

A Văn cúi xuống nhặt đôi đuă lên.

- Nhiệm vụ đã hoàn thành, chúng ta quay về đi.

- Hượm đã, anh Văn, anh không về nhà à? Sao anh lại đóng long môn...

- Anh còn phải đi tìm những người khác. Muốn tìm được họ, anh phải tiếp tục điều tra những chuyện kì quái vì 90% những hiện tượng siêu nhiên là do họ làm. - A Văn trầm ngâm một lúc lâu. - Tiểu Quỷ này, ban nãy em hỏi anh về chuyện Thuấn thoái vị đúng không. Lão Thuấn khốn khiếp đó chỉ giỏi tạo nghiệp đẩy người khác vào cảnh khốn khổ dở mếu dở, lão không “giết chết” gã khổng lồ mà chỉ khiến gã không giữ được hình dạng và đá xuống cuối danh sách quay về. Trước khi rời khỏi đây lão còn cố tình giở trò, hại anh và đám còn lại hết cách quay về.

- Giở trò ư?

- Hai người có biết đôi đuă này có tên là gì không?

- Vương Tiên Quân? - Tôi đáp.

- Không phải, mỗi cây mang một tên riêng. - A Văn giơ một cây lên. - Đây là Nga Hoàng, còn kia là Nữ Anh.

- Nga Hoàng, Nữ Anh không phải là hai người vợ của Thuấn sao? - Tôi và Tiểu Quỷ không hên mà cùng thắc mắc.

- Không phải, do xưa vua Nghiêu để hai cô gái loài người quản lý sự vụ giúp mình, nên sau khi Nghiêu “thoái vị” quay về, họ chuyển sang làm việc

cho Thuấn, con người vì chuyện này mà hư truyền thành tích Nghiêu gả con gái cho Thuấn. Khi Thuấn tích đủ năng lượng để quay về, lão lệnh cho đám phàm nhân dưới trướng giấu tiệt đôi đũa này vì muốn làm khó tôi, có điều may mà nay tôi đã tìm lại được chúng.

- Vì vậy chuyện Nga Hoàng, Nữ Anh trầm mình tuần táng theo chồng chỉ là chuyện bịa đặt, kì thực... họ chính là “cánh cổng” để đưa các anh trở về? - Tiểu Quỳnh hỏi tiếp.

- Đúng vậy, cũng như những truyền thuyết khác, loài người hết đời này đến đời khác không ngừng lưu truyền những thông tin sai lệch.

- Nhưng mà... Nếu Thuấn giở trò với anh suốt mấy ngàn năm nay thì liệu khi quay về Cốn có tìm đến lão tính sổ không? - Tôi thắc mắc.

- Đối với loài người mấy nghìn năm rất là dài nhưng với những kẻ dị giới chúng tôi thì thời gian không có nghĩa lý gì cả nên tôi không quá lo hiềm khích giữa họ. - A Văn cất Nga Hoàng và Nữ Anh vào túi áo khoác, nói tiếp. - Muộn rồi, chúng ta quay về đi! Tôi thì không sợ lạnh nhưng nếu hai người tiếp tục ở đây hứng gió thì mai sẽ bị cảm lạnh đấy, tôi nghĩ Tiểu Quỳnh cũng không muốn nằm viện lần nữa đâu nhỉ?

Lời A Văn khiến tôi như sức nhớ ra, giờ đây mọi việc đã kết thúc, tôi phải xin lỗi Tiểu Quỳnh thôi.

- Tiểu Quỳnh, chờ một chút, anh có chuyện muốn nói với em.

- Chuyện gì cơ? - Tiểu Quỳnh ngẩng đầu nhìn tôi hỏi.

- Cái hôm mà nhà em gặp chuyện...

- Phẩm Thần, việc đến nước này cậu vẫn còn muốn nói nữa à? - A Văn cắt lời tôi.

- Sao anh cứ ngăn tôi thế? - Tôi cau mày hỏi A Văn. Tiểu Quỳnh nhìn chúng tôi khó hiểu.

- Ờ... được rồi. - A Văn quay sang Tiểu Quỳnh, nói. - Cái tên gốc Phẩm Thần này cứ tự trách bản thân hại cả nhà em xảy ra chuyện. Hôm đó vì

muốn gặp em mà tên ngốc này mới mò tới hồ Tân Nương, thế nên cậu ta cứ một mực cho rằng nếu cậu ta không tới thì mọi chuyện sẽ không xảy ra.

- A Văn! Chuyện này phải để tôi tự nói chứ! - Tôi ngượng quá hóa giận. Lời xin lỗi không do đích thân mình nói ra thì có ý nghĩa gì nữa?

- Khoan đã, vì sao lại thế? - Tiểu Quỳnh ngập ngừng hỏi.

- Còn em nữa, vốn em cũng biết rõ Tiểu Ngự cho rằng vì lời nguyện của mình mà cả nhà em gặp nạn kia mà.

Tiểu Ngự? Bạn thân của Tiểu Quỳnh sao? Lời nguyện của em ấy là sao?

- Thật ra cả hai đều sai rồi, thậm chí tôi có thể khẳng định đó không phải là tội lỗi của Nghiêm Tại Sơn, gã khổng lồ hay bà vợ cũ của ba Phàm Thần. Thủ phạm gây ra vụ tai nạn xe không ai khác chính là tôi.

Tôi và Tiểu Quỳnh ngơ ngác nhìn gương mặt dầu dàu của A Văn.

- Sao lại là anh?

Hôm đó cha em không tông trúng lợn rừng mà là tông trúng anh.

Hả? - Tôi kêu lên thất thanh.

- Ừm. - A Văn rầu rĩ thở dài. - Hôm đó để lần tìm đầu mối chuyện “lời nguyện đưa bên hồ Tân Nương” nên anh đi vào rừng và tình cờ trông thấy một con lợn rừng đang cắp theo con nó. Giác quan của động vật vốn tinh hơn loài người nên nó có thể nhận thấy những thứ vô hình vô ảnh. Con lợn rừng vừa nhìn đã nhận ngay ra anh liền hộc lên một tiếng rồi cuống cuống bỏ chạy. Nó lao ra con đường cái bên bìa rừng vun vút xe cộ, thấy vậy anh liền lao tới che chắn cho nó. Lẽ ra chiếc xe của nhà em phải đâm xuyên qua anh mới phải, nhưng không hiểu có phải do dính oán niệm của những bát cơm người chết bên đường hay không mà pháp lực của anh lúc đó lại không đủ để chặn chiếc xe lại.

Tiểu Quỳnh và tôi ngây người nhìn A Văn, không biết nên nói gì mới phải.

- Nên nếu nói đến trách nhiệm thì tôi phải chịu trách nhiệm chính trong chuyện này, vốn là người ít can sự vào chuyện nhân gian nhưng tôi cũng không thể không ra sức cứu lấy hai người. - A Văn nói tiếp. - Tiểu Quỳnh này, xin lỗi vì không cứu được cha mẹ em, lúc hấp hối cha mẹ em trấn trối lại rằng đừng quan tâm đến mạng sống của họ, bất luận thế nào cũng phải giúp em sống tiếp.

- Anh...đã nói chuyện với ba mẹ em? - Tiểu Quỳnh mặt đầy kinh ngạc.

A Văn giơ tay phải ra như định làm gì đó, bắn khoản hỏi Tiểu Quỳnh:

- Em có tin anh không?

Tiểu Quỳnh do dự liếc nhìn tôi, tôi nghĩ ngợi một lúc rồi kiên định gật đầu với em.

Ở bên nhau hơn nửa năm nay, tôi biết A Văn không phải người xấu.

Dù là thần linh hay vật thể dị giới.

Anh ấy đều coi trọng mọi sinh mệnh, chưa từng vô cớ gây tổn thương cho ai.

Tiểu Quỳnh vừa gật đầu với A Văn, ngón trỏ và ngón giữa tay phải anh từ từ mọc dài ra thành một đôi đũa trông hết sức đáng sợ.

- Không giống Nghiêu Thuấn, anh thích tiếp xúc với con người vì thấy họ thực sự thú vị. Thậm chí khi đem chuyện “ăn uẩn” để bảo toàn năng lượng của mình ra kể với không ít người, có mấy anh chàng tốt bụng còn tình nguyện để tôi ấn sâu tay vào ngực như thể đi hiến máu nhân đạo... - A Văn vừa nói vừa xuyên sâu vào lồng ngực Tiểu Quỳnh. - Một số người thấy thú vị bèn dùng tre trúc vót theo hình ngón tay của tôi để làm công cụ gấp thức ăn.

Hóa ra, đũa đúng là do Đại Vũ phát minh ra...

- Nhưng giống như việc gã khổng lồ đã làm với Nghiêm Tại Sơn, bọn anh không chỉ “ăn uẩn” mà còn có thể truyền nó cho người khác. Trước lúc qua đời, cha mẹ em có lưu lại một số tướng uẩn và thức uẩn mà anh sẽ trao

lại cho em ngay bây giờ. Tuy không còn trên trần thế, nhưng những trần trở của họ về em vẫn được lưu lại, em hãy xem như đó là di ngôn của cha mẹ nhé.

A Văn rút ngón tay ra. Tiểu Quỳnh vẫn đứng ngây người, nhưng biểu cảm lại dần dần thay đổi, ánh mắt kiên nghị của em dần dần nhòa đi, viền mắt đỏ dần, và nước mắt lăn dài trên gương mặt em. Thấy Tiểu Quỳnh run rẩy muốn khụy ngã tới vội lại gần đỡ lấy em. Em vừa khóc vừa gọi bố mẹ như thể đang trò chuyện cùng họ trong một không gian mà tôi không thể nhìn thấy. Rồi em bất giác quệt nước mắt khẽ bật cười và gật đầu như thể đang nghe những lời động viên của cha mẹ.

- Em không sao. - Khoảng năm phút sau, Tiểu Quỳnh lau nước mắt, vẻ mặt cũng đã bình ổn trở lại. - Cảm ơn anh Văn.

- Không cần cảm ơn, đó chỉ là chút chuyện nhỏ nhặt mà anh có thể bù đắp cho em. - A Văn lắc đầu từ chối. - Dù anh có là thần linh thì cũng không thoát khỏi vòng nghiệp hay luật nhân quả ở chiều không gian này. Nếu không xảy ra vụ tai nạn đó thì anh sẽ không biết đến Phẩm Thần, không gặp lại gã khổng lồ và lấy lại được đôi đũa Nga Hoàng Nữ Anh. Nghiệp quả nhân gian thật kỳ diệu, có thể do anh ở đây đã lâu nên cũng dần bị đồng hóa với loài người cũng nên...

Tiểu Quỳnh, em đi một mình có được không đấy?

Anh Thần, anh với anh Văn cứ chờ em trong xe đi.

Quỷ đũa đã lên đường được ba ngày rồi. Ngày mai anh Diêu quay về Hồng Kông nên tôi phải nhanh chóng khắc phục hậu quả mới được. Tối hôm đó tôi gọi xe kéo đến đưa chiếc Honda đi sửa luôn. Sau khi kiểm tra một lượt, người ta nói xe không hỏng hóc nghiêm trọng, chỉ cần hai ngày là sửa xong nên tôi cũng thở phào nhẹ nhõm. Dĩ nhiên là toàn bộ tiền dành

dụm của tôi cũng bay sạch sau vụ này, quay về Đài Loan lại phải vừa học vừa làm để bù lại vậy.

Sau khi mọi việc kết thúc, đã đến lúc Tiểu Quỳnh phải đối diện với số phận và kiên cường sống tiếp cuộc đời của mình.

Nhưng điều tôi không ngờ tới nhất lại là lời đề nghị của A Văn.

- Gã khổng lồ trước khi đi đã truyền khá nhiều năng lượng cho anh nên giờ anh đã có đủ sức mạnh để thay đổi nhân quả rồi. - A Văn nói với Tiểu Quỳnh. - Anh nghĩ chắc em cũng không muốn đối diện với cuộc sống cũ trước đây phải không? Nếu em muốn bắt đầu cuộc sống mới với một danh phận khác thì anh có thể giúp em, thậm chí anh còn có thể xóa bỏ hình ảnh của em trong ký ức của những người xung quanh nữa. Em nghĩ sao về chuyện này?

- Anh Văn, để em suy nghĩ rồi trả lời anh sau.

Tôi suyt nữa thì đề nghị Tiểu Quỳnh về sống cùng tôi, dù sao thì A Văn cũng thừa khả năng để thay đổi hộ khẩu của em ấy. Có điều, làm vậy thì có hơi đường đột, dù sao tôi và Tiểu Quỳnh cũng không phải người thân của nhau, làm vậy khác nào là cầu hôn em ấy chứ?

- Đúng thế, hơn nữa em ấy cũng chưa đủ tuổi, cậu đúng là đồ biến thái.

A Văn lại một lần nữa tông tộc nói ra suy nghĩ của tôi. Dù anh ta nhiều lần phủ định bản thân có khả năng đọc được suy nghĩ của người khác, nhưng tôi ngờ đây cũng chỉ là một biểu hiện lươn lẹo khác mà thôi.

A Văn dễ dàng tìm ra danh tính của người giám hộ Tiểu Quỳnh là giám đốc quỹ phúc lợi, và lên vào văn phòng của ông ta lấy trộm đồ đạc cá nhân của Tiểu Quỳnh, bao gồm cả chìa khóa nhà. Tiểu Quỳnh không vội về nhà, em chờ xe sửa xong rồi mới cùng tôi quay về lấy thêm ít đồ.

Liệu có phải em định nhờ A Văn thay đổi nhân quả của mình không?

- Tại sao cậu không nói cho Tiểu Quỳnh biết tâm tư của mình? - Lúc ngồi đợi trong xe dưới nhà Tiểu Quỳnh, A Văn hỏi tôi. - Nếu muốn em ấy ở bên

mình thì cậu phải nói ra những chuyện đã làm vì em ấy chứ? Ngay lúc thập tử nhất sinh cậu cũng chỉ tâm tâm niệm niệm mong Tiểu Quỷ được sống, hay như lúc tôi nói quy định của nghi lễ đưa tiên, cậu cũng không nề hà lấy tính mạng của mình ra đổi cho em ấy. Đừng có nói với tôi mấy câu sến súa kiểu “tình yêu không cần báo đáp” nhé, cậu đâu phải dạng như vậy.

- Tôi có nói ra thì em ấy cũng sẽ chỉ nghĩ tôi có ơn với em ấy thôi. - Tôi than thở. - Mà cứ cho là tôi không làm vậy vì cảm giác tội lỗi thì em ấy cũng sẽ thấy mình có trách nhiệm báo đáp tôi. Chẳng có điều nào ổn cả, tôi chỉ mong em ấy vì thích tôi mà đi cùng tôi thôi.

- Phẩm Thần, cậu lãng mạn quá đấy. - A Văn cười nói. - Có điều tôi không để bụng khi có một người bạn đồng hành như vậy đâu.

Nhớ lại nghi lễ đưa tiên, tôi thực không ngờ A Văn sớm đã có dự tính cả, chuyện *hack the system* mà anh ấy nói chính là dùng thủ thuật can thiệp vào nhân quả của tôi. Ngay lần đầu tiên tôi nằm mơ thấy trường tiểu học B, A Văn đã đột nhập vào giấc mơ của tôi để điều tra, như cách mở plugin của trò chơi trực tuyến. Nếu quý đưa tìm tôi đòi mạng thì điều đó sẽ giúp A Văn tiếp cận gần nhanh hơn một bước, kết quả không biết tôi vận đỏ hay A Văn gặp may, sau tám mươi tư ngày không có điều gì bất thường xảy ra, tôi ngây ngây ngơ ngơ thành người chiến thắng sống sót.

- À mà đúng rồi, sao hôm đó anh lại nói Khương Tử Nha là người sáng chế ra đũa? - Ngồi không cũng buồn, tôi quay sang hỏi A Văn.

- Thì đúng là sáng chế của ông ta mà, dù chuyện thử độc chỉ là chuyện bịa thôi.

- Hôm kia anh chẳng nói là mình sáng chế ra đũa còn gì.

- Để tôi kể cậu nghe một chuyện rất quan trọng. - A Văn vươn vai thốt ra ba chữ “rất quan trọng” nhưng nét mặt thì chẳng có một tí gì là nghiêm trọng cả. - Cậu có từng nghĩ trước đây cậu là ai không?

- Trước đây gì cơ?

- Giờ cậu là một “á thần” đấy. Tiếng Anh là *demigod*.

- Cái quái gì thế?

- Tôi là thần bất tử nên khi chia sẻ nửa cái mạng này cho cậu thì đương nhiên cậu cũng sẽ không chết rồi. Trừ khi cậu chủ động rời bỏ sự sống, bằng không tôi chẳng có cách gì giết được cậu cả. Tuy tôi không lạ gì thế giới loài người các cậu, thậm chí là còn rất hài lòng nữa, nhưng tôi và cậu dù sao cũng có chỗ khác nhau, sẽ có ngày khi nhìn thấy người thân lần lượt qua đời, cậu sẽ rất đau khổ. Vì vậy tôi nói cho cậu biết, tốt nhất là cậu nên nghĩ đến thời điểm mình sẽ chết đi, tôi không ngại có bạn đồng hành như cậu nhưng tôi không muốn một ngày nào đó cậu lại nguyên rủa tôi đã hại cậu “sống không bằng chết” đâu.

- Ờ... Được rồi. Tôi hiểu rồi, tôi hứa với anh là sẽ vui vẻ chọn lấy cái chết cho mình. Đừng quên năm ngoái vì Tiểu Quỷ tôi đã chấp nhận đi vào đường hầm ánh sáng đó. - Tôi đặt tay lên bánh lái rồi nói.

- Tại sao anh lại nói chuyện đó với tôi vào lúc này?

- Cậu không phải á thần đầu tiên của tôi đâu.

- Sao cơ?

- Ba nghìn năm trước, tôi từng sẻ nửa tính mệnh cho một người đàn ông khác. Ông ấy tên là Khương Thượng.

- Hả? Là Khương Tử Nha sao? - Một lần nữa tôi lại bị A Văn dọa hết hồn. Rốt cuộc anh ta còn nắm giữ bao nhiêu điều làm đảo điên vốn kiến thức lịch sử của tôi đây?

- Vậy cậu đã hiểu vì sao ông ấy lại trở thành quân sư kỳ tài của Chu Văn vương chưa? Và vì sao ông ấy lại liên quan đến truyền thuyết bảng phong thần chưa?

- Hồi đó... phong thần chính là tiễn thần? Nhưng không phải thời đó Nga Hoàng Nữ Anh mất rồi sao?

- Đó lại là một câu chuyện dài khác, tôi sẽ kể cậu nghe khi có thời gian.
- A Văn nhún vai. - Tôi chỉ muốn cậu biết rằng, chuyện Khương Tử Nha sáng chế ra đĩa kỳ thực cũng có ngọn nguồn gốc rễ của nó, chỉ là lưu truyền về sau lại thành ra mấy chuyện mơ hồ, kỳ ảo.

Tôi thầm nghĩ, có khi nguồn sử liệu mà A Văn cung cấp đủ cho tôi viết luận văn cũng nên. Có điều viết vậy chỉ tổ khiến mấy ông bà giáo sư cho là tôi loạn trí viết nhăng viết cuội...

- Nhân tiện nhắc thêm một chuyện để cậu tham khảo, Khương Tử Nha sống đến một trăm ba mươi tuổi mới quyết định rời khỏi nhân gian. Tôi thì thấy như thế thì lâu quá, nhưng nếu xét chuyện ông ấy bảy chục tuổi mới bắt đầu làm quân sự thì có vẻ nghỉ hưu ở tuổi một trăm ba mươi cũng là điều hợp lý. Ha, câu này xem ra giống lời mấy lão chính trị gia tham quyền cố vị và mấy ông sếp trì hoãn nghỉ hưu ghê.

- Đừng nói về chuyện này nữa. - Mặc dù những trải nghiệm trong năm qua đã khiến tôi có cái nhìn thấu tỏ hơn chuyện sống chết, nhưng lúc này tôi thực sự không hứng thú với chuyện chọn lựa thời khắc là bỏ cuộc đời cho lắm.

- Được rồi, nói chuyện khác vậy. Hay nói chuyện khi nào cậu sẽ tỏ tình với Tiểu Quỳnh đi? Tôi thấy chuyện này thú vị đấy. Khi nào hai người âu yếm tôi sẽ trốn đi chỗ khác. - A Văn lại trưng ra vẻ mặt hết sức mờ ám.

- Cái đồ khốn khiếp nhà anh... Phải rồi, tôi còn chưa tính sổ anh chuyện ở bệnh viện đâu đấy.

- Tính sổ chuyện gì?

- Chuyện anh lừa tôi hôn Tiểu Quỳnh.

A Văn nhìn tôi kinh ngạc.

- Cậu đúng là đồ ngốc! Cậu nghĩ tôi lừa cậu thật à?

- Anh chẳng lừa tôi còn gì! Còn nói cái gì mà “luyện tinh hóa khí, luyện khí hóa thần” đấy thôi.

- Được rồi, được rồi. Đây là trong sách viết vậy, nhưng chuyện Tiểu Quỳnh sẽ không tỉnh lại nếu cậu không hôn em ấy là thật mà.

- Cái quý gì nữa đây?

- Tôi không phải đã nói với cậu rồi sao? Quý đưa vốn đã hoàn thành điều ước của cậu, Tiểu Quỳnh không tỉnh lại là vì em ấy không muốn thôi.

- Vậy tại sao em ấy lại tỉnh dậy khi tôi hôn em ấy? Thậm chí em ấy còn tỉnh lại trước cả khi chúng tôi chạm môi...

- Phẩm Thần này, - A Văn nhếch mép trả lời, - không cô gái nào muốn người mình yêu thầm nhớ về nụ hôn đầu có mùi đầu. Nếu cậu chán ghét em ấy vì chuyện đó thì cả đời này em ấy sẽ buồn lắm đấy.

- Anh nói gì...

Tôi còn chưa nói hết câu, Tiểu Quỳnh đã quay trở lại xe, dù mang cả một bụng nghi hoặc nhưng tôi vẫn không dám mở miệng ra hỏi.

- O, Tiểu Quỳnh, sao em chỉ mang mỗi cái túi giấy nhỏ thôi vậy? A Văn rướn lên hỏi Tiểu Quỳnh đang ngồi trên ghế phụ.

- À, em chỉ lấy những đồ quan trọng nhất thôi.

- Là di ảnh của bác trai bác gái nhỉ? - Tôi hỏi. Ngẫm đoán định em thực sự muốn A Văn thay đổi nhân quả, từ bỏ hoàn toàn cuộc sống trước đây.

- Không, hình ảnh của ba mẹ luôn ở trong tim em. - Tiểu Quỳnh khẽ đặt tay lên ngực, khiến tôi nhớ đến đêm hôm đó ở bên hồ chứa nước.

- Kia là gì vậy? - Tôi đưa tay mở miệng túi giấy liếc nhìn vào bên trong.

- Anh không được nhìn trộm!

Lời của Tiểu Quỳnh khiến tôi nhận ra hành động đường đột của mình, tôi rút tay lại xin lỗi, nhưng món đồ bên trong túi giấy đã lộ ra. Đó là chiếc mũ tôi tặng em.

- Anh... anh cứ nghĩ em ghét chiếc mũ này... - Giọng tôi có hơi lắp bắp. - Em đã không đội nó khi chúng ta gặp nhau lần trước... hôm đó trời

mưa mà anh. - Tiểu Quỳnh đỏ mặt đáp.

Là vì trời mưa nên không nỡ để món đồ mình trân trọng bị dính ướt. Tâm ý đó cũng giống với việc tôi cướp lại hộp bánh quy trên tay ba tôi.

Tôi lấy hết can đảm để nói ra lời từ tận đáy lòng mình.

- Tiểu Quỳnh... Hay là em đi với anh đi.

Tôi chợt nhớ tới Toyotaro, nhân vật chính trong Nàng vũ công. Sự do dự có thể mang lại điều bất hạnh. Dù mang tiếng lỗ mãng tôi cũng phải nói ra điều này.

Tuy câu này nghe có hơi giật mình nhưng hoàn toàn không giống lời tỏ tình chút nào.

- Vâng. - Tiểu Quỳnh ngượng ngịu mỉm cười, gật đầu.

- Đi thôi, cặp đôi ngọc ngà. - A Văn ngồi phía sau bất thần lên tiếng.

Tôi gắng kìm nén sự vui sướng trong lòng, mỉm cười đập ga xe. Tôi không biết Tiểu Quỳnh dự liệu ra sao về cuộc đời sau này, tôi cũng không rõ bản thân mình sẽ sống bao nhiêu tuổi, càng không thể biết A Văn sẽ lại mất mấy nghìn năm nữa để đưa những người bạn quay về.

Nhưng tôi biết rõ một điều, chỉ cần có dũng khí, khó khăn ra sao rồi cũng sẽ qua.

Bởi vì thần thám tử có khuôn mặt râu ria, khoác chiếc áo gió tồi tàn này sẽ luôn phù hộ giúp đỡ cho những người dũng cảm.

Hội thi lỗ ngư

Về hai chữ “hội thi”, sách *Lã thị Xuân Thu* viết: “Có kẻ đọc *Tấn sử* rằng: Quân Tấn dắt ba con heo lội qua sông (Tấn sử tam thi thiệp hà), Tử Hạ nghe được nói: ‘Sai rồi, là năm Kỉ Hợi, quân Tấn vượt sông chứ (Tấn sử Kỉ Hợi thiệp hà). Chỉ là do chữ Kỉ viết giống chữ Tam (ba), chữ Thi (con heo) viết giống chữ Hợi mà thôi’”. Về hai chữ “lỗ ngư”, sách *Bão Phác Tử* viết: “Chữ trong sách thì ai nấy biết cả, nhưng do đời trước viết sai nhiều

nên xưa có câu: ‘Sách ba lần chép chữ Ngư thành chữ Lỗ, chữ Đễ thành chữ Hổ’”, Ý muốn nói do văn tự có nhiều dạng viết khá giống nhau nên truyền sang đời sau lại thành sai lệch cả, ví như dẫn lời trong sách lại mất đi ý nghĩa ban đầu.

Tịnh Thủy dịch

1. [TÁC GIẢ](#)
2. [QUÝ ĐŨA](#)
3. [CỐT SAN HÔ](#)
4. [CÁ MẮC LƯỚI NGUYỄN](#)
5. [GIẤC MƠ CÁ SẤU](#)
6. [HỢI THÌ LỖ NGU](#)